

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI**

---



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**  
**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - HỆ CHÍNH QUY**  
**NGÀNH KẾ TOÁN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TĐHHN, ngày 29 tháng 7 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)*

**Hà Nội, năm 2021**

## MỤC LỤC

1. Triết học Mác - Lênin .....	1
2. Kinh tế chính trị Mác - Lê nin .....	21
3. Chủ nghĩa xã hội khoa học .....	40
4. Tư tưởng Hồ Chí Minh .....	63
5. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam .....	93
6. Tiếng Anh 1 .....	108
7. Tiếng Anh 2 .....	138
8. Tiếng Anh 3 .....	168
9. Pháp luật đại cương.....	189
10. Tin học đại cương .....	212
11. Kinh tế vi mô .....	229
12. Kinh tế vĩ mô .....	260
13. Toán kinh tế .....	289
14. Kinh tế số .....	300
15. Khởi sự kinh doanh.....	315
16. Nguyên lý kế toán .....	326
17. Quản trị học.....	356
18. Quản trị kinh doanh .....	372
19. Hợp đồng kinh tế trong kinh doanh .....	386
20. Tài chính Tiền tệ .....	401
21. Thống kê doanh nghiệp.....	429
22. Kế toán tài chính 1 .....	444
23. Kế toán tài chính 2 .....	470

24. Kế toán quản trị 1 .....	506
25. Thuế và kế toán thuế .....	536
26. Lý thuyết kiểm toán .....	557
27. Kế toán máy .....	575
28. Tiếng Anh chuyên ngành .....	595
29. Kỹ năng phát triển nghề nghiệp .....	619
30. Tham quan nhận thức 1 .....	639
31. Tham quan nhận thức 2 .....	648
32. Thực tập nghề nghiệp 1 .....	657
33. Thực tập nghề nghiệp 2 .....	669
34. Thực tập nghề nghiệp 3 .....	680
35. Kế toán quản trị 2 .....	692
36. Đạo đức nghề nghiệp .....	715
37. Kiểm toán tài chính .....	729
38. Kế toán hành chính sự nghiệp .....	746
39. Phân tích Báo cáo tài chính .....	773
40. Kế toán công ty .....	805
41. Nguyên lý thẩm định giá .....	829
42. Thương mại điện tử .....	848
43. Kế toán chi phí .....	865
44. Kế toán ngân hàng .....	884
45. Kế toán doanh nghiệp thương mại và dịch vụ .....	905
46. Kế toán quốc tế .....	925
47. Hệ thống thông tin kế toán .....	951
48. Quản trị dự án đầu tư .....	967
49. Ngân hàng thương mại .....	981

50. Thị trường chứng khoán .....	997
51. Đại cương về kế toán tập đoàn.....	1015
52. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp .....	1027
53. Thanh toán quốc tế.....	1055
54. Kiểm toán hoạt động.....	1075
55. Kiểm toán môi trường.....	1103
56. Kiểm toán nội bộ.....	1125
57. Kiểm soát nội bộ .....	1144
58. Quản trị tài chính doanh nghiệp.....	1159
59. Phân tích tài chính doanh nghiệp.....	1178
60. Phân tích kinh doanh.....	1207
61. Tài chính công.....	1228
62. Kiểm toán ngân sách nhà nước.....	1244
63. Bảo hiểm .....	1265
64. Tài chính quốc tế.....	1287
65. Thực tập tốt nghiệp .....	1307
66. Hệ thống chuẩn mực kế toán .....	1331
67. Mô phỏng nghiệp vụ kế toán .....	1343
68. Hệ thống chuẩn mực kiểm toán .....	1357
69. Mô phỏng nghiệp vụ kiểm toán.....	1369



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Triết học Mác - Lênin**
  - + Tiếng Anh: **Philosophy of Marxism Leninism**
- Mã học phần : LCML101
- Số tín chỉ: 03
- Đối tượng học: Sinh viên hệ đại học
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: không
- Học phần song hành: không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết
  - + Bài tập: 0 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 14 tiết
  - + Kiểm tra: 1 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Mác Lênin, Khoa Lý luận chính trị

## 2. Mô tả học phần

Học phần Triết học Mác-Lênin là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo trình độ đại học, là học phần tiên quyết, trang bị thể giới quan và phương pháp luận làm tiền đề cho việc học tập các học phần lý luận chính trị tiếp theo.

Nội dung học phần gồm 3 chương, ngoài khái quát những tri thức chung về triết học, học phần trang bị những kiến thức cơ bản về triết học Mác-Lênin bao gồm chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và ý nghĩa phương pháp luận của những kiến thức triết học đối với thực tiễn.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Kiến thức khái quát về triết học và kiến thức cơ bản, hệ thống về Triết học Mác-Lênin bao gồm chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử - Một số kiến thức thực tiễn từ sự vận dụng lý luận Triết học Mác-Lênin
MT2	- Kỹ năng tư duy logic và khoa học theo thể giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng trong nhận định, đánh giá và giải quyết các vấn đề cụ thể trong thực tiễn - Kỹ năng phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm
MT3	Giá trị lý luận và thực tiễn của triết học Mác-Lênin, đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; bản chất khoa học, cách mạng của Triết học Mác-Lênin

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Giải thích được các vấn đề cơ bản của triết học và triết học Mác – Lênin bao gồm: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử	2.1.1	IT

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CĐR2	Phân tích được những nội dung cơ bản của của triết học và triết học Mác – Lênin bao gồm: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử	2.1.1	IT
	CĐR3	Vận dụng được những vấn đề lý luận của Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử vào thực tiễn	2.1.1	ITU
	CĐR4	Đánh giá về một số quan điểm hoặc tình huống cụ thể trong thực tiễn trên lập trường triết học Mác-Lênin	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR5	Hình thành kỹ năng tư duy khoa học, logic và biện chứng	2.2.5	IT
		Cải thiện kỹ năng thuyết trình, phản biện, làm việc nhóm và tự học	2.2.5	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	Tích cực và chủ động trong lĩnh hội, bảo vệ những giá trị khoa học và cách mạng của Triết học Mác-Lênin; củng cố niềm tin vào đường lối lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; phát huy tinh thần yêu nước	2.3.2	IT

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình triết học Mác-Lênin*, dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

### **5.2. Tài liệu tham khảo**

1. Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2013), *Giáo trình triết học Mác-Lênin*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

2. Nguyễn Văn Sanh – Dương quốc Quân (2016), *Hỏi đáp về thế giới quan, phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác-Lênin*, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn  |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       | <input checked="" type="checkbox"/> Phân tích |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. KHÁI LUẬN VỀ TRIẾT HỌC VÀ TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN</b>	<b>07</b>		<b>03</b>		<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>1.1. Triết học và vấn đề cơ bản của triết học</b>	04		03		07	14	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần Triết học Mác-Lênin (THMLN) - Trình bày và phân tích các nội dung về: nguồn gốc, khái niệm, đối tượng, thể giới quan triết học. + Vấn đề cơ bản của triết học: Nội dung vấn đề cơ bản của triết học, chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, thuyết có thể biết và thuyết không thể biết + Biện chứng và siêu hình: Khái niệm biện chứng và siêu hình trong lịch sử, phương pháp biện chứng, phương pháp siêu hình + Các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử: biện chứng tự phát, biện chứng duy tâm, biện chứng duy vật <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái quát về triết học, vấn đề cơ bản của triết học,	
1.1.1. Khái lược về triết học	1.5		1		2.5	5		
1.1.2. Vấn đề cơ bản của triết học	1.5		1		2.5	5		
1.1.3. Biện chứng và siêu hình	1		1		2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								biện chứng và siêu hình, các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử - Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy nội dung: vấn đề cơ bản của triết học, biện chứng và siêu hình - Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học - Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về khái quát về triết học, vấn đề cơ bản của triết học, biện chứng và siêu hình, các hình thức của phép biện chứng trong lịch sử - Thảo luận theo nhóm các nội dung về vấn đề cơ bản của triết học, biện chứng và siêu hình <b>Học ở nhà:</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 1, mục 1.2 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 1,2; tài liệu tham khảo 2 – tr5-34
<b>1.2. Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác- Lênin trong đời sống xã hội</b>	03				03	06	A1.2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về: sự ra đời và phát triển của triết học Mác-Lênin: điều kiện lịch sử, các thời kỳ chủ yếu trong hình thành và phát triển, thực chất và ý nghĩa cuộc cách mạng trong triết học do Mác và Ăngghen thực hiện, giai đoạn Lênin trong sự phát triển triết học Mác + Đối tượng và chức năng của THMLN: Khái niệm, đối tượng, chức năng
1.2.1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác-Lênin	1.5				1.5	3	A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	
1.2.2. Đối tượng và chức năng của triết học Mác-Lênin	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.3. Vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay	0.5				0.5	1		<p>+ Vai trò của THMLN trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái quát sự ra đời và phát triển của THMLN, đối tượng, chức năng của THMLN, vai trò của THMLN trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay</p> <p>- Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học</p> <p>- Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về khái quát sự ra đời và phát triển của THMLN, đối tượng, chức năng của THMLN, vai trò của THMLN trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Ôn tập nội dung đã học</p> <p>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 2, mục 2.1</p> <p>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 3; tài liệu tham khảo 2 – tr.34-53</p>
<b>CHƯƠNG 2: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG</b>	12		06		18	36		
<b>2.1. Vật chất và ý thức</b>	03		01		04	08	A1.1 A1.2 A1.3	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>Trình bày và phân tích các nội dung về: quan niệm của chủ nghĩa duy vật trước Mác về vật chất</p> <p>+ Quan niệm của THMLN về vật chất: khái niệm, nội dung</p>
2.1.1. Vật chất và phương thức tồn tại của vật chất	1		1		2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức	1				1	2	A1.4 A1.5	+ Ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ định nghĩa vật chất của Lênin
2.1.3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức	1				1	2	A1.6 A2	+ Phương thức tồn tại của vật chất theo quan niệm THMLN: vận động và các hình thức cơ bản của vận động, vận động và đứng im, không gian và thời gian + Tính thống nhất vật chất của thế giới + Nội dung về nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức + Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức: Vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức và tính độc lập tương đối của ý thức, ý nghĩa phương pháp luận <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vật chất và phương thức tồn tại của vật chất, nguồn gốc, bản chất, kết cấu của ý thức, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức - Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng trong giảng dạy nội dung ý nghĩa phương pháp luận rút ra từ mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức - Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học - Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về vật chất và phương thức tồn tại của vật chất, nguồn gốc, bản chất, kết cấu của ý thức, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức - Thảo luận nhóm về ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 2, mục 2.2</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 4; tài liệu tham khảo 2 – tr.53-95</li> </ul>
<b>2.2. Phép biện chứng duy vật</b>	06		03		09	18		<p><b>* Dạy:</b> Trình bày và phân tích các nội dung về: hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật, nội dung của phép biện chứng duy vật: 2 nguyên lý, 6 cặp phạm trù, 3 quy luật</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hai loại hình biện chứng, khái niệm phép biện chứng duy vật, khái niệm và nội dung của 2 nguyên lý, 6 cặp phạm trù và 3 quy luật căn bản trong phép biện chứng duy vật</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi vận dụng nguyên tắc toàn diện và nguyên tắc phát triển trong thực tiễn, vận dụng các quy luật vào thực tiễn học tập và cuộc sống</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học</li> <li>- Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về hai loại hình biện chứng, khái niệm phép biện chứng duy vật, khái niệm và nội dung của 2 nguyên lý, 6 cặp phạm trù và 3 quy luật căn bản trong phép biện chứng duy vật</li> </ul>
2.2.1. Hai loại hình biện chứng và phép biện chứng duy vật	1		0		1	2		
2.2.2. Nội dung của phép biện chứng duy vật	5		3		8	16		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học	
	Lên lớp (tiết)							Tự học (giờ)
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm về vận dụng nguyên tắc toàn diện và nguyên tắc phát triển trong thực tiễn, vận dụng các quy luật vào thực tiễn học tập và cuộc sống</li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 2, mục 2.3</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 5,6,7; tài liệu tham khảo 2 – tr.95 -108</li> </ul> </li> </ul>	
<b>2.3. Lý luận nhận thức</b>	03		02		05	10	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về: các quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học ngoài triết học Mác và các nguyên tắc xây dựng lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng</li> <li>- Trình bày và giảng giải về lý luận nhận thức theo quan điểm duy vật biện chứng: nguồn gốc, bản chất của nhận thức, thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</li> <li>- Khái quát các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng</li> <li>- Trình bày và giảng giải về quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về chân lý: khái niệm, các tính chất của chân lý</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học, về nguồn gốc, bản chất của nhận thức, về khái niệm và các hình thức thực tiễn, các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức, định nghĩa chân lý và các tính chất của chân lý</li> </ul>	
2.3.1. Quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học	1				1	2		
2.3.2. Lý luận nhận thức duy vật biện chứng	2		2		4	8		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò của thực tiễn đối với nhận thức, làm rõ vai trò của thực tiễn đối với nhận thức trong đời sống thông qua những hoạt động thực tiễn cụ thể</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học</li> <li>- Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về các quan niệm về nhận thức trong lịch sử triết học, về nguồn gốc, bản chất của nhận thức, về khái niệm và các hình thức thực tiễn, các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức, định nghĩa chân lý và các tính chất của chân lý</li> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm về vai trò của thực tiễn đối với nhận thức, chỉ rõ vai trò của thực tiễn đối với nhận thức trong những hoạt động thực tiễn cụ thể</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.1</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 9,10; tài liệu tham khảo 2 – tr.108- 140</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3: CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ</b>	11		05		16	32		
<b>3.1. Học thuyết hình thái kinh tế-xã hội</b>	03		02		05	10	A1.2 A1.3	<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.1.1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội	0.5				0.5	1	A1.4 A1.5	- Trình bày và phân tích nội dung sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội
3.1.2. Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất	1		1		2	4	A1.6 A2	- Trình bày và phân tích khái niệm phương thức sản xuất, lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất và mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất
3.1.3. Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội	1		0.5		1.5	3		- Trình bày và phân tích khái niệm cơ sở hạ tầng, kiến trúc thượng tầng, mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
3.1.4. Sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên	0.5		0.5		1	2		- Trình bày và phân tích khái niệm hình thái kinh tế - xã hội, quá trình lịch sử tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế-xã hội * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các khái niệm, mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, phạm trù hình thái kinh tế-xã hội - Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy nội dung về ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất - Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học - Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về các khái niệm, mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học	
	Lên lớp (tiết)							Tự học (giờ)
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p>xuất, mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, phạm trù hình thái kinh tế-xã hội</p> <p>- Thảo luận và làm việc nhóm về vận dụng quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất vào thực tiễn</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.2</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 11; tài liệu tham khảo 2 – tr.140-151</li> </ul>	
<b>3.2. Giai cấp và dân tộc</b>	02				02	04	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích nội dung lý luận về giai cấp: định nghĩa, nguồn gốc, kết cấu xã hội, tính tất yếu và thực chất của đấu tranh giai cấp, vai trò của đấu tranh giai cấp trong sự phát triển của xã hội có giai cấp, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản</li> <li>- Trình bày và phân tích nội dung lý luận về dân tộc: các hình thức cộng đồng người trước khi hình thành dân tộc, khái niệm dân tộc, các đặc trưng chủ yếu, quá trình hình thành các dân tộc ở châu Âu và đặc thù hình thành dân tộc ở châu Á</li> <li>- Trình bày và phân tích mối quan hệ giai cấp-dân tộc -nhân loại</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về giai cấp, đấu tranh giai cấp, dân tộc, mối quan hệ giai cấp- dân tộc - nhân loại</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học</li> </ul>	
3.2.1. Giai cấp và đấu tranh giai cấp	1				1	2		
3.2.2. Dân tộc	0.5				0.5	1		
3.2.3. Mối quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại	0.5				0.5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về giai cấp, đấu tranh giai cấp, dân tộc, mối quan hệ giai cấp- dân tộc - nhân loại</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.3</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 12; tài liệu tham khảo 2 – tr.151 -167</li> </ul>
<b>3.3. Nhà nước và cách mạng xã hội</b>	02				02	04	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích nội dung lý luận về nhà nước: nguồn gốc, bản chất, các đặc trưng cơ bản, các kiểu và hình thức nhà nước</li> <li>- Trình bày và phân tích nội dung lý luận về cách mạng xã hội: nguồn gốc, bản chất, phương pháp cách mạng, vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nhà nước, cách mạng xã hội</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học</li> <li>- Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về nhà nước và cách mạng xã hội</li> </ul>
3.3.1. Nhà nước	1				1	2		
3.3.2. Cách mạng xã hội	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.4</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 13; tài liệu tham khảo 2 – tr.167 -183</li> </ul>
<b>3.4. Ý thức xã hội</b>	02		01		03	06		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích khái niệm tồn tại xã hội, các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội</li> <li>- Trình bày và phân tích khái niệm ý thức xã hội, kết cấu của ý thức xã hội, tính giai cấp của ý thức xã hội, mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm tồn tại xã hội, các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội, khái niệm ý thức xã hội, kết cấu của ý thức xã hội, tính giai cấp của ý thức xã hội, mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học</li> <li>- Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
3.4.1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội	0.5				0.5	1		
3.4.2. Khái niệm, kết cấu, tính giai cấp, các hình thái của ý thức xã hội	1		0		1	2		
3.4.3. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội	0.5		1		1.5	3		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về khái niệm tồn tại xã hội, các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội, khái niệm ý thức xã hội, kết cấu của ý thức xã hội, tính giai cấp của ý thức xã hội, mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội, tính độc lập tương đối của ý thức xã hội</li> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm: vận dụng mối quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội trong thực tiễn</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.5</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 14; tài liệu tham khảo 2 – tr.183- 204</li> </ul>
<b>3.5. Triết học về con người</b>	02		02		04	08		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích khái niệm con người và bản chất con người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử</li> <li>- Trình bày và phân tích về hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử</li> <li>- Trình bày và phân tích về mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội, vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phân tích: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm con người, bản chất con người, hiện tượng tha hóa và vấn đề giải phóng con người, quan hệ cá nhân và xã hội, vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</li> </ul>
3.5.1. Con người và bản chất con người	0.5		0.5		1	2		
3.5.2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người	0.5		0.5		1	2	A1.2 A1.3	
3.5.3. Quan điểm của triết học Mác-Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử	0.5		0.5		1	2	A1.4 A1.5 A1.6	
3.5.4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam	0.5		0.5		1	2	A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hiện tượng tha hóa con người và vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng trong suốt bài học</li> <li>- Phương pháp tự học: áp dụng cho các nội dung học ở nhà</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về khái niệm con người, bản chất con người, hiện tượng tha hóa và vấn đề giải phóng con người, quan hệ cá nhân và xã hội, vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</li> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm về hiện tượng tha hóa con người và vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Ôn tập nội dung kiến thức của học phần</p>
<b>Kiểm tra</b>				01	02		A1.1	
<b>Cộng</b>	<b>30</b>		<b>14</b>	<b>01</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. KHÁI LUẬN VỀ TRIẾT HỌC VÀ TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN</b>							
1.1	Triết học và vấn đề cơ bản của triết học	x	x	x	x	x	x



STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
1.2	Triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác- Lênin trong đời sống xã hội	x	x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 2. CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG</b>							
2.1	Vật chất và ý thức	x	x	x	x	x	x
2.2	Phép biện chứng duy vật	x	x	x	x	x	x
2.3	Lý luận nhận thức	x	x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 3. CHỦ NGHĨA DUY VẬT LỊCH SỬ</b>							
3.1	Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội	x	x	x	x	x	x
3.2	Giai cấp và dân tộc	x	x	x	x	x	x
3.3	Nhà nước và cách mạng xã hội	x	x	x	x	x	x
3.4	Ý thức xã hội	x	x	x	x	x	x
3.5	Triết học về con người	x	x	x	x	x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quyết định 223/QĐ-TĐHHN ngày 23/6/2021 ban hành Quy định đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	60	CĐR1,2,3	20%
		A1.2	Bài tập cá nhân	20	CĐR1,2,3,4,5,6	
		A1.3	Bài tập nhóm	20	CĐR1,2,3,4,5,6	
			<b>Tổng</b>	<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.4	Chuyên cần	30	CĐR5,6	20%
		A1.5	Thảo luận, phát biểu	50	CĐR1,2,3,4,5,6	
		A1.6	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	
			<b>Tổng</b>	<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	100	CĐR1,2,3	60

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong chương 2

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Giải thích các khái niệm và các nội dung cơ bản về nguyên lý mối liên hệ phổ biến, quy luật từ những thay đổi về lượng đến những thay đổi về chất và ngược lại; mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, nguyên tắc tôn trọng tính khách quan kết hợp phát huy tính năng động chủ quan	40
Áp dụng	Vận dụng ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý mối liên hệ phổ biến, quy luật từ những thay đổi về lượng đến những thay đổi về chất và ngược lại để giải quyết một số vấn đề trong thực tiễn	30

Phân tích	Phân tích nguyên lý mối liên hệ phổ biến, quy luật từ những thay đổi về lượng đến những thay đổi về chất và ngược lại, vật chất và ý thức	30
-----------	---	----

A1.2; A1.3; A1.5 - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (cả ở lớp và ở nhà) và phát biểu, thảo luận được đánh giá thường xuyên

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		<b>60</b>
Hiểu	-Khái quát hóa những nội dung cơ bản trong Triết học Mác-Lênin -Lấy được các ví dụ minh họa cho những nội dung cơ bản của triết học Mác -Lênin	10
Áp dụng	Vận dụng các nội dung lý luận trong triết học Mác-Lênin vào thực tiễn	15
Phân tích	Lý giải được một số hiện tượng trong đời sống theo quan điểm của Triết học Mác-Lênin	20
Đánh giá	Đưa ra ý kiến nhận xét về một số vấn đề thực tiễn theo quan điểm triết học Mác –Lênin	15
<b>Về kỹ năng</b>		<b>20</b>
Thành thạo	Phát triển khả năng cá nhân, thích ứng với hoạt động nhóm.	10
Kỹ xảo	Hình thành tư duy triết học và khả năng vận dụng vào thực tiễn	10
<b>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		<b>20</b>
Hình thành quan điểm	Tin tưởng vào chủ nghĩa Mác – Lênin và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam	10
Tiếp thu chủ động	Xác định được trách nhiệm của cá nhân trong học tập và hoạt động thực tiễn	10

A1.4; A1.6 – Chuyên cần và thái độ học tập được đánh giá xuyên suốt cả quá trình học tập môn học

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Đi học đầy đủ, lắng nghe, có phản hồi tích cực về nội dung bài giảng, tham gia mọi hoạt động học tập (cả ở lớp và ở nhà)	30
Cởi mở	Tham gia tích cực giờ học trên lớp, tích cực làm bài tập cá nhân và nhóm, giúp đỡ bạn bè hoàn thành bài tập, chia sẻ với thầy cô và bạn bè về kiến thức và thông tin liên quan đến môn học	20
Đưa ra đề xuất	Có những ý kiến đóng góp cho bài học trên lớp và bài tập nhóm	30
Hình thành quan điểm và tiếp thu chủ động	Có quan điểm rõ ràng, độc lập, khoa học trong việc tiếp nhận kiến thức môn học, chủ động tìm kiếm thông tin liên quan đến môn học	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Hiểu	Giải thích các khái niệm và nội dung cơ bản của nguyên lý mối liên hệ phổ biến, quy luật từ những thay đổi về lượng đến những thay đổi về chất và ngược lại, lý luận nhận thức, biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, vấn đề dân tộc, vấn đề con người	40
Áp dụng	Vận dụng ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý mối liên hệ phổ biến, quy luật từ những thay đổi về lượng đến những thay đổi về chất và ngược lại, mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, vấn đề dân tộc, vấn đề con người để giải quyết một số vấn đề trong thực tiễn	30
Phân tích	Phân tích nguyên lý mối liên hệ phổ biến, quy luật từ những thay đổi về lượng đến những thay đổi về chất và ngược lại, vật chất và ý thức, biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, vấn đề dân tộc, vấn đề con người	30

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kinh tế chính trị Mác - Lê nin**
  - + Tiếng Anh: Marxist Leninism Political Economy
- Mã học phần: LCML102
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: Sinh viên đại học chính quy
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Triết học Mác – Lê Nin
- Học phần song hành: không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 30 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 20 tiết
  - + Bài tập: 0 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 09tiết
  - + Kiểm tra: 01 tiết
- Thời gian tự học: 60 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Mác – Lê nin, Khoa Lý luận chính trị

## 2. Mô tả học phần

Kinh tế chính trị Mác – Lênin là học phần bắt buộc thuộc các môn Lý luận chính trị trong giáo dục đại học, cung cấp những tri thức cơ bản về nền kinh tế hàng hóa, nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó, giúp người học củng cố phương pháp học tập, nghiên cứu, nhận diện đúng mối quan hệ xã hội của sản xuất và trao đổi, hiểu được ý nghĩa của việc học tập kinh tế chính trị trong hoạt động thực tiễn hiện nay.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác – Lênin về sản xuất hàng hóa, về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa - Những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
MT2	- Kỹ năng trình bày, phân tích, tổng hợp, những lý luận cơ bản của kinh tế chính trị Mác – Lê nin trong hoạt động thực tiễn. - Kỹ năng phản biện, thuyết trình, làm việc nhóm
MT3	- Năng lực tích lũy kiến thức và nghiên cứu độc lập, đánh giá và nhận diện bản chất các vấn đề cơ bản của kinh tế chính trị Mác- Lê Nin trong nền kinh tế thị trường, định hướng XHCN ở nước ta hiện nay. - Lập trường tư tưởng vững vàng, niềm tin vào đường lối chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Trình bày, giải thích những kiến thức cơ bản về sản xuất hàng hóa, về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2.1.1	IT

	CĐR2	Phân tích, nhận diện được bản chất các phạm trù, quy luật kinh tế cơ bản trong nền sản xuất hàng hóa, trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	2.1.1	ITU
	CĐR3	Áp dụng kiến thức đã học để giải thích, liên hệ một số vấn đề kinh tế chính trị hiện nay.	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR4	Hình thành kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm và thuyết trình	2.2.5	IU
	CĐR5	Vận dụng kiến thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác –Lênin trong giải quyết một số vấn đề kinh tế chính trị hiện nay.	2.2.6	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	- Tích cực và chủ động trong học tập và rèn luyện, đề xuất được ý kiến cá nhân trong giải quyết một số vấn đề kinh tế chính trị hiện nay. - Lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào đường lối chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước, xác định trách nhiệm của bản thân trong việc học tập và hoạt động thực tiễn.	2.3.2	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính (TLC)

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình kinh tế chính trị Mác-Lênin*, dành cho bậc đại học khối không chuyên lý luận chính trị, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội

### 5.2 Tài liệu tham khảo (TLTK)

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), *Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, dành cho bậc đại học – cao đẳng không chuyên lý luận chính trị, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |                                      |   |
|--|---|--|--------------------------------------|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn  |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng    | <input checked="" type="checkbox"/> Phân tích |

- Tiểu luận/Bài tập lớn   
 Tình huống   
 Thực tập   
 Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL,HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC LÊN IN</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>		<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;
<b>1.1. Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác Lênin.</b>	1				1	2	A1.4 A1.5 A1.6	<b>* Dạy:</b> - Hệ thống, khái quát sự hình thành, phát triển kinh tế chính trị Mác – Lênin, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích, phát vấn <b>* Học ở lớp</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến <b>* Học ở nhà:</b> - Đọc trước TLC chương 1
<b>1.2. Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác Lên in</b>					0.5	1	A1.4 A1.5 A1.6	<b>* Dạy:</b> Phân tích làm rõ đối tượng, mục đích, phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin <b>* Phương pháp dạy:</b>
1.2.1.Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác Lên in	0.5							



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.2. Mục đích nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác Lên nin								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phân tích, phát vấn</li> <li><b>* Học ở lớp</b></li> <li>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến</li> <li><b>* Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc TLC chương 1</li> </ul>
1.2.3. Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác Lên nin								
<b>1.3. Chức năng của kinh tế chính trị Mác Lên nin</b>	0.5				0.5	01	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Khái quát, tổng hợp các chức năng của kinh tế chính trị Mác Lê nin</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình, phân tích, phát vấn</li> <li><b>* Học ở lớp</b></li> <li>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến</li> <li><b>* Học ở nhà:</b></li> <li>- Ôn tập chương 1</li> <li>- Đọc TLC chương 2, mục 2.1</li> <li>- Đọc TLTK số 1 chương 4, mục I,II</li> </ul>	
1.3.1. Chức năng nhận thức								
1.3.2. Chức năng thực tiễn								
1.3.3. Chức năng tư tưởng								
1.3.4. Chức năng phương pháp luận								
<b>CHƯƠNG 2: HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</b>	<b>4</b>		<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>Khái quát các nội dung của chương 2</li> </ul>	
<b>2.1. Lý luận của Các Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa</b>	<b>2</b>		<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>A1.1</li> <li>A1.2</li> <li><b>* Dạy:</b></li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.1. Sản xuất hàng hóa	0.5				0.5	1	A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2  - Trình bày và phân tích lý luận của Các Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa, tiền tệ. Liên hệ thực tiễn sản xuất hàng hóa. - Tổ chức thảo luận nhóm mục 2.1.4; Khái quát, tổng hợp đặc điểm, bản chất của dịch vụ và một số hàng hóa đặc biệt. <b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp phân tích, thuyết trình; phát vấn, thảo luận <b>* Học ở lớp:</b> - Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, thảo luận <b>* Học ở nhà:</b> - Ôn tập chương 2, mục 2.1 - Đọc TLC chương 2, mục 2.2 - Đọc TLTK số 1 chương 4, mục III	
2.1.2. Hàng hóa	1		0.5		1.5	3		
2.1.3. Tiền	0.5				0.5	1		
2.1.4. Dịch vụ và quan hệ trao đổi trong trường hợp một số yếu tố khác hàng hóa thông thường trong điều kiện hiện nay.			0.5		0.5	1		
<b>2.2. Thị trường và nền kinh tế thị trường</b>	<b>1.</b>		<b>0,5</b>		<b>1,5</b>	<b>3</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2  <b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích khái niệm, vai trò của thị trường, cơ chế thị trường, nền kinh tế thị trường. Phân tích một số quy luật chủ yếu của thị trường - Tổ chức thảo luận nhóm mục 2.2.2 <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phân tích, thuyết trình; phát vấn mục: 2.2.1 - Phương pháp thảo luận: 2.2.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>	
2.2.1. Khái niệm, phân loại và vai trò của thị trường	0.5				0.5	1		
2.2.2. Nền kinh tế thị trường và một số quy luật chủ yếu của nền kinh tế thị trường	0.5		0.5		1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, thảo luận</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập chương 2, mục 2.2</li> <li>- Đọc TLC chương 2, mục 2.3</li> <li>- Đọc TLTK số 1 chương 4, mục IV</li> </ul>
<b>2.3. Vai trò của một số chủ thể tham gia thị trường</b>	1.		0.5		1,5	3		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích khái niệm, vai trò của thị trường, cơ chế thị trường, nền kinh tế thị trường. Phân tích một số quy luật chủ yếu của thị trường</li> <li>- Tổ chức thảo luận nhóm mục 2.2.2</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phân tích, thuyết trình; phát vấn, thảo luận</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, thảo luận</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập chương 2, mục 2.3</li> <li>- Đọc TLC chương 3, mục 3.1</li> <li>- Đọc TLTK số 1 chương 5, mục I</li> </ul>
2.3.1. Người sản xuất 2.3.2. Người tiêu dùng 2.3.3. Các chủ thể trung gian trong thị trường	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	
2.2.4. Nhà nước			0.5		0.5	1	A2	
<b>CHƯƠNG 3. GIÁ TRỊ THẠNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>	<b>5</b>		<b>2</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <p>Giới thiệu khái quát nội dung cơ bản chương 3</p>
<b>3.1. Lý luận của Mác về giá trị thặng dư</b>	<b>2</b>		<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>	A 1.1 A1.2	<p><b>* Dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL,HDN	KTr	Tổng			
3.1.1. Nguồn gốc của giá trị thặng dư	1				1	2	A1.3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các phạm trù trong lý luận của C. Mác về giá trị thặng dư.</li> <li>- Tổ chức thảo luận 3.1.3</li> <li>- Khái quát, tổng hợp các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư của giá trị thặng dư</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Thuyết trình, phát vấn, phân tích, thảo luận</li> <li><b>* Học ở lớp:</b></li> <li>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, thảo luận, làm việc nhóm</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Ôn tập chương 3, mục 3.1</li> <li>- Đọc TLC chương 3, mục 3.2</li> <li>- Đọc TLTK số 1 chương 5, mục II, III</li> </ul>
3.1.2. Bản chất của giá trị thặng dư	1				1	2	A1.4 A1.5 A1.6 A2	
3.1.3. Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư			1		1	2		
<b>3.2. Tích lũy tư bản</b>	<b>1,5</b>		<b>1</b>		<b>2,5</b>	<b>5</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Phân tích quy luật tích lũy tư bản.</li> <li>- Tổ chức thảo luận mục 3.2.2</li> <li>- Khái quát các nhân tố ảnh hưởng đến quy mô tích lũy và các hệ quả của tích lũy tư bản.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Thuyết trình, phát vấn, phân tích, thảo luận</li> <li><b>* Học ở lớp:</b></li> <li>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét...</li> <li><b>* Học ở nhà:</b></li> <li>- Ôn tập chương 3, mục 3.2</li> <li>- Đọc TLC chương 3, mục 3.3</li> <li>- Đọc TLTK số 1 chương 5, mục V, VI</li> </ul>
3.2.1. Bản chất của tích lũy tư bản	0.5		0.5		1	2	A 1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	
3.2.2. Những nhân tố ảnh hưởng tới quy mô tích lũy tư bản 3.2.3. Một số hệ quả của tích lũy tư bản	1		0.5		1.5	3		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL,HDN	KTr	Tổng			
<b>3.3. Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</b>	<b>1,5</b>				<b>1,5</b>	<b>3</b>	A 1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	* <b>Dạy</b> - Phân tích và luận giải lợi nhuận lợi nhuận bình quân lợi nhuận thương nghiệp, địa tô - Giao bài tập cá nhân trên lớp: bài tập tính lợi nhuận thương nghiệp - Giao bài tập nhóm trên lớp: sơ đồ hóa nội dung trọng tâm chương 3 - Nhận xét, đánh giá bài tập nhóm và bài tập cá nhân * <b>Phương pháp dạy:</b> - Thuyết trình, phát vấn, phân tích, tự học có hướng dẫn * <b>Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét... * <b>Học ở nhà:</b> - Ôn tập chương 3, mục 3.3 - Đọc TLC chương 4, mục 4.1 - Đọc TLTK số 1 chương 6, mục I
3.3.1. Lợi nhuận	0.5				0.5	1		
3.3.2.. Lợi tức	0.5				0.5	1		
3.3.3. Địa tô tư bản chủ nghĩa	0.5				0.5	1		
<b>CHƯƠNG 4. CẠNH TRẠNH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		* <b>Dạy:</b> Giới thiệu khái quát nội dung cơ bản chương 4
<b>4.1. Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A 1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	* <b>Dạy:</b> - Phân tích bản chất, sự hình thành độc quyền, độc quyền nhà nước, những tác động của độc quyền trong nền kinh tế, mối quan hệ cạnh tranh ở trạng thái độc quyền * <b>Phương pháp dạy:</b> - Thuyết trình, phân tích, phát vấn * <b>Học</b>
4.1.1. Độc quyền, độc quyền nhà nước và tác động của độc quyền	0.5				0.5	1		
4.1.2. Quan hệ cạnh tranh trong trạng thái độc quyền	0.5				0.5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL,HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến, thảo luận</p> <p><b>*Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập chương 4, mục 4.1</li> <li>- Đọc TLC chương 4, mục 4.2</li> <li>- Đọc TLTK số 1 chương 6, mục II</li> </ul>
<b>4.2. Lý luận của V.I.Lênin về các đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa</b>	<b>1.5</b>				<b>1.5</b>	<b>3</b>	A 1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Phân tích lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, phân tích, phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến, thảo luận</p> <p><b>* Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập chương 4, mục 4.2</li> <li>- Đọc TLC chương 4, mục 4.3</li> <li>- Đọc TLTK số 1 chương 6, mục III</li> </ul>
4.2.1. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế độc quyền	1				1	2		
4.2.2. Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản	0.5				0.5	1		
<b>4.3. Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện hiện nay; vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</b>	<b>0,5</b>		<b>1</b>		<b>1.5</b>	<b>3</b>	A 1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thảo luận nhóm</li> <li>- Khái quát những biểu hiện mới của độc quyền và độc quyền nhà nước trong điều kiện hiện nay và đánh giá vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, phân tích, phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học ở lớp:</b> Thảo luận, nghe, ghi, chép</p> <p><b>* Học ở nhà:</b></p>
4.3.1. Biểu hiện mới của độc quyền			0.5		0.5	1		
4.3.2. Biểu hiện mới của độc quyền nhà nước dưới chủ nghĩa tư bản			0.5		0.5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL,HDN	KTr	Tổng			
4.3.3. Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản	0.5				0.5	1		- Ôn tập chương 4, mục 4.3 - Đọc TLC chương 5, mục 5.1
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2	A1.1	* <b>Học:</b> Ôn tập kiến thức đã học ở chương 1,2,3,4: các khái niệm, nội dung cơ bản của sản xuất hàng hóa, giá trị thặng dư và đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền.
<b>CHƯƠNG 5. KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM</b>	<b>3</b>		<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		* Dạy Khái quát nội dung cơ bản chương 5
<b>5.1. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</b>	<b>1,5</b>		<b>0,5</b>		<b>2</b>	<b>4</b>		* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích, khái niệm cơ bản về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và tính tất yếu phải phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam
5.1.1. Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	0.5				0.5	1	A1.2	- Tổ chức thảo luận mục 5.1.3
5.1.2. Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam			0.5		0.5	1	A1.3 A1.4 A1.5	- Khái quát đặc trưng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam
5.1.3. Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng ở Việt Nam	1				1	2	A1.6 A2	* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phát vấn, phân tích, thảo luận * <b>Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi, thảo luận * <b>Học ở nhà:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập chương 5, mục 5.1</li> <li>- Đọc TLC chương 5, mục 5.</li> <li>- Đọc TLTK số 2, tập 1, báo cáo số 1, mục 4( tr128 -135)</li> </ul>
<b>5.2. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</b>	<b>1.0</b>		<b>1</b>		<b>2.0</b>	<b>4</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích sự cần thiết phải hoàn thiện kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.</li> <li>- Tổ chức thảo luận mục 5.2.2</li> <li>- Tổng hợp, khái quát nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, phân tích, thảo luận</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến ở các nội dung, thảo luận, làm việc nhóm</p> <p><b>* Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập chương 5, mục 5.2</li> <li>- Đọc TLC chương 5, mục 5.3</li> </ul>
5.2.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	0.5				0.5	1		
5.2.2. Nội dung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	0.5		0.5		1	2	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	
<b>5.3. Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</b>	<b>0.5</b>		<b>0.5</b>		<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>Dạy:</b></p> <p>Khái quát và tổng hợp các khái niệm trong phần kiến thức về lợi ích kinh tế, mối quan hệ lợi ích hệ kinh tế trong kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích vai trò nhà nước trong đảm bảo hài hòa các quan hệ lợi ích kinh tế</li> <li>- Tổ chức thảo luận mục</li> </ul>
5.3.1. Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế	0.5				0.5	1	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5	
5.3.2. Vai trò nhà nước trong đảm bảo hài hòa các quan hệ lợi ích			0.5		0.5	1	A1.6 A2	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao bài tập nhóm trên lớp: sơ đồ hóa nội dung trọng tâm chương 5</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài tập nhóm</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, phân tích, thảo luận, làm việc nhóm</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến ở các nội dung, thảo luận, làm việc nhóm</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Ôn tập chương 5, mục 5.3</li> <li>- Đọc TLC chương 6, mục 6.1</li> <li>- Đọc TLTK số 2, tập 2, phần thứ 2, mục I</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 6: CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</b>	<b>3</b>		<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		<b>* Dạy:</b> Khái quát nội dung cơ bản chương 6
<b>6.1. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam</b>	<b>2</b>		<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa, tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam, - Tổ chức thảo luận mục 6.1.1; 6.1.3 Khái quát sự phát triển của cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa và nội dung công nghiệp hóa, hiện đại
6.1.1. Khái quát về cách mạng công nghiệp và công nghiệp hóa	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.1.2 Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam	1		1		2	4	<p>hóa ở Việt Nam, liên hệ trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp phân tích, thuyết trình, phát vấn, thảo luận</p> <p><b>* Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến, thảo luận</p> <p><b>* Học ở nhà:</b> - Ôn tập chương 6, mục 6.1 - Đọc TLC chương 6, mục 6.2</p>	
<b>6.2. Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích khái niệm, nội dung, tác động của hội nhập kinh tế quốc tế. Liên hệ với Việt Nam hiện nay - Tổ chức nhóm thảo luận mục 6.2.2 và 6.2.3 - Khái quát và tổng hợp các phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam - Giao bài tập cá nhân trên lớp: sơ đồ hóa nội dung trọng tâm mục 6.2</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp phân tích, thuyết trình, phát vấn, thảo luận</p> <p><b>* Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi, nhận xét, nêu câu hỏi/ý kiến, thảo luận, làm việc nhóm</p> <p><b>* Học ở nhà:</b> Ôn tập chương 6</p>	
6.2.1. Khái niệm và nội dung hội nhập kinh tế quốc tế	0.5				0.5	1		
6.2.2. Tác động của Hội nhập kinh tế quốc tế đến quá trình phát triển của Việt Nam	0.5		0.5		1	2		
6.2.3. Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam			0.5		0.5	1		
<b>Cộng</b>	<b>20</b>		<b>9</b>	<b>01</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ CHỨC NĂNG CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC LÊN IN</b>							
1.1	Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác Lênin.	x	x				x
1.2	Đối tượng, mục đích và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác Lênin	x	x	X			
1.3	Chức năng của kinh tế chính trị Mác Lênin	x	x				x
<b>CHƯƠNG 2. HÀNG HÓA, THỊ TRƯỜNG VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA THỊ TRƯỜNG</b>							
2.1	Lý luận của Các Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa	x	x	X	x	x	x
2.2	Thị trường và nền kinh tế thị trường	x	x	X	x	x	x
2.3	Vai trò của một số chủ thể tham gia thị trường	x	x	X	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. GIÁ TRỊ THẶNG DƯ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>							
3.1	Lý luận của Mác về giá trị thặng dư	x	x	X	x	x	x
3.2	Tích lũy tư bản	x	x	X	x	x	x
3.3	Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	x	x	X	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. . CẠNH TRẠNG VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>							
4.1	Cạnh tranh ở cấp độ độc quyền trong nền kinh tế thị trường	x	x	X	x	x	x
4.2	Lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa	x	x	X	x	x	x
4.3	Biểu hiện mới của độc quyền, độc quyền nhà nước trong điều kiện hiện nay; vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản	x	x	X	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XHCN VÀ CÁC QUAN HỆ LỢI ÍCH KINH TẾ Ở VIỆT NAM</b>							
5.1	Kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam	x	x	X	x	x	x
5.2	Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam	x	x	X	x	x	x
5.3	Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	x	x	X	x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 6. CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM</b>							
6.1	Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam	x	x	X	x	x	x
6.2	Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	x	x	X	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng bài, nghe hướng dẫn học tập tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Tham gia thảo luận nhóm và hoàn thành các bài tập được giao;
- Tự học: Nghiên cứu tài liệu chính và tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quyết định 223/QĐ-TĐHHN ngày 23/6/2021 ban hành Quy định đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	60	CDR1,2,3,	20
		A1.2	Bài tập cá nhân	20	CDR1,2,3,4,5,6	
		A1.3	Bài tập nhóm	20	CDR1,2,3,4,5,6	
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.4	Chuyên cần	30	CDR 6	20

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)	
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá(%)			
		A.1.5	Thảo luận, phát biểu	50			CDR1,2,3,4,5,6
		A1.6	Thái độ học tập	20			CDR 6
<b>Tổng</b>			<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	100	CDR1,2,3	60	

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong chương 4

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm, nội dung cơ bản của sản xuất hàng hóa, giá trị thặng dư và đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền.	20%
Hiểu	Giải thích được khái niệm, nội dung cơ bản của sản xuất hàng hóa, về giá trị thặng dư và đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền.	30%
Vận dụng	Vận dụng các kiến thức đã học vào giải thích các nội dung cơ bản của sản xuất hàng hóa, giá trị thặng dư và đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền trong hoạt động thực tiễn.	25%
Phân tích	Luận giải, phân tích được các vấn đề cơ bản của sản xuất hàng hóa, giá trị thặng dư và đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền. Phân biệt, so sánh các nội dung có liên quan.	25%

A1.2; A1.3; A1.5 - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm(cả ở lớp và ở nhà) và phát biểu, thảo luận được đánh giá thường xuyên

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		<b>60</b>
Nhớ	Trình bày đủ các nội dung cơ bản theo yêu cầu của bài tập và thảo luận	10
Hiểu	Giải thích được khái niệm, nội dung cơ bản của bài tập và thảo luận	20
Vận dụng	Vận dụng các kiến thức của bài tập và thảo luận trong hoạt động thực tiễn	20
Phân tích	Luận giải, nhận diện được bản chất các nội dung trong bài tập và thảo luận	10
<b>Về kỹ năng</b>		<b>20</b>
Thành thạo	Thích ứng và thành thực với hoạt động nhóm.	10
Kỹ xảo	Khả năng vận dụng vào thực tiễn	10
<b>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		<b>20</b>
Hình thành quan điểm	Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực kinh tế chính trị	10
Tiếp thu chủ động	Xác định và thực hiện trách nhiệm của cá nhân trong học tập và hoạt động thực tiễn	10

A1.4; A1.6. Được đánh giá xuyên suốt cả quá trình học tập môn học

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức đúng những kiến cơ bản của môn học; đi học đầy đủ, tham gia mọi hoạt động học tập (cả ở lớp và ở nhà)	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ bạn trong quá trình học tập, làm bài tập và trả lời câu hỏi.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và sinh viên về các kiến thức môn học và các vấn đề thực tế đặt ra. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20%
Hình thành quan điểm và tiếp thu chủ động	Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực kinh tế chính trị, xác định được trách nhiệm của cá nhân trong hoạt động thực tiễn..	20%

## **A2. Thi kết thúc học phần**

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Nhớ	Trình bày được lý luận của C.Mác về hàng hoá, sản xuất hàng hóa, quy luật giá trị, giá trị thặng dư, tích lũy tư bản; lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và những biểu hiện mới; nền kinh tế thị trường, nội dung công nghiệp hoá hiện đại hoá, tác động của hội nhập kinh tế quốc tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	20%
Hiểu	Giải thích được bản chất của các phạm trù, quy luật kinh tế trong lý luận của C.Mác về hàng hoá, sản xuất hàng hóa, quy luật giá trị, giá trị thặng dư, tích lũy tư bản; lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và những biểu hiện mới; nền kinh tế thị trường, nội dung công nghiệp hoá hiện đại hoá, tác động của hội nhập kinh tế quốc tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	30%
Vận dụng	Vận dụng các kiến thức đã học vào giải thích, liên hệ các vấn đề cơ bản của kinh tế chính trị Mác Lê Nin trong hoạt động thực tiễn.	30%
Phân tích	Luận giải, phân tích, nhận diện được các phạm trù, quy luật kinh tế trong lý luận của C.Mác về hàng hoá, sản xuất hàng hóa, quy luật giá trị, giá trị thặng dư, tích lũy tư bản; lý luận của V.I.Lênin về đặc điểm kinh tế của độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và những biểu hiện mới; nền kinh tế thị trường, nội dung công nghiệp hoá hiện đại hoá, tác động của hội nhập kinh tế quốc tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	20%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Chủ nghĩa xã hội khoa học**
  - + Tiếng Anh: **Science socialism**
- Mã học phần: LCML103
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: Sinh viên hệ đại học chính quy
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Triết học, Kinh tế chính trị Mác- Lênin
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 30 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 20 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 09 tiết
  - + Kiểm tra: 01 tiết
- Thời gian tự học: 60 giờ



- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Mác- Lênin, Khoa Lý luận chính trị

## 2. Mô tả học phần

Chủ nghĩa xã hội khoa học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo trình độ đại học, là tiền đề cho hai học phần tiếp theo là Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.

Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Dân chủ và nhà nước xã hội chủ nghĩa; Cơ cấu xã hội giai cấp và liên minh giai cấp, vấn đề dân tộc, tôn giáo và gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Những tri thức cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lênin, quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam và sự vận dụng Chủ nghĩa xã hội khoa học trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
MT2	Kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm, thuyết trình, tự học và phản biện
MT3	Niềm tin về sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội; giá trị khoa học và cách mạng của chủ nghĩa xã hội khoa học

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức</i>				
MT1	CĐR1	Giải thích được những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lênin, quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam	2.1.1	IT
	CĐR2	Vận dụng được một số vấn đề lý luận của Chủ nghĩa xã hội khoa học vào thực tiễn	2.1.1	ITU
	CĐR3	Phân tích được những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lênin, quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam	2.1.1	ITU

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức</i>				
	CĐR4	Đánh giá được một số quan điểm hoặc tình huống cụ thể trong thực tiễn theo lý luận của Chủ nghĩa xã hội khoa học	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
MT2	CĐR5	Hình thành và phát triển kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm, tự học, thuyết trình và phản biện.	2.2.5	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
MT3	CĐR6	Hình thành và củng cố niềm tin vào Chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; phát huy tinh thần yêu nước và trách nhiệm đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2.3.2	ITU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học*, dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

### **5.2 Tài liệu tham khảo**

- Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2008), *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Trọng Hoài - Nguyễn Thị Hà - Phạm Thị Hoàng Hà, (2019), *Hỏi -Đáp môn Chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

## **6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần**

Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phân tích

- Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng       Phát vấn  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HBN	KTr	Tổng	Tự học (tại nhà)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
<b>Chương 1: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		
<b>1.1. Sự ra đời của Chủ nghĩa Xã hội khoa học</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	2	A1.4 A1.5 A1.6	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học.</li> </ul>
1.1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời chủ nghĩa xã hội khoa học	0.5				0.5	1		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về sự ra đời của Chủ nghĩa Xã hội khoa học</li> </ul>
1.1.2. Vai trò của C.Mác và Ph. Ăngghen	0.5				0.5	1		<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe và tiếp thu và đưa ra ý kiến về sự ra đời của Chủ nghĩa Xã hội khoa học</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của giảng viên</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 1, mục 1.2</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 2, 3; tài liệu tham khảo 2 – tr.5-32</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
<b>1.2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học</b>	<b>0.5</b>				<b>0.5</b>	1	A1.2 A1.4 A1.5 A1.6	<p><b>* Dạy:</b> Trình bày và phân tích các nội dung về các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p>
1.2.1. C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học	0.5				0.5	1		<p>- Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p>
1.2.2. V.I. Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới								<p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe và tiếp thu các nội dung giảng dạy về các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học - Nhận xét, đánh giá về vai trò của Các Mác và Ăngghen đối với sự phát triển của Chủ nghĩa Xã hội khoa học - Trả lời các câu hỏi của giảng viên</p>
1.2.3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay								<p><b>Học ở nhà:</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 1, mục 1.3 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 1; tài liệu tham khảo 2 – tr.32 -36</p>
<b>1.3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học</b>	<b>0.5</b>				<b>0.5</b>	1	A1.2 A1.4 A1.5 A1.6	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa Xã hội khoa học</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung đối tượng, phương pháp, ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa Xã hội khoa học</p>
1.3.1. Đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học	0.5				0.5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
1.3.2. Phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học								<p>- * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung đối tượng, phương pháp, ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa Xã hội khoa học</li> <li>- Nhận xét về ý nghĩa việc nghiên cứu CNXH khoa học</li> <li>- Trả lời các câu hỏi của giảng viên</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 2, mục 2.1</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 4, mục I,II,III; tài liệu tham khảo 2 – tr.36-48</li> </ul>
1.3.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học								
<b>CHƯƠNG 2. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>2.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2</p> <p>* <b>Dạy:</b> Trình bày và phân tích các nội dung về quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân</p> <p>* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi dạy về quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân</p> <p>*<b>Học</b></p>	
2.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân	0.5				0.5	1		<p><b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
2.1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân								- Lắng nghe và tiếp thu các nội dung về quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân - Trả lời các câu hỏi của giảng viên
2.1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân	0.5				0.5			<b>Học ở nhà:</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 2, mục 2.2 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 4, mục IV.
<b>2.2. Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<b>* Dạy:</b> Trình bày, phân tích và thảo luận các nội dung về giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy giai cấp công nhân hiện nay - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi dạy về thực hiện sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân Việt Nam.
2.2.1. Giai cấp công nhân hiện nay	0.5				0.5	1		<b>*Học</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về giai cấp công nhân hiện nay - Thảo luận về thực hiện sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay. <b>Học ở nhà:</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 2, mục 2.3 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 4; tài liệu tham khảo 2 – tr.48 -56
2.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay	0.5				0.5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
<b>2.3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</p>
2.3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam	0.5				0.5	1		<p><b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b> - Lắng nghe, tiếp thu, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</p>
2.3.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay	0.5				0.5	1		<p><b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.1 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 5, mục I,II; tài liệu tham khảo 2 – tr.67- 80</p>
2.3.3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay								
<b>CHƯƠNG 3. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>3.1. Chủ nghĩa xã hội</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<p><b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích về chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về chủ nghĩa xã hội</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
3.1.1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa	0.5				0.5	1		<b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b> - Lắng nghe, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về chủ nghĩa xã hội <b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học
3.1.2. Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội								- Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.2
3.1.3. Những đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội	0.5				0.5	1		- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 5, mục III.
<b>3.2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội <b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội <b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b>
3.2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	0.5				0.5	1		- Lắng nghe, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội <b>Học ở nhà</b>
3.2.2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	0.5				0.5	1		- Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 3, mục 3.3 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1- chương 5, mục IV; tài liệu tham khảo 2 – tr.93-110
<b>3.3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4	<b>*Dạy:</b> Trình bày, phân tích và làm việc nhóm về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam <b>*Phương pháp giảng dạy:</b>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
							A1.5 A1.6 A2	- Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay
3.3.1. Đặc điểm quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa	0.5				0.5	1		- Phương pháp làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy về quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa <b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b>
3.3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay	0.5				0.5	1		- Lắng nghe, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay - Chia nhóm và làm việc nhóm về quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa <b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 4, mục 4.1 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 2 – tr.118 -122
<b>Chương 4. DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>4.1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích về dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa <b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa <b>*Học:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (tại nhà)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
							A2	<b>Học ở lớp</b> - Lắng nghe, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa
4.1.1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ	0.5				0.5	1		<b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học
4.1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa	0.5				0.5	1		- Nghiên cứu tài liệu chính chương 4, mục 4.2 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 8, mục I,II
<b>4.2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích về sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước Xã hội chủ nghĩa <b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về nhà nước Xã hội chủ nghĩa
4.2.1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa	0.5				0.5	1		<b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b> - Lắng nghe, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về nội dung học tập.
4.2.2. Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa	0.5				0.5	1		<b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 4, mục 4.3 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 8, mục III; tài liệu tham khảo 2 – tr.122- 129
<b>4.3. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5	<b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích và thảo luận về dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam <b>*Phương pháp giảng dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học			
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)	
								A1.6 A2	- Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
4.3.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	0.5				0.5	1			- Phương pháp thảo luận áp dụng khi giảng dạy về Phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay
4.3.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam									<b>*Học:</b>
4.3.3. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay	0.5				0.5	1			<b>Học ở lớp</b> - Lắng nghe, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - Thảo luận và nhận định được nội dung phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay <b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 5, mục 5.1
<b>Chương 5: CƠ CẤU XÃ HỘI – GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</b>	<b>2</b>		<b>2</b>		<b>4</b>	<b>8</b>			
<b>5.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<b>*Dạy:</b> Trình bày, phân tích và tổ chức làm việc nhóm về cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội <b>*Phương pháp giảng dạy:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
5.1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội-giai cấp trong cơ cấu xã hội	0.5				0.5	1		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phân tích: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội giai cấp trong cơ cấu xã hội</li> <li>- Phương pháp hoạt động nhóm: áp dụng khi giảng dạy về sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul> <p><b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, trả lời câu hỏi và đưa ra ý kiến về vị trí của cơ cấu xã hội giai cấp trong cơ cấu xã hội</li> <li>- Chia nhóm và hoạt động nhóm về sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul> <p><b>Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 5, mục 5.2</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 9, mục II; tài liệu tham khảo 2 – tr.111 -113</li> </ul>
5.1.2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	0.5				0.5	1		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 5, mục 5.2</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 9, mục II; tài liệu tham khảo 2 – tr.111 -113</li> </ul>
5.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	0.5				0.5	1	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích về liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phân tích: áp dụng khi giảng dạy về liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul> <p><b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)								
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)	
									<b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 5, mục 5.3 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 9, mục III
<b>5.3. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b>	<b>0.5</b>		<b>1</b>		<b>1.5</b>	<b>3</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<b>*Dạy:</b> Gọi mở và tổ chức thảo luận về cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam <b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	
5.3.1. Cơ cấu xã hội - giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	0.5				0.5	1		- Phương pháp phát vấn, thảo luận: áp dụng khi giảng dạy về liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	
5.3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam								<b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b> - Lắng nghe, trả lời câu hỏi và thảo luận về liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam <b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 6, mục 6.1 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 10,	
<b>Chương 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</b>	<b>3</b>		<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>			

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
<b>6.1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích về vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về vấn đề dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p>
6.1.1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc	0.5				0.5	1		<p><b>*Học:</b> <i>Học ở lớp</i> - Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về nội dung nghiên cứu.</p> <p><i>Học ở nhà</i> - Ôn tập nội dung đã học</p>
6.1.2. Chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc								- Nghiên cứu tài liệu chính chương 6, mục 6.2
6.1.3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam	0.5				0.5	1		- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 14,
<b>6.2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>*Dạy:</b> Trình bày, phân tích và tổ chức làm việc nhóm về vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích: áp dụng khi giảng dạy về những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo, - Phương pháp làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy về vấn đề tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay</p>
6.2.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo	0.5				0.5	1		<p><b>*Học:</b> <i>Học ở lớp</i> - Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về vấn đề học tập. - Chia nhóm và làm việc nhóm về tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay</p>
6.2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay	0.5							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
								<b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 6, mục 6.3
<b>6.3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<b>*Dạy:</b> Trình bày, phân tích và thảo luận về quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam <b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích: áp dụng khi giảng dạy về định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy về đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam
6.3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam	0.5							
6.3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay	0.5							<b>*Học:</b> <b>Học ở lớp</b> - Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay - Thảo luận về đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam <b>Học ở nhà</b> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 7, mục 7.1 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 13, mục I; tài liệu tham khảo 2 – tr.130-133
<b>Chương 7. VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỶ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</b>	<b>4</b>		<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
<b>7.1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>*Dạy:</b> Trình bày và phân tích về khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</p> <p><b>*Học:</b> <i>Học ở lớp</i> - Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</p> <p><i>Học ở nhà</i> - Ôn tập nội dung đã học - Nghiên cứu tài liệu chính chương 7, mục 7.2 - Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 13, mục II; tài liệu tham khảo 2 – tr.133 – 134</p>
7.1.1. Khái niệm gia đình	0.5				0.5	1		
7.1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội								
7.1.3. Chức năng cơ bản của gia đình	0.5				0.5	1		
<b>7.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<p><b>*Dạy:</b> Trình bày, phân tích và thảo luận về cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phân tích: áp dụng khi giảng dạy về cơ sở kinh tế - xã hội, chính trị - xã hội và cơ sở văn hóa - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy về chế độ hôn nhân tiến bộ</p> <p><b>*Học:</b> <i>Học ở lớp</i></p>
7.2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội	0.5				0.5	1		
7.2.2. Cơ sở chính trị - xã hội								
7.2.3. Cơ sở văn hóa	0.5				0.5	1		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
7.2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về cơ sở kinh tế - xã hội, chính trị - xã hội và cơ sở văn hóa</li> <li>- Thảo luận về chế độ hôn nhân tiến bộ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập nội dung đã học</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu chính chương 7, mục 7.3</li> <li>- Nghiên cứu tài liệu tham khảo 1 chương 13, mục III; tài liệu tham khảo 2 – tr. 134 -139</li> </ul>
<b>7.3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>	<b>2</b>			<b>1</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	<p><b>*Dạy:</b></p> <p>Trình bày phân tích về xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>*Phương pháp giảng dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phân tích và phát vấn : áp dụng khi giảng dạy về xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul> <p><b>*Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và đưa ra ý kiến về xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul> <p><b>Học ở nhà</b></p> <p>Ôn tập nội dung kiến thức của học phần</p>
7.3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội	0.5				0.5	1		
7.3.2. Biến đổi trong thực hiện các chức năng của gia đình	0.5				0.5	1		
7.3.3. Biến đổi trong các mối quan hệ gia đình	0.5				0.5	1		
7.3.4. Phương hướng cơ bản xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	0.5				0.5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)
<b>Cộng</b>	<b>20</b>		<b>9</b>	<b>1</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CĐR của học phần:**

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
<b>CHƯƠNG 1. Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học</b>							
1.1	Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học	x		x		x	x
1.2	Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học	x		x		x	x
1.3	Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học	x		x		x	x
<b>CHƯƠNG 2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</b>							
2.1	Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân	x	x	x	x	x	x
2.2	Giai cấp công nhân và việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay	x	x	x	x	x	x
2.3	Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b>							
3.1	Chủ nghĩa xã hội	x	x	x	x	x	x
3.2	Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	x	x	x	x	x	x
3.3	Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	x	x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
<b>Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa</b>							
4.1	Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa	X	X	X	X	X	X
4.2	Nhà nước xã hội chủ nghĩa	X	X	X	X	X	X
4.3	Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	X	X	X	X	X	X
<b>Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>							
5.1	Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	X	X	X	X	X	X
5.2	Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	X	X	X	X	X	X
5.3	Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	X	X	X	X	X	X
<b>Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>							
6.1	Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	X	X	X	X	X	X
6.2	Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	X	X	X	X	X	X
6.3	Quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam	X	X	X	X	X	X
<b>Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b>							
7.1	Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình	X	X	X	X	X	X
7.2	Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	X	X	X	X	X	X
7.3	Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội	X	X	X	X	X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên, thi kết thúc học phần

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quyết định 223/QĐ-TĐHHN ngày 23/6/2021 ban hành Quy định đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	60	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.2	Bài tập cá nhân	20	CĐR1,2,3, 4,5,6	
		A1.3	Bài tập nhóm	20	CĐR 1,2,3,4,5,6	
			<b>Tổng</b>	<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.4	Thảo luận và phát biểu	50	CĐR 1,2,3,4,5,6	20%
		A1.5	Chuyên cần	25	CĐR5,6	
		A1.6	Thái độ học tập	25	CĐR5,6	
			<b>Tổng</b>	<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	<b>60%</b>

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong chương 5

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Giải thích được các nội dung cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa, nội dung của liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	40

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	Vận dụng được lý luận của chủ nghĩa Mác Lênin về dân chủ và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội vào thực tiễn Việt Nam và liên hệ với trách nhiệm của bản thân	30
Phân tích	Phân tích được các nội dung cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa, nội dung của liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	30

A1.2; A1.3; A1.4 - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (cả ở lớp và ở nhà) và thảo luận, phát biểu được đánh giá thường xuyên

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		<b>60</b>
Hiểu	Khái quát hóa những nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học	10
Áp dụng	Vận dụng được các nội dung lý luận trong chủ nghĩa xã hội khoa học vào thực tiễn Việt Nam và liên hệ với trách nhiệm của bản thân	20
Phân tích	Lý giải được một số vấn đề của chủ nghĩa xã hội khoa học trong thực tiễn theo quan điểm Mác – Lênin	20
Đánh giá	Đưa ra ý kiến nhận xét về một số vấn đề của chủ nghĩa xã hội khoa học trong thực tiễn theo quan điểm Mác – Lênin	10
<b>Về kỹ năng</b>		<b>20</b>
Thành thạo	Phát triển khả năng cá nhân, thích ứng với hoạt động nhóm.	10
Kỹ xảo	Hình thành tư duy triết học và khả năng vận dụng vào thực tiễn	10
<b>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		<b>20</b>
Hình thành quan điểm	Tin tưởng vào chủ nghĩa Mác – Lênin và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam	10
Tiếp thu chủ động	Xác định được trách nhiệm của cá nhân trong học tập và hoạt động thực tiễn	10

A1.5; A1.6 – Chuyên cần và thái độ học tập được đánh giá xuyên suốt cả quá trình học tập môn học

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Cầu thị	Đi học đầy đủ, lắng nghe, có phản hồi tích cực về nội dung bài giảng	30
Cởi mở	Tham gia tích cực giờ học trên lớp, tích cực làm bài tập cá nhân và nhóm, giúp đỡ bạn bè hoàn thành bài tập	20
Đưa ra đề xuất	Có những ý kiến đóng góp cho bài học trên lớp và bài tập nhóm	30
Hình thành quan điểm	Có quan điểm rõ ràng, độc lập, khoa học trong việc tiếp nhận kiến thức môn học	20

#### A2 - Thi kết thúc học phần

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Hiểu	Giải thích được các nội dung về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, thời kỳ quá độ lên CNXH, nền dân chủ XHCN và nhà nước XHCN, liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc và tôn giáo; vị trí, chức năng của gia đình.	40
Áp dụng	Vận dụng được lý luận của chủ nghĩa Mác Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, nền dân chủ XHCN, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH, dân tộc, tôn giáo vào thực tiễn Việt Nam và liên hệ trách nhiệm của bản thân	30
Phân tích	Phân tích được các nội dung cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, thời kỳ quá độ lên CNXH, bản chất của nền dân chủ XHCN và nhà nước XHCN, nội dung của liên minh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc và tôn giáo, bản chất của tôn giáo theo quan niệm của chủ nghĩa Mác – Lênin, vị trí, chức năng của gia đình.	30

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Tư tưởng Hồ Chí Minh**
  - + Tiếng Anh: **Ho Chi Minh's Ideology**
- Mã học phần: LCTT101
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: Sinh viên hệ đại học chính quy
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□Thực tập/ khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế Chính trị Mác – Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 

	30 tiết
+ Nghe giảng lý thuyết:	21 tiết
+ Bài tập:	0 tiết
+ Thảo luận, hoạt động nhóm:	08 tiết
+ Kiểm tra:	01 tiết

- Thời gian tự học: 60 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, Khoa Lý luận chính trị.

## 2. Mô tả học phần

Tư tưởng Hồ Chí Minh là học phần bắt buộc nằm trong khối kiến thức giáo dục đại cương, thuộc các môn lý luận chính trị. Học phần trang bị những kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, giúp sinh viên nhận thức sâu sắc giá trị khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Qua đó, sinh viên có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, tích cực học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Khái niệm, cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng trong thực tiễn.
MT2	Kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình; Tư duy lý luận, phản biện.
MT3	Bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước; Xác định trách nhiệm của bản thân đối với sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức</i>				
MT1	CĐR1	Trình bày được khái niệm, cơ sở, quá trình hình thành, phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh và những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh.	2.1.1	IT
	CĐR2	Vận dụng được một số vấn đề lý luận của Tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn.	2.1.1	ITU
	CĐR3	Phân tích được cơ sở, quá trình hình thành, phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh và những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh.	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				



<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT2	CĐR4	Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và tư duy lý luận.	2.2.5	IU
	CĐR5	Có kỹ năng phản biện để giải quyết được một số vấn đề trong thực tiễn.	2.2.5	ITU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	Có phẩm chất đạo đức tốt và lối sống lành mạnh. Có lập tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.	2.3.2	ITU
	CĐR7	Có tinh thần yêu nước, tự giác, tự nguyện đóng góp sức lực và trí tuệ của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	2.3.2	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Bộ giáo dục và đào tạo (2021), *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

### 5.2. Tài liệu tham khảo

- Song Thành (2012), *Hồ Chí Minh tiểu sử*, NXB Chính trị quốc gia – Sự thật.
- Song Thành (2016), *Hồ Chí Minh nhà tư tưởng lỗi lạc*, NXB Thế giới.
- Hồ Minh Trí (Biên tập) (2011), *Hồ Chí Minh người mang lại ánh sáng*, NXB Thời Đại, Hà Nội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn         |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>1.1. Khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	0.5				0.5	1	A1.1 A1.4 A1.5 A1.6 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Giới thiệu tổng quan môn học và phân tích khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh, đối tượng nghiên cứu của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phát vấn áp dụng khi giảng dạy các nội dung: Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh, đối tượng nghiên cứu của môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nghe giảng, ghi chép - Trả lời câu hỏi, phát biểu - Nêu câu hỏi/ý kiến...
<b>1.2. Đối tượng nghiên cứu của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh</b>								
<b>1.3. Phương pháp nghiên cứu</b>								* <b>Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1.3.1. Cơ sở phương pháp luận của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh	0.5				0.5	1	A1.4 A1.5 A1.6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về đối tượng, phương pháp học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Phân tích, liên hệ thực tiễn về ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với bản thân sinh viên.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận áp dụng khi giảng dạy các nội dung : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phương pháp nghiên cứu</li> <li>+ Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> </ul> </li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, nhận xét</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến...</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: Chương 2 theo hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 3, trang 223-232; tài liệu tham khảo 1, trang 19-47.</li> </ul> </li> </ul>
1.3.2. Một số phương pháp cụ thể								
<b>1.4. Ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.</b>								
1.4.1. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận								
1.4.2. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước								
1.4.3. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác								
<b>Chương 2. CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>2.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	1		1		2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Luận giải cơ sở lý luận nào quan trọng nhất, có ý nghĩa quyết định trực tiếp đến sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Trình bày và phân tích cơ sở thực tiễn, nhân tố chủ quan hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn)</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>A1.1 Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p><b>* Học:</b></p> <p>A1.5 <b>Học ở lớp:</b></p> <p>A1.6 Nghe giảng, ghi chép</p> <p>A2 Trả lời câu hỏi, nêu ý kiến nhận xét, thảo luận...</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: Chương 3 theo hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2, trang 99-129</li> </ul>
2.1.1. Cơ sở thực tiễn	0.5							
2.1.2. Cơ sở lý luận								
2.1.3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh	0.5		1		2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.
<b>2.2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày và phân tích quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>Phương pháp thuyết trình, phát vấn, làm việc nhóm áp dụng giảng dạy nội dung: Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, phát biểu</p> <p>Trả lời câu hỏi, nêu ý kiến nhận xét...</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <p>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</p> <p>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: Chương 3 theo hướng dẫn của giảng viên</p> <p>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2, trang 99-129</p> <p>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.</p>
2.2.1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm con đường cứu nước mới	0.5				1	2	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	
2.2.2. Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản								
2.2.3. Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam								
2.2.4. Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, giữa vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo	0.5							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
2.2.5. Thời kỳ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta								
<b>2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>Phương pháp thuyết trình, phát vấn áp dụng giảng dạy nội dung: Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, phát biểu</p> <p>Trả lời câu hỏi, nêu ý kiến nhận xét...</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <p>A1.2 - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</p> <p>A1.3 - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</p> <p>A1.4 - Nghiên cứu trước tài liệu chính: Chương 3 theo hướng dẫn của giảng viên</p> <p>A1.5</p> <p>A1.6</p>	
2.3.1. Đối với cách mạng Việt Nam	0.5				1	2		
2.3.2. Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại.	0.5							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2, trang 99-129
<b>Chương 3. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</b>	<b>5</b>		<b>2</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc</b>	2		1		3	6	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc.</li> <li>- Trình bày và phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc.</li> <li>- Đánh giá được những đóng góp sáng tạo của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc.</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn)</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm áp dụng giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép Trả lời câu hỏi, nêu ý kiến nhận xét, thảo luận...</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân.</li> </ul>	
3.1.1. Vấn đề độc lập dân tộc	1		1		3	6		
3.1.2. Về cách mạng giải phóng dân tộc	1							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: chương 4 theo hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2, trang 231-252, trang 285-310</li> </ul>
<b>3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b>	2		1		3	6	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội.</li> <li>- Luận giải tính tất yếu khách quan tiến lên chủ nghĩa xã hội theo quan điểm Hồ Chí Minh.</li> </ul>
3.2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội	1		1		3	6		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về một số đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội; mục tiêu và động lực của chủ nghĩa xã hội; tính chất, đặc điểm, nhiệm vụ và nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ.</li> </ul>
3.2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	0.5							



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	0.5							<p>Mình về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b>  Nghe giảng, ghi chép  Trả lời câu hỏi, nêu ý kiến nhận xét, thảo luận...</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: chương 4 theo hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2, trang 231-252, trang 285-310</li> </ul>
<b>3.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</b>	0.5				0.5	1		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.3.1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội.							A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	* <b>Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình, phát vấn áp dụng giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> Nghe giảng, ghi chép, phát biểu Trả lời câu hỏi, nêu ý kiến nhận xét... <b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Nghiên cứu trước tài liệu chính: chương 4 theo hướng dẫn của giảng viên - Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2, trang 231-252, trang 285-310
3.3.2. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc.								
3.3.3. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội								
<b>3.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay.</b>	0.5				0.5	1	* <b>Dạy:</b> - Trình bày, phân tích, liên hệ thực tiễn sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay.	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.4.1. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh đã xác định							A1.1	<p><b>* Phương pháp dạy:</b>            Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận áp dụng giảng dạy nội dung: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>            Nghe giảng, ghi chép            Trả lời câu hỏi, nêu ý kiến nhận xét...</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học            - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.            - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.            - Nghiên cứu trước tài liệu chính: chương 4 theo hướng dẫn của giảng viên            - Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 2, trang 231-252, trang 285-310</p>
3.4.2. Phát huy sức mạnh dân chủ xã hội chủ nghĩa							A1.2	
3.4.3. Củng cố, kiên toàn, phát huy sức mạng và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị							A1.3	
3.4.4. Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; suy thoái về đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ							A1.4	
<b>Chương 4. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</b>	<b>5</b>		<b>2</b>		<b>7</b>	<b>14</b>	A1.5	
							A1.6	
							A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>4.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam</b>	2		1		3	6	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>* Dạy:</b> - Luận giải, phân tích tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam theo quan điểm Hồ Chí Minh. Đánh giá được những đóng góp sáng tạo của Hồ Chí Minh về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. - Trình bày và phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng phải trong sạch, vững mạnh. Liên hệ thực tiễn về công tác xây dựng Đảng hiện nay. - Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn) <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam <b>Học ở lớp:</b> - Nghe giảng, ghi chép - Trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận - Nêu câu hỏi/ý kiến... <b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.
4.1.1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam	1							
4.1.2. Đảng phải trong sạch, vững mạnh	1		1		3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: chương 5 theo hướng dẫn của giảng viên.</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 3, trang 61-69, trang 127-135</li> </ul>
<b>4.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân</b>	2		1		3	6		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.</li> <li>- Phân biệt quyền “là chủ” và “làm chủ” của nhân dân. Liên hệ thực tiễn bản thân sinh viên trong việc “làm chủ” theo tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn)</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến...</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> </ul>
4.2.1. Nhà nước dân chủ	1		1		3	6	A1.1	
4.2.2. Nhà nước pháp quyền	0.5						A1.2	
4.2.3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh	0.5						A1.3	
							A1.4	
							A1.5	
							A1.6	
							A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận nhóm theo yêu cầu của giảng viên</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: chương 5 theo hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 3, trang 61-69, trang 127-135</li> </ul>
<b>4.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, phân tích sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước.</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn)</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng nhà nước.</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến...</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> </ul>
4.3.1. Xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh	0.5				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
4.3.2. Xây dựng Nhà nước	0.5							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: chương 5</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 3, trang 61-69, trang 127-135</li> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên.</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>01</b>	<b>01</b>	<b>02</b>	A1.1	<b>* Học:</b> Ôn tập kiến thức đã học từ chương 1 đến chương 4
<b>CHƯƠNG 5. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>5.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc</b>	1		1		2	4	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>* Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, phân tích vai trò của đại đoàn kết dân tộc.</li> <li>- Trình bày và phân tích lực lượng, hình thức, điều kiện và nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn)</li> </ul> <b>* Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc.</li> </ul>
5.1.1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc	0.5		1		2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5.1.2. Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc								<p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến...</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu chính: Chương 6 theo hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 1, trang 668-715, trang 763-769; tài liệu tham khảo 2, trang 409-429.</li> </ul>
5.1.3. Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc	0.5							
5.1.4. Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc – Mặt trận dân tộc thống nhất								
5.1.5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc								
<b>5.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</b>	1				1	2	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A1.5</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luận giải sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế. Phân biệt sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.</li> <li>- Trình bày và phân tích lực lượng, hình thức tổ chức và nguyên tắc của đoàn kết quốc tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5.2.1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế	0.5				1	2	A1.6 Phương pháp thuyết trình, phát vấn, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế. <b>* Học:</b> - Nghe giảng, ghi chép - Trả lời câu hỏi, phát biểu - Nêu câu hỏi/ý kiến... <b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Nghiên cứu trước tài liệu chính: Chương 6 theo hướng dẫn của giảng viên - Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 1, trang 668-715, trang 763-769; tài liệu tham khảo 2, trang 409-429.	
5.2.2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức	0.5							
5.2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế								
<b>5.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay</b>	1				1	2	<b>* Dạy:</b> - Luận giải sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay. - Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn)	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5.3.1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng	0.5							<p><b>* Phương pháp dạy:</b>            Phương pháp thuyết trình, phát vấn, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay</p> <p><b>* Học:</b>            - Nghe giảng, ghi chép            - Trả lời câu hỏi, phát biểu            - Nêu câu hỏi/ý kiến...</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học            - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.            - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.            - Nghiên cứu trước tài liệu chính: Chương 6 theo hướng dẫn của giảng viên            - Nghiên cứu trước tài liệu tham khảo 1, trang 668-715, trang 763-769; tài liệu tham khảo 2, trang 409-429.</p>
5.3.2. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng					1	2	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	
5.3.3. Đại đoàn kết dân tộc phải kết hợp với đoàn kết quốc tế	0.5							
<b>Chương 6. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI</b>	<b>4</b>		<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>6.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa</b>	1		1		2	4	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về một số nhận thức chung về văn hóa, vai trò của văn hóa, quan điểm về xây dựng nền văn hóa mới. - Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn) <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nghe giảng, ghi chép - Trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận - nêu câu hỏi/ý kiến.... <b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Đọc tài liệu Chương 6 và ôn tập các nội dung của môn học.
6.1.1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác	0.5							
6.1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò văn hóa								
6.1.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới	0.5		1		2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>6.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</b>	1		1		2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức.</li> <li>- Trình bày và phân tích nội dung về chuẩn mực đạo đức, nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> </ul>
6.2.1. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng	0.5		1		2	4	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu cho sinh viên Quy định về các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức và người lao động ngành Tài nguyên và Môi trường (QĐ số 117-QĐ/BCSĐT/NMT, ngày 11/4/2014), định hướng cho sinh viên vận dụng trong cuộc sống, trong nghề nghiệp.</li> </ul>
6.2.2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh khái niệm “trung, hiếu” trong đạo đức cũ và trong tư tưởng của Hồ Chí Minh.</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn)</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
6.2.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng	0.5							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến....</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên</li> <li>- Đọc tài liệu Chương 6 và ôn tập các nội dung của môn học.</li> </ul>
<b>6.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người</b>	1				1	2	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>*Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về con người. Liên hệ thực tiễn nội dung xây dựng con người hiện nay.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, phát biểu</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến....</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p>
6.3.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người	0.5				1	2		
6.3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
6.3.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người	0.5							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên</li> <li>- Đọc tài liệu Chương 6 và ôn tập các nội dung của môn học.</li> </ul>
<b>6.4. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh</b>	1				1	2	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>*Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luận giải thực trạng và phương hướng xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Hướng dẫn sinh viên liên hệ bản thân, vận dụng trong cuộc sống</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn, làm việc nhóm áp dụng khi giảng dạy nội dung: Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, phát biểu</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến....</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b> Sử dụng phương pháp tự học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân theo yêu cầu của giảng viên.</li> </ul>
6.4.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người	0.5				1	2		
6.4.2. Xây dựng đạo đức cách mạng	0.5							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận, hoàn thành bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Đọc tài liệu Chương 6 và ôn tập các nội dung của môn học.
<b>Cộng</b>	<b>21</b>		<b>08</b>	<b>01</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</b>								
1.1	Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh	x					x	x
1.2	Đối tượng nghiên cứu của môn Tư tưởng Hồ Chí Minh						x	x
1.3	Phương pháp nghiên cứu				x		x	x
1.4	Ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh				x	x	x	x
<b>Chương 2. CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</b>								
2.1	Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh	x	x	x	x	x	x	x
2.2	Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	x		x	x	x	x	x
2.3	Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh				x	x	x	x
<b>Chương 3. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</b>								

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
3.1	Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc	x	x	x	x	x	x	x
3.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	x	x	x	x	x	x	x
3.3	Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	x	x	x	x	x	x	x
3.4	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay.		x		x	x	x	x
<b>Chương 4. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN</b>								
4.1	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam	x	x	x	x	x	x	x
4.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	x	x	x	x	x	x	x
4.3	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng đảng và xây dựng nhà nước		x		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ</b>								
5.1	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc	x	x	x	x	x	x	x
5.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế	x	x	x	x	x	x	x
5.3	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay		x		x	x	x	x
<b>Chương 6. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI</b>								
6.1	Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa	x	x	x	x	x	x	x
6.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức	x	x	x	x	x	x	x
6.3	Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người	x	x	x	x	x	x	x



STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
6.4	Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh		x		x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập được giao
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị theo hướng dẫn của giảng viên
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quyết định 223/QĐ-TĐHHN ngày 23/6/2021 ban hành Quy định đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	50	CĐR1,2,3	20%
		A1.2	Bài tập cá nhân	30	CĐR1,2,3,4,5,6,7	
		A1.3	Bài tập nhóm	20	CĐR1,2,3,4,5,6,7	
		<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 2	A1.4	Chuyên cần	30	CĐR4,5,6,7	20%
		A1.5	Thảo luận, phát biểu	50	CĐR1,2,3,4,5,6,7	
		A1.6	Thái độ học tập	20	CĐR6,7	

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		Tổng		100%		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3	60%

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Trình bày được khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh; Cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh Trình bày, giải thích được nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.	30
Áp dụng	Vận dụng được các nội dung: Cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và CNXH; xây dựng Đảng và xây dựng nhà nước trong thực tiễn.	30
Phân tích	Phân tích được: Cơ sở, quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.	30
Đánh giá	Đánh giá được ý nghĩa của Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.	10

A1.2; A1.3; A1.5 - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm và phát biểu, thảo luận được đánh giá thường xuyên:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		<b>60</b>
Hiểu	Trình bày đủ các nội dung cơ bản theo yêu cầu của bài tập.	10
Áp dụng	Vận dụng được một số vấn đề lý luận trong Tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn.	20
Phân tích	Phân tích được các nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh.	20
Đánh giá	Đánh giá được ý nghĩa của Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp của dân tộc Việt Nam và nhân loại tiến bộ.	10
<b>Về kỹ năng</b>		<b>20</b>
Thành thạo	Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và tư duy lý luận.	10
Kỹ xảo	Có kỹ năng phản biện để giải quyết được một số vấn đề trong thực tiễn.	10
<b>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		<b>20</b>
Hình thành quan điểm	Kiên định với mục tiêu, con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho dân tộc Việt Nam, từ đó, có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh chống những quan điểm sai trái.	10
Tiếp thu chủ động	Xác định được trách nhiệm của cá nhân với gia đình, tập thể, cộng đồng và đất nước theo Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.	10

A1.4; A1.6 - Được đánh giá xuyên suốt cả quá trình học tập môn học:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức đúng những kiến cơ bản của môn học; đi học đầy đủ, tham gia mọi hoạt động học tập (cả ở lớp và ở nhà)	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ bạn trong quá trình học tập, làm bài tập và trả lời câu hỏi.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và sinh viên về các kiến thức môn học và các vấn đề thực tế đặt ra. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
Hình thành quan điểm và tiếp thu chủ động	Kiên định với mục tiêu, con đường cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn cho dân tộc Việt Nam, từ đó, có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh chống những quan điểm sai trái. Xác định được trách nhiệm của cá nhân với gia đình, tập thể, cộng đồng và đất nước theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	- Trình bày khái niệm Tư tưởng Hồ Chí Minh, cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh và giải thích được được chủ nghĩa Mác – Lênin là cơ sở lý luận quan trọng nhất. - Trình bày và giải thích được nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; về đại đoàn kết dân tộc; về văn hóa, đạo đức và con người.	30
Áp dụng	Vận dụng các nội dung: Cơ sở hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Đại đoàn kết dân tộc; Văn hóa, đạo đức và con người; Quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức và người lao động ngành Tài nguyên và Môi trường theo Quyết định số 117-QĐ/BCSĐTNMT ngày 11 tháng 4 năm 2014 và các chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2019, 2020 trong thực tiễn.	30
Phân tích	Phân tích được: Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam và nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Đại đoàn kết dân tộc; Văn hóa, đạo đức và con người.	30
Đánh giá	Đánh giá được ý nghĩa của Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam**
  - + Tiếng Anh: History of the Communist Party of Vietnam
- Mã học phần: LCLS101
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: Sinh viên đại học chính quy
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 30 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 21 tiết
  - + Bài tập: 0 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 08 tiết
  - + Kiểm tra: 01 tiết
- Thời gian tự học: 60 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị.

## 2. Mô tả học phần

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần bắt buộc nằm trong khối kiến thức giáo dục đại cương, thuộc các môn lý luận chính trị;

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920 - 1930), quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 - 1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 - 2018). Qua đó khẳng định các thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng và quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi thành lập đến nay.
MT2	Kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm và thuyết trình; kỹ năng tư duy khoa học về lịch sử và khả năng vận dụng vào thực tiễn; đấu tranh, phê phán luận điệu sai trái về lịch sử của Đảng.
MT3	Lập trường tư tưởng vững vàng, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, tích cực học tập để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Trình bày được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là tất yếu khách quan.	2.1.1	ITU
	CĐR2	Phân tích được sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ khi thành lập đến nay và gắn với thực tiễn một số vấn đề hiện nay.	2.1.1	ITU

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	Hình thành kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm và thuyết trình; kỹ năng tư duy khoa học về lịch sử và khả năng đấu tranh, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử của Đảng.	2.2.5	IU
	CĐR4	Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững... theo chủ trương của Đảng.	2.2.6	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR5	Lập trường tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; Hành động có trách nhiệm để bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng.	2.3.2	ITU
	CĐR6	Nhận thức và hành động đúng trong học tập và rèn luyện, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	2.3.2	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam* (dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội. (Website: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>).

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       | <input checked="" type="checkbox"/> Bản đồ tư duy    |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn         |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG NHẬP MÔN. ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích một số khái niệm cơ bản, các nội dung chính của học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về đối tượng, chức năng nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam;</li> <li>- Giao bài tập: Đọc và khái quát chương 1 bằng sơ đồ tư duy.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>Sử dụng phương pháp thuyết trình, phát vấn trao đổi trong giảng dạy nội dung của chương.</p> <p><b>* Học:</b></p>
<b>1. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b>							A1.4	
- Đối tượng nghiên cứu							A1.5	
- Phạm vi nghiên cứu							A1.6	
<b>2. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b>								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép;</li> <li>- Trả lời câu hỏi, nhận xét;</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến cá nhân về bài học.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc tài liệu chính chương 1 (tr 35-126) khái quát bằng sơ đồ tư duy theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
- Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng								
- Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng								
<b>3. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b>								
- Quán triệt phương pháp luận sử học								
- Các phương pháp cụ thể								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 1. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)</b>	4		2		6	12		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tổng quan chương 1;</li> <li>- Giảng giải, phân tích nội dung cơ bản về sự ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng;</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (theo yêu cầu của giảng viên);</li> </ul>
<b>1.1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</b>	2		1		3	6	<p>A1.1 Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm, sơ đồ tư duy: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự ra đời của Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, nhận xét.</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến cá nhân về bài học.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</p>	
<b>1.1.1. Bối cảnh lịch sử</b>								
<b>1.1.2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng</b>	1				3	6		
<b>1.1.3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</b>	1		1					
<b>1.1.4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</b>								
<b>1.2. Lãnh đạo quá trình đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)</b>	2		1		3	6	<p>A1.1 <b>* Dạy:</b></p> <p>A1.2 - Luận giải, phân tích quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)</p> <p>A1.3</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.1. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 và khôi phục phong trào 1932 - 1935	1		1		3	6	<p>A1.4 - Giao bài tập:  A1.5 + Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn);  A1.6 + Đọc và khái quát chương 2 bằng sơ đồ tư duy.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm, sơ đồ tư duy: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nghe giảng, ghi chép  - Trả lời câu hỏi, nhận xét.  - Nêu câu hỏi/ý kiến cá nhân về bài học.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc tài liệu chính và khái quát chương 2 (tr.127-136) bằng sơ đồ tư duy theo hướng dẫn của giảng viên;  - Đọc tài liệu tham khảo 1 (tập 2, tr.1-17);  - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</p>	
1.2.2. Phong trào dân chủ 1936-1939								
1.2.3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945	1							
1.2.4. Tính chất, ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945								
<b>CHƯƠNG 2. ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945-1975)</b>	7		2		9	18	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu tổng quan chương 2;  - Luận giải, phân tích, đánh giá quá trình Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954);  - Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn);</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.1. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)</b>	4		1		5	10	<p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm, sơ đồ tư duy: Áp dụng khi giảng dạy các nội dung về sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954).</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> A1.1 - Nghe giảng, ghi chép A1.2 - Trả lời câu hỏi, nhận xét. A1.3 - Nêu câu hỏi/ý kiến cá nhân về bài học. <b>Học ở nhà:</b> A1.4 - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên. A1.5 - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. A2</p>	
2.1.1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945 - 1946	1		1		5	10		
2.1.2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện (1946 - 1950)	1							
2.1.3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951 - 1954)	1							
2.1.4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ	1							
<b>2.2. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 - 1975)</b>	3		1		4	8	<p><b>* Dạy:</b> A1.1 - Luận giải, phân tích, đánh giá quá trình Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954); A1.2 - Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn). A1.3 A1.4 A1.5 <b>* Phương pháp dạy:</b> A1.6 - Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm, sơ đồ tư duy: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự A2</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam - Bắc (1954 - 1965)	1		1		4	8		lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến để quốc Mỹ xâm lược (1954 - 1975). * <b>Học:</b>
2.2.2. Lãnh đạo cách mạng cả nước (1965 - 1975)	1							<b>Học ở lớp:</b> - Nghe giảng, ghi chép - Trả lời câu hỏi, nhận xét. - Nêu câu hỏi/ý kiến cá nhân về bài học. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc và khái quát chương 3 (tr.237-434) bằng sơ đồ tư duy; - Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên; - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên; - Ôn tập kiến thức chương 1 và chương 2.
2.2.3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954 – 1975	1							
KIỂM TRA				1	1	2	A1.1	- Giảng viên lựa chọn nội dung kiến thức đã học ở chương 1 và 2 để ra đề kiểm tra. - Sinh viên làm bài kiểm tra theo yêu cầu của giảng viên.
<b>CHƯƠNG 3. ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY)</b>	<b>9</b>		<b>4</b>		<b>13</b>	<b>26</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.1. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986)</b>	2		1		3	6	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tổng quan chương 3;</li> <li>- Luận giải, phân tích, đánh giá quá trình Đảng lãnh cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1975 - 1986);</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn);</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm, sơ đồ tư duy: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1975 - 1986).</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép</li> <li>- Trả lời câu hỏi, nhận xét.</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến cá nhân về bài học.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ, chuẩn bị nội dung thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.</li> <li>- Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên.</li> </ul>	
3.1.1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975 – 1981	1							
3.1.2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982 – 1986	1		1		3	6		
<b>3.2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (từ năm 1986 đến nay)</b>	7		3		10	20		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luận giải, phân tích, đánh giá quá trình Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước (1986 - nay);</li> <li>- Giao bài tập: Bài tập cá nhân, bài tập nhóm (giảng viên chọn nội dung trong bài gắn với vấn đề thực tiễn);</li> <li>- Kết luận, hệ thống kiến thức cơ bản của môn học.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986 - 1996	2		1			20	<p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình, phát vấn, thảo luận, làm việc nhóm: Áp dụng khi giảng dạy các nội dung về Đảng lãnh cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 - nay).</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nghe giảng, ghi chép - Trả lời câu hỏi, nhận xét. - Nêu câu hỏi/ý kiến cá nhân về bài học.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Hoàn thành bài tập cá nhân, bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên. - Ôn tập môn học theo hướng dẫn của giảng viên.</p>	
3.2.2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (từ năm 1996 đến nay)	2		1					
3.2.3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới	1							
<b>Kết luận</b>	2		1					
<b>Cộng</b>	<b>21</b>		<b>8</b>	<b>1</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG NHẬP MÔN. ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM</b>							
1	Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam					x	x
2	Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam					x	x

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
3	Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam					x	x
<b>CHƯƠNG 1. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO ĐẦU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)</b>							
1.1	Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)	x	x	x		x	x
1.2	Lãnh đạo quá trình đấu tranh giành chính quyền (1930 -1945)		x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 2. ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945-1975)</b>							
2.1	Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)		x	x		x	x
2.2	Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 - 1975)		x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 3. ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY)</b>							
3.1	Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975 -1986)		x	x		x	x
3.2	Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (từ năm 1986 đến nay)		x	x	x	x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng thời lượng của học phần;
- Thái độ học tập: Nghiêm túc, chú ý nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên, tích cực phát biểu và tham gia thảo luận;
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập được giao (bao gồm cả bài tập cá nhân và bài tập nhóm);

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo, chuẩn bị bài học tiếp theo theo hướng dẫn của giảng viên và chuẩn bị các nội dung, câu hỏi để trao đổi, thảo luận.

- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quyết định 223/QĐ-TĐHHN ngày 23/6/2021 ban hành Quy định đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	60	CĐR1,2	20
		A1.2	Bài tập cá nhân	20	CĐR1,2,3,4,5,6	
		A1.3	Bài tập nhóm	20	CĐR1,2,3,4,5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.4	Chuyên cần	20	CĐR5,6	20
		A1.5	Thảo luận, phát biểu	50	CĐR1,2,3,4,5,6	
		A1.6	Thái độ học tập	30	CĐR5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	CĐR1,2	60	

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Mô tả được các nội dung cơ bản của chương 1 và chương 2;	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Trình bày được sự ra đời và quá trình lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1975.	
Hiểu	- Giải thích được sự cần thiết phải có Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo cách mạng; - Khái quát hóa chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng trong đấu tranh giành chính quyền (1930-1945) và hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975).	30
Áp dụng	- Chứng minh được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là tất yếu khách quan; - Vận dụng được những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng để giải quyết một số vấn đề thực tiễn hiện nay.	15
Phân tích	- Phân tích được hoàn cảnh ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam; - Phân tích được quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến 1975.	15
Đánh giá	Đánh giá được ý nghĩa ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1975.	10
Sáng tạo	Đúc kết được kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam (1930 - 1975).	10

A1.2; A1.3; A1.5 - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm và phát biểu, thảo luận được đánh giá thường xuyên:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		<b>60</b>
Nhớ, hiểu	Trình bày đủ các nội dung cơ bản theo yêu cầu của bài tập.	20
Phân tích	Phân tích và vận dụng vào thực tiễn.	20
Đánh giá	Đánh giá, nhận xét với lập luận chặt chẽ, lôgic, khoa học...	10
Sáng tạo	Đề xuất được những giải pháp giải quyết vấn đề thực tiễn đặt ra.	10
<b>Về kỹ năng</b>		<b>20</b>
Thành thạo	Phát triển khả năng cá nhân, thích ứng với hoạt động nhóm.	10
Kỹ xảo	Hình thành tư duy khoa học về lịch sử và khả năng vận dụng vào thực tiễn	10
<b>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>		<b>20</b>
Hình thành quan điểm	Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh chống những quan điểm sai trái.	10
Tiếp thu chủ động	Xác định được trách nhiệm của cá nhân với gia đình, tập thể, cộng đồng và đất nước.	10

A1.4; A1.6 - Được đánh giá xuyên suốt cả quá trình học tập môn học:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức đúng những kiến cơ bản của môn học; đi học đầy đủ, tham gia mọi hoạt động học tập (cả ở lớp và ở nhà)	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ bạn trong quá trình học tập, làm bài tập và trả lời câu hỏi.	20
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và sinh viên về các kiến thức môn học và các vấn đề thực tế đặt ra. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	30
Hình thành quan điểm và tiếp thu chủ động	Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh chống những quan điểm sai trái và xác định được trách nhiệm của cá nhân với gia đình, tập thể, cộng đồng và đất nước.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Tổng quan chung về các nội dung của học phần; - Trình bày được sự ra đời của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến năm nay.	20
Hiểu	- Giải thích được sự cần thiết phải có Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo cách mạng; - Khái quát hóa chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng trong đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975) và trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc (từ 1975 đến nay).	30
Áp dụng	- Chứng minh được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là tất yếu khách quan; - Vận dụng được những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng để giải quyết một số vấn đề thực tiễn hiện nay.	15
Phân tích	- Phân tích được hoàn cảnh ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam; - Phân tích được quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay.	15
Đánh giá	Đánh giá được ý nghĩa ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay.	10

Sáng tạo	Đúc kết được những kinh nghiệm trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ khi Đảng thành lập đến nay; đề xuất giải pháp để giải quyết một số vấn đề thực tiễn đặt ra.	10
----------	--	----

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Tiếng Anh 1**
  - + Tiếng Anh: English 1
- Mã học phần: NNTA101
- Số tín chỉ: 03
- Đối tượng học: **Bậc đại học tất cả các ngành**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Không
- Học phần song hành : Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động : 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 12 tiết
  - + Bài tập: 15.5 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 14.5 tiết
  - + Kiểm tra: 03 tiết

- Thời gian tự học : 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Ngoại ngữ

## 2. Mô tả học phần

Học phần “*Tiếng Anh 1*” là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo hệ đại học. Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp cơ bản trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến nhiều chủ điểm chung: công việc hàng ngày, thói quen, sở thích, du lịch, đất nước, con người... Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết thông qua các tình huống thường gặp trong cuộc sống hàng ngày như: giới thiệu bản thân, giải quyết những vấn đề thường gặp khi giao tiếp trên điện thoại và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Kiến thức cơ bản về ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc tiếng Anh ở mức độ sơ cấp để vận dụng trong giao tiếp tiếng Anh nói chung; kiến thức nền về các vấn đề chung trong xã hội
MT2	Kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết ở mức độ sơ cấp trong các tình huống giao tiếp cụ thể; khả năng truyền đạt vấn đề và đưa ra quan điểm của bản thân; làm việc cá nhân, làm việc theo cặp, theo nhóm hiệu quả.
MT3	Thái độ học tập tích cực, tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động, sáng tạo và hợp tác trong nhiệm vụ được giao.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	<p><b>Từ vựng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện được từ loại như danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, giới từ, từ để hỏi, các từ chỉ tên các nước và quốc tịch, động từ chỉ hoạt động hàng ngày, ngày tháng năm, thập kỷ và thế kỷ</li> <li>- Giải thích được khái niệm trạng từ tần suất, danh từ đếm được và danh từ không đếm được,</li> </ul>	2.1.1	ITU

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
		- Vận dụng các từ có liên quan đến các chủ đề để đặt câu và làm bài tập về từ vựng.		
	CĐR2	<b>Ngữ pháp</b> - Nhận diện được các danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, mạo từ và giới từ. - Phân biệt được cách sử dụng của các thì và cấu trúc câu ở mức độ sơ cấp. - Vận dụng các cấu trúc đã học để đặt câu, viết đoạn và làm bài tập.	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	<b>Kỹ năng đọc:</b> - Làm theo hướng dẫn của GV để đọc và làm bài tập đọc hiểu. - Vận dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc để hiểu nội dung của bài đọc. - Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc trong bài đọc. - Phát triển nội dung bài đọc thành ý tưởng trong bài nói và viết.	2.2.1	ITU
	CĐR4	<b>Kỹ năng nghe</b> - Làm theo hướng dẫn của GV để nghe và làm bài tập. - Vận dụng các động từ, các cấu trúc để nghe kỹ hơn nội dung của bài. - Nắm vững các kỹ năng nghe để hiểu được nội dung của đoạn hội thoại hoặc đoạn văn. - Phát triển nội dung bài nghe thành ý tưởng của bài nói và viết.	2.2.5 2.2.1	ITU
	CĐR5	<b>Kỹ năng viết</b> - Làm theo hướng dẫn của GV để đặt câu đơn, câu ghép. - Sử dụng các từ vựng và cấu trúc để thành lập câu. - Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc để đặt câu. - Kết hợp các câu văn để thành lập đoạn văn ngắn theo chủ đề.	2.2.1	ITU

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
	CĐR6	<b>Kỹ năng nói</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm theo hướng dẫn của GV để giới thiệu bản thân và giao tiếp hàng ngày.</li> <li>- Sử dụng các từ vựng và cấu trúc để thành lập hội thoại ngắn.</li> <li>- Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc khi thành lập câu, đoạn.</li> <li>- Kết hợp các câu ngắn để thành lập 1 đoạn văn nói về chủ đề được giao trong bài.</li> </ul>	2.2.5 2.2.1	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học</li> <li>- Tích cực tham gia vào các hoạt động GV giao trên lớp</li> <li>- Chia sẻ ý kiến, quan điểm và kiến thức với GV và các SV khác.</li> <li>- Sẵn sàng lắng nghe tiếp thu và học hỏi từ các nguồn khác nhau.</li> </ul>	2.3.1 2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Comyns Carr, J., Cunningham, S., & Moor, P. (2005). *New Cutting Edge, Elementary*. Harlow: Pearson Longman.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Walker, E., & Elsworth, S. (2000). *Grammar Practice for Elementary Students*. Pearson Education Limited.
2. Department of Foreign Language. (2020). *Practice Exercise 1*. Internal circulation. Hanoi University of Natural Resources and Environment.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc cặp |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn     |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>MODULE 1: PEOPLE AND PLACES</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>	<b>1.5</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>1. Language focus</b> 1.1. Name and countries 1.2. Personal information 1.3. Article: a/an + job 1.4. Personal questions	0.5				0.5	1		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu học phần và các tài liệu tham khảo cho sinh viên.</li> <li>- Ngữ pháp: Mạo từ a/ an và các danh từ chỉ nghề nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu</li> <li>- Nghe thuyết trình từ GV</li> <li>- Nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập sách TK số 1 trang 1- 3</li> </ul>
<b>2. Vocabulary: Nationality</b>			0.5		0.5	1	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A2.1 A2.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ vựng: chủ đề Quốc tịch.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Học thuộc các từ vựng liên quan đến chủ đề trong bài</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3. <b>Reading and listening: General knowledge quiz</b>		1	0.5		1.5	3	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV đọc và nghe về kiến thức xã hội</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><i>Học ở lớp:.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> </ul> <p><i>Học ở nhà:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.1</li> </ul>	
4. <b>Writing: Write an introduction about yourself</b>	0.5	0.5			1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV viết đoạn văn ngắn giới thiệu bản thân</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><i>Học ở lớp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> </ul> <p><i>Học ở nhà:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.1</li> </ul>	
5. <b>Speaking: Talk about yourself</b>	0.5	0.5	0.5		1.5	3	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV nói về bản thân</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn, thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><i>Học ở lớp:</i></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe tiếp thu và phát biểu xây dựng bài</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành và luyện nói chủ đề “<i>Talk about yourself</i>”</li> </ul>	
<b>MODULE 2: EVERYDAY LIFE</b>	<b>1.5</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>1. Language focus</b> Present simple question Present simple (positive and negative)	0.5				0.5	1	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngữ pháp: Hướng dẫn cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của thì Hiện tại đơn ở thể khẳng định, phủ định và nghi vấn.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Học thuộc cấu trúc ngữ pháp và làm bài tập trong sách TK số 1 trang 20-27</li> </ul>	
<b>2. Vocabulary: Common verbs and daily routines</b>			0.5		0.5	1	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ vựng: động từ chỉ hoạt động hàng ngày.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận. làm việc cặp nhóm</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							- Bài tập về nhà: Học thuộc từ vựng liên quan đến chủ đề trong bài.	
<b>3. Reading: Life in Britain</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn SV đọc về cuộc sống ở Britain và trả lời các câu hỏi liên quan đến nội dung của bài đọc.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp nhóm</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.2</p>	
<b>4. Listening: Life in Australia</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn SV nghe và hoàn thiện bài tập về cuộc sống ở Australia.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thảo luận và làm việc cá nhân.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV</p> <p>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Nghe lại các file nghe trong tài liệu chính - Module 2</p>	
<b>5. Writing: Make sentences using</b>	0.5	0.5			1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn đặt câu sử dụng trạng từ tần suất và động từ thường.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Adverbs of frequency (often, usually, always, sometimes, never...</i></li> <li>- <i>Every (day, week, month, year)</i></li> <li>- <i>Common verbs</i></li> </ul>							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và làm việc cá nhân</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và làm việc theo yêu cầu của GV.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.2</li> </ul>	
<p><b>6. Speaking: Talk about your daily routines</b></p>	0.5		0.5		1	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn SV nói về các hoạt động thường làm hàng ngày</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp phát vấn, thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Bài tập về nhà: Hoàn thành và luyện nói chủ đề “<i>Talk about your daily routines</i>”</li> </ul>	
<p><b>MODULE 3: LOVES AND HATES</b></p>	<b>1.5</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<p><b>1. Language focus</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Present simple: he, she; like...Ving, questions</li> <li>○ Active verbs and adverbs of frequency</li> </ul>	0.5				0.5	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Ngữ pháp: Hướng dẫn SV cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của thì Hiện tại đơn ở thể khẳng định, phủ định và nghi vấn.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> <li>* <b>Học:</b></li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p>A1.1 A1.2 A1.3 A1.4</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Học thuộc cấu trúc ngữ pháp và làm bài tập trong sách TK số 1 trang 20-27</p>	
2. Vocabulary: Activities			0.5		0.5	1	<p>A2.1 A2.2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Từ vựng: động từ chỉ hoạt động hàng ngày. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tham gia thảo luận. làm việc cặp nhóm - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Học thuộc từ vựng liên quan đến chủ đề trong bài.</p>	
3. Listening: Celebrity love and hates		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn SV nghe và hoàn thiện bài tập về cuộc sống ở Australia. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận và làm việc cá nhân. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV <b>Học ở nhà:</b> - Nghe lại các file nghe trong tài liệu chính - Module 3</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4. <b>Reading: An American star and British star in Hollywood</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV đọc về cuộc sống ở Britain và trả lời các câu hỏi liên quan đến nội dung của bài đọc.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.3</li> </ul>	
5. <b>Writing: Make sentences using useful language</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Love/ like/ dislike/hate + V-ing</li> <li>- Be afraid of + V-ing</li> <li>- Be frightened of + V-ing</li> </ul>	0.5	0.5			1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV đặt câu sử dụng trạng từ tần suất và động từ thường.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu, trả lời câu hỏi và làm việc theo yêu cầu của GV.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.3, bài tập trong sách TK số 1 trang 42, 43</li> </ul>	
6. <b>Speaking: Talk about your hobbies and hates</b>	0.5		0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV nói về sở thích của bản thân</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp phát vấn, thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp, nhóm</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p> <p>- Tham gia thảo luận và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Bài tập về nhà: Hoàn thành và luyện nói chủ đề “<i>Talk about your hobbies and hates</i>”</p>
<b>MODULE 4: EATING AND DRINKING</b>	<b>1.5</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>1. Language focus</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ There is/ there are</li> <li>○ Some, any</li> <li>○ How much/ how many</li> </ul>	0.5				0.5	1	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Ngữ pháp: Hướng dẫn SV cách sử dụng của some, any, how much, how many.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Bài tập về nhà: Học thuộc cấu trúc ngữ pháp và làm bài tập trong sách TK số 1 trang 49-56</p>	
<b>2. Vocabulary: Food (countable and uncountable nouns)</b>			0.5		0.5	1	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A2.1</p> <p>A2.2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Từ vựng: danh từ đếm được, danh từ không đếm được về thức ăn và đồ uống</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tham gia thảo luận. làm việc cặp nhóm  - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.  <b>Học ở nhà:</b>  - Bài tập về nhà: Học thuộc từ vựng liên quan đến chủ đề trong bài.</p>	
3. <b>Listening: Breakfast around the world</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b>  - Hướng dẫn SV nghe và hoàn thiện bài tập về bữa sáng của một số người ở 1 số nước trên thế giới.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thảo luận và làm việc cá nhân.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV  <b>Học ở nhà:</b>  - Nghe lại các file nghe trong tài liệu chính - Module 4</p>	
4. <b>Reading: Facts and myths</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b>  - Hướng dẫn SV đọc về chủ đề thực phẩm và những vấn đề hoang đường sau đó làm bài tập liên quan đến nội dung của bài đọc.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp nhóm  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV  - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5. Writing: Make sentences using useful language</b> - My favourite food is..... There is some healthy/unhealthy food such as.... - It's good for.....because....	0.5	0.5			1	2	<b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.4 * <b>Dạy:</b> - Hướng dẫn SV đặt câu sử dụng cấu trúc gợi ý về chủ đề thực phẩm có lợi và không có lợi cho sức khỏe * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu, trả lời câu hỏi và làm việc theo yêu cầu của GV. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.4	
<b>6. Speaking: Talk about your eating habit</b>	0.5		0.5		1	2	* <b>Dạy:</b> - Hướng dẫn SV nói về thói quen ăn uống * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn, thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp, nhóm * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài. - Tham gia thảo luận và trả lời các câu hỏi của giáo viên. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Hoàn thành và luyện nói chủ đề “Talk about your eating habit”	
<b>Mid – term Test 1</b>		1		1	2	<b>4</b>	* <b>Dạy:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Hướng dẫn SV ôn tập lại kiến thức đã học và giao bài kiểm tra</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm theo yêu cầu của GV và làm bài kiểm tra số 1</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.5</p>
<b>MODULE 5: EXTRAORDINARY LIVES</b>	1.5	1.5	2		5	<b>10</b>		
<b>1. Language focus 1</b> 1.1.Past Simple: was and were 1.2.Past Simple: regular and irregular verbs	0.5				0.5	1	A1.2 A1.3 A1.4 A2.1 A2.2	<p><b>* Dạy:</b>  - Ngữ pháp: Hướng dẫn SV cách sử dụng của thì quá khứ đơn với động từ tobe và động từ thường</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và phát vấn</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Bài tập về nhà: Học thuộc cấu trúc ngữ pháp và làm bài tập trong sách TK số 1 trang 28-36</p>
<b>2. Vocabulary: Years, decades and centuries</b>			0.5		0.5	1		<p><b>* Dạy:</b>  - Từ vựng: Hướng dẫn SV cách sử dụng từ chỉ thời gian: năm, thập kỉ, thế kỉ</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận. làm việc cặp nhóm</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Học thuộc từ vựng trong bài.</li> </ul>	
<b>3. Reading: An ordinary life...an amazing idea</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV đọc về chủ đề cuộc sống hàng ngày và những ý tưởng thú vị sau đó làm bài tập liên quan đến nội dung của bài đọc.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.6</li> </ul>	
<b>4. Listening: A true story</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV nghe và hoàn thiện bài tập về 1 câu chuyện có thật</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cá nhân.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại các file nghe trong tài liệu chính - Module 5</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5. Writing: Make sentences using</b> - Was/ were/ verbs in the past with years, decades and centuries	0.5	0.5			1	2	<b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn SV đặt câu sử dụng cấu trúc gợi ý <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu, trả lời câu hỏi và làm việc theo yêu cầu của GV. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.6	
<b>6. Speaking: Talk about the life story of a famous person in the past.</b>	0.5		0.5		1	2	<b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn SV nói về cuộc đời của 1 người nổi tiếng trong quá khứ <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn, thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp, nhóm <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài. - Tham gia thảo luận và trả lời các câu hỏi của giáo viên. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Hoàn thành và luyện nói chủ đề “ <i>Talk about the life story of a famous person in the past.</i> ”	
<b>MODULE 6: BUYING AND SELLING</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>	<b>1.5</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>1. Language focus</b> 1.1.Comparative adjectives	0.5				0.5	<b>1</b>	<b>* Dạy:</b> - Ngữ pháp: Hướn dẫn SV cấu trúc so sánh hơn và hơn nhất	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.Superlative adjectives							* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và phát vấn * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nghe thuyết trình từ GV - Nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Làm bài tập sách tham khảo số 1 trang 13-15 và 100-104	
<b>2. Vocabulary: Shops and Shopping</b>			0.5		0.5	<b>1</b>	* <b>Dạy:</b> - Từ vựng: chủ đề mua sắm * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận và làm việc theo cặp - Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Học thuộc các từ vựng liên quan đến chủ đề trong bài	
<b>3. Reading: The world's most famous market</b>		1	0.5		1.5	<b>3</b>	* <b>Dạy:</b> - Hướng dẫn SV đọc về những khu chợ nổi tiếng trên thế giới * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp nhóm * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.7</li> </ul>	
<p><b>4. Writing: Make sentences using useful language</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Advantages and disadvantages of going shopping or shopping online</li> <li>- I like shopping because.....</li> <li>- I dislike shopping online because.....</li> </ul>	0.5	0.5			1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV đặt câu sử dụng các cấu trúc gợi ý</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.7</li> </ul>	
<p><b>5. Speaking: Talk about your shopping habit</b></p>	0.5	0.5	0.5		1.5	3	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn SV nói về thói quen mua sắm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn, thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp, nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Tham gia thảo luận và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập về nhà: Hoàn thành và luyện nói chủ đề “Talk about your shopping habit”</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>MODULE 7: THE WORLD AROUND US</b>	1.5	1.5	2		5	<b>10</b>		
<b>1. Language focus:</b> 1.1.Can and can't for ability 1.2.Question words 1.3.Use of articles	0.5				0.5	1	<p><b>* Dạy:</b> - Ngữ pháp: Hướng dẫn SV cách sử dụng của động từ khuyết thiếu can/ can't, từ để hỏi và mạo từ</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và phát vấn</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Học thuộc cấu trúc ngữ pháp và làm bài tập trong sách TK số 1 trang 120-121</p>	
<b>2. Vocabulary: Animals and natural features</b>			0.5		0.5	1	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2.1 A2.2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Từ vựng: chủ đề động vật và các hiện tượng thiên nhiên</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tham gia thảo luận. làm việc cặp nhóm - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm. <b>Học ở nhà:</b> - Bài tập về nhà: Học thuộc từ vựng trong bài.</p>	
<b>3. Reading: Amazing facts about the natural world</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn SV đọc và hiểu chủ đề những sự thật ngạc nhiên về thế giới tự nhiên sau đó làm bài tập liên quan đến nội dung của bài đọc.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp nhóm</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</p> <p><i>Học ở nhà:</i> - Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.8</p>	
4. <b>Listening: Man's best friends?</b>		0.5	0.5		1	2	<p><b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn SV nghe và hoàn thiện bài tập về người bạn tốt nhất của con người</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận và làm việc cá nhân.</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Tham gia thảo luận và làm theo yêu cầu của GV</p> <p><i>Học ở nhà:</i> - Nghe lại các file nghe trong tài liệu chính - Module 7</p>	
5. <b>Writing: Make sentences using useful language</b> - My favourite animal is..... - It can.....but it can't..... - I love it because.....	0.5	0.5			1	2	<p><b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn SV đặt câu sử dụng cấu trúc gợi ý</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Lắng nghe, tiếp thu, trả lời câu hỏi và làm việc theo yêu cầu của GV.</p> <p><i>Học ở nhà:</i></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.8
6. <b>Speaking: Describe your favourite animal</b>	0.5		0.5		1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn SV nói về con vật mà mình yêu thích</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp phát vấn, thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp, nhóm</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p> <p>- Tham gia thảo luận và trả lời các câu hỏi của giáo viên.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Bài tập về nhà: Hoàn thành và luyện nói chủ đề “Describe your favourite animal”</p>
<b>MODULE 8: GOING PLACES</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>	<b>1.5</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
1. <b>Language focus:</b> 1.1 Prepositions of movement 1.2. have to, don't have to, can and can't	0.5				0.5	1		<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Ngữ pháp: Giới từ chỉ vị trí và cấu trúc với have to, don't have to, can and can't</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nghe thuyết trình từ GV</p> <p>- Nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong hand- out của GV</p>
2. <b>Vocabulary: Things in town</b>			0.5		0.5	1	A1.2 A1.3 A1.4 A2.1 A2.2	<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p>- Từ vựng: chủ đề các địa điểm trong thành phố</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thảo luận và làm việc theo cặp</p> <p>- Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Bài tập về nhà: Học thuộc các từ vựng liên quan đến chủ đề trong bài</p>	
3. <b>Listening: A tour of Edinburgh</b>		1	0.5		1.5	3	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn SV đọc và nghe về chuyến đi ở Edinburgh</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thảo luận, làm việc cá nhân và làm việc cặp nhóm</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thảo luận và làm việc theo cặp</p> <p>- Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.9</p>	
4. <b>Writing: Make sentences using useful language</b>							<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn SV đặt câu sử dụng cấu trúc gợi ý</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	
- My favourite place I would like to visit is.... - It is famous for.... - I want ....because.....	0.5	0.5			1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.9</li> </ul>	
<b>5. Speaking: Talk about a place you would like to visit</b>	0.5	0.5	0.5		1.5	3	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn SV nói về nơi mình muốn đến</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp phát vấn, thảo luận và làm việc theo cặp</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe tiếp thu và phát biểu xây dựng bài</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</li> <li>- Thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của GV</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Hoàn thành và luyện nói chủ đề “<i>Talk about a place you would like to visit</i>”</li> </ul>	
<b>Mid term Test 2</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn SV ôn tập lại kiến thức đã học và kiểm tra vấn đáp</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm theo yêu cầu của GV và làm bài kiểm tra số 2</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Bài tập về nhà: Làm bài tập trong sách TK số 2 – bài 1.10</li> </ul>	
<b>Cộng</b>	<b>12</b>	<b>15.5</b>	<b>14.5</b>	<b>3</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CĐR của học phần:**

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
<b>MODULE 1: PEOPLE AND PLACES</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Nationality	x						x
3	Reading and listening: General knowledge quiz			x	x			x
4	Writing: Make sentences					x		x
5	Speaking: Talk about yourself						x	x
<b>MODULE 2: EVERYDAY LIFE</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Common verbs and daily routines	x						x
3	Reading: Life in Britain			x				x
4	Listening: Life in Australia				x			x
5	Writing: Make sentences					x		x
6	Speaking: <i>Talk about your daily routines</i>						x	x
<b>MODULE 3: LOVES AND HATES</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Activities	x						x
3	Listening: Celebrity love and hates				x			x
4	Reading: An American star and British star in Hollywood			x				x
5	Writing: Make sentences					x		x
6	Speaking: <i>Talk about your hobbies and hates</i>						x	x
<b>MODULE 4: EATING AND DRINKING</b>								
1	Language focus		x					x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
2	Vocabulary: Food (countable and uncountable nouns)	x						x
3	Listening: Breakfast around the world				x			x
4	Reading: Facts and myths			x				x
5	Writing: Make sentences					x		x
6	Speaking: <i>Talk about your eating habit</i>						x	x
<b>MODULE 5: EXTRAORDINARY LIVES</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Years, decades and centuries	x						x
3	Reading: An ordinary life...an amazing idea			x				x
4	Listening: A true story				x			x
5	Writing: Make sentences					x		x
6	Speaking: <i>Talk about the life story of a famous person in the past.</i>						x	x
<b>MODULE 6: BUYING AND SELLING</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Shops and Shopping	x						x
3	Reading: The world's most famous market			x				x
4	Writing: Make sentences					x		x
5	Speaking: Talk about your shopping habit						x	x
<b>MODULE 7: THE WORLD AROUND US</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Animals and natural features	x						x
3	Reading: Amazing facts about the natural world			x				x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
4	Listening: Man's best friends?				x			x
5	Writing: Punctuation					x		x
6	Speaking: <i>Describe your favourite animal</i>						x	x
<b>MODULE 8: GOING PLACES</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Things in town	x						x
3	Listening: A tour of Edinburgh				x			x
4	Writing: Make sentences					x		x
5	Speaking: <i>Talk about a place you would like to visit</i>						x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;
- Hoàn thành các bài tập được giao và nộp bài đúng hạn.
- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra số 1- Trắc nghiệm	100	<b>CDR 1-5</b>	20%
		<b>Tổng</b>		<b>100</b>		
	Điểm số 2	A1.2	Bài tập	20	<b>CDR 1-5</b>	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	<b>CDR 7</b>	
		A1.4	Bài kiểm tra số 2 - Vấn đáp	60	<b>CDR 1,2,6</b>	
<b>Tổng</b>		<b>100</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Trắc nghiệm và vấn đáp	Bài thi kết thúc học phần	A2.1	Bài thi trắc nghiệm	50	<b>CDR 1-5</b>	60%
		A2.2	Thi vấn đáp	50	<b>CDR 1,2,6</b>	

**Trong đó:**

### **A1.1 - Bài kiểm tra 1 – Trắc nghiệm**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Hiểu	Phân biệt được từ loại và cấu trúc ngữ pháp đã học	20
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	60

### **A1.2 – Bài tập**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được nhiệm vụ GV giao.	20
Hiểu	Nhận định những CV phải làm trên lớp cũng như ở nhà.	20
Áp dụng	Áp dụng những kiến thức đã học đã hoàn thành nhiệm vụ GV giao	60

### A1.3 – Thái độ học tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Câu thị	Tham dự lớp đầy đủ và nhận thức được tầm quan trọng của môn học.	10
Cởi mở	Tham dự lớp đầy đủ và tham gia tích cực các hoạt động trên lớp theo yêu cầu của GV	20
Đưa ra thái độ	Tham dự lớp đầy đủ và chia sẻ ý kiến và kiến thức của bản thân với GV và các bạn trong lớp	30
Hình thành quan điểm	Tham dự lớp đầy đủ và sẵn sàng lắng nghe và tổng hợp kiến thức của GV và các bạn trong lớp	40

### A1.4 - Bài kiểm tra 2 – Vấn đáp

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	10
Hiểu	Phân biệt được từ loại và cấu trúc ngữ pháp đã học	10
Áp dụng	Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	10
<i>Về kỹ năng</i>		
Bắt chước	Làm theo hướng dẫn của GV để giới thiệu bản thân và giao tiếp hàng ngày.	10
Vận dụng	Sử dụng các kỹ năng nói đã học để hoàn thiện các phần trong bài thi vấn đáp	20
Chuẩn hóa	Nắm vững kiến thức để sử dụng các cấu trúc câu cho phù hợp với yêu cầu của đề bài.	30
Thành thạo	Thể hiện được kỹ năng nói 1 cách chính xác và trôi chảy nội dung của bài thi vấn đáp	10

### A2.1 - Thi trắc nghiệm

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Hiểu	Phân biệt được từ loại và cấu trúc ngữ pháp đã học	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	60

### A2.2 - Thi vấn đáp

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	10
Hiểu	Phân biệt được từ loại và cấu trúc ngữ pháp đã học	10
Áp dụng	Vận dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	10
<b>Về kỹ năng</b>		
Bắt chước	Làm theo hướng dẫn của GV để giới thiệu bản thân và giao tiếp hàng ngày.	10
Vận dụng	Sử dụng các kỹ năng nói đã học để hoàn thiện các phần trong bài thi vấn đáp	20
Chuẩn hóa	Nắm vững kiến thức để sử dụng các cấu trúc câu cho phù hợp với yêu cầu của đề bài.	30
Thành thạo	Thể hiện được kỹ năng nói 1 cách chính xác và trôi chảy nội dung của bài thi vấn đáp	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Tiếng Anh 2**
  - + Tiếng Anh: English 2
- Mã học phần: NNTA102
- Số tín chỉ: 03
- Đối tượng học: Bậc đại học tất cả các ngành
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Tiếng Anh 1
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 12 tiết
  - + Bài tập: 16.5 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 13.5 tiết
  - + Kiểm tra: 03 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần:

Bộ môn Ngoại ngữ

## 2. Mô tả học phần

Học phần “*Tiếng Anh 2*” là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo hệ đại học. Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh như thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, quá khứ đơn, so sánh của tính từ - trạng từ, động từ khuyết thiếu... và cung cấp từ vựng liên quan đến nhiều chủ điểm như: nghề nghiệp, lễ hội, du lịch... ở mức độ tiền trung cấp. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết mức độ tiền trung cấp thông qua các tình huống thường gặp trong cuộc sống hàng ngày như: gọi điện thoại, thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<b>Về kiến thức:</b> Kiến thức về ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc tiếng Anh ở mức độ tiền trung cấp để vận dụng trong giao tiếp tiếng Anh nói chung; kiến thức nền về các vấn đề chung trong xã hội.
MT2	<b>Về kỹ năng:</b> Kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết ở mức độ tiền trung cấp trong các tình huống giao tiếp cụ thể; khả năng truyền đạt vấn đề và đưa ra quan điểm của bản thân; kỹ năng tư duy phản biện; khả năng tự học, kỹ năng làm việc cá nhân, làm việc theo cặp, theo nhóm hiệu quả.
MT3	<b>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</b> Thái độ học tập tích cực, tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động, sáng tạo và hợp tác trong nhiệm vụ được giao.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1	CĐR1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các từ vựng liên quan đến hoạt động giải trí, lễ hội, nghề nghiệp, ngoại hình, ước mơ, tham vọng, đặc điểm địa lý.</li> <li>- Phân biệt được các âm cơ bản trong tiếng Anh, các dạng câu hỏi, cụm từ chỉ thời gian, các từ vựng so sánh.</li> <li>- Vận dụng các từ có liên quan đến các chủ đề để đặt câu và làm bài tập về từ vựng.</li> </ul>	2.1.1	ITU
	CĐR2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi tên được các danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, mạo từ và giới từ.</li> <li>- Giải thích được cách sử dụng của thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, quá khứ đơn, hiện tại hoàn thành, động từ khuyết thiếu, câu hỏi có từ hỏi, các mẫu câu so sánh.</li> <li>- Áp dụng các cấu trúc đã học để đặt câu, viết đoạn văn và làm bài tập.</li> </ul>	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	<p>Kỹ năng đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đọc và làm bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Áp dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc ngữ pháp đã biết để hiểu nội dung của bài đọc.</li> <li>- Nắm vững các kỹ năng đọc để hiểu rõ hơn nội dung bài đọc.</li> <li>- Kết hợp nội dung bài đọc thành ý tưởng trong bài nói và viết.</li> </ul>	2.2.1	ITU
	CĐR4	<p>Kỹ năng nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo hướng dẫn của GV để nghe và làm bài tập.</li> <li>- Vận dụng các từ vựng theo chủ đề, các cấu trúc để nghe kỹ hơn nội dung của bài.</li> <li>- Nắm vững các kỹ năng nghe để nghe hiểu được nội dung của đoạn hội thoại hoặc đoạn văn.</li> <li>- Kết hợp nội dung bài nghe thành ý tưởng của bài nói và viết.</li> </ul>	2.2.5 2.2.1	ITU
	CĐR5	<p>Kỹ năng viết</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đặt câu đơn, câu ghép.</li> <li>- Vận dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc để thành lập câu.</li> </ul>	2.2.1	ITU

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc để đặt câu.</li> <li>- Kết hợp các câu văn để thành lập đoạn văn, bài văn theo chủ đề.</li> </ul>		
	CĐR6	Kỹ năng nói <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo hướng dẫn của GV để nói về các chủ đề và giao tiếp hàng ngày.</li> <li>- Sử dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc để thành lập hội thoại ngắn.</li> <li>- Nắm vững cách phát âm, nhấn trọng âm, cách sử dụng từ loại và cấu trúc khi thành lập câu, đoạn.</li> <li>- Phát triển các câu ngắn thành 1 đoạn văn nói về chủ đề được giao trong bài.</li> </ul>	2.2.5 2.2.1	ITU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học.</li> <li>- Tham gia tích cực vào các hoạt động GV giao trên lớp.</li> <li>- Chia sẻ kiến thức và ý kiến với GV và các SV khác.</li> <li>- Sẵn sàng lắng nghe tiếp thu và học hỏi từ các nguồn khác nhau.</li> </ul>	2.3.1 2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Comyns Carr, J., Cunningham, S., & Moor, P. (2005). *New Cutting Edge – Pre-Intermediate*. Harlow: Pearson Longman.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

3. Walker, E., & Elsworth, S. (2000). *Grammar practice for pre-intermediate students*. Pearson Education Limited.
4. Department of Foreign Languages. (2020). *Practice Exercise 2*. Internal circulation. Hanoi University of Natural Resources and Environment.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |   |   |  |   |  |
|---|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình      | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc cặp     |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Seminar | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn         |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn        | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc cá nhân |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>MODULE 1: LEISURE AND LIFESTYLE</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>	<b>1.5</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>6. Language focus</b> 1.5. Revision of question forms 1.6. Present simple	<b>0.5</b>						* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần. - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học. - Trình bày các nội dung về thi hiện tại đơn và câu hỏi có từ hỏi. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và phát vấn * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> A1.1 - Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu. A1.2 - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài. A1.3 - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm. <b>Học ở nhà:</b> A2.1 - Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 30,31 về thi hiện tại đơn. A2.2	
<b>7. Vocabulary: Leisure activities</b>			<b>0.5</b>				* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu từ vựng về hoạt động giải trí. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm <b>Học ở nhà:</b> - Học thuộc các từ vựng về hoạt động giải trí.	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
8. <b>Reading: Unusual ways of keeping fit</b>		1	0.5				<p><b>* Dạy:</b> - Yêu cầu sv đọc về những cách khác thường để giữ dáng và trả lời câu hỏi.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp làm việc cá nhân - Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - Làm việc cá nhân để hoàn thành yêu cầu bài đọc. - Tham gia Thảo luận và làm việc nhóm.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.1.</p>	
9. <b>Writing: Make sentences using useful languages</b> - My way of keeping fit is.... - I often do that activity - I like doing that activity because.....	0.5	0.5					<p><b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến các cách giữ dáng.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.1.</p>	
10. <b>Speaking: Talk about your ways of keeping fit</b>	0.5	0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn sv nói về những cách để giữ dáng của bản thân.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn - Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.  - Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.  <b>Học ở nhà:</b>  - Hoàn thành và luyện nói chủ đề những cách giữ dáng.</p>	
<b>MODULE 2: IMPORTANT FIRSTS</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>	<b>1.5</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>7. Language focus</b> Past simple Time phrases used in the past: at, on, in, ago	<b>0.5</b>						<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày nội dung về cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của thì quá khứ đơn và các cụm từ chỉ thời gian sử dụng ở thì quá khứ.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và phát vấn  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  A1.1 - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.  A1.2 - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.  <b>Học ở nhà:</b>  A2.1 - Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 40, 42 về thì quá khứ.  A2.2</p>	
<b>8. Vocabulary: Words to describe feelings</b>			<b>0.5</b>				<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu từ vựng miêu tả cảm xúc  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Học thuộc các từ vựng về miêu tả cảm xúc.</li> </ul>	
<p>9. <b>Listening: short conversations with feelings and first time stories</b></p>		1	0.5				<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sv nghe và đoán cảm xúc trong các đoạn hội thoại, nghe và trả lời câu hỏi về những lần đầu tiên trong quá khứ.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nghe đoạn hội thoại và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Nghe lại các file trong tài liệu chính bài 2.</li> </ul>	
<p>4. <b>Writing: Make sentences using useful languages</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- I remember the first time I.....</li> <li>- It happened in.....(time, place)</li> <li>- I felt.....because.....</li> </ul>	0.5	0.5					<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến sự kiện lần đầu tiên làm gì đó.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.2.</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5. Speaking: <i>Talk about your first time doing something</i>	0.5	0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nói về lần đầu tiên làm gì đó.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành và luyện nói chủ đề lần đầu tiên làm gì đó.</li> </ul>	
<b>MODULE 3: AT REST, AT WORK</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>	<b>1.5</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
7. Language focus <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Should, shouldn't</li> <li>○ Can, can't, have to, don't have to</li> </ul>	0.5						<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của các động từ khuyết thiếu should, can, have to.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 87, 2 về các động từ khuyết thiếu.</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
8. <b>Vocabulary: Daily routines, jobs</b>			0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng về hoạt động hàng ngày và từ vựng về nghề nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học thuộc các từ vựng về hoạt động hàng ngày và nghề nghiệp.</li> </ul>	
9. <b>Listening: Choose the right job</b>		1	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nghe và điền thông tin về sở thích và nghề nghiệp của 4 người khác nhau.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại các file trong tài liệu chính bài 3.</li> </ul>	
10. <b>Writing: Make sentences using useful languages</b>	0.5	0.5					<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến nghề nghiệp mong muốn trong tương lai.</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- The job I would like to do in the future is.....</li> <li>- Some requirements of the job are.....</li> <li>- I like that job because.....</li> </ul>							<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.3.</li> </ul>	
<p>11. <b>Speaking: Describe a job you would like to do in the future</b></p>	0.5	0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nói về nghề nghiệp mong muốn trong tương lai.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành và luyện nói chủ đề nghề nghiệp mong muốn trong tương lai.</li> </ul>	
<b>MODULE 4: SPECIAL OCCASIONS</b>	1.5	1.5	2		5	10		
<p>7. <b>Language focus</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Present continuous and present simple</li> <li>b. Present continuous for future arrangements</li> </ul>	0.5						<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về cấu trúc và cách sử dụng thì hiện tại đơn và thì hiện tại tiếp diễn và cách sử dụng thì hiện tại tiếp diễn cho dự định trong tương lai.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 33,34 về thi hiện tại đơn và hiện tại tiếp diễn.</li> </ul> </li> </ul>
8. Vocabulary: Dates and special occasions			0.5				<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng về ngày tháng và các dịp lễ hội đặc biệt.</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học thuộc các từ vựng về ngày tháng và các dịp lễ hội đặc biệt.</li> </ul> </li> </ul>	
9. Reading: Birthday traditions around the world		0.5	0.5				<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sv tìm thông tin và làm bài tập về truyền thống tổ chức sinh nhật ở một số nước trên thế giới.</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm</li> </ul> </li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Làm việc cá nhân để hoàn thành yêu cầu bài đọc.</li> </ul> </li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.4.</li> </ul>	
10. <b>Listening: New Year in two different cultures</b>		0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nghe về năm mới ở 2 nền văn hóa khác nhau và điền thông tin vào bảng.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại các file trong tài liệu chính bài 4.</li> </ul>	
11. <b>Writing: Make sentences using useful languages</b>	0.5	0.5					<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến lễ hội ở Việt Nam hoặc trên thế giới.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.4.</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
12. <b>Speaking: Talk about a special occasion in Vietnam or in the world</b>	0.5		0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hướng dẫn sv nói về một lễ hội ở Việt Nam hoặc trên thế giới.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp phát vấn</li> <li>Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hoàn thành và luyện nói chủ đề lễ hội ở Việt Nam hoặc trên thế giới.</li> </ul>	
<b>Mid – term Test 1</b>		1		1	2	4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hướng dẫn sv ôn tập các kiến thức đã học.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm theo yêu cầu của gv.</li> <li>Tham gia làm bài kiểm tra.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.5.</li> </ul>	
<b>MODULE 5: APPEARANCES</b>	1.5	1.5	2		5	10		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>7. Language focus 1</b> 1.3. Comparative and superlative adjectives 1.2. Describing people	0.5						A1.2 A1.3 A1.4 A2.1 A2.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về cấu trúc và cách sử dụng của các loại câu so sánh, sử dụng câu so sánh để miêu tả người.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu.</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 23, 25 về so sánh hơn và so sánh nhất.</li> </ul>
<b>2. Vocabulary: Physical appearance</b>			0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng về miêu tả ngoại hình.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học thuộc các từ vựng về miêu tả ngoại hình.</li> </ul>	
<b>3. Reading: You're gorgeous!</b>		0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu SV đọc và làm bài tập liên quan đến quan điểm về cái đẹp xưa và nay.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Làm việc cá nhân để hoàn thành yêu cầu bài đọc.</li> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.6.</li> </ul>	
4. <b>Listening: Comparative and superlative adjectives</b>		0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nghe và hoàn thành câu so sánh về ngoại hình và tả người.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại các file trong tài liệu chính bài 5.</li> </ul>	
5. <b>Writing: Make sentences using useful languages</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- One family member I would like to describe is.....</li> <li>- She/He looks.....</li> <li>- His/Her characteristics are....</li> </ul>	0.5	0.5					<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến miêu tả một thành viên trong gia đình.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
- I like her/him because.....							<p>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.6.</p>	
6. <b>Speaking: Describe one of your family members</b>	0.5		0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn sv miêu tả một thành viên trong gia đình.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp phát vấn</p> <p>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p> <p>- Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Hoàn thành và luyện nói chủ đề miêu tả thành viên trong gia đình.</p>	
<b>MODULE 6: TIME OFF</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>	<b>1.5</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
1. <b>Language focus:</b> 1.4. Intentions and wishes 1.5. Predictions: will and won't	0.5						<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày cấu trúc và cách sử dụng của các loại câu dự định, ước muốn và dự đoán tương lai.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu.</p> <p>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng		
							<p>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 62, 63 về câu dự định, dự đoán tương lai.</p>
<b>2. Vocabulary: Holidays</b>			<b>0.5</b>				<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Giới thiệu từ vựng về kỳ nghỉ.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</p> <p>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Học thuộc các từ vựng về kỳ nghỉ.</p>
<b>3. Listening: The holiday from the hell</b>		<b>1</b>	<b>0.5</b>				<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Hướng dẫn sv nghe về một kỳ nghỉ tồi tệ và thực hiện các yêu cầu của bài.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp làm việc cá nhân</p> <p>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nghe đoạn hội thoại và làm theo yêu cầu đề bài.</p> <p>- Thảo luận và làm việc theo cặp</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Nghe lại các file trong tài liệu chính bài 6.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4. Writing: Make sentences using useful languages</b> - I would like to have a holiday in..... - I will go with..... - I will do.....there. - I hope that.....	0.5	0.5					<b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến kế hoạch cho một kỳ nghỉ. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv. <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.7.	
<b>5. Speaking: - Imagine you are</b>	0.5	0.5	0.5				<b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn sv nói về kế hoạch cho kỳ nghỉ. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn - Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài. - Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm. <b>Học ở nhà:</b> - Hoàn thành và luyện nói chủ đề kế hoạch cho kỳ nghỉ.	
<i>going to have a holiday and talk about your plan</i>								
<b>MODULE 7: AMBITIONS AND DREAMS</b>	1.5	2	1.5		5	10		
<b>2. Language focus</b> 2.1. Present perfect and past simple with “for”	0.5						A1.2 A1.3 A1.4 <b>* Dạy:</b> - Trình bày cách sử dụng thì hiện tại hoàn thành và thì quá khứ đơn và các trạng từ chỉ thời gian sử dụng với hai thì này.	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.Present perfect and past simple with other time words							A2.1 A2.2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu.</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 50,51 về thì hiện tại hoàn thành và quá khứ đơn.</li> </ul>
<b>3. Vocabulary: Ambitions and dreams</b>			0.5					<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng về tham vọng và ước mơ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học thuộc các từ vựng về tham vọng và ước mơ.</li> </ul>
<b>4. Listening: Before they were famous</b> Talk about your dreams, ambitions and achievements		1	0.5					<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nghe và nói nghề nghiệp tương ứng với 8 người nổi tiếng và nghe về mơ ước, tham vọng của 5 người khác nhau.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.  - Thảo luận và làm việc theo cặp</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Nghe lại các file trong tài liệu chính bài 7.</p>	
<p>5. Writing: Make sentences using useful languages  - My ambition/dream is.....  - I need to do.....to achieve that ambition.  - I want to achieve that ambition because.....</p>	0.5	0.5					<p><b>* Dạy:</b>  - Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến ước mơ, tham vọng.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.8.</p>	
<p>6. Speaking: <i>Talk about your ambition(s) or dream(s) you would like to achieve</i></p>	0.5	0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b>  - Hướng dẫn sv nói về ước mơ hoặc tham vọng.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp phát vấn  - Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.  - Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Hoàn thành và luyện nói chủ đề ước mơ hoặc tham vọng.
<b>MODULE 8: COUNTRIES AND CULTURES</b>	<b>1.5</b>	<b>1.5</b>	<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>1. Language focus:</b> 1.1. Using articles 1.2. Quantifiers with countable and uncountable nouns.	<b>0.5</b>							<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại cách sử dụng mạo từ và từ chỉ số lượng với danh từ đếm được và không đếm được.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu.</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 1 trang 9,13, 18 về mạo từ và từ chỉ số lượng với danh từ đếm được và không đếm được.</li> </ul>
<b>2. Vocabulary: Geographical features</b>			<b>0.5</b>					<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng về các đặc điểm địa lý.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học thuộc các từ vựng về các đặc điểm địa lý.</li> </ul>	
<b>3. Reading: Where in the world?</b>		0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sv đọc về thông tin liên quan đến một số địa danh trên thế giới và làm bài tập.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Làm việc cá nhân để hoàn thành yêu cầu bài đọc.</li> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.9.</li> </ul>	
<b>4. Listening: Just a myth? New Zealand quiz</b>		0.5	0.5				<p><b>* Dạy:</b></p> <p>Hướng dẫn sv xác định đúng sai khi nghe các ý kiến của những người đến từ các nước khác nhau và trả lời câu hỏi liên quan đến nước New Zealand.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp làm việc cá nhân</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							- Nghe lại các file trong tài liệu chính bài 8.	
<b>5. Writing: Make sentences using useful languages</b> - I would like to live in..... - The city is famous for..... - I would like to live there because.....	0.5	0.5					* <b>Dạy:</b> - Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến thành phố mà mình muốn sinh sống. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn và làm việc cá nhân * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv. <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.9.	
<b>6. Speaking: Describe a city (a place) you would like to live</b>	0.5		0.5				* <b>Dạy:</b> - Hướng dẫn sv nói về thành phố mình muốn sinh sống. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp phát vấn - Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài. - Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm. <b>Học ở nhà:</b> - Hoàn thành và luyện nói chủ đề thành phố mình muốn sinh sống.	
<b>Mid term Test 2</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	* <b>Dạy:</b> - Hướng dẫn sv ôn tập các kiến thức đã học.	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							* Học: <b>Học ở lớp:</b> - Làm theo yêu cầu của gv. - Tham gia làm bài kiểm tra. <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập trong tài liệu tham khảo số 2, bài 2.10.	
<b>Cộng</b>	<b>12</b>	<b>16.5</b>	<b>13.5</b>	<b>3</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>MODULE 1: LEISURE AND LIFESTYLE</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Leisure activities	x						x
3	Reading: Unusual ways of keeping fit			x				x
4	Writing: Make sentences					x		x
5	Speaking: Talk about your ways of keeping fit						x	x
<b>MODULE 2: IMPORTANT FIRSTS</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Words to describe feelings	x						x
3	Listening: short conversations with feelings and first time stories				x			x
4	Writing: Make sentences					x		x
5	Speaking: Talk about your first time doing something						x	x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
<b>MODULE 3: AT REST, AT WORK</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Daily routines, jobs	x						x
3	Listening: Choose the right job				x			x
4	Writing: Make sentences					x		x
5	Speaking: Describe a job you would like to do in the future						x	x
<b>MODULE 4: SPECIAL OCCASIONS</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Dates and special occasions	x						x
3	Reading: Birthday traditions around the world			x				x
4	Listening: New Year in two different cultures				x			x
5	Writing: Make sentences					x		x
6	Speaking: Talk about a special occasion in Vietnam or in the world						x	x
<b>MODULE 5: APPEARANCES</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Physical appearance	x						x
3	Reading: You're gorgeous!			x				x
4	Listening: Comparative and superlative adjectives				x			x
5	Writing: Make sentences					x		x
6	Speaking: Describe one of your family members						x	x
<b>MODULE 6: TIME OFF</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Holidays	x						x
3	Listening: The holiday from hell				x			x
4	Writing: Make sentences					x		x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
5	Speaking: Imagine you are going to have a holiday and talk about your plan						x	x
<b>MODULE 7: AMBITIONS AND DREAMS</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Ambitions and dreams	x						x
3	Listening: Before they were famous				x			x
4	Writing: Make sentences					x		x
5	Speaking: Talk about your ambition(s) or dream(s) you would like to achieve						x	x
<b>MODULE 8: COUNTRIES AND CULTURES</b>								
1	Language focus		x					x
2	Vocabulary: Geographical features	x						x
3	Reading: Where in the world?			x				x
4	Listening: Just a myth?				x			x
5	Writing: Make sentences					x		x
6	Speaking: Describe a city (a place) you would like to live						x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;
- Hoàn thành các bài tập được giao và nộp bài đúng hạn;
- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra số 1- Trắc nghiệm	100	CĐR 1-5	20%
		<b>Tổng</b>			<b>100</b>	
	Điểm số 2	A1.2	Bài tập	20	CĐR 1-5	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	CĐR 7	
		A1.4	Bài kiểm tra số 2 - Vấn đáp	60	CĐR 1,2, 6	
<b>Tổng</b>			<b>100</b>			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Trắc nghiệm + Vấn đáp	Điểm thi kết thúc học phần	A2.1	Bài thi trắc nghiệm	50	CĐR 1-5	60%
		A2.2	Bài thi vấn đáp	50	CĐR 1,2,6	

**Trong đó:**

### A1.1- Bài kiểm tra 1 – Trắc nghiệm

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Hiểu	Phân biệt từ loại và các cấu trúc ngữ pháp đã học.	30
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	50

### A1.2 - Bài tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được nhiệm vụ GV giao.	20
Hiểu	Nhận định những công việc phải làm trên lớp cũng như ở nhà.	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	Áp dụng những kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ GV giao.	50

### A1.3 – Thái độ học tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	SV tham dự lớp đầy đủ và nhận thức được tầm quan trọng của môn học.	10
Cởi mở	SV tham dự lớp đầy đủ và tham gia tích cực các hoạt động trên lớp theo yêu cầu của GV.	20
Đưa ra thái độ	SV tham dự lớp đầy đủ và chia sẻ ý kiến và kiến thức của bản thân với GV và các SV khác.	30
Hình thành quan điểm	SV tham dự lớp đầy đủ và sẵn sàng lắng nghe và tổng hợp kiến thức từ GV và các SV khác.	40

### A1.4- Bài kiểm tra 2 – Vấn đáp

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	10
Hiểu	Phân biệt từ loại và các cấu trúc ngữ pháp đã học.	10
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	10
<b>Về kỹ năng</b>		
Bắt chước	Làm theo các yêu cầu trong bài kiểm tra vấn đáp.	10
Vận dụng	Sử dụng các cấu trúc và mẫu câu đã học để hoàn thiện các phần trong bài kiểm tra.	20
Chuẩn hóa	Nắm vững kiến thức để sử dụng các cấu trúc câu cho phù hợp với yêu cầu của đề bài.	30
Thành thạo	Phát triển được nội dung bài kiểm tra vấn đáp một cách chính xác và trôi chảy.	10

### A2.1 - Thi trắc nghiệm

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Hiểu	Phân biệt từ loại và các cấu trúc ngữ pháp đã học.	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài thi trắc nghiệm.	50

### A2.2 - Thi vấn đáp

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	10
Hiểu	Phân biệt từ loại và các cấu trúc ngữ pháp đã học.	10
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài thi vấn đáp.	10
<b>Về kỹ năng</b>		
Bắt chước	Làm theo các yêu cầu trong bài thi vấn đáp.	10
Vận dụng	Sử dụng các cấu trúc và mẫu câu đã học để hoàn thiện các phần trong bài thi.	20
Chuẩn hóa	Nắm vững kiến thức để sử dụng các cấu trúc câu cho phù hợp với yêu cầu của đề bài.	30
Thành thạo	Phát triển được nội dung bài thi vấn đáp một cách chính xác và trôi chảy.	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Tiếng Anh 3**
  - + Tiếng Anh: English 3
- Mã học phần: NNTA103
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: **Bậc đại học tất cả các ngành**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	
- Học phần tiên quyết :		Không				
- Học phần học trước:		Tiếng Anh 2				
- Học phần song hành:		Không				
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:		30 tiết				
+ Nghe giảng lý thuyết:		8.0 tiết				
+ Bài tập:		12.0 tiết				
+ Thảo luận, hoạt động nhóm:		8.0 tiết				
+ Kiểm tra:		2.0 tiết				
- Thời gian tự học :		60 giờ				



- Bộ môn phụ trách học phần:

Bộ môn Ngoại ngữ

## 2. Mô tả học phần

Học phần “*Tiếng Anh 3*” là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo hệ đại học. Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh như thì quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn, quá khứ hoàn thành, thể bị động của quá khứ đơn, hiện tại đơn, hiện tại hoàn thành tiếp diễn với các từ xác định và cung cấp từ vựng liên quan đến nhiều điểm chung: hiện tại và quá khứ, sức khỏe, các bệnh thường gặp, các vật dụng hàng ngày, tiền tệ. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết thông qua các tình huống thường gặp trong cuộc sống như: cuộc sống hiện tại và quá khứ, thực hành những đoạn hội thoại liên quan về sức khỏe và tai nạn, tìm hiểu về các thương hiệu nổi tiếng trên thế giới, tìm hiểu kỹ hơn về các vật dụng hàng ngày cần thiết khi mang đi du lịch.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<b>Về kiến thức:</b> Kiến thức về ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc tiếng Anh ở mức độ trung cấp để vận dụng trong giao tiếp tiếng Anh nói chung; kiến thức nền về các vấn đề chung trong xã hội.
MT2	<b>Về kỹ năng:</b> Kỹ năng Nghe, Đọc, Viết ở mức độ trung cấp trong các tình huống giao tiếp cụ thể; khả năng truyền đạt vấn đề và đưa ra quan điểm của bản thân; kỹ năng tư duy phản biện; khả năng tự học, kỹ năng làm việc cá nhân, làm việc theo cặp, theo nhóm hiệu quả.
MT3	<b>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</b> Thái độ học tập tích cực, tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động, sáng tạo và hợp tác trong nhiệm vụ được giao.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1	CĐR1	<b>Từ vựng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các từ vựng liên quan đến cuộc sống giữa quá khứ và hiện tại, sức khỏe, tai nạn, các danh từ chỉ vật thể thiết yếu, hàng ngày, các tính từ chỉ tính cách con người, danh từ chỉ nghề nghiệp, các mệnh giá tiền tệ trên thế giới</li> <li>- Phân biệt thì quá khứ đơn với quá khứ hoàn thành, hiện tại hoàn thành với hiện tại hoàn thành tiếp diễn</li> <li>- Vận dụng các từ có liên quan đến các chủ đề để đặt câu và làm bài tập về từ vựng.</li> </ul>	2.1.1	ITU
	CĐR2	<b>Ngữ pháp</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi tên được các danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, mạo từ và giới từ.</li> <li>- Giải thích được cách sử dụng của cấu trúc USED TO, thì quá khứ hoàn thành và hiện tại hoàn thành, thể bị động của thì Hiện tại đơn và quá khứ đơn.</li> <li>- Áp dụng các cấu trúc đã học để đặt câu, viết đoạn văn và làm bài tập.</li> </ul>	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	<b>Kỹ năng đọc</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đọc và làm bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Áp dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc ngữ pháp đã biết để hiểu nội dung của bài đọc.</li> <li>- Nắm vững các kỹ năng đọc để hiểu rõ hơn nội dung bài đọc.</li> <li>- Kết hợp nội dung bài đọc thành ý tưởng trong bài nói và viết.</li> </ul>	2.2.1	ITU
	CĐR4	<b>Kỹ năng nghe</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo hướng dẫn của GV để nghe và làm bài tập.</li> <li>- Vận dụng các từ vựng theo chủ đề, các cấu trúc để nghe kỹ hơn nội dung của bài.</li> <li>- Nắm vững các kỹ năng nghe để nghe hiểu được nội dung của đoạn hội thoại hoặc đoạn văn.</li> <li>- Kết hợp nội dung bài nghe thành ý tưởng của bài nói và viết.</li> </ul>	2.2.5 2.2.1	ITU

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
	CĐR5	<b>Kỹ năng viết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện theo hướng dẫn của GV để đặt câu đơn, câu ghép.</li> <li>- Vận dụng các từ vựng theo chủ đề và cấu trúc để thành lập câu.</li> <li>- Nắm vững cách sử dụng từ loại và cấu trúc để đặt câu.</li> <li>- Kết hợp các câu văn để thành lập đoạn văn, bài văn theo chủ đề.</li> </ul>	2.2.1	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học.</li> <li>- Tham gia tích cực vào các hoạt động GV giao trên lớp.</li> <li>- Chia sẻ kiến thức và ý kiến với GV và các SV khác.</li> <li>- Sẵn sàng lắng nghe tiếp thu và học hỏi từ các nguồn khác nhau.</li> </ul>	2.3.1 2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Comyns Carr, J., Cunningham, S., & Moor, P. (2005). *New Cutting Edge – Pre-Intermediate*. Harlow: Pearson Longman.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

5. Walker, E., & Elsworth, S. (2000). *Grammar practice for pre-intermediate students*. Pearson Education Limited.
6. Department of Foreign Languages. (2020). *Practice Exercise 3*. Internal circulation. Hanoi University of Natural Resources and Environment.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>MODULE 1: OLD AND NEW</b>	<b>1.5</b>	<b>2.0</b>	<b>1.5</b>		<b>5.0</b>	<b>10</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học;</li> <li>- Trình bày các nội dung về thì quá khứ đơn, hiện tại đơn sử dụng IF, WHEN, BEFORE và các từ chỉ thời gian khác.</li> <li>- Trình bày các nội dung về các cấu trúc của MAY, MIGHT, WILL....</li> </ul>
<p><b>11. Language focus</b></p> <p>1.7. May, might, will, definitely...</p> <p>1.8. Present tense after if, when, before, and other time words</p>	<b>0.5</b>				<b>0.5</b>	<b>1.0</b>	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thì quá khứ đơn, hiện tại đơn sử dụng IF, WHEN, BEFORE và các từ chỉ thời gian khác, các cấu trúc của MAY, MIGHT, WILL...</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu.</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả</li> <li>- Nêu câu hỏi nếu học sinh không hiểu, cần giải thích</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập Practice Exercise 1 (Page 2-4) trong sách bài tập</li> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo trang 87, 88, 89, 90</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2. <b>Vocabulary:</b> Modern and Traditional		0.5	0.5		1.0	2.0		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng về vật dụng hàng ngày dùng trong cuộc sống quá khứ và hiện tại.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung từ vựng về vật dụng hàng ngày sử dụng trong quá khứ và hiện tại.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi sinh viên thảo luận nhóm về vật được sử dụng hàng ngày trong cuộc sống quá khứ và hiện tại.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc nhóm.</li> <li>- Làm bài về phần từ vựng đã được học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập Practice Exercise 1 (page 2-4)</li> </ul>
3. <b>Reading:</b> The 1900 House		0.5	0.5		1.0	2.0		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sv so sánh về cuộc sống trong quá khứ và hiện tại: vật dụng hàng ngày, cách sống, thói quen sống, điều kiện sống.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận áp dụng khi sinh viên thảo luận so sánh về</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.							<p>cuộc sống trong quá khứ và hiện tại: vật dụng hàng ngày, cách sống, thói quen sống, điều kiện sống.</p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tham gia Thảo luận và làm việc nhóm.</li> <li>- Giảng viên nhận xét, đánh giá về mức độ tham gia thảo luận của từng nhóm, nội dung và chất lượng bài thảo luận.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong sách bài tập Practice Exercise 1 (page 5-8)</li> </ul>	
5. <b>Writing:</b> Imagine your life without Internet and mobile phone	0.5	0.5			1.0	2.0	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến chủ đề “tương tượng cuộc sống của bạn sẽ ra sao khi không có Internet và điện thoại”.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình áp dụng khi hướng dẫn sinh viên viết câu dựa theo gợi ý liên quan đến chủ đề “tương tượng cuộc sống của bạn sẽ ra sao khi không có Internet và điện thoại?”</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</li> <li>- Nêu câu hỏi nếu cần.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết bài viết theo chủ đề được hướng dẫn</li> </ul>	
6. <b>Listening:</b> Use may, might, will, definitely to fill in the gap	0.5	0.5	0.5		1.5	3.0	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nghe để điền vào chỗ trống</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình áp dụng khi nhắc lại kiến thức đã học về MAY, MIGHT, WILL</li> <li>- Phương pháp thảo luận áp dụng khi học sinh thảo luận về từng câu riêng lẻ, đưa ra lý do giải thích cho từng đáp án.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp, nhóm.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành và áp dụng cấu trúc ngữ pháp đã học để tự đặt câu.</li> </ul> </li> </ul>	
<b>MODULE 2: TAKE CARE</b>	<b>1.0</b>	<b>2.0</b>	<b>2.0</b>		<b>5.0</b>	<b>10</b>		
<b>10. Language focus</b> Used to Past continuous	<b>0.5</b>				<b>0.5</b>	<b>1.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của cấu trúc USED TO, thì quá khứ tiếp diễn</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình áp dụng khi giảng dạy nội dung về cấu trúc USED TO, thì quá khứ tiếp diễn.</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong sách bài tập Practice Exercise 2 (page 9-12)</li> </ul> </li> </ul>	
<b>2. Vocabulary:</b> Health and accidents	<b>0.5</b>	<b>0.5</b>	<b>0.5</b>		<b>1.5</b>	<b>3.0</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng miêu tả sức khỏe, bệnh tật, rủi ro/ tai nạn</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về từ vựng miêu tả sức khỏe, bệnh tật, rủi ro, tai nạn</li> <li>- Phương pháp thảo luận : áp dụng khi sinh viên thảo luận nhóm về từ vựng liên quan chủ đề sức khỏe, bệnh tật, tai nạn</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm.</li> <li>- Làm bài tập liên quan đến từ vựng đã được học.</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Học thuộc các từ vựng về miêu tả sức khỏe, bệnh tật, rủi ro</li> </ul>
<b>3. Reading:</b> Hazardous History		<b>0.5</b>	<b>0.5</b>		<b>1.0</b>	<b>2.0</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sv trả lời câu hỏi, đoán về chủ đề bài đọc, tìm ra ý chính trong các đoạn văn và đưa ra câu trả lời</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung hướng dẫn sinh viên tìm ý chính, tìm các từ khóa trong đoạn văn.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Đọc đoạn văn và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp để so sánh câu trả lời.</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>-Đọc và tóm tắt lại bài đọc</li> </ul>
<b>4. Listening:</b> Healthy Helpline		<b>0.5</b>	<b>0.5</b>		<b>1.0</b>	<b>2.0</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sv nghe và đoán các tình huống của bài nghe, đưa ra các phương pháp giải quyết và lựa chọn đáp án.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi cung cấp từ vựng, gợi ý phương pháp nghe, chủ đề bài nghe cho sinh viên</li> <li>- Phương pháp làm việc theo cặp: áp dụng khi học sinh đối chiếu, so sánh đáp án bài làm với sinh viên khác.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe đoạn hội thoại và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại các file và liệt kê lại các từ khóa.</li> </ul> </li> </ul>
<b>5. Writing:</b> <i>Time words in narrative</i>		<b>0.5</b>	<b>0.5</b>		<b>1.0</b>	<b>2.0</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv viết sử dụng các trạng từ chỉ thời gian trong văn miêu tả</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cung cấp các trạng từ chỉ thời gian.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi học sinh so sánh các trạng từ chỉ thời gian (bổ sung, hoặc chỉnh sửa)</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Làm việc theo cặp, nhóm.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành và luyện viết chủ đề sử dụng các trạng từ chỉ thời gian.</li> <li>- Làm bài 1 trang 95 TLC: Hoàn thành các trạng từ chỉ thời gian vào đoạn văn</li> </ul> </li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>MODULE 3: GOT TO HAVE IT</b>	<b>1.5</b>	<b>2.0</b>	<b>1.5</b>		<b>5.0</b>	<b>10</b>		
<b>12. Language focus</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Present simple passive</li> <li>○ Past simple passive</li> </ul>	<b>0.5</b>				<b>0.5</b>	<b>1.0</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của các thể bị động của thì hiện tại đơn và quá khứ đơn</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thể bị động của thì hiện tại đơn và quá khứ đơn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong tài liệu chính trang 108/ 109</li> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo trang 71, 72, 73, 74</li> </ul>	
<b>13. Vocabulary:</b> Everyday objects	<b>0.5</b>	<b>0.5</b>	<b>0.5</b>		<b>1.5</b>	<b>3.0</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu từ vựng về các vật dụng hàng ngày</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung từ vựng về vật dụng được sử dụng hàng ngày.</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm: áp dụng khi học sinh thảo luận, so sánh, đối chiếu câu trả lời.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Học thuộc các từ vựng về các vật dụng hàng ngày
14. <b>Listening:</b> Nike		1.0	0.5		1.5	3.0		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv nghe và chia động từ về nhãn hiệu NIKE sử dụng cấu trúc câu bị động</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp: áp dụng khi sinh viên so sánh đối chiếu đáp án.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại file T12.4 trang 109 tài liệu chính và tóm tắt lại</li> </ul>
15. <b>Reading:</b> The World's Most Popular Brands	0.5	0.5	0.5		1.5	3.0		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sv tìm thông tin và làm bài tập về các nhãn hiệu nổi tiếng trên thế giới</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về phần từ vựng của bài đọc</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc theo cặp: áp dụng khi sinh viên thảo luận về các nhãn hiệu nổi tiếng trên thế giới: nguồn gốc ra đời, hoàn cảnh ra đời, lý do ra đời...</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Làm việc cá nhân để hoàn thành yêu cầu bài đọc.</li> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Mở rộng kiến thức bằng cách lên mạng xem thêm những thương hiệu nổi tiếng khác trên thế giới
<b>MID – TERM TEST 1</b>		<b>1.5</b>		<b>1.0</b>	<b>2.5</b>	<b>5</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv ôn tập các kiến thức đã học.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm theo yêu cầu của gv.</li> <li>- Tham gia làm bài kiểm tra.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong sách bài tập, Practice Exercise 3+4+5 (page 16-36)</li> </ul>
<b>MODULE 4: CHOOSING THE RIGHT PERSON</b>	<b>2.5</b>	<b>1.5</b>	<b>1.0</b>		<b>5.0</b>	<b>10</b>		
13. <b>Language focus</b> a. Present perfect continuous with how long for and since b. Present perfect continuous and present perfect simple	<b>0.5</b>				<b>0.5</b>	<b>1.0</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về cấu trúc và cách sử dụng thì hiện tại hoàn thành và hiện tại hoàn thành tiếp diễn với các trạng từ chỉ thời gian “for”, “since” và “how long”</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cấu trúc, cách sử dụng thì hiện tại hoàn thành và hiện tại hoàn thành tiếp diễn</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2. Vocabulary: Personal characteristics	0.5	0.5	0.5		1.5	3.0		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trong sách bài tập Practice Exercise 6 (page 37 – 43)</li> <li>- Làm bài tập trong tài liệu tham khảo trang số 49</li> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu từ vựng tính cách con người và nghề nghiệp phù hợp với những tính cách đó</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung từ vựng về tính cách con người và nghề nghiệp</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm: áp dụng khi học sinh thảo luận, bổ sung các từ vựng về tính cách và nghề nghiệp.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm</li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Học thuộc các từ vựng tính cách con người</li> </ul>
3. Listening: Interview with the manager of Vacation express	1.0	0.5			1.5	3.0		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sv nghe về cuộc phỏng vấn với nhà quản lý và trả lời câu hỏi</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung từ vựng liên quan đến bài phỏng vấn, đặt ra câu hỏi gợi mở ý cho sinh viên.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe lại file nghe T13.2 trang 115</li> </ul>
<b>4. Writing:</b> Completing an application form	0.5	0.5	0.5		1.5	3.0		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sv viết và hoàn thành một đơn xin việc</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung phân tích một bức thư xin việc gồm những phần chính nào, cách dùng từ, sắp xếp từ ra sao.</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi sinh viên làm việc nhóm, tự sửa, chữa, bổ sung các đơn xin việc của nhau.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và làm theo yêu cầu đề bài.</li> <li>- Thảo luận và làm việc theo cặp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham khảo các đơn xin việc trên mạng Internet và tự viết một đơn xin việc cho chính bản thân</li> </ul>
<b>MODULE 5: MONEY, MONEY, MONEY</b>	1.5	1.5	2.0		5.0	10		
<b>8. Language focus 1</b> 1.1 Past perfect 1.2. Past time words	0.5				0.5	1.0	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về cấu trúc và cách sử dụng của thì quá khứ hoàn thành</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung lý thuyết về thì quá khứ hoàn thành và các từ dấu hiệu của quá khứ hoàn thành.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Xem đề cương môn học, chuẩn bị kế hoạch học tập và học liệu.  - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.  - Lắng nghe nhận xét, ghi chép và rút kinh nghiệm.</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Làm bài tập trong tài liệu chính bài 1,2 trang 126/ 127</p>
<b>2. Vocabulary:</b> money	<b>0.5</b>	<b>1.0</b>	<b>0.5</b>		<b>2.0</b>	<b>4.0</b>		<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu từ vựng về miêu tả tiền tệ của các nước trên thế giới</p> <p><b>Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về từ vựng về tiền tệ các nước trên thế giới.  - Phương pháp thảo luận và làm việc cặp, nhóm.: áp dụng khi học sinh thảo luận, so sánh đối chiếu về các loại tiền tệ trên thế giới</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tham gia thảo luận và làm việc cặp, nhóm  - Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Học thuộc các từ vựng về miêu tả tiền tệ</p>
<b>3. Reading:</b> money facts		<b>0.5</b>	<b>1.0</b>		<b>1.5</b>	<b>3.0</b>		<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu SV đọc và làm bài tập liên quan đến tiền tệ, điền số liệu tiền tệ vào trong đoạn văn</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi sinh viên so sánh, đối chiếu kết quả làm bài</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và phát biểu xây dựng bài.</li> <li>- Làm việc cá nhân để hoàn thành yêu cầu bài đọc.</li> <li>- Thảo luận và làm việc nhóm.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập trong sách bài tập (practice exercise 7 page 44-50)</li> </ul>
<b>4. Writing:</b> Tell stories which happened in the past	<b>0.5</b>		<b>0.5</b>		<b>1.0</b>	<b>2.0</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sv viết câu dựa theo gợi kể lại những câu chuyện xảy ra trong quá khứ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cung cấp từ vựng, dàn ý để hướng dẫn sinh viên viết bài theo chủ đề cho sẵn.</li> <li>- Phương pháp thảo luận và làm việc nhóm: áp dụng khi sinh viên làm việc nhóm, đưa ra các ý chính trong bài viết, so sánh đối chiếu với các nhóm khác.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lắng nghe, tiếp thu và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của gv.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Tự viết theo chủ đề hướng dẫn: Kể lại những câu chuyện đã xảy ra trong quá khứ
MID TERM TEST 2		1.5		1.0	2.5	5.0		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hướng dẫn sv ôn tập các kiến thức đã học.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm theo yêu cầu của gv.</li> <li>Tham gia làm bài kiểm tra.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm bài tập trong sách bài tập Practice Exercise 9 , (page 58 – 71)</li> </ul>
<b>Cộng</b>	<b>6.5</b>	<b>12.5</b>	<b>9.0</b>	<b>2.0</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

Ma trận bài học và CDR của học phần:

Nội dung		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>MODULE 1: OLD AND NEW</b>							
1	Language focus	x					x
2	Vocabulary: Modern and Traditional	x					x
3	Reading: The 1900 House			x			x
4	Writing: Imagine your life without Internet and mobile phone					x	x
5	Listening: Use may, might, will, definitely to fill in the gap				x		x
<b>MODULE 2: TAKE CARE</b>							
1	Language focus		x				x
2	Vocabulary: Health and accidents	x					x

Nội dung		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
3	Reading: Hazardous History			x			x
4	Listening: Healthy Helpline				x		x
5	Writing: Time words in narrative					x	x
<b>MODULE 3: GOT TO HAVE IT</b>							
1	Language focus		x				x
2	Vocabulary: Everyday object	x					x
3	Listening: Nike				x		x
4	Reading: The World's Most Popular brands			x			x
<b>MODULE 4: CHOOSING THE RIGHT PERSON</b>							
1	Language focus	x					x
2	Vocabulary: Personal character	x					x
3	Listening: Interview with the manager of Vacation express				x		x
4	Writing: Completing an application form					x	x
<b>MODULE 5: MONEY, MONEY, MONEY</b>							
1	Language focus	x	x				x
2	Vocabulary: Money	x					x
3	Reading: Money facts			x			x
4	Writing: Tell stories which happened in the past					x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;
- Hoàn thành các bài tập được giao và nộp bài đúng hạn;
- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra số 1	100	<b>CDR 1 - 5</b>	20%
		<b>Tổng</b>		<b>100</b>		
	Điểm số 2	A1.2	Bài tập	20	<b>CDR 1- 5</b>	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	<b>CDR 6</b>	
		A1.4	Bài kiểm tra số 2	60	<b>CDR 1 -5</b>	
<b>Tổng</b>		<b>100</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Bài thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	100	<b>CDR 1 - 5</b>	60%

### Trong đó:

#### A1.1 - Bài kiểm tra số 1

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	<b>20</b>
Hiểu	Phân biệt từ loại và các cấu trúc ngữ pháp đã học.	<b>20</b>
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	<b>60</b>

#### A1.2 – Bài tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được nhiệm vụ giáo viên giao	20
Hiểu	Nhận định những CV phải làm trên lớp cũng như ở nhà	20
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài tập giáo viên giao	60

### A1.3 – Thái độ học tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Câu thị	Tham dự giờ học đầy đủ và nhận thức được tầm quan trọng của môn học	10
Cởi mở	Tham dự lớp đầy đủ và tham gia tích cực các hoạt động trên lớp theo yêu cầu của giáo viên	20
Đưa ra thái độ	Tham dự lớp đầy đủ và chia sẻ ý kiến và kiến thức của bản thân với GV và các bạn trong lớp.	30
Hình thành quan điểm	Tham dự lớp đầy đủ và sẵn sàng lắng nghe và tổng hợp kiến thức của giáo viên và các bạn trong lớp	40

### A1.4 - Bài kiểm tra số 2

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Hiểu	Phân biệt từ loại và các cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra.	60

### A2- Bài thi kết thúc học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Nhận diện được từ vựng và cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Hiểu	Phân biệt từ loại và các cấu trúc ngữ pháp đã học.	20
Áp dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thành bài thi kết thúc học phần	60

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Pháp luật đại cương**
  - + Tiếng Anh: **Basic Law**
- Mã học phần : **LCPL101**
- Số tín chỉ: **02**
- Đối tượng học: **Sinh viên đại học chính quy không chuyên luật**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn
<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp					

- Học phần tiên quyết : Không
- Học phần học trước : Không
- Học phần song hành : Triết học Mác - Lênin
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động : 30 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 20 tiết
  - + Bài tập: 05 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 04 tiết
  - + Kiểm tra: 01 tiết

- Thời gian tự học : 60 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Pháp luật, Khoa Lý luận chính trị

## 2. Mô tả học phần

Học phần Pháp luật đại cương là học phần bắt buộc nằm trong khối kiến thức đại cương của tất cả các chuyên ngành đào tạo trong trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Mục tiêu của học phần này nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật. Nội dung của học phần bao gồm những vấn đề cơ bản nhất, chung nhất về nhà nước và pháp luật; những nội dung về các ngành luật cơ bản và Pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Sau khi kết thúc học phần, người học iết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những tình huống trong thực tế.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Những kiến thức về: nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước; nguồn gốc, bản chất, các thuộc tính và hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật; quan hệ pháp luật; vi phạm pháp luật; trách nhiệm pháp lý; nội dung cơ bản của một số ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật Việt Nam và pháp luật phòng chống tham nhũng.
MT2	Kỹ năng tổ chức, làm việc nhóm và thuyết trình; Kỹ năng so sánh được những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung và nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; Kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học về các ngành luật để giải quyết những bài tập, tình huống trên lớp và trong thực tế.
MT3	Năng lực tìm kiếm, tra cứu văn bản, tra cứu các quy định của pháp luật liên quan đến nghề nghiệp và các lĩnh vực khác của đời sống. Xác định được quyền và nghĩa vụ của bản thân trong các quan hệ pháp luật cụ thể.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Khái quát hóa được những vấn đề nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước; nguồn gốc, bản chất, các thuộc tính và hình thức của pháp luật; về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý; những nội dung	2.1.1	IT

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
		<p>ơ bản của các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam và Pháp luật về phòng chống tham nhũng.</p>		
	CĐR2	<p>Áp dụng kiến thức đã học đã học để:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định nguồn gốc, bản chất, chức năng, kiểu, hình thức, bộ máy Nhà nước và hệ thống pháp luật của nước CHXHCN Việt Nam.</li> <li>- Phân biệt được các ngành luật khác nhau trong hệ thống pháp luật Việt Nam.</li> <li>- Giải quyết bài tập tình huống pháp luật.</li> </ul>		
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	Thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực đời sống xã hội.	2.2.3	IT
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR4	Chủ động trong tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập khi thảo luận, giải quyết tình huống pháp luật.	2.3.1	IT
	CĐR5	Tôn trọng pháp luật, thực hành sống, học tập và làm việc theo pháp luật.	2.3.2	ITU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Lê Minh Toàn (chủ biên) (2015), *Pháp luật đại cương*, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và đào tạo (2014), Tài liệu giảng dạy về phòng, chống tham nhũng dùng cho các trường đại học, cao đẳng không chuyên về luật (*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3468/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*)
3. Nguyễn Minh Đoan (2016), *Lý luận Nhà nước và Pháp luật*; NXB. Công An Nhân Dân, Hà Nội

### **5.2 Tài liệu tham khảo**

1. Trần Lê Thu (2012), *Giáo trình Pháp luật đại cương*, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;
2. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*;

3. Quốc hội (2012), *Luật xử lý vi phạm hành chính*;
4. Quốc hội (2015), *Bộ luật Dân sự*;
5. Quốc hội (2015), *Bộ luật hình sự*;
6. Quốc hội (2019), *Bộ luật lao động*;
7. Quốc hội (2014), *Luật hôn nhân và gia đình*;
8. Quốc hội (2020), *Luật doanh nghiệp*;
9. Quốc hội (2018), *Luật phòng chống tham nhũng*

#### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống    | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

#### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT</b>	<b>04</b>		<b>02</b>		<b>06</b>	<b>12</b>		
<b>1.1. Những vấn đề cơ bản về Nhà nước</b> 1.1.1. Nguồn gốc 1.1.2. Bản chất 1.1.3. Hình thức 1.1.4. Chức năng	02		01		03	06	A1.1 A1.3 A1.4 A1.5 A.2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Trình bày các nội dung cơ bản về nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước; - Giới thiệu một số hình thức nhà nước của một số nước tiêu biểu trên thế giới - Giao sinh viên:



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tìm hiểu hình thức chính thể, cấu trúc một số nước trên thế giới để thảo luận.</li> <li>+ Đọc trước tài liệu nội dung những vấn đề cơ bản về pháp luật.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hình thức nhà nước, chức năng của nhà nước</li> </ul> </li> <li><b>* Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước CH XHCNVN.</li> <li>- Thảo luận và trình bày về hình thức chính thể, cấu trúc một số nước trên thế giới.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 11</li> <li>- Đọc trước TLC 3, trang 27, 45</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</li> </ul>
<b>1.2. Những vấn đề cơ bản về pháp luật</b> 1.2.1. Nguồn gốc và bản chất 1.2.2. Thuộc tính 1.2.3. Hình thức	02		01		03	06	A1.1 A1.3 A1.4 A1.5 A.2	<b>* Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về nguồn gốc, bản chất, thuộc tính và hình thức của pháp luật</li> <li>- Giao sinh viên:</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tìm hiểu các loại văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam và thẩm quyền ban hành để thảo luận.</li> <li>+ Đọc trước tài liệu nội dung về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.</li> <li>+ Hoàn thành câu hỏi ôn tập chương 1 và nộp bài khi kết thúc nội dung học chương 2.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về nguồn gốc, bản chất, thuộc tính và hình thức của pháp luật.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các loại văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam và thẩm quyền ban hành.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về nguồn gốc, bản chất, hình thức của pháp luật</li> <li>- Thảo luận và trình bày về các loại văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam và thẩm quyền ban hành.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 43</li> <li>- Đọc trước TLC 3, trang 42, 63</li> <li>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</li> </ul>
<b>Chương 2. QUY PHẠM PHÁP LUẬT, QUAN HỆ PHÁP LUẬT,</b>	<b>05</b>	<b>02</b>	<b>01</b>		<b>08</b>	<b>16</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ</b>								
<b>2.1. Quy phạm pháp luật</b> 2.1.1. Khái niệm, đặc điểm 2.1.2. Cơ cấu của QPPL	01		0,5		1,5	03	A1.1 A1.3 A1.4 A1.5 A.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung khái niệm, đặc điểm của quy phạm pháp luật, cơ cấu của quy phạm pháp luật.</li> <li>- Giao sinh viên:</li> <li>+ Tìm và xác định các bộ phận của quy phạm pháp luật</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đặc điểm của quy phạm pháp luật, cơ cấu của quy phạm pháp luật.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về xác định các bộ phận của quy phạm pháp luật.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về đặc điểm và cấu trúc của quy phạm pháp luật</li> <li>- Thảo luận và trình bày về các bộ phận của quy phạm pháp luật.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 62</li> <li>- Đọc trước TLC 3, trang 375</li> <li>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>2.2. Quan hệ pháp luật</b> 2.2.1. Khái niệm, đặc điểm 2.1.2. Các thành phần	01		0,5		1,5	03	A1.1 A1.3 A1.4 A1.5 A.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung khái niệm, đặc điểm và các thành phần của quan hệ pháp luật.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đặc điểm và các thành phần của quan hệ pháp luật.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về xác định các thành phần của quan hệ pháp luật.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Thảo luận, nhận xét, đánh giá về đặc điểm, các thành phần của quan hệ pháp luật,</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 72</li> <li>- Đọc trước TLC 3, trang 435</li> </ul> <p>+ Chuẩn bị bài tự học theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<b>2.3. Vi phạm pháp luật</b> 2.3.1. Khái niệm, dấu hiệu 2.3.2. Các yếu tố cấu thành	02	02			04	08	A1.1 A1.2 A1.4 A1.5 A.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung khái niệm, đặc điểm và cấu thành vi phạm pháp luật; phân loại vi phạm pháp luật.</li> <li>- Giao sinh viên: Làm bài tập về xác định cấu thành vi phạm pháp luật.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý.</li> <li>- Phương pháp hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về xác định cấu thành vi phạm pháp luật.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về đặc điểm, cấu thành vi phạm pháp luật, chủ thể của các loại vi phạm pháp luật.</li> <li>- Làm bài tập, trình bày và thảo luận về các bộ phận cấu thành vi phạm pháp luật trong bài tập được giao.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 80</li> <li>- Đọc trước TLC 3, trang 496</li> </ul> <p>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p><b>2.4. Trách nhiệm pháp lý</b></p> <p>2.4.1. Khái niệm</p> <p>2.4.2. Phân loại</p>	01				01	02	<p>A1.1</p> <p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A1.5</p> <p>A.2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung khái niệm, đặc điểm của trách nhiệm pháp lý và phân loại trách nhiệm pháp lý.</li> <li>- Giao sinh viên:</li> </ul> <p>+ Đọc trước tài liệu nội dung về các ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam.</p> <p>+ Hoàn thành câu hỏi ôn tập chương 2 và nộp bài khi kết thúc nội dung học mục 3.1 chương 3.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đặc điểm của trách nhiệm pháp lý và phân loại trách nhiệm pháp lý.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.  - Nhận xét, đánh giá về đặc điểm chung của trách nhiệm pháp lý; chủ thể bị được áp dụng dụng và bị áp dụng các loại trách nhiệm pháp lý.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước TLC 1, trang 85  - Đọc trước TLC 3, trang 505  + Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<b>Chương 3. MỘT SỐ NGÀNH LUẬT CHỦ YẾU TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM</b>	<b>11</b>	<b>03</b>	<b>02</b>		<b>16</b>	<b>32</b>		
<b>3.1. Luật Hiến pháp</b> 3.1.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh 3.1.2. Một số nội dung cơ bản của Luật Hiến pháp năm 2013	01		01		02	04	A1.1 A1.3 A1.4 A1.5 A.2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hiến pháp, một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013. - Giao sinh viên: + Tìm hiểu các nội dung về chế độ chính trị, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, chính sách Kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường trong Hiến pháp năm 2013 để thảo luận.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p>+ Hoàn thành câu hỏi ôn tập chương 3 và nộp bài khi kết thúc nội dung học mục 3.7 chương 3.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hiến pháp, một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013.</p> <p>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá về đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hiến pháp, một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013.</p> <p>- Thảo luận và trình bày về một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước TLC 1, trang 96</p> <p>- Đọc TLTK 2</p> <p>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p><b>3.2. Luật Hành chính</b></p> <p>3.2.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh</p>	01				01	02	A1.1 A1.4 A1.5 A.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hành chính, Vi phạm pháp luật hành chính và xử lý vi phạm pháp luật hành chính.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.2.2. Vi phạm pháp luật hành chính và xử lý vi phạm pháp luật hành chính								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hành chính, Vi phạm pháp luật hành chính và xử lý vi phạm pháp luật hành chính.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hành chính, Vi phạm pháp luật hành chính và xử lý vi phạm pháp luật hành chính.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 117</li> <li>- Đọc TLTK 3</li> </ul> <p>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p><b>3.3. Luật Dân sự</b></p> <p>3.3.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh</p> <p>3.3.2. Quyền sở hữu</p> <p>3.3.3. Quyền thừa kế</p>	01	03			03	06	A1.1 A1.2 A1.4 A1.5 A.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Dân sự, một số nội dung cơ bản về quyền sở hữu và quyền thừa kế.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu các nội dung về thừa kế trong Bộ luật Dân sự và làm bài tập về chia thừa kế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p>Luật Dân sự, một số nội dung cơ bản về quyền sở hữu và quyền thừa kế.</p> <p>- Phương pháp hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung vận dụng các quy định của Bộ luật Dân sự để chia thừa kế.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Dân sự, một số nội dung cơ bản về quyền sở hữu và quyền thừa kế.</p> <p>- Làm bài tập, thảo luận và trình bày các quy định về thừa kế trong Bộ luật Dân sự và vận dụng để chia thừa kế.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước TLC 1, trang 158</p> <p>- Đọc TLTK 4</p> <p>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p><b>3.4. Luật Hình sự</b></p> <p>3.4.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh</p> <p>3.4.2. Tội phạm</p> <p>3.4.3. Hình phạt</p>	01				01	02	<p>A1.1 A1.4 A1.5 A.2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hình sự, một số nội dung cơ bản về tội phạm và hình phạt.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hình sự, một số nội dung cơ bản về tội phạm và hình phạt.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.  - Nhận xét, đánh giá về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hình sự, một số nội dung cơ bản về tội phạm và hình phạt.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước TLC 1, trang 138  - Đọc TLTK 5  + Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<b>3.5. Luật lao động</b> 3.5.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh 3.5.2. Hợp đồng lao động 3.5.3. Bảo hiểm xã hội	01				01	02	A1.1 A1.4 A1.5 A.2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Lao động, một số nội dung cơ bản về hợp đồng lao động và bảo hiểm xã hội.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Lao động, một số nội dung cơ bản về hợp đồng lao động và bảo hiểm xã hội.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.  - Nhận xét, đánh giá về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Lao động, một số nội dung cơ bản về hợp đồng lao động và bảo hiểm xã hội.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 258</li> <li>- Đọc TLTK 6</li> </ul> <p>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<p><b>3.6. Luật hôn nhân và gia đình</b></p> <p>3.6.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh</p> <p>3.6.2. Chế định kết hôn</p>	01				01	02	<p>A1.1 A1.4 A1.5 A.2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hôn nhân và gia đình; một số nội dung cơ bản về chế định kết hôn.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hôn nhân và gia đình; một số nội dung cơ bản về chế định kết hôn.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật Hôn nhân và gia đình; một số nội dung cơ bản về chế định kết hôn.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, trang 235</li> <li>- Đọc TLTK 7</li> </ul> <p>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>	
<b>3.7. Luật kinh tế</b>	01				01	02	A1.1	<p><b>* Dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.7.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh 3.7.2. Các loại hình doanh nghiệp							A1.4 A1.5 A.2	<p>- Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế, một số nội dung cơ bản về các loại hình doanh nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế, một số nội dung cơ bản về các loại hình doanh nghiệp.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế, một số nội dung cơ bản về các loại hình doanh nghiệp.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước TLC 1, trang 345</p> <p>- Đọc TLTK 8</p> <p>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</p>
<b>3.8. Pháp luật phòng chống tham nhũng</b> 3.8.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh 3.8.2. Nguyên nhân, điều kiện, tác hại của tham nhũng	04		01		05	10	A1.3 A1.4 A1.5 A.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Pháp luật phòng chống tham nhũng; nguyên nhân, điều kiện, tác hại của tham nhũng; giải pháp phòng chống tham nhũng.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.8.3. Giải pháp phòng chống tham nhũng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu các nội dung về các hành vi tham nhũng và các biện pháp phòng chống tham nhũng để thảo luận.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy các nội dung về khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Pháp luật phòng chống tham nhũng; nguyên nhân, điều kiện, tác hại của tham nhũng; giải pháp phòng chống tham nhũng.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các hành vi tham nhũng và các biện pháp phòng chống tham nhũng.</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến về các vấn đề đã học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Pháp luật phòng chống tham nhũng; nguyên nhân, điều kiện, tác hại của tham nhũng; giải pháp phòng chống tham nhũng.</li> <li>- Thảo luận và trình bày các hành vi tham nhũng và các biện pháp phòng chống tham nhũng.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 3, trang 4</li> <li>- Đọc TLTK 9</li> <li>+ Chuẩn bị bài tự học và thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				01	01	02	A1.1	+ Chuẩn đề cương ôn tập theo hướng dẫn của giảng viên.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>04</b>	<b>05</b>	<b>01</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần				
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5
<b>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT</b>						
1.1	Những vấn đề cơ bản về Nhà nước	x	x			
1.2	Những vấn đề cơ bản về pháp luật	x	x	x		
<b>Chương 2. QUY PHẠM PHÁP LUẬT, QUAN HỆ PHÁP LUẬT, VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ</b>						
2.1	Quy phạm pháp luật	x	x			
2.2	Quan hệ pháp luật	x	x			x
2.3	Vi phạm pháp luật	x	x		x	x
2.4	Trách nhiệm pháp lý	x	x			x
<b>Chương 3. MỘT SỐ NGÀNH LUẬT CHỦ YẾU TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM</b>						
3.1	Luật Hiến pháp	x	x	x		x
3.2	Luật Hành chính	x	x	x		x
3.3	Luật Dân sự	x	x	x	x	x
3.4	Luật Hình sự	x	x	x		x
3.5	Luật lao động	x	x	x		x
3.6	Luật hôn nhân và gia đình	x	x	x		x
3.7	Luật kinh tế	x	x	x		x

STT	Nội dung	CDR của học phần				
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5
3.8	Pháp luật phòng chống tham nhũng	x	x	x		x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;
- Tham gia đầy đủ các buổi thảo luận;
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quyết định 223/QĐ-TĐHHN ngày 23/6/2021 ban hành Quy định đào tạo tín chỉ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	70%	CDR1,2	20
		A1.2	Bài tập	30%	CDR1,2,3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Thảo luận	40%	CDR1,2,3,4	20
		A1.4	Chuyên cần	40%	CDR3,4,5	
		A1.5	Thái độ học tập	20%		
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Trắc nghiệm	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	100%	CDR1,2	60

**Trong đó:**

**A1.1 Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong học phần**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Trình bày được các nội dung về nguồn gốc, bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước; nguồn gốc, bản chất, các thuộc tính và hình thức của pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	30%
Hiểu	- Khái quát nội dung cơ bản về nhà nước và pháp luật; về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. - Xác định được đối tượng và phương pháp điều chỉnh của các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam	30%
Áp dụng	- Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập về xác định cấu thành vi phạm pháp luật và chia thừa kế.	20%
Phân tích	- Phân tích bản chất, đặc điểm, hình thức, chức năng của nhà nước; bản chất, các thuộc tính và hình thức của pháp luật. - Phân tích khái niệm, đặc điểm của quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	20%

**A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần (bao gồm cả bài tập trên lớp và ở nhà):**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được khái niệm, đặc điểm, cấu thành của vi phạm pháp luật; khái niệm thừa kế và các khái niệm có liên quan đến thừa kế.	30%
Hiểu	Phân tích các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật; các quy định của pháp luật liên quan đến thừa kế và chia thừa kế	30%



Thành thạo	- Giải quyết bài tập tình huống về xác định cấu trúc của quy phạm pháp luật, cấu thành vi phạm pháp luật và chia thừa kế.	40%
------------	---	-----

A1.3 - Bài thảo luận được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<b>Về kiến thức</b>		
Hiểu	Khái quát hóa các nội dung về hình thức nhà nước và pháp luật, về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, về các chế định cơ bản của Hiến pháp năm 2013, về các hành vi tham nhũng và các biện pháp phòng chống tham nhũng theo pháp luật Việt nam.	20%
Phân tích	- So sánh các hình thức chính thể và cấu trúc nhà nước đã tồn tại trên thế giới - Phân biệt các loại văn bản quy phạm pháp luật theo pháp luật hiện hành của Việt Nam - Phân tích được cấu trúc của quy phạm pháp luật - Phân tích được cấu thành vi phạm pháp luật - Phân tích được các hành vi tham nhũng và biện pháp phòng chống tham nhũng theo pháp luật Việt nam.	20%
Đánh giá	- Bình luận và so sánh hình thức nhà nước nước CHXHCN Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới - Cho ý kiến về hình thức nhà nước, hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay - Bình luận các biện pháp phòng chống tham nhũng của Việt Nam hiện nay	20%
<b>Về kỹ năng</b>		
Vận dụng	- Sử dụng các kiến thức đã học để xác định hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước của các quốc gia trên thế giới; xác định thẩm quyền ban hành các loại văn bản quy phạm của nước ta; xác định các bộ phận của một quy phạm pháp luật; xác định vị trí vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị của Việt Nam hiện nay; nhận diện được các hành vi tham nhũng và các biện pháp phòng chống tham nhũng theo pháp luật Việt Nam	20%
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về hình thức nhà nước và pháp luật quy phạm pháp luật, về vi phạm pháp luật, về các chế định cơ bản của Hiến pháp năm 2013, về các hành vi tham nhũng và các biện pháp phòng chống tham nhũng theo pháp luật Việt nam.	20%

A1.4 và 1.5 – Chuyên cần và Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Cầu thị	Lĩnh hội được các kiến thức về nhà nước, pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; các ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam và Pháp luật về phòng chống tham nhũng.	30%
Cởi mở	- Tuân thủ các quy định của trường, lớp và giảng viên, nhiệt tình tham gia các hoạt động trong giờ học. - Giúp đỡ người cùng học trong quá trình học tập trên lớp và ở nhà.	30%
Đưa ra thái độ	Tranh luận và chia sẻ quan điểm cá nhân về những kiến thức nhà nước và pháp luật đã lĩnh hội trong quá trình học tập.	20%
Hình thành quan điểm	Tổng hợp, sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20%

**A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:**

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Nhớ	- Trình bày được các nội dung đã học về nhà nước, pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Nội dung một số chế định của các ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam và nội dung Pháp luật về phòng chống tham nhũng.	30%
Hiểu	- Khái quát nội dung cơ bản về nhà nước và pháp luật; về quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. - Phân biệt được các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. - Xác định được đối tượng và phương pháp điều chỉnh của các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam	30%
Áp dụng	- Vận dụng kiến thức đã học để xác định cấu trúc của quy phạm pháp luật; cấu thành vi phạm pháp luật; làm bài tập chia thừa kế.	20%
Phân tích	- Phân tích bản chất, đặc điểm, hình thức, chức năng của nhà nước; bản chất, các thuộc tính và hình thức của pháp luật. - Phân tích khái niệm, đặc điểm của quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. - Phân tích một số nội dung cơ bản của các ngành luật và pháp luật phòng chống tham nhũng đã học.	20%

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT KẾT HỢP THỰC HÀNH**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Tin học đại cương**
  - + Tiếng Anh: **General Informatics**
- Mã học phần: **CTKU101**
- Số tín chỉ: **02**
- Đối tượng học: **Hệ đại học, năm thứ nhất, ngành: Không chuyên công nghệ thông tin.**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Không**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **30 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **19 tiết**
  - + Bài tập: **0 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **0 tiết**
  - + Thực hành: **9 tiết**
  - + Kiểm tra: **2 tiết**

- Thời gian tự học: 60 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Khoa học máy tính và ứng dụng, Khoa Công nghệ Thông tin

## 2. Mô tả học phần

Học phần “*Tin học đại cương*” là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo hệ đại học. Học phần tin học đại cương trang bị các kiến thức cơ bản, hệ thống về công nghệ thông tin như: khái niệm thông tin và cách biểu diễn thông tin trong máy tính, cấu trúc và hoạt động của hệ thống máy tính, mạng máy tính, Internet, ứng dụng của công nghệ thông tin; sinh viên hiểu rõ các chức năng và cách làm việc với máy tính trong công việc thông thường, làm quen với một số hệ điều hành thông dụng và biết cách giao tiếp với hệ điều hành Windows; biết sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng văn phòng: MS Word, MS Excel và MS Powerpoint.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin (khái niệm thông tin và cách biểu diễn thông tin trong máy tính, cấu trúc và hoạt động của hệ thống máy tính, mạng máy tính, Internet, ứng dụng của công nghệ thông tin)
MT2	Cách giao tiếp với hệ điều hành Windows
MT3	Cách sử dụng các ứng dụng văn phòng: MS Word, MS Excel, MS Powerpoint

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Trình bày được những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin	2.1.1	IT
	CDR2	Áp dụng được các phần mềm ứng dụng trong công tác văn phòng	2.1.1	ITU
	CDR3	Nhận diện được các thiết bị của máy tính và các thiết bị mạng	2.1.1	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT2	CĐR4	Vận dụng được các kỹ năng cơ bản về cách sử dụng các ứng dụng của công nghệ thông tin như: hệ điều hành, mạng máy tính và Internet	2.2.1	ITU
	CĐR5	Vận dụng được các kỹ năng cơ bản về cách sử dụng các phần mềm ứng dụng văn phòng như MS Word, MS Excel, MS Powerpoint,...	2.2.1	ITU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	Có tinh thần học tập chăm chỉ, tích cực tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết và thực hành	2.3.2	IT
	CĐR7	Hoàn thành các bài tập về nhà, nâng cao tính tích cực trong việc học và tự học.	2.3.3	TU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Phạm Thị Anh Lê (2014), *Giáo trình Tin học đại cương (tập 1,2,3)*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
2. Phạm Quang Huy (2019), *Tin học văn phòng Microsoft Office dành cho người bắt đầu*, Nhà xuất bản Thanh niên.
3. Phạm Quang Hiên, Phạm Phương Hoa (2019), *Giáo trình thực hành Excel*, Nhà xuất bản Thanh niên.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phạm Quang Dũng (2015), *Giáo trình Tin học đại cương*, Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
2. Lê Lan Anh (2009), *Giáo trình Tin học đại cương*, Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
3. Nhiều tác giả (2012), *Tự học Windows 7*, Nhà xuất bản Văn hóa thông tin.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |   |   |   |
|--|---|---|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input checked="" type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm                   | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống    | <input type="checkbox"/> Thực tập                     | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU VỀ TIN HỌC</b>	<b>2</b>			<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>1.1. Thông tin và xử lý thông tin</b>	1					1	2	A1.1, A1.2, A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học;</li> <li>- Trình bày các nội dung về thông tin và cách xử lý thông tin của máy tính điện tử; các hệ đếm thường dùng trong tin học và cấu trúc một hệ thống máy tính.</li> <li>- Giới thiệu về lịch sử phát triển của máy tính và của mạng Internet; virus tin học và các ứng dụng của công nghệ thông tin.</li> <li>- Giao bài tập chuyển đổi số giữa các hệ đếm và thông báo thời gian nộp bài sau một tuần</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thông tin và xử lý thông tin, lịch sử phát triển của máy tính, virus tin học, mạng máy tính và internet,</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cấu trúc một hệ thống máy tính, biểu diễn thông tin trong máy tính, một số dịch vụ trên Internet và các ứng dụng của công nghệ thông tin.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các hệ đếm thường dùng trong tin học.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về kiến trúc chung của máy tính điện tử</li> </ul>
1.1.1. Khái niệm thông tin									
1.1.2. Đơn vị đo thông tin									
1.1.3. Xử lý thông tin trong máy tính									
<b>1.2. Kiến trúc chung của máy tính điện tử</b>									
1.2.1. Lịch sử phát triển của máy tính									
1.2.2. Cấu trúc một hệ thống máy tính									
<b>1.3. Biểu diễn thông tin trong máy tính</b>	1			1		2	4		
1.3.1. Các hệ đếm thường dùng trong tin học									
1.3.2. Biểu diễn thông tin trong máy tính									
<b>1.4. Virus tin học và cách phòng chống</b>									

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
1.4.1. Khái niệm virus tin học									<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về cách biểu diễn thông tin trong máy tính</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về cách xử lý thông tin, cách biểu diễn thông tin trong máy tính.</li> <li>- Làm bài thực hành tìm hiểu về các dịch vụ trên mạng Internet và các ứng dụng của công nghệ thông tin.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) (tập 1) trang 9 - 58, 92 - 111</li> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ tìm kiếm thông tin trên mạng Internet</li> </ul>
1.4.2. Cách phòng chống virus tin học									
<b>1.5. Mạng máy tính và Internet</b>									
1.5.1. Khái niệm và phân loại mạng máy tính									
1.5.2. Lịch sử phát triển của mạng Internet									
1.5.3. Một số dịch vụ trên Internet									
<b>1.6. Ứng dụng của công nghệ thông tin</b>									
1.6.1. Vai trò của công nghệ thông tin									
1.6.2. Các ứng dụng của công nghệ thông tin									
<b>CHƯƠNG 2. HỆ ĐIỀU HÀNH WINDOWS</b>	<b>2</b>			<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>2.1. Giới thiệu chung</b>	1					1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm hệ điều hành, các chức năng của hệ điều hành, giao diện của hệ điều hành Windows, cách quản lý tệp, thư mục và đĩa từ của hệ điều hành và thay đổi cấu hình máy tính bằng Control Panel.</li> <li>- Giới thiệu về hệ điều hành Windows</li> </ul>	
2.1.1. Khái niệm Hệ điều hành									



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
2.1.2. Chức năng của Hệ điều hành									<p>- Giao bài tập thay đổi ngày giờ hệ thống máy tính, thêm người dùng mới và thay đổi kết nối mạng và thông báo thời gian nộp bài sau một tuần</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và chức năng của hệ điều hành, lịch sử phát triển của hệ điều hành, quản lý tệp, thư mục và quản lý đĩa từ.</p> <p>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tìm hiểu các hệ điều hành thông dụng hiện nay.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thực hiện thay đổi cấu hình máy tính trong Control Panel, tạo, xóa, đổi tên, sao chép, di chuyển tệp, thư mục.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá về chức năng của hệ điều hành.</p> <p>- Thảo luận và trình bày kết quả về các thao tác với tệp, thư mục.</p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến về cách đặt tên tệp, thư mục đúng trong hệ điều hành Windows.</p> <p>- Làm bài thực hành tìm hiểu về cách giao tiếp với hệ điều hành Windows.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính (1) (Tập 1) trang 59 -91</p> <p>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ tìm hiểu cách lưu trữ thông tin trên bộ nhớ ngoài, các cách giao tiếp của hệ điều hành.</p>
2.1.3. Sự phát triển của Hệ điều hành									
2.1.4. Giới thiệu một số Hệ điều hành phổ biến									
<b>2.2. Hệ điều hành Windows</b>	1			1		2	4		
2.2.1. Giao diện của hệ điều hành Windows									
2.2.2. Quản lý tệp tin, thư mục									
2.2.3. Quản lý đĩa từ									
2.2.4. Thay đổi cấu hình (Control Panel)									
<b>CHƯƠNG 3. PHẦN MỀM SOẠN THẢO VĂN BẢN</b>	<b>6</b>			<b>3</b>	<b>1</b>	<b>10</b>	<b>20</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)								
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
<b>3.1. Giới thiệu màn hình làm việc</b>	1					1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về định dạng văn bản bằng phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word</li> <li>- Giới thiệu về giao diện làm việc và các thao tác định dạng văn bản của phần mềm soạn thảo Microsoft Word</li> <li>- Giao bài tập định dạng văn bản theo mẫu cho trước và thông báo thời gian nộp bài sau một tuần</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các thành phần trên màn hình làm việc của Microsoft Word.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các cách thực hiện các thao tác cơ bản như tạo, lưu, sao chép, di chuyển tài liệu.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán trong bảng bằng công thức, các thao tác định dạng văn bản như định dạng kí tự, đoạn văn bản, chèn bảng, chèn các đối tượng vào văn bản, trộn thư.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về các cách thực hiện các thao tác định dạng văn bản.</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về các tính toán trong bảng.</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về sự khác nhau giữa thao tác lưu mới văn bản và lưu văn bản đã có với tên khác.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) (tập 3) trang 9 – 128</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính (2) trang 5 - 136</li> </ul>	
3.1.1. Giới thiệu về Microsoft Word									
3.1.2. Màn hình làm việc của Microsoft Word									
<b>3.2. Các thao tác cơ bản</b>									
3.2.1. Tạo tài liệu									
3.2.2. Lưu tài liệu									
3.2.3. Bảo vệ tài liệu									
3.2.4. Chia sẻ tài liệu									
<b>3.3. Thực hiện định dạng văn bản</b>	1.5			1		2.5	5		
3.3.1. Định dạng ký tự (Font)									
3.3.2. Định dạng đoạn văn bản (Paragraph)									
3.3.3. Bao khung và tô nền cho đoạn văn									
3.3.4. Đánh chỉ mục tự động đầu đoạn văn bản (Bullets and Numbering)									
3.3.5. Chia cột văn bản (Columns)									
3.3.6. Định dạng chữ lớn đầu đoạn văn (Drop Cap)									

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
3.3.7. Định dạng Tab									- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ định dạng được văn bản mang tính khoa học và tính thẩm mỹ cao.
<b>3.4. Chèn các đối tượng vào văn bản</b>	1.5			1		2.5	5		
3.4.1. Chèn các kí tự đặc biệt (Symbol)									
3.4.2. Chèn chữ nghệ thuật (Word Art)									
3.4.3. Chèn ClipArt và hình ảnh									
3.4.4. Chèn hộp văn bản (Text box)									
3.4.5. Chèn và hiệu chỉnh hình vẽ (Shapes)									
3.4.6. Chèn và hiệu chỉnh biểu đồ (Chart)									
3.4.7. Chèn và hiệu chỉnh biểu thức toán học (Equation)									
<b>3.5. Bảng biểu</b>	1			1	1	3	6		
3.5.1. Tạo bảng									
3.5.2. Các thao tác trên bảng									
3.5.3. Định dạng trên bảng									
3.5.3. Tính toán trên bảng									
<b>3.6. Một số chức năng khác</b>	1					1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
3.6.1. Tìm kiếm và thay thế									
3.6.2. Đặt chế độ tự động									
3.6.3. Kiểm tra chính tả và văn phạm									
3.6.4. Tạo bookmark									
3.6.5. Tạo mục lục tự động									
3.6.6. Trộn thư									
<b>3.7. In ấn</b>									
3.7.1. Định dạng trang in									
3.7.2. Tạo Header and Footer									
3.7.3. Ngắt trang									
3.7.4. Chèn số trang									
3.7.5. Xem trước khi in									
3.7.6. Thực hiện lệnh in									
<b>CHƯƠNG 4. XỬ LÝ BẢNG TÍNH VỚI MS EXCEL</b>	<b>6</b>			<b>3</b>	<b>1</b>	<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>4.1. Giới thiệu chung về MS Excel</b>	1					1	2	A1.4, A1.5, A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các thao tác cơ bản và cách sử dụng các hàm cơ bản của bảng tính điện tử Microsoft Excel - Giới thiệu về giao diện của phần mềm soạn thảo Microsoft Excel, cấu trúc của một Workbook, một Worksheet, các loại địa chỉ và cách sử dụng các hàm cơ bản trong Excel, cách in 1 bảng tính.
4.1.1. Giới thiệu về MS Excel									
4.1.2. Màn hình làm việc của MS Excel									

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)									
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng				
4.1.3. Cấu trúc một Workbook										<p>- Giao bài tập định dạng và sử dụng công thức để tính toán theo mẫu cho trước và thông báo thời gian nộp bài sau một tuần.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các thành phần trên màn hình làm việc của Microsoft Excel, các loại địa chỉ, các hàm cơ bản, chèn biểu đồ trong Excel.</p> <p>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các cách thực hiện các thao tác cơ bản như tạo, lưu, sao chép, di chuyển một Workbook, xử lý trên vùng, thao tác trên cột và dòng.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thực hiện tính toán bằng công thức sử dụng các hàm, các thao tác định dạng trang tính như định dạng kí tự, định dạng ô, hàng, cột, tô màu và bao khung, chèn biểu đồ.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá về các cách thực hiện các thao tác định dạng và tính toán trên trang tính.</p> <p>- Thảo luận và trình bày kết quả về cách sử dụng các hàm để tính toán trong trang tính.</p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến về cách sử dụng các hàm cơ bản và các hàm cơ sở dữ liệu trong Excel.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính (1) (tập 3) trang 129 - 258</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính (2) trang 177 - 276</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính (3)</p> <p>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ hoàn thành các bài tập thực hành trên lớp.</p>
4.1.4. Cấu trúc một WorkSheet										
4.1.5. Các kiểu dữ liệu và các toán tử										
<b>4.2. Các thao tác cơ bản</b>										
4.2.1. Xử lý trên vùng										
4.2.2. Thao tác trên cột và dòng										
4.2.3. Các lệnh xử lý tập tin										
4.2.4. Các loại địa chỉ sử dụng trong excel										
<b>4.3. Các hàm cơ bản trong Excel</b>	3			2	1	6	12			
4.3.1. Cách sao chép công thức										
4.3.2. Cú pháp chung của hàm										
4.3.3. Cách sử dụng các hàm										
4.3.4. Các hàm thông dụng										
<b>4.4. Cơ sở dữ liệu</b>	1					1	2			
4.4.1. Khái niệm										
4.4.2. Các thao tác trên cơ sở dữ liệu										

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
4.4.3. Các hàm thao tác trên cơ sở dữ liệu									
<b>4.5. Biểu đồ trong Excel</b>	1			1		2	4		
4.5.1. Các thành phần của biểu đồ									
4.5.2. Các bước dựng biểu đồ									
4.5.3. Điều chỉnh và định dạng biểu đồ									
<b>4.6. In ấn</b>									
4.6.1. Định dạng trang in									
4.6.2. Xem văn bản trước khi in									
4.6.3. In tài liệu									
<b>CHƯƠNG 5. TRÌNH DIỄN VỚI MS POWERPOINT</b>	<b>3</b>			<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>5.1. Giới thiệu về phần mềm trình diễn</b>	1					1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về cách sử dụng phần mềm trình chiếu Microsoft Powerpoint.</li> <li>- Giới thiệu về các cách khởi động và tìm hiểu giao diện của phần mềm trình chiếu Microsoft Powerpoint.</li> </ul> <p>- Giao bài tập tạo một bản trình chiếu theo mẫu cho trước và thông báo thời gian nộp bài sau một tuần.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
5.1.1. Giới thiệu về Microsoft Powerpoint									
5.1.2. Mà hình làm việc của Microsoft Powerpoint									
<b>5.2. Các thành phần cơ bản của MS PowerPoint</b>									

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)								
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
5.2.1. Khởi động Microsoft Powerpoint								A1.5, A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các thành phần trên màn hình làm việc của Microsoft Powerpoint.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các bước tạo một bài thuyết trình.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tạo mới, định dạng và cập nhật và trình chiếu cho bản thuyết trình.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về các cách thực hiện các thao tác định dạng và cập nhật cho bản thuyết trình.</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về các thao tác như tạo hiệu ứng giữa các slide, hiệu ứng cho các đối tượng trong một slide.</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các cách tạo một bài thuyết trình.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) (tập 2) trang 9 - 79</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính (2) trang 137 - 176</li> <li>- Thảo luận nhóm để lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ tạo một bản thuyết trình theo chủ đề giáo viên đưa ra.</li> </ul> </li> </ul>
5.2.2. Các thành phần cơ bản của Microsoft Powerpoint									
5.2.3. Các bước tạo một bài thuyết trình									
<b>5.3. Tạo một bản trình bày cơ bản trong MS PowerPoint</b>									
5.3.1. Tạo bản trình bày từ Autocontent Wizard									
5.3.2. Tạo bản trình bày từ một khuôn mẫu template									
5.3.3. Tạo bản trình bày từ một thiết kế trống									
<b>5.4. Cập nhật và định dạng</b>	2			1		3	6		
5.4.1. Cửa sổ trong các Slide									
5.4.2. Thao tác trên Slide									
5.4.3. Tạo hiệu ứng động và hoạt hình									
<b>5.5. Thực hiện một buổi trình diễn</b>									

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
5.5.1. Điều kiện để có bài thuyết trình thành công									
5.5.2. Các cách để thực hiện 1 buổi trình diễn									
<b>Cộng</b>	<b>19</b>			<b>9</b>	<b>2</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; TH: Thực hành; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU VỀ TIN HỌC</b>								
1.1	Thông tin và xử lý thông tin	x			x		x	
1.2	Kiến trúc chung của máy tính điện tử	x		x	x		x	
1.3	Biểu diễn thông tin trong máy tính	x			x		x	x
1.4	Virus tin học và cách phòng chống	x			x		x	
1.5	Mạng máy tính và Internet	x		x	x		x	
1.6	Ứng dụng của công nghệ thông tin	x			x		x	
<b>CHƯƠNG 2. HỆ ĐIỀU HÀNH WINDOW</b>								
2.1	Giới thiệu chung	x		x	x		x	
2.2	Hệ điều hành Windows	x		x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 3. PHẦN MỀM SOẠN THẢO VĂN BẢN</b>								
3.1	Giới thiệu màn hình làm việc	x	x				x	x
3.2	Các thao tác cơ bản	x	x				x	x



STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
3.3	Thực hiện định dạng văn bản	X	X			X	X	X
3.4	Chèn các đối tượng vào văn bản	X	X			X	X	X
3.5	Bảng biểu	X	X			X	X	X
3.6	Một số chức năng khác	X	X			X	X	X
3.7	In ấn	X	X	X		X	X	X
<b>CHƯƠNG 4. XỬ LÝ BẢNG TÍNH VỚI MS EXCEL</b>								
4.1	Giới thiệu chung về MS Excel	X	X	X				
4.2	Các thao tác cơ bản	X	X	X		X	X	
4.3	Các hàm cơ bản trong Excel	X	X			X	X	X
4.4	Cơ sở dữ liệu	X	X			X	X	X
4.5	Biểu đồ trong Excel	X	X			X	X	X
4.6	In ấn	X	X	X		X	X	X
<b>CHƯƠNG 5. TRÌNH DIỄN VỚI MS POWERPOINT</b>								
5.1	Giới thiệu về phần mềm trình diễn	X	X				X	
5.2	Các thành phần cơ bản của MS PowerPoint	X	X				X	
5.3	Tạo một bản trình bày cơ bản trong MS PowerPoint	X	X			X	X	X
5.4	Cập nhật và định dạng	X	X			X	X	X
5.5	Thực hiện một buổi trình diễn	X	X			X	X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia giờ trên lớp, tham gia thực hành theo số tiết qui định.
- Bài tập: Hoàn thành tất cả các bài tập thực hành trên lớp, bài tập về nhà được giao.
- Tự học: Nghiên cứu tài liệu để nắm vững lý thuyết, hoàn thiện các bài tập thực hành trên máy tính.
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;

– Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	40	CDR5	20%
		A1.2	Bài tập	40	CDR1,7	
		A1.3	Chuyên cần	20	CDR6,7	
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.4	Báo cáo	50	CDR2,4	20%
A1.5		Bài thực hành	50	CDR5,7		
<b>Tổng</b>			<b>100%</b>			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Thực hành	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Thi hết học phần	-	CDR1 – CDR7	60%

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Biết	Trình bày các kiến thức cơ bản của hệ điều hành Windows.	20
Hiểu	Tóm tắt các chức năng của hệ điều hành Windows và các nội dung định dạng văn bản.	20
Ứng dụng	Vận dụng các khả năng định dạng văn bản để định dạng văn bản theo mẫu, áp dụng các thao tác với tệp/thư mục để tạo, sao chép tệp/thư mục.	40
Phân tích	Phân biệt các chức năng của hệ điều hành Windows.	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Biết	Trình bày các kiến thức cơ bản của thông tin và đơn vị đo thông tin.	20
Hiểu	Tóm tắt các hệ đếm thường dùng trong tin học.	20
Ứng dụng	Vận dụng cách chuyển đổi số giữa các hệ đếm.	40
Phân tích	Phân biệt các thao tác cơ bản trong hệ điều hành Windows.	20

A1.3 – Chuyên cần được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3, 4, 5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Đi học đầy đủ, lắng nghe, có phản hồi tích cực về nội dung bài giảng, tham gia mọi hoạt động học tập (cả ở lớp và ở nhà).	30
Cởi mở	Tham gia tích cực giờ học trên lớp, tích cực làm bài tập cá nhân và nhóm, giúp đỡ bạn bè hoàn thành bài tập, chia sẻ với thầy cô và bạn bè về kiến thức và thông tin liên quan đến môn học.	20
Đưa ra đề xuất	Có những ý kiến đóng góp cho bài học trên lớp và bài tập nhóm.	30
Hình thành quan điểm và tiếp thu chủ động	Có quan điểm rõ ràng, độc lập, khoa học trong việc tiếp nhận kiến thức môn học, chủ động tìm kiếm thông tin liên quan đến môn học.	20

A1.4 – Báo cáo được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Biết	Trình bày các kiến thức cơ bản của MS Excel.	20
Hiểu	Tóm tắt các chức năng của các hàm trong MS Excel.	20
Ứng dụng	Vận dụng các hàm cơ bản để làm các bài tập.	40
Phân tích	Phân biệt các hàm trong MS Excel.	20

A1.5 – Bài thực hành được đánh giá sau khi học xong chương 4, 5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Biết	Trình bày các kiến thức cơ bản của phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel và phần mềm trình chiếu Microsoft Powerpoint.	20
Hiểu	Tóm tắt các thành phần chính của màn hình làm việc của Excel và Powerpoint.	20

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Ứng dụng	Vận dụng các hàm trong Excel để tính toán, áp dụng các thao tác cập nhật và định dạng để tạo một bản thuyết trình.	40
Phân tích	Phân biệt nhóm hàm cơ bản và nhóm hàm cơ sở dữ liệu trong Excel.	20

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Biết	Trình bày các kiến thức cơ bản về máy tính, thông tin, dữ liệu, hệ điều hành.	20
Hiểu	Tóm tắt các chức năng chính của phần mềm soạn thảo Word, bảng tính Excel và phần mềm trình chiếu Powerpoint.	20
Ứng dụng	Vận dụng các công cụ định dạng văn bản của Word, các hàm trong Excel để tính toán, các thao tác cập nhật và định dạng để tạo một bản thuyết trình.	40
Phân tích	Phân biệt các thao tác định dạng văn bản, các nhóm hàm cơ bản trong Excel	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kinh tế vi mô**
  - + Tiếng Anh: **Microeconomics**
- Mã học phần : KTKH101
- Số tín chỉ: 03
- Đối tượng học: Bậc đại học, ngành Kế toán
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Không
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 33 tiết
  - + Bài tập: 09 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 01 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường

## 2. Mô tả học phần

Nội dung được đề cập trong học phần bao gồm: lý thuyết về cầu - cung hàng hóa và giá cả hàng hóa trên thị trường; lý thuyết về sản xuất (tối đa hóa sản lượng), về chi phí sản xuất (tối thiểu hóa chi phí) và về lợi nhuận (tối đa hóa lợi nhuận); Các lý thuyết về cấu trúc của thị trường hàng hóa (thị trường cạnh tranh hoàn hảo, thị trường cạnh tranh không hoàn hảo) và nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp hoạt động trong các thị trường này. Đồng thời, học phần cũng nghiên cứu hành vi của các doanh nghiệp, người tiêu dùng; phân tích các yếu tố xác định giá và lượng trong thị trường hàng hoá và thị trường các yếu tố sản xuất. Ý nghĩa của các loại cơ cấu thị trường; Phân tích những thất bại vốn có của thị trường và vai trò Chính phủ trong việc can thiệp vào một số thất bại của thị trường.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về thị trường, cầu và cung hàng hóa; Lý thuyết về thị trường cạnh tranh hoàn hảo và thị trường cạnh tranh không hoàn hảo; Ứng xử của người sản xuất và ứng xử của người tiêu dùng; Vai trò của Chính phủ trong nền kinh tế thị trường.
MT2	Kỹ năng nhận dạng, phân tích, tư duy, phán đoán logic, đánh giá được tầm quan trọng của từng tác nhân đối với sự phát triển của nền kinh tế.
MT3	Có khả năng làm việc khoa học, thu thập thông tin đầy đủ, phân tích, đánh giá trước khi ra quyết định. Rèn luyện tính cách thận trọng, phán đoán logic, hứng thú với việc nghiên cứu nền kinh tế vi mô phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Tóm tắt và phân tích được các kiến thức tổng quan về kinh tế học, thị trường, cầu cung hàng hóa và giá cả,	2.1.1	ITU
			2.1.2	ITU

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
		Giải thích được hành vi của các doanh nghiệp, người tiêu dùng; phân tích các yếu tố xác định giá và lượng trong thị trường hàng hoá và thị trường các yếu tố sản xuất		
	CĐR2	Phân biệt được các thị trường cạnh tranh hoàn hảo, thị trường cạnh tranh không hoàn hảo và nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp hoạt động trong các thị trường này	2.1.1	ITU
			2.1.2	ITU
	CĐR3	Phân tích được những thất bại vốn có của thị trường và vai trò Chính phủ trong việc can thiệp vào một số thất bại của thị trường.	2.1.1	ITU
2.1.2			ITU	
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR4	Sử dụng công cụ phân tích (kinh tế) cho các học phần sau. Sử dụng các kiến thức về thị trường để phân tích, nhận định tình hình giá cả biến động trong từng thị trường trong một số tình huống thực tế đơn giản Sử dụng những kiến thức đã học có thể thực hành công việc đơn giản ở doanh nghiệp	2.2.4	ITU
	CĐR5	Hình thành, rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác với người khác.		
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học. Đề xuất, duy trì tham gia làm việc nhóm nghiêm túc, kết hợp với các thành viên trong quá trình nghiên cứu, thảo luận.	2.3.1	ITU
			2.3.3	ITU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Đỗ Thị Dinh, Tống Thị Thu Hòa, Nguyễn Gia Thọ, Phạm Thị Ngoan, Đào Thị Thương (2018), *Giáo trình Kinh tế vi mô*, Nhà xuất bản xây dựng.
2. Đỗ Thị Dinh, Nguyễn Gia Thọ, Tống Thị Thu Hòa, Cao Thị Bích Ngọc, Vũ Quang Hải (2020), *Hướng dẫn thực hành kinh tế vi mô*, NXB Lao động – Xã hội.

### **5.2 Tài liệu tham khảo**

1. Đinh Phi Hồ (2013), *Kinh tế vi mô căn bản và nâng cao*, Nhà xuất bản Tài Chính

2. Vũ Kim Dũng và Đinh Thiện Đức (2010), *Giáo trình Kinh tế học vi mô*, NXB văn hóa thông tin.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2003), *Giáo trình Kinh tế học vi mô*, NXB Giáo dục.

### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Phát vấn       Dạy học thực hành       Dự án/Đề án       Phương pháp khác  
 Thảo luận/Semina       Phân tích, xử lý số liệu       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KINH TẾ HỌC</b>	3,5				3,5	7		
<b>1.1. Khái niệm về kinh tế học</b>	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích khái niệm Kinh tế học</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết khái niệm kinh tế học</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 trang 5-26
<b>1.2. Phân loại kinh tế học</b> <i>1.2.1. Phân loại kinh tế học theo cách thức nghiên cứu</i> <i>1.2.2. Phân loại kinh tế học theo phạm vi nghiên cứu</i>	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích tiêu chí phân loại Kinh tế học</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các tiêu chí phân loại Kinh tế học</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 5-26</li> </ul>
<b>1.3. Các vấn đề cơ bản của kinh tế học</b>	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các vấn đề cơ bản của kinh tế học</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết các vấn đề cơ bản của kinh tế học</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 5-26</li> </ul>
<b>1.4. Mười nguyên lý của kinh tế học</b>	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích mười nguyên lý của kinh tế học</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết mười nguyên lý của kinh tế học</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 5-26</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>1.5. Chi phí cơ hội và đường giới hạn khả năng sản xuất</b> <i>1.5.1. Chi phí cơ hội</i> <i>1.5.2. Đường giới hạn khả năng sản xuất</i>	1				1	2	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích chi phí cơ hội và đường giới hạn khả năng sản xuất</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết chi phí cơ hội và đường giới hạn khả năng sản xuất</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 5-26</li> </ul>
<b>1.6. Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vi mô</b>	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vi mô</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vi mô</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 5-26</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. CẦU - CUNG HÀNG HÓA VÀ GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG</b>	<b>8</b>	<b>2,5</b>			<b>10,5</b>	<b>21</b>		
<b>2.1. Thị trường</b> 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Phân loại thị trường	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về thị trường</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về thị trường</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								- Đọc trước tài liệu 1 trang 30-58
<b>2.2. Cầu</b> 2.2.1. Một số khái niệm 2.2.2. Luật cầu 2.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến cầu 2.2.4. Hàm số cầu và đường cầu 2.2.5. Sự di chuyển và dịch chuyển của đường cầu	2				2	4	A1.1, A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về cầu * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về cầu - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 trang 30-58
<b>2.3. Cung</b> 2.3.1. Một số khái niệm 2.3.2. Luật cung 2.3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến cung 2.3.4. Hàm số cung và đường cung 2.3.5. Sự di chuyển và dịch chuyển của đường cung	2				2	4	A1.1, A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về cung * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận biết về cung  - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu 1 trang 30-58</p>
<p><b>2.4. Trạng thái thị trường</b>  2.4.1. Trạng thái cân bằng và sự thay đổi của trạng thái cân bằng  2.4.2. Trạng thái dư thừa và thiếu hụt</p>	1	0,5			1,5	3	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về trạng thái thị trường  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này  - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này  - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận biết về trạng thái thị trường  - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu 1 trang 30-58</p>
<p><b>2.5. Hệ số co giãn</b>  2.5.1. Hệ số co giãn của cầu  2.5.2. Hệ số co giãn của cung theo giá</p>	1,5	0,5			2	4	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về hệ số co giãn  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Nhận biết về hệ số co giãn</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 30-58</li> </ul>
<b>2.6. Một số ứng dụng lý thuyết cung cầu trong việc hoạch định chính sách của chính phủ</b> 2.6.1. Chính sách thuế và trợ cấp 2.6.2. Chính sách kiểm soát giá	1	1,5			2,5	5	A1.1, A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày một số ứng dụng lý thuyết cung cầu trong việc hoạch định chính sách của chính phủ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Nhận biết về một số ứng dụng lý thuyết cung cầu trong việc hoạch định chính sách của chính phủ</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								- Đọc trước tài liệu 1 trang 25-170
<b>CHƯƠNG 3. LÝ THUYẾT VỀ HÀNH VI NGƯỜI TIÊU DÙNG</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>0,5</b>		<b>6,5</b>	<b>13</b>		
<b>3.1. Lợi ích</b> 3.1.1. Một số khái niệm 3.1.2. Thặng dư tiêu dùng	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về lợi ích</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về lợi ích</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 68-98</li> </ul>
<b>3.2. Đường bàng quan</b> 3.2.1. Khái niệm về đường bàng quan 3.2.2. Tỷ lệ thay thế biên 3.2.3. Mối quan hệ giữa lợi ích biên và tỷ lệ thay thế biên 3.2.4. Đường bàng quan với các sở thích khác nhau	1				1	2	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về đường bàng quan</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về đường bàng quan</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 68-98</li> </ul>
<p><b>3.3. Đường ngân sách</b></p> <p>3.3.1. Khái niệm về đường ngân sách</p> <p>3.3.2. Tác động của sự thay đổi về thu nhập và giá cả đối với đường ngân sách</p>	0,5	0,5			1	2	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về đường ngân sách</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về đường ngân sách</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 68-98</li> </ul>
<p><b>3.4. Nguyên tắc tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng</b></p> <p>3.4.1. Nguyên tắc tối đa hóa lợi ích bằng phương pháp hình học</p>	1	1			2	4	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích nguyên tắc tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<p>3.4.2. Nguyên tắc tối đa hóa lợi ích bằng phương pháp số nhân Lagrange</p> <p>3.4.3. Nguyên tắc tối đa hóa lợi ích bằng phương pháp trực quan</p>								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về nguyên tắc tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 68-98</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>3.5. Ảnh hưởng của thu nhập và giá cả đến sự lựa chọn của người tiêu dùng</b></p> <p>3.5.1. Ảnh hưởng của thu nhập đến sự lựa chọn của người tiêu dùng</p> <p>3.5.2. Ảnh hưởng của giá cả đến sự lựa chọn của người tiêu dùng</p>	0,5	0,5	0,5		1,5	3	A1.1, A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích ảnh hưởng của thu nhập và giá cả đến sự lựa chọn của người tiêu dùng</li> </ul> </li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> </li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về ảnh hưởng của thu nhập và giá cả đến sự lựa chọn của người tiêu dùng</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về nội dung liên quan đến mục này</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 68-98</li> </ul>
<b>3.6. Đường cầu thị trường</b>	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đường cầu thị trường</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về đường cầu thị trường</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 68-98</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. LÝ THUYẾT VỀ HÀNH VI CỦA NHÀ SẢN XUẤT</b>	<b>6,5</b>	<b>2,5</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>4.1. Lý thuyết sản xuất</b> 4.1.1. Sản xuất và hàm sản xuất 4.1.2. Sản xuất với một yếu tố đầu vào biến đổi 4.1.3. Sản xuất với hai yếu tố đầu vào biến đổi	2	0,5			2,5	5	A1.3, A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về lý thuyết sản xuất * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về sản xuất - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 trang 105-132
<b>4.2. Lý thuyết chi phí sản xuất</b> 4.2.1. Chi phí kinh tế và chi phí kế toán 4.2.2. Chi phí ngắn hạn 4.2.3. Chi phí dài hạn	2	1			3	6	A1.3, A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về lý thuyết chi phí sản xuất * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này * <b>Học:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về lý thuyết chi phí sản xuất</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 105-132</li> </ul>
<p><b>4.3. Lý thuyết lợi nhuận</b></p> <p>4.3.1. Khái niệm và phương pháp xác định lợi nhuận</p> <p>4.3.2. Doanh thu biên, chi phí biên và nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận tổng quát</p>	1	0,5			1,5	3	A1.3, A1.4 A2	<p>* <b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về lý thuyết lợi nhuận</li> </ul> <p>* <b>Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p>* <b>Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về lý thuyết lợi nhuận</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 105-132</li> </ul>
<p><b>4.4. Tối đa hóa doanh thu</b></p>	1	0,5			1,5	3	A1.3, A1.4 A2	<p>* <b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về tối đa hóa doanh thu</li> </ul> <p>* <b>Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về lý thuyết lợi nhuận</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 105-132</li> </ul>
<b>4.5. Thặng dư sản xuất</b> 4.5.1. Khái niệm và phương pháp xác định thặng dư sản xuất 4.5.2. Mối quan hệ giữa thặng dư sản xuất, thặng dư tiêu dùng và hiệu quả xã hội	0,5				0,5	1	A1.3, A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về thặng dư sản xuất</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về thặng dư sản xuất</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 105-132</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>Chương 5. THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN HẢO</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>5.1. Khái niệm thị trường cạnh tranh hoàn hảo</b>	0,5				0,5	1	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về khái niệm thị trường cạnh tranh hoàn hảo</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về thặng dư sản xuất</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 140-158</li> </ul>
<b>5.2. Nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo</b>	1	1			2	4	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 140-158</li> </ul>
<b>5.3. Quyết định cung của doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo</b> <i>5.3.1. Đường cung ngắn hạn</i> <i>5.3.2. Đường cung dài hạn</i>	1				1	2	A1.3, A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích quyết định cung của doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết quyết định cung của doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 140-158</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>5.4. Đường cung của ngành</b> 5.4.1. Đường cung ngắn hạn của ngành 5.4.2. Đường cung dài hạn của ngành	1				1	2	A1.3, A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích đường cung của ngành <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết đường cung của ngành - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 trang 140-158
<b>5.5. Cân bằng dài hạn của ngành cạnh tranh hoàn hảo</b>	0,5				0,5	1	A1.3, A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích cân bằng dài hạn của ngành cạnh tranh hoàn hảo <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận biết cân bằng dài hạn của ngành cạnh tranh hoàn hảo  - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu 1 trang 140-158</p>
<b>CHƯƠNG 6. THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH KHÔNG HOÀN HẢO</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	<b>0,5</b>		<b>6,5</b>	<b>13</b>		
<p><b>6.1. Thị trường độc quyền</b>  6.1.1. Khái niệm thị trường độc quyền  6.1.2. Nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của nhà độc quyền  6.1.3. Các cách định giá của nhà độc quyền  6.1.4. Sức mạnh độc quyền và vấn đề phân bổ tài nguyên  6.1.5. Chính sách hạn chế độc quyền</p>	2	0,5			2,5	5	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày về thị trường độc quyền  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này  - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này  - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận biết về thị trường độc quyền  - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu 1 trang 100-160</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>6.2. Thị trường cạnh tranh độc quyền</b> 6.2.1. Khái niệm 6.2.2. Cân bằng trong ngắn hạn và dài hạn 6.2.3. Cạnh tranh độc quyền và hiệu quả kinh tế	2	0,5			2,5	5	A1.3, A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về thị trường cạnh tranh độc quyền * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về thị trường cạnh tranh độc quyền - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 trang 167-188
<b>6.3. Độc quyền tập đoàn</b> 6.3.1. Cân bằng trong thị trường độc quyền tập đoàn 6.3.2. Lý thuyết trò chơi	1			0,5	1,5	3	A1.3, A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về thị trường cạnh tranh độc quyền * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về thị trường cạnh tranh độc quyền</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về nội dung liên quan đến mục này</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 167-188</li> </ul> </li> </ul>
<b>CHƯƠNG 7. VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		
<b>7.1. Những thất bại của kinh tế thị trường</b> 7.1.1. Cạnh tranh không hoàn hảo 7.1.2. Ngoại ứng 7.1.3. Hàng hóa công cộng 7.1.4. Bất bình đẳng về kinh tế	1				1	2	A1.3, A1.4, A2	* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về những thất bại của kinh tế thị trường</li> </ul> * <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận biết về thị trường cạnh tranh độc quyền  - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này học  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu 1 trang 198-205</p>
<b>7.2. Vai trò của chính phủ trong việc can thiệp vào một số thất bại của thị trường</b>	1				1	2	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày về vai trò của chính phủ trong việc can thiệp vào một số thất bại của thị trường  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này  - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này  - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận biết về vai trò của chính phủ trong việc can thiệp vào một số thất bại của thị trường  - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này học  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu 1 trang 198-205</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>33</b>	<b>09</b>	<b>01</b>	<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KINH TẾ HỌC</b>							
1.1	Khái niệm về kinh tế học	x					x
1.2	Phân loại kinh tế học	x			x	x	x
1.3	Các vấn đề cơ bản của kinh tế học	x			x	x	x
1.4	Mười nguyên lý của kinh tế học	x			x	x	x
1.5	Chi phí cơ hội và đường giới hạn khả năng sản xuất	x			x	x	x
1.6	Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu của kinh tế học vi mô	x			x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. CẦU - CUNG HÀNG HÓA VÀ GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG</b>							
2.1	Thị trường	x			x	x	x
2.2	Cầu	x			x	x	x
2.3	Cung	x			x	x	x
2.4	Trạng thái thị trường	x			x	x	x
2.5	Hệ số co giãn	x			x	x	x
2.6	Một số ứng dụng lý thuyết cung cầu trong việc hoạch định chính sách của chính phủ	x			x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 3. LÝ THUYẾT VỀ HÀNH VI NGƯỜI TIÊU DÙNG</b>							
3.1	Lợi ích	x			x	x	x
3.2	Đường bàng quan	x			x	x	x
3.3	Đường ngân sách	x			x	x	x
3.4	Nguyên tắc tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng	x			x	x	x
3.5	Ảnh hưởng của thu nhập và giá cả đến sự lựa chọn của người tiêu dùng	x			x	x	x
3.6	Đường cầu thị trường	x			x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. LÝ THUYẾT VỀ HÀNH VI CỦA NHÀ SẢN XUẤT</b>							
4.1	Lý thuyết sản xuất	x			x	x	x
4.2	Lý thuyết chi phí sản xuất	x			x	x	x
4.3	Lý thuyết lợi nhuận	x			x	x	x
4.4	Tối đa hóa doanh thu	x			x	x	x
4.5	Thặng dư sản xuất	x			x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN HẢO</b>							
5.1	Khái niệm thị trường cạnh tranh hoàn hảo		x		x	x	x
5.2	Nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo		x		x	x	x
5.3	Quyết định cung của doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo		x		x	x	x
5.4	Đường cung của ngành		x		x	x	x
5.5	Cân bằng dài hạn của ngành cạnh tranh hoàn hảo		x		x	x	x
<b>CHƯƠNG 6. THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH KHÔNG HOÀN HẢO</b>							
6.1	Thị trường độc quyền		x		x	x	x
6.2	Thị trường cạnh tranh độc quyền		x		x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
6.3	Độc quyền tập đoàn		x		x	x	x
<b>CHƯƠNG 7. VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG</b>							
7.1	Những thất bại của kinh tế thị trường			x	x	x	x
7.2	Vai trò của chính phủ trong việc can thiệp vào một số thất bại của thị trường			x	x	x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;
- Hoàn thành các bài tập được giao;
- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và bài thi kết thúc học phần;

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	40	CDR1	20%
		A1.2	Bài tập	40	CDR1	
		A1.3	Thái độ học tập	20	CDR4,5,6	
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.4	Bài kiểm tra 2	80	CDR1,2,3	20%



Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)	
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)			
		A1.5	Thái độ học tập	20			CDR4,5,6
		<b>Tổng</b>					<b>100%</b>
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4,5,6	60%	

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm liên quan đến đường giới hạn khả năng sản xuất, cầu cung hàng hóa, đường bàng quan, đường ngân sách	30
Hiểu	Giải thích quy luật cung, cầu; Nguyên tắc tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng	30
Phân tích	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng cầu, cung	20
Đánh giá	Đánh giá được hành vi của người tiêu dùng	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các công thức, đồ thị đường giới hạn khả năng sản xuất, cầu cung hàng hóa, đường bàng quan, đường ngân sách	30
Hiểu	Giải thích quy luật cung, cầu; Nguyên tắc tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng	30
Phân tích	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng cầu, cung	20
Đánh giá	Đánh giá được hành vi của người tiêu dùng, người sản xuất	20

A1.3 và A1.5 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kinh tế vi mô	30

Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A1.4 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5,6,7

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được khái niệm đường đẳng phí, đường đẳng lượng, thị trường cạnh tranh hoàn hảo và không hoàn hảo	35
Phân tích	So sánh đường cầu, doanh thu biên, giá và sản lượng tại điểm tối đa hóa lợi nhuận giữa thị trường cạnh tranh hoàn hảo và thị trường độc quyền.	35
Đánh giá	Đánh giá được hành vi của nhà sản xuất, quyết định cung của doanh nghiệp trong thị trường và vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường	30

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm liên quan đến đường giới hạn khả năng sản xuất, cầu cung hàng hóa, đường bàng quan, đường ngân sách, đường đẳng phí, đường đẳng lượng, thị trường cạnh tranh hoàn hảo và không hoàn hảo	10
Hiểu	Giải thích quy luật cung, cầu; nguyên tắc tối đa hóa lợi ích của người tiêu dùng, tối đa hóa lợi nhuận trong các loại hình doanh nghiệp, vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường.	10
Vận dụng	Vận dụng các kiến thức đã học về kinh tế vi mô để phân tích hành vi của người tiêu dùng, người sản xuất và chính phủ. Tính toán bài tập về cung – cầu, tiêu dùng, sản xuất, thị trường	40
Phân tích	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng cầu, cung So sánh đường cầu, doanh thu biên, giá và sản lượng tại điểm tối đa hóa lợi nhuận giữa thị trường cạnh tranh hoàn hảo và thị trường độc quyền.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về cung cầu hàng hóa và giá cả thị trường, các loại thị trường, công thức tính toán trong từng trường hợp cụ thể, quy luật cầu cung,	10
Cầu thị	Lựa chọn được các kiến thức về cầu cung và giá cả thị trường, hệ số co giãn, sản xuất và tiêu dùng, điều kiện tối đa hóa lợi nhuận trong từng thị trường	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kinh tế vĩ mô**
  - + Tiếng Anh: **Microeconomics**
- Mã học phần : KTKH102
- Số tín chỉ: 03
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Không**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **31.5tiết**
  - + Bài tập: **11,5 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **0 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường

## 2. Mô tả học phần

Nội dung được đề cập trong học phần bao gồm: Kinh tế học vĩ mô (Macroeconomic) là một phân ngành của kinh tế học chuyên nghiên cứu về đặc điểm, cấu trúc và hành vi của cả một nền kinh tế nói chung. Kinh tế học vĩ mô và kinh tế học vi mô là hai lĩnh vực chung nhất của kinh tế học. Trong khi kinh tế học vi mô chủ yếu nghiên cứu về hành vi của các cá thể đơn lẻ như công ty và cá nhân người tiêu dùng, kinh tế học vĩ mô lại nghiên cứu các chỉ tiêu cộng hưởng như GDP, tỉ lệ thất nghiệp, và các chỉ số giá cả để hiểu cách hoạt động của cả nền kinh tế. Học phần bao gồm 7 chương, sẽ cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản, các nguyên lý và một số mô hình kinh tế vĩ mô đơn giản; những nội dung cơ bản của hạch toán thu nhập quốc dân, các nhân tố quy định sản lượng của một nền kinh tế, hay các vấn đề về lạm phát, thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá hối đoái, các chính sách của nền kinh tế mở.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về hạch toán thu nhập quốc dân, tăng trưởng kinh tế, tổng cầu và tổng cung, tổng cầu và chính sách tài khóa, tiền tệ và chính sách tiền tệ, lạm phát và thất nghiệp, kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở
MT2	Kỹ năng nhận dạng, phân tích, tư duy, phán đoán logic, đánh giá được tầm quan trọng của từng tác nhân đối với sự phát triển của nền kinh tế.
MT3	Có khả năng làm việc khoa học, thu thập thông tin đầy đủ, phân tích, đánh giá trước khi ra quyết định. Rèn luyện tính cách thận trọng, phán đoán logic, hứng thú với việc nghiên cứu nền kinh tế vĩ mô phục vụ cho hoạt động kinh tế

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Tóm tắt và phân tích được khái niệm kinh tế vĩ mô, giải thích được các nội dung cơ bản trong kinh tế vĩ mô, tổng cầu và tổng cung; phân tích các nội dung về hạch toán thu nhập quốc dân, tăng trưởng kinh tế	2.1.1	ITU
			2.1.2	ITU

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
	CĐR2	Phân biệt được tổng cầu và chính sách tài khóa, tiền tệ và chính sách tiền tệ	2.1.1	ITU
			2.1.2	ITU
	CĐR3	Phân tích được lạm phát và thất nghiệp, kinh tế vĩ mô của nền kinh tế mở	2.1.1	ITU
			2.1.2	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR4	Sử dụng công cụ phân tích (kinh tế) cho các học phần sau, và phân tích một số tình huống kinh tế thực tế đơn giản Sử dụng những kiến thức đã học có thể thực hành công việc đơn giản ở doanh nghiệp	2.2.4	ITU
			2.2.6	ITU
	CĐR5	Hình thành, rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác với người khác.	2.2.5	ITU
			2.2.7	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học. Đề xuất, duy trì tham gia làm việc nhóm nghiêm túc, kết hợp với các thành viên trong quá trình nghiên cứu, thảo luận.	2.3.1	ITU
			2.3.3	ITU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

#### **5.1. Tài liệu chính**

1. Đỗ Thị Dinh, Tống Thị Thu Hòa, Cao Thị Bích Ngọc, Vũ Quang Hải (2021), *GT Kinh tế vĩ mô*, NXB Lao động – Xã hội.
2. Đỗ Thị Dinh, Tống Thị Thu Hòa, Cao Thị Bích Ngọc, Vũ Quang Hải (2021), *Hướng dẫn Thực hành Kinh tế vĩ mô*, NXB Lao động – Xã hội;

#### **5.2 Tài liệu tham khảo**

1. Nguyễn Văn Ngọc (2013), *Bài giảng Kinh tế vĩ mô*, NXB ĐH Kinh tế quốc dân.
2. Nguyễn Văn Dần (2008), *Kinh tế học vĩ mô*, Nhà xuất bản Tài chính;
3. Tổng cục thống kê (2017), Công văn số 325/TCTK-TKQG V/v biên soạn số liệu GDP

## **6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần**

- Thuyết trình       Phát vấn       Dạy học thực hành       Dự án/Đề án       Phương pháp khác  
 Thảo luận/Semina       Phân tích, xử lý số liệu       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU MÔN HỌC VÀ HẠCH TOÁN THU NHẬP QUỐC DÂN</b>	<b>6,5</b>	<b>2,5</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
1.1. Kinh tế vĩ mô là gì ?	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích khái niệm Kinh tế vĩ mô</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết khái niệm Kinh tế vĩ mô</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 1, TLC1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích đối tượng và phương pháp nghiên cứu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết đối tượng và phương pháp nghiên cứu</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 1, TLC1</li> </ul>
1.3. Các nội dung cơ bản trong kinh tế vĩ mô	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung cơ bản trong kinh tế vĩ mô</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các nội dung cơ bản trong kinh tế vĩ mô</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 1, TLC1</li> </ul>
1.4. Tổng sản phẩm trong nước (GDP)	2,5	1,5			4	8	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích tổng sản phẩm trong nước (GDP)</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết tổng sản phẩm trong nước (GDP)</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 2, TLC1</li> </ul>
1.5. Mối quan hệ giữa GDP, GNP, NNP, NI, Yd	1	0,5			1,5	3	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích mối quan hệ giữa GDP, GNP, NNP, NI, Yd</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết mối quan hệ giữa GDP, GNP, NNP, NI, Yd</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <b>Học ở nhà:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 2, TLC1</li> </ul> </p>
1.6. GDP và phúc lợi kinh tế	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày GDP và phúc lợi kinh tế</li> </ul> </li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> </li> <li><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết GDP và phúc lợi kinh tế</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> </li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 2, TLC1
1.7. Chỉ số giá hàng tiêu dùng	1	0,5			1,5	3	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày chỉ số giá hàng tiêu dùng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết chỉ số giá hàng tiêu dùng</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 2, TLC1</li> <li>Đọc trước chương 2, TLC1</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ</b>	<b>4</b>	<b>0,5</b>			<b>4,5</b>	<b>9</b>		
2.1. Khái niệm và đo lường tăng trưởng kinh tế	1	0,5			1,5	3	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về khái niệm và đo lường tăng trưởng kinh tế</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về cầu</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 3, TLC1</li> </ul>
2.2. Các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế dài hạn	1,5				1,5	3	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế dài hạn</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về cung</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 3, TLC1</li> </ul>
2.3. Các chính sách thúc đẩy tăng trưởng	1				1	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về các chính sách thúc đẩy tăng trưởng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về các chính sách thúc đẩy tăng trưởng</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 3, TLC1</li> </ul>
2.4. Tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước chương 3, TLC1</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3. TỔNG CẦU VÀ TỔNG CUNG</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>		
3.1. Tổng cầu của nền kinh tế	1				1	2	A1.1, A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung về tổng cầu của nền kinh tế</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về tổng cầu của nền kinh tế</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước chương 6, TLC1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2. Tổng cung của nền kinh tế	1				1	2	A1.1, A1.2 A2  <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về tổng cung của nền kinh tế <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về tổng cung của nền kinh tế - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 6, TLC1	
3.3. Sự cân bằng của sản lượng và mức giá	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2  <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về sự cân bằng của sản lượng và mức giá <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về sự cân bằng của sản lượng và mức giá - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 6, TLC1
3.4. Biến động kinh tế	0,5				0,5	1	A1.1, A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về biến động kinh tế <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về đường ngân sách - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 6, TLC1
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA</b>	<b>4</b>	<b>4</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
4.1. Sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu theo cách tiếp cận thu nhập – chi tiêu <i>4.1.1. Cách tiếp cận thu nhập – chi tiêu</i>	3 1,5 0,5	3  1			6 1,5 1,5	12 3 3	A1.3, A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu theo cách tiếp cận thu nhập – chi tiêu <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>4.1.2. Sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu trong nền kinh tế giản đơn</p> <p>4.1.3. Sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu trong nền kinh tế đóng</p> <p>4.1.4. Sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu trong nền kinh tế mở</p>	0,5	1			1,5	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về đường cầu thị trường</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> </li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 7, TLC1</li> </ul> </li> </ul>	
4.2. Chính sách tài khoá	1	1			2	4	<p>A1.3, A1.4 A2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày chính sách tài khoá</li> </ul> </li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> </li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về chính sách tài khoá</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 7, TLC1</li> </ul> </li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 5. TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ</b>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		
5.1. Khái niệm, chức năng và phân loại tiền	0,5				1	2	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về khái niệm, chức năng và phân loại tiền</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về khái niệm, chức năng và phân loại tiền</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 8, TLC1</li> </ul>
5.2. Hệ thống ngân hàng	0,5				1,5	3	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về khái niệm, chức năng và phân loại tiền</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về khái niệm, chức năng và phân loại tiền</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước chương 8, TLC1</li> </ul>
5.3. Cung tiền	1	1,5			1,5	3	A1.3, A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về cung tiền</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về cung tiền</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước chương 8, TLC1</li> </ul>
5.4. Cầu tiền	0,5				0,5	1	A1.3, A1.4	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về cầu tiền</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về cầu tiền</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 8, TLC1</li> </ul>
5.5. Cân bằng thị trường tiền tệ	0,5	1			1	2	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày cân bằng thị trường tiền tệ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về cân bằng thị trường tiền tệ</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 8, TLC1
5.6. Chính sách tiền tệ	0,5	0,5			0,5	1	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về chính sách tiền tệ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về chính sách tiền tệ</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 8, TLC1</li> </ul>
5.7. Sự tương tác giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ	0,5				1	2	A1.3, A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về sự tương tác giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về sự tương tác giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước chương 8, TLC1</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 6. LẠM PHÁT VÀ THẤT NGHIỆP</b>	<b>6</b>	<b>1,5</b>			<b>7,5</b>	<b>15</b>		
6.1. Lạm phát	2,5	1			3	6	A1.3,	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích lạm phát</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết lạm phát</li> </ul>
6.1.1. Khái niệm và đo lường lạm phát	0,5	1			1	2	A1.4	
6.1.2. Phân loại lạm phát	0,5				0,5	1	A2	
6.1.3. Nguyên nhân gây ra lạm phát	1				1	2		
6.1.4. Tác động của lạm phát	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 9, TLC1
6.2. Thất nghiệp 6.2.1. Khái niệm và đo lường thất nghiệp 6.2.2. Phân loại thất nghiệp 6.2.3. Tác động của thất nghiệp	2,5 0,5	0,5 0,5			3 1	6 2	A1.3, A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích thất nghiệp * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp làm bài tập có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết thất nghiệp - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 5, TLC1
6.3. Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp	1				1,5	3	A1.3, A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước chương 9, TLC1</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 7. KINH TẾ VĨ MÔ CỦA NỀN KINH TẾ MỞ</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
7.1. Cán cân thanh toán	0,5				0,5	1	A1.3, A1.4, A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về cán cân thanh toán</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận biết về cán cân thanh toán</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 100-160</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.2. Tỷ giá hối đoái	0,5				0,5	1	A1.3, A1.4 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày về tỷ giá hối đoái <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về cán cân thanh toán - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước chương 10, TLC1	
7.3. Các hệ thống tỷ giá hối đoái	1				1	2	A1.3, A1.4 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày về các hệ thống tỷ giá hối đoái <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này <b>* Học:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về các hệ thống tỷ giá hối đoái</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về nội dung liên quan đến mục này</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 10, TLC1</li> </ul>
7.4. Tỷ giá hối đoái và cán cân thương mại	0,5				0,5	1	<p>A1.3, A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về tỷ giá hối đoái và cán cân thương mại</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về tỷ giá hối đoái và cán cân thương mại</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về nội dung liên quan đến mục này</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 10, TLC1</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.5. Các chính sách kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế mở	1,5				1,5	3	A1.3, A1.4, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về các chính sách kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế mở</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về các chính sách kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế mở</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước chương 10, TLC1, Đọc phần 3, TLC 2</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>31,5</b>	<b>11,5</b>	<b>0</b>	<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU MÔN HỌC VÀ HẠCH TOÁN THU NHẬP QUỐC DÂN</b>							

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
1.1.	Kinh tế vĩ mô là gì ?	x			x	x	x
1.2.	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu	x			x	x	x
1.3.	Các nội dung cơ bản trong kinh tế vĩ mô	x			x	x	x
1.4.	Tổng sản phẩm trong nước (GDP)	x			x	x	x
1.5.	Mối quan hệ giữa GDP, GNP, NNP, NI, Yd	x			x	x	x
1.6.	GDP và phúc lợi kinh tế	x			x	x	x
1.7.	Chỉ số giá hàng tiêu dùng				x	x	x
<b>Chương 2. TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ</b>							
2.1.	Khái niệm và đo lường tăng trưởng kinh tế	x			x	x	x
2.2.	Các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế dài hạn	x			x	x	x
2.3.	Các chính sách thúc đẩy tăng trưởng	x			x	x	x
2.4.	Tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới	x			x	x	x
<b>Chương 3. TỔNG CẦU VÀ TỔNG CUNG</b>							
3.1.	Tổng cầu của nền kinh tế	x			x	x	x
3.2.	Tổng cung của nền kinh tế	x			x	x	x
3.3.	Sự cân bằng của sản lượng và mức giá	x			x	x	x
3.4.	Biến động kinh tế	x			x	x	x
<b>Chương 4. TỔNG CẦU VÀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA</b>							
4.1.	Sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu theo cách tiếp cận thu nhập – chi tiêu		x		x	x	x
4.2.	Chính sách tài khóa		x		x	x	x
<b>Chương 5. TIỀN TỆ VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ</b>							
5.1.	Khái niệm, chức năng và phân loại tiền		x		x	x	x
5.2.	Hệ thống ngân hàng		x		x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
5.3.	Cung tiền		X		X	X	X
5.4.	Cầu tiền		X		X	X	X
5.5.	Cân bằng thị trường tiền tệ		X		X	X	X
5.6.	Chính sách tiền tệ		X		X	X	X
5.7.	Sự tương tác giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ		X		X	X	X
<b>Chương 6. LẠM PHÁT VÀ THẤT NGHIỆP</b>							
6.1.	Lạm phát			X	X	X	X
6.2.	Thất nghiệp			X	X	X	X
6.3.	Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp			X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 7. KINH TẾ VĨ MÔ CỦA NỀN KINH TẾ MỞ</b>							
7.1.	Cán cân thanh toán			X	X	X	X
7.2.	Tỷ giá hối đoái			X	X	X	X
7.3.	Các hệ thống tỷ giá hối đoái			X	X	X	X
7.4.	Tỷ giá hối đoái và cán cân thương mại			X	X	X	X
7.5.	Các chính sách kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế mở			X	X	X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;
- Hoàn thành các bài tập được giao;
- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và bài thi kết thúc học phần;

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	40	CDR1	20%
		A1.2	Bài tập	40	CDR1	
		A1.3	Thái độ học tập	20	CDR6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.4	Bài kiểm tra 2	80	CDR2,3	20%
		A1.5	Thái độ học tập	20	CDR6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4,5,6	60%

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm tổng sản phẩm trong nước (GDP), Khái niệm và đo lường tăng trưởng kinh tế, tổng cầu của nền kinh tế ; tổng cung của nền kinh tế	30
Hiểu	Giải thích mối quan hệ giữa GDP, GNP, NNP, NI, Yd,; Sự cân bằng của sản lượng và mức giá	30
Phân tích	Phân tích được GDP và phúc lợi kinh tế, các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế dài hạn; Biến động kinh tế	20
Đánh giá	Đánh giá được chỉ số giá hàng tiêu dùng, các chính sách thúc đẩy tăng trưởng, tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm tổng sản phẩm trong nước (GDP), Khái niệm và đo lường tăng trưởng kinh tế, tổng cầu của nền kinh tế ; tổng cung của nền kinh tế	30
Hiểu	Giải thích mối quan hệ giữa GDP, GNP, NNP, NI, Yd,; Sự cân bằng của sản lượng và mức giá	30
Phân tích	Phân tích được GDP và phúc lợi kinh tế, các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế dài hạn; Biến động kinh tế	20
Đánh giá	Đánh giá được chỉ số giá hàng tiêu dùng, các chính sách thúc đẩy tăng trưởng, tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới	20

A1.3 và A1.5 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kinh tế vĩ mô	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A1.4 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5,6,7

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được Sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu theo cách tiếp cận thu nhập – chi tiêu; khái niệm, chức năng và phân loại tiền. lạm phát, thất nghiệp; cân cân thanh toán	35
Phân tích	Phân tích cung tiền, cầu tiền, cân bằng thị trường tiền tệ, mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp. So sánh chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ, sự tương tác giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ	35

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Đánh giá	Đánh giá được tỷ giá hối đoái, các hệ thống tỷ giá hối đoái, các hệ thống tỷ giá hối đoái, tỷ giá hối đoái và cán cân thương mại, các chính sách kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế mở tác động đến nền kinh tế	30

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm tổng sản phẩm trong nước (GDP), khái niệm và đo lường tăng trưởng kinh tế, tổng cầu của nền kinh tế ; tổng cung của nền kinh tế; Sản lượng cân bằng và số nhân chi tiêu theo cách tiếp cận thu nhập – chi tiêu; khái niệm, chức năng và phân loại tiền. lạm phát, thất nghiệp; cán cân thanh toán	10
Hiểu	Giải thích mối quan hệ giữa GDP, GNP, NNP, NI, Yd.; Sự cân bằng của sản lượng và mức giá	10
Vận dụng	Vận dụng các kiến thức đã học về kinh tế vĩ mô để phân tích các chính sách kinh tế vĩ mô của chính phủ trong nền kinh tế. Tính toán bài tập về liên quan đến GDP, tổng cung, tổng cầu và chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và lạm phát	40
Phân tích	Phân tích được GDP và phúc lợi kinh tế, các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế dài hạn; Biến động kinh tế So sánh chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ, sự tương tác giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ; lạm phát và thất nghiệp	20
Chuẩn hóa	Nắm vững những kiến thức về tổng sản phẩm trong nước, phân biệt GDP và GNP, tỷ lệ lạm phát, các kiến thức về tài khóa và chính sách tài khóa, tiền tệ và chính sách tiền tệ...	10
Cầu thị	Lựa chọn được những nội dung về các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ, tổng cầu và tổng cung của nền kinh tế, GDP và các chỉ số giá, tốc độ tăng trưởng kinh tế, GDP, GNP, CPI, tỷ lệ lạm phát...	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần :

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Toán kinh tế**

**Mathematics for Economics**

KĐTO105

02

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước:

Không

- Học phần song hành :

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

30 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

16 tiết

+ Bài tập:

12 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

60 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Toán, Khoa Khoa học đại cương.

## 2. Mô tả học phần

Học phần “*Toán kinh tế*” là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo hệ đại học. Học phần giới thiệu cho sinh viên các kiến thức về: đại số, giải tích, ứng dụng và ý nghĩa của chúng trong phân tích kinh tế. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên để áp dụng vào các lĩnh vực khoa học khác.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Khối kiến thức Toán cơ bản về về đại số tuyến tính, giải tích toán học.
MT2	Khả năng vận dụng kiến thức cơ bản giải được các bài toán ứng dụng trong kinh tế.
MT3	Nhận thức được tầm quan trọng của môn học với thái độ học tập tích cực, tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động, sáng tạo và hợp tác trong nhiệm vụ được giao.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Trình bày được các khái niệm, tính chất cơ bản trong Toán kinh tế. - Nhận diện được các biểu thức, công thức trong Toán kinh tế.	2.1.1	ITU
	CDR2	Giải được các bài toán cơ bản trong phân tích kinh tế	2.1.1	ITU
	CDR3	- Vận dụng các kiến thức đã học để làm bài tập. - Xây dựng mối liên hệ giữa kiến thức cơ bản của Toán kinh tế với kiến thức chuyên ngành.	2.1.1	
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
	CDR4	- Làm theo hướng dẫn của GV để làm bài tập - Sử dụng kiến thức đã học để giải được các bài tập về đại số và giải tích	2.2.4	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT2		- Nắm vững kiến thức Toán cao cấp để áp dụng trong các chuyên ngành khác.		
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	- Nhận thức được tầm quan trọng của môn học và tích cực tham gia vào các hoạt động GV giao. - Chia sẻ ý kiến, quan điểm, kiến thức với GV và các SV khác. - Tự tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng các kết quả đã học về Toán kinh tế vào các lĩnh vực chuyên môn.	2.3.1 2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

- Phùng Duy Quang (chủ biên)-Nguyễn Dương Nguyễn, 2012, *Toán cao cấp ứng dụng trong phân tích kinh tế*, Nhà xuất bản Sư phạm.
- Hoffmann, Bradley, Sobecki, Price, 2020, *Giải tích cho kinh doanh, kinh tế học, khoa học sự sống và xã hội*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

- Phùng Duy Quang, 2012, *Hướng dẫn giải bài tập Toán cơ sở ứng dụng trong phân tích kinh tế*, Nhà xuất bản thông tin và truyền thông.
- Lê Đình Thúy (chủ biên), 2018, *Toán cao cấp cho các nhà kinh tế*, Nhà xuất bản Thống kê.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống    | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>CHƯƠNG 1. MA TRẬN VÀ ĐỊNH THỨC</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học;</li> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm ma trận, các phép toán về ma trận, tính hạng của ma trận, tính định thức.</li> <li>- Giao bài tập về các phép toán về ma trận, tính hạng của ma trận, tính định thức. Thông báo thời gian nộp bài: sau một tuần kể từ khi giao bài.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm ma trận, khái niệm định thức.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: tính áp dụng khi giảng dạy nội dung tính hạng của ma trận, tính định thức.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán về các phép toán về ma trận, dung tính hạng của ma trận, tính định thức.</li> </ul>
1.1.Ma trận	1	1				4	A1.1 A1.2 A1.3	
1.1.1. Các định nghĩa								
1.1.2. Các phép toán đối với ma trận								
1.1.3. Các phép biến đổi sơ cấp đối với ma trận. Hạng của ma trận								
1.2.Định thức của ma trận vuông	1	1				4		
1.2.1.Khái niệm định thức								
1.2.2. Các tính chất của định thức								
<b>CHƯƠNG 2. HỆ PHƯƠNG TRÌNH TUYẾN TÍNH VÀ ỨNG DỤNG</b>	<b>4</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>8</b>	<b>16</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tỷ học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1. Định nghĩa	1					1	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các khái niệm về hệ phương trình tuyến tính: hệ số, ẩn số, nghiệm của hệ phương trình, ma trận hệ số, ...</li> <li>- Phương pháp giải hệ phương trình trong trường hợp tổng quát. Một số mô hình tuyến tính trong phân tích kinh tế.</li> <li>- Giao bài tập về giải hệ phương trình, mô hình tuyến tính trong phân tích kinh tế.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài: sau một tuần kể từ khi giao bài.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các khái niệm về hệ phương trình tuyến tính.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung mô hình tuyến tính trong phân tích kinh tế.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán về các phép toán về ma trận, tính hạng của ma trận, giải hệ phương trình, Mô hình cân đối liên ngành, Mô hình cân bằng thị trường nhiều hàng hoá có liên quan.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá các kết quả được trình bày trên bảng mà thầy giáo hoặc do sinh viên trình bày trên lớp và nội dung được giao tự nghiên cứu.</li> <li>- Làm bài tập do giảng viên giao.</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả do sinh viên thực hiện.</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung được giới thiệu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu Chương 3 trong Tài liệu [1u.</li> <li>- Làm bài tập Chương 2 trong Tài liệu</li> </ul>	
2.2. Giải hệ phương trình tuyến tính trong trường hợp tổng quát	1	1				1		
2.3 Một số mô hình tuyến tính trong phân tích kinh tế 2.3.1 Mô hình cân đối liên ngành 2.3.2 Mô hình cân bằng thị trường nhiều hàng hoá có liên quan	2	2				4		
Kiểm tra				1		2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tỷ học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 3. HÀM SỐ MỘT BIẾN SỐ VÀ ỨNG DỤNG</b>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		
3.1. Các khái niệm cơ bản	0.5					1	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các khái niệm về hàm số, giới hạn và tính liên tục.</li> <li>-Đạo hàm của hàm một biến, đạo hàm của tổng, hiệu, tích, thương. Đạo hàm của hàm hợp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung: Đạo hàm của hàm một biến, đạo hàm của tổng, hiệu, tích, thương. Đạo hàm của hàm hợp.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung : Đạo hàm của hàm một biến, đạo hàm của tổng, hiệu, tích, thương. Đạo hàm của hàm hợp. Ứng dụng đạo hàm trong phân tích kinh tế.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán tìm đạo hàm.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá các kết quả được trình bày trên bảng mà giảng viên hoặc do sinh viên trình bày</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả do sinh viên thực hiện.</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung được giới thiệu trên lớp và nội các nội dung được giao tự nghiên cứu.</li> <li>- Làm bài tập do giảng viên giao.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu Chương 4 trong Tài liệu .</li> <li>- Làm bài tập Chương 3 trong Tài liệu</li> </ul>	
3.2. Giới hạn và tính liên tục	0.5					1		
3.3 Đạo hàm và vi phân của hàm một biến	1	1				4		
3.4.Ứng dụng đạo hàm trong phân tích kinh tế	2	2				8		
3.4.1 Đạo hàm và giá trị cận biên								
3.4.2 Đạo hàm và hệ số co giãn								
3.4.3 Bài toán tối ưu hàm một biến về doanh thu, lợi nhuận tối đa								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 4 . HÀM SỐ NHIỀU BIẾN SỐ VÀ ỨNG DỤNG</b>	<b>6</b>	<b>4</b>		<b>1</b>	<b>11</b>	<b>22</b>		
4.1. Các khái niệm cơ bản	0,5					1	<p><b>* Dạy:</b> Trình bày các khái niệm về hàm nhiều biến, giới hạn và tính liên tục.</p> <p><b>*Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm về hàm nhiều biến, giới hạn và tính liên tục. - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung tính đạo hàm riêng và vi phân toàn phần, ứng dụng.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> Nắm được khái niệm và biết tính đạo hàm riêng và vi phân toàn phần. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu Chương 5 trong Tài liệu . - Làm bài tập Chương 4 trong Tài liệu</p>	
4.2. Giới hạn và tính liên tục	0,5					1		
4.3. Đạo hàm riêng , vi phân toàn phần và ứng dụng 4.3.1 Các khái niệm cơ bản 4.3.2 Ứng dụng của đạo hàm riêng trong phân tích kinh tế	2	2				8		
4.4.Cực trị của hàm nhiều biến và ứng dụng 4.4.1 Cực trị không có điều kiện ràng buộc 4.4.2. Cực trị có điều kiện ràng buộc 4.4.3 Ứng dụng cực trị hàm nhiều biến trong phân tích kinh tế: Bài toán về doanh số, lợi ích,	3	2				10	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các khái niệm: Cực trị có điều kiện và cực trị không điều kiện ràng buộc. - Các bước tìm cực trị.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm về cực trị. Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy các bước tìm cực trị và ứng dụng.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tỷ học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
phân tích cận biên, chi phí tối thiểu.							* Học: Học ở lớp: Nắm được khái niệm về cực trị và các bước tìm cực trị <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu Chương 5 trong Tài liệu 1. - Làm bài tập Chương 4 trong Tài liệu	
Kiểm tra				1		2		
<b>Cộng</b>	<b>16</b>	<b>12</b>		<b>2</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần				
		1	2	3	4	5
<b>CHƯƠNG 1. MA TRẬN VÀ ĐỊNH THỨC</b>						
1.1	Ma trận	x	x	x	x	x
1.2	Định thức của ma trận vuông	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. HỆ PHƯƠNG TRÌNH TUYẾN TÍNH</b>						
2.1	Định nghĩa	x	x	x		x
2.2	Giải hệ phương trình tuyến tính trong trường hợp tổng quát	x	x	x	x	x
2.3	Một số mô hình tuyến tính trong phân tích kinh tế	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. HÀM SỐ MỘT BIẾN SỐ.</b>						



STT	Nội dung	CDR của học phần				
		1	2	3	4	5
3.1	Các khái niệm cơ bản	x	x	x		x
3.2	Giới hạn và tính liên tục	x	x	x		x
3.3	Đạo hàm và vi phân của hàm một biến	x	x	x	x	x
3.4	Ứng dụng đạo hàm trong phân tích kinh tế	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. HÀM SỐ NHIỀU BIẾN SỐ</b>						
4.1	Các khái niệm cơ bản	x	x	x		x
4.2	Giới hạn và tính liên tục	x	x	x		x
4.3	Đạo hàm riêng, vi phân toàn phần và ứng dụng	x	x	x	x	x
4.4	Cực trị của hàm nhiều biến và ứng dụng	x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải có mặt trên lớp từ 70% tiết trở lên.
- Trong mỗi buổi học sinh viên phải chuẩn bị đầy đủ sách, vở.
- Sinh viên phải làm đầy đủ bài tập về nhà và chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp theo yêu cầu của giảng viên trong mỗi buổi học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài tập	50%	CDR1-4	20%

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		A1.2	Thái độ học tập	50%	CDR1-5	20%
		Tổng		<b>100%</b>	CDR1-	
		A1.3	Bài kiểm tra 1	50%	CDR1-5	
	A1.4	Bài kiểm tra 2	50%	CDR1-5		
	Tổng		<b>100 %</b>	CDR1-5		
A2. Thi kết thúc học phần: Thi tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Thi kết thúc học phần	100%	CDR1-5	60%

**Trong đó:**

#### **A1.1- Bài tập**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Tham dự lớp đầy đủ và nhận thức được tầm quan trọng của môn học.	20%
Hiểu	Nhận định những công việc phải làm trên lớp cũng như ở nhà.	20%
Áp dụng	Áp dụng những kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ GV giao.	60%

#### **A1.2– Thái độ học tập**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Tham dự lớp đầy đủ và nhận thức được tầm quan trọng của môn học.	<b>10%</b>
Cởi mở	Tham dự lớp đầy đủ và tham gia tích cực các hoạt động trên lớp theo yêu cầu của GV	<b>20%</b>
Đưa ra thái độ	Tham dự lớp đầy đủ và chia sẻ ý kiến và kiến thức của bản thân với GV và các bạn trong lớp	<b>30%</b>
Hình thành quan điểm	Tham dự lớp đầy đủ và sẵn sàng lắng nghe và tổng hợp kiến thức của GV và các bạn trong lớp	<b>40%</b>

### A1.3 - Bài kiểm tra 1

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Thực hiện được các phép toán đối với ma trận	10%
Hiểu	Thực hiện được phép biến đổi sơ cấp đối với ma trận. Tìm được hạng của ma trận	20%
Áp dụng	Áp dụng tính được định thức, giải được hệ phương trình.	30%
Phân tích	Phân tích được bài toán ứng dụng trong kinh tế	40%

### A1.4 - Bài kiểm tra 2

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Giới hạn và tính liên tục của hàm một biến và hàm nhiều biến	10%
Hiểu	Tính được đạo hàm của hàm một biến và đạo hàm riêng của hàm nhiều biến	20%
Áp dụng	Áp dụng tính được cực trị của hàm nhiều biến	30%
Phân tích	Phân tích được bài toán ứng dụng của hàm một biến và hàm nhiều biến	40%

### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong chương trình:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Thực hiện được các phép toán đối với ma trận	10%
Hiểu	Tìm được hạng của ma trận, tính được đạo hàm	20%
Áp dụng	Giải được các bài toán mô hình tuyến tính trong phân tích kinh tế	30%
Phân tích	Phân tích và giải được bài toán ứng dụng của hàm một biến và hàm nhiều biến	40%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kinh tế số**
  - + Tiếng Anh: **Digital Economics**
- Mã học phần : KTKH103
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Không**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **30 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **21 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **07 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **60 giờ**
- Bộ môn phụ trách học phần: **Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường**

## 2. Mô tả học phần

Học phần Kinh tế số cung cấp cho sinh viên những đặc trưng cơ bản của kinh tế số và các vấn đề liên quan đến nó, các ứng dụng của kinh tế thông tin trong các lĩnh vực số khác nhau, các thành phần cốt lõi của kinh tế số là kinh tế đổi mới, quyền sở hữu trí tuệ và công nghệ chuỗi khối. Bên cạnh đó, học phần giới thiệu các đặc trưng nền tảng kinh tế và thị trường song song phát sinh trong lĩnh vực số, nghiên cứu cơ bản về bán hàng trực tuyến và thương mại điện tử, quyền sở hữu trí tuệ trong kinh tế đổi mới và công nghệ mới chuỗi khối.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Kiến thức cơ bản về thị trường số và thương mại điện tử. Vận dụng kiến thức về kinh tế số để phân tích mô hình kinh doanh số và mô hình hóa thị trường số.
MT2	Kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng phân tích tình huống, giải quyết những phát sinh trong việc ứng dụng công nghệ vào lĩnh vực thanh toán
MT3	Chủ động, sáng tạo, tích cực trong quá trình học tập và công tác sau khi tốt nghiệp.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Trình bày được các khái niệm về kinh tế số, nền tảng của kinh tế số, hạ tầng mạng, viễn thông	2.1.1	ITU
		Phân tích được các loại hình kinh tế số, vai trò của công nghệ thông tin truyền thông	2.1.2	ITU
	CDR2	Nhận diện được thị trường số, thị trường trực tuyến, ngoại tuyến	2.1.1	ITU
			2.1.2	ITU
	CDR3	Vận dụng được kiến thức về kinh tế đổi mới, kinh tế thông tin và quyền sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số để định hướng phát triển ngành kinh tế cụ thể ở Việt Nam	2.1.1	ITU
			2.1.2	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	Áp dụng những kiến thức đã học có thể thực hành công việc ở doanh nghiệp	2.2.2	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
			2.2.4	ITU
	CDR5	Thực hành rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác với người khác.	2.2.5	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	Tuân thủ theo nguyên tắc và thích nghi với môi trường làm việc	2.3.1	ITU
	CDR7	Ứng dụng được các kiến thức để thực hiện trách nhiệm với cá nhân và trách nhiệm với cộng đồng và xã hội	2.3.2	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. TS Đặng Thị Việt Đức (2020), *GT Kinh tế số thực trạng và hướng phát triển tại Việt Nam*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

### 1.2 Tài liệu tham khảo

1. Brynjolfsson, E. / Kahin, B. (eds.) (2000), *Understanding the Digital Economy*. Cambridge Mass.: The MIT Press. 297

2. Shapiro, C. / Varian, H. (1998), *Information Rules. A Strategic Guide to the Network Economy*. Boston: Harvard Business School Press.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn      | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Phân tích, xử lý số liệu | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ SỐ</b>	<b>4</b>		<b>1</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.1 Tổng quan về kinh tế số</b> 1.1.1 Khái niệm cơ bản 1.1.2 Các loại hình kinh tế số 1.1.3 Đo lường kinh tế số	1.5				1.5	3	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích khái niệm Kinh tế số</li> <li>- Phân loại kinh tế số</li> <li>- Chỉ rõ cách đo lường kinh tế số</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết khái niệm Kinh tế số</li> <li>- Phân loại và chỉ ra được cách đo lường kinh tế số</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu Chương 1</li> </ul>
<b>1.2 Nền tảng kinh tế số</b> 1.2.1 Nền tảng nhiều mặt 1.2.2 Chiến lược nền tảng 1.2.3 Cạnh tranh nền tảng 1.2.4 Mô hình kinh doanh 1.2.5 Quy định và chính sách trong thị trường nền tảng	1		0.5		1.5	3	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng cho nội dung của mục 1.2.4</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục 1.2.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các nền tảng về kinh tế số</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 chương 1</li> </ul>
<p><b>1.3 Cơ sở hạ tầng</b></p> <p>1.3.1 Hạ tầng mạng, viễn thông</p> <p>1.3.2 Vai trò của công nghệ thông tin truyền thông</p> <p>1.3.3. Điện toán phân tán, đám mây, mạng xã hội và chuỗi cung ứng</p> <p>1.3.4 Quản trị công nghệ thông tin trong nền kinh tế</p> <p>1.3.5 An ninh mạng trong nền kinh tế số</p>	1.5		0.5		2	4	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích cơ sở hạ tầng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 1.3.1, 1.3.2, 1.3.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng cho nội dung của mục 1.3.4</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng cho nội dung của mục 1.3.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các nền tảng về cơ sở hạ tầng</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung đã học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 chương 1</li> </ul>	
<b>CHƯƠNG 2. THỊ TRƯỜNG TRONG NỀN KINH TẾ SỐ</b>	<b>4</b>		<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.1 Thị trường số</b> Hàng hóa thông tin Định giá hàng hóa thông tin Trị trường song song	2		1		3	6	A1.1 A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về quy thị trường số * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.1.1,2.1.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp thảo luận: áp dụng cho nội dung của mục 2.2.3 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về thị trường số - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 chương 2
<b>2.2 Thị trường trực tuyến và ngoại tuyến</b> Giá trên thị trường ngoại tuyến so với thị trường trực tuyến Thương mại điện tử Kênh trực tuyến và ngoại tuyến Kênh trực tuyến và ngoại tuyến Chu kỳ giao dịch điện tử	2		1		3	6	A1.1 A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung thị trường trực tuyến và ngoại tuyến * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.2.1,2.2.2,2.2.3 - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này - Phương pháp thảo luận: áp dụng cho nội dung của mục này 2.2.4,2.2.5 * <b>Học:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về thị trường trực tuyến và ngoại tuyến</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 chương 2</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 3. KINH TẾ ĐỔI MỚI VÀ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ</b>	<b>6</b>		<b>3</b>		<b>9</b>	<b>18</b>		
<p><b>3.1. Bằng sáng chế, bản quyền và nhãn hiệu</b></p> <p>3.1.1 Bằng sáng chế</p> <p>3.1.2 Bản quyền</p> <p>3.1.3 Nhãn hiệu</p>	2		1		3	6	<p>A1.4</p> <p>A1.5</p> <p>A1.6</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về bằng sáng chế, bản quyền và nhãn hiệu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 3.1.1,3.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng cho nội dung của mục 3.1.3</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về bằng sáng chế, bản quyền và nhãn hiệu</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 chương 3</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.2. Sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNTT và TT</b> 3.2.1. Sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNTT 3.2.2. Sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực truyền thông 3.2.3. Sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực thương mại điện tử	2		1		3	6	A1.4 A1.5 A1.6 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNTT và truyền thông <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 3.2.1,3.2.2 - Phương pháp thảo luận: áp dụng cho nội dung của mục 3.2.3 - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho nội dung của mục này <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNTT và truyền thông - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 Chương 3	
<b>3.3. Giải quyết tranh chấp sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số</b>	2		1		3	6	A1.4 A1.5 A1.6 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về giải quyết tranh chấp sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết về giải quyết tranh chấp sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 chương 3
<b>CHƯƠNG 4. PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ Ở VIỆT NAM</b>	<b>6</b>		<b>2</b>		<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>4.1. Các xu hướng kinh tế của Việt Nam từ thời kỳ đổi mới đến nay</b>	2				2	4	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày về lý thuyết về các xu hướng kinh tế của Việt Nam từ thời kỳ đổi mới đến nay <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết các xu hướng kinh tế của Việt Nam từ thời kỳ đổi mới đến nay - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 Chương 4
<b>4.2. Thực trạng phát triển kinh tế số tại Việt Nam</b>	2		1		3	6	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày về thực trạng phát triển kinh tế số Việt Nam <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về thực trạng phát triển kinh tế số Việt Nam</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 chương 4</li> </ul>
<b>4.3. Các chính sách hỗ trợ kinh tế số tại Việt Nam</b>	1		0.5		1.5	3	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về lý thuyết chính sách hỗ trợ kinh tế số tại Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về chính sách hỗ trợ kinh tế số tại Việt Nam</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 Chương 4</li> </ul>
<b>4.4 Một số định hướng để phát triển kinh tế số tại Việt Nam</b>	1		0.5		1.5	3	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về một số định hướng để phát triển kinh tế số tại Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục này</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết về một số định hướng để phát triển kinh tế số tại Việt Nam</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến mục này <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 Chương 4
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>21</b>		<b>7</b>	<b>02</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ SỐ</b>								
1.1	Tổng quan về kinh tế số	x			x	x	x	x
1.2	Nền tảng kinh tế số	x			x	x	x	x
1.3	Cơ sở hạ tầng	x			x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 2: . THỊ TRƯỜNG TRONG NỀN KINH TẾ SỐ</b>								
2.1	Thị trường số		x		x	x	x	x
2.2	Thị trường trực tuyến và ngoại tuyến		x		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3: KINH TẾ ĐỔI MỚI VÀ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ</b>								
3.1	Bằng sáng chế, bản quyền nhãn hiệu			x	x	x	x	x
3.2	Sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực CNTT và TT			x	x	x	x	x
3.3	Giải quyết tranh chấp sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số			x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4: PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ Ở VIỆT NAM</b>								

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
4.1	Các xu hướng kinh tế của Việt Nam từ thời kỳ đổi mới đến nay			x	x	x	x	x
4.2	Thực trạng phát triển kinh tế số tại Việt Nam			x	x	x	x	x
4.3	Các chính sách hỗ trợ kinh tế số tại Việt Nam			x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của Sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp.
- Trong quá trình học giảng viên có thể đột xuất tiến hành kiểm tra việc chuẩn bị bài trước khi lên lớp, kiểm tra đột xuất các bài đọc bắt buộc, hay các bài tập được giao... Sinh viên cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu này của giảng viên.
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ được ban hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	60	CDR1,2	20
		A1.2	Thảo luận	20	CDR1,2	
		A1.3	Thái độ học tập	20	CDR4,5,6,7	
		<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	
		A1.4	Bài kiểm tra	60	CDR3	20
		A1.5	Thảo luận	20	CDR3	

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)	
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)			
		A1.6	Thái độ học tập	20			CDR4,5,6,7
		<b>Tổng</b>					<b>100%</b>
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4,5,6,7	60	

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong chương 1,2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm kinh tế số, nền tảng của kinh tế số, hạ tầng, viễn thông	30
Hiểu	Nhận diện được thị trường số, thị trường trực tuyến, ngoại tuyến	30
Phân tích	Phân tích được các loại hình kinh tế số, vai trò của công nghệ thông tin truyền thông	20
Đánh giá	Đánh giá được kinh tế số đối với các lĩnh vực cụ thể như thanh toán	20

A1.2 và A1.5 – Thảo luận nội dung khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Bắt buộc	Hiểu được sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông	20
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về Sở hữu trí tuệ và kinh tế số giải quyết tranh chấp sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số Các chính sách của chính phủ hỗ trợ kinh tế số tại Việt Nam	30
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số và các chính sách hỗ trợ kinh tế số tại Việt Nam	30
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến kinh tế số cũng như các chính sách của chính phủ hỗ trợ kinh tế số	20

A1.3 và A1.6 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kinh tế số	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A1.4 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được các khái niệm bằng sáng chế, bản quyền và nhãn hiệu	30
Hiểu	Hiểu tranh chấp sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số	30
Phân tích	Phân tích xu hướng phát triển kinh tế số ở Việt Nam	20
Đánh giá	Đánh giá được các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế số ở Việt Nam	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức:</i>		
Nhớ	Các khái niệm liên quan đến kinh tế số, thị trường trong nền kinh tế số, quyền sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số, các chính sách hỗ trợ kinh tế số tại Việt Nam	10
Hiểu	Hiểu được cơ bản về kinh tế số, cách đo lường kinh tế số của mỗi quốc gia, nền tảng của kinh tế số, cơ sở và tầm quan trọng của công nghệ thông tin và truyền thông trong nền kinh tế số.	10
Vận dụng	Vận dụng các kiến thức đã học về kinh tế đổi mới, kinh tế thông tin và quyền sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế số	40
Phân tích	Phân tích thực trạng và định hướng phát triển kinh tế số tại Việt Nam trong tương lai	20
<i>Về kỹ năng:</i>		

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hóa	Thể hiện quan điểm của bản thân về hoạt động quản trị kinh tế số hiện nay	10
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>		
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Khởi sự kinh doanh**
  - + Tiếng Anh: **Start up business**
- Mã học phần: KTKD101
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: Bachelor's degree, accounting major
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Quản trị học
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 30 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 21 tiết
  - + Bài tập: 07 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 00 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 60 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần trình bày các vấn đề cơ bản bao gồm: Khái niệm kinh doanh, khởi sự kinh doanh, phương thức, quy trình và chiến lược khởi sự kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh. Ứng dụng các lý thuyết về khởi sự để phân tích, đánh giá, tạo lập doanh nghiệp và triển khai hoạt động kinh doanh.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Trình bày được các vấn đề căn bản về khởi sự, tái lập và phát triển một doanh nghiệp mới và các vấn đề cơ bản trong khởi sự kinh doanh.
MT2	Vận dụng sáng tạo các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn về khởi sự và tái lập kinh doanh, xây dựng mô hình kinh doanh.
MT3	- Có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để có thể tự chủ được công việc được giao trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. - Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
CDR về kiến thức:				
MT1	CDR1	Trình bày được những vấn đề cơ bản của kinh doanh, phương thức, quy trình, chiến lược khởi sự kinh doanh.	2.1.1	I
			2.1.2	IT
CDR về kỹ năng:				
MT2	CDR2	Vận dụng kiến thức về khởi sự kinh doanh để lập kế hoạch kinh doanh; tạo lập doanh nghiệp.	2.2.6	IT
	CDR3	Vận dụng nội dung lý thuyết vào giải quyết các bài tập tình huống. Liên hệ với thực tế khởi tạo, thành lập doanh nghiệp.	2.2.7	ITU
	CDR4	Phân tích, đánh giá ý tưởng khởi sự kinh doanh.		ITU
CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:				

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
CDR về kiến thức:				
MT3	CDR5	Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.	2.3.1	TU
			2.3.2	TU
	CDR6	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.	2.3.3	TU
			2.3.4	TU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

- Nguyễn Ngọc Huyền (2012), *Giáo trình Khởi sự kinh doanh*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.
- Lưu Đan Thọ (2016), *Lập kế hoạch và khởi sự kinh doanh*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Hữu Viện (2001), *Luật Kinh tế*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |   |
|--|--|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
<b>CHƯƠNG 1. CHUẨN BỊ KHỞI SỰ KINH DOANH</b>	<b>5</b>	<b>2</b>			<b>7</b>	<b>14</b>	A1.1, A1.2, A2	<b>Dạy:</b> - Trình bày các khái niệm về chủ doanh nghiệp, người sáng lập, đồng sáng lập
<b>1.1. Chuẩn bị trở thành chủ doanh nghiệp</b>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
1.1.1. Một số khái niệm về chủ doanh nghiệp, người sáng lập và đồng sáng lập								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các tư chất cần có của chủ doanh nghiệp, môi trường khởi sự kinh doanh tại Việt Nam</li> <li>- Từ đó xây dựng được các yêu cầu kiến thức để trở thành chủ doanh nghiệp.</li> <li>- Vận dụng các bước trong quy trình khởi sự kinh doanh trong thực tế.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động khởi sự kinh doanh phát sinh trong thực tế</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước TLC (1) chương 1</li> </ul>
1.1.2. Tư chất của chủ doanh nghiệp								
1.1.3. Chuẩn bị kiến thức trở thành chủ doanh nghiệp								
<b>1.2. Nhận thức về tác động của môi trường kinh doanh tại Việt Nam đến khởi sự kinh doanh</b>								
1.2.1. Nền kinh tế thị trường ở Việt Nam	1				1	2		
1.2.2. Tư duy kinh doanh tại Việt Nam hiện nay								
1.2.3. Môi trường kinh doanh hội nhập quốc tế								
<b>1.3. Tư duy về khởi sự kinh doanh</b>	1	1			2	4		
<b>1.4. Quy trình khởi sự kinh doanh</b>	2	1			3	6		
<b>CHƯƠNG 2. NHẬN BIẾT CƠ HỘI KHỞI SỰ VÀ ĐÁNH GIÁ TÍNH Ý TƯỞNG KHỞI SỰ KINH DOANH</b>	<b>5</b>	<b>3</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>2.1. Cơ hội khởi sự</b>							<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các khái niệm về cơ hội khởi sự và ý tưởng kinh doanh</li> <li>- Phân tích các đặc trưng của cơ hội khởi sự kinh doanh</li> <li>- Tổng hợp các phương pháp nảy sinh ý tưởng.</li> <li>- Đánh giá sơ bộ và chi tiết để lựa chọn ý tưởng khởi sự kinh doanh.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> </ul>	
2.1.1. Khái niệm cơ hội khởi sự								
2.1.2. Đặc trưng của cơ hội khởi sự	2	1			3	6		
2.1.3. Phương pháp nhận biết cơ hội khởi sự								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
<b>2.2. Ý tưởng kinh doanh và đánh giá ý tưởng khởi sự kinh doanh</b>	3	2			5	10		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động khởi sự kinh doanh phát sinh trong thực tế</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước TLC (1) chương 2</li> </ul>
2.2.1. Khái niệm ý tưởng khởi sự kinh doanh								
2.2.2. Phương pháp nảy sinh ý tưởng								
2.2.3. Đánh giá và lựa chọn ý tưởng khởi sự kinh doanh								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 3: LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH</b>	<b>6</b>	<b>2</b>			<b>8</b>	<b>16</b>	A1.3, A1.4, A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày khái lược về kế hoạch kinh doanh</li> <li>- Phân tích kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh;</li> <li>- Giao sinh viên nghiên cứu các bộ phận cấu thành bản kế hoạch kinh doanh.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động khởi sự kinh doanh phát sinh trong thực tế</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> </ul>
<b>3.1. Khái lược về kế hoạch kinh doanh</b>	2				2	4		
3.1.1. Khái niệm về kế hoạch kinh doanh								
3.1.2. Vai trò của việc lập kế hoạch kinh doanh								
3.1.3. Phân loại kế hoạch kinh doanh								
3.1.4. Kết cấu điển hình của một bản kế hoạch kinh doanh	2				2	4		
<b>3.2. Kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh</b>								
3.2.1. Tổ chức lập kế hoạch kinh doanh								
3.2.2. Kỹ năng cần thiết khi soạn thảo kế hoạch kinh doanh								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
3.2.3. Lưu ý khi soạn thảo kế hoạch kinh doanh								- Đọc trước TLC (1) chương 3, TLC (2) chương 1,2,3
3.2.4. Nguyên nhân thất bại trong việc soạn thảo kế hoạch kinh doanh								
<b>3.3. Các bộ phận chủ yếu cấu thành bản kế hoạch kinh doanh</b>								<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày kế hoạch tạo lập doanh nghiệp.</li> <li>- Phân tích triển khai các hoạt động kinh doanh;</li> <li>- Giao sinh viên nghiên cứu vận dụng lý thuyết thiết lập bộ máy quản trị và nhân sự.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động khởi sự kinh doanh phát sinh trong thực tế</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>
3.3.1. Giới thiệu về hoạt động kinh doanh	2	2			4	8		
3.3.2. Phân tích thị trường								
3.3.3. Phân tích tài chính								
3.3.4. Phân tích nhân sự								
<b>Chương 4. TẠO LẬP DOANH NGHIỆP VÀ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>	<b>5</b>				<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>4.1 Tạo lập doanh nghiệp</b>								
4.1.1 Lập kế hoạch hành động tạo lập doanh nghiệp								
4.1.2 Lựa chọn hình thức tạo lập doanh nghiệp								
4.1.3 Tạo lập doanh nghiệp theo hình thức lựa chọn	3				3	6		
4.1.4 Mua lại công ty đang hoạt động								
4.1.5 Nhượng quyền kinh doanh								
<b>4.2 Triển khai hoạt động kinh doanh</b>	2				2	4		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
4.2.1 Tổ chức bộ máy quản trị và nhân sự								- Đọc trước TLC (1) chương 3, TLC (2) chương 1,2,3
4.2.2 Thiết kế trụ sở và mua sắm trang thiết bị văn phòng								
4.2.3 Thiết lập các mối quan hệ bán hàng								
4.2.4 Quản trị hoạt động kế toán và chi phí								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Tổng cộng</b>	<b>21</b>	<b>07</b>		<b>2</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. CHUẨN BỊ CHO KHỞI SỰ KINH DOANH</b>							
1.1	Chuẩn bị trở thành chủ doanh nghiệp	X					
1.2	Nhận thức về tác động của môi trường kinh doanh tại Việt Nam đến khởi sự kinh doanh	X					
1.3	Tư duy về khởi sự kinh doanh			X		X	
1.4	Quy trình khởi sự kinh doanh	X		X			X
<b>CHƯƠNG 2. NHẬN BIẾT CƠ HỘI KHỞI SỰ VÀ ĐÁNH GIÁ TÍNH Ý TƯỞNG KHỞI SỰ KINH DOANH</b>							
2.1	Cơ hội khởi sự	X		X			
2.2	Ý tưởng kinh doanh và đánh giá ý tưởng khởi sự kinh doanh	X		X		X	
<b>Chương 3. LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH</b>							
3.1	Khái lược về kế hoạch kinh doanh	X				X	

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
3.2	Kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh			X		X	X
3.3	Các bộ phận chủ yếu cấu thành bản kế hoạch kinh doanh			X	X	X	
<b>Chương 4. TẠO LẬP DOANH NGHIỆP VÀ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>							
4.1	Tạo lập doanh nghiệp	X				X	
4.2	Triển khai hoạt động kinh doanh			X		X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp. Mức độ tích cực tham gia các hoạt động trên lớp: đánh giá thông qua số lần phát biểu trên lớp trong các buổi lý thuyết và thảo luận.

- Trong quá trình học giảng viên có thể đột xuất tiến hành kiểm tra việc chuẩn bị bài trước khi lên lớp, kiểm tra đột xuất các bài đọc bắt buộc, hay các bài tập được giao...Sinh viên cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu này của giảng viên.

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	60	CĐR1,2,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra 2	60	CĐR1,2,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		Tổng			100	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm về kinh doanh, khởi sự kinh doanh.	10
Hiểu	Giải thích được các tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh.	10
Áp dụng	Liên hệ thực tế các phương thức khởi sự kinh doanh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	- Thực hành các phương pháp khởi sự kinh doanh	20
Vận dụng	- Thực hiện được việc phương pháp đánh tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh.	30
Chuẩn hóa	- Thể hiện được các đánh giá về môi trường kinh doanh tại Việt Nam	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3,4

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm kế hoạch kinh doanh, kinh doanh, khởi sự kinh doanh.	10
Hiểu	Phân biệt được các bộ phận chủ yếu cấu thành bản kế hoạch kinh doanh, được các tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh	10
Áp dụng	Liên hệ bài tập tình huống thực tế các phương thức khởi sự kinh doanh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Lặp lại được khái niệm về kế hoạch kinh doanh, kinh doanh, khởi sự kinh doanh.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Vận dụng	Thực hiện việc thành lập bản kế hoạch kinh doanh, được các tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh	30
Chuẩn hóa	Thể hiện được nội dung lý thuyết để giải quyết bài tập tình huống thực tế các phương thức khởi sự kinh doanh	20

#### A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 3,4

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm kế hoạch kinh doanh	10
Hiểu	Phân biệt được các bộ phận chủ yếu cấu thành bản kế hoạch kinh doanh	10
Áp dụng	Vận dụng lý thuyết vào tạo lập doanh nghiệp và triển khai hoạt động kinh doanh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Lặp lại chính xác về khái niệm kế hoạch kinh doanh	20
Vận dụng	Thực hiện việc thành lập bản kế hoạch kinh doanh, được các tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh	30
Chuẩn hóa	Thể hiện được nội dung lý thuyết để giải quyết bài tập tình huống thực tế các phương thức khởi sự kinh doanh	20

#### A 1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản của khởi sự kinh doanh	20
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	30

Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	30
----------------------	---	----

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm kế hoạch kinh doanh, kinh doanh, khởi sự kinh doanh.	10
Hiểu	Phân biệt được các bộ phận chủ yếu cấu thành bản kế hoạch kinh doanh; Phân biệt được các bộ phận chủ yếu cấu thành bản kế hoạch kinh doanh, được các tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh	10
Áp dụng	Liên hệ thực tế các phương thức khởi sự kinh doanh	20
Phân tích	Phân tích phương thức khởi sự kinh doanh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bất chước	Lặp lại chính xác về khái niệm kế hoạch kinh doanh, khái niệm về kế hoạch kinh doanh, kinh doanh, khởi sự kinh doanh.	20
Vận dụng	Thực hiện việc thành lập bản kế hoạch kinh doanh, được các tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh, Thực hiện được việc phương pháp đánh tác động của môi trường đến khởi sự kinh doanh	30
Chuẩn hóa	Thể hiện được nội dung lý thuyết để giải quyết bài tập tình huống thực tế các phương thức khởi sự kinh doanh, Thể hiện được nội dung lý thuyết để giải quyết bài tập tình huống thực tế các phương thức khởi sự kinh doanh	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần :

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Nguyên lý kế toán**

*Principles of Accounting*

KTKE101

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước :

Kinh tế vi mô

- Học phần song hành :

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

26 tiết

+ Bài tập:

14 tiết

+ Thảo luận :

3 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Khái niệm, các nguyên tắc cơ bản.
- Đối tượng nghiên cứu của kế toán.
- Hệ thống phương pháp kế toán gồm: Phương pháp chứng từ, phương pháp đối ứng tài khoản, phương pháp tính giá và phương pháp tổng hợp cân đối.
- Các quá trình kinh doanh chủ yếu.
- Các hình thức kế toán; Tổ chức bộ máy kế toán.

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguyên tắc, đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán - Những kiến thức cơ bản về kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu theo chế độ kế toán hiện hành - Những kiến thức cơ bản về tổ chức công tác kế toán
MT 2	- Có kỹ năng về tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành - Có kỹ năng giao tiếp
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<b>MT1</b>	<b>CĐR 1</b>	- Hiểu được khái niệm, nguyên tắc, đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán	2.1.2	ITU
	<b>CĐR 2</b>	- Áp dụng được phương pháp kế toán trong kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu theo chế độ kế toán hiện hành	2.1.2 2.1.3	ITU
	<b>CĐR 3</b>	-Hiểu được các kiến thức cơ bản về tổ chức công tác kế toán	2.1.3	IT
<i>CĐR về kỹ năng</i>				
<b>MT 2</b>	<b>CĐR 4</b>	- Thực hiện tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	IT
	<b>CĐR 5</b>	- Thể hiện được kỹ năng giao tiếp	2.2.5	IU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
<b>MT 3</b>	<b>CĐR 6</b>	- Tổ chức làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU
	<b>CĐR 7</b>	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân, tích lũy kiến thức - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.3 2.3.2	ITU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Nguyễn Hoàn, Phạm Xuân Kiên (2018), *Giáo trình Nguyên lý kế toán*, NXB Lao động xã hội
2. Bộ Tài chính (2015), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính
3. Phan Đức Dũng (2014), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam và các Thông tư hướng dẫn chuẩn mực*, NXB Thống kê

### **5.2 Tài liệu tham khảo**

1. Bộ tài chính (2015), *Thông tư 200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22/12/2014 thay thế Quyết định 15/2006/QĐ-BTC*



## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp phát vấn  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>1.1. Khái niệm và phân loại kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>Dạy</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết môn học - Giải thích để sinh viên hiểu tại sao lại gọi là nguyên lý kế toán - Trình bày các nội dung về kế toán, ý nghĩa, yêu cầu và đặc điểm của thông tin kế toán trong đơn vị - Giao sinh viên về nhà tìm hiểu về ý nghĩa, yêu cầu và đặc điểm của thông tin kế toán trong đơn vị <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1 và 1.1.2 - Phương pháp phát vấn: Đặt câu hỏi về phân loại kế toán <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu các ví dụ về các loại kế toán <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước Tài liệu chính (1) chương 1 trang 7 - Đọc trước Tài liệu chính (2) trang 5
<i>1.1.1 Khái niệm kế toán</i>								
<i>1.1.2 Phân loại kế toán</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p><b>1.2 Ý nghĩa, yêu cầu và đặc điểm của thông tin kế toán trong đơn vị</b></p> <p>1.2.1. Ý nghĩa và vị trí của thông tin kế toán trong đơn vị</p> <p>1.2.2. Yêu cầu và đặc điểm của thông tin kế toán trong đơn vị</p>							<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về kế toán, ý nghĩa, yêu cầu và đặc điểm của thông tin kế toán trong đơn vị</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu về nhiệm vụ của hệ thống kế toán trong đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.1 và 1.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu các ví dụ về các loại kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước Tài liệu chính (1) chương 1 trang 7</li> </ul>	
<p><b>1.3. Nhiệm vụ của hệ thống kế toán trong đơn vị</b></p>	1				1	2	<p>A1.1 <b>* Dạy</b></p> <p>A1.2 - Giải thích và trình bày nhiệm vụ của hệ thống kế toán trong đơn vị</p> <p>A1.4</p> <p>A2 - Giao SV về nhà tìm hiểu nguyên tắc và khái niệm chung được thừa nhận</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nhiệm vụ của hệ thống kế toán trong đơn vị</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước Tài liệu chính (1) chương 1 trang 14-23</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.4. Các nguyên tắc và khái niệm chung được thừa nhận</b> 1.4.1. Các khái niệm và giả định kế toán 1.4.2. Các nguyên tắc kế toán							* <b>Dạy</b> - Giải thích và trình bày khái niệm và giả định kế toán, các nguyên tắc kế toán - Đặt câu hỏi: Nêu Ví dụ về nguyên tắc giá gốc, doanh thu thực hiện - Giao SV về nhà tìm hiểu các đối tượng nghiên cứu của kế toán và nêu phương trình kế toán * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.4.1 và 1.4.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ví dụ về nguyên tắc giá gốc, doanh thu thực hiện <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước Tài liệu chính (1) chương 1 trang 24 - 32	
<b>1.5. Đối tượng nghiên cứu của kế toán</b> 1.5.1. Khái quát chung về đối tượng của kế toán 1.5.2. Tài sản và nguồn vốn của đơn vị 1.5.3. Tuần hoàn vốn trong kinh doanh	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2 * <b>Dạy</b> - Giải thích và trình bày các đối tượng kế toán - Phân loại tài sản, nguồn vốn, phương trình kế toán - Giải thích tuần hoàn vốn trong kinh doanh - Cho ví dụ minh họa về phân loại tài sản và nguồn vốn - Giao SV về nhà tìm hiểu các đối tượng nghiên cứu của kế toán và nêu phương trình kế toán - Yêu cầu SV làm bài tập về phân loại tài sản và nguồn vốn, biết cách xác định tổng giá trị tài sản, tổng giá trị nguồn vốn * <b>Phương pháp dạy:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.5.1; 1.5.2 và 1.5.3</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu các phương pháp kế toán</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 1 trang 34 -40  - Làm bài tập về phân loại tài sản và nguồn vốn, biết cách xác định tổng giá trị tài sản, tổng giá trị nguồn vốn</p>
<b>1.6. Hệ thống phương pháp kế toán</b>								<p>A1.1 <b>* Dạy</b></p> <p>A1.2 - Nêu hệ thống phương pháp kế toán</p> <p>A1.4 - Nêu phương pháp tính giá, phương pháp đối ứng tài khoản, phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán</p> <p>A2 - Giao SV về nhà tìm hiểu chu trình kế toán trong đơn vị</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.6.1; 1.6.2; 1.6.3 và 1.6.4</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm bài tập thực hành về phân loại tài sản và nguồn vốn</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 1 trang 41-42</p>
<i>1.6.1. Phương pháp chứng từ kế toán</i>								
<i>1.6.2. Phương pháp tính giá</i>								
<i>1.6.3. Phương pháp đối ứng tài khoản kế toán</i>								
<i>1.6.4. Phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán</i>								
<b>1.7. Chu trình kế toán trong đơn vị</b>								<p>A1.1 <b>* Dạy</b></p> <p>A1.2 - Nêu chu trình kế toán trong đơn vị</p> <p>A1.4</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	- Giao SV về nhà tìm hiểu khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.7 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu chu trình kế toán gồm mấy bước <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 2 trang 52 - 54
<b>CHƯƠNG 2. PHƯƠNG PHÁP CHỨNG TỪ KẾ TOÁN</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>2.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Giới thiệu chứng từ kế toán - Giải thích khái niệm về phương pháp chứng từ kế toán - Giao SV về nhà tìm hiểu hệ thống bản chứng từ kế toán và cho biết yếu tố bắt buộc có trong bản chứng từ - Giao mỗi SV tìm 1 chứng từ thực tế và xem xét các yếu tố trên bản chứng từ đó <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét về phương pháp chứng từ kế toán

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 2 trang 55 - 62
<b>2.2. Hệ thống bản chứng từ kế toán</b>	1	1	1		3	6	A1.1 * <b>Dạy</b> A1.2 - Giải thích hệ thống bản chứng từ A1.4 - Giao SV về nhà tìm hiểu trình tự luân chuyển chứng từ kế toán A2 - Yêu cầu sinh viên cho tìm hiểu chứng từ kế toán thực tế	* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1; 2.2.2; 2.2.3 và 2.2.4 - Phương pháp thảo luận: Áp dụng khi giảng dạy nội dung hệ thống bản chứng từ kế toán * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét về phương pháp chứng từ kế toán - Nêu các yếu tố của chứng từ kế toán <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 2 trang 63-67
2.2.1. Khái niệm chứng từ kế toán								
2.2.2. Các yếu tố của chứng từ kế toán								
2.2.3. Nguyên tắc và căn cứ xây dựng hệ thống bản chứng từ								
2.2.4. Phân loại chứng từ kế toán								
<b>2.3. Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán</b>							A1.1 * <b>Dạy</b> A1.2 - Trình bày trình tự luân chuyển chứng từ kế toán A1.4 - Giao SV về nhà tìm hiểu phương pháp tính giá từ đó cho biết A2 khái niệm, vai trò phương pháp tính giá * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2 và 2.3 - Phương pháp thảo luận: Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra trình tự luân chuyển chứng từ của nhóm  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 3 từ trang 77 đến trang 78</p>
<b>CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>3.1. Khái niệm và vai trò của phương pháp tính giá</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b>  - Trình bày khái niệm và vai trò của phương pháp tính giá  - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu trình tự tính giá tài sản mua vào để biết cách tính giá tài sản mua vào</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1, 3.1.2 và 3.1.3</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét về vai trò của phương pháp tính giá  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 3 trang 78 -81</p>
<i>3.1.1. Khái niệm phương pháp tính giá</i>								
<i>3.1.2. Vai trò của phương pháp tính giá</i>								
<b>3.2. Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4	<p><b>* Dạy</b>  - Trình bày yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá  - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu trình tự tính giá tài sản mua vào</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.1. Yêu cầu của phương pháp tính giá							A2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1 và 3.2.2</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày nguyên tắc của phương pháp tính giá <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 3 trang 78-80</p>
3.2.2. Nguyên tắc của phương pháp tính giá								
<b>3.3. Nội dung và trình tự tính giá tài sản mua vào</b>							A1.1	<p><b>* Dạy</b></p> <p>A1.2 - Giải thích nội dung và trình tự tính giá tài sản mua vào</p> <p>A1.4 - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu trình tự tính giá sản phẩm sản xuất để biết cách tính giá sản phẩm sản xuất, tiêu thụ</p> <p>A2 - Yêu cầu sinh viên về nhà làm bài tập tính giá thành sản phẩm mua vào và nộp lại vào buổi học tiếp theo</p> <p>- Cho ví dụ minh họa bài tập tính giá tài sản mua vào</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.1 và 3.3.2</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm ví dụ minh họa bài tập tính giá tài sản mua vào <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 3 trang 85 - 87 - Làm bài tập về tính giá tài sản mua vào</p>
3.3.1. Nội dung tính giá tài sản mua vào								
3.3.2. Trình tự tính giá tài sản mua vào								
<b>3.4. Nội dung và trình tự tính giá sản phẩm dịch vụ sản xuất</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2	<b>* Dạy</b>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.4.1. Nội dung tính giá sản phẩm dịch vụ sản xuất							A1.4 A2	- Trình bày và giải thích nội dung và trình tự tính giá sản phẩm dịch vụ sản xuất - Cho ví dụ minh họa về tính giá sản phẩm sản xuất - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu thích Nội dung và trình tự tính giá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ để biết cách tính giá sản phẩm tiêu thụ - Yêu cầu sinh viên về nhà làm bài tập về sản xuất và nộp lại vào tiết học tiếp theo <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.4.1 và 3.4.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm ví dụ về tính giá sản phẩm sản xuất <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 3 trang 85 - 87 - Làm bài tập về tính giá sản phẩm sản xuất
3.4.2. Trình tự tính giá sản phẩm dịch vụ sản xuất								
<b>3.5. Nội dung và trình tự tính giá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ và giá vật tư xuất kho sử dụng cho sản xuất – kinh doanh</b>							A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung và trình tự tính giá sản phẩm tiêu thụ - Cho ví dụ minh họa về phương pháp tính giá sản phẩm tiêu thụ - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu phương pháp đối ứng tài khoản - Yêu cầu sinh viên về nhà làm bài tính giá thành sản phẩm tiêu thụ
3.5.1. Nội dung tính giá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ và giá vật tư xuất								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.5.2. Trình tự tính giá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ và giá vật tư xuất kho sử dụng cho sản xuất – kinh doanh.								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.5.1 và 3.5.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ về tính giá sản phẩm tiêu thụ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 4 trang 103 - 104</li> <li>- Làm bài tập về tính giá sản phẩm tiêu thụ</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 4. PHƯƠNG PHÁP ĐỐI ỨNG TÀI KHOẢN</b>	<b>4</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>4.1. Khái niệm phương pháp đối ứng tài khoản</b>								<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>A1.1 - Trình bày khái niệm phương pháp đối ứng tài khoản</li> <li>A1.2 - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu tài khoản kế toán</li> <li>A1.4</li> <li>A2</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1.1 và 4.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu tác dụng của phương pháp đối ứng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 4 trang 104 -109</li> </ul>
4.1.1. Khái niệm phương pháp đối ứng tài khoản								
4.1.2. Vị trí và tác dụng của phương pháp đối ứng tài khoản	1				1	2		
<b>4.2. Tài khoản kế toán</b>								<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>A1.1</li> <li>A1.2 - Giải thích tài khoản kế toán, kết cấu TK kế toán và chức năng</li> <li>A1.4</li> </ul>
4.2.1. Khái niệm và đặc trưng cơ bản về nội dung, kết cấu tài khoản								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.2.2. Kết cấu các tài khoản kế toán cơ bản							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu hỏi về kết cấu tài khoản kế toán</li> <li>- Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu quan hệ đối ứng và phương pháp ghi sổ kép để biết các phân loại các mối quan hệ trong các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1; 4.2.2 và 4.2.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu kết cấu các loại TK kế toán</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 4 trang 105 – 109</li> </ul>
4.2.3. Chức năng của tài khoản kế toán								
<b>4.3. Quan hệ đối ứng và phương pháp ghi sổ kép</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích quan hệ đối ứng TK</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về quan hệ đối ứng TK và định khoản kế toán</li> </ul>
4.3.1. Các quan hệ đối ứng tài khoản								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.3.2. Phương pháp ghi sổ kép								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu tài khoản tổng hợp và tài khoản phân tích</li> <li>- Yêu cầu SV làm bài tập về 4 mối quan hệ đối ứng TK và định khoản kế toán và nộp lại vào buổi học tiếp theo</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.1 và 4.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu 4 mối quan hệ đối ứng TK, phân loại định khoản kế toán</li> <li>- Làm VD về 4 mối quan hệ đối ứng TK và định khoản kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 4 trang 113 -117</li> <li>- Yêu cầu SV làm bài tập về mối quan hệ đối ứng TK và định khoản kế toán</li> </ul>
<b>4.4. Tài khoản tổng hợp và tài khoản phân tích</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích TK tổng hợp và TK phân tích</li> <li>- Cho ví dụ về định khoản kế toán</li> </ul> <p>- Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu hệ thống tài khoản kế toán để biết tài khoản kế toán cấp 1, cấp 2 và các loại TK kế toán</p>
4.4.1. Tài khoản tổng hợp								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.4.2. Tài khoản phân tích								<p>- Yêu cầu SV làm bài tập về mối quan hệ đối ứng TK và định khoản kế toán và nộp lại vào buổi học tiếp theo</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.4.1 và 4.4.2</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Cho VD về định khoản kế toán</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 4 từ trang 117 - 125</p> <p>- Yêu cầu SV làm tiếp bài tập về mối quan hệ đối ứng TK và định khoản kế toán</p>
<b>4.5 Hệ thống tài khoản kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <p>- Giới thiệu và giải thích về hệ thống TK kế toán</p> <p>- Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3 và 4.5.4</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nêu các TK đặc biệt và có giải thích</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 5 trang 135</p>
4.5.1. Đặc trưng cơ bản của hệ thống tài khoản kế toán								
4.5.2. Đánh số hiệu và tên gọi các tài khoản								
4.5.3. Mô hình sắp xếp tài khoản kế toán								
4.5.4. Phân loại tài khoản kế toán								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 5: PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP – CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.1. Khái quát chung về phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</b> <i>5.1.1. Khái niệm và cơ sở hình thành phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</i> <i>5.1.2. Ý nghĩa, tác dụng của phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</i>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	* <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích khái niệm và cơ sở hình thành phương pháp tổng hợp cân đối kế toán, Ý nghĩa, tác dụng của phương pháp tổng hợp cân đối kế toán - Đặt câu hỏi về tổng hợp cân đối kế toán - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu hệ thống bảng tổng hợp cân đối kế toán từ đó biết cách lập bảng cân đối kế toán * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1.1 và 5.1.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét về phương pháp tổng hợp cân đối kế toán <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 5 trang 135 đến 160
<b>5.2. Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán</b> <i>5.2.1. Bảng cân đối kế toán</i> <i>5.2.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i> <i>5.2.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i> <i>5.2.4. Thuyết minh báo cáo tài chính</i> <i>5.2.5. Các Báo cáo kế toán khác</i>	2	2			4	8	A1.3 A1.4 A2	* <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích các nội dung về hệ thống bảng tổng hợp cân đối kế toán - Cho ví dụ về bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả kinh doanh - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu khái quát về quá trình kinh doanh trong các đơn vị - Yêu cầu SV làm bài tập về bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả kinh doanh và nộp lại vào buổi học tiếp theo

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2.1; 5.2.2; 5.2.3; 5.2.4 và 5.2.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm nghiệp vụ kinh tế phát sinh và vào bảng cân đối kế toán, bảng báo cáo kết quả kinh doanh</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 6 trang 172 -174</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính (2) trang 188 - 214</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính (3) trang 485 -564</li> <li>- Làm bài tập về bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả kinh doanh</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 6: KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU</b>	<b>8</b>	<b>4</b>			<b>12</b>	<b>24</b>		
<b>6.1. Khái quát về quá trình kinh doanh trong các đơn vị và nhiệm vụ của kế toán</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích khái quát về quá trình kinh doanh trong các đơn vị và nhiệm vụ kế toán quá trình kinh doanh</li> <li>- Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu kế toán quá trình mua hàng từ đó biết được tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán kế toán quá trình mua hàng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1.1 và 6.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>
<i>6.1.1. Khái quát về quá trình kinh doanh trong các đơn vị</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.1.2. Nhiệm vụ kế toán quá trình kinh doanh								<b>Học ở lớp:</b> - Trình bày nhiệm vụ kế toán quá trình kinh doanh <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước nội kế toán quá trình mua hàng tài liệu chính (1) chương 6 trang 174 - 184
<b>6.2 Kế toán quá trình mua hàng</b>	2	1			3	6	A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày và giải thích ý nghĩa và nhiệm vụ kế toán và phương pháp kế toán quá trình mua hàng - Cho ví dụ về kế toán quá trình mua hàng - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu kế toán quá trình sản xuất từ đó biết được tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán kế toán quá trình sản xuất <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.2.1 và 6.2.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày kế toán quá trình mua hàng - Làm VD liên quan đến kế toán quá trình mua hàng <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 6 trang 184 -191 Làm bài tập về kế toán quá trình mua hàng
6.2.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ kế toán								
6.2.2. Phương pháp kế toán quá trình mua hàng								
<b>6.3. Kế toán quá trình sản xuất</b>	2	1			3	6	A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày và giải thích ý nghĩa và nhiệm vụ kế toán và phương pháp kế toán quá trình sản xuất - Cho ví dụ về kế toán quá trình sản xuất
6.3.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ kế toán								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.3.2. Phương pháp kế toán quá trình sản xuất								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu kế toán quá trình tiêu thụ từ đó biết được tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán kế toán quá trình tiêu thụ</li> <li>- Yêu cầu sinh viên làm bài tập về kế toán quá trình sản xuất và nộp lại vào buổi học tiếp theo</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.3.1 và 6.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Trình bày kế toán quá trình sản xuất</li> <li>- Làm VD liên quan đến kế toán quá trình sản xuất</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) chương 6 trang 191- 203</li> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán quá trình sản xuất</li> </ul>
<b>6.4. Kế toán quá trình tiêu thụ</b>								
6.4.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ kế toán	3	2			5	10	A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích ý nghĩa và nhiệm vụ kế toán và phương pháp kế toán quá trình tiêu thụ</li> <li>- Cho ví dụ về kế toán quá trình sản xuất</li> <li>- Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu về sổ kế toán và các hình thức ghi sổ kế toán để biết về các loại sổ kế toán</li> <li>- Yêu cầu sinh viên làm bài tập về kế toán quá trình tiêu thụ và nộp lại vào buổi học tiếp theo</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung</li> </ul>
6.4.2. Phương pháp kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.4.3. Kế toán xác định kết quả tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, lao vụ, dịch vụ trong các đơn vị								6.4.1; 6.4.2 và 6.4.3 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày kế toán quá trình tiêu thụ - Làm VD liên quan đến kế toán quá trình tiêu thụ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 7 trang 216 - 224 Làm bài tập liên quan đến kế toán quá trình thụ
<b>CHƯƠNG 7: SỔ KẾ TOÁN VÀ CÁC HÌNH THỨC GHI SỔ KẾ TOÁN</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>7.1. Sổ kế toán</b>	1	1	1		3	6	A1.3 A1.4 A2	* <b>Dạy</b> - Giới thiệu và giải thích khái niệm, quy tắc về các loại sổ kế toán - Đặt câu hỏi liên quan đến việc tìm hiểu và phân loại các loại sổ kế toán theo từng loại hình doanh nghiệp - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu các hình thức sổ theo thông tư 200 * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.1.1; 4.1.2 và 7.1.3 - Phương pháp thảo luận: Áp dụng khi giảng dạy nội sổ kế toán * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày các loại sổ kế toán - Thảo luận về các loại sổ kế toán <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước tài liệu chính (1) chương 7 trang 224 -239 Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 437 - 439
7.1.1. Khái niệm sổ kế toán								
7.1.2. Các loại sổ kế toán								
7.1.3. Các quy tắc về sổ kế toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>7.2. Hình thức ghi sổ kế toán</b> 7.2.1. Khái niệm hình thức ghi sổ kế toán 7.2.2. Các hình thức ghi sổ kế toán							* <b>Dạy</b> - Giới thiệu, giải thích các hình thức sổ kế toán - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu về tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị để từ đó biết được mô hình bộ máy kế toán trong đơn vị * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.2.1 và 7.2.2 A1.3 - Phương pháp thảo luận: Áp dụng khi giảng dạy nội sổ kế toán và các hình thức sổ kế toán A1.4 A2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày các loại sổ kế toán - Trình bày các hình thức sổ kế toán - Thảo luận về các loại sổ kế toán trong các hình thức sổ kế toán <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước tài liệu chính (1) chương 8 trang 249-253 Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 437	
<b>CHƯƠNG 8: TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN TRONG ĐƠN VỊ</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>8.1. Ý nghĩa và nội dung của tổ chức bộ máy kế toán</b> 8.1.1. Ý nghĩa tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị	1	1	1		3	6	* <b>Dạy</b> - Giải thích ý nghĩa và nội dung tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị A1.3 A1.4 A2 - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu về mô hình tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị * <b>Phương pháp dạy:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
8.1.2. Nội dung tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị								- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.1.1 và 8.1.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày các tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước tài liệu chính (1) chương 8 trang 253 - 265
<b>8.2. Mô hình tổ chức bộ máy kế toán trong các đơn vị</b>								* <b>Dạy</b> - Giải thích các mô hình tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị - Định hướng cho sinh viên thảo luận về mối quan hệ giữa các mô hình tổ chức kế toán trong các đơn vị - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu về phần mềm kế toán để biết ngành học của mình sử dụng phần mềm nào hiện nay * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.2.1 và 8.2.2 - Phương pháp thảo luận: Áp dụng khi giảng dạy tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận về các mô hình tổ chức bộ máy kế toán trong đơn vị <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 7 trang 268 - 275
8.2.1. Các Mô hình tổ chức bộ máy kế toán trong các đơn vị							A1.3 A1.4 A2	
8.2.2. Nhiệm vụ kế toán các phần hành chủ yếu trong đơn vị								
<b>CHƯƠNG 9: ỨNG DỤNG PHẦN MỀM KẾ TOÁN</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>9.1 Tổng quan về phần mềm kế toán</b>	1	1			2	4	A1.3	* <b>Dạy</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
9.1.1 Khái niệm và vai trò của phần mềm kế toán							A1.4 A2	- Giới thiệu và giải thích tổng quan về phần mềm kế toán - Đặt câu hỏi về mô hình hoạt động của phần mềm kế toán - Yêu cầu SV về nhà tìm hiểu các phần mềm kế toán hiện nay <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 9.1.1; 9.1.2 và 9.1.3 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 9.1.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày các điều kiện tiêu chuẩn của phần mềm kế toán <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính (1) chương 9 trang 275 - 282
9.1.2 Các điều kiện tiêu chuẩn của phần mềm kế toán								
9.1.3 Mô hình hoạt động của phần mềm kế toán								
<b>9.2 Lựa chọn phần mềm kế toán</b>							A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Giới thiệu tiêu chuẩn lựa chọn phần mềm kế toán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 9.1 và 9.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thực hành bài tập trên phần mềm kế toán <b>Học ở nhà:</b> Ôn tập các bài tập chuẩn bị kiểm tra
9.2.1 Tiêu chuẩn lựa chọn phần mềm kế toán								
9.2.2 Thực hành trên phần mềm kế toán								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>26</b>	<b>14</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN</b>								
1.1	Khái niệm và phân loại kế toán	x						x
1.2	Ý nghĩa, yêu cầu và đặc điểm của thông tin kế toán trong đơn vị	x						x
1.3	Nhiệm vụ của hệ thống kế toán trong đơn vị	x						x
1.4	Các nguyên tắc và khái niệm chung được thừa nhận	x						x
1.5	Đối tượng nghiên cứu của kế toán	x						x
1.6	Hệ thống phương pháp kế toán	x						x
1.7	Chu trình kế toán trong đơn vị	x						x
<b>CHƯƠNG 2. PHƯƠNG PHÁP CHỨNG TỪ KẾ TOÁN</b>								
2.1	Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán	x			x	x	x	x
2.2	Hệ thống bản chứng từ kế toán	x			x	x	x	x
2.3	Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán	x			x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ</b>								
3.1	Khái niệm và vai trò của phương pháp tính giá	x			x			x
3.2	Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá	x			x			x
3.3	Nội dung và trình tự tính giá tài sản mua vào	x			x			x
3.4	Nội dung và trình tự tính giá sản phẩm dịch vụ sản xuất	x			x			x
3.5	Nội dung và trình tự tính giá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ và giá vật tư xuất kho sử dụng cho sản xuất – kinh doanh	x			x			x
<b>CHƯƠNG 4. PHƯƠNG PHÁP ĐỐI ỨNG TÀI KHOẢN</b>								
4.1	Khái niệm phương pháp đối ứng tài khoản	x			x			x
4.2	Tài khoản kế toán	x			x			x
4.3	Quan hệ đối ứng và phương pháp ghi sổ kép	x			x			x
4.4	Tài khoản tổng hợp và tài khoản phân tích	x			x			x
4.5	Hệ thống tài khoản kế toán	x			x			x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 5: PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP – CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>								
5.1	Khái quát chung về phương pháp tổng hợp cân đối kế toán		X		X			X
5.2	Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán		X		X			X
<b>CHƯƠNG 6: KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU</b>								
6.1	Khái quát về quá trình kinh doanh trong các đơn vị và nhiệm vụ của kế toán		X		X			X
6.2	Kế toán quá trình mua hàng		X		X			X
6.3	Kế toán quá trình sản xuất		X		X			X
6.4	Kế toán quá trình tiêu thụ		X		X			X
<b>CHƯƠNG 7: SỔ KẾ TOÁN VÀ CÁC HÌNH THỨC GHI SỔ KẾ TOÁN</b>								
7.1	Sổ kế toán		X	X	X	X	X	X
7.2	Hình thức ghi sổ kế toán		X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 8: TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN TRONG ĐƠN VỊ</b>								
8.1	Ý nghĩa và nội dung của tổ chức bộ máy kế toán		X	X	X	X	X	X
8.2	Mô hình tổ chức bộ máy kế toán trong các đơn vị		X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 9: ỨNG DỤNG PHẦN MỀM KẾ TOÁN</b>								
9.1	Tổng quan về phần mềm kế toán			X	X			X
9.2	Lựa chọn phần mềm kế toán			X	X			X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR 1,2,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CDR 1,2,4	
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR 1,2,3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR 5,6,7	
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3,4

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm về kế toán, nguyên tắc kế toán và khái niệm chung được thừa nhận - Nêu được khái niệm và ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tính giá và phương pháp đối ứng tài khoản, công thức tính giá nhập, giá thành sản xuất, giá xuất bán, các mối quan hệ kế toán, và các loại định khoản kế toán	10
Hiểu	- Cho được ví dụ liên quan đến các nguyên tắc kế toán	10



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Cho được ví dụ về các mối quan hệ đối ứng tài khoản và ví dụ liên quan đến các loại định khoản kế toán	
Áp dụng	- Áp dụng các phương pháp tính giá tính được giá thành nhập, sản xuất và xuất bán, định khoản được nghiệp vụ kinh tế phát sinh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính trị giá nhập, xuất, tồn nguyên vật liệu, dụng cụ, hàng hóa - Thực hiện được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp tính giá - Nắm vững phương pháp đối ứng tài khoản	20

#### A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 3.4.5.6,7,8

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày công thức tính giá nhập, giá thành sản xuất, giá xuất bán, mối quan hệ kế toán, và các loại định khoản kế toán, các quá trình kinh doanh chủ yếu - Trình bày được hình thức sổ NKC	10
Áp dụng	- Áp dụng tính được giá thành nhập, sản xuất và xuất bán - Định khoản được nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Xây dựng được sổ NKC, bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh	10
Phân tích	- Phân tích sự biến động tăng giảm của các đối tượng kế toán tại mỗi nghiệp vụ kinh tế phát sinh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính trị giá nhập, xuất, tồn nguyên vật liệu, dụng cụ, hàng hóa, nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra - Thực hiện được việc vào sổ NKC, lên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp tính giá, đối ứng tài khoản - Nắm vững phương pháp vào sổ tổng hợp chi tiết theo từng hình thức sổ, cách vào bảng cân đối số phát sinh, bảng cân đối kế toán, bảng báo cáo kết quả kinh doanh	20

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 5,6,8,9

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được kế toán quá trình mua hàng, sản xuất, bán hàng - Trình bày được các hình thức sổ kế toán, các mô hình kế toán	10
Hiểu	- Cho được ví dụ về kế toán quá trình mua hàng, sản xuất, bán hàng - Cho được ví dụ về các mô hình kế toán.	10
Áp dụng	- Áp dụng phương pháp kế toán định khoản được nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến các quá trình kinh doanh chủ yếu. Vận dụng các hình thức sổ kế toán để vào sổ tổng hợp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra theo các quá trình kinh doanh chủ yếu, vào sổ NKC, lên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững kế toán quá trình mua hàng, bán hàng, sản xuất, phương pháp vào sổ tổng hợp chi tiết theo từng hình thức sổ, cách vào bảng cân đối số phát sinh, bảng cân đối kế toán, bảng báo cáo kết quả kinh doanh	20

A 1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính trị giá nhập, xuất, tồn nguyên vật liệu, dụng cụ, hàng hóa, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra theo các quá trình kinh doanh chủ yếu, việc vào sổ NKC, lên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	40
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp tính giá, phương pháp đối ứng tài khoản, kế toán quá trình mua hàng, bán hàng, sản xuất - Nắm vững phương pháp vào sổ tổng hợp chi tiết theo từng hình thức sổ, cách vào bảng cân đối số phát sinh, bảng cân đối kế toán, bảng báo cáo kết quả kinh doanh	10
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Câu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản của kế toán	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	10
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ các nguyên tắc kế toán, phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tính giá, phương pháp đối ứng tài khoản, phương pháp tổng hợp cân đối kế toán, kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu	10
Áp dụng	- Tính được giá mua, sản xuất, tiêu thụ - Làm được nghiệp vụ kinh tế liên quan đến mua hàng, sản xuất, bán hàng - Vào được bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	20
Phân tích	- Phân tích sự biến động tăng giảm của các đối tượng kế toán tại mỗi nghiệp vụ kinh tế phát sinh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính trị giá nhập, xuất, tồn nguyên vật liệu, dụng cụ, hàng hóa, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra theo các quá trình kinh doanh chủ yếu, việc vào sổ NKC, lên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp tính giá, phương pháp đối ứng tài khoản, kế toán quá trình mua hàng, bán hàng, sản xuất - Nắm vững phương pháp vào sổ tổng hợp chi tiết theo từng hình thức sổ, cách vào bảng cân đối số phát sinh, bảng cân đối kế toán, bảng báo cáo kết quả kinh doanh	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Quản trị học**
  - + Tiếng Anh: **Management**
- Mã học phần: **KTKD105**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Không**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **34 tiết**
  - + Bài tập: **09 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **00 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần cung cấp cho người học các nội dung cơ bản như: Khái niệm quản trị, nhà quản trị và các kỹ năng của nhà quản trị. Ứng dụng các lý thuyết về môi trường quản trị dùng để phân tích, đánh giá phục vụ ra quyết định trong quá trình quản trị và bốn chức năng cơ bản của nhà quản trị đó là chức năng hoạch định, chức năng tổ chức, chức năng lãnh đạo, chức năng kiểm tra.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Trình bày được các vấn đề căn bản về quản trị như: Các học thuyết quản trị, môi trường quản trị, thông tin trong quản trị, bốn chức năng cơ bản của quản trị: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra.
MT2	Vận dụng sáng tạo các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn quá trình thực hiện các công việc hoạch định, tổ chức, lãnh đạo kiểm tra hoạt động quản trị tổ chức.
MT3	Có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để có thể tự chủ được công việc được giao trong lĩnh vực quản trị kinh doanh

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Trình bày được những vấn đề căn bản của quản trị bao gồm khái niệm, vai trò của: bản chất, chức năng, nhà quản trị, học thuyết quản trị, các chức năng quản trị	2.1.1	I
			2.1.2	IT
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR2	Vận dụng kiến thức về thông tin quản trị để đánh giá, tổng hợp các phương pháp thu thập thông tin phổ biến trong lĩnh vực kế toán	2.2.2	IT
	CĐR3	Vận dụng nội dung lý thuyết vào giải quyết các bài tập tình huống. Liên hệ với thực tế quản trị trong lĩnh vực kế toán	2.2.6	ITU
	CĐR4	Phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng từ môi trường đến hoạt động quản trị.	2.2.4	ITU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
MT3	CĐR5	Tổng hợp lý thuyết và đánh giá các chức năng của quản trị trong quá trình quản trị tại các tổ chức, doanh nghiệp.	2.3.3	ITU
	CĐR6	Thảo luận và làm bài tập nhóm trong giải quyết bài tập tình huống.	2.3.1	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2019), *Giáo trình Quản trị học*, NXB Khoa học và kỹ thuật.
2. Nguyễn Thị Liên Diệp (2012), *Quản trị học*, NXB Văn hóa - Nghệ thuật.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Ngô Kim Thanh, Nguyễn Thị Hoài Dung (2012), *Giáo trình kỹ năng quản trị*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
2. Trần Anh Tài (2009), *Giáo trình quản trị học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Võ Phước Tâm, Nguyễn Thị Nhung (2008), *Giáo trình quản trị học*, NXB Thống kê.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |   |
|--|--|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm         | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đề án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo     | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CĂN BẢN CỦA QUẢN TRỊ</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A1.3	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>1.1. Khái niệm, vai trò của quản trị</b>	1				1	2	A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát những vấn đề căn bản về quản trị: khái niệm, vai trò, chức năng của quản trị;</li> <li>- Chứng minh luận điểm: quản trị là khoa học, nghệ thuật, 1 nghề;</li> <li>- Tìm hiểu về nhà quản trị trong tổ chức</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, vai trò, chức năng của quản trị; chứng minh luận điểm: quản trị là khoa học, nghệ thuật, 1 nghề; tìm hiểu về nhà quản trị trong tổ chức</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò của nhà quản trị, liên hệ các cấp bậc quản trị trong tổ chức</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Tập trung nghe giảng</li> <li>- Nhận xét, đánh giá</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc TLC 1, trang 05 – 28.</li> </ul>
<b>1.2. Chức năng của quản trị</b>								
<b>1.3. Quản trị là khoa học, là một nghệ thuật và là một nghề</b>	1				1	2		
<b>1.4. Quản trị theo mục tiêu</b>	1				1	2		
<i>1.4.1. Khái niệm quản trị theo mục tiêu</i>								
<i>1.4.2. Vai trò của quản trị theo mục tiêu</i>	1				1	2		
<i>1.4.3. Quá trình quản trị theo mục tiêu</i>								
<b>1.5. Nhà quản trị</b>	1				1	2		
<i>1.5.1. Khái niệm nhà quản trị</i>								
<i>1.5.2. Vai trò của nhà quản trị</i>								
<i>1.5.3. Cấp bậc của quản trị</i>	1				1	2		
<i>1.5.4. Các kỹ năng và năng lực cần thiết của nhà quản trị</i>								
<b>CHƯƠNG 2. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CÁC LÝ THUYẾT QUẢN TRỊ</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu nội dung của các trường phái lý thuyết về quản trị;</li> <li>- Phân tích các đóng góp của các trường phái quản trị cho lý thuyết quản trị hiện nay.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> </ul>
<b>2.1. Trường phái quản trị cổ điển</b>	1				1	2		
<i>2.1.1. Trường phái quản trị kiểu thu lại</i>	1				1	2		
<i>2.1.2. Trường phái quản trị khoa học</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
2.1.3. Trường phái quản trị hành chính								<p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu nội dung của các trường phái lý thuyết về quản trị;</p> <p>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích các đóng góp của các trường phái quản trị cho lý thuyết quản trị hiện nay.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Tập trung nghe giảng</p> <p>- Nhận xét, đánh giá</p> <p>- Thảo luận và trình bày kết quả</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc TLC 1, trang 29 – 50.</p>
2.1.4. Các hình thức giao dịch kinh doanh	1				1	2		
<b>2.2. Trường phái quản trị hành vi</b>	2				2	4		
2.2.1. Tư tưởng quản trị của Mary Parker	1				1	2		
2.2.2. Lý thuyết về bản chất con người của Douglas Mc Gregor								
2.2.3. Học thuyết của Elton Mayo								
2.2.4. Lý thuyết về hệ thống nhu cầu con người của Maslow	1				1	2		
<b>2.3. Trường phái định lượng trong quản trị</b>	1				1	2		
<b>2.4. Học thuyết quản trị hiện đại</b>								
<b>CHƯƠNG 3. MÔI TRƯỜNG QUẢN TRỊ</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Giới thiệu khái niệm, phân loại môi trường quản trị: môi trường vi mô, môi trường vĩ mô;</p> <p>- Phân tích ảnh hưởng của các yếu tố môi trường đến hoạt động quản trị của tổ chức.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu khái niệm, phân loại môi trường quản trị: môi trường vi mô, môi trường vĩ mô;</p>	
<b>3.1. Khái niệm môi trường quản trị</b>	1				1	2		A1.1 A1.2 A1.3 A2
<b>3.2. Phân loại môi trường quản trị</b>								
<b>3.3. Ảnh hưởng của môi trường quản trị đối với hoạt động của tổ chức</b>	2	2			4	8		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.3.1. Ảnh hưởng của môi trường vĩ mô đến hoạt động của tổ chức	1	1			2	4		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích ảnh hưởng của các yếu tố môi trường đến hoạt động quản trị của tổ chức.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung nghe giảng</li> <li>- Nhận xét, đánh giá</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc TLC 1, trang 51 – 76.</li> </ul> </li> </ul>
3.3.2. Ảnh hưởng của môi trường vi mô đến hoạt động của tổ chức	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 4. THÔNG TIN QUẢN TRỊ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>5</b>	<b>10</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái niệm, phân loại thông tin quản trị;</li> <li>- Phân tích nội dung và phương pháp thu thập thông tin quản trị.</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu khái niệm, phân loại thông tin quản trị;</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích nội dung và phương pháp thu thập thông tin quản trị.</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung nghe giảng</li> <li>- Nhận xét, đánh giá</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc TLC 1, trang 77 – 98.</li> </ul> </li> </ul>
<b>4.1. Khái niệm và vai trò của thông tin quản trị</b>	1				1	2	A1.1	
<b>4.2. Phân loại thông tin quản trị</b>							A1.2	
<b>4.3. Nội dung và chất lượng của thông tin quản trị</b>	1	1			2	4	A1.3	
4.3.1. Nội dung thông tin quản trị							A2	
4.3.2. Chất lượng của thông tin quản trị	1	1			2	4		
<b>4.4. Phương pháp thu thập, xử lý thông tin và phổ biến thông tin</b>	1				1	2		
4.4.1. Phương pháp thu thập								
4.4.2. Phương pháp xử lý thông tin					1	2		
4.4.3. Phương pháp phổ biến thông tin	1							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 5. QUYẾT ĐỊNH QUẢN TRỊ</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	A1.4 A1.5 A1.6 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu khái niệm, vai trò của quyết định quản trị; quá trình ra quyết định quản trị; - Phân tích và giải thích cơ sở khoa học của việc ra quyết định. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu khái niệm, vai trò của quyết định quản trị; quá trình ra quyết định quản trị; - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích và giải thích cơ sở khoa học của việc ra quyết định. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tập trung nghe giảng - Nhận xét, đánh giá - Thảo luận và trình bày kết quả <b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC 1, trang 99 – 115.
<b>5.1. Khái niệm, vai trò của quyết định quản trị</b>	1				1	2		
<i>5.1.1. Khái niệm quyết định và ra quyết định</i>	1				1	2		
<i>5.1.2. Vai trò của ra quyết định</i>								
<b>5.2. Cơ sở khoa học và nguyên tắc của việc ra quyết định</b>	1	1			2	4		
<i>5.2.1. Cơ sở khoa học của việc ra quyết định</i>	1	1			2	4		
<i>5.2.2. Nguyên tắc của việc ra quyết định</i>								
<b>5.3. Nội dung và hình thức của quyết định</b>	1				1	2		
<i>5.3.1. Nội dung của các quyết định</i>	1				1	2		
<i>5.3.2. Hình thức của các quyết định</i>								
<b>5.4. Quá trình ra và thực hiện quyết định</b>	1				1	2		
<i>5.4.1. Quá trình ra quyết định</i>	1				1	2		
<i>5.4.2. Quá trình thực hiện quyết định</i>								
<b>CHƯƠNG 6. HOẠCH ĐỊNH</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>	A1.4 A1.5 A1.6 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu khái niệm, vai trò của hoạch định; - Phân tích các phương thức hoạch định chiến lược, chiết thuật, tác nghiệp. * <b>Phương pháp dạy:</b>
<b>6.1. Khái niệm, vai trò của hoạch định</b>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
6.1.1. Khái niệm hoạch định 6.1.2. Vai trò của hoạch định	1				1	2		- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu khái niệm, vai trò của hoạch định; - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích các phương thức hoạch định chiến lược, chiết thuật, tác nghiệp.
<b>6.2. Phân loại hoạch định</b>	2	2			4	8		<b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
6.2.1. Hoạch định chiến lược	1	1			2	4		- Tập trung nghe giảng
6.2.2. Hoạch định chiến thuật 6.2.3. Hoạch định tác nghiệp	1	1			2	4		- Nhận xét, đánh giá - Thảo luận và trình bày kết quả
<b>6.3. Quy trình hoạch định</b>	1				1	2		<b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC 1, trang 116 – 140.
<b>CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC</b>	<b>5</b>	<b>1</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		<b>* Dạy:</b>
<b>7.1. Khái niệm, vai trò của tổ chức</b>	1				1	2		- Giới thiệu khái niệm, vai trò tổ chức; Trình bày quyền hạn, ủy quyền và tầm hạn quản trị; - Phân tích các mô hình cơ cấu tổ chức.
7.1.1. Khái niệm tổ chức 7.1.2. Vai trò tổ chức	1				1	2		
<b>7.2. Cơ cấu tổ chức</b>	2	1			3	6		<b>* Phương pháp dạy:</b>
7.2.1. Khái niệm, đặc điểm của cơ cấu tổ chức 7.2.2. Các nguyên tắc của cơ cấu tổ chức 7.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức 7.2.4. Môi trường kinh doanh 7.2.5. Các mô hình cơ cấu tổ chức quản trị	1				1	2	A1.4 A1.5 A1.6 A2	- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu khái niệm, vai trò tổ chức; và trình bày quyền hạn, ủy quyền và tầm hạn quản trị; - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích các mô hình cơ cấu tổ chức
	1	1			2	4		<b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tập trung nghe giảng - Nhận xét, đánh giá

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>7.3. Phân quyền trong quản trị</b>	1				1	2		- Thảo luận và trình bày kết quả <b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC 1, trang 141 – 168.
7.3.1. Quyền hạn và một số khái niệm liên quan	1				1	2		
7.3.2. Quá trình uỷ quyền								
<b>7.4. Tâm hạn quản trị</b>								
<b>7.5. Hệ thống tổ chức không chính thức</b>	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 8. LÃNH ĐẠO</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu khái niệm, vai trò của lãnh đạo, và trình bày về động cơ thúc đẩy từ đó rút ra các phương pháp lãnh đạo chủ yếu; - Phân tích các phong cách lãnh đạo. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu khái niệm, vai trò của lãnh đạo, và trình bày về động cơ thúc đẩy từ đó rút ra các phương pháp lãnh đạo chủ yếu; - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích các phong cách lãnh đạo. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tập trung nghe giảng - Nhận xét, đánh giá - Thảo luận và trình bày kết quả <b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC 1, trang 169 – 195.
<b>8.1. Khái niệm và vai trò của lãnh đạo</b>	1				1	2		
8.1.1. Khái niệm lãnh đạo	1				1	2		
8.1.2. Vai trò của lãnh đạo								
<b>8.2. Các phong cách lãnh đạo</b>	1	1			2	4		
8.2.1. Phong cách lãnh đạo dựa trên quan điểm sử dụng quyền lực								
8.2.2. Phong cách lãnh đạo dựa trên tiêu chí mức độ tham gia của người dưới quyền	1	1			2	4		
<b>8.3. Động cơ thúc đẩy</b>	1				1	2		
8.3.1. Khái niệm của động cơ thúc đẩy								
8.3.2. Các học thuyết về động cơ thúc đẩy	1				1	2		
8.3.3. Hành vi cá nhân và hành vi nhóm								
<b>8.4. Các phương pháp lãnh đạo</b>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
8.4.1. Phương pháp giáo dục 8.4.2. Các phương pháp hành chính 8.4.3. Các phương pháp kinh tế 8.4.4. Các phương pháp lãnh đạo khác	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 9. KIỂM TRA</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>5</b>	<b>10</b>	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái niệm, vai trò của chức năng kiểm tra, phân loại các hoạt động kiểm tra;</li> <li>- Phân tích, đánh giá các phương pháp kiểm tra.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giới thiệu khái niệm, vai trò của chức năng kiểm tra, phân loại các hoạt động kiểm tra;</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi phân tích, đánh giá các phương pháp kiểm tra.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung nghe giảng</li> <li>- Nhận xét, đánh giá</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc TLC 1, trang 196 – 209.</li> </ul>
<b>9.1. Khái niệm và vai trò của kiểm tra trong quản trị</b>	1				1	2		
<b>9.2. Phân loại kiểm tra</b>	1				1	2		
<b>9.3. Tiến trình kiểm tra</b>	1				1	2		
9.3.1. Xây dựng tiêu chuẩn 9.3.2. Đo lường và đánh giá sự thực hiện 9.3.3. Điều chỉnh các hoạt động	1				1	2		
<b>9.4. Các nguyên tắc và phương pháp kiểm tra</b>	1	1			2	4		
9.4.1. Các nguyên tắc kiểm tra 9.4.2. Các phương pháp kiểm tra	1	1			2	4		
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>34</b>	<b>09</b>	<b>0</b>	<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CĂN BẢN CỦA QUẢN TRỊ</b>							
1.1	Bản chất của quản trị	X					
1.2	Chức năng của quản trị	X					
1.3	Quản trị là khoa học, là một nghệ thuật và là một nghề					X	
1.4	Quản trị theo mục tiêu	X				X	
1.5	Nhà quản trị	X				X	
<b>CHƯƠNG 2. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CÁC LÝ THUYẾT QUẢN TRỊ</b>							
2.1	Trường phái quản trị cổ điển	X		X			
2.2	Trường phái quản trị hành vi	X		X			
2.3	Trường phái định lượng trong quản trị	X		X			
2.4	Học thuyết quản trị hiện đại	X		X			
<b>CHƯƠNG 3. MÔI TRƯỜNG QUẢN TRỊ</b>							
3.1	Khái niệm môi trường quản trị	X			X		
3.2	Phân loại môi trường quản trị	X			X		
3.3	Ảnh hưởng của môi trường quản trị đối với hoạt động của tổ chức		X	X	X		X
<b>CHƯƠNG 4. THÔNG TIN QUẢN TRỊ</b>							
4.1	Khái niệm và vai trò của thông tin quản trị	X	X				
4.2	Phân loại thông tin quản trị	X	X				
4.3	Nội dung và chất lượng của thông tin quản trị		X	X			
4.4	Phương pháp thu thập, xử lý thông tin và phổ biến thông tin		X	X			X
<b>CHƯƠNG 5. QUYẾT ĐỊNH QUẢN TRỊ</b>							
5.1	Khái niệm, vai trò của quyết định quản trị	X				X	
5.2	Cơ sở khoa học và nguyên tắc của việc ra quyết định			X		X	
5.3	Nội dung và hình thức ra quyết định			X		X	X

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
5.4	Quá trình ra quyết định			X		X	X
<b>CHƯƠNG 6. HOẠCH ĐỊNH</b>							
6.1	Khái niệm, vai trò của hoạch định	X					
6.2	Phân loại hoạch định	X		X		X	X
6.3	Quy trình hoạch định			X		X	X
<b>CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC</b>							
7.1	Khái niệm, vai trò của tổ chức	X					
7.2	Cơ cấu tổ chức	X		X		X	X
7.3	Phân quyền trong quản trị			X		X	X
7.4	Tầm hạn quản trị	X				X	
7.5	Hệ thống tổ chức không chính thức	X					
<b>CHƯƠNG 8. LÃNH ĐẠO</b>							
8.1	Khái niệm và vai trò của lãnh đạo	X					
8.2	Các phong cách lãnh đạo	X		X		X	X
8.3	Động cơ thúc đẩy	X		X		X	
8.4	Các phương pháp lãnh đạo			X		X	X
<b>CHƯƠNG 9. KIỂM TRA</b>							
9.1	Khái niệm và vai trò của kiểm tra trong quản trị	X					
9.2	Phân loại kiểm tra	X		X		X	
9.3	Tiến trình kiểm tra			X		X	
9.4	Các nguyên tắc và phương pháp kiểm tra			X		X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp. Mức độ tích cực tham gia các hoạt động trên lớp: đánh giá thông qua số lần phát biểu trên lớp

trong các buổi lý thuyết và thảo luận.

- Trong quá trình học giảng viên có thể đột xuất tiến hành kiểm tra việc chuẩn bị bài trước khi lên lớp, kiểm tra đột xuất các bài đọc bắt buộc, hay các bài tập được giao... Sinh viên cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu này của giảng viên.

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	60%	CDR1,2,3,4	20%
		A1.2	Bài tập	20%	CDR1,3,4	
		A1.3	Thái độ học tập	20%	CDR5,6	
		<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	
	Điểm số 2	A1.4	Bài kiểm tra	60%	CDR1,2,4	20%
		A1.5	Bài tập	20%	CDR1,4	
		A1.6	Thái độ học tập	20%	CDR5,6	
		<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60%

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3,4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được khái niệm, vai trò cơ bản về quản trị, thông tin quản trị, học thuyết quản trị Liệt kê, phân loại yếu tố môi trường quản trị	10



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Giải thích được các điểm đóng góp của các học thuyết quản trị cho lý thuyết quản trị	20
Áp dụng	Áp dụng các lý thuyết vào thực tế hoạt động quản trị trong lĩnh vực kinh tế tài nguyên và thiên nhiên	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng được các lý thuyết về môi trường và thông tin vào thực tế quản trị	30
Chuẩn hoá	Nắm vững các học thuyết quản trị và các nội dung cơ bản về quản trị, thông tin quản trị, môi trường quản trị	20

A1.2 và A1.5 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được các khái niệm căn bản trong quản trị.	10
Hiểu	Giải thích được các chức năng chính của hoạt động quản trị.	30
Áp dụng	Áp dụng kiến thức về thông tin quản trị để đánh giá, tổng hợp các phương pháp thu thập thông tin phổ biến, các chức năng quản trị trong lĩnh vực kế toán.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được các công tác hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra trong quản trị	30
Chuẩn hoá	Nắm vững các quy trình ra và thực hiện quyết định, hoạch định, kiểm tra Nắm vững các mô hình cơ cấu tổ chức, các phương pháp và phong cách lãnh đạo	10

A1.3 và A1.6 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của quản trị	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	40
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến hoạt động quản trị trong	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	lĩnh vực kế toán.	
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

A1.4 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 5,6,7,8,9:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được các khái niệm các chức năng của quản trị: hoạch định, lãnh đạo, tổ chức, kiểm tra, quyết định quản trị.	10
Hiểu	Giải thích được các nội dung của hoạch định, cơ cấu tổ chức, phong cách lãnh đạo, tiến trình kiểm tra.	20
Áp dụng	Áp dụng lý thuyết vào liên hệ ví dụ thực tế hoạt động quản trị trong lĩnh vực kế toán.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được các công tác hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra trong quản trị	30
Chuẩn hoá	Nắm vững các quy trình ra và thực hiện quyết định, hoạch định, kiểm tra Nắm vững các mô hình cơ cấu tổ chức, các phương pháp và phong cách lãnh đạo	20

A2 - Bài thi tự luận cuối kỳ được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được các khái niệm căn bản trong quản trị.	10
Hiểu	Giải thích được các chức năng chính của hoạt động quản trị.	10
Áp dụng	Áp dụng kiến thức về thông tin quản trị để đánh giá, tổng hợp các phương pháp thu thập thông tin phổ biến, các chức năng quản trị trong lĩnh vực kế toán.	20
Phân tích	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng từ môi trường đến hoạt động quản trị, phương pháp lãnh đạo, kiểm tra.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được các công tác hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra trong quản trị	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hoá	Nắm vững các quy trình ra và thực hiện quyết định, hoạch định, kiểm tra Nắm vững các mô hình cơ cấu tổ chức, các phương pháp và phong cách lãnh đạo	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**
  - + Tiếng Anh: **Business Administration**
- Mã học phần: KTKD169
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: Bậc đại học, ngành Kế toán
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Quản trị học
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 30 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 20 tiết
  - + Bài tập: 08 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 0 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết

- Thời gian tự học: 60 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần quản trị kinh doanh cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản, nhằm giúp người học phát triển những kiến thức nền tảng về quản trị kinh doanh, các hoạt động marketing, quản trị nhân lực, quản trị tài chính, quản trị chất lượng, hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, giúp người học triển khai áp dụng vào công việc trong tương lai.

## 4. Tài liệu học 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Trình bày được những kiến thức cơ bản về lĩnh vực quản trị kinh doanh, giúp sinh viên hiểu được các khái niệm, thuật ngữ chuyên môn và có một tầm nhìn rộng về quản trị
MT2	vận dụng sáng tạo các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động quản trị kinh doanh của doanh nghiệp trong từng bộ phận chuyên môn cụ thể như: bộ phận tài chính, bộ phận nhân sự, bộ phận marketing từ đó đưa ra biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
MT3	- Có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để có thể tự chủ được công việc được giao trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. - Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Trình bày khái niệm cơ bản về doanh nghiệp, thuật ngữ về marketing, khái quát về quản trị nguồn nhân lực và quản trị tài chính. Liệt kê các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay, các tiêu thức dùng để phân đoạn thị trường và nội dung của bảng phân tích công việc.	2.1.1	IT
			2.1.2	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR2	Vận dụng lý thuyết để chỉ ra các mô hình kinh doanh và xu hướng phát triển kinh doanh hiện nay.	2.2.6	ITU
			2.2.6	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR3	Chuẩn hóa và thành thạo nội dung lý thuyết vào giải quyết các bài tập tình huống. Liên hệ với thực tế quản lý hoạt động kinh doanh.	2.2.7	TU
	CDR4	Tổng hợp các nội dung lý thuyết để đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực và đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp thông qua việc phân tích các chỉ tiêu	2.2.7	TU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học, chủ động tìm kiếm tài liệu, thông tin có liên quan đến nội dung môn học.	2.3.1	ITU
			2.3.2	ITU
	CDR6	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học và thảo luận.	2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2013), *Giáo trình Marketing căn bản*, Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
2. Nguyễn Ngọc Huyền (2016), *Giáo trình quản trị kinh doanh, Tập 1*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
3. Nguyễn Ngọc Huyền (2013), *Giáo trình quản trị kinh doanh, Tập 2*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phan Kim Chiến (2006), *Giáo trình lý thuyết quản trị kinh doanh*, NXB Khoa học kỹ thuật.
2. Phạm Quang Trung (2012), *Quản trị tài chính doanh nghiệp*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.
3. Nguyễn Ngọc Quân, Nguyễn Văn Điềm (2013), *Giáo trình quản trị nhân lực*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |   |
|--|--|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ KINH DOANH</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1, A1.2, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về khái niệm, các loại hình doanh nghiệp, quản trị kinh doanh</li> <li>- Khái quát nội dung về chu kỳ kinh doanh và mô hình kinh doanh</li> <li>- Phân tích và so sánh các phương pháp quản trị.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động quản trị kinh doanh phát sinh trong thực tế</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc TLC 2, chương 1</p>
1.1 Doanh nghiệp 1.1.1 Định nghĩa doanh nghiệp 1.1.2 Các loại hình doanh nghiệp 1.1.3 Thành lập, giải thể và phá sản doanh nghiệp	1				1	2		
1.2 Kinh doanh 1.2.1 Khái niệm và mục đích củaking doanh 1.2.2 Chu kì kinh doanh 1.2.3 Mô hình kinh doanh 1.2.4 Xu hướng phát triển kinh doanh	1				1	2		
1.3 Quản trị kinh doanh 1.3.1 Khái niệm, mục đích và đặc điểm của quản trị kinh doanh 1.3.2 Cơ sở tổ chức hoạt động quản trị 1.3.3 Một số phương pháp quản trị	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 2. HOẠT ĐỘNG MARKETING TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>5</b>	<b>2</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
2.1 Một số khái niệm cơ bản của marketing 2.1.1 Nhu cầu 2.1.2 Mong muốn 2.1.3 Yêu cầu tiêu dùng 2.1.4 Hàng hóa 2.1.5 Trao đổi 2.1.6 Thị trường 2.1.7 Marketing	1				1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về marketing</li> <li>- Khái quát nội dung tiêu thức phân đoạn và lựa chọn thị trường mục tiêu</li> <li>- Phân tích và chỉ rõ các nội dung về chiến lược marketing hỗn hợp.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động quản trị kinh doanh phát sinh trong thực tế</li> <li>Đọc TLC 1, chương 1,3,4</li> </ul>
2.2 Phân đoạn và lựa chọn thị trường mục tiêu 2.2.1 Phân đoạn thị trường 2.2.2 Lựa chọn thị trường mục tiêu	1	1			2	4		
2.3 Hành vi mua của khách hàng 2.3.1 Hành vi mua của người tiêu dùng 2.3.2 Hành vi mua của tổ chức	1				1	2		
2.4 Chiến lược marketing hỗn hợp 2.4.1 Chiến lược sản phẩm 2.4.2 Chiến lược giá 2.4.3 Chiến lược phân phối 2.4.4 Chiến lược xúc tiến	2	1			3	6		
<b>CHƯƠNG 3. QUẢN TRỊ NHÂN LỰC</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
3.1 Khái quát về quản trị nhân lực 3.1.1 Khái niệm quản trị nhân lực 3.1.2 Mục tiêu của quản trị nhân lực 3.1.3 Vai trò của quản trị nhân lực	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về khái niệm, vai trò của quản trị nhân lực, phân tích công việc</li> <li>- Khái quát nội dung về chiến lược hoạch định nguồn nhân lực</li> <li>- Phân tích và so sánh các phương pháp tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động quản trị kinh doanh phát sinh trong thực tế</li> </ul> <p>Đọc TLC 2, chương 1,3,4,5,9</p>
3.2 Phân tích công việc 3.2.1 Khái niệm và ý nghĩa của phân tích công việc 3.2.2 Những nội dung của bản mô tả công việc và tiêu chuẩn công việc								
3.3 Chiến lược và hoạch định nguồn nhân lực 3.3.1 Chiến lược nguồn nhân lực và mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp 3.3.2 Hoạch định nguồn nhân lực	1	1			2	4		
3.4 Tuyển dụng nhân lực 3.4.1 Khái niệm, vai trò tuyển dụng nhân lực 3.4.2 Quá trình tuyển dụng nhân lực								
3.5 Đào tạo và phát triển nhân lực 3.5.1 Khái niệm, mục đích, vai trò của đào tạo và phát triển nhân lực 3.5.2 Quá trình đào tạo nhân lực 3.5.3 Các phương pháp đào tạo và phát triển nhân lực	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
3.6 Thù lao lao động 3.6.1 Khái niệm và yêu cầu của thù lao lao động 3.6.2 Nội dung, trình tự xây dựng thang bảng lương 3.6.3 Các hình thức trả lương	1				1	2		
Kiểm tra				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 4. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH</b>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>7</b>	<b>14</b>	A1,3, A1.4, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về khái niệm, quản trị tài chính</li> <li>- Khái quát các nguồn cung ứng vốn trong doanh nghiệp. Vận dụng lý thuyết vào thực tiễn các nguồn cung ứng vốn trên thị trường hiện nay</li> <li>- Phân tích các chỉ tiêu tài chính doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
4.1 Khái quát về quản trị tài chính 4.1.1 Khái niệm và vai trò của quản trị tài chính 4.1.2 Nội dung của quản trị tài chính	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
4.2 Các nguồn cung ứng vốn cho doanh nghiệp 4.2.1 Nguồn cung ứng từ nội bộ doanh nghiệp 4.2.2 Nguồn cung ứng vốn từ bên ngoài	1	1			2	4		- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động quản trị kinh doanh phát sinh trong thực tế Đọc TLC 3, chương 1,4,7
4.3 Phân tích tài chính doanh nghiệp 4.3.1 Ý nghĩa của phân tích tài chính doanh nghiệp 4.3.2 Các báo cáo tài chính của doanh nghiệp 4.3.3 Phân tích tình hình tài chính qua các nhóm chỉ số tài chính	2	2			4	8		
<b>CHƯƠNG 5. HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
5.1 Khái quát về hiệu quả kinh doanh 5.1.1 Khái niệm hiệu quả kinh doanh 5.1.2 Các nhân tố tác động đến hiệu quả kinh doanh 5.1.3 Sự cần thiết phải nâng cao hiệu quả kinh doanh	1				1	2		* <b>Dạy:</b> - Trình bày các vấn đề cơ bản về khái niệm hiệu quả kinh doanh. - Khái quát các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh - Phân tích các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh cho doanh nghiệp.
5.2 Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh	2	1			3	6		* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lý thuyết.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng			
-1	-2	-3	-4	-6	-7	-8	-9	-10
5.3 Các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh 5.3.1 Giải pháp trong khâu tạo lập doanh nghiệp 5.3.2 Giải pháp mang tính chiến lược 5.3.3 Giải pháp tác nghiệp	1	1			2	4		-Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giải quyết các bài tập tình huống. * Học: <b>Học ở lớp:</b> - Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động quản trị kinh doanh phát sinh trong thực tế Đọc TLC 2, chương 13
Kiểm tra				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>8</b>		<b>2</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ KINH DOANH</b>							
1.1	Doanh nghiệp	x			x		x
1.2	Kinh doanh	x		x		x	
1.3	Quản trị kinh doanh		x	x		x	
<b>CHƯƠNG 2. HOẠT ĐỘNG MARKETING TRONG DOANH NGHIỆP</b>							
2.1	Một số khái niệm cơ bản của marketing	x		x		x	
2.2	Phân đoạn và lựa chọn thị trường mục tiêu		x		x		x
2.3	Hành vi mua của khách hàng				x	x	x

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
2.4	Chiến lược marketing hỗn hợp				X	X	X
<b>CHƯƠNG 3. QUẢN TRỊ NHÂN LỰC</b>							
3.1	Khái quát về quản trị nhân lực	X	X		X		
3.2	Phân tích công việc		X			X	X
3.3	Chiến lược và hoạch định nguồn nhân lực	X	X		X		
3.4	Tuyển dụng nhân lực		X			X	X
3.5	Đào tạo và phát triển nhân lực	X	X		X		
3.6	Thù lao lao động		X			X	X
<b>Chương 4. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH</b>							
4.1	Khái quát về quản trị tài chính	X		X		X	
4.2	Các nguồn cung ứng vốn cho doanh nghiệp			X	X		X
4.3	Phân tích tài chính doanh nghiệp	X	X		X		X
<b>Chương 5. HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP</b>							
5.1	Khái quát về hiệu quả kinh doanh	X		X		X	
5.2	Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh	X			X	X	X
5.3	Các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh	X		X	X		X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp. Mức độ tích cực tham gia các hoạt động trên lớp: đánh giá thông qua số lần phát biểu trên lớp trong các buổi lý thuyết và thảo luận.
- Trong quá trình học giảng viên có thể đột xuất tiến hành kiểm tra việc chuẩn bị bài trước khi lên lớp, kiểm tra đột xuất các bài đọc bắt buộc, hay các bài tập được giao...Sinh viên cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu này của giảng viên.
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	60	CDR1,2,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CDR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra 2	60	CDR1,2,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60

**Trong đó:**

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm về kinh doanh, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực.	10
Hiểu	Giải thích chi tiết hành vi mua của khách hàng, bảng phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực.	10
Áp dụng	Liên hệ thực tế nội dung về chiến lược marketing hỗn hợp, đào tạo, phát triển nhân lực và thù lao lao động	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Lặp lại khái niệm về kinh doanh, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực.	20
Vận dụng	Thực hiện áp dụng nội dung chi tiết hành vi mua của khách hàng, bảng phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực.	30
Chuẩn hóa	Thực hiện nội dung về chiến lược marketing hỗn hợp, đào tạo, phát triển nhân lực và thù lao lao động vào hoạt động quản trị kinh doanh	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm về kinh doanh, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực.	10
Hiểu	Giải thích chi tiết hành vi mua của khách hàng, bảng phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực.	10
Áp dụng	Liên hệ thực tế nội dung về chiến lược marketing hỗn hợp, đào tạo, phát triển nhân lực và thù lao lao động	10
Bắt chước	<i>Về kỹ năng</i>	20
Vận dụng	Lập lại khái niệm về kinh doanh, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực.	30
Chuẩn hóa	Thực hiện áp dụng nội dung chi tiết hành vi mua của khách hàng, bảng phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực vào giải quyết các bài tập	20

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm quản trị tài chính, hiệu quả kinh doanh	10
Hiểu	Phân biệt được các nguồn vốn trong doanh nghiệp, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh.	10
Áp dụng	Vận dụng các chỉ tiêu phân tích tài chính và phân tích hiệu quả kinh doanh để nắm được tình hoạt động sản xuất kinh doanh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Lập lại khái niệm quản trị tài chính, hiệu quả kinh doanh	20
Vận dụng	Thực hiện phân biệt được các nguồn vốn trong doanh nghiệp, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh.	30
Chuẩn hóa	Thể hiện ý nghĩa các chỉ tiêu phân tích tài chính và phân tích hiệu quả kinh doanh để làm các bài tập được giao	20

A 1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản của khởi sự kinh doanh	20
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	30
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	30

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày khái niệm về kinh doanh, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực. Trình bày khái niệm quản trị tài chính, hiệu quả kinh doanh	10
Hiểu	Giải thích chi tiết hành vi mua của khách hàng, bảng phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực. Phân biệt được các nguồn vốn trong doanh nghiệp, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh.	10
Áp dụng	Liên hệ thực tế nội dung về chiến lược marketing hỗn hợp, đào tạo, phát triển nhân lực và thù lao lao động Vận dụng các chỉ tiêu phân tích tài chính và phân tích hiệu quả kinh doanh để nắm được tình hoạt động sản xuất kinh doanh	20
Phân tích	Phân tích ý nghĩa của các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh trong doanh nghiệp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Lập lại chính xác khái niệm về kinh doanh, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực. Lập lại chính xác khái niệm quản trị tài chính, hiệu quả kinh doanh	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Vận dụng	Áp dụng lý thuyết về hành vi mua của khách hàng, bảng phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực trong hoạt động quản trị kinh doanh	30
Chuẩn hóa	Phân tích ý nghĩa của các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh trong doanh nghiệp	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Hợp đồng kinh tế trong kinh doanh**
  - + Tiếng Anh: **Economic contracts in business**
- Mã học phần: KTKD113
- Số tín chỉ: 02
- Đối tượng học: Bậc đại học, ngành Kế toán
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Quản trị học
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 30 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 20 tiết
  - + Bài tập: 08 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 0 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết

- Thời gian tự học: 60 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Quản trị Kinh doanh, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần Hợp đồng kinh tế trong kinh doanh giúp người học khái quát hóa được các vấn đề chung về hợp đồng kinh tế trong kinh doanh trên phương diện lý luận và thực tiễn; Nghiên cứu và dự thảo mẫu một số loại hợp đồng kinh tế trong kinh doanh như hợp đồng mua bán hàng hoá, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế trong liên kết kinh tế, hợp đồng hợp tác và liên doanh với nước ngoài.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	Hiểu và áp dụng kiến thức cơ bản đặc trưng pháp lí, các quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế, nghiên cứu và dự thảo mẫu một số loại hợp đồng kinh tế trong kinh doanh như hợp đồng mua bán hàng hoá, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế trong liên kết kinh tế, hợp đồng hợp tác và liên doanh với nước ngoài... nhằm giải quyết các vấn đề về hợp đồng kinh tế trong kinh doanh.
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vận dụng các kiến thức đã học để áp dụng vào thực tế, nâng cao kỹ năng soạn thảo, đàm phán và thực hiện hợp đồng kinh tế trong kinh doanh.</li> <li>+ Có kỹ năng làm việc nhóm với người khác thông qua soạn thảo, đàm phán và thực hiện hợp đồng kinh tế trong kinh doanh.</li> <li>+ Từ những phân tích, đánh giá về hợp đồng kinh tế trong kinh doanh có thể giúp cho nhà quản lý đưa ra những quyết định chính xác trong các hợp đồng kinh tế, hợp đồng hợp tác và liên doanh với nước ngoài.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để có thể tự chủ được công việc được giao trong lĩnh vực quản trị kinh doanh; có sáng kiến/ đề xuất các ý tưởng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.</li> <li>+ Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Hiểu và áp dụng kiến thức cơ bản đặc trưng pháp lí, các quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế, nghiên cứu và dự thảo mẫu một số loại hợp đồng kinh tế trong kinh doanh như hợp đồng mua bán hàng hoá, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế trong liên kết kinh tế, hợp đồng hợp tác và liên doanh với nước ngoài... nhằm giải quyết các vấn đề về hợp đồng kinh tế trong kinh doanh.	2.1.1	TU
			2.1.3	ITU
	CĐR2	Hiểu và áp dụng được kiến thức cơ bản vào việc dự thảo các mẫu hợp đồng kinh tế thường gặp khác.	2.1.2	TU
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	Có kỹ năng ứng dụng trong việc dự thảo các mẫu hợp đồng kinh tế trong kinh doanh.	2.2.4	TU
	CĐR4	Thể hiện kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và kỹ năng phát triển nghề	2.2.5	ITU
	CĐR5	Có kỹ năng phân tích các vấn đề trong việc dự thảo các loại hợp đồng kinh tế trong liên kết kinh tế, hợp đồng hợp tác và liên doanh với nước ngoài.	2.2.4	TU
			2.2.7	ITU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR6	Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao các vấn đề xây dựng các hợp đồng kinh tế trong kinh doanh.	2.3.3	TU
	CĐR7	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	TU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Ngô Huy Cương (2013), *Giáo trình luật hợp đồng – Phần chung*, NXB ĐH Quốc Gia.
2. Lương Văn Úc (2012), *Giáo trình Kỹ thuật soạn thảo văn bản kinh tế và quản trị doanh nghiệp*, NXB Kinh tế quốc dân.
3. Lương Đức Cường (2013), *Các mẫu hợp đồng thông dụng mới nhất dùng trong doanh nghiệp*, NXB Kinh tế quốc dân.

### **5.2 Tài liệu tham khảo**

1. Quốc Cường (2011), *207 Mẫu hợp đồng kinh tế mới nhất trong kinh doanh*, NXB Lao động.

3. Quốc Cường, Thanh Thảo (2009), *Pháp luật về hợp đồng trong kinh doanh thương mại và đầu tư, các mẫu hợp đồng thông dụng*, NXB Thống kê.

3. *Luật Thương mại 2005.*

### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp khác  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HỢP ĐỒNG KINH TẾ TRONG KINH DOANH</b>	<b>5</b>				<b>5</b>	<b>10</b>	A1.1 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và giải thích các nội dung chung về hợp đồng kinh tế trong kinh doanh như: khái niệm, vai trò, nội dung và các điều kiện của hợp đồng kinh tế. - Phân tích các yếu tố của giao kết hợp đồng kinh tế. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm, vai trò, nội dung và các điều kiện của hợp đồng kinh tế. - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung giao kết hợp đồng kinh tế. Một số vấn đề thay đổi, đình chỉ, thanh lý và hợp đồng kinh tế vô hiệu. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
<b>1.1. Khái niệm và phân loại hợp đồng kinh tế</b> <i>1.1.1. Khái niệm về hợp đồng kinh tế</i> <i>1.1.2. Phân loại hợp đồng kinh tế</i>								
<b>1.2. Nội dung, các điều kiện của hợp đồng kinh tế</b> <i>1.2.1. Các nội dung chủ yếu của hợp đồng kinh tế</i> <i>1.2.2. Các điều kiện của hợp đồng kinh tế</i>	1				1	2		
<b>1.3. Giao kết hợp đồng kinh tế</b>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1.3.1. Các yếu tố của giao kết hợp đồng kinh tế					1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung nghe giảng.</li> <li>- Tham gia xây dựng bài</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b>  Đọc TLC 1, chương 1,7,8,9  Đọc TLC 2, chương 4</p>
1.3.2. Các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng	1							
1.3.3. Giai đoạn tiền hợp đồng								
<b>1.4. Một số vấn đề thay đổi, đình chỉ, thanh lý và hợp đồng kinh tế vô hiệu</b>	1				1	2		
1.4.1. Thay đổi hợp đồng kinh tế								
1.4.2. Đình chỉ hợp đồng kinh tế	1				1	2		
1.4.3. Thanh lý hợp đồng kinh tế								
1.4.4. Hợp đồng kinh tế vô hiệu								
<b>1.5. Trách nhiệm tài sản do vi phạm hợp đồng kinh tế</b>	1				1	2		
1.5.1. Khái niệm trách nhiệm tài sản	1				1	2		
1.5.2. Các hình thức trách nhiệm tài sản								
<b>1.6. Ngôn ngữ và văn phạm trong hợp đồng kinh tế</b>	1				1	2		
1.6.1. Yêu cầu khi sử dụng ngôn ngữ trong văn bản hợp đồng kinh tế	1				1	2		
1.6.2. Yêu cầu về văn phạm trong soạn thảo hợp đồng kinh tế								
<b>CHƯƠNG 2. HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A1.2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và giải thích các nội dung khái quát về hợp</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>2.1. Khái quát về hợp đồng mua bán hàng hoá</b>	1				1	2	A1.3 A2	<p>đồng mua bán hàng hoá, kỹ thuật soạn thảo các điều khoản trong hợp đồng mua bán hàng hoá</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các điều khoản của hợp đồng kinh tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm, quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ mua bán hàng hoá.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung kỹ thuật soạn thảo các điều khoản trong hợp đồng mua bán hàng hoá. Dự thảo mẫu hợp đồng mua bán hàng hoá.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung nghe giảng.</li> <li>- Tham gia xây dựng bài</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc TLC 2, chương 4 Đọc TLC 3, mẫu 1</p>
2.1.1. Khái niệm hợp đồng mua bán hàng hoá	1				1	2		
2.1.2. Quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ mua bán hàng hoá	1				1	2		
<b>2.2. Kỹ thuật soạn thảo các điều khoản trong hợp đồng mua bán hàng hoá</b>	1				1	2		
2.2.1. Hợp đồng mua bán hàng hoá trong nước	1				1	2		
2.2.2. Hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế	1				1	2		
<b>2.3. Dự thảo mẫu hợp đồng mua bán hàng hoá</b>	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 3. HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN HÀNG HOÁ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>5</b>	<b>10</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích các nội dung của hợp đồng vận chuyển hàng hoá: khái niệm, đặc điểm, quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ hợp đồng vận chuyển hàng hoá.</li> <li>- Phân tích kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng</li> </ul>
<b>3.1. Khái quát về hợp đồng vận chuyển hàng hoá</b>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<p>3.1.1. Khái niệm hợp đồng vận chuyển hàng hoá</p> <p>3.1.2. Đặc điểm của hợp đồng vận chuyển hàng hoá</p> <p>3.1.3. Quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ hợp đồng vận chuyển hàng hoá</p>	1				1	2		<p>vận chuyển hàng hoá.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm, đặc điểm, quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ hợp đồng vận chuyển hàng hoá.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung các điều khoản của hợp đồng vận chuyển hàng hoá. Dự thảo mẫu hợp đồng vận chuyển hàng hoá.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung nghe giảng.</li> <li>- Tham gia xây dựng bài</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc TLC 2, chương 4</p> <p>Đọc TLC 3, mẫu 44</p>
<b>3.2. Kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng vận chuyển hàng hoá</b>	1				1	2		
<b>3.3. Dự thảo mẫu hợp đồng vận chuyển hàng hoá</b>	1	1			2	4		
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 4. HỢP ĐỒNG KINH TẾ DỊCH VỤ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích các nội dung của hợp đồng kinh tế dịch vụ: khái niệm, quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ kinh tế dịch vụ.</li> <li>- Phân tích kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng</li> </ul>
<b>4.1. Khái quát về hợp đồng kinh tế dịch vụ</b>	1				1	2		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
4.1.1. <i>Khái niệm về hợp đồng kinh tế dịch vụ</i>								kinh tế dịch vụ. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm, quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ kinh tế dịch vụ. - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung các điều khoản của hợp đồng kinh tế dịch vụ. Dự thảo mẫu hợp đồng kinh tế dịch vụ. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tập trung nghe giảng. - Tham gia xây dựng bài - Làm bài tập <b>Học ở nhà:</b> Đọc TLC 2, chương 4
4.1.2. <i>Khái quát về hợp đồng kinh tế dịch vụ</i>	1				1	2		
4.1.3. <i>Quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ kinh tế dịch vụ</i>								
<b>4.2. Kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng kinh tế dịch vụ</b>	1				1	2		
<b>4.3. Dự thảo mẫu hợp đồng kinh tế dịch vụ</b>	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 5. HỢP ĐỒNG LIÊN KẾT KINH TẾ</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>5.1. Khái quát về liên kết kinh tế</b>	1				1	2	A1.4 A1.5 A1.6 A2	
5.1.1. <i>Khái niệm về liên kết kinh tế</i>								
5.1.2. <i>Các yếu tố phát sinh liên kết kinh tế</i>								
5.1.3. <i>Mục tiêu và ý nghĩa của liên kết kinh tế</i>	1				1	2		
5.1.4. <i>Các nguyên tắc trong liên kết kinh tế</i>								
<b>5.2. Hợp đồng hợp tác</b>	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5.2.1. Khái niệm về hợp đồng hợp tác kinh doanh								kinh tế. Hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên doanh. - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung dự thảo mẫu hợp đồng hợp tác kinh doanh, hợp đồng liên doanh. <b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Tập trung nghe giảng. - Tham gia xây dựng bài - Làm bài tập <i>Học ở nhà:</i> Đọc TLC 2, chương 4 Đọc TLC 3, mẫu 17, mẫu 103
5.2.2. Những yêu cầu và kỹ thuật soạn thảo các điều khoản trong hợp đồng hợp tác kinh doanh	1	1			2	4		
5.2.3. Dự thảo mẫu hợp đồng hợp tác kinh doanh								
<b>5.3. Hợp đồng liên doanh</b>	1	1			2	4		
5.3.1. Khái quát chung về hợp đồng liên doanh với nước ngoài							A1.4 A1.5 A1.6 A2	
5.3.2. Những yêu cầu và nội dung chính của hợp đồng liên doanh với nước ngoài	1	1			2	4		
5.3.3. Dự thảo mẫu hợp đồng liên doanh với nước ngoài								
<b>CHƯƠNG 6. MỘT SỐ HỢP ĐỒNG KINH TẾ THƯỜNG GẶP KHÁC</b>	<b>3</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>6.1. Hợp đồng ủy thác XNK</b>	1	1			2	4	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và giải thích các nội dung về khái niệm, đặc điểm của hợp đồng ủy thác xuất nhập khẩu, hợp đồng chuyên giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng. - Phân tích dự thảo mẫu hợp đồng ủy thác xuất nhập khẩu, hợp đồng chuyên giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm của hợp đồng ủy thác xuất nhập khẩu, hợp đồng chuyên giao KHCN, hợp đồng gia công đặt	
6.1.1. Khái niệm hợp đồng ủy thác X								
6.1.2. Đặc điểm hợp đồng ủy thác xuất nhập khẩu	1	1			2	4		
6.1.3. Dự thảo mẫu hợp đồng ủy thác xuất nhập khẩu								
<b>6.2. Hợp đồng chuyên giao KHCN</b>	1	1			2	4		
6.2.1. Khái niệm hợp đồng chuyên	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<p><i>giao khoa học công nghệ</i></p> <p>6.2.2. <i>Đặc điểm hợp đồng chuyển giao khoa học công nghệ</i></p> <p>6.2.3. <i>Dự thảo mẫu hợp đồng chuyển giao khoa học công nghệ</i></p>								hàng. - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung dự thảo mẫu hợp đồng ủy thác xuất nhập khẩu, hợp đồng chuyển giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng.
<b>6.3. Hợp đồng giao công đặt hàng</b>	1	1			2	4		<b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Tập trung nghe giảng. - Tham gia xây dựng bài - Làm bài tập <i>Học ở nhà:</i> Đọc TLC 2, chương 4 Đọc TLC 3, mẫu 137
6.3.1. <i>Khái niệm hợp đồng gia công đặt hàng</i>								
6.3.2. <i>Đặc điểm hợp đồng gia công đặt hàng</i>	1	1			2	4		
6.3.3. <i>Dự thảo mẫu hợp đồng gia công đặt hàng</i>								
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>08</b>	<b>0</b>	<b>02</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ HỢP ĐỒNG KINH TẾ TRONG KINH DOANH</b>								
1.1	Khái niệm và phân loại hợp đồng kinh tế	X						
1.2	Nội dung, các điều kiện của hợp đồng kinh tế	X						
1.3	Giao kết hợp đồng kinh tế				X		X	
1.4	Một số vấn đề về thay đổi, đình chỉ, thanh lý và hợp đồng kinh tế vô hiệu	X	X					

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1.5	Trách nhiệm tài sản do vi phạm hợp đồng kinh tế	X						
1.6	Ngôn ngữ và văn phạm trong hợp đồng kinh tế		X	X				
<b>CHƯƠNG 2: HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA</b>								
2.1	Khái quát về hợp đồng mua bán hàng hóa	X						
2.2	Kỹ thuật soạn thảo các điều khoản trong hợp đồng mua bán hàng hóa	X						
2.3	Dự thảo mẫu hợp đồng mua bán hàng hóa		X					X
<b>CHƯƠNG 3: HỢP ĐỒNG VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA</b>								
3.1	Khái quát về hợp đồng vận chuyển hàng hóa	X						
3.2	Kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng vận chuyển hàng hóa					X	X	
3.3	Dự thảo mẫu hợp đồng vận chuyển hàng hóa		X					X
<b>CHƯƠNG 4: HỢP ĐỒNG KINH TẾ DỊCH VỤ</b>								
4.1	Khái quát về hợp đồng kinh tế dịch vụ	X						
4.2	Kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng kinh tế dịch vụ		X	X				
4.3	Dự thảo mẫu hợp đồng kinh tế dịch vụ		X				X	
<b>CHƯƠNG 5: HỢP ĐỒNG LIÊN KẾT KINH TẾ</b>								
5.1	Khái quát về liên kết kinh tế	X						
5.2	Hợp đồng hợp tác	X				X		
5.3	Hợp đồng liên doanh	X				X		
<b>CHƯƠNG 6. MỘT SỐ HỢP ĐỒNG KINH TẾ THƯỜNG GẶP KHÁC</b>								
6.1	Hợp đồng ủy thác xuất nhập khẩu	X		X				
6.2	Hợp đồng chuyển giao KHCN	X		X				
6.3	Hợp đồng gia công đặt hàng	X		X				

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Thảo luận

- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	60%	CDR1,2,3,4,5	20%
		A1.2	Bài tập	20%	CDR1,2,3,4,5	
		A1.3	Thái độ học tập	20%	CDR6,7	
		<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	
	Điểm số 2	A1.4	Bài kiểm tra	60%	CDR1,2,3,4,5	20%
		A1.5	Bài tập	20%	CDR1,2,3,4,5	
		A1.6	Thái độ học tập	20%	CDR6,7	
		<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4,5	60%

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được khái niệm, nội dung và các điều kiện của hợp đồng kinh tế.	10
Hiểu	Giải thích được một số vấn đề chung về kỹ thuật soạn thảo các điều khoản trong hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng vận chuyển hàng hóa.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	Áp dụng được lý thuyết trong việc dự thảo các mẫu hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng vận chuyển hàng hóa.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được việc dự thảo các mẫu hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng vận chuyển hàng hóa	30
Chuẩn hoá	Nắm vững được các vấn đề về kỹ thuật soạn thảo, xây dựng các mẫu hợp đồng	20

A1.2 và A1.5 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được khái niệm, nội dung của hợp đồng kinh tế, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng liên kết kinh tế, một số hợp đồng kinh tế thường gặp khác.	10
Hiểu	Giải thích được một số vấn đề chung về kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng liên kết kinh tế.	20
Áp dụng	Áp dụng được các kiến thức cơ bản trong việc dự thảo các mẫu hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên doanh, hợp đồng ủy thác XNK, hợp đồng chuyển giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được việc dự thảo các mẫu hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên doanh, hợp đồng ủy thác XNK, hợp đồng chuyển giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng.	30
Chuẩn hoá	Nắm vững được các vấn đề về kỹ thuật soạn thảo, xây dựng các mẫu hợp đồng	10

A1.3 và A1.6 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	

Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của hợp đồng kinh tế trong kinh doanh	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	40
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến hợp đồng kinh tế trong kinh doanh	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

#### A1.4 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 6:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được khái niệm, nội dung của hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng liên kết kinh tế, một số hợp đồng kinh tế thường gặp khác.	10
Hiểu	Giải thích được một số vấn đề chung về kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng liên kết kinh tế.	20
Áp dụng	Áp dụng được lý thuyết trong việc dự thảo các mẫu hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên doanh, hợp đồng ủy thác XNK, hợp đồng chuyển giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được việc dự thảo các mẫu hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên doanh, hợp đồng ủy thác XNK, hợp đồng chuyển giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng.	30
Chuẩn hoá	Nắm vững được các vấn đề về kỹ thuật soạn thảo, xây dựng các mẫu hợp đồng	10

#### A2 - Bài thi tự luận cuối kỳ được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được khái niệm, nội dung của hợp đồng kinh tế, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng liên kết kinh tế, một số hợp đồng kinh tế thường gặp khác.	10
Hiểu	Giải thích được một số vấn đề chung về kỹ thuật soạn thảo các điều khoản của hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng liên kết kinh tế.	10
Áp dụng	Áp dụng được các kiến thức cơ bản trong việc dự thảo các mẫu hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên doanh, hợp đồng ủy thác XNK, hợp đồng chuyển giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng.	30
Phân tích	Phân tích được các vấn đề về kỹ thuật soạn thảo, xây dựng các mẫu hợp đồng.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được việc dự thảo các mẫu hợp đồng mua bán hàng hóa, hợp đồng vận chuyển hàng hóa, hợp đồng kinh tế dịch vụ, hợp đồng hợp tác, hợp đồng liên doanh, hợp đồng ủy thác XNK, hợp đồng chuyển giao KHCN, hợp đồng gia công đặt hàng.	30
Chuẩn hoá	Nắm vững được các vấn đề về kỹ thuật soạn thảo, xây dựng các mẫu hợp đồng	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Tài chính Tiền tệ**

**Theory of Money and Finance**

KTKT101

02

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Kinh tế vi mô

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

30 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

23 tiết

+ Bài tập:

04 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

01 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

60 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần:

Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau:

- Các khái niệm căn bản về phạm trù tài chính – tiền tệ, các bộ phận của hệ thống tài chính.
- Những vấn đề liên quan đến lãi suất và tín dụng, các phương pháp tính lãi
- Khái niệm, thành phần của ngân sách Nhà nước, tài chính doanh nghiệp
- Những vấn đề về thị trường tài chính và các tổ chức tài chính trung gian đặc biệt là ngân hàng thương mại, ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ, tài chính quốc tế...

## 3. Mục tiêu học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"><li>- Những vấn đề cơ bản về Tài chính như: Khái niệm, chức năng tài chính, cấu trúc hệ thống tài chính, ngân sách Nhà nước, tài chính doanh nghiệp, sự hình thành và cấu trúc thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, ngân hàng thương mại, ngân hàng Trung ương.</li><li>- Những vấn đề cơ bản về Tiền tệ: Nguồn gốc, bản chất và chức năng của tiền tệ, cung và cầu tiền tệ, tác động lạm phát đến phát triển kinh tế xã hội.</li><li>- Những vấn đề cơ bản về tín dụng và lãi suất tín dụng, quan hệ thanh toán và tín dụng quốc tế.</li></ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có khả năng giải thích được những vấn đề cơ bản về tài chính tiền tệ, có kiến thức thực tế để vận dụng giải quyết các công việc chuyên môn.</li><li>- Có kỹ năng lập luận, phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá các hoạt động của thị trường tài chính, các tổ chức trung gian tài chính, hoạt động tín dụng, tài chính quốc tế và hệ thống Ngân hàng.</li><li>- Từ những kiến thức cơ bản của học phần giúp người học có khả năng phân tích và tổng hợp các vấn đề về tài chính – tiền tệ. Từ đó đề xuất các giải pháp tài chính phù hợp cho các chủ thể trong nền kinh tế.</li></ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li><li>- Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</li></ul>

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
	- Ý thức được tầm quan trọng của việc phân tích và dự báo sự ảnh hưởng của sự biến động của thị trường tài chính – tiền tệ đến nền kinh tế và tình hình tài chính của các chủ thể trong nền kinh tế.

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về Tài chính Tiền tệ: Nguồn gốc, chức năng của tiền tệ, khái niệm, chức năng tài chính, cấu trúc hệ thống tài chính, ngân sách Nhà nước, tài chính doanh nghiệp, sự hình thành và cấu trúc thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian và hệ thống Ngân hàng.	2.1.2	ITU
		Phân tích được sự biến động của thị trường tài chính – tiền tệ, từ đó đánh giá sự tác động của thị trường tài chính đối với nền kinh tế.	2.1.2	IT
	CDR2	Vận dụng được những kiến thức đã học để tìm ra các kênh huy động vốn hiệu quả cho các chủ thể trong nền kinh tế, dự báo ảnh hưởng của sự biến động thị trường tài chính.	2.1.2	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Thực hiện được tìm kiếm các văn bản, tài liệu, điều luật trong lĩnh vực tài chính tiền tệ vào giải quyết công việc hiệu quả, đúng pháp luật.	2.2.4	ITU
		Kết hợp các kỹ năng lập luận, phân tích, tổng hợp, bình luận đánh giá, kỹ năng làm việc nhóm để phân tích và dự báo sự ảnh hưởng của sự biến động của thị trường tài chính – tiền tệ	2.2.5	IT
	CDR4	Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý công việc.	2.2.7	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
	CDR5	Tự chủ, độc lập làm việc trong tổ chức.	2.3.1	IT
	CDR6	Hành động có trách nhiệm với tổ chức và xã hội.	2.3.2	IT

MT3	CĐR7	Học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	ITU
-----	------	---	-------	-----

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Đinh Xuân Hạng, Phạm Ngọc Dũng (2011), *Giáo trình Tài chính – Tiền tệ*, NXB Tài chính.
2. Cao Thị Ý Nhi, Đặng Anh Tuấn (2018), *Giáo trình Lý thuyết Tài chính tiền tệ*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân
3. Lê Thị Mận (2014), *Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ*, NXB Lao động Xã hội.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phan Thị Cúc (2012), *Giáo trình Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ*, NXB Phương Đông.
2. Hoàng Văn Quỳnh, Nguyễn Thị Hoài Lê (2015), *Giáo trình thị trường tài chính*, NXB Tài chính.
3. Nguyễn Hòa Nhân, (2012), *Giáo trình Tài chính tiền tệ*, NXB Tài chính.
4. Lê Văn Tề (2011), *Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ*, NXB Phương Đông.
5. *Luật NSNN 2015*

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH TIỀN TỆ</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.1. Nguồn gốc, bản chất của tiền tệ</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần</li> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về nguồn gốc, bản chất của tiền tệ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cơ bản về nguồn gốc, bản chất của tiền tệ.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về bản chất của tiền tệ.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 5-16</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 1 trang 3-6.</li> </ul>
<i>1.1.1. Sự ra đời và phát triển của tiền tệ</i>	0,5				0,5	1		
<i>1.1.2. Bản chất của tiền tệ</i>								
<b>1.2. Các chức năng của tiền tệ</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về các chức năng của tiền tệ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cơ bản về các chức năng của tiền tệ.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về chức năng quan trọng nhất của tiền tệ.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 16-19</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 1 trang 6-10.</li> </ul>
<i>1.2.1. Chức năng đơn vị định giá</i>	0,5				0,5	1		
<i>1.2.2. Chức năng phương tiện trao đổi</i>								
<i>1.2.3. Chức năng phương tiện dự trữ giá trị</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.3. Các khối tiền tệ</b>	<b>0,5</b>				<b>1,5</b>	<b>3</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung cơ bản về khối tiền tệ.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cơ bản về các khối tiền tệ.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ý kiến về mối quan hệ giữa các khối tiền tệ.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 19-21 - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 1 trang 20-22.</p>
<i>1.3.1. Khối lượng tiền cần thiết cho lưu thông</i>	0,5				1,5	3		
<i>1.3.2. Khối lượng tiền trong lưu thông</i>								
<b>1.4. Cung và cầu tiền tệ</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	
<i>1.4.1. Cầu tiền tệ</i>	0,5				0,5	1	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung cơ bản về cung và cầu tiền tệ.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cơ bản về cung và cầu tiền tệ.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về cung tiền cho lưu thông.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 21-24 - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 1 trang 22-24</p>	
<i>1.4.2. Cung tiền cho lưu thông</i>								
<b>1.5. Khái niệm và chức năng tài chính</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung cơ bản về khái niệm và chức năng tài chính.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.5.1. Khái niệm tài chính	0,5				0,5	1	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cơ bản về khái niệm và chức năng tài chính.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các chức năng của tài chính.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 50-64</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 1 trang 27-30.</li> </ul>	
1.5.2. Các chức năng của tài chính								
<b>1.6. Hệ thống tài chính</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	<p>A1.1 A1.2 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về hệ thống tài chính.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung cơ bản về hệ thống tài chính.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về cấu trúc của hệ thống tài chính.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 64-80</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 2 trang 31-42.</li> </ul>	
1.6.1. Khái niệm về hệ thống tài chính	0,5				0,5	1		
1.6.2. Cấu trúc của hệ thống tài chính								
<b>CHƯƠNG 2. TÍN DỤNG VÀ LÃI SUẤT TÍN DỤNG</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>2.1. Sự ra đời và phát triển của tín dụng</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	<p>A1.1 A1.2 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu chung về sự ra đời và phát triển của tín dụng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
2.1.1. Cơ sở ra đời của tín dụng	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.2. Khái niệm tín dụng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự ra đời và phát triển của tín dụng.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về sự phát triển của quan hệ tín dụng trong nền kinh tế thị trường.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 2 trang 101-108</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 5 trang 148-150.</li> </ul>
2.1.3. Sự phát triển của quan hệ tín dụng trong nền kinh tế thị trường								
2.1.4. Phân loại tín dụng								
<b>2.2. Các hình thức tín dụng</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>		
2.2.1. Tín dụng thương mại							A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu về các hình thức tín dụng</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các hình thức tín dụng.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá về hình thức tín dụng Nhà nước</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 2 trang 110-118</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 5 trang 151- 167.</li> </ul>
2.2.2. Tín dụng Nhà nước	0,5				0,5	1		
2.2.3. Tín dụng ngân hàng								
<b>2.3. Vai trò của tín dụng</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày vai trò của tín dụng</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò của tín dụng</li> <li>* <b>Học:</b></li> </ul>
2.3.1. Tín dụng góp phần thúc đẩy sản xuất và lưu thông hàng hóa phát triển	0,5							



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.3.2. Tín dụng là công cụ thực hiện chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước					0,5	1		<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về vai trò góp phần thúc đẩy sản xuất và lưu thông hàng hóa phát triển.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 2 trang 118 -120</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 5 trang 150-151.</li> </ul>
2.3.3. Tín dụng góp phần quan trọng vào việc làm giảm thấp chi phí sản xuất và lưu thông								
2.3.4. Tín dụng là công cụ thực hiện chính sách xã hội và nâng cao đời sống dân cư								
<b>2.4. Các chức năng của tín dụng</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về sự các chức năng của tín dụng.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự ra đời và phát triển của tín dụng, các hình thức tín dụng, vai trò của tín dụng và các chức năng của tín dụng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về chức năng kiểm soát các hoạt động kinh tế bằng tiền.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 2.</li> </ul>
2.4.1. Tập trung và phân phối lại tiền nhàn rỗi trên nguyên tắc hoàn trả								
2.4.2. Kiểm soát các hoạt động kinh tế bằng tiền	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.5. Lãi suất tín dụng</b>	2	2			4	8	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, cách tính lợi tức tín dụng, lãi suất tín dụng và các phương pháp tính lãi.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, cách tính lợi tức tín dụng, lãi suất tín dụng</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về lãi suất tín dụng và các phương pháp tính lãi.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa bài tập luyện tập về các phương pháp tính lãi.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 2 trang 120-126</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 8 trang 235-242.</li> </ul>
<i>2.5.1. Khái niệm lợi tức tín dụng và lãi suất tín dụng</i>	1	1			2	4		
<i>2.5.2. Phân loại lãi suất tín dụng</i>								
<i>2.5.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất tín dụng</i>	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 3. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	2				2	4		
<b>3.1. Khái niệm và vai trò của Ngân sách Nhà nước</b>	0,5				0,5	1	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu chung về khái niệm, vai trò của ngân sách nhà nước</li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, vai trò của ngân sách nhà nước</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về vai trò của ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 6 trang 258-262</li> </ul>
<i>3.1.1. Khái niệm, đặc điểm của Ngân sách Nhà nước</i>								
<i>3.1.2. Vai trò của Ngân sách Nhà nước</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 3 trang 49-59.
<b>3.2. Thu Ngân sách Nhà nước</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích hoạt động thu ngân sách nhà nước</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hoạt động thu ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về nội dung thu ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 6 trang 262-270</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 3 trang 59-65.</li> </ul>
<i>3.2.1. Khái niệm, đặc điểm thu Ngân sách Nhà nước</i>	0,5				0,5	1		
<i>3.2.2. Nội dung thu Ngân sách Nhà nước</i>								
<b>3.3. Chi Ngân sách Nhà nước</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích hoạt động chi ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hoạt động chi ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về nội dung chi ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 6 trang 270</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 3 trang 65-69.</li> </ul>
<i>3.3.1 Khái niệm, đặc điểm chi Ngân sách Nhà nước</i>	0,5				0,5	1		
<i>3.3.2 Nội dung chi Ngân sách Nhà nước</i>								
<b>3.4. Cân đối ngân sách</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1	<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.5. Phân cấp quản lý ngân sách</b>							A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày giải pháp khắc phục bội chi ngân sách nhà nước và nội dung phân cấp quản lý ngân sách</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về giải pháp khắc phục bội chi ngân sách nhà nước và nội dung phân cấp quản lý ngân sách</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá về cân đối ngân sách nhà nước.</li> <li><b>Học ở nhà</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 6 trang 276- 282</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 3 trang 69-88.</li> </ul>
<i>3.5.1. Khái niệm phân cấp quản lý ngân sách</i>								
<i>3.5.2. Nội dung phân cấp quản lý ngân sách</i>								
<i>3.5.3. Nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách</i>								
<b>CHƯƠNG 4. TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>4.1. Khái niệm và vai trò của tài chính doanh nghiệp</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày nội dung cơ bản về khái niệm và vai trò của tài chính doanh nghiệp</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và vai trò của tài chính doanh nghiệp</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu câu hỏi/ ý kiến về vai trò của tài chính doanh nghiệp.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 7 trang 289-290</li> </ul>
<i>4.1.1. Khái niệm tài chính doanh nghiệp</i>								
<i>4.1.2. Vai trò của tài chính doanh nghiệp</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 4 trang 101-111.
<b>4.2. Cấu trúc tài chính của doanh nghiệp</b>	<b>1</b>	<b>2</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung cơ bản về cấu trúc tài chính doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cấu trúc tài chính doanh nghiệp</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm cái dạng bài tập về vốn kinh doanh của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về cấu trúc vốn kinh doanh</li> <li>- Chữa bài tập được yêu cầu về vốn lưu động.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 7 trang 292-314</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 4 trang 111-136.</li> </ul>
<i>4.2.1. Cấu trúc về vốn kinh doanh</i>	0,5	1			1,5	3		
<i>4.2.2. Cấu trúc về nguồn vốn kinh doanh</i>	0,5	1			1,5	3		
<b>4.3. Chi phí, doanh thu của doanh nghiệp</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung cơ bản về chi phí, doanh thu của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chi phí, doanh thu của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về chi phí kinh doanh và giá thành sản phẩm.</li> </ul>
<i>4.3.1. Chi phí kinh doanh và giá thành sản phẩm</i>								
<i>4.3.2. Doanh thu của doanh nghiệp</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 7 trang 314-319.
<b>4.4. Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung cơ bản về lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 7 trang 319-325.</p>
<i>4.4.1. Lợi nhuận của doanh nghiệp</i>								
<i>4.4.2. Phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp</i>	1				1	2		
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 5. THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>5.1. Sự hình thành thị trường tài chính</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.3 A1.5 A2	<p><b>*Dạy:</b> - Giới thiệu chung về sự hình thành, chức năng, vai trò của thị trường tài chính</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự hình thành, chức năng, vai trò của thị trường tài chính</p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
<b>5.2. Chức năng, vai trò của thị trường tài chính</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>		
<i>5.2.1. Chức năng của thị trường tài chính</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.2.2. Vai trò của thị trường tài chính								- Nhận xét, đánh giá về vai trò của thị trường tài chính <b>Học ở nhà</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 3 trang 133-152 - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 6 trang 175-180.
<b>5.3. Cấu trúc thị trường tài chính</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.5 A2	<b>*Dạy:</b> - Trình bày cấu trúc của thị trường tài chính <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các cấu trúc của thị trường tài chính <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ý kiến về cấu trúc của thị trường tài chính. <b>Học ở nhà</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 3 trang 158-179 - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 6 trang 182-188.
5.3.1. Thị trường nợ và thị trường cổ phiếu	1				1	2		
5.3.2. Thị trường sở cấp và thị trường thứ cấp								
5.3.3. Thị trường tiền tệ và thị trường vốn								
5.3.4. Thị trường tập trung và phi tập trung								
<b>5.4. Công cụ của thị trường tài chính</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.3 A1.5 A2	
5.4.1. Công cụ của thị trường tiền tệ	0,5				0,5	1		<b>*Dạy:</b> - Trình bày các công cụ của thị trường tài chính <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các công cụ của thị trường tài chính <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.4.2. Công cụ của thị trường vốn								- Nhận xét, đánh giá về công cụ của thị trường vốn <b>Học ở nhà</b> - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 6 trang 188-195.
<b>5.5. Các chủ thể tham gia thị trường tài chính</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>		<b>*Dạy:</b> - Giới thiệu các chủ thể tham gia thị trường tài chính <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các chủ thể tham gia thị trường tài chính <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ý kiến về các chủ thể tham gia thị trường tài chính. <b>Học ở nhà</b> - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 6 trang 180-182.
5.5.1. Nhà phát hành	0,5				0,5	1	A1.3 A1.5 A2	
5.5.2. Nhà đầu tư								
5.5.3. Nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ								
5.5.4. Nhà quản lý thị trường								
<b>CHƯƠNG 6. CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH TRUNG GIAN</b>	<b>2,5</b>				<b>2,5</b>	<b>5</b>		
<b>6.1. Khái niệm, chức năng và vai trò của các tổ chức tài chính trung gian</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.5 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu chung về khái niệm, chức năng, vai trò của các tổ chức tài chính trung gian <b>* Phương pháp dạy:</b>
6.1.1. Khái niệm tổ chức tài chính trung gian	1				1	2		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.1.2. Chức năng của các tổ chức tài chính trung gian								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, chức năng, vai trò của các tổ chức tài chính trung gian</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá về chức năng của các tổ chức tài chính trung gian.</li> <li><b>Học ở nhà</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 4 trang 187-197</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 7 trang 209-215.</li> </ul>
6.1.3. Vai trò của các tổ chức tài chính trung gian								
<b>6.2. Các loại hình tổ chức tài chính trung gian</b>	<b>1,5</b>				<b>1,5</b>	<b>3</b>	A1.3 A1.5 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu chung về loại hình tổ chức tài chính trung gian trong thị trường tài chính</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các loại hình tổ chức tài chính trung gian trong thị trường tài chính</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các ngân hàng và tổ chức tín dụng.</li> <li><b>Học ở nhà</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 4 trang 197-227</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 7 trang 215-233.</li> </ul>	
6.2.1. Các ngân hàng và tổ chức tín dụng	0,5				0,5	1		
6.2.2. Các trung gian đầu tư								
6.2.3. Các tổ chức tiết kiệm theo hợp đồng	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 7. NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>7.1. Ngân hàng Trung ương</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.5 A2  * <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về khái niệm, chức năng, vai trò của Ngân hàng Trung ương * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, chức năng, vai trò của ngân hàng trung ương * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ý kiến về vai trò của ngân hàng trung ương. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 5 trang 227-242 - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 12.	
<i>7.1.1. Khái niệm Ngân hàng Trung ương</i>								
<i>7.1.2. Chức năng của Ngân hàng Trung ương</i>	1				1	2		
<i>7.1.3. Vai trò của Ngân hàng Trung ương</i>								
<b>7.2. Chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.5 A2  * <b>Dạy:</b> - Trình bày về chính sách tiền tệ của ngân hàng trung ương * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chính sách tiền tệ của ngân hàng trung ương * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về công cụ của chính sách tiền tệ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 5 trang 242-255, - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 13.	
<i>7.2.1. Định nghĩa</i>								
<i>7.2.2. Mục tiêu của chính sách tiền tệ</i>								
<i>7.2.3. Nội dung cơ bản chính sách tiền tệ</i>	1				1	2		
<i>7.2.4. Công cụ của chính sách tiền tệ</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 8. LẠM PHÁT</b>	2				4	8		
<b>8.1. Khái niệm và phân loại lạm phát</b>	0,5				0,5	1	A1.3 A1.5 A2  * <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về khái niệm và phân loại lạm phát * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và phân loại lạm phát * <b>Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Nhận xét, đánh giá về phân loại lạm phát <i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 36-40 - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 14.	
<i>8.1.1. Khái niệm lạm phát</i>	0,5				0,5	1		
<i>8.1.2. Phân loại lạm phát</i>								
<b>8.2. Nguyên nhân của lạm phát</b>	0,5				0,5	1	A1.3 A1.5 A2  * <b>Dạy:</b> - Trình bày nguyên nhân của lạm phát * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nguyên nhân của lạm phát * <b>Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Nêu câu hỏi/ý kiến về nguyên nhân của lạm phát <i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1 trang 40-50, - Đọc trước tài liệu chính 2 chương 14.	
<i>8.2.1. Lạm phát do nhu cầu tiền tăng</i>	0,5				0,5	1		
<i>8.2.2. Lạm phát do chi phí tăng</i>								
<i>8.2.3. Hệ thống chính trị không ổn định</i>								
<b>8.3. Tác động của lạm phát đến phát triển kinh tế xã hội</b>	0,5				0,5	1	A1.3 A1.5  * <b>Dạy:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
8.3.1. Tác động của lạm phát vừa phải	0,5				0,5	1	A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tác động của lạm phát đến phát triển kinh tế xã hội</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tác động của lạm phát đến phát triển kinh tế xã hội</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> <li>- Thảo luận</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 5 trang 243-248, chương 1 trang 96-101,</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 14.</li> </ul>
8.3.2. Tác động của lạm phát phi mã và siêu lạm phát								
<b>8.4. Các biện pháp khắc phục lạm phát</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.3 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các biện pháp khắc phục lạm phát</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các biện pháp khắc phục lạm phát</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá về nhóm giải pháp tác động vào tổng cầu.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 5 trang 243-248, chương 1 trang 96-101,</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 14.</li> </ul>
8.4.1. Giải pháp tác động vào tổng cầu	0,5				0,5	1		
8.4.2. Giải pháp tác động vào tổng cung								
8.4.3. Cải cách tiền tệ								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>Thảo luận</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	A1.4	
<b>CHƯƠNG 9. QUAN HỆ THANH TOÁN VÀ TÍN DỤNG QUỐC TẾ</b>	<b>1,5</b>				<b>1,5</b>	<b>3</b>		
<b>9.1. Cán cân thanh toán quốc tế</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.3 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu chung về khái niệm, nội dung cán cân thanh toán quốc tế và các biện pháp điều chỉnh cán cân thanh toán quốc tế</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, nội dung cán cân thanh toán quốc tế và các biện pháp điều chỉnh cán cân thanh toán quốc tế</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá các biện pháp điều chỉnh cán cân thanh toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 9 trang 394-401,</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 15.</li> </ul>
<i>9.1.1. Khái niệm cán cân thanh toán quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<i>9.1.2. Nội dung cán cân thanh toán quốc tế</i>								
<i>9.1.3. Các biện pháp điều chỉnh cán cân thanh toán quốc tế</i>								
<b>9.2. Tỷ giá hối đoái</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.3 A1.5 A2	
<i>9.2.1. Khái niệm và phương pháp yết tỷ giá hối đoái</i>	0,5				0,5	1		
<i>9.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 2 chương 15.
<b>9.3. Tín dụng quốc tế</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>		* <b>Dạy:</b> - Trình bày những vấn đề cơ bản về tín dụng quốc tế * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tín dụng quốc tế - Nhận xét, đánh giá về các hình thức tín dụng quốc tế. <b>Học ở nhà</b> - Đọc trước tài liệu chính 3 chương 12.
9.3.1. Khái niệm tín dụng quốc tế	0,5				0,5	1	A1.3 A1.5 A2	
9.3.2. Các hình thức tín dụng quốc tế								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>23</b>	<b>04</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

#### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH TIỀN TỆ</b>								
1.1	Nguồn gốc, bản chất của tiền tệ	x					x	
1.2	Các chức năng của tiền tệ	x					x	
1.3	Các khối tiền tệ	x			x		x	
1.4	Cung và cầu tiền tệ	x		x	x		x	
1.5	Khái niệm và chức năng tài chính	x					x	
1.6	Hệ thống tài chính	x			x		x	
<b>CHƯƠNG 2. TÍN DỤNG VÀ LÃI SUẤT TÍN DỤNG</b>								

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
2.1	Sự ra đời và phát triển của tín dụng	x					x	
2.2	Các hình thức tín dụng	x		x	x	x	x	
2.3	Vai trò của tín dụng	x					x	
2.4	Các chức năng của tín dụng	x					x	
2.5	Lãi suất tín dụng	x	x		x	x	x	
<b>CHƯƠNG 3. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>								
3.1	Khái niệm và vai trò của Ngân sách Nhà nước	x		x			x	
3.2	Thu Ngân sách Nhà nước	x		x		x	x	
3.3	Chi Ngân sách Nhà nước	x		x		x	x	
3.4	Cân đối ngân sách	x		x		x	x	
3.5	Phân cấp quản lý ngân sách	x		x			x	
<b>CHƯƠNG 4. TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>								
4.1	Khái niệm và vai trò của tài chính doanh nghiệp		x				x	
4.2	Cấu trúc tài chính của doanh nghiệp		x	x		x	x	x
4.3	Chi phí, doanh thu của doanh nghiệp		x	x		x	x	x
4.4	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp		x	x		x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH</b>								
5.1	Sự hình thành thị trường tài chính		x				x	
5.2	Chức năng, vai trò của thị trường tài chính		x				x	
5.3	Cấu trúc thị trường tài chính		x		x	x	x	
5.4	Công cụ của thị trường tài chính		x		x	x	x	x
5.5	Các chủ thể tham gia thị trường tài chính		x			x	x	
<b>CHƯƠNG 6. CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH TRUNG GIAN</b>								
6.1	Khái niệm, chức năng và vai trò của các tổ chức tài chính trung gian		x		x		x	x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
6.2	Các loại hình tổ chức tài chính trung gian		X		X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 7. NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ</b>								
7.1	Ngân hàng Trung ương	X		X			X	
7.2	Chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương		X	X	X		X	
<b>CHƯƠNG 8. LẠM PHÁT</b>								
8.1	Khái niệm và phân loại lạm phát	X					X	
8.2	Nguyên nhân của lạm phát	X		X			X	
8.3	Tác động của lạm phát đến phát triển kinh tế xã hội		X	X	X			
8.4	Các biện pháp khắc phục lạm phát		X	X	X			
<b>CHƯƠNG 9. TÀI CHÍNH QUỐC TẾ</b>								
9.1	Cán cân thanh toán quốc tế		X	X		X	X	X
9.2	Tỷ giá hối đoái		X	X	X	X	X	X
9.3	Tín dụng quốc tế		X	X		X	X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá



Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	70	CĐR1,2	20
		A1.2	Bài tập	30	CĐR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20
		A 1.4	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6,7	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60

**Trong đó:**

A1.1 – Bài tập kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3,4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tài chính tiền tệ: Nguồn gốc, chức năng của tiền tệ, khái niệm, chức năng tài chính, cấu trúc hệ thống tài chính, ngân sách Nhà nước, tài chính doanh nghiệp	10%
Hiểu	Hiểu đặc điểm của các kênh huy động vốn của doanh nghiệp để tìm ra nguồn tài chính hiệu quả cho doanh nghiệp.	10%
Áp dụng	Áp dụng các phương pháp tính lãi đơn và phương pháp tính lãi kép. Áp dụng cách tính các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động như số vòng quay vốn lưu động, kỳ luân chuyển vốn lưu động, hàm lượng vốn lưu động và mức vốn lưu động tiết kiệm được.	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	-Vận dụng được các phương pháp tính lãi để đánh giá phương án đầu tư hiệu quả, gửi tiền tiết kiệm tại ngân hàng tối ưu nhất. -Vận dụng so sánh các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động giữa các kỳ, qua các năm của doanh nghiệp.	40%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hóa	Nắm vững và sử dụng đúng công thức tính toán số tiền lãi, tổng số tiền phải trả ở hiện tại và tương lai, xác định đúng các chỉ tiêu đánh giá theo dữ kiện đã có.	30%

#### A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 2, 3, 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Vận dụng được các phương pháp tính lãi để đánh giá phương án đầu tư hiệu quả, gửi tiền tiết kiệm tại ngân hàng tối ưu nhất. -Vận dụng so sánh các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động giữa các kỳ, qua các năm của doanh nghiệp; tính toán các chỉ tiêu được yêu cầu khi có dữ kiện về các chỉ tiêu của kỳ báo cáo hoặc kỳ kế hoạch.	80%
Chuẩn hóa	Nắm vững và sử dụng đúng công thức tính toán số tiền lãi, tổng số tiền phải trả ở hiện tại và tương lai, xác định đúng các chỉ tiêu đánh giá theo dữ kiện đã có.	20%

#### A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 5,6,7,8,9:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về cấu trúc thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, hệ thống Ngân hàng, quan hệ thanh toán và tín dụng quốc tế	10%
Hiểu	Giải thích được các biến động của thị trường tài chính – tiền tệ, từ đó đánh giá sự tác động của thị trường tài chính đối với nền kinh tế, ảnh hưởng của lạm phát đến sức khỏe của nền kinh tế.	10%
Áp dụng	Áp dụng những kiến thức đã học để phân tích và dự báo sự ảnh hưởng của sự biến động của thị trường tài chính – tiền tệ, từ đó đánh giá, đề xuất các giải pháp tài chính phù hợp cho các chủ thể trong nền kinh tế khi chịu sự tác động của ngân hàng trung ương, lạm phát, tỷ giá hối đoái...	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	-Phân biệt sự khác nhau giữa thị trường tiền tệ và thị trường vốn, sự khác nhau giữa ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương để sử dụng trong những tình huống thực tế nhất định.	40%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Cách sử dụng các công cụ trực tiếp và gián tiếp của chính sách tiền tệ khi thực hiện chính sách kinh tế vĩ mô.	
Chuẩn hóa	Nắm được ưu, nhược điểm của các thành phần thị trường tài chính, các công cụ của chính sách tiền tệ	30%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20%
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản về tài chính tiền tệ Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về tài chính tiền tệ: nguồn gốc, chức năng của tiền tệ, khái niệm, chức năng tài chính, cấu trúc hệ thống tài chính, ngân sách Nhà nước, tài chính doanh nghiệp, sự hình thành và cấu trúc thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, hệ thống Ngân hàng và quan hệ thanh toán tín dụng quốc tế.	10%
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về tài chính tiền tệ	10%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	<p>Áp dụng các phương pháp tính lãi đơn và phương pháp tính lãi kép. Áp dụng cách tính các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động như số vòng quay vốn lưu động, kỳ luân chuyển vốn lưu động, hàm lượng vốn lưu động và mức vốn lưu động tiết kiệm được.</p> <p>Áp dụng những kiến thức đã học để phân tích và dự báo sự ảnh hưởng của sự biến động của thị trường tài chính – tiền tệ, từ đó đánh giá, đề xuất các giải pháp tài chính phù hợp cho các chủ thể trong nền kinh tế khi chịu sự tác động của ngân hàng trung ương, lạm phát, tỷ giá hối đoái...</p>	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được các phương pháp tính lãi để đánh giá phương án đầu tư hiệu quả, gửi tiền tiết kiệm tại ngân hàng tối ưu nhất.</li> <li>- Vận dụng đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động giữa các kỳ, các năm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</li> <li>- Vận dụng kiến thức cơ bản về thị trường tài chính, ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương để phân biệt sự khác nhau giữa các cách phân loại thị trường tài chính, cách thức hoạt động của ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương, các công cụ của chính sách tiền tệ.</li> </ul>	40%
Chuẩn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững và sử dụng đúng công thức tính toán số tiền lãi, tổng số tiền phải trả ở hiện tại và tương lai, xác định đúng các chỉ tiêu đánh giá theo dữ kiện đã có.</li> <li>- Nắm vững các công cụ của chính sách tiền tệ và các yếu tố ảnh hưởng của lạm phát đến nền kinh tế.</li> </ul>	30%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Thông kê doanh nghiệp**

**Statistics Enterprises**

KTKH133

02

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Không

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

30 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

20 tiết

+ Bài tập:

08 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

00 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

60 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần thuộc khối kiến thức ngành của các chuyên ngành thuộc ngành Kế toán trong chương trình đào tạo đại học. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Khái niệm, đối tượng, phạm vi nghiên cứu và nhiệm vụ của thống kê kinh doanh; Thống kê các kết quả sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu đo lường kết quả sản xuất kinh doanh và phân tích các kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Thống kê tài sản trong doanh nghiệp như: khái niệm, phân loại, theo dõi và sử dụng tài sản lưu động và tài sản cố định; Thống kê lao động trong doanh nghiệp: giới thiệu những kiến thức về lao động, số lượng và phân loại lao động; thống kê về số lượng và chất lượng lao động; thống kê tình hình biến động về năng suất, thời gian và thu nhập của lao động trong doanh nghiệp; Thống kê giá thành sản phẩm: giới thiệu về giá thành sản phẩm và phân tích tình hình biến động và hoàn thành kế hoạch giá thành sản phẩm; Thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh: giới thiệu những vấn đề chung về thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh và một số chỉ tiêu tính toán thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<i>Về kiến thức:</i> Các khái niệm và phương pháp tính kết quả sản xuất, tài sản cố định, tài sản lưu động, lao động, năng xuất lao động; phương pháp phân tích một số chỉ tiêu thống kê về kết quả sản xuất kinh doanh.
MT2	<i>Về kỹ năng:</i> Kỹ năng tính toán các chỉ tiêu đánh giá nguồn lực đầu vào, các chỉ tiêu phản ánh kết quả đầu ra; Tính toán các chỉ tiêu hiệu quả; Đánh giá được hiệu quả sử dụng vốn, lao động, tiền lương của doanh nghiệp
MT3	<i>Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i> Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thống kê trong doanh nghiệp; Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ về thống kê trong doanh nghiệp.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Trình bày được các kiến thức cơ bản về các đối tượng thống kê trong doanh nghiệp	2.1.2	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
		Phân tích được các kiến thức thống kê các yếu tố sản xuất trong doanh nghiệp, kết quả sản xuất kinh doanh và hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	2.1.2	IT
	CDR2	Phân tích được các chỉ tiêu thống kê về các đối tượng thống kê trong doanh nghiệp.	2.1.2	IT
	CDR3	Vận dụng thống kê khoa học để đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản lưu động, tài sản cố định, lao động, tiền lương, vốn trong doanh nghiệp	2.1.2	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	Nhận dạng được các loại tài sản, vốn, các loại hình lao động, tiền lương	2.2.2	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Vận dụng được kiến thức về thống kê để tính toán và đưa ra các kết luận trong công việc.	2.3.1	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Phạm Ngọc Kiểm, Nguyễn Công Nhự, Bùi Đức Triệu (2009), *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp*, NXB Thống kê;
2. Bùi Đức Triệu (2010), *Thống kê kinh tế*, NXB Đại học kinh tế quốc dân;

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Chu Văn Tuấn (2010), *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp*, NXB Tài chính;
2. Mark L.Berenson, David M.Levine, Timothy C.Krehbiel, *Basic Business Statistics*;

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		<b>2</b>	<b>4</b>		
<b>1.1 Khái niệm về thống kê doanh nghiệp</b>	0,5				0,5	1	A1.1 A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Trình bày các nội dung về thống kê doanh nghiệp * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thống kê doanh nghiệp - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho tất cả các nội dung của chương học * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận biết đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp - Thảo luận và trình bày phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến chương học <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 2 trang 50-70
<b>1.2 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu thống kê doanh nghiệp</b>	0,5				0,5	1		
<i>1.2.1 Đối tượng nghiên cứu thống kê doanh nghiệp</i>								
<i>1.2.2 Phạm vi nghiên cứu thống kê doanh nghiệp</i>								
<b>1.3 Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp</b>	0,5				0,5	1		
<b>1.4 Nhiệm vụ của thống kê doanh nghiệp</b>	0,5				0,5	1		
<b>CHƯƠNG 2. THỐNG KÊ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	<b>2,5</b>	<b>1,5</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>2.1 Những vấn đề chung về kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</b>	0,5				0,5	1	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày: khái niệm, đơn vị đo lường và nguyên tắc xác định kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</li> <li>- Trình bày: Các chỉ tiêu đo lường kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</li> <li>- Phân tích các kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</li> <li>- Giao bài tập về tính toán các chỉ tiêu GO, VA, NVA, M, V</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tính toán và phân tích các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tính toán và phân tích các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho tất cả các nội dung của chương học</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- tính toán và phân tích các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</li> <li>- Làm bài tập tính toán và phân tích các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến chương học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 65-100</li> </ul>
2.1.1 Khái niệm về kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp								
2.1.2 Đơn vị đo lường kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp								
2.1.3 Nguyên tắc xác định kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp								
<b>2.2 Các chỉ tiêu đo lường kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</b>	1,5	1,0			2,5	5	A1.1 A1.2 A1.3 A2	
2.2.1 Giá trị sản xuất								
2.2.2 Chi phí trung gian								
2.2.3 Giá trị gia tăng								
2.2.4 Giá trị gia tăng thuần								
2.2.5 Lợi nhuận kinh doanh của doanh nghiệp								
2.2.6 Một số chỉ tiêu kinh tế tổng hợp khác								
<b>2.3 Phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A2	
2.3.1 Phân tích tình hình hoàn thành kế hoạch sản xuất								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
2.3.2 Phân tích tình hình hoàn thành kế hoạch tiêu thụ sản phẩm								
2.3.3 Phân tích mức độ chênh lệch giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm								
<b>CHƯƠNG 3. THỐNG KÊ TÀI SẢN TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>3.1 Thống kê tài sản lưu động trong doanh nghiệp</b>	1,5	0,5			2	4	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày: khái niệm và phân loại tài sản lưu động, tài sản cố định; Thống kê theo dõi kết cấu, sử dụng tài sản cố định trong doanh nghiệp.</li> <li>- Trình bày: Khái niệm và phân loại tài sản cố định; Thống kê kết cấu và phân tích biến động của tài sản cố định.</li> <li>- Đưa ra các ài tập mẫu về thống kê tài sản lưu động và tài sản cố định.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thống kê tài sản lưu động và tài sản cố định.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tài sản lưu động và tài sản cố định</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho tất cả các nội dung của chương học</li> </ul>
3.1.1 Khái niệm về tài sản lưu động trong doanh nghiệp								
3.1.2 Phân loại tài sản lưu động trong doanh nghiệp								
3.1.3 Thống kê theo dõi kết cấu, tình hình cung cấp, dự trữ nguyên vật liệu trong doanh nghiệp								
3.1.4 Thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu trong doanh nghiệp								
<b>3.2 Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp</b>	2,5	1,5			4	8	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm và phân loại tài sản lưu động và tài sản cố định</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả liên quan đến tài sản lưu động và tài sản cố định</li> </ul>
3.2.1 Khái niệm và phân loại tài sản cố định trong doanh nghiệp	0,5							
3.2.2 Thống kê số lượng tài sản cố định trong doanh nghiệp	0,5	0,5						

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3.2.3 Thống kê khấu hao tài sản cố định trong doanh nghiệp	0,5	0,5						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến chương học</li> <li>- Làm bài tập thống kê tài sản lưu động và tài sản cố định</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 101-150</li> </ul>
3.2.4 Đánh giá tình hình trang bị tài sản cố định trong doanh nghiệp	0,5	0,5						
3.2.5 Thống kê tình hình sử dụng tài sản cố định trong doanh nghiệp	0,5							
<b>CHƯƠNG 4. THỐNG KÊ LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>7</b>	<b>3</b>			<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>4.1 Khái niệm và phân loại lao động trong doanh nghiệp</b>	0,5				0,5	1	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày: khái niệm và phân loại lao động;</li> <li>- Trình bày: khái niệm, thống kê số lượng, kết cấu; biến động số lượng lao động;</li> <li>- Trình bày: khái niệm chất lượng lao động; thống kê biến động chất lượng lao động;</li> </ul>
4.1.1 Khái niệm về lao động trong doanh nghiệp								
4.1.2 Phân loại lao động trong doanh nghiệp								
<b>4.2 Thống kê số lượng lao động trong doanh nghiệp</b>	1	0,5			1,5	3	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày: khái niệm và phương pháp tính năng suất lao động,</li> <li>- Trình bày: khái niệm và phương pháp tính thời gian lao động;</li> <li>- Trình bày: khái niệm và phương pháp tính thu nhập của lao động;</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thống kê lao động, năng suất lao động, tiền lương, thời gian lao động.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thống kê lao động</li> </ul>
4.2.1 Khái niệm về số lượng lao động trong doanh nghiệp								
4.2.2 Các chỉ tiêu thống kê số lượng lao động trong doanh nghiệp								
4.2.3 Thống kê sự biến động số lượng lao động và tình hình sử								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<i>dụng số lượng lao động trong doanh nghiệp</i>								- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho tất cả các nội dung của chương học
<b>4.3 Thống kê chất lượng lao động trong doanh nghiệp</b>	1	0,5			1,5	3	A1.1 A1.2 A1.3 A2	* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
<i>4.3.1 Khái niệm về chất lượng lao động trong doanh nghiệp</i>								- Khái niệm, phân loại lao động, số lượng lao động, năng suất lao động, thời gian lao động và thu nhập.
<i>4.3.2 Các chỉ tiêu thống kê chất lượng lao động trong doanh nghiệp</i>								- Làm bài tập thống kê, phân tích biến động của lao động, số lượng lao động, năng suất lao động, thời gian lao động và thu nhập. - Thảo luận và trình bày kết quả 436ien quan đến thống kê lao động. - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến chương học
<b>4.4 Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp</b>	1,5	0,5			2	4	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<b>Học ở nhà:</b>
<i>4.4.1 Khái niệm và phương pháp tính năng suất lao động</i>								- Đọc trước tài liệu 1 trang 150-170
<i>4.4.2 Thống kê sự biến động của năng suất lao động</i>								
<b>4.5 Thống kê thời gian lao động trong doanh nghiệp</b>	1,5	0,5			2	4	A1.1 A1.2 A1.3 A2	
<i>4.5.1 Khái niệm về thời gian lao động của công nhân trực tiếp sản xuất</i>								
<i>4.5.2 Thống kê tình hình sử dụng thời gian lao động của công nhân trực tiếp sản xuất</i>								
<b>4.6 Thống kê thu nhập của lao động trong doanh nghiệp</b>	1,5	1,0			2,5	5	A1.1 A1.2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
4.6.1 Thu nhập và các nguồn hình thành thu nhập của lao động							A1.3 A2	
4.6.2 Các chỉ tiêu thống kê thu nhập của lao động trong doanh nghiệp								
4.6.3 Phân tích biến động tiền lương và ảnh hưởng của các nhân tố đến biến động tiền lương của lao động trong doanh nghiệp								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 5. THỐNG KÊ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>5.1 Những vấn đề chung về thống kê giá thành sản phẩm</b>	1				1	2	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày: khái niệm và phân loại chi phí sản xuất; khái niệm và phân loại giá thành sản phẩm; Phân tích tình hình biến động và hoàn thành kế hoạch giá thành sản phẩm</li> <li>- Đưa ra các ví dụ và bài tập để phân tích</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thống kê giá thành</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thống kê giá thành</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng cho tất cả các nội dung của chương học</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>
5.1.1 Khái niệm và phân loại chi phí sản xuất								
5.1.2 Khái niệm và phân loại giá thành sản phẩm								
5.1.3 Nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm của doanh nghiệp								
<b>5.2 Phân tích tình hình biến động và hoàn thành kế hoạch giá thành</b>	2	1			3	6		
5.2.1 Phân tích biến động giá thành sản phẩm	0,5							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5.2.2 Phân tích tình hình hoàn thành kế hoạch giá thành sản phẩm	1	0,5						<b>Học ở lớp:</b> - Khái niệm, phân loại giá thành sản phẩm - Nhận biết các loại giá thành sản phẩm - Thảo luận và trình bày các yếu tố ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm - Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung 438 liên quan đến chương học <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 1 trang 170 -200
5.2.3 Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến biến động giá thành	0,5	0,5						
<b>CHƯƠNG 6. THỐNG KÊ HIỆU QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	<b>2,5</b>	<b>0,5</b>		<b>1</b>	<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>6.1 Những vấn đề chung về thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</b>	1				1	2	A1.4 A1.5 A1.6 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày: những vấn đề chung về thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp - Trình bày: các chỉ tiêu thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. - Đưa ra các ví dụ và ài tập mẫu để phân tích <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về một số chỉ tiêu thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh - Phương pháp phát vấn: áp dụng cho tất cả các nội dung của chương học <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
6.1.1 Khái niệm về hiệu quả sản xuất kinh doanh								
6.1.2 Phân loại hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp								
6.1.3 Phương pháp tính hiệu quả sản xuất kinh doanh								
6.1.4 Ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp								
<b>6.2 Các chỉ tiêu thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp</b>	1,5	0,5			2	4	A1.4 A1.5 A1.6	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
6.2.1 Chi phí trên một đồng doanh thu							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số chỉ tiêu hiệu quả sản xuất kinh doanh</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả liên quan đến các chỉ tiêu thống kê kết quả sản xuất kinh doanh</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến chương học</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 1 trang 200-250</li> </ul>
6.2.2 Lợi nhuận trên một đồng doanh thu thuần								
6.2.3 Hệ số doanh lợi của vốn kinh doanh								
6.2.4 Hệ số khả năng sinh lợi của tài sản								
6.2.5 Hiệu quả kinh tế của sử dụng vốn cố định								
6.2.6 Hiệu quả kinh tế của sử dụng vốn lưu động								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>8</b>		<b>2</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần				
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5
<b>CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP</b>						
1.1	Khái niệm về thống kê doanh nghiệp	x				
1.2	Đối tượng và phạm vi nghiên cứu thống kê doanh nghiệp	x				
1.3	Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp	x				
1.4	Nhiệm vụ của thống kê doanh nghiệp	x				

STT	Nội dung	CDR của học phần				
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5
<b>CHƯƠNG 2: THỐNG KÊ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>						
2.1	Những vấn đề chung về kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	x				
2.2	Các chỉ tiêu đo lường kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp		x	x	x	x
2.3	Phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3: THỐNG KÊ TÀI SẢN TRONG DOANH NGHIỆP</b>						
3.1	Thống kê tài sản lưu động trong doanh nghiệp		x	x	x	x
3.2	Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4: THỐNG KÊ LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP</b>						
4.1	Khái niệm và phân loại lao động trong doanh nghiệp	x				
4.2	Thống kê số lượng lao động trong doanh nghiệp		x	x	x	x
4.3	Thống kê chất lượng lao động trong doanh nghiệp		x	x	x	x
4.4	Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp		x	x	x	x
4.5	Thống kê thời gian lao động trong doanh nghiệp		x	x	x	x
4.6	Thống kê thu nhập của lao động trong doanh nghiệp		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5: THỐNG KÊ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM</b>						
5.1	Những vấn đề chung về thống kê giá thành sản phẩm	x				
5.2	Phân tích tình hình biến động và hoàn thành kế hoạch giá thành		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 6: THỐNG KÊ HIỆU QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>						
6.1	Những vấn đề chung về thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	x				
6.2	Các chỉ tiêu thống kê hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp		x	x	x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần;
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo;
- Hoàn thành các bài tập được giao;



- Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	60	CĐR1,2,3,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR2,3,4	
		A1.3	Thái độ học tập	20	CĐR1,2,3,4,5	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.4	Bài kiểm tra 2	60	CĐR1,2,3,4	20
		A1.5	Bài tập	20	CĐR2,3,4	
		A1.6	Thái độ học tập	20	CĐR1,2,3,4,5	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4,5	60

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Hiểu được các nhận định về các kết quả sản xuất, biến động tài sản, biến động lao động	40
Áp dụng	Áp dụng kiến thức cơ bản để giải quyết bài tập về các chỉ tiêu kết quả sản xuất, thống kê biến động lao động, thời gian lao động, năng suất lao động và thu nhập	30
Phân tích	Phân tích biến động lao động, tiền lương, năng suất lao động	30

A1.2 và A1.5– Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Giải được các bài tập cơ bản về thống kê doanh nghiệp.	40
Áp dụng	Áp dụng kiến thức đã học để giải bài tập về thống kê kết quả sản xuất, thống kê biến động lao động, thời gian lao động, năng suất lao động, thu nhập và giá thành	30
Phân tích	Phân tích biến động của giá trị sản xuất, biến động của tiền lương do ảnh hưởng của các nhân tố như tài sản số định, số lao động và năng suất lao động	30

A1.3 và A1.6– Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức cơ bản về thống kê doanh nghiệp	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết và bài tập. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A1.4 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Hiểu được những kiến thức cơ bản liên quan đến giá thành sản xuất, hiệu quả sử dụng vốn lưu động, vốn cố định.	40
Áp dụng	Áp dụng kiến thức cơ bản để làm bài tập về giá thành sản xuất, hiệu quả sử dụng vốn lưu động, vốn cố định.	30
Phân tích	Phân tích biến động của các nhân tố ảnh hưởng đến giá thành sản xuất.	30

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức:</i>		

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Hiểu được những kiến thức cơ bản về kết quả sản xuất, tài sản lưu động, tài sản cố định, lao động, năng suất lao động, tiền lương	20
Áp dụng	Áp dụng kiến thức cơ bản để giải quyết tình huống liên quan đến kết quả sản xuất, tài sản lưu động, tài sản cố định, lao động, năng suất lao động, tiền lương	20
Phân tích	Phân tích biến động của giá trị sản xuất, tiền lương do ảnh hưởng của các nhân tố.	10
<i>Về kỹ năng:</i>		
Vận dụng	Áp dụng các kiến thức đã học để phân tích hoạt động thống kê của doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế	10
Chuẩn hóa	Thể hiện quan điểm và đánh giá của bản thân về hoạt động thống kê của doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế	10
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống thực tiễn liên quan đến hoạt động thống kê của doanh nghiệp	10
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>		
Đưa ra thái độ	Đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	10
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kĩ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần :

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Kế toán tài chính 1**

**Financial Accounting 1**

KTKE102

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước :

Nguyên lý kế toán

- Học phần song hành :

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

25 tiết

+ Bài tập:

16 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

02 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học : 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức chuyên ngành về kế toán trong doanh nghiệp bao gồm: Các khái niệm, nguyên tắc kế toán, sổ sách, chứng từ, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán về kế toán tài sản cố định; kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm dịch vụ; kế toán tiêu thụ thành phẩm, xác định và phân phối kết quả kinh doanh.

Học phần là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những kiến thức cơ bản về kế toán TSCĐ, BĐS đầu tư theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về kế toán tổng hợp và chi tiết NVL và CCDC theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về kế toán tổng hợp và chi tiết về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về kế toán quá trình tiêu thụ thành phẩm, xác định và phân phối kết quả kinh doanh theo chế độ kế toán hiện hành</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng về tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận, bài tập, kiểm tra.</li> <li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1	CDR1	- Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kế toán TSCĐ, BĐS đầu tư, kế toán tổng hợp và chi tiết NVL và CCDC theo chế độ kế toán hiện hành trong công tác kế toán tại doanh nghiệp	2.1.3 2.1.4	ITU
	CDR2	- Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kế toán tổng hợp và chi tiết về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chế độ kế toán hiện hành trong công tác kế toán tại doanh nghiệp	2.1.3 2.1.4	ITU
	CDR3	- Áp dụng được các kiến thức cơ bản về kế toán quá trình tiêu thụ thành phẩm, xác định và phân phối kết quả kinh doanh theo chế độ kế toán hiện hành trong công tác kế toán tại doanh nghiệp	2.1.3 2.1.4	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Thực hiện tính giá các đối tượng kế toán - Nắm vững phương pháp định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	ITU
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận, bài tập và kiểm tra	2.3.1	IU
	CDR7	- Nhận được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức, - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.2 2.3.3	ITU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính;
2. Nguyễn Hoàn (2021), *Bài tập thực hành kế toán tài chính 1*, NXB Lao động – Xã hội

3. Trương Thị Thủy, Ngô Thị Thu Hồng (2020), *Giáo trình kế toán tài chính doanh nghiệp*, NXB Tài chính;

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2015), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp phát vấn  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	5	3			8	16		
<b>1.1. Kế toán tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình</b> 1.1.1. Khái niệm và đặc điểm của tài sản cố định 1.1.2. Phân loại tài sản cố định 1.1.3. Đánh giá tài sản cố định 1.1.4. Kế toán tổng hợp tài sản cố định 1.1.5. Kế toán khấu hao tài sản cố định 1.1.6. Kế toán sửa chữa tài sản cố định	3	2			5	10	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Giải thích và trình bày khái niệm, đặc điểm, phân loại tài sản cố định - Trình bày và hướng dẫn sinh viên cách xác định nguyên giá tài sản cố định trong từng trường hợp, xác định giá trị còn lại của tài sản cố định - Giải thích và trình bày nội dung kế toán tổng hợp tài sản cố định, kế toán khấu hao tài sản cố định, kế toán sửa chữa tài sản cố định. - Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập về kế toán tài sản cố định <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1, 1.1.2, 1.1.3, 1.1.4, 1.1.5, 1.1.6.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm một số bài tập về kế toán tài sản cố định  <b>Học ở nhà:</b>  - Làm bài tập về nhà trong tài liệu chính 2 trang 7-10  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 128-133  - Đọc trước tài liệu chính 3 trang 128-164  - Đọc tài liệu tham khảo 1 trang 19-33</p>
<p><b>1.2. Kế toán tài sản cố định thuê tài chính</b>  1.2.1. Khái niệm tài sản cố định thuê tài chính  1.2.2. Kế toán tài sản cố định thuê tài chính</p>	1	1			2	4	<p>A1.1 A1.2 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân biệt tài sản cố định thuê hoạt động và tài sản cố định thuê tài chính  - Giải thích và trình bày nội dung kế toán tài sản cố định thuê hoạt động và kế toán tài sản cố định thuê tài chính  - Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.1, 1.2.2  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm một số bài tập về kế toán tài sản cố định thuê tài chính và thuê hoạt động  <b>Học ở nhà:</b>  - Làm bài tập về nhà trong tài liệu chính 2 trang 7-10  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 133-142  - Đọc trước tài liệu chính 3 trang 128-164</p>	
<p><b>1.3. Kế toán bất động sản đầu tư</b>  1.3.1. Khái niệm bất động sản đầu tư</p>	1				1	2	<p>A1.1 A1.2 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày nội dung về khái niệm bất động sản đầu tư, kế toán bất động sản đầu tư</p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3.2. Kế toán bất động sản đầu tư								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra một số nghiệp vụ về bất động sản đầu tư và yêu cầu sinh viên định khoản</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3.1, 1.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Định khoản một số nghiệp vụ về bất động sản đầu tư</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 69-71</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1 trang 152-154</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN NGUYÊN VẬT LIỆU VÀ CÔNG CỤ DỤNG CỤ</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>2.1. Khái niệm và nhiệm vụ kế toán</b> 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Nhiệm vụ kế toán	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giải thích và trình bày khái niệm và nhiệm vụ kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ; nguyên tắc đánh giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ theo 2 phương pháp: kê khai thường xuyên và kiểm kê định kỳ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.1, 2.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Phân biệt kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên và phương pháp kiểm kê định kỳ</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 69-71</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1 trang 7-9</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p><b>2.2. Phân loại nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ</b>  2.2.1. Phân loại nguyên vật liệu  2.2.2. Phân loại công cụ dụng cụ</p>							<p><b>* Dạy:</b>  - Giải thích và trình bày nội dung phân loại nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2  - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Liệt kê các tiêu thức phân loại nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 71-75</p>	
<p><b>2.3. Phương pháp tính giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ</b>  2.3.1. Tính giá vật tư nhập kho  2.3.2. Tính giá vật tư xuất kho</p>	1	1	1		3	6	<p>A1.1  A1.2  A1.4  A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Giải thích và trình bày nội dung tính giá vật tư nhập kho, tính giá vật tư xuất kho theo 3 phương pháp: tính theo giá đích danh, bình quân gia quyền và nhập trước, xuất trước  - Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3.1, 2.3.2  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm một số bài tập tính giá vật tư nhập kho, xuất kho  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 75-80  - Đọc tài liệu tham khảo 1 trang 7-9</p>	
<b>2.4. Kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ.</b>							<p><b>* Dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ theo 3 phương pháp: phương pháp thẻ song song, phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển, phương pháp sổ số dư</li> <li>- Chia nhóm và hướng dẫn sinh viên thảo luận về các phương pháp ghi chép biến động nguyên vật, công cụ dụng cụ hàng ngày theo các phương pháp.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.4</li> <li>- Phương pháp làm việc nhóm: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.4</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.4</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện làm việc nhóm và thảo luận</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 80-92</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1 trang 7-9</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
<p><b>2.5. Kế toán tổng hợp nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ</b></p> <p>2.5.1. Kế toán tổng hợp nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên</p> <p>2.5.2. Kế toán tổng hợp nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kiểm kê định kỳ</p>	2	1			3	6	<p>A1.1 A1.2 A1.4 A2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích và trình bày nội dung kế toán tổng hợp nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên và phương pháp kiểm kê định kỳ</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.5.1, 2.5.2</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm một số bài tập kế toán tổng hợp nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập về nhà trong tài liệu chính 2 trang 30-33 - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 92-93 - Đọc tài liệu tham khảo 1 trang 7-9
<b>2.6. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> 2.6.1. Mức lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 2.6.2. Phương pháp kế toán	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Giải thích các xác định mức trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho - Giải thích và trình bày phương pháp kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho - Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.6.1, 2.6.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm một số bài tập kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 169-171 - Đọc trước tài liệu chính 3 trang 187-189 - - Đọc tài liệu tham khảo 1 trang 7-9
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>	4	2			6	12		
<b>3.1. Khái niệm và nhiệm vụ kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và giải thích, khái niệm tiền lương, các khoản trích theo lương, tỷ lệ các khoản trích theo lương theo quy định hiện hành, nhiệm vụ của kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương. <b>* Phương pháp dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Chỉ ra nhiệm vụ của kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 171-174</li> </ul>
<b>3.2. Các hình thức tiền lương</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các hình thức tiền lương và cách tính tiền lương theo thời gian, theo sản phẩm hoặc khoán công việc</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nắm được các hình thức tính lương</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 174-175</li> </ul>
<b>3.3. Phân loại tiền lương</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các tiêu thức phân loại tiền lương và ý nghĩa của từng cách phân loại</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Chỉ ra ý nghĩa của các cách phân loại tiền lương</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 175
<b>3.4. Phân loại lao động</b>								<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các tiêu thức phân loại lao động</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra các tiêu thức phân loại lao động</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 175 -179</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 189 - 194</li> </ul>
<b>3.5. Kế toán tổng hợp tiền lương</b> 3.5.1. Chứng từ kế toán 3.5.2. Tài khoản sử dụng 3.5.3. Phương pháp kế toán	2	1			3	6	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung chứng từ sử dụng trong kế toán tổng hợp tiền lương, tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán tiền lương</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.5.1, 3.5.2, 3.5.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm một số bài tập về kế toán tiền lương</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về nhà trong tài liệu chính trang 54-55</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 178-179</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.6. Kế toán Bảo hiểm xã hội, Kinh phí công đoàn, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp</b> 3.6.1. Chứng từ kế toán 3.6.2. Tài khoản sử dụng 3.6.3. Phương pháp kế toán	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và giải thích các chứng từ kế toán, tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp - Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.6.1, 3.6.2, 3.6.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm một số bài tập về các khoản trích theo lương <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập về nhà trong tài liệu chính trang 54-55 - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 187-188 - Đọc trước tài liệu chính 3 trang 208-218
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM – DỊCH VỤ</b>	<b>7</b>	<b>5</b>	<b>1</b>		<b>13</b>	<b>26</b>		
<b>4.1. Khái niệm chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm- dịch vụ và nhiệm vụ kế toán</b> 4.1.1. Khái niệm chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm- dịch vụ 4.1.2. Nhiệm vụ kế toán	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và giải thích các nội dung: khái niệm chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, mối quan hệ giữa chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, công thức xác định giá thành sản phẩm và nhiệm vụ của kế toán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1.1, 4.1.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1.1

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Chỉ ra mối quan hệ giữa chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 188-189</p>	
<p><b>4.2. Đối tượng tập hợp chi phí sản xuất - đối tượng tính giá thành</b> 4.2.1. Đối tượng tập hợp chi phí sản xuất 4.2.2. Đối tượng tính giá thành</p>							<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung các đối tượng tập hợp chi phí và các đối tượng tính giá thành <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1, 4.2.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến việc xác định đối tượng tập hợp chi phí sản xuất <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 189-190</p>	
<p><b>4.3. Phương pháp kế toán chi phí sản xuất</b></p>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung phương pháp tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp trực tiếp và phương pháp gián tiếp - Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thực hiện xác định chi phí phân bổ cho từng đối tượng theo phương pháp phân bổ gián tiếp</p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 190-192</li> </ul>
<p><b>4.4. Phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang trong xí nghiệp sản xuất công nghiệp</b></p>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích và trình bày phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang cuối kỳ theo chi phí nguyên liệu, vật liệu trực tiếp (nguyên vật liệu chính trực tiếp), theo phương pháp sản phẩm hoàn thành tương đương, theo chi phí sản xuất định mức</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên một số bài tập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm một số bài tập về xác định chi phí dở dang</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 193-201</li> </ul>
<p><b>4.5. Phương pháp tính giá thành</b></p>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích và trình bày phương pháp tính giá thành giản đơn, phương pháp tính giá thành theo đơn đặt hàng, phương pháp tính giá thành theo hệ số, phương pháp tính giá thành theo tỷ lệ...</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm một số bài tập tính giá thành</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 201-204</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p><b>4.6. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành bộ phận sản xuất phụ</b></p> <p>4.6.1. Đặc điểm của kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành bộ phận sản xuất phụ</p> <p>4.6.2. Tài khoản sử dụng</p> <p>4.6.3. Phương pháp kế toán</p>	2	2			4	8	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích đặc điểm kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành bộ phận sản xuất phụ, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành bộ phận sản xuất phụ</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.6</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm một số bài tập về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về nhà trong tài liệu chính 2 trang 70-73</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 204-218</li> </ul>
<p><b>4.7. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành của sản xuất chính trong sản xuất công nghiệp</b></p> <p>4.7.1. Khái quát về hoạt động sản xuất công nghiệp</p> <p>4.7.2. Xác định nội dung kinh tế và kết cấu giá thành sản phẩm công nghiệp</p> <p>4.7.3. Kế toán tổng hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm công nghiệp</p>	1		1		2	4	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái quát về hoạt động sản xuất, trình bày nội dung kinh tế và kết cấu giá thành sản phẩm</li> <li>- Giải thích và trình bày nội dung kế toán tổng hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm công nghiệp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.7.1, 4.7.2, 4.7.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm một số ví dụ về kế toán tổng hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm công nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p><b>4.8. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành ngành sản xuất nông nghiệp</b></p> <p>4.8.1. Đặc điểm sản xuất và quản lý của doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp</p> <p>4.8.2. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp</p>							<p>- Tìm hiểu trước về toán chi phí sản xuất và tính giá thành ngành sản xuất nông nghiệp</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về đặc điểm sản xuất, quản lý của doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp</p> <p>- Trình bày và giải thích nội dung kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp</p> <p>- Chia nhóm và hướng dẫn sinh viên thảo luận về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.8.1, 4.8.2</p> <p>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.8.2</p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thực hiện chia nhóm và làm thảo luận theo nội dung đã được phân công</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 232-247</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 261-292</p>	
<p><b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN TIÊU THỤ THÀNH PHẨM, XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN PHỐI KẾT QUẢ KINH DOANH</b></p>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		
<p><b>5.1. Kế toán doanh thu, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh chính</b></p> <p>5.1.1. Kế toán doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các khái niệm doanh thu, giá vốn, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>5.1.2. Kế toán giá vốn hàng bán</p> <p>5.1.3. Kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp</p>							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích và trình bày nội dung kế toán doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh, kế toán giá vốn hàng bán, kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1.1, 5.1.2, 5.1.3</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm một số bài tập về kế toán doanh thu, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 247-251</li> </ul>	
<p><b>5.2. Kế toán thu nhập, chi phí hoạt động tài chính</b></p> <p>5.2.1. Nội dung chi phí và doanh thu hoạt động tài chính</p> <p>5.2.2. Tài khoản sử dụng</p> <p>5.2.3. Phương pháp kế toán</p>	1	1			2	4	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các khái niệm thu nhập, chi phí hoạt động tài chính, tài khoản sử dụng</li> <li>- Giải thích và trình bày phương pháp kế toán thu nhập, chi phí hoạt động tài chính</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2.2, 5.2.2</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm một số bài tập về kế toán thu nhập, chi phí hoạt động tài chính</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 251-255</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.3. Kế toán thu nhập, chi phí hoạt động khác</b> 5.3.1. Nội dung chi phí và thu nhập khác 5.3.2. Tài khoản sử dụng 5.3.3. Phương pháp kế toán	2	1			3	6	A1.2 A1.3 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung của chi phí, thu nhập khác; tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán thu nhập khác, phương pháp kế toán chi phí khác - Hướng dẫn sinh viên định khoản 1 số nghiệp vụ liên quan đến thu nhập, chi phí khác <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3.1, 5.3.2, 5.3.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Định khoản một số nghiệp vụ được giao <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 255-257	
<b>5.4. Kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>							A1.2 A1.3 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại - Hướng dẫn sinh viên tính chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và định khoản nghiệp vụ cụ thể <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.4 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Định khoản một số nghiệp vụ được giao <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 257-260	
<b>5.5. Kế toán xác định kết quả kinh doanh</b>							A1.2 A1.3 <b>* Dạy:</b>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung khái niệm kết quả kinh doanh, các xác định kết quả kinh doanh và kế toán xác định kết quả kinh doanh</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên định khoản nghiệp vụ xác định kết quả kinh doanh</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.5</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Định khoản một số nghiệp vụ được giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 260-263</li> </ul>
<b>5.6. Kế toán phân phối kết quả kinh doanh</b> 5.6.1. Nội dung, nguyên tắc phân phối lợi nhuận sau thuế 5.6.2. Phương pháp kế toán							A1.2 A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày nội dung, nguyên tắc phân phối lợi nhuận sau thuế, kế toán phân phối lợi nhuận sau thuế</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.6.1, 5.6.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm một số bài tập tổng hợp</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập về nhà trong tài liệu chính 2 trang 93-98</li> <li>- Ôn tập các nội dung đã học</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>25</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>								
1.1	Kế toán tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình	x			x		x	x
1.2	Kế toán tài sản cố định thuê tài chính	x			x		x	x
1.3	Kế toán bất động sản đầu tư	x			x		x	x
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN NGUYÊN VẬT LIỆU VÀ CÔNG CỤ DỤNG CỤ</b>								
2.1	Khái niệm và nhiệm vụ kế toán	x			x			x
2.2	Phân loại nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ	x			x			x
2.3	Phương pháp tính giá nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ	x			x		x	x
2.4	Kế toán chi tiết nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ.	x			x	x	x	x
2.5	Kế toán tổng hợp nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ	x			x		x	x
2.6	Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho	x			x		x	x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>								
3.1	Khái niệm và nhiệm vụ kế toán		x		x			x
3.2	Các hình thức tiền lương		x		x			x
3.3	Phân loại tiền lương		x		x			x
3.4	Phân loại lao động		x		x			x
3.5	Kế toán tổng hợp tiền lương		x		x		x	x
3.6	Kế toán Bảo hiểm xã hội, Kinh phí công đoàn, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp		x		x		x	x
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM – DỊCH VỤ</b>								
4.1	Khái niệm chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm- dịch vụ và nhiệm vụ kế toán		x		x			x
4.2	Đối tượng tập hợp chi phí sản xuất - đối tượng tính giá thành		x		x			x
4.3	Phương pháp kế toán chi phí sản xuất		x		x		x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
4.4	Phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang trong xí nghiệp sản xuất công nghiệp		X		X		X	X
4.5	Phương pháp tính giá thành		X		X		X	X
4.6	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành bộ phận sản xuất phụ		X		X		X	X
4.7	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành của sản xuất chính trong sản xuất công nghiệp		X		X			X
4.8	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành ngành sản xuất nông nghiệp		X		X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN TIÊU THỤ THÀNH PHẨM, XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN PHỐI KẾT QUẢ KINH DOANH</b>								
5.1	Kế toán doanh thu, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh chính			X	X		X	X
5.2	Kế toán thu nhập, chi phí hoạt động tài chính			X	X		X	X
5.3	Kế toán thu nhập, chi phí hoạt động khác			X	X		X	X
5.4	Kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp			X	X		X	X
5.5	Kế toán xác định kết quả kinh doanh			X	X		X	X
5.6	Kế toán phân phối kết quả kinh doanh			X	X		X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá



Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR 1,2,4,6	20
		A1.2	Thái độ học tập	20	CDR 5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	60	CDR 2,3,4,6	20
		A1.4	Bài tập	40	CDR 1,2,3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Khái quát hóa được khái niệm, đặc điểm, điều kiện ghi nhận các TSCĐ, BĐS đầu tư - Khái quát hóa được khái niệm, đặc điểm, phân loại NVL và CCDC - Khái quát hóa được ý nghĩa, nhiệm vụ của kế toán tiền lương, các hình thức trả lương, các quy định về tiền lương và các khoản trích theo lương	10
Áp dụng	- Tính toán được nguyên giá TSCĐ, khấu hao TSCĐ - Tính toán được trị giá nhập kho và xuất kho NVL và CCDC	10
Phân tích	- Hệ thống hóa được phương pháp kế toán trong việc ghi nhận sự biến động của TSCĐ, BĐS đầu tư theo chế độ kế toán hiện hành.	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
	- Hệ thống hóa được các phương pháp kế toán trong việc ghi nhận sự biến động của NVL, CCDC theo chế độ kế toán hiện hành. - Hệ thống hóa được phương pháp kế toán trong việc ghi nhận các nghiệp vụ về tiền lương và các khoản trích theo lương.	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện tính toán nguyên giá TSCĐ, khấu hao TSCĐ, trị giá nhập kho, xuất kho NVL, CCDC	20
Chuẩn hóa	- Nắm vững phương pháp định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán liên quan đến TSCĐ, BĐS đầu tư, tiền lương và các khoản trích theo lương, NVL và CCDC	50

A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản của kế toán tài chính 1	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A1.3 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Khái quát hóa được khái niệm, nhiệm vụ kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đối tượng tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành - Khái quát hóa được khái niệm về các loại doanh thu, chi phí, kết quả kinh doanh, nội dung và nguyên tắc phân phối lợi nhuận	10
Áp dụng	- Tính toán được chi phí sản phẩm dở dang, giá thành sản phẩm theo các phương pháp	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
	- Xác định được kết quả hoạt động kinh doanh, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	
Phân tích	- Hệ thống hóa được phương pháp kế toán trong việc ghi nhận các nghiệp vụ về ghi nhận, tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm. - Hệ thống hóa được về phương pháp kế toán trong kế toán quá trình tiêu thụ thành phẩm, xác định và phân phối kết quả kinh doanh.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện tính toán chi phí sản phẩm dở dang, giá thành sản phẩm theo các phương pháp - Thực hiện tính toán kết quả hoạt động kinh doanh, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	20
Chuẩn hóa	- Nắm vững phương pháp định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán liên quan đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận	50

A1.4 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Áp dụng	- Tính toán được nguyên giá TSCĐ, khấu hao TSCĐ - Tính toán được trị giá nhập kho và xuất kho NVL và CCDC - Tính toán được chi phí sản phẩm dở dang, giá thành sản phẩm theo các phương pháp - Xác định được kết quả hoạt động kinh doanh, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	20
Phân tích	- Hệ thống hóa được phương pháp kế toán trong việc ghi nhận các nghiệp vụ về TSCĐ, các khoản đầu tư tài chính, NVL, CCDC, tiền lương và các khoản trích theo lương, chi phí sản xuất và tính giá thành, xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện tính giá các đối tượng kế toán: trị giá nhập kho, xuất kho NVL, CCDC, chi phí sản phẩm dở dang, giá thành sản phẩm, xác định kết quả kinh doanh	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Chuẩn hóa	- Nắm vững phương pháp định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán TSCĐ, các khoản đầu tư tài chính, NVL, CCDC, tiền lương và các khoản trích theo lương, chi phí sản xuất và tính giá thành, xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận	30

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Khái quát hóa được khái niệm, đặc điểm, điều kiện ghi nhận các TSCĐ, BĐS đầu tư; khái niệm, đặc điểm, phân loại NVL và CCDC - Khái quát hóa được ý nghĩa, nhiệm vụ của kế toán tiền lương, các hình thức trả lương, các quy định về tiền lương và các khoản trích theo lương; khái niệm, nhiệm vụ kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đối tượng tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành - Khái quát hóa được khái niệm về các loại doanh thu, chi phí, kết quả kinh doanh, nội dung và nguyên tắc phân phối lợi nhuận	10
Áp dụng	- Tính toán được nguyên giá TSCĐ, khấu hao TSCĐ; trị giá nhập kho và xuất kho NVL và CCDC; chi phí sản phẩm dở dang, giá thành sản phẩm theo các phương pháp - Xác định được kết quả hoạt động kinh doanh, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	10
Phân tích	- Hệ thống hóa được phương pháp kế toán trong việc ghi nhận sự biến động của TSCĐ, BĐS đầu tư theo chế độ kế toán hiện hành; sự biến động của NVL, CCDC theo chế độ kế toán hiện hành; các nghiệp vụ về tiền lương và các khoản trích theo lương; các nghiệp vụ về ghi nhận, tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm; kế toán quá trình tiêu thụ thành phẩm, xác định và phân phối kết quả kinh doanh.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Vận dụng	- Thực hiện tính toán nguyên giá TSCĐ, khấu hao TSCĐ, trị giá nhập kho, xuất kho NVL, CCDC; chi phí sản phẩm dở dang, giá thành sản phẩm theo các phương pháp; kết quả hoạt động kinh doanh, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	20
Chuẩn hóa	- Nắm vững phương pháp định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán liên quan đến TSCĐ, BĐS đầu tư, tiền lương và các khoản trích theo lương, NVL và CCDC, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận	50

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần :

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Kế toán tài chính 2**

**Financial Accounting 2**

KTKE103

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước :

Kế toán tài chính 1

- Học phần song hành :

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

26 tiết

+ Bài tập:

15 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

02 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học :

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn kế toán, Khoa kinh tế Tài Nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần Kế toán tài chính 2 trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tổng quan và phương pháp kế toán

- Vốn bằng tiền và đầu tư tài chính
- Kế toán các khoản ứng trước và tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại
- Kế toán các khoản phải thu
- Kế toán các khoản phải trả
- Kế toán nguồn vốn CSH
- Báo cáo tài chính

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức cơ bản về tổng quan và phương pháp kế toán vốn bằng tiền và đầu tư tài chính; Kế toán các khoản ứng trước và tài sản thuế TNDN hoãn lại, kế toán các khoản phải thu, kế toán các khoản phải trả, kế toán nguồn vốn Chủ sở hữu - Những kiến thức cơ bản về báo cáo tài chính
MT 2	- Có kỹ năng về hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lên báo cáo tài chính theo chế độ kế toán hiện hành - Có kỹ năng giao tiếp
MT3	- Có năng lực làm việc độc lập trong các tiết học bài tập - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1	CDR1	- Hiểu được phương pháp kế toán vốn bằng tiền và đầu tư tài chính; Kế toán các khoản ứng trước và tài sản thuế TNDN hoãn lại, kế toán các khoản phải thu, kế toán các khoản phải trả, kế toán nguồn vốn Chủ sở hữu	2.1.3	ITU
	CDR2	-xây dựng được báo cáo tài chính	2.1.3	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
MT2	CDR3	-Thực hiện được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh lên báo cáo tài chính theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	IT
	CDR4	- Thể hiện được kỹ năng giao tiếp	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
MT3	CDR5	- Tổ chức làm việc độc lập trong các tiết học bài tập	2.3.1	IU
	CDR 6	- Nhận được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức, - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.2 2.3.3	ITU IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính
2. Phan Đức Dũng (2014), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam và các Thông tư hướng dẫn chuẩn mực*, NXB Thống kê.
3. Bộ Tài chính (2015), *Chế độ kế toán doanh nghiệp – Quyển 1,2*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Ngô Thế Chi, Trương Thị Thủy (2013), *Giáo trình kế toán tài chính*, Trường Học viện tài chính

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần



- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp phát vấn  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH</b>	4	2	1		7	14		
<b>1.1. Tổng quan về kế toán vốn bằng tiền</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần</li> <li>- Trình bày và giải thích tổng quan về kế toán vốn bằng tiền</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu các loại vốn bằng tiền</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 9-10</li> </ul>
<b>1.2. Kế toán tiền tại quỹ</b> <i>1.2.1. Tài khoản, chứng từ sử dụng</i> <i>1.2.2. Phương pháp kế toán</i>							A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần</li> <li>- Trình bày và giải thích tổng quan về kế toán vốn bằng tiền và kế toán tiền tại quỹ</li> <li>- Cho ví dụ định khoản về kế toán tiền tại quỹ</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu kế toán TGNH</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội 1.2.1 và 1.2.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán tăng, giảm tiền</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 10-16</li> </ul>
<b>1.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng</b> 1.3.1. Tài khoản, chứng từ sử dụng 1.3.2. Phương pháp kế toán	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích tài khoản, chứng từ sử dụng, phương pháp kế toán TGNH, tiền đang chuyển</li> <li>- Cho ví dụ về tăng, giảm TGNH</li> <li>- Giao sinh viên về nhà nghiên cứu kế toán tiền đang chuyển</li> <li>* <b>Phương pháp dạy</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3.1 và 1.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán tăng, giảm TGNH</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 17-22</li> </ul>
<b>1.4. Kế toán tiền đang chuyển</b> 1.4.1. Tài khoản, chứng từ sử dụng 1.4.2. Phương pháp kế toán							A1.1 A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích tài khoản, chứng từ sử dụng, phương pháp kế toán TGNH, tiền đang chuyển</li> <li>- Cho ví dụ về kế toán tăng, giảm tiền đang chuyển</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu kế toán đầu tư tài chính ngắn hạn</li> <li>* <b>Phương pháp dạy</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.4.1 và 1.4.2</li> <li><b>*Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán tăng, giảm TGNH, tiền đang chuyên</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 21-23, tài liệu tham khảo 1 trang 46-53</li> </ul>
<b>1.5. Kế toán đầu tư tài chính ngắn hạn</b> <i>1.5.1. Kế toán đầu tư chứng khoán kinh doanh</i> <i>1.5.2. Kế toán đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn</i> <i>1.5.3. Kế toán dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh</i>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích kế toán đầu tư tài chính ngắn hạn</li> <li>- Làm bài tập về đầu tư chứng khoán kinh doanh</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu kế toán đầu tư tài chính ngắn hạn</li> <li><b>*Phương pháp dạy</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.5.1; 1.5.2; 1.5.3 và 1.6</li> <li><b>*Học</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán đầu tư chứng khoán kinh doanh</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 12 – 15, tài liệu đọc thêm trang 192-239</li> </ul>
<b>1.6. Kế toán các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b> <i>1.6.1. Khái niệm và phân loại các khoản đầu tư tài chính</i> <i>1.6.2. Kế toán các khoản đầu tư vào công ty con</i>	1		1		2	4	A1.1 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày khái niệm và phân loại các khoản đầu tư tài chính</li> <li>- Giải thích và trình bày các nội dung kế toán các khoản đầu tư vào công ty con, kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên doanh liên kết, kế toán các khoản đầu tư khác và kế toán dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.6.3. Kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng cho sinh viên thảo luận về kế toán các khoản đầu tư khác và dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác</li> <li>- Giao sinh viên về nhà làm bài tập còn lại của chương 1 và nộp lại vào buổi học tiếp theo</li> <li>- Yêu cầu sinh viên đọc trước tài liệu học tập</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.6.1, 1.6.2, 1.6.3</li> <li>- Phương pháp thảo luận: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.6.4, 1.6.5</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm các ví dụ .</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 23 – 30, tài liệu tham khảo 1 trang 68-84</li> <li>- Làm bài tập chương</li> </ul>
1.6.4. Kế toán các khoản đầu tư khác								
1.6.5. Kế toán dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác								
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN ỨNG TRƯỚC VÀ TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HOẢN LẠI.</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>2.1. Tổng quan về các khoản ứng trước</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích Tổng quan về các khoản ứng trước</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu kế toán các khoản tạm ứng cho nhân viên</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu các khoản ứng trước <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 54
<b>2.2. Kế toán các khoản tạm ứng cho nhân viên</b>								* <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán các khoản tạm ứng trước - Cho ví dụ về kế toán khoản tạm ứng cho công nhân viên - Giao sinh viên về nhà tìm hiểu kế toán các khoản chi phí trả trước - Yêu cầu về nhà làm bài tập về các khoản tạm ứng cho nhân viên và nộp lại vào buổi học tiếp theo A1.1 A1.2 A1.4 A2
2.2.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1 và 2.2.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm ví dụ liên quan đến các khoản tạm ứng cho nhân viên <b>Học ở nhà</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 54-55 - Làm bài tập về các khoản ứng trước cho nhân viên
2.2.2. Phương pháp kế toán								
<b>2.3. Kế toán các khoản chi phí trả trước</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	* <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán các khoản chi phí trả trước - Cho ví dụ nghiệp vụ tăng giảm các khoản chi phí trả trước
2.3.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.3.2. Phương pháp kế toán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về kế toán chi phí trả trước</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu về kế toán các khoản cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3.1 và 2.3.2</li> <li>*<b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến các khoản chi phí trả trước</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập về chi phí trả trước</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 55-58</li> </ul>
<b>2.4. Kế toán các khoản cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán các khoản cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược</li> <li>- Cho nghiệp vụ kinh tế phát sinh về thế chấp, ký cược, ký quỹ</li> <li>- Làm bài tập về thế chấp, ký cược, ký quỹ</li> <li>A1.1 - Giao sinh viên về nhà tìm hiểu về kế toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại</li> <li>A1.2</li> <li>A1.4 * <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.4.1 và 2.2.4</li> <li>A2 *<b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập về thế chấp, ký cược, ký quỹ</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 59-60</li> </ul>
2.4.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								
2.4.2. Phương pháp kế toán								
<b>2.5. Kế toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại</b>	1				1	2	A1.1 A1.4	* <b>Dạy</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.5.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán tài sản thuê thu nhập hoãn lại</li> <li>- Yêu cầu sinh viên làm nghiệp vụ kinh tế phát sinh về thuế thu nhập hoãn lại</li> <li>- Làm bài tập về thuế thu nhập hoãn lại</li> <li>- Yêu cầu sinh viên về nhà tìm hiểu tổng quan về kế toán các khoản phải thu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.5.1; 2.5.2 và 2.6</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán tài sản thuê thu nhập hoãn lại</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về thuế thu nhập hoãn lại</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 38</li> <li>- Đọc trước Tài liệu chính (1)(2)</li> </ul>
2.5.2. Phương pháp kế toán								
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN PHẢI THU</b>	<b>4</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>3.1. Tổng quan về kế toán các khoản phải thu</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung tổng quan về kế toán các khoản phải thu</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán phải thu của khách hàng</li> <li>- Đặt câu hỏi về đặc điểm kế toán các khoản phải thu</li> </ul> <p><b>*Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trả lời câu hỏi về đặc điểm các khoản phải thu <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 38 - 40
<b>3.2. Kế toán phải thu khách hàng</b> 3.2.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng 3.2.2. Phương pháp kế toán							A1.1 A1.2 A1.4 A2	* <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán phải thu khách hàng - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến phải thu của khách hàng - Làm bài tập về kế toán phải thu khách hàng - Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán phải thu khác * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1 và 3.2.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm ví dụ liên quan đến kế toán phải thu khách hàng <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập về kế toán phải thu khách hàng - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 41-45
<b>3.3. Kế toán phải thu nội bộ</b> 3.3.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4	* <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán phải thu nội bộ



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.3.2. Phương pháp kế toán							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán phải thu nội bộ</li> <li>- Làm bài tập về kế toán phải thu nội bộ</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán phải thu khác</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.1 và 3.3.2</li> <li><b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán các khoản phải thu nội bộ</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập về kế toán phải thu nội bộ</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 45 - 50</li> </ul>
<b>3.4. Kế toán phải thu khác</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán phải thu khác</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán phải thu khác</li> <li>- Làm bài tập về kế toán phải thu khác</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán dự phòng phải thu khó đòi</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.4.1 và 3.4.2</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán phải thu khác</li> </ul>
3.4.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								
3.4.2. Phương pháp kế toán	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập về kế toán phải thu khác - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 50-52
<b>3.5. Kế toán dự phòng phải thu khó đòi</b> 3.5.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng 3.5.2. Phương pháp kế toán	1				1	2		<b>* Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán dự phòng phải thu khó đòi - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán dự phòng phải thu khó đòi - Làm bài tập về kế toán dự phòng phải thu khó đòi - Giao SV về nhà nghiên cứu tổng quan về kế toán các khoản phải trả <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.5.1 và 3.5.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm ví dụ liên quan đến kế toán dự phòng phải thu khó đòi <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập về kế toán dự phòng phải thu khó đòi - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 60
<b>Kiểm tra</b>					1	2		
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ</b>	<b>6</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>4.1. Tổng quan về kế toán các khoản phải trả</b>	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày và giải thích tổng quan về các khoản phải trả - Giao sinh viên nghiên cứu về kế toán phải trả người bán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4..1

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu đặc điểm kế toán phải trả người bán  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 277-278</p>
<p><b>4.2. Kế toán phải trả người bán</b>  4.2.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng  4.2.2. Phương pháp kế toán</p>							<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b>  - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán phải trả người bán  - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán phải trả người bán  - Làm bài tập về kế toán phải trả người bán  - Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1 và 4.2.2  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm ví dụ liên quan đến kế toán phải trả người bán  <b>Học ở nhà:</b>  - Làm bài tập về kế toán phải trả người bán  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 301 -307</p>	
<p><b>4.3. Kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước</b>  4.3.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</p>							<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b>  - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.3.2. Phương pháp kế toán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước</li> <li>- Làm bài tập về kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán phải trả người lao động</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.1 và 4.3.2</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 290-301</li> </ul>
<b>4.4. Kế toán phải trả người lao động</b> 4.4.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng 4.4.2. Phương pháp kế toán	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán phải trả người lao động</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán phải trả người lao động</li> <li>- Làm bài tập về kế toán phải trả người lao động</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán chi phí phải trả</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.4 .1 và 4.4.2</li> </ul> <p><b>Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán phải trả người lao động</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về kế toán phải trả người lao động</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 5 trang 169-178</li> </ul>
<b>4.5. Kế toán chi phí phải trả</b>							A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán chi phí phải trả</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán chi phí phải trả</li> <li>- Làm bài tập về kế toán toán chi phí phải trả</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán phải trả nội bộ</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.5.1 và 4.5.2</li> <li><b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán chi phí phải trả</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập về kế toán chi phí phải trả</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 305 - 307</li> </ul>
4.5.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								
4.5.2. Phương pháp kế toán								
<b>4.6. Kế toán phải trả nội bộ</b>							A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán phải trả nội bộ</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán phải trả nội bộ</li> <li>- Làm bài tập về kế toán phải trả nội bộ</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng</li> </ul>
4.6.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.6.2. Phương pháp kế toán								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.6.1 và 4.6.2</li> </ul> <p><b>Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán phải trả nội bộ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về kế toán phải trả nội bộ</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 307 - 311</li> </ul>
<p><b>4.7. Kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng</b></p> <p>4.7.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</p> <p>4.7.2. Phương pháp kế toán</p>	1	1			2	4	<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng</li> <li>- Làm bài tập về kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng - Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán phải trả, phải nộp khác</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.7.1 và 4.7.2</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 311-318</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.8. Kế toán phải trả, phải nộp khác</b> 4.8.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng 4.8.2. Phương pháp kế toán							A1.3 A1.4 A2 * <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán phải trả, phải nộp khác - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán phải trả, phải nộp khác - Làm bài tập về kế toán phải trả, phải nộp khác - Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán vay và nợ thuê tài chính * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.8.1 và 4.8.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm ví dụ liên quan đến kế toán phải trả, phải nộp khác <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập về kế toán phải trả, phải nộp khác - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 311 -313	
<b>4.9. Kế toán vay và nợ thuê tài chính</b> 4.9.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng							A1.3 A1.4 A2 * <b>Dạy</b> - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán vay và nợ thuê tài chính - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán vay và nợ thuê tài chính - Làm bài tập về kế toán vay và nợ thuê tài chính - Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán trái phiếu phát hành * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.9.1 và 4.9.2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.9.2. Phương pháp kế toán								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm ví dụ liên quan đến kế toán vay và nợ thuê tài chính  <b>Học ở nhà:</b>  - Làm bài tập về kế toán vay và nợ thuê tài chính  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 278 - 281</p>
<p><b>4.10. Kế toán trái phiếu phát hành</b></p> <p>4.10.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</p> <p>4.10.2. Phương pháp kế toán</p>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b>  - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán kế toán trái phiếu phát hành  - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán kế toán trái phiếu phát hành  - Làm bài tập về kế toán kế toán trái phiếu phát hành  - Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán nhận ký quỹ, ký cược</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.10.1 và 4.10.2</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm ví dụ liên quan đến kế toán kế toán trái phiếu phát hành  <b>Học ở nhà:</b>  - Làm bài tập về kế toán kế toán trái phiếu phát hành  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 281 -290</p>
<b>4.11. Kế toán nhận ký quỹ, ký cược</b>							A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b>  - Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán nhận ký quỹ, ký cược</p>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.11.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán nhận ký quỹ, ký cược</li> <li>- Làm bài tập về kế toán kế toán nhận ký quỹ, ký cược</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.11.1 và 4.11.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán nhận ký quỹ, ký cược</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập về kế toán kế toán nhận ký quỹ, ký cược</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 318 - 319</li> </ul>
4.11.2. Phương pháp kế toán								
<b>4.12. Kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả</b>							<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả</li> <li>- Làm bài tập về kế toán kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán dự phòng phải trả</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.12.1 và 4.12.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> </ul>	
4.12.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.12.2. Phương pháp kế toán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về kế toán kế toán nhận ký quỹ, ký cược</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 319 -322</li> </ul>
<p><b>4.13. Kế toán dự phòng phải trả</b></p> <p>4.13.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</p> <p>4.13.2. Phương pháp kế toán</p>	1				1	2	<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán dự phòng phải trả</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán dự phòng phải trả</li> <li>- Làm bài tập về kế toán kế toán dự phòng phải trả</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán quỹ khen thưởng, phúc lợi</li> </ul> <p><b>*Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.13.1 và 4.13.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán dự phòng phải trả</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 322 - 324</li> </ul>	
<p><b>4.14. Kế toán quỹ khen thưởng, phúc lợi</b></p> <p>4.14.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</p>							<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán quỹ khen thưởng, phúc lợi</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán quỹ khen thưởng, phúc lợi</li> <li>- Làm bài tập về kế toán quỹ khen thưởng, phúc lợi</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.14.2. Phương pháp kế toán								<p><b>*Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.14.1 và 4.14.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán quỹ khen thưởng, phúc lợi</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 324 - 327</li> </ul>
<p><b>4.15. Kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ</b></p> <p>4.15.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</p> <p>4.15.2. Phương pháp kế toán</p>	1		1		2	4	<p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ</li> <li>- Làm bài tập về kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán quỹ bình ổn giá</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.15.1 và 4.15.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 327 - 329</li> </ul>	
<b>4.16. Kế toán quỹ bình ổn giá</b>							<p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích nội dung, nguyên tắc và phương pháp kế toán quỹ bình ổn giá</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.16.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán quỹ bình ổn giá</li> <li>- Làm bài tập về kế toán quỹ bình ổn giá</li> <li>- Định hướng cho sinh viên thảo luận về đặc điểm của kế toán quỹ dự phòng phải trả, quỹ khen thưởng, quỹ phát triển khoa học công nghệ, quỹ bình ổn giá</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu tổng quan về kế toán lưu chuyển hàng hóa</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.16.1 và 4.16.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.16.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan đến kế toán quỹ bình ổn giá</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán quỹ bình ổn giá</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 329 - 330</li> </ul>
4.16.2. Phương pháp kế toán								
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>5</b>	<b>3</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>5.1. Tổng quan về nguồn vốn chủ sở hữu</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích tổng quan về nguồn vốn chủ sở hữu</li> <li>- Đặt câu hỏi về các nguồn quỹ đầu tư xây dựng, vốn đầu tư chủ sở hữu</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Trả lời về nội dung vốn chủ sở hữu</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 338 - 339</li> </ul>
<b>5.2. Kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu</b> 5.2.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng 5.2.2. Phương pháp kế toán	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu</li> <li>- Làm bài tập về kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu tổng quan về kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1.1 và 5.1.2</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 311 -313</li> </ul>
<b>5.3. Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản</b>	1	1			2	4	A1.3 A1.4	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.3.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản; Kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li>- Làm bài tập về kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu tổng quan về kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3.1 và 5.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 344-346</li> </ul>
5.3.2. Phương pháp kế toán								
<b>5.4. Kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái</b>							A1.3	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày và giải thích kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li>- Làm bài tập về kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu tổng quan về kế toán lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.4.1 và 5.4.25</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm ví dụ liên quan kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Làm bài tập liên quan đến chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 346 - 352</li> </ul>
5.4.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng							A1.4	
5.4.2. Phương pháp kế toán							A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.5. Kế toán lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b> 5.5.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng 5.5.2. Phương pháp kế toán	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày và giải thích kế toán lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - Làm bài tập về kế toán lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - Giao SV về nhà tìm hiểu tổng quan về kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.5.1 và 5.5.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm bài tập liên quan đến lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 260 - 263
<b>5.6. Kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản</b> 5.6.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng 5.6.2. Phương pháp kế toán							A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày và giải thích kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản - Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản - Làm bài tập về kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản - Giao SV về nhà tìm hiểu tổng quan về kế cổ phiếu quỹ <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.6.1 và 5.6.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm bài tập liên quan đến nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 352 - 354

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.7. Kế toán cổ phiếu quỹ</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích kế toán cổ phiếu quỹ</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán cổ phiếu quỹ</li> <li>- Làm bài tập về kế toán cổ phiếu quỹ</li> </ul> <p>- Giao SV về nhà tìm hiểu tổng quan về kế toán các quỹ của doanh nghiệp</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.7</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan kế toán cổ phiếu quỹ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập liên quan đến kế toán cổ phiếu quỹ</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 355-356</li> </ul>
<b>5.8. Kế toán các quỹ của doanh nghiệp</b>								<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích kế toán các quỹ của doanh nghiệp</li> <li>- Cho VD về nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan kế toán các quỹ của doanh nghiệp</li> <li>- Làm bài tập về kế toán các quỹ của doanh nghiệp</li> </ul> <p>- Giao SV về nhà tìm hiểu Tổng quan về hệ thống Báo cáo tài chính *</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.8.1 và 5.8.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ liên quan kế toán các quỹ của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>
5.8.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng							A1.3 A1.4 A2	
5.8.2. Phương pháp kế toán								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập liên quan đến các quỹ của doanh nghiệp</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 35, tài liệu chính 3 trang 19-117, tài liệu tham khảo trang 593-608</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 6. LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>4</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>6.1. Tổng quan về hệ thống Báo cáo tài chính</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích tổng quan hệ thống Báo cáo tài chính</li> <li>- Đặt câu hỏi về kỳ lập báo cáo tài chính, đối tượng áp dụng, trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu hệ thống báo cáo tài chính</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về kỳ lập báo cáo tài chính, đối tượng áp dụng, trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 369 -374, tài liệu chính 2 tang 156 – 178, tài liệu chính 3 trang 117- 180, tài liệu tham khảo 1 trang 608 - 677</li> </ul>
<b>6.2. Hệ thống báo cáo tài chính</b>	3	2			5	10	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích hệ thống báo cáo tài chính</li> <li>- Cho VD về việc lên bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Làm bài tập về bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Giao SV về nhà làm bài tập về bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> </ul>
6.2.1. Bảng cân đối kế toán								
6.2.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.2.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ							* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình : Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.2.1; 6.2.2; 6.2.3 và 6.2.4 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm ví dụ liên quan đến bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập liên quan đến báo cáo tài chính - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 374 - 444	
6.2.4. Thuyết minh Báo cáo tài chính								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>26</b>	<b>15</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH</b>							
1.1	Tổng quan về kế toán vốn bằng tiền	x					x
1.2	Kế toán tiền tại quỹ	x		x	x	x	x
1.3	Kế toán tiền gửi ngân hàng	x		x	x	x	x
1.4	Kế toán tiền đang chuyển	x		x			x
1.5	Kế toán đầu tư tài chính ngắn hạn	x		x			x

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
1.6	Kế toán các khoản đầu tư tài chính dài hạn	x					
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN ỨNG TRƯỚC VÀ TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HOẢN LẠI.</b>							
2.1	Tổng quan về các khoản ứng trước	x					x
2.2	Kế toán các khoản tạm ứng cho nhân viên	x		x	x	x	x
2.3	Kế toán các khoản chi phí trả trước	x		x	x	x	x
2.4	Kế toán các khoản cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược	x		x	x	x	x
2.5	Kế toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại	x		x			x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN PHẢI THU</b>							
3.1	Tổng quan về kế toán các khoản phải thu	x					x
3.2	Kế toán phải thu khách hàng	x		x	x	x	x
3.3	Kế toán phải thu nội bộ	x		x	x	x	x
3.4	Kế toán phải thu khác	x		x	x	x	x
3.5	Kế toán dự phòng phải thu khó đòi	x		x			x
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ</b>							
4.1	Tổng quan về kế toán các khoản phải trả	x					x
4.2	Kế toán phải trả người bán	x		x	x	x	x
4.3	Kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước	x		x	x	x	x
4.4	Kế toán phải trả người lao động	x		x	x	x	x
4.5	Kế toán chi phí phải trả	x		x	x	x	x
4.6	Kế toán phải trả nội bộ	x		x	x	x	x
4.7	Kế toán thanh toán theo tiến độ hợp đồng xây dựng	x		x	x	x	x
4.8	Kế toán phải trả, phải nộp khác	x		x	x	x	x
4.9	Kế toán vay và nợ thuê tài chính	x		x	x	x	x
4.10	Kế toán trái phiếu phát hành	x		x			x

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
4.11	Kế toán nhận ký quỹ, ký cược	x		x			x
4.12	Kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả	x		x			x
4.13	Kế toán dự phòng phải trả	x		x			x
4.14	Kế toán quỹ khen thưởng, phúc lợi	x		x			x
4.15	Kế toán quỹ phát triển khoa học và công nghệ	x		x			x
4.16	Kế toán quỹ bình ổn giá	x		x			x
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>							
5.1	Tổng quan về nguồn vốn chủ sở hữu	x					x
5.2	Kế toán vốn đầu tư chủ sở hữu	x		x			x
5.3	Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản	x		x	x	x	x
5.4	Kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái	x		x	x	x	x
5.5	Kế toán lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	x		x	x	x	x
5.6	Kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	x		x	x	x	x
5.7	Kế toán cổ phiếu quỹ	x		x			x
5.8	Kế toán các quỹ của doanh nghiệp	x		x			x
<b>CHƯƠNG 6. LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>							
6.1	Tổng quan về hệ thống Báo cáo tài chính		x				x
6.2	Hệ thống báo cáo tài chính		x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3	20
		A1.2	Bài tập	20	CDR1,2,3,4	
	<b>Tổng</b>			<b>100</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR 1,2,3	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR4,5,6	
<b>Tổng</b>			<b>100</b>			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3	60

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1.2.3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ nội dung, nguyên tắc, tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán của kế toán tiền, các khoản đầu tư tài chính, kế toán các khoản ứng trước và tài sản thuế TNDN hoãn lại, kế toán các khoản phải thu.	10
Áp dụng	- Áp dụng phương pháp hạch toán để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Từ đó vào báo cáo tài chính	10
Phân tích	- Hệ thống lại các nghiệp vụ liên quan đến tiền, công nợ phải thu	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính trị giá nhập, xuất, tồn tiền ngoại tệ	50

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Thực hiện được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra liên quan đến tăng, giảm của tiền, các khoản ứng trước, các khoản đầu tư, các khoản phải thu	
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp tính giá tính giá ngoại tệ - Nắm vững tài khoản kế toán và phương pháp kế toán liên quan đến tiền, các khoản ứng trước, các khoản phải thu	20

#### A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Chọn lựa phương án liên quan đến kế toán tiền, kế toán các khoản ứng trước, kế toán các khoản phải thu	10
Áp dụng	- Áp dụng phương pháp hạch toán để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến phân hành kế toán tiền, các khoản ứng trước, các khoản phải thu	10
Phân tích	- Lý giải được sự biến động tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí để từ đó định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính trị giá nhập, xuất ngoại tệ - Thực hiện được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra liên quan đến tăng, giảm của tiền, các khoản ứng trước, các khoản đầu tư, các khoản phải thu	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp tính giá tính giá ngoại tệ - Nắm vững tài khoản kế toán và phương pháp kế toán liên quan đến tiền, các khoản ứng trước, các khoản phải thu	20

#### A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong tiếp chương 4.5.6

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Nhớ nội dung, nguyên tắc, tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán của kế toán các khoản phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính	10
Áp dụng	- Áp dụng phương pháp hạch toán để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Từ đó vào báo cáo tài chính	10
Phân tích	- Phân tích được ảnh hưởng của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đến tính cân bằng bảng CĐKT, báo cáo kết quả kinh doanh - Xây dựng bảng cân đối số phát sinh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện việc vào bảng báo cáo kết quả kinh doanh - Thực hiện được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra liên quan đến các khoản phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các bước vào bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh - Nắm vững tài khoản kế toán và phương pháp kế toán liên quan đến các khoản phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính	20

#### A 1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Hoàn tất các bài tập về kế toán vốn bằng tiền, các khoản đầu tư tài chính, kế toán các khoản ứng trước và tài sản thuế TNDN hoãn lại, kế toán các khoản phải thu, phải trả, kế toán lưu chuyển hàng hóa, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính	40
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về phương pháp kế toán vốn bằng tiền, các khoản đầu tư tài chính, kế toán các khoản ứng trước và tài sản thuế TNDN hoãn lại, kế toán các khoản phải thu, phải trả, kế toán lưu chuyển hàng hóa, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính	10
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Câu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản của kế toán	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp. - Chúc mừng người học trong quá trình hoàn thành và trả lời tốt bài tập và các câu hỏi thảo luận trên lớp	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	10
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ nội dung, nguyên tắc, tài khoản sử dụng và phương pháp hạch toán của kế toán tiền, các khoản đầu tư tài chính, kế toán các khoản ứng trước và tài sản thuế TNDN hoãn lại, kế toán các khoản phải thu, phải trả, kế toán lưu chuyển hàng hóa, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính	10
Áp dụng	- Áp dụng phương pháp hạch toán để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Từ đó vào báo cáo tài chính	10
Phân tích	- Phân tích được ảnh hưởng của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đến tính cân bằng bảng CĐKT, báo cáo kết quả kinh doanh - Xây dựng bảng cân đối số phát sinh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính trị giá nhập, xuất, tồn tiền ngoại tệ - Thực hiện được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra liên quan đến tăng, giảm của tiền, các khoản ứng trước, các khoản đầu tư, các khoản phải thu, các khoản phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính - Thực hiện việc vào bảng báo cáo kết quả kinh doanh	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp tính giá tính giá ngoại tệ	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Nắm vững tài khoản kế toán và phương pháp kế toán liên quan đến tiền, các khoản ung trước, các khoản phải thu, các khoản phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu và hệ thống báo cáo tài chính, các bước vào bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh	

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kế toán quản trị 1**
  - + Tiếng Anh: **Managemental Accounting 1**
- Mã học phần: **KTKE104**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Nguyên lý kế toán
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 25 tiết
  - + Bài tập: 16 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 02 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Bản chất, chức năng thông tin và tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp;
- Nội dung, ý nghĩa việc phân loại chi phí theo tiêu các tiêu thức cụ thể;
- Các phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm truyền thống và hiện đại;
- Mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận trong việc ra quyết định kinh doanh;
- Một số loại dự toán ngân sách cơ bản của doanh nghiệp;

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"><li>- Những vấn đề cơ bản về bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kế toán quản trị, tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp</li><li>- Những vấn đề cơ bản về phân loại chi phí và các phương pháp xác định chi phí trong kế toán quản trị, những vấn đề về việc phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận trong doanh nghiệp</li><li>- Những vấn đề cơ bản về xây dựng định mức và dự toán ngân sách của doanh nghiệp</li></ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có kỹ năng về tính toán các chỉ tiêu thường sử dụng trong kế toán quản trị, lập báo cáo sản xuất, báo cáo kết quả kinh doanh và dự toán ngân sách trong doanh nghiệp</li><li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm</li></ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập</li><li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành</li></ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu được bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kế toán quản trị, tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp	2.1.3	ITU
	CDR2	- So sánh các loại chi phí theo các tiêu thức phân loại cụ thể - Áp dụng các phương pháp xác định chi phí trong tập hợp chi phí và tính giá - Áp dụng việc phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận trong ra quyết định kinh doanh	2.1.3	ITU
	CDR3	- Xây dựng được định mức và dự toán ngân sách của doanh nghiệp	2.1.3	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu thường sử dụng trong kế toán quản trị	2.2.2	IT
		- Xây dựng các báo cáo sản xuất, báo cáo kết quả kinh doanh và dự toán ngân sách trong doanh nghiệp	2.2.7	IT
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU
	CDR7	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức	2.3.2	ITU
		- Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn, Hoàng Đình Hương (2018), *Kế toán quản trị*, NXB Xây dựng;
2. Nguyễn Ngọc Quang (2014), *Kế toán quản trị*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân;
3. Phạm Văn Dược (2011), *Kế toán quản trị*, NXB Lao động.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phạm Châu Thành, Phạm Xuân Thành (2010), *Kế toán quản trị*, NXB Phương Đông.

### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp phát vấn  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN CHUNG VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>1.1. Khái niệm và bản chất kế toán quản trị trong doanh nghiệp</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Giới thiệu về khái niệm kế toán quản trị; - Phân tích bản chất kế toán quản trị; - Đặt câu hỏi về bản chất kế toán quản trị; - Giao sinh viên tìm hiểu về chức năng thông tin kế toán quản trị trong doanh nghiệp * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1 và 1.1.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.2
<i>1.1.1. Khái niệm về kế toán quản trị</i>								
<i>1.1.2. Bản chất kế toán quản trị</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra ý kiến về bản chất kế toán quản trị  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 5 - 8, tài liệu chính 2 trang 11 – 19</p>
<b>1.2. Chức năng thông tin kế toán quản trị trong doanh nghiệp</b>							<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày chức năng thông tin kế toán quản trị trong doanh nghiệp  - Phân tích mối quan hệ giữa thông tin kế toán quản trị với chức năng quản trị doanh nghiệp  - Đặt câu hỏi về chức năng thông tin kế toán quản trị  - Giao sinh viên tìm hiểu về các phương pháp nghiên cứu kế toán quản trị  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2  - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra ý kiến về chức năng thông tin kế toán quản trị;  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 8 - 11</p>	
<b>1.3. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu kế toán quản trị trong doanh nghiệp</b>	1		1		2	4	<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu các đối tượng nghiên cứu của kế toán quản trị;  - Định hướng cho sinh viên thảo luận về các phương pháp truyền thống sử dụng trong kế toán quản trị;  - Giới thiệu các phương pháp đặc trưng sử dụng trong kế toán quản trị.</p>	
<i>1.3.1. Đối tượng nghiên cứu của kế toán quản trị</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3.2. Phương pháp nghiên cứu của kế toán quản trị								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về phân biệt kế toán quản trị và kế toán tài chính;</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.3.1</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về các phương pháp truyền thống sử dụng trong kế toán quản trị;</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 12 – 15</li> </ul>
<b>1.4. So sánh kế toán quản trị và kế toán tài chính</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Phân tích các đặc điểm của kế toán quản trị</li> <li>- Định hướng cho sinh viên thảo luận về các điểm giống và khác nhau giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về yêu cầu và nhiệm vụ tổ chức kế toán quản trị</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.4.1</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.4.1 và 1.4.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về các điểm giống và khác nhau giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính;</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 15 – 20, tài liệu chính 3 trang 29 - 31</li> </ul>
1.4.1. Những điểm giống nhau							A1.1 A1.4 A2	
1.4.2. Những điểm khác nhau								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p><b>1.5. Sự cần thiết, yêu cầu và nhiệm vụ tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp</b></p> <p><i>1.5.1. Sự cần thiết tổ chức kế toán quản trị trong nền kinh tế thị trường</i></p> <p><i>1.5.2. Yêu cầu và nhiệm vụ tổ chức kế toán quản trị</i></p>	1				1	2	<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích sự cần thiết tổ chức kế toán quản trị trong nền kinh tế thị trường;</li> <li>- Trình bày nhiệm vụ tổ chức kế toán quản trị;</li> <li>- Đặt câu hỏi về các yêu cầu tổ chức kế toán quản trị</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các mô hình tổ chức kế toán quản trị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.5.1 và 1.5.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.5.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu ý kiến về các yêu cầu tổ chức kế toán quản trị</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 20 - 22</li> </ul>	
<p><b>1.6. Tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp</b></p> <p><i>1.6.1. Tổ chức kế toán quản trị theo chức năng thông tin kế toán</i></p> <p><i>1.6.2. Tổ chức kế toán quản trị theo chu trình thông tin kế toán</i></p> <p><i>1.6.3. Mô hình tổ chức kế toán quản trị</i></p>							<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tổ chức kế toán quản trị theo chức năng thông tin kế toán;</li> <li>- Trình bày tổ chức kế toán quản trị theo chu trình thông tin kế toán;</li> <li>- Giới thiệu mô hình tổ chức kế toán quản trị</li> <li>- Đặt câu hỏi về ưu nhược điểm của các mô hình tổ chức kế toán quản trị</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về bản chất chi phí</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.6.1, 1.6.2, 1.6.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.6.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét về ưu nhược điểm của các mô hình tổ chức kế toán quản trị</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 22 - 26</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI CHI PHÍ TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>2.1. Khái niệm chi phí kinh doanh</b>	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích bản chất kinh tế của chi phí</li> <li>- Đặt câu hỏi về phân biệt chi phí và chi tiêu</li> <li>- Giới thiệu khái niệm về chi phí dưới góc độ kế toán tài chính và kế toán quản trị;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về phân loại chi phí theo chức năng hoạt động</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét và đưa ra ý kiến để phân biệt chi phí và chi tiêu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 30 – 31, tài liệu chính 2 trang 41 - 44</li> </ul>
<i>2.1.1. Bản chất kinh tế của chi phí</i>	1				1	2		
<i>2.1.2. Khái niệm về chi phí dưới góc độ kế toán tài chính</i>								
<i>2.1.3. Khái niệm về chi phí dưới góc độ kế toán quản trị</i>								
<b>2.2. Phân loại chi phí theo chức năng hoạt động</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích ý nghĩa của của cách phân loại chi phí theo chức năng hoạt động;</li> </ul>
<i>2.2.1. Ý nghĩa phân loại</i>	1				1	2	A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.2. Nội dung phân loại								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại các loại chi phí theo cách phân loại theo chức năng hoạt động</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về phân loại chi phí theo mối quan hệ với mức độ hoạt động</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2.1 và 2.2.2</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra ví dụ về các loại chi phí tại một vài loại hình doanh nghiệp điển hình theo cách phân loại theo chức năng hoạt động</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 31 - 38, tài liệu chính 2 trang 44 – 54,</li> </ul>
<b>2.3. Phân loại chi phí theo mối quan hệ với mức độ hoạt động</b>	2	3			5	10	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Phân tích ý nghĩa của của cách phân loại chi phí theo mối quan hệ với mức độ hoạt động;</li> <li>- Trình bày các loại chi phí theo cách phân loại theo mối quan hệ với mức độ hoạt động;</li> <li>- Phân tích đặc điểm của từng loại chi phí theo cách phân loại này;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về từng loại chi phí theo cách phân loại này;</li> <li>- Trình bày nội dung, công thức tính và trình tự các bước thực hiện phân tích chi phí hỗn hợp theo phương pháp cực đại cực tiểu, phương pháp bình phương nhỏ nhất; phương pháp hồi quy bội, phương pháp đồ thị phân tán.</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách tách chi phí hỗn hợp theo các phương pháp cụ thể;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập báo cáo kết quả kinh doanh theo cách ứng xử của chi phí</li> </ul>
2.3.1. Ý nghĩa phân loại	1	1			2	4		
2.3.2. Nội dung phân loại								
2.3.3. Các phương pháp tách chi phí hỗn hợp	1	2			3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao bài tập về tách chi phí hỗn hợp theo các phương pháp và lập báo cáo kết quả kinh doanh theo cách ứng xử của chi phí và thông báo nộp bài vào buổi học tiếp theo.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về đánh giá hàng tồn kho và mối quan hệ với việc xác định lợi nhuận doanh nghiệp</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3.1, 2.3.2 và 2.3.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra ví dụ về các loại chi phí tại một vài loại hình doanh nghiệp điển hình theo cách phân loại theo mối quan hệ với mức độ hoạt động;</li> <li>- Tách chi phí hỗn hợp theo các phương pháp cụ thể</li> <li>- Lập báo cáo kết quả kinh doanh theo cách ứng xử của chi phí</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 39 - 53, tài liệu chính 2 trang 54 – 72</li> <li>- Làm bài tập về tách chi phí hỗn hợp theo các phương pháp và lập báo cáo kết quả kinh doanh theo cách ứng xử của chi phí</li> </ul>
<b>2.4. Phân loại chi phí để đánh giá hàng tồn kho và xác định lợi nhuận của doanh nghiệp</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các loại chi phí căn cứ mối quan hệ của chi phí với kỳ hạch toán và mối quan hệ của chi phí với các báo cáo tài chính;</li> <li>- Nhắc lại các phương pháp kế toán đánh giá hàng tồn kho theo chế độ kế toán hiện hành;</li> <li>- Định hướng cho sinh viên thảo luận về mối quan hệ của việc xác định lợi nhuận và đánh giá hàng tồn kho;</li> </ul>
2.4.1. Các tiêu thức phân loại chi phí	1		1		2	4	A1.1 A1.4 A2	
2.4.2. Đánh giá hàng tồn kho								
2.4.3. Xác định lợi nhuận của doanh nghiệp								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về phân loại chi phí căn cứ mối quan hệ của chi phí với đối tượng chịu chi phí; với mức độ kiểm soát của các nhà quản trị; các quyết định kinh doanh</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4.1 và 2.4.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về mối quan hệ của việc xác định lợi nhuận và đánh giá hàng tồn kho;</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 53 - 61</li> </ul>
<b>2.5. Các tiêu thức phân loại chi phí khác</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các loại chi phí căn cứ mối quan hệ của chi phí với đối tượng chịu chi phí; với mức độ kiểm soát của các nhà quản trị; các quyết định kinh doanh</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về từng loại chi phí cụ thể theo các cách phân loại này</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về xác định chi phí theo mối quan hệ với công việc</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.5.1, 2.5.2 và 2.5.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> </ul>
<i>2.5.1. Căn cứ vào mối quan hệ của chi phí với đối tượng chịu chi phí</i>							A1.1 A1.4 A2	
<i>2.5.2. Căn cứ vào mối quan hệ của chi phí với mức độ kiểm soát của các nhà quản trị</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.5.3. Căn cứ vào mối quan hệ của chi phí các quyết định kinh doanh								- Tự cho ví dụ về một số loại chi phí cơ bản như chi phí cơ hội, chi phí chìm,... <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 61 - 66, tài liệu chính 3 trang 75 - 85
<b>CHƯƠNG 3. CÁC PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CHI PHÍ SẢN XUẤT SẢN PHẨM DỊCH VỤ</b>	<b>5</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>3.1. Phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc</b>	1	2			3	6		<b>* Dạy:</b> - Phân tích đặc điểm các sản phẩm thường xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc; - Cho ví dụ minh họa về một số loại sản phẩm thường xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc; - Trình bày nội dung các khoản mục chi phí và trình tự tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc; - Trình bày cách phản ánh các khoản mục chi phí phát sinh vào tài khoản phù hợp; - Trình bày cách phân bổ chi phí gián tiếp, cách xác định phân bổ thừa thiếu và cách xử lý; - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc - Giao bài tập về xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc - Giao sinh viên tìm hiểu về tập hợp chi phí theo quá trình sản xuất
3.1.1. Đối tượng vận dụng phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc	1	1			2	4		
3.1.2. Nội dung và quá trình tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc								
3.1.3. Quá trình phản ánh chi phí vào sổ kế toán		1			1	2	A1.1 A1.4 A2	<b>* Phương pháp dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1, 3.1.2, 3.1.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập hợp chi phí theo đơn đặt hàng, phân bổ và xử lý chênh lệch phân bổ thừa/ thiếu, phản ánh các khoản mục chi phí vào sơ đồ kế toán</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 83 - 91, tài liệu chính 2 trang 92 – 105</li> <li>- Làm bài tập về xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc</li> </ul> </li> </ul>
<b>3.2. Phương pháp tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất</b>	2				2	4		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích đặc điểm các sản phẩm thường xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về một số loại sản phẩm thường xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất;</li> <li>- Trình bày quá trình tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm và phản ánh vào tài khoản;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các phương pháp xác định chi phí hiện đại</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2.1, 3.2.2</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự cho ví dụ về các sản phẩm thường xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất;</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 91- 95</li> </ul> </li> </ul>
<i>3.2.1. Đối tượng sử dụng phương pháp tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất</i>	1				1	2		
<i>3.2.2. Quá trình tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm và phản ánh vào tài khoản</i>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.3. Phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm hiện đại</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu phương pháp tập hợp chi phí theo mô hình chi phí mục tiêu; - Giới thiệu phương pháp tập hợp chi phí theo mô hình ABC; - Đặt câu hỏi về ưu nhược điểm các phương pháp tập hợp chi phí hiện đại - Giao sinh viên tìm hiểu về các phương pháp lập báo cáo sản xuất <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét về ưu nhược điểm các phương pháp tập hợp chi phí hiện đại <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 2 trang 110 – 122, tài liệu tham khảo 1 trang 142 - 152
<i>3.3.1. Phương pháp tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo mô hình chi phí mục tiêu (Target – Costing)</i>	1				1	2		
<i>3.3.2. Phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm dựa trên hoạt động (Activity – Based Costing – ABC)</i>								
<b>3.4. Báo cáo sản xuất</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày khái niệm và ý nghĩa báo cáo sản xuất; - Trình bày nội dung và các công thức tính các chỉ tiêu trong báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và phương pháp bình quân cả kỳ; - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và phương pháp bình quân cả kỳ; - Giao bài tập về lập báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và phương pháp bình quân cả kỳ và thông báo nộp vào buổi học tiếp theo.
<i>3.4.1. Khái niệm và ý nghĩa báo cáo sản xuất</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.4.2. Nội dung của báo cáo sản xuất								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về ý nghĩa phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lập báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và phương pháp bình quân cả kỳ;</li> <li>- So sánh các chỉ tiêu trên báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và phương pháp bình quân cả kỳ</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 95 – 107</li> <li>- Làm bài tập về lập báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và phương pháp bình quân cả kỳ</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 4. PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA CHI PHÍ, SẢN LƯỢNG VÀ LỢI NHUẬN</b>	<b>6</b>	<b>5</b>			<b>11</b>	<b>22</b>		
<b>4.1. Ý nghĩa phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</li> <li>- Đặt câu hỏi về ý nghĩa của việc phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</li> <li>- Tóm tắt lại ý nghĩa của việc phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các khái niệm cơ bản trong kế toán quản trị như số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí, cơ cấu sản phẩm tiêu thụ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp</b></li> <li>- Nêu ý kiến về ý nghĩa của việc phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 123 - 124</li> </ul>
<b>4.2. Các khái niệm phục vụ cho phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</b>	1	2			3	6	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày nội dung, công thức tính và ý nghĩa của chỉ tiêu số dư đảm phí, số dư đảm phí đơn vị, số dư đảm phí đơn vị bình quân;</li> <li>- Trình bày nội dung, công thức tính và ý nghĩa của chỉ tiêu tỷ lệ số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân;</li> <li>- Trình bày nội dung, công thức tính và ý nghĩa của chỉ tiêu cơ cấu sản phẩm tiêu thụ</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách tính các chỉ tiêu số dư đảm phí, số dư đảm phí đơn vị, số dư đảm phí đơn vị bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân;</li> <li>- Giao bài tập về tính các chỉ tiêu số dư đảm phí, số dư đảm phí đơn vị, số dư đảm phí đơn vị bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân và thông báo nộp vào buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về điểm hòa vốn</li> </ul>
4.2.1. Lợi nhuận gộp (Số dư đảm phí)	1	1			2	1		
4.2.2. Tỷ lệ lợi nhuận gộp (Tỷ lệ số dư đảm phí)								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.2.3. Cơ cấu sản phẩm tiêu thụ		1			1	2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2.1, 4.2.2 và 4.2.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định số dư đảm phí, số dư đảm phí đơn vị, số dư đảm phí đơn vị bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân;</li> <li>- Xác định số dư đảm phí đơn vị bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân khi biết các thông tin về cơ cấu sản phẩm tiêu thụ; xác định doanh thu, sản lượng khi thay đổi cơ cấu sản phẩm tiêu thụ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 124 – 135</li> <li>- Làm bài tập về tính các chỉ tiêu số dư đảm phí, số dư đảm phí đơn vị, số dư đảm phí đơn vị bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân;</li> </ul>	
<b>4.3. Phân tích điểm hòa vốn</b>	2	1			3	6	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại khái niệm điểm hòa vốn;</li> <li>- Trình bày ý nghĩa phân tích điểm hòa vốn;</li> <li>- Trình bày nội dung phân tích điểm hòa vốn trong trường hợp doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ 1 loại sản phẩm và trường hợp doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ nhiều loại sản phẩm</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định điểm hòa vốn, vẽ đồ thị điểm hòa vốn;</li> </ul>	
4.3.1. Khái niệm và ý nghĩa phân tích điểm hòa vốn	1				1	2		
4.3.2. Nội dung phân tích điểm hòa vốn								
4.3.3. Lập kế hoạch sản lượng, doanh thu và lợi nhuận mong muốn	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.3.4. Các chỉ tiêu an toàn								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung và công thức xác định sản lượng, doanh thu ở mức lợi nhuận mong muốn;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định sản lượng, doanh thu ở mức lợi nhuận mong muốn;</li> <li>- Trình bày nội dung và công thức xác định các chỉ tiêu an toàn;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định doanh thu, sản lượng, thời gian an toàn; tỷ lệ doanh thu, sản lượng, thời gian an toàn;</li> <li>- Giao bài tập về xác định điểm hòa vốn, xác định sản lượng, doanh thu ở mức lợi nhuận mong muốn và thông báo nộp vào buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về đòn bẩy kinh doanh và cơ cấu chi phí</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3 và 4.3.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định điểm hòa vốn, vẽ đồ thị điểm hòa vốn;</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 135 – 150</li> <li>- Làm bài tập về xác định điểm hòa vốn, xác định sản lượng, doanh thu ở mức lợi nhuận mong muốn</li> </ul>
<b>4.4. Cơ cấu chi phí và độ lớn đòn bẩy kinh doanh</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, công thức xác định cơ cấu chi phí và ý nghĩa;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định cơ cấu chi phí</li> <li>- Trình bày nội dung, công thức xác định và ý nghĩa của độ lớn đòn bẩy kinh doanh;</li> </ul>
4.4.1. Cơ cấu chi phí	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.4.2. Độ lớn đòn bẩy kinh doanh								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định độ lớn đòn bẩy kinh doanh;</li> <li>- Giao bài tập về xác định độ lớn đòn bẩy kinh doanh</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về ứng dụng của phân tích chi phí, sản lượng, lợi nhuận để ra quyết định kinh doanh</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.4.1, 4.4.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định cơ cấu chi phí;</li> <li>- Nhận xét về mối quan hệ của cơ cấu chi phí với mức thay đổi của lợi nhuận khi doanh thu thay đổi;</li> <li>- Xác định độ lớn đòn bẩy kinh doanh;</li> <li>- Nhận xét về mối quan hệ của độ lớn đòn bẩy kinh doanh với mức thay đổi của lợi nhuận khi doanh thu thay đổi</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 150 - 156, tài liệu chính 3 trang 90 – 93</li> <li>- Làm bài tập về xác định độ lớn đòn bẩy kinh doanh</li> </ul> </li> </ul>
<b>4.5. Ứng dụng của phân tích chi phí, sản lượng và lợi nhuận vào việc ra quyết định kinh doanh</b>	1	2			3	6	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích cơ sở để doanh nghiệp đưa ra quyết định thay đổi chi phí cố định và doanh thu;</li> </ul> </li> </ul>
4.5.1. Thay đổi chi phí cố định và doanh thu	1	2			3	6		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định lợi nhuận mới khi thay đổi chi phí cố định và doanh thu;</li> </ul>
4.5.2. Thay đổi chi phí biến đổi và doanh thu								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích cơ sở để doanh nghiệp đưa ra quyết định thay đổi chi phí biến đổi và doanh thu;</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.5.3. Thay đổi giá bán, chi phí cố định và doanh thu								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định lợi nhuận mới khi thay đổi chi phí biến đổi và doanh thu;</li> <li>- Phân tích cơ sở để doanh nghiệp đưa ra quyết định thay đổi giá bán, chi phí cố định và doanh thu;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định lợi nhuận mới khi thay đổi giá bán, chi phí cố định và doanh thu;</li> <li>- Phân tích cơ sở để doanh nghiệp đưa ra quyết định thay đổi chi phí cố định, chi phí biến đổi và doanh thu;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định lợi nhuận mới khi thay đổi chi phí cố định, chi phí biến đổi và doanh thu;</li> <li>- Phân tích cơ sở để doanh nghiệp đưa ra quyết định thay đổi cơ cấu sản phẩm tiêu thụ và doanh thu;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định lợi nhuận mới khi thay đổi cơ cấu sản phẩm tiêu thụ và doanh thu;</li> <li>- Giao bài tập về ra quyết định kinh doanh khi các chỉ tiêu doanh thu, chi phí thay đổi và thông báo nộp vào buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về khái niệm, phân loại dự toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.5.1, 4.5.2, 4.5.3, 4.5.4 và 4.5.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định lợi nhuận mới khi thay đổi chi phí cố định và doanh thu; Nhận xét và tư vấn cho nhà quản trị có nên thay đổi không;</li> </ul>
4.5.4. Thay đổi chi phí cố định, chi phí biến đổi và doanh thu								
4.5.5. Thay đổi cơ cấu sản phẩm tiêu thụ và doanh thu								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định lợi nhuận mới khi thay đổi chi phí biến đổi và doanh thu; Nhận xét và tư vấn cho nhà quản trị có nên thay đổi không;</li> <li>- Xác định lợi nhuận mới khi thay đổi giá bán, chi phí cố định và doanh thu; Nhận xét và tư vấn cho nhà quản trị có nên thay đổi không;</li> <li>- Xác định lợi nhuận mới khi thay đổi chi phí cố định, chi phí biến đổi và doanh thu; Nhận xét và tư vấn cho nhà quản trị có nên thay đổi không;</li> <li>- Xác định lợi nhuận mới khi thay đổi cơ cấu sản phẩm tiêu thụ và doanh thu; Nhận xét và tư vấn cho nhà quản trị có nên thay đổi không;</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 156 - 165, tài liệu chính 3 trang 94 – 98</li> <li>- Làm bài tập về ra quyết định kinh doanh khi các chỉ tiêu doanh thu, chi phí thay đổi</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 5. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH DOANH NGHIỆP</b>	<b>6</b>	<b>5</b>		<b>1</b>	<b>12</b>	<b>24</b>		
<b>5.1. Tổng quan về dự toán</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, ý nghĩa dự toán;</li> <li>- Đặt câu hỏi về phân biệt các loại dự toán theo các tiêu thức phân loại cụ thể;</li> <li>- Trình bày cơ sở khoa học xây dựng dự toán và trình tự xây dựng dự toán;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về khái niệm, nguyên tắc xây dựng định mức và phân loại định mức</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.1, 5.1.3 và 5.1.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.2</li> </ul>
<i>5.1.1. Khái niệm và ý nghĩa về dự toán</i>	1				1	2		
<i>5.1.2. Phân loại dự toán</i>								
<i>5.1.3. Cơ sở khoa học xây dựng dự toán</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.4. Trình tự xây dựng dự toán								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét về các loại dự toán theo các tiêu thức phân loại cụ thể  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 188 - 192</p>
<b>5.2. Hệ thống định mức chi phí</b>	2	1			3	6		<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày khái niệm, ý nghĩa định mức chi phí;  - Giới thiệu nguyên tắc và phương pháp xây dựng định mức chi phí;  - Trình bày nội dung, công thức xác định định mức chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung;  - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định định mức chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung;  - Giao sinh viên tìm hiểu về dự toán tiêu thụ và dự toán sản lượng sản xuất  A1.3  A1.4  A2  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2.1, 5.2.2 và 5.2.3  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Xác định định mức chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung;  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 192 - 200</p>
5.2.1. Khái niệm và ý nghĩa định mức chi phí	1				1	2		
5.2.2. Nguyên tắc và phương pháp xây dựng định mức chi phí								
5.2.3. Các định mức chi phí	1	1			2	4		
<b>5.3. Hệ thống dự toán ngân sách doanh nghiệp</b>	3	4			7	14	A1.3 A1.4	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày nội dung, căn cứ xây dựng và công thức tính các chỉ tiêu trong dự toán tiêu thụ sản phẩm;  A2</p>
5.3.1. Dự toán tiêu thụ sản phẩm	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.3.2. Dự toán sản lượng sản xuất	1	1			2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập dự toán tiêu thụ sản phẩm;</li> <li>- Trình bày nội dung, căn cứ xây dựng và công thức tính các chỉ tiêu trong dự toán sản lượng sản xuất;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập dự toán sản lượng sản xuất;</li> <li>- Trình bày nội dung, căn cứ xây dựng và công thức tính các chỉ tiêu trong dự toán hàng tồn kho cuối kỳ;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập dự toán hàng tồn kho cuối kỳ;</li> <li>- Trình bày nội dung, căn cứ xây dựng và công thức tính các chỉ tiêu trong dự toán giá vốn hàng bán;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập dự toán giá vốn hàng bán;</li> <li>- Trình bày nội dung, căn cứ xây dựng và công thức tính các chỉ tiêu trong dự toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, nhân công trực tiếp, sản xuất chung, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập dự toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, nhân công trực tiếp;</li> <li>- Giới thiệu nội dung và cách lập dự toán báo cáo tài chính;</li> <li>- Giao bài tập về lập dự toán tiêu thụ, sản lượng sản xuất, chi phí sản xuất</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.3.1, 5.3.2, 5.3.3, 5.3.4, 5.3.5 và 5.3.6</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập dự toán tiêu thụ sản phẩm</li> <li>- Lập dự toán sản lượng sản xuất</li> <li>- Lập dự toán hàng tồn kho cuối kỳ</li> </ul>	
5.3.3. Dự toán hàng tồn kho cuối kỳ								
5.3.4. Dự toán giá vốn hàng bán								
5.3.5. Dự toán chi phí	1	2			3	6		
5.3.6. Dự toán báo cáo tài chính								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập dự toán giá vốn hàng bán</li> <li>- Lập dự toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, nhân công trực tiếp;</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 200 - 229, tài liệu chính 2 trang 203 – 207</li> <li>- Làm bài tập về lập dự toán tiêu thụ, sản lượng sản xuất, chi phí sản xuất</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>			1		1	2		
<b>Cộng</b>	<b>25</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN CHUNG VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ TRONG DOANH NGHIỆP</b>								
1.1	Khái niệm và bản chất kế toán quản trị trong doanh nghiệp	x						x
1.2	Chức năng thông tin kế toán quản trị trong doanh nghiệp	x						x
1.3	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu kế toán quản trị trong doanh nghiệp	x				x	x	x
1.4	So sánh kế toán quản trị và kế toán tài chính	x				x	x	x
1.5	Sự cần thiết, yêu cầu và nhiệm vụ tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp	x						x
1.6	Tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp	x						x
<b>CHƯƠNG 2. CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI CHI PHÍ TRONG DOANH NGHIỆP</b>								
2.1	Khái niệm chi phí kinh doanh		x					x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
2.2	Phân loại chi phí theo chức năng hoạt động		x					x
2.3	Phân loại chi phí theo mối quan hệ với mức độ hoạt động		x		x			x
2.4	Phân loại chi phí để đánh giá hàng tồn kho và xác định lợi nhuận của doanh nghiệp		x		x	x	x	x
2.5	Các tiêu thức phân loại chi phí khác		x					x
<b>CHƯƠNG 3. CÁC PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH CHI PHÍ SẢN XUẤT SẢN PHẨM DỊCH VỤ</b>								
3.1	Phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc		x		x			x
3.2	Phương pháp tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất		x		x			x
3.3	Phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm hiện đại		x					x
3.4	Báo cáo sản xuất		x		x			x
<b>CHƯƠNG 4. PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA CHI PHÍ, SẢN LƯỢNG VÀ LỢI NHUẬN</b>								
4.1	Ý nghĩa phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận		x		x			x
4.2	Các khái niệm phục vụ cho phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận		x		x			x
4.3	Phân tích điểm hòa vốn		x		x			x
4.4	Cơ cấu chi phí và độ lớn đòn bẩy kinh doanh		x		x			x
4.5	Ứng dụng của phân tích chi phí, sản lượng và lợi nhuận vào việc ra quyết định kinh doanh		x		x			x
<b>CHƯƠNG 5. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH DOANH NGHIỆP</b>								
5.1	Tổng quan về dự toán			x				x
5.2	Hệ thống định mức chi phí			x	x			x
5.3	Hệ thống dự toán ngân sách doanh nghiệp			x	x			x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,4	20 %
		A1.2	Bài tập	20	CDR4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60%

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được bản chất, chức năng thông tin và nội dung tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp; bản chất của chi phí, nội dung phương pháp tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất và các phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm hiện đại - Liệt kê được các phương pháp nghiên cứu kế toán quản trị	10
Hiểu	- So sánh được kế toán quản trị và kế toán tài chính; các loại chi phí theo các tiêu thức phân loại cụ thể	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	- Áp dụng được phương pháp cực đại cực tiểu và phương pháp bình phương bé nhất trong tình huống cụ thể, làm cơ sở xây dựng phương trình chi phí hỗn hợp; Áp dụng được cách phân loại chi phí theo mức độ hoạt động trong tình huống cụ thể, làm cơ sở lập báo cáo kết quả kinh doanh; Áp dụng được nội dung phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc trong tập hợp chi phí và tính giá thành	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được báo cáo kết quả kinh doanh theo cách ứng xử của chi phí; báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và bình quân cả kỳ - Thực hiện được việc tập hợp chi phí và tính giá thành theo phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững cách tách chi phí hỗn hợp theo phương pháp phương pháp cực đại cực tiểu và phương pháp bình phương bé nhất	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 2, 3, 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được báo cáo kết quả kinh doanh theo cách ứng xử của chi phí - Xây dựng được báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và bình quân cả kỳ - Thực hiện được việc tính toán các chỉ tiêu phản ánh mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận như số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí, số dư đảm phí bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân, cơ cấu sản phẩm, độ lớn đòn bẩy kinh doanh - Vận dụng được mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận để đưa ra các quyết định kinh doanh	80
Chuẩn hóa	- Nắm vững cách tách chi phí hỗn hợp theo phương pháp phương pháp cực đại cực tiểu và phương pháp bình phương bé nhất - Nắm vững xác định điểm hòa vốn của doanh nghiệp	20

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, 5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được ý nghĩa phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận; cách xác định định mức chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung;	10
Hiểu	- So sánh được các loại dự toán theo tiêu thức phân loại cụ thể	10
Áp dụng	- Áp dụng được công thức tính các chỉ tiêu phản ánh mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận như số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí, số dư đảm phí bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân, cơ cấu sản phẩm, độ lớn đòn bẩy kinh doanh trong tình huống cụ thể; Áp dụng được nội dung điểm hòa vốn trong xác định điểm hòa vốn của doanh nghiệp; Áp dụng được mối quan hệ định mức chi phí và dự toán trong xây dựng dự toán ngân sách của doanh nghiệp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính toán các chỉ tiêu phản ánh mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận như số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí, số dư đảm phí bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân, cơ cấu sản phẩm, độ lớn đòn bẩy kinh doanh - Xây dựng dự toán tiêu thụ, dự toán sản lượng sản xuất và dự toán chi phí - Vận dụng được mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận để đưa ra các quyết định kinh doanh	50
Chuẩn hóa	- Năm vững xác định điểm hòa vốn của doanh nghiệp	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản về kế toán quản trị Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học và chế độ kế toán hiện hành	20

	Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A.2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được bản chất, chức năng thông tin và nội dung tổ chức kế toán quản trị trong doanh nghiệp; bản chất của chi phí, nội dung phương pháp tập hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo quá trình sản xuất và các phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm hiện đại; ý nghĩa phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận; được cách xác định định mức chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung; - Liệt kê được các phương pháp nghiên cứu kế toán quản trị	10
Hiểu	- So sánh được kế toán quản trị và kế toán tài chính; các loại chi phí theo các tiêu thức phân loại cụ thể; các loại dự toán theo tiêu thức phân loại cụ thể	10
Áp dụng	- Áp dụng được phương pháp cực đại cực tiểu và phương pháp bình phương bé nhất trong tình huống cụ thể, làm cơ sở xây dựng phương trình chi phí hỗn hợp; Áp dụng được cách phân loại chi phí theo mức độ hoạt động trong tình huống cụ thể, làm cơ sở lập báo cáo kết quả kinh doanh - Áp dụng được nội dung phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc trong tập hợp chi phí và tính giá thành; Áp dụng được công thức tính các chỉ tiêu phản ánh mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận như số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí, số dư đảm phí bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân, cơ cấu sản phẩm, độ lớn đòn bẩy kinh doanh trong tình huống cụ thể - Áp dụng được nội dung điểm hòa vốn trong xác định điểm hòa vốn của doanh nghiệp; Áp dụng được mối quan hệ định mức chi phí và dự toán trong xây dựng dự toán ngân sách của doanh nghiệp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được báo cáo kết quả kinh doanh theo cách ứng xử của chi phí; Xây dựng được báo cáo sản xuất theo phương pháp FIFO và bình quân cả kỳ; dự toán tiêu thụ, dự toán sản lượng sản xuất và dự toán chi phí</li> <li>- Thực hiện được việc tập hợp chi phí và tính giá thành theo phương pháp xác định chi phí sản xuất sản phẩm theo công việc; Thực hiện được việc tính toán các chỉ tiêu phản ánh mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận như số dư đảm phí, tỷ lệ số dư đảm phí, số dư đảm phí bình quân, tỷ lệ số dư đảm phí bình quân, cơ cấu sản phẩm, độ lớn đòn bẩy kinh doanh</li> <li>- Vận dụng được mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận để đưa ra các quyết định kinh doanh</li> </ul>	50
Chuẩn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững cách tách chi phí hỗn hợp theo phương pháp phương pháp cực đại cực tiểu và phương pháp bình phương bé nhất; Nắm vững xác định điểm hòa vốn của doanh nghiệp</li> </ul>	20

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Thuế và kế toán thuế**
  - + Tiếng Anh: **Tax and Tax Accounting**
- Mã học phần: KTKE105
- Số tín chỉ: 04
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn
<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp					

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Nguyên lý kế toán
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 60 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 40 tiết
  - + Bài tập: 16 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 02 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết



- Thời gian tự học: 120 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Thuế GTGT;
- Thuế xuất nhập khẩu
- Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế khác, phí và lệ phí
- Hướng dẫn các bước kê khai, nộp và quyết toán các loại thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, lệ phí môn bài trên phần mềm hỗ trợ kê khai thuế.

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về khái niệm, vai trò, chức năng hệ thống thuế</li> <li>- Những vấn đề cơ bản khái niệm, vai trò, căn cứ tính thuế, phạm vi áp dụng, kê khai và quyết toán các loại thuế trong doanh nghiệp: thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế xuất nhập khẩu, thuế tài nguyên, thuế môn bài...</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về phương pháp kế toán thuế GTGT, TNDN, TNCN, TTĐB,...theo chế độ kế toán hiện hành</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tính các loại thuế GTGT, TNDN, TNCN trong các nghiệp vụ kinh tế phát sinh</li> <li>- Có kỹ năng thực hiện thao tác trên phần mềm hỗ trợ kê khai thuế</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập</li> <li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức</i>				
MT 1	<b>CDR1</b>	- Hiểu khái niệm, vai trò, chức năng hệ thống thuế	2.1.1	IT
	<b>CDR2</b>	- Hiểu được khái niệm, vai trò, căn cứ tính thuế, phạm vi áp dụng, kê khai và quyết toán các loại thuế trong doanh nghiệp: thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế xuất nhập khẩu, thuế tài nguyên, thuế môn bài...	2.1.2 2.1.3	IT
	<b>CDR3</b>	- Áp dụng được phương pháp kế toán trong việc hạch toán thuế GTGT, TNDN, TNCN,...theo chế độ kế toán hiện hành	2.1.3	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
MT 2	<b>CDR4</b>	- Thực hiện tính các loại thuế GTGT, TNDN, TNCN trong các nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Thực hiện được thao tác trên phần mềm hỗ trợ kê khai thuế	2.2.2 2.2.3 2.2.6	ITU
	<b>CDR5</b>	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
MT 3	<b>CDR6</b>	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IT
	<b>CDR7</b>	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.2 2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Phạm Đức Cường (2016), *Thuế và Kế toán thuế Việt Nam: Lý thuyết và thực hành*, NXB Tài Chính.
2. Bộ Tài chính (2015), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính.
3. TS. Nguyễn Hoàn (chủ biên) (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Hà Thị Ngọc Hà (2011), *Hướng dẫn thực hành thuế và kế toán thuế*, NXB Tài chính.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp phát vấn  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THUẾ VÀ KẾ TOÁN THUẾ</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>1.1 Sơ lược về hệ thống thuế ở Việt Nam</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A.2  * <b>Dạy</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần - Giới thiệu về hệ thống thuế Việt nam. - Trình bày các nội dung về khái niệm, phân loại hệ thống thuế - Đặt câu hỏi về vai trò của hệ thống thuế trong nền kinh tế - Giao người học về nhà tìm hiểu về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của kế toán thuế  * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1; 1.1.2 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.3; 1.1.4  * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ý kiến về vai trò hệ thống thuế trong nền kinh tế. - Đưa ra ví dụ về các loại thuế ở Việt nam  <b>Học ở nhà:</b>	
<i>1.1.1. Sơ lược về hệ thống thuế</i>								
<i>1.1.2. Khái niệm và phân loại thuế</i>								
<i>1.1.3. Vai trò của hệ thống thuế trong nền kinh tế</i>								
<i>1.1.4 Hệ thống thuế hiện hành ở Việt Nam</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 32 – 40; trang 59 - 89
<b>1.2. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của kế toán thuế</b>	2				2	4		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, vai trò của kế toán thuế</li> <li>- Phân tích chức năng, nhiệm vụ của kế toán thuế.</li> <li>- Đặt câu hỏi nhận xét về chức năng của kế toán thuế</li> <li>- Giao cho sinh viên tìm hiểu về thuế giá trị gia tăng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2.1; 1.2.2.</p> <p>Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2.3;</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét về chức năng, nhiệm vụ của kế toán thuế</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 91 – 130</li> </ul>
1.2.1. Khái niệm							A1.1 A1.4 A.2	
1.2.2. Vai trò								
1.2.3. Chức năng và nhiệm vụ	2				2	4		
<b>CHƯƠNG 2. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ KẾ TOÁN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>	<b>6</b>	<b>3</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>2.1. Tổng quan thuế giá trị gia tăng</b>	3				2	5	A1.1 A1.4 A.2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, vai trò, phạm vi áp dụng thuế GTGT</li> <li>- Giải thích căn cứ tính thuế, thủ tục kê khai và nộp GTGT</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về chứng từ, tài khoản, phương pháp kế toán thuế GTGT</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
2.1.1. Thuế GTGT và vai trò của thuế GTGT	1				1	2		
2.1.2. Phạm vi áp dụng								
2.1.3. Căn cứ tính thuế	2				2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.4. Thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế giá trị gia tăng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1; 2.1.2; 2.1.3;</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định số thuế GTGT được khấu trừ và còn phải nộp</li> <li>- Xác định phạm vi áp dụng thuế GTGT, mức thuế suất cho từng loại hàng hóa</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 130 - 190</li> </ul>
<b>2.2. Kế toán thuế GTGT</b>	3	3			6	12		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về chứng từ kế toán, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán thuế GTGT</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về thuế xuất - nhập khẩu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2.1; 2.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các ví dụ về phương pháp kế toán thuế GTGT</li> <li>- Hướng dẫn cách xác định thuế GTGT và định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 199 – 235</li> </ul>
2.2.1. Chứng từ sử dụng	1				1	2		
2.2.2. Tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán	2	3			5	10	<p>A1.1 A1.4 A.2</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 3. THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ KẾ TOÁN XUẤT NHẬP KHẨU</b>	<b>5</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>3.1. Tổng quan về thuế xuất nhập khẩu</b>	3	1			4	8	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, vai trò của thuế xuất nhập khẩu</li> <li>- Trình bày về đối tượng nộp thuế, căn cứ và phương pháp tính thuế xuất nhập khẩu</li> <li>- Đặt câu hỏi về quy định hoàn, miễn, giảm thuế.</li> <li>- Giải thích các thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế</li> <li>- Giao cho sinh viên tìm hiểu về chứng từ, tài khoản, phương pháp kế toán thuế xuất - nhập khẩu.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1; 3.1.2; 3.1.3; 3.1.5</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các ví dụ về cách tính thuế GTGT và hướng dẫn cách giải.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 235 – 276</li> </ul>	
<i>3.1.1. Thuế xuất nhập khẩu và vai trò của thuế xuất nhập khẩu</i>	1				1	2		
<i>3.1.2. Đối tượng nộp thuế và đối tượng chịu thuế</i>								
<i>3.1.3. Căn cứ và phương pháp tính thuế</i>	1	1			2	4		
<i>3.1.4. Quy định về hoàn, miễn, giảm thuế</i>								
<i>3.1.5. Thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế xuất nhập khẩu</i>	1				1	2		
<b>3.2. Kế toán thuế xuất nhập khẩu</b>	2	2			4	8	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày chứng từ kế toán, tài khoản sử dụng thuế xuất - nhập khẩu</li> <li>- Giải thích phương pháp kế toán xuất nhập khẩu cho một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về thuế tiêu thụ đặc biệt</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
<i>3.2.1. Chứng từ sử dụng</i>	1				1	2		
<i>3.2.2. Tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán</i>	1	2			3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2.1; 3.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2.2.</li> </ul> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các ví dụ về phương pháp kế toán thuế XNK</li> <li>- Hướng dẫn cách xác định thuế XNK và định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh</li> </ul> <b>Học ở nhà:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1 trang 148 – 190</li> </ul> </p>
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 4. THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT VÀ KẾ TOÁN THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT</b>	<b>5</b>	<b>2</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>4.1. Tổng quan thuế tiêu thụ đặc biệt</b>	3				3	6	A1.2 A1.4 A.2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, vai trò của thuế tiêu thụ đặc biệt</li> <li>- Đặt câu hỏi về đối tượng chịu thuế và đối tượng không chịu thuế</li> <li>- Trình bày căn cứ và phương pháp tính thuế; thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế tiêu thụ đặc biệt</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về chứng từ, tài khoản, phương pháp kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
<i>4.1.1. Thuế tiêu thụ đặc biệt và vai trò của thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	1				1	2		
<i>4.1.2. Đối tượng chịu thuế và đối tượng không chịu thuế</i>	1				1	2		
<i>4.1.3. Căn cứ tính thuế và phương pháp tính thuế</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.4. Thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế tiêu thụ đặc biệt							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1.1; 4.1.3; 4.1.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra các ví dụ về cách tính thuế TTĐB và hướng dẫn cách giải.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 190 – 198</p>	
<b>4.2. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt</b>	2	2			4	8	<p><b>* Dạy</b>  - Trình bày chứng từ kế toán, tài khoản sử dụng thuế tiêu thụ đặc biệt  - Giải thích một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu của thuế tiêu thụ đặc biệt  - Giao sinh viên tìm hiểu về thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2.1; 4.2.2  - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2.2.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra các ví dụ về phương pháp kế toán thuế TTĐB  - Hướng dẫn cách xác định thuế TTĐB và định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 277 – 337</p>	
4.2.1. Chứng từ sử dụng	1							
4.2.2. Tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán	1	2			3	6		
<b>CHƯƠNG 5. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP VÀ KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP</b>	<b>6</b>	<b>2</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.1. Tổng quan thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	4				4	8	<p>A1.2 A1.4 A.2</p> <p><b>* Dạy</b> - Trình bày về khái niệm, đặc điểm, vai trò của thuế thu nhập doanh nghiệp - Trình bày về vai trò của người nộp thuế - Đặt câu hỏi về đối tượng người nộp thuế, thu nhập chịu thuế, thu nhập miễn thuế - Trình bày về căn cứ và phương pháp tính thuế TNDN - Cho ví dụ về các xác định thuế TNDN - Trình bày thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế TNDN - Giao cho sinh viên tìm hiểu tài khoản, chứng từ, phương pháp kế toán thuế TNDN; phân biệt tài sản thuế TN hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.1; 5.1.5; 5.1.6 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.2; 5.1.3; 5.1.4.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các ví dụ về chi phí được trừ, chi phí không hợp lý khi xác định thuế TNDN. - Đưa ra các ví dụ về cách tính thuế TNDN và hướng dẫn cách giải. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính 1 trang 338 - 350</p>	
<i>5.1.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp và vai trò của thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	1				1	2		
<i>5.1.2. Người nộp thuế</i>								
<i>5.1.3. Thu nhập chịu thuế</i>	1				1	2		
<i>5.1.4. Thu nhập được miễn thuế</i>								
<i>5.1.5. Căn cứ tính thuế và phương pháp tính thuế</i>								
<i>5.1.6. Thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	2				2	4		
<b>5.2. Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	2	2			4	8	<p>A1.2 A1.4 A.2</p> <p><b>* Dạy</b> - Trình bày chứng từ kế toán, tài khoản sử dụng</p>	
<i>5.2.1. Chứng từ sử dụng</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.2.2. Tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán	1	2			3	6		- Giải thích một số nghiệp vụ kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp chủ yếu
5.2.3. Kế toán tài sản thuế TN hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả								- Phân biệt tài sản thuế TN hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả - Trình bày phương pháp kế toán TSTHL và Thuế TNHLPT - Giao cho sinh viên làm bài tập về thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế thu nhập doanh nghiệp. - Giao sinh viên tìm hiểu về thuế thu nhập cá nhân. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2.1; 5.2.2; 5.2.3 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2.2. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, căn cứ vào các nghiệp vụ để xác định thuế TNDN <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 351 – 453 và tài liệu chính 2 trang 193 – 217.
<b>CHƯƠNG 6. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN VÀ KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN</b>	<b>6</b>	<b>2</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>6.1. Tổng quan thuế thu nhập cá nhân</b>	3				3	6	A1.3 A1.6 A.2	<b>* Dạy</b> - Trình bày về khái niệm, đặc điểm, vai trò của thuế thu nhập cá nhân - Đặt câu hỏi về đối tượng nộp thuế, đối tượng chịu thuế - Trình bày về căn cứ và phương pháp tính thuế TNCN
6.1.1. Thuế thu nhập cá nhân và vai trò của thuế TNCN	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.1.2 Đối tượng nộp thuế và đối tượng chịu thuế								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ về các xác định thuế TNCN</li> <li>- Trình bày về các khoản được giảm trừ khi xác định thuế TNCN</li> <li>- Trình bày quy định về hoàn, miễn, giảm thuế; thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế TNCN</li> <li>- Giao cho sinh viên tìm hiểu tài khoản, chứng từ, phương pháp kế toán thuế TNCN</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.2.1; 6.1.3; 6.1.4; 6.1.5</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các ví dụ về xác định thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn cách giải.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 453 – 456</li> </ul>
6.1.3 Căn cứ và phương pháp tính thuế								
6.1.4. Quy định về hoàn, miễn, giảm thuế								
6.1.5. Thủ tục kê khai, nộp và quyết toán thuế thu nhập cá nhân	2				2	4		
<b>6.2. Kế toán thuế thu nhập cá nhân</b>	3	2			5	10	A1.3 A1.6	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về tài khoản kế toán, chứng từ sử dụng</li> </ul>
6.2.1. Chứng từ kế toán	1				1	2	A.2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.2.2. Tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán	2	2			4	8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các khoản phí, lệ phí: môn bài, nhà đất, tài nguyên, nhà thầu,...</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.2.1; 6.2.2.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.2.2.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, căn cứ vào các nghiệp vụ để xác định thuế TNCN</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 457 – 475 và trang 478 – 493</li> </ul>	
<b>CHƯƠNG 7. THUẾ KHÁC, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ KẾ TOÁN CÁC LOẠI THUẾ KHÁC, PHÍ VÀ LỆ PHÍ</b>	<b>5</b>			<b>1</b>	<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>7.1. Tổng quan các khoản thuế khác, phí, lệ phí</b>	4				4	8	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày về khái niệm, đặc điểm, mức nộp lệ phí môn bài</li> <li>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, căn cứ tính thuế tài nguyên</li> <li>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, căn cứ tính thuế nhà đất</li> <li>- Trình bày khái niệm, đặc điểm, căn cứ tính thuế nhà thầu</li> <li>- Trình bày đặc điểm của các khoản thuế khác, phí và lệ phí</li> </ul>	
7.1.1 Lệ phí môn bài	1				1	2		
7.1.2 Thuế tài nguyên	1				1	2		
7.1.3 Thuế nhà đất	1				1	2		
7.1.4 Thuế nhà thầu	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.1.5 Các khoản thuế khác, phí và lệ phí								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về phương pháp kế toán một số nghiệp vụ chủ yếu của thuế khác, phí, lệ phí.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.1</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra ví dụ cách xác định các loại thuế khác, phí và lệ phí</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 475 – 477 và trang 493 – 496</li> </ul>
7.2 Kế toán các loại thuế khác, phí và lệ phí	1				1	2	A1.3 A1.6 A.2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Trình bày chứng từ kế toán, tài khoản sử dụng, một số nghiệp vụ kế toán đơn giản về thuế khác, phí &amp; lệ phí.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên tìm hiểu về ứng dụng phần mềm hỗ trợ kê khai thuế</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Tự cho ví dụ về các loại thuế khác, phí &amp; lệ phí.</li> <li>- Xác định được số thuế phải nộp của các loại thuế, phí</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 369 – 443</li> </ul>
Kiểm tra				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 8. ỨNG DỤNG PHẦN MỀM HỖ TRỢ KÊ KHAI THUẾ</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>11</b>	<b>22</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>8.1 Giới thiệu phần mềm hỗ trợ kê khai thuế</b>			1				<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu sinh viên về đặc điểm phần mềm hỗ trợ kê khai thuế.</li> <li>- Giao sinh viên hoạt động nhóm về tìm hiểu các phần mềm hỗ trợ kê khai thuế hiện nay.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên tìm hiểu cách kê khai các loại thuế trong doanh nghiệp: thuế GTGT, thuế TNDN, lệ phí môn bài,...</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 8.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét về phần mềm hỗ trợ kê khai thuế</li> <li>- Cài đặt được phần mềm hỗ trợ kê khai thuế</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 369 – 443 và đọc tài liệu tham khảo 1 trang 494 – 516.</li> </ul>	
8.1.1 Khái niệm								
8.1.2 Hướng dẫn cài đặt phần mềm hỗ trợ kê khai thuế	1	1			1	2		
<b>8.2 Hướng dẫn trên phần mềm hỗ trợ kê khai thuế</b>							<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên khai báo thông tin doanh nghiệp.</li> <li>- Hướng dẫn cách lập, nộp tờ khai lệ phí môn bài; tờ khai thuế GTGT tháng, quý; tờ khai thuế TNCN tháng, quý, quyết toán thuế TNCN; tính thuế TNDN, tạm nộp và quyết toán thuế TNDN</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm bài tập nhóm về thực hiện các kê khai, lập và nộp các loại thuế GTGT, TNCN, TNDN.</li> <li>- Làm bài tập nhóm để có kết quả chính xác khi lập các tờ khai thuế.</li> <li>- Giao sinh viên bài tập về trình bày các bước nhập dữ liệu lên phần mềm hỗ trợ kê khai thuế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
8.2.1 Hướng dẫn khai báo thông tin doanh nghiệp			1					
8.2.1 Hướng dẫn lập, nộp tờ khai lệ phí môn bài								
8.2.2 Hướng dẫn lập, nộp tờ khai thuế GTGT tháng, quý	1	1			2	4		
8.2.3 Hướng dẫn lập, nộp tờ khai thuế TNCN tháng, quý, quyết toán thuế TNCN	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
8.2.4 Hướng dẫn tính thuế TNDN, tạm nộp và quyết toán thuế TNDN	1	1			2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 8.2.1; 8.2.2; 8.2.3; 8.2.4</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định số thuế GTGT, TNCN, TNDN cần phải nộp</li> <li>- Xác định được mức đóng lệ phí môn bài với từng doanh nghiệp</li> <li>- Xác định được các bước để kê khai và nộp tờ khai thuế cơ bản.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 480 – 485.</li> </ul> </li> </ul>	
<b>Hoạt động nhóm</b>			2		2	4		
<b>Cộng</b>	<b>40</b>	<b>16</b>	<b>02</b>	<b>02</b>	<b>60</b>	<b>120</b>		

*Ghi chú:* LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THUẾ VÀ KẾ TOÁN THUẾ</b>								
1.1	Sơ lược về hệ thống thuế ở Việt Nam	x				x		
1.2	Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của kế toán thuế	x				x		
<b>CHƯƠNG 2. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ KẾ TOÁN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>								
2.1	Tổng quan thuế giá trị gia tăng		x			x		x
2.2	Kế toán thuế giá trị gia tăng			x	x	x		x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
<b>CHƯƠNG 3. THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU VÀ KẾ TOÁN XUẤT NHẬP KHẨU</b>								
3.1	Tổng quan về thuế xuất nhập khẩu		X			X		X
3.2	Kế toán thuế xuất nhập khẩu			X	X	X		X
<b>CHƯƠNG 4. THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT VÀ KẾ TOÁN THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT</b>								
4.1	Tổng quan thuế tiêu thụ đặc biệt		X			X		X
4.2	Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt			X	X	X		
<b>CHƯƠNG 5. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP VÀ KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP</b>								
5.1	Tổng quan thuế thu nhập doanh nghiệp		X			X		X
5.2	Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp			X	X	X		X
<b>CHƯƠNG 6. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN VÀ KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN</b>								
6.1	Tổng quan thuế thu nhập cá nhân		X			X		X
6.2	Kế toán thuế thu nhập cá nhân			X	X	X		X
<b>CHƯƠNG 7. THUẾ KHÁC, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ KẾ TOÁN CÁC LOẠI THUẾ KHÁC, PHÍ VÀ LỆ PHÍ</b>								
7.1	Tổng quan các khoản thuế khác, phí, lệ phí		X					X
7.2	Kế toán các loại thuế khác, phí và lệ phí			X	X			X
<b>CHƯƠNG 8. ỨNG DỤNG PHẦN MỀM HỖ TRỢ KÊ KHAI THUẾ</b>								
8.1	Giới thiệu phần mềm hỗ trợ kê khai thuế						X	X
8.2	Hướng dẫn kê khai thuế trên ứng dụng phần mềm						X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá



Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	80	CĐR1,2,4	10%
		A1.2	Bài tập 1	20	CĐR4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra 2	80	CĐR2,3,4	10%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
Điểm số 3	A1.5	Bài tập 2	100	CĐR4	20%	
	<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR 1,2,3,4	<b>60%</b>

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm, phân loại, vai trò của hệ thống thuế trong nền kinh tế - Trình bày được khái niệm, đặc điểm của thuế giá trị gia tăng và thuế xuất nhập khẩu	10
Hiểu	- So sánh được phạm vi áp dụng, thủ tục kê khai và nộp thuế GTGT và thuế xuất nhập khẩu	10
Áp dụng	- Áp dụng được công thức tính thuế GTGT trong các trường hợp: mua trong nước, nhập khẩu, biếu, tặng,... - Áp dụng được cách xác định thuế xuất nhập khẩu đối với từng mặt hàng hóa trong và ngoài nước.	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Vận dụng được các định khoản các nghiệp vụ kinh tế	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc xác định thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ và thuế GTGT đầu ra phải nộp; thuế nhập khẩu - xuất khẩu - Vận dụng được việc ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ kế toán	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các công thức tính toán thuế GTGT và thuế XNK	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 4,5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng được để xác định thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế thu nhập doanh nghiệp - Vận dụng được tính chất của các tài khoản kế toán trong việc định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các công thức tính toán thuế tiêu thụ đặc biệt; định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Nắm vững được các công thức tính toán thuế thu nhập doanh nghiệp; định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	50

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 6,7:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, vai trò của thuế thu nhập cá nhân; thuế khác, phí và lệ phí;	10
Hiểu	- Cho ví dụ được về cách tính tiền lương - So sánh được đối tượng nộp thuế TNCN và đối tượng nộp thuế khác, lệ phí, phí	10
Áp dụng	- Áp dụng được cách định khoản các nghiệp vụ kế toán cơ bản về thuế thu nhập cá nhân; lệ phí môn bài	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng được công thức xác định các loại thuế, phí, lệ phí trong các trường hợp	50
Chuẩn hóa	- Năm vững được các công thức tính toán về thuế TNCN và thuế khác, phí & lệ phí;	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản về thuế và kế toán thuế - Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập - Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học và chế độ kế toán hiện hành - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A1.5 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 8:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng được các bước để cài đặt phần mềm hỗ trợ kê khai thuế	50
Chuẩn hóa	- Năm vững được các bước cơ bản để kê khai, nộp và quyết toán thuế GTGT, TNDN, TNCN.	50

A.2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Trình bày được khái niệm, phân loại, vai trò của hệ thống thuế trong nền kinh tế - Trình bày được khái niệm, đặc điểm của thuế giá trị gia tăng và thuế xuất nhập khẩu; thuế TNDN và thuế TTĐB; thuế thu nhập cá nhân...	10
Hiểu	- So sánh được các loại thuế theo khái niệm, đặc điểm, căn cứ tính thuế, phạm vi áp dụng - So sánh được chi phí hợp lý/ không hợp lý khi xác định thuế TNDN	10
Áp dụng	- Áp dụng được công thức tính thuế GTGT; thuế xuất nhập khẩu; thuế thu nhập cá nhân, TNDN, TTĐB - Áp dụng được cách định khoản các nghiệp vụ kế toán cơ bản	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc xác định thuế giá trị gia tăng đầu; thuế thu nhập doanh nghiệp - Vận dụng được việc ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ kế toán	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các công thức tính toán và phương pháp kế toán của thuế TNCN, GTGT, TNDN, TTĐB.	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Lý thuyết kiểm toán**

**Auditing theory**

KTKT111

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Nguyên lý kế toán

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

30 tiết

+ Bài tập:

13 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

0 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Nắm bắt được các kiến thức cơ bản về lĩnh vực kiểm toán như quá trình hình thành và phát triển của kiểm toán, đặc điểm và vai trò của kiểm toán, các loại hình kiểm toán, các khái niệm về kiểm soát nội bộ, bằng chứng kiểm toán, kỹ thuật kiểm toán, trọng yếu, rủi ro kiểm toán, quy trình kiểm toán
- Nắm bắt được các Kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy để đánh giá đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, xác định sai phạm và phân tích ảnh hưởng của các sai phạm đến báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán, nhận biết và phân tích các dạng ý kiến của kiểm toán viên

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Kiến thức cơ bản về lĩnh vực kiểm toán như quá trình hình thành và phát triển của kiểm toán; tổ chức và các hiệp hội nghề nghiệp trên thế giới và tại Việt Nam, các đặc điểm và vai trò của kiểm toán, chuẩn mực đạo đức của kiểm toán viên, các khái niệm được sử dụng trong kiểm toán và các giai đoạn của một quy trình kiểm toán
MT2	Kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy để đánh giá đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, xác định sai phạm và phân tích ảnh hưởng của các sai phạm đến báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán, nhận biết và phân tích các dạng ý kiến của kiểm toán viên.
MT3	Khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm với phần công việc mình làm.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
MT1	CĐR1	Nắm được quá trình hình thành và phát triển của kiểm toán trên thế giới và tại Việt Nam, hoạt động của các tổ chức và hiệp hội nghề nghiệp kiểm toán	2.1.1	I
		Trình bày được đặc điểm kiểm toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán viên, các khái niệm được sử dụng trong kiểm toán, các giai đoạn của quy trình kiểm toán	2.1.1	IT
	CĐR2	Áp dụng được các kỹ thuật kiểm toán vào quy trình kiểm toán.	2.1.4	ITU
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	Nắm vững các kỹ năng cơ bản của kiểm toán viên như: Xác định sai phạm, lỗi sai phạm từ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được phản ánh trên báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán, nhận diện được các dạng ý kiến của kiểm toán viên.	2.2.2	ITU
	CĐR4	Có khả năng phân tích và đánh giá các sai phạm dựa trên các thông tin đã được đưa ra khi làm bài tập. - Phân tích và đánh giá các sai phạm về đạo đức nghề nghiệp kiểm toán - Phân tích được ảnh hưởng của các sai phạm đến báo cáo tài chính được kiểm toán.	2.2.6	ITU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR5	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.	2.3.1	IU
	CĐR6	Thể hiện năng lực đánh giá và kết luận của cá nhân về các tình huống trong bài tập.	2.3.2	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. TS. Nguyễn Hoàn (chủ biên), TS. Hoàng Đình Hương - TS. Ngô Thị Kiều Trang – TS. Vũ Thúy Hà – TS. Nguyễn Thị Mai Anh – NCS.Ths Phạm Duy Hùng – Ths. Nguyễn Quỳnh Châm (2021), *Giáo trình Lý Thuyết Kiểm toán*, NXB VĂN HÓA DÂN TỘC.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2012), Thông tư số 214/2012/TT-BTC về *Thông tư ban hành Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam* ban hành ngày 6/12/2012
2. Quốc hội 12 (2011), Luật số 67/2011/QH12 về *Luật kiểm toán độc lập* ban hành ngày 29/03/2011
3. Quốc hội 13 (2015), Luật số 81/2015/QH13 về *Luật kiểm toán Nhà nước* ban hành ngày 24/06/2015
4. Khoa Kế toán - Kiểm toán, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Kiểm toán (tập 1)*, NXB Kinh Tế TP.HCM.
5. Nguyễn Viết Lợi, Đậu Ngọc Châu (2013), *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Tài chính.

#### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phân tích, xử lý số liệu |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiêu luận/Bài tập lớn   | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống    | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

#### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(7)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Trình bày các nội dung về lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán trên thế giới và tại Việt Nam <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán - Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.
<b>1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
<i>1.1.1. Trên thế giới</i>							A1.1	
<i>1.1.2. Ở Việt Nam</i>							A1.2 A2	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Bút kí  - Nêu câu hỏi/ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 6 đến trang 9.</p>	
<b>1.2. Khái niệm và chức năng của kiểm toán</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về sự cần thiết phải kiểm toán, chức năng của kiểm toán  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán  - Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Bút kí  - Nêu câu hỏi/ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 11 đến trang 12.</p>	
<i>1.2.1. Sự cần thiết phải kiểm toán</i>								
<i>1.2.2. Khái niệm</i>								
<i>1.2.3. Chức năng của kiểm toán</i>								
<b>1.3. Phân loại kiểm toán</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày nội dung các loại hình kiểm toán  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân loại các loại hình kiểm toán  - Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</p>	
<i>1.3.1. Phân loại kiểm toán theo mục đích</i>								
<i>1.3.2. Phân loại theo chủ thể kiểm toán</i>								
<i>1.3.3. Phân loại kiểm toán theo các tiêu thức khác</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Bút kí  - Nêu câu hỏi/ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 30 đến trang 74.  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 22</p>
<b>1.4 Lợi ích kinh tế của kiểm toán độc lập trong kiểm toán báo cáo tài chính</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p>A1.1 A1.2 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày nội dung lợi ích kinh tế của kiểm toán độc lập trong kiểm toán báo cáo tài chính  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự cần thiết của kiểm toán báo cáo tài chính; Lợi ích kinh tế của kiểm toán độc lập trong kiểm toán báo cáo tài chính; Hạn chế vốn có của kiểm toán báo cáo tài chính  - Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Bút kí  - Nêu câu hỏi/ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 11 đến trang 12.</p>	
<i>1.4.1 Sự cần thiết của kiểm toán báo cáo tài chính</i>								
<i>1.4.2 Lợi ích kinh tế của kiểm toán độc lập trong kiểm toán báo cáo tài chính</i>								
<i>1.4.3 Hạn chế vốn có của kiểm toán báo cáo tài chính</i>								
<b>1.5. Kiểm toán viên, tổ chức kiểm toán và hiệp hội nghề nghiệp</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	<p>A1.1 A1.2 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu các tổ chức và hiệp hội nghề nghiệp kiểm toán trên thế giới và tại Việt Nam  <b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
<i>1.5.1. Kiểm toán viên độc lập</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.5.2. Tổ chức kiểm toán							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Kiểm toán viên, tổ chức kiểm toán và hiệp hội nghề nghiệp</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 13 đến trang 19.</li> </ul>	
1.5.3. Hiệp hội nghề nghiệp								
<b>CHƯƠNG 2. MÔI TRƯỜNG KIỂM TOÁN</b>	<b>7</b>	<b>3</b>			<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>2.1. Môi trường kiểm toán</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày nội dung môi trường kiểm toán</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm kiểm toán, môi trường kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 25 đến trang 27.</li> </ul>	
2.1.1. Đặc điểm của nghề nghiệp kiểm toán	1				1	2		
2.1.2. Môi trường kiểm toán	1				1	2		

A1.1  
A1.2  
A2

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.2. Chuẩn mực kiểm toán</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
<i>2.2.1. Chuẩn mực kiểm toán Quốc tế</i>							<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các chuẩn mực kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về ý nghĩa của chuẩn mực kiểm toán; quá trình xây dựng và sửa đổi các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 27 đến trang 29.</li> <li>- Đọc tài liệu đọc thêm 1</li> </ul>	
<i>2.2.2. Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam</i>								
<b>2.3. Đạo đức nghề nghiệp</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các yêu cầu của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và tình huống: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đạo đức nghề nghiệp kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 30 đến trang 33. - Đọc tài liệu đọc thêm 1
<b>2.4. Trách nhiệm của kiểm toán viên độc lập</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày trách nhiệm của kiểm toán viên độc lập <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Trách nhiệm của kiểm toán viên liên quan đến gian lận trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính; Trách nhiệm pháp lý của kiểm toán viên; Các biện pháp để hạn chế trách nhiệm pháp lý - Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Bút kí - Nêu câu hỏi/ý kiến <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 33 đến trang 43.
2.4.1. Trách nhiệm của kiểm toán viên liên quan đến gian lận trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính	1				1	2		
2.4.2. Trách nhiệm pháp lý của kiểm toán viên	0,5				0,5	1		
2.4.3. Các biện pháp để hạn chế trách nhiệm pháp lý	0,5				0,5	1		
<b>2.5. Khoảng cách giữa yêu cầu của xã hội và khả năng đáp ứng của ngành nghề</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày khoảng cách giữa yêu cầu của xã hội và khả năng đáp ứng của ngành nghề <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung Khoảng cách do yêu cầu quá cao của xã hội đối với nghề nghiệp kiểm toán và Khoảng cách do dịch vụ chưa hoàn hảo - Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.
2.5.1. Khoảng cách do yêu cầu quá cao của xã hội đối với nghề nghiệp kiểm toán								
2.5.2. Khoảng cách do dịch vụ chưa hoàn hảo								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Bút kí  - Nêu câu hỏi/ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 43 đến trang 47.</p>
<b>Bài kiểm tra số 1</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 3. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN SỬ DỤNG TRONG KIỂM TOÁN</b>	<b>9</b>	<b>4</b>			<b>13</b>	<b>26</b>		
<b>3.1. Hệ thống kiểm soát nội bộ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày hệ thống kiểm soát nội bộ  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm, các bộ phận cấu thành của hệ thống kiểm soát nội bộ, những hạn chế vốn có của kiểm soát nội bộ  - Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Bút kí  - Nêu câu hỏi/ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 79 đến trang 97.  - Đọc trước tài liệu chính 2 từ trang 177 đến trang 181.  - Đọc tài liệu đọc thêm 1: Chuẩn mực kiểm toán 315</p>	
<i>3.1.1. Khái niệm</i>	1				1	2		
<i>3.1.2. Các bộ phận hợp thành của hệ thống kiểm soát nội bộ</i>	1	1			2	4		
<i>3.1.3. Những hạn chế vốn có của hệ thống kiểm soát nội bộ</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.2. Trọng yếu và rủi ro kiểm toán</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày trọng yếu và rủi ro kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung trọng yếu và rủi ro kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 140 đến trang 153.</li> <li>- Đọc tài liệu đọc thêm 1: Chuẩn mực kiểm toán 320; chuẩn mực kiểm toán 330</li> </ul>	
3.2.1. Trọng yếu	1				1	2		
3.2.2. Rủi ro kiểm toán	1				1	2		
<b>3.3. Bảng chứng kiểm toán</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày bảng chứng kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và tình huống: áp dụng khi giảng dạy nội dung về bảng chứng kiểm toán, kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán</li> <li>- Phương pháp phân tích và xử lý số liệu: áp dụng khi giảng dạy nội dung phát hiện sai phạm và lỗi sai phạm của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được phản ánh trên báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	
3.3.1. Khái niệm	0,5				0,5	1		
3.3.2. Yêu cầu bằng chứng kiểm toán	0,5				0,5	1		
3.3.3. Lựa chọn phân từ kiểm tra để thu thập bằng chứng kiểm toán	0,5				0,5	1		
3.3.4. Kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán	0,5	1			1,5	3		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 188 đến trang 225.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 159</li> <li>- Đọc tài liệu đọc thêm 1: Chuẩn mực kiểm toán 500.</li> </ul>
<b>3.4. Tài liệu, hồ sơ kiểm toán</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tài liệu, hồ sơ kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tài liệu, hồ sơ kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 226 đến trang 246.</li> <li>- Đọc tài liệu đọc thêm 1: Chuẩn mực kiểm toán 230.</li> </ul>
3.4.1. Khái niệm								
3.4.2. Yêu cầu đối với tài liệu, hồ sơ kiểm toán								
<b>CHƯƠNG 4. QUY TRÌNH KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>9</b>	<b>4</b>			<b>13</b>	<b>26</b>		
<b>4.1. Chuẩn bị kiểm toán</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày giai đoạn chuẩn bị kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
4.1.1. Tiền kế hoạch	1				1	2		
	1	1			2	4		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.2. Lập kế hoạch kiểm toán							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về giai đoạn chuẩn bị kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 130 đến trang 170.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 271</li> </ul>	
<b>4.2. Thực hiện kiểm toán</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày giai đoạn thực hiện kiểm toán</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về giai đoạn thực hiện kiểm toán.</li> <li>- Phương pháp phân tích và xử lý số liệu: áp dụng khi giảng dạy nội dung phân tích ảnh hưởng của các sai phạm đến báo cáo tài chính được kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 274</li> </ul>	
4.2.1. Yêu cầu và nguyên tắc khi thực hiện kiểm toán	1				1	2		
4.2.2. Nội dung thực hiện kiểm toán	3	2			5	10		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.3. Kết thúc kiểm toán</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày giai đoạn kết thúc kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về giai đoạn kết thúc kiểm toán</li> <li>- Phương pháp tình huống: áp dụng khi nhận diện và phân tích các dạng ý kiến kiểm toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên chuẩn bị trước các nội dung cho bài học sau ở nhà.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút kí</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 314 đến trang 342</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 81 đến trang 108</li> <li>- Đọc tài liệu đọc thêm 1: Chuẩn mực kiểm toán 700; chuẩn mực kiểm toán 705 và 706.</li> </ul>	
4.3.1. Báo cáo kiểm toán	2	1			3	6		
4.3.2. Các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo kiểm toán	1				1	2		
<b>Bài kiểm tra số 2</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>13</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN</b>							
1.1	Lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán	x					

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
1.2	Khái niệm và chức năng của kiểm toán	x					
1.3	Phân loại kiểm toán	x	x	x		x	x
1.4	Lợi ích kinh tế của kiểm toán độc lập trong kiểm toán báo cáo tài chính	x					
1.5	Kiểm toán viên, tổ chức kiểm toán và hiệp hội nghề nghiệp	x				x	x
<b>CHƯƠNG 2. MÔI TRƯỜNG KIỂM TOÁN</b>							
2.1	Môi trường kiểm toán	x	x				
2.2	Chuẩn mực kiểm toán	x	x				
2.3	Đạo đức nghề nghiệp	x	x	x	x	x	x
2.4	Trách nhiệm của kiểm toán viên độc lập	x	x	x	x	x	x
2.5	Khoảng cách giữa yêu cầu của xã hội và khả năng đáp ứng của ngành nghề	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN SỬ DỤNG TRONG KIỂM TOÁN</b>							
3.1	Hệ thống kiểm soát nội bộ	x	x			x	x
3.2	Trọng yếu và rủi ro kiểm toán	x	x	x	x	x	x
3.3	Bảng chứng kiểm toán	x	x	x	x	x	x
3.4	Tài liệu, hồ sơ kiểm toán	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. QUY TRÌNH KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>							
4.1	Chuẩn bị kiểm toán	x	x			x	x
4.2	Thực hiện kiểm toán	x	x	x	x	x	x
4.3	Kết thúc kiểm toán	x	x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm;
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.2	Bài tập	20	CĐR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4,5,6	60%

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được khái niệm kiểm toán, chức năng của kiểm toán, đặc điểm kiểm toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán viên.	20
Hiểu	Phân biệt được các loại hình kiểm toán, các sai phạm của đơn vị được kiểm toán.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng để phân tích được các vi phạm về đạo đức nghề nghiệp kiểm toán	50

A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Có khả năng sử dụng đạo đức nghề nghiệp kiểm toán vào các bài tập tình huống.	70
Chuẩn hóa	-Nắm vững các đạo đức nghề nghiệp kiểm toán	30

A1.3 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 3,4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được các khái niệm sử dụng trong kiểm toán	20
Hiểu	Phân biệt được các loại rủi ro kiểm toán, các kỹ thuật kiểm toán và các bước công việc cần thực hiện trong quy trình kiểm toán Nhận diện được các dạng ý kiến kiểm toán	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng để xác định được các sai phạm và lỗi sai phạm từ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh Phân tích được mức độ ảnh hưởng của các sai phạm đến báo cáo tài chính được kiểm toán	50

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Câu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kiểm toán.	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng để sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về kiểm toán: khái niệm, đặc điểm và chức năng của kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán và các khái niệm được sử dụng trong kiểm toán	20
Hiểu	Phân biệt được các loại hình kiểm toán, các loại rủi ro kiểm toán, các kỹ thuật kiểm toán và các bước công việc cần thực hiện trong quy trình kiểm toán Nhận diện được các sai phạm của đơn vị được kiểm toán, các dạng ý kiến kiểm toán	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng để phân tích được các vi phạm về đạo đức nghề nghiệp kiểm toán và phân tích được mức độ ảnh hưởng của các sai phạm đến báo cáo tài chính được kiểm toán	50

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT KẾT HỢP THỰC HÀNH**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kế toán máy**
  - + Tiếng Anh: **Accounting Machine**
- Mã học phần: **KTKE106**
- Số tín chỉ: **02**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Kế toán tài chính 2**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **30 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **10 tiết**
  - + Bài tập: **0 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **2 tiết**

- + Thực hành: 16 tiết
- + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 60 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về:

- Kiến thức về toàn bộ các vấn đề liên quan đến tự động hóa công tác kế toán dựa trên công nghệ thông tin hiện đại.
- Kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin kế toán cùng các chu trình nghiệp vụ điển hình của hệ thống thông tin kế toán trong tổ chức doanh nghiệp, làm cơ sở phương pháp luận cho việc phát triển ứng dụng kế toán máy cho doanh nghiệp.
- Kiến thức về các phân hệ kế toán điển hình trong hệ thống thông tin kế toán, theo đó mỗi phân hệ nghiệp vụ kế toán được xem xét dưới góc độ xử lý thông tin trong mối quan hệ tổng thể về mặt dữ liệu với các phân hệ nghiệp vụ khác.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin kế toán, chức năng của phần mềm kế toán, mô hình hoạt động của phần mềm kế toán, cách lựa chọn phần mềm kế toán phù hợp cho doanh nghiệp.</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về Phương pháp kế toán vốn bằng tiền; kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm hàng hóa; kế toán tài sản cố định; kế toán mua hàng và công nợ phải trả; kế toán bán hàng và công nợ phải thu; kế toán lương và các khoản trích theo lương; kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm.</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh, lên được báo cáo tài chính..</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng thực hiện các thao tác trên phần mềm kế toán misa: Nhập chứng từ của các phân hành kế toán, xử lý các nghiệp vụ về các phân hành kế toán của trong doanh nghiệp.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập</li> <li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần



Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu được các vấn đề cơ bản về hệ thống thông tin kế toán, chức năng của phần mềm kế toán, mô hình hoạt động của phần mềm kế toán, cách lựa chọn phần mềm kế toán phù hợp cho doanh nghiệp.	2.1.3	ITU
	CDR2	- Áp dụng kiến thức cơ bản về Phương pháp kế toán vốn bằng tiền; kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm hàng hóa; kế toán tài sản cố định; kế toán mua hàng và công nợ phải trả; kế toán bán hàng và công nợ phải thu; kế toán lương và các khoản trích theo lương; kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm để xử lý nghiệp vụ trên phần mềm kế toán misa.	2.1.4	IUT
	CDR3	- Áp dụng được những kiến thức cơ bản về doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh, lên được báo cáo tài chính	2.1.3	IUT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Thể hiện kỹ năng thực hiện các thao tác trên phần mềm kế toán misa: Nhập chứng từ của các phần hành kế toán, xử lý các nghiệp vụ về các phần hành kế toán của trong doanh nghiệp. doanh nghiệp.	2.2.2	IUT
			2.2.6	IUT
	CDR 5	-Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thực hành.	2.3.1	IU
	CDR7	- Nhận được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức, - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.2	ITU
			2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

- Đoàn Xuân Tiên, Nguyễn Vũ Việt (2014), *Giáo trình kế toán máy*, NXB Tài chính;
- Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính;

3. Phan Đức Dũng (2014), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam và các Thông tư hướng dẫn chuẩn mực*, NXB Thống kê.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ tài chính (2014), *Thông tư 200/2014/QĐ-BTC của Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014*;
2. Bộ tài chính (2005), *Thông tư 103/2005/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 24/11/2005*;
3. Trần Thị Song Minh (2010), *Giáo trình Kế toán máy*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
4. Công ty cổ phần Misa, phần mềm kế toán Misa

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |   |   |   |
|--|---|---|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input checked="" type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm                   | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập                     | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ PHẦN MỀM KẾ TOÁN</b>	<b>10</b>			<b>2</b>		<b>12</b>	<b>24</b>		
<b>1.1. Giới thiệu các phần mềm kế toán</b>	3					3	6	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Trình bày giới thiệu về phần mềm kế toán - Giới thiệu Vai trò của người làm công tác kế toán và tin học kế toán <b>* Phương pháp dạy:</b>
<i>1.1.1. Khái niệm phần mềm kế toán</i>	1					1	2		
<i>1.1.2. Mô hình hoạt động của phần mềm kế toán</i>									
<i>1.1.3. Tính ưu việt và lợi ích của phần mềm kế toán</i>	1					1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1.1.4. Lựa chọn phần mềm kế toán	1					1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nội dung 1.1.1, 1.1.2, 1.1.3, 1.1.4, 1.1.5</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá lại buổi học</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 5-35</li> </ul>
1.1.5. Tin học hóa tổng thể doanh nghiệp – Giải pháp cho các doanh nghiệp lớn									
<b>1.2. Vai trò của người làm công tác kế toán và tin học kế toán</b>	1					1	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>A1.1</li> <li>A1.2</li> <li>A1.4</li> <li>A2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu Vai trò của người làm công tác kế toán và tin học kế toán</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nội dung 1.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá lại buổi học</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 5-35</li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 4</li> </ul>
<b>1.3. Giới thiệu tổng quan về phần mềm kế toán MISA</b>	6			2		8	16	<ul style="list-style-type: none"> <li>A1.1</li> <li>A1.2</li> <li>A1.4</li> <li>A2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu về phần mềm Misa</li> <li>- Dạy khởi động phần mềm kế toán misa trên máy vi tính</li> <li>- Giới thiệu cách thiết lập thông tin ban đầu.</li> <li>- Dạy thao tác thiết lập thông tin danh mục ban đầu</li> </ul>
1.3.1. Tổng quan về phần mềm MISA	2					2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1.3.2. Khởi động phần mềm kế toán MISA	2			1		3	6		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu sao lưu dữ liệu, phục hồi dữ liệu, xuất khẩu và nhập khẩu dữ liệu của phần mềm</li> <li>- Dạy thao tác sao lưu dữ liệu, phục hồi dữ liệu, xuất khẩu và nhập khẩu dữ liệu của phần mềm trên máy vi tính</li> <li>- Giới thiệu các thông tin trên màn hình nhập liệu của phần mềm</li> <li>- Dạy thao tác nhập các thông tin trên màn hình nhập liệu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy phần 1.3.1, 1.3.2, 1.3.3, 1.3.4, 1.3.5</li> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy về nội dung 1.3.2, 1.3.3, 1.3.4, 1.3.5.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành khởi động phần mềm misa trên máy vi tính</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 5-21</li> </ul>
1.3.3. Thiết lập thông tin ban đầu trên phần mềm MISA									
1.3.4. Lưu trữ, bảo quản dữ liệu	2			1		3	6		
1.3.5. Các thông tin chung về màn hình nhập liệu									
<b>CHƯƠNG 2. CHU TRÌNH KẾ TOÁN VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN</b>			<b>2</b>	<b>12</b>	<b>1</b>	<b>15</b>	<b>30</b>		
<b>2.1. Chu trình kế toán vốn bằng tiền</b>				1		1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu sơ đồ chu trình kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.</li> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ liên quan đến phần hành kế toán vốn bằng tiền.</li> </ul>	
2.1.1. Kế toán tiền mặt tại quỹ				1		1	2		
2.1.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng									

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng trên phần mềm kế toán misa.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.1, 2.1.2.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán vốn bằng tiền</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính 1 từ trang 200 - 206</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 3 trang 133 – 136</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2 trang 10 -22</li> </ul>
<b>2.2. Chu trình kế toán mua hàng và công nợ phải trả</b>				2		2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu sơ đồ chu trình kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.</li> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ liên quan đến phần hành kế toán vốn bằng tiền.</li> <li>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng trên phần mềm kế toán misa.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.1, 2.1.2.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> </ul>	
2.2.1. Kế toán mua hàng				1		1	2		
2.2.2. Kế toán công nợ phải trả				1		1	2		
								<ul style="list-style-type: none"> <li>A1.1</li> <li>A1.2</li> <li>A1.4</li> <li>A2</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)									
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	
										<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán vốn bằng tiền</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1 từ trang 200 - 206</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 3 trang 133 – 136</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2 trang 10 -22</li> </ul>
<b>2.4. Chu trình kế toán Nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa</b>				2		2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tổng quan, mô hình của chu trình kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa.</li> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ liên quan đến phần hành kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa.</li> </ul> <p>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa trên phần mềm misa</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nội dung 2.4.1, 2.4.2.</li> <li>- Làm bài tập theo nhóm</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa.</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>	
2.4.1. Kế toán Nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ				1		1	2			
2.4.2. Kế toán sản phẩm, hàng hóa				1		1	2	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 206 -224</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 3 trang 158 -165</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2 trang 71-92</li> </ul>
<b>2.5. Chu trình kế toán tài sản cố định</b>				2		2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu sơ đồ kế toán tài sản cố định</li> <li>- Giới thiệu tổng quan, mô hình của chu trình kế toán tài sản cố định</li> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ liên quan đến phân hành kế tài sản cố định</li> <li>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán tài sản cố định trên phần mềm misa</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nội dung 2.5.1, 2.5.2.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành nhập liệu phân hành kế toán tăng tài sản cố định</li> <li>- Thực hành nhập liệu phân hành kế toán giảm tài sản cố định</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 225 – 233</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 3 trang 166 -174</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2 trang 105-127</li> </ul>
2.5.1. Kế toán tăng tài sản cố định				1		1	2		
2.5.2. Kế toán giảm tài sản cố định				1		1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									- Đọc tài liệu chính 3 trang 25-42
<b>2.6. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</b>				1		1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tổng quan, mô hình của chu trình kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</li> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ liên quan đến phân hành kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</li> <li>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trên phần mềm misa</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.6.1, 2.6.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành nhập liệu phân hành kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1 trang 234 -240</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2 trang 175-179</li> </ul>
2.6.1. Kế toán tiền lương									
2.6.2. Kế toán các khoản trích theo lương				1		1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	
<b>2.7. Chu trình kế toán thuế</b>				2		2	4	A1.1 A1.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tổng quan, mô hình của chu trình kế toán thuế</li> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ liên quan đến phân hành kế thuế</li> </ul>
2.7.1. Hướng dẫn lập hồ sơ khai thuế GTGT				1		1	2	A1.4 A2	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
2.7.2. Hướng dẫn lập hồ sơ khai thuế TNDN									<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán thuế, cách lập tờ khai thuế TNDN, TNCN, GTGT, Môn bài trên phần mềm misa</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nội dung 2.7.1, 2.7.2, 2.7.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán tăng tài sản cố định</li> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán giảm tài sản cố định</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 271 - 273</li> </ul>
2.7.3. Hướng dẫn lập hồ sơ khai thuế TNCN									
2.7.3. Hướng dẫn lập hồ sơ khai thuế Môn bài				1		1	2		
<b>2.8. Chu trình kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm</b>			2	2	1	5	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu tổng quan, mô hình của chu trình kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm</li> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ liên quan đến phần hành kế chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm</li> <li>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm trên phần mềm misa.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.8.1, 2.8.2.</li> <li>* <b>Học:</b></li> </ul>	
2.8.1. Kế toán chi phí sản xuất				1		1	2		
2.8.2. Kế toán giá thành sản phẩm				1		1	2		A1.1 A1.2 A1.4 A2

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm</li> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 241 -259</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2</li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 1 từ trang 25 - 145</li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 2 từ trang 27 - 165</li> </ul>
<i>Thảo luận</i>			2			2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu phương pháp thảo luận</li> <li>- Giao nhiệm vụ thảo luận đến từng nhóm sinh viên</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận: Chia lớp học thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm thực hiện 1 phần hành kế toán</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nhóm thảo luận về phần hành kế toán của mình</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 241 -259</li> </ul>
<i>Kiểm tra</i>					1	1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN TỔNG HỢP VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>				2	1	3	6		
<b>3.1. Kế toán tổng hợp</b>				1		1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tổng quan, mô hình của chu trình kế toán xác định kết quả kinh doanh, khóa sổ kế toán</li> <li>- Dạy thao tác quy trình xử lý kế toán xác định kết quả kinh doanh, khóa sổ kế toán trên phần mềm misa</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1, 3.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán xác định kết quả kinh doanh, khóa sổ kế toán</li> <li>- Thực hành nhập liệu phần hành kế toán xác định kết quả kinh doanh, khóa sổ kế toán</li> <li>- Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa</li> <li>- Làm bài tập giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 241 -259</li> </ul>
3.1.1. Xác định kết quả kinh doanh									
3.1.2. Khóa sổ kế toán				1		1	2	A1.3 A1.4 A2	
<b>3.2. Báo cáo tài chính</b>				1		1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tổng quan về báo cáo tài chính</li> <li>- Dạy thao tác quy trình kết xuất báo cáo tài chính trên phần mềm misa.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)						Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									- Phương pháp dạy học thực hành: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thực hành kết xuất báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh, thuyết minh báo cáo tài chính... - Lấy ví dụ minh họa và nhập liệu vào phần mềm misa - Làm bài tập giáo viên giao <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 279 -282 - Đọc trước tài liệu tham khảo 3 trang 85- 86 - Đọc tài liệu chính 2 trang 369-449
<i>Kiểm tra</i>					1	1	2		
<b>Cộng</b>	10		2	16	2	30	60		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; TH: Thực hành; KTr: Kiểm tra*

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ PHẦN MỀM KẾ TOÁN</b>								
1.1	Giới thiệu các phần mềm kế toán	x	x	x	x			x
1.2	Vai trò của người làm công tác kế toán và tin học kế toán	x	x	x	x			x
1.3	Giới thiệu tổng quan về phần mềm kế toán MISA	x	x	x	x			x
<b>CHƯƠNG 2. CHU TRÌNH KẾ TOÁN VÀ HỆ THỐNG THÔNG TIN</b>								

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
2.1	Chu trình kế toán vốn bằng tiền			X	X	X	X	X
2.2	Chu trình kế toán mua hàng và công nợ phải trả			X	X	X	X	X
2.3	Chu trình kế toán bán hàng và công nợ phải thu			X		X	X	X
2.4	Chu trình kế toán Nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa			X	X	X	X	X
2.5	Chu trình kế toán tài sản cố định			X	X	X	X	X
2.6	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương			X	X	X	X	X
2.7	Chu trình kế toán thuế			X	X	X	X	X
2.8	Chu trình kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm			X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN TỔNG HỢP VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>								
3.1	3.1. Kế toán tổng hợp		X	X	X		X	X
3.2	3.2. Báo cáo tài chính		X	X	X		X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3,4	20

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		A1.2	Bài tập	20		
<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	-		
Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3,4	20	
	A1.4	Thái độ học tập	20	CDR5,6,7		
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		-
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Thực hành máy	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60 %

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được các chu trình kế toán vốn bằng tiền; chu trình kế toán bán hàng và công nợ phải thu; chu trình kế toán mua hàng và công nợ phải trả; chu trình kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm hàng hóa; chu trình kế toán tài sản cố định; chu trình kế toán lương và các khoản trích theo lương; chu trình kế toán thuế; Chu trình kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm. - Liệt kê được các loại chứng từ cho từng phân hành kế toán.	10
Hiểu	- Hiểu được kiến thức cơ bản về quy trình vận hành phần mềm kế toán MISA - Biết cách thức nhận diện, phân loại, xử lý và nhập liệu chứng từ gốc vào phần mềm;	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng được các kiến thức về phương pháp kế toán của các phần hành kế, hạch toán những nghiệp vụ của các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp trên phần mềm kế toán máy MISA.</li> <li>- Áp dụng được quy trình xử lý thông tin kế toán và việc vận dụng các phương pháp kế toán, vận dụng công nghệ thông tin vào quá trình xử lý thông tin kế toán các hoạt động chủ yếu của trong doanh nghiệp</li> </ul>	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được phân tích dữ liệu thực hành cho sẵn, thực hành thiết lập cơ sở dữ liệu ban đầu, nhập liệu, lập chứng từ gốc, xử lý các nghiệp vụ phát sinh... Lập thẻ, sổ chi tiết, sổ tổng hợp, các báo cáo tổng hợp, lên BCTC, lên báo cáo thuế trên phần mềm MISA.</li> <li>- Thực hiện được quy trình xuất sổ, thẻ, bảng kê chi tiết; Quy trình lên báo cáo tài chính, báo cáo thuế của phần mềm MISA</li> </ul>	50
Chuẩn hóa	- Thể hiện được các thao tác cơ bản trên phần mềm MISA, quy trình nhập chứng từ trên phần mềm.	20

#### A1.2 – Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được phân tích dữ liệu thực hành cho sẵn, thực hành thiết lập cơ sở dữ liệu ban đầu, nhập liệu, lập chứng từ gốc, xử lý các nghiệp vụ phát sinh... Lập thẻ, sổ chi tiết, sổ tổng hợp, các báo cáo tổng hợp, lên BCTC, lên báo cáo thuế trên phần mềm MISA.</li> <li>- Thực hiện được quy trình xuất sổ, thẻ, bảng kê chi tiết trên phần mềm kế toán MISA</li> </ul>	80
Chuẩn hóa	- Nắm vững các thao tác, quy trình nhập chứng từ kế toán trên phần mềm MISA.	

#### A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Nhớ	- Nhớ được các chu trình kế toán vốn bằng tiền; chu trình kế toán bán hàng và công nợ phải thu; chu trình kế toán mua hàng và công nợ phải trả; chu trình kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm hàng hóa; chu trình kế toán tài sản cố định; chu trình kế toán lương và các khoản trích theo lương; chu trình kế toán thuế; Chu trình kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm. - Nhớ được các mẫu báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán.	10
Hiểu	- Hiểu được kiến thức cơ bản về quy trình vận hành phần mềm kế toán MISA - Phân biệt được cách thức nhận diện, phân loại, xử lý và nhập liệu chứng từ gốc vào phần mềm	10
Áp dụng	- Áp dụng được các kiến thức về phương pháp kế toán, thực hiện thao tác trên phần mềm kế toán máy MISA vào việc hạch toán những nghiệp vụ của các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp. - Áp dụng được quy trình xử lý thông tin kế toán và việc vận dụng các phương pháp kế toán, vận dụng công nghệ thông tin vào quá trình xử lý thông tin kế toán các hoạt động chủ yếu của trong doanh nghiệp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc phân tích dữ liệu thực hành cho sẵn, thực hành thiết lập cơ sở dữ liệu ban đầu, nhập liệu, lập chứng từ gốc, xử lý các nghiệp vụ phát sinh... Lập thẻ, sổ chi tiết, sổ tổng hợp, các báo cáo tổng hợp, lên BCTC, lên báo cáo thuế trên phần mềm MISA. - Thực hiện được quy trình xuất sổ, thẻ, bảng kê chi tiết; Quy trình lên báo cáo tài chính, báo cáo thuế của phần mềm MISA	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các thao tác cơ bản trên phần mềm MISA, quy trình nhập chứng từ trên phần mềm.	20

A1.4– Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức, nội dung cơ bản của kế toán, thực hành trên phần mềm kế toán	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học thực hành và làm bài tập đầy đủ. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức đã thực hành Làm bài tập về nhà đầy đủ.	20%



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A.2 - Bài thi được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được các chu trình kế toán vốn bằng tiền; chu trình kế toán bán hàng và công nợ phải thu; chu trình kế toán mua hàng và công nợ phải trả; chu trình kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm hàng hóa; chu trình kế toán tài sản cố định; chu trình kế toán lương và các khoản trích theo lương; chu trình kế toán thuế; Chu trình kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm. - Liệt kê được các loại chứng từ cho từng phần hành kế toán. - Nhớ được các chu trình kế toán vốn bằng tiền; chu trình kế toán bán hàng và công nợ phải thu; chu trình kế toán mua hàng và công nợ phải trả; chu trình kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm hàng hóa; chu trình kế toán tài sản cố định; chu trình kế toán lương và các khoản trích theo lương; chu trình kế toán thuế; Chu trình kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm.	10
Hiểu	- Hiểu được kiến thức cơ bản về quy trình vận hành phần mềm kế toán MISA - Biết cách thức nhận diện, phân loại, xử lý và nhập liệu chứng từ gốc vào phần mềm;	10
Áp dụng	- Áp dụng được các kiến thức phương pháp kế toán, thực hiện các thao tác trong phần mềm kế toán máy MISA vào việc hạch toán những nghiệp vụ của các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp. - Áp dụng được quy trình xử lý thông tin kế toán và việc vận dụng các phương pháp kế toán, vận dụng công nghệ thông tin vào quá trình xử lý thông tin kế toán các hoạt động chủ yếu của trong doanh nghiệp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được phân tích dữ liệu thực hành cho sẵn, thực hành thiết lập cơ sở dữ liệu ban đầu, nhập liệu, lập chứng từ gốc, xử lý các nghiệp vụ phát sinh... Lập thẻ, sổ chi tiết, sổ tổng hợp, các báo cáo tổng hợp, lên BCTC, lên báo cáo thuế trên phần mềm MISA.</li> <li>- Thực hiện được quy trình xuất sổ, thẻ, bảng kê chi tiết; Quy trình lên báo cáo tài chính, báo cáo thuế của phần mềm MISA</li> <li>- Thực hiện được việc phân tích dữ liệu thực hành cho sẵn, thực hành thiết lập cơ sở dữ liệu ban đầu, nhập liệu, lập chứng từ gốc, xử lý các nghiệp vụ phát sinh... Lập thẻ, sổ chi tiết, sổ tổng hợp, các báo cáo tổng hợp, lên BCTC, lên báo cáo thuế trên phần mềm MISA.</li> <li>- Thực hiện được quy trình xuất sổ, thẻ, bảng kê chi tiết; Quy trình lên báo cáo tài chính, báo cáo thuế của phần mềm MISA</li> </ul>	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các thao tác cơ bản trên phần mềm MISA, quy trình nhập chứng từ trên phần mềm.	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Tiếng Anh chuyên ngành**
  - + Tiếng Anh: **English for Accounting**
- Mã học phần: **KTKE107**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Tiếng Anh 3**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **25 tiết**
  - + Bài tập: **12 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **06 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Ngữ pháp, từ vựng, thuật ngữ chuyên ngành
- Kiến thức chuyên sâu về các vấn đề chuyên ngành kế toán bằng tiếng Anh

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Kiến thức về từ vựng, thuật ngữ, cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán - Kiến thức chuyên ngành kế toán, kiểm toán bằng tiếng Anh - Những đoạn hội thoại thường sử dụng trong doanh nghiệp
MT2	- Có kỹ năng đọc hiểu và dịch văn bản tiếng Anh chuyên ngành kế toán - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Áp dụng được từ vựng, thuật ngữ, cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán	2.1.1	ITU
	CDR2	- Trình bày được kiến thức chuyên ngành kế toán, kiểm toán bằng tiếng Anh	2.1.3	IT
	CDR3	- Xây dựng được nội dung các đoạn hội thoại sử dụng trong doanh nghiệp	2.1.1	IU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT2	CDR4	- Đọc hiểu và dịch được các văn bản chuyên ngành kế toán bằng tiếng anh	2.2.2	IT
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU
	CDR7	- Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn	2.3.3	U

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Mahoney, S., & Frendo, E. (2007). *English for Accounting*. Oxford University Press;
2. MacKenzie, I. (2006). *Professional English in Use Finance*. Cambridge University Press;
3. Cao Xuân Thiều (2008), *Tiếng Anh chuyên ngành: English for Finance*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Ian MacKenzie (2011), *English for Business studies*, NXB Trẻ.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>MODULE 1: AN INTRODUCTION TO ACCOUNTING</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>1.1. Reading Comprehension</b>	1				1	2	A1.1, A1.3, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các module trong học phần;</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên đọc hiểu bài đọc và trả lời câu hỏi;</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên đọc bài đọc</li> <li>- Giới thiệu khái niệm về kế toán ;</li> <li>- Phân tích cách sử dụng thì quá khứ đơn, hiện tại đơn;</li> <li>- Đặt câu hỏi về quy trình kế toán;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về chức năng của hệ thống kế toán trong doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1 và 1.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.2, 1.1.3 và 1.1.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài đọc và trả lời câu hỏi</li> <li>- Trả lời câu hỏi về quy trình kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 2 - 4, tài liệu chính 2 trang 12-13, 22, tài liệu chính 3 trang 160 – 162</li> </ul>
<i>1.1.1. What is accounting?</i>	1				1	2		
<i>1.1.2 The accounting process</i>								
<i>1.1.3 Accounting policies and Standards</i>								
<i>1.1.4 Accounting assumptions and principles</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.2 Vocabulary Consolidation – Exercises</b>	1				1	2	A1.1, A1.3, A2  <b>* Dạy:</b> - Trình bày từ vựng trong bài đọc - Hướng dẫn sinh viên đọc bài đọc - Đặt câu hỏi về những đặc điểm về chuyên ngành kế toán - Giao sinh viên viết các câu về chủ đề “ Những đặc điểm khiến bạn yêu chuyên ngành kế toán” <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra ý kiến về sự quan trọng của kế toán trong doanh nghiệp <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3 từ 163 -164, tài liệu tham khảo 1 trang 79, 80	
<b>1.3 Listening: What is the reason for the meeting?</b>	1	1			2	4	A1.1, A1.3  <b>* Dạy:</b> - Định hướng cho sinh viên cách nghe đoạn hội thoại - Trình bày các từ khó trong đoạn hội thoại; - Giới thiệu các cấu trúc thường gặp trong bài. - Giao sinh viên nghe và điền vào chỗ trống <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nghe và trình bày kết quả về bài nghe <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3 trang 164 – 165	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.4. Language Focus: Noun Phrase</b>	1	1			2	4	<p>A1.1, A1.3, A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các sử dụng IF, When, before và các từ chỉ thời gian khác</li> <li>- Định hướng cho sinh viên thảo luận về các điểm giống và khác nhau if, when, before.</li> <li>- Định hướng cho sinh viên điền vào chỗ trống trong đoạn hội thoại</li> <li>- Giao sinh viên đặt câu có sử dụng các từ IF, When, before</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.4</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và trình bày các câu có sử dụng từ IF, When, before</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 11</li> </ul>	
<b>1.5. Speaking: Describe your future job (accountant)</b>			1		1	2	<p>A1.1, A1.3</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu cho sinh viên cách thuyết trình bằng tiếng anh</li> <li>- Định hướng cho sinh viên ghép các câu đã viết ở phần 1.2,1.4 thành đoạn văn</li> <li>- Giao sinh viên thuyết trình đoạn văn của mình</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.5</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và luyện nói theo chủ đề</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 13 - 14</li> </ul>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>MODULE 2: FINANCIAL STATEMENTS</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>2.1 Reading:</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên đọc bài đọc</li> <li>- Giới thiệu khái niệm của báo cáo tài chính</li> <li>- Đặt câu hỏi về chức năng của báo cáo tài chính</li> <li>- Giới thiệu khái niệm các loại báo cáo tài chính</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu chức năng hoạt động của các loại báo cáo tài chính</li> </ul> <p><b>*Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3, 2.1.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1. 2.1.2, 2.1.3,2.1.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc bài đọc và trả lời câu hỏi</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 28-35, tài liệu chính 3 trang 167-168.</li> </ul>	
<i>2.1.1 Statement of profit or loss</i>								
<i>2.1.2 Statement of changes in equity</i>								
<i>2.1.3 Statement of financial position</i>								
<i>2.1.4 Statement of cash flows</i>								
<i>2.1.5 Interrelationships between the statements</i>								
<b>2.2. Vocabulary Consolidation – Exercises</b>	1				1	2	<p>A1.1, A1.3, A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các từ vựng liên quan đến báo cáo tài chính</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về bảng cân đối kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra ví dụ về bảng cân đối kế toán</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 16, tài liệu chính 3 trang 169, tài liệu tham khảo 1 trang 82-84.
<b>2.3. Listening: Financial statements</b>	1	1			2	4	A1.1, A1.3	<b>* Dạy:</b> - Định hướng cho sinh viên cách nghe đoạn hội thoại - Trình bày các từ khó trong đoạn hội thoại; - Giới thiệu các cấu trúc thường gặp trong bài. - Giao sinh viên nghe và điền vào chỗ trống <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nghe và trình bày kết quả về bài nghe <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 18
<b>2.4. Language Focus: Passive Voice</b>	1	1			2	4	A1.1, A1.3, A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày trạng từ chỉ thời gian - Trình bày nội dung về cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của cấu trúc USED TO, thì quá khứ tiếp diễn - Giao sinh viên viết các câu sử dụng thì quá khứ tiếp diễn và các trạng từ chỉ thời gian <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Thảo luận và trình bày kết quả sử dụng dụng cụ quá khứ tiếp diễn và các trạng từ chỉ thời gian  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 19-21, tài liệu chính 3 từ 171-172</p>
<b>2.5. Speaking: Discuss “What are the financial statements used for?”</b>			1		1	2	A1.1, A1.3	<p><b>* Dạy:</b>  - Định hướng cho sinh viên hoàn thành bài nói  - Cho ví dụ minh họa về một số loại báo cáo tài chính  - Giao cho sinh viên chuẩn bị bài nói trong 3 phút  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.5  - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.5  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Thảo luận và luyện nói, cho ví dụ về một số loại báo cáo tài chính và chức năng của nó  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 22</p>
<b>MODULE 3. MANAGEMENT ACCOUNTING</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>3.1. Reading</b>	1	1			1	2	A1.1, A1.3, A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Hướng dẫn sinh viên đọc bài đọc  - Trình bày khái niệm kế toán quản trị</p>
<i>3.1.1. Management Accounting Basics</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.1.2. Comparing Management Accounting and Financial Accounting 3.1.3. Management Functions								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày chức năng kế toán quản trị</li> <li>- Trình bày giống và khác nhau giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1, 3.1.2, 3.1.3</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đọc và hiểu nội dung bài đọc</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 36-37</li> </ul>
<b>3.2. Vocabulary Consolidation – Exercises</b>	1				1	2	A1.1, A1.3, A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu các từ vựng liên quan đến kế toán quản trị</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về chức năng của kế toán quản trị trong doanh nghiệp</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn : áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra tình huống cụ thể thể hiện vai trò của kế toán quản trị</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 39-40</li> </ul>
<b>3.3. Listening: Future Direction of the Company</b>	1	1			2	4	A1.1, A1.3	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Định hướng cho sinh viên cách nghe đoạn hội thoại</li> <li>- Trình bày các từ khó trong đoạn hội thoại;</li> <li>- Giới thiệu các cấu trúc thường gặp trong bài.</li> <li>- Giao sinh viên nghe và điền vào chỗ trống</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và trình bày kết quả về bài nghe</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 40</li> </ul>
<b>3.4. Language Focus: Relative clause (2)</b>	1	1			2	4	<p>A1.1, A1.3, A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày cách sử dụng và dấu hiệu nhận biết của các thể bị động của thì hiện tại đơn và quá khứ đơn</li> <li>- Giao sinh tự tìm ví dụ về các thể bị động của thì hiện tại đơn và quá khứ đơn</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>Trình bày các ví dụ về các thể bị động của thì hiện tại đơn và quá khứ đơn</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 41</li> </ul>	
<b>3.5 Speaking: Discuss “What are the differences between management accounting and financial accounting?”</b>			1		1	2	<p>A1.1, A1.3,</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng cho sinh viên hoàn thành bài nói</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về sự khác nhau giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính</li> <li>- Giao cho sinh viên chuẩn bị bài nói trong 3 phút</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.5</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và cho ví dụ về sự khác nhau giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính</li> <li>- Luyện nói</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 42</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>MODULE 4. COST ACCOUNTING</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>4.1. Reading:</b>	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên đọc bài đọc</li> <li>- Trình bày khái niệm kế toán chi phí</li> <li>- Phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</li> <li>- Trình bày phương pháp định giá thành phẩm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và dịch nội dung bài đọc</li> <li>- Nêu ý kiến về ý nghĩa của việc phân tích mối quan hệ giữa chi phí, sản lượng và lợi nhuận</li> </ul>
<i>4.1.1 Cost accounting</i>							A1.2 A1.3 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.2 Pricing								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 37</li> </ul>
<b>4.2. Vocabulary Consolidation – Exercises</b>	1				1	2	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các từ vựng liên quan đến kế toán chi phí</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về chức năng của kế toán quản trị trong doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn : áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra tình huống cụ thể thể hiện vai trò của kế toán chi phí</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 39-40, tài liệu chính 2 trang 40-41</li> </ul>	
<b>4.3. Language Focus: Gerund</b>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về cấu trúc và cách sử dụng của thì quá khứ hoàn thành;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách sử dụng của thì quá khứ hoàn thành;</li> <li>- Giao bài tập về thì quá khứ hoàn thành;</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh sự giống và khác nhau giữa kế toán chi phí và kế toán quản trị</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu 135 – 150</li> <li>- Làm bài tập về quá khứ hoàn thành</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.4. Speaking: Discuss “What is cost accounting and its function”	1		1		2	4	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng cho sinh viên hoàn thành bài nói</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về chức năng của báo cáo chi phí</li> <li>- Giao cho sinh viên chuẩn bị bài nói trong 3 phút</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.4</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự cho ví dụ về các tình huống thực tế cần sử dụng kế toán chi phí</li> <li>- Thảo luận và nói theo chủ đề</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 42</li> </ul>
<b>MODULE 5. TAX ACCOUNTING</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
5.1. Reading:	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên đọc bài đọc</li> <li>- Trình bày khái niệm, ý nghĩa kế toán thuế;</li> <li>- Đặt câu hỏi về vai trò của kế toán thuế</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu một số loại thuế đang áp dụng tại doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>
5.1.1 Taxation								
5.1.2 Depreciation and amortization								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và hiểu nội dung bài đọc</li> <li>- Tự đưa ra ví dụ về các loại thuế và điều kiện áp dụng của nó</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 27-28</li> </ul>
<b>5.2. Vocabulary Consolidation – Exercises</b>	1				1	2	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao cho sinh viên hoàn thành ô chữ</li> <li>- Giới thiệu các từ vựng liên quan đến kế toán thuế</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn : áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại cách phát âm của một số cặp nguyên âm khó</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 23-24</li> </ul>	
<b>5.3. Listening: Taxation expenses</b>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng cho sinh viên cách nghe đoạn hội thoại</li> <li>- Trình bày các từ khó trong đoạn hội thoại;</li> <li>- Giới thiệu các cấu trúc thường gặp trong bài.</li> <li>- Giao sinh viên nghe và điền vào chỗ trống</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và trình bày kết quả về bài nghe</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 25
<b>5.4 Language Focus: To Infinitive</b>	1	1			2	4	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày về cấu trúc và cách sử dụng của câu điều kiện; - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách sử dụng của câu điều kiện; - Giao bài tập về câu điều kiện <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.4 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tự lấy ví dụ về các câu điều kiện <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 26 - Làm bài tập về tương lai hoàn thành
<b>5.5 Speaking: Discuss “What is tax accounting and tax planning”</b>			1		1	2	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Định hướng cho sinh viên hoàn thành bài nói - Cho ví dụ minh họa về chức năng của báo cáo chi phí - Giao cho sinh viên chuẩn bị bài nói trong 3 phút <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.4 - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.4 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận, thuyết trình về kế toán thuế và lập kế hoạch thuế <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 25

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>MODULE 6: AUDITING</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>6.1. Reading:</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên đọc bài đọc</li> <li>- Trình bày khái niệm, ý nghĩa kế toán thuế;</li> <li>- Đặt câu hỏi về vai trò của kế toán thuế</li> <li>- So sánh sự khác nhau giữa kiểm toán nội bộ và kiểm toán bên ngoài</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu một số loại phương pháp kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.1.1, 6.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.1.1, 6.1.2, 6.1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và tìm những báo cáo tài chính mà kiểm toán viên sử dụng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 35, tài liệu chính 2 trang 26-27, tài liệu chính 3 trang 194</li> </ul>	
<i>6.1.1 Internal Auditing</i>								
<i>6.1.2 External Auditing</i>								
<i>6.1.3 Irregularities</i>								
<b>6.2 Vocabulary Consolidation – Exercises</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các từ vựng liên quan đến kiểm toán</li> <li>- Trình bày chức năng của kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn : áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.2</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Ôn lại cách phát âm của một số cặp phụ âm khó <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 31, tài liệu chính số 3 trang 195
<b>6.3 Listening: The latest financial scandal</b>	1	1			2	4	A1.2 A1.3	* <b>Dạy:</b> - Định hướng cho sinh viên cách nghe đoạn hội thoại - Trình bày các từ khó trong đoạn hội thoại; - Giới thiệu các cấu trúc thường gặp trong bài. - Giao sinh viên nghe và điền vào chỗ trống * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.3 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nghe và trình bày kết quả về bài nghe <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 31
<b>6.4 Language Focus: Time Expressions</b>	1	1			2	4	A1.2, A1.3, A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về các từ viết tắt thường sử dụng trong kế toán và kiểm toán - Trình bày về câu giả định - Giao bài tập về câu giả định * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.4 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tự lấy ví dụ về các câu giả định có sử dụng cá từ viết tắt <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 34, tài liệu chính 3 trang 199-200

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>6.5 Speaking: Discuss “What does an auditor do?”</b>	1		1		2	4	A1.3 A1.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng cho sinh viên hoàn thành bài nói</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về công việc, nhiệm vụ của kiểm toán viên</li> <li>- Giao cho sinh viên chuẩn bị bài nói trong 3 phút</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.5</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.5</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận, thuyết trình về những công việc, nhiệm vụ của kiểm toán viên</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 35</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>25</b>	<b>12</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>MODULE 1. AN INTRODUCTION TO ACCOUNTING</b>								
1.1	Reading Comprehension	x	x		x	x	x	x
1.2	Vocabulary Consolidation – Exercises	x	x		x		x	x
1.3	Listening: What is the reason for the meeting?		x	x	x		x	x
1.4	Language Focus: Noun Phrase	x					x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1.5	Speaking: Describe your future job (accountant)		X	X	X	X	X	X
<b>MODULE 2. FINANCIAL STATEMENTS</b>								
2.1	Reading	X	X		X	X	X	X
2.2	Vocabulary Consolidation – Exercises	X	X		X		X	X
2.3	Listening: Financial statements		X	X	X		X	X
2.4	Language Focus: Passive Voice	X					X	X
2.5	Listening: Financial statements		X	X	X	X	X	X
<b>MODULE 3. MANAGEMENT ACCOUNTING</b>								
3.1	Reading	X	X		X		X	X
3.2	Vocabulary Consolidation – Exercises	X	X		X		X	X
3.3	Listening: Future Direction of the Company		X	X	X		X	X
3.4	Language Focus: Relative clause (2)	X					X	X
3.5	Speaking: Discuss “What are the differences between management accounting and financial accounting?”		X	X	X	X	X	X
<b>MODULE 4. COST ACCOUNTING</b>								
4.1	Reading	X	X		X		X	X
4.2	Vocabulary Consolidation – Exercises	X	X		X		X	X
4.3	Language Focus: Gerund	X					X	X
4.4	Speaking: Discuss “What is cost accounting and its systems”		X	X	X	X	X	X
<b>MODULE 5. TAX ACCOUNTING</b>								
5.1	Reading	X	X		X		X	X
5.2	Vocabulary Consolidation – Exercises	X	X		X		X	X
5.3	Listening: Taxation expenses		X	X	X		X	X
5.4	Language Focus: To Infinitive	X					X	X
5.5	Speaking: Discuss “What is tax accounting and tax planning”		X	X	X	X	X	X

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>MODULE 6: AUDITING</b>								
6.1	Reading	x	x		x		x	<b>X</b>
6.2	Vocabulary Consolidation – Exercises	x	x		x		x	<b>X</b>
6.3	Listening: The latest financial scandal		x	x	x		x	<b>X</b>
6.4	Language Focus: Time Expressions	x					x	<b>X</b>
6.5	Speaking: Discuss “What does an auditor do?”		x	x	x	<b>x</b>	x	<b>X</b>

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Vấn đáp	100	CDR1,2,3,4,5	20 %
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.2	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3,4	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20		
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60%

**Trong đó:**

A1.1 – Kiểm tra vấn đáp được đánh giá sau khi học xong MODULE 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh - Nhớ được các từ ngữ chuyên ngành về báo cáo tài chính, kế toán quản trị. - Nhớ được cấu trúc câu đơn, câu phức	20
Hiểu	- Giải thích được kiến thức chuyên sâu về các vấn đề chuyên ngành kế toán bằng tiếng Anh	10
Áp dụng	- Áp dụng được các từ vựng về báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, các cấu trúc câu đơn, câu phức - Xây dựng được đoạn hội thoại đơn giản trong doanh nghiệp	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thuyết trình được về các vấn đề thuộc kế toán, kế toán quản trị và báo cáo tài chính - Đọc hiểu và dịch được các văn bản tiếng Anh chuyên ngành	40
Thành thạo	- Giao tiếp thành thạo bằng tiếng Anh	10

A1.2 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong MODULE 6:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của kế toán chi phí, kế toán thuế và kiểm toán - Nhớ được các từ ngữ chuyên ngành trong kế toán chi phí, kế toán thuế	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	- Giải thích được kiến thức chuyên sâu về các vấn đề chuyên ngành kế toán bằng tiếng Anh	20
Áp dụng	- Áp dụng được cấu trúc của câu điều kiện - Áp dụng được các thuật ngữ chuyên ngành trong kế toán chi phí, kế toán thuế, kiểm toán	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được nội dung bài thuyết trình hoàn chỉnh - Thực hiện được việc thuyết trình lưu loát rành mạch về kế toán chi phí, kế toán thuế, kiểm toán - Đọc hiểu và dịch được các văn bản tiếng Anh chuyên ngành	30
Thành thạo	- Kết hợp các kỹ năng đã học để sử dụng được tiếng anh chuyên ngành trong học tập và làm việc trong lĩnh vực kế toán	10

A1.3 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản về tiếng anh chuyên ngành - Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	30
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập - Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	30
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A.2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được nghĩa các thuật ngữ chuyên ngành, các cấu trúc ngữ pháp	20

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Hiểu	- Giải thích được kiến thức chuyên sâu về các vấn đề chuyên ngành kế toán bằng tiếng Anh	10
Áp dụng	- Áp dụng được ngữ pháp và các từ ngữ, thuật ngữ chuyên ngành kế toán, kiểm toán	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc nghe và điền từ vào chỗ trống theo các chủ đề về kế toán chi phí, kế toán thuế, kiểm toán - Đọc hiểu và dịch được các tài liệu chuyên ngành	30
Chuẩn hóa	- Nắm vững các cấu trúc ngữ pháp	10

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần :

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Kỹ năng phát triển nghề nghiệp**

**Career development skills**

KTKE108

02

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước :

Nguyên lý kế toán

- Học phần song hành :

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :

30 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

18 tiết

+ Bài tập:

05 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

05 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học :

60 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học kiến thức về:

- Các kỹ năng cơ bản để phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán nói riêng và thực tiễn nói chung
- Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tìm kiếm việc làm, kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định

Đây là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức cơ bản về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tìm kiếm việc làm, kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định áp dụng, phục vụ cho cuộc sống và công việc. - Cách vận dụng các kỹ năng vào công việc một cách chuyên nghiệp, hiệu quả, giúp cho người học gia tăng khả năng cạnh tranh trong công việc và tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp trong tương lai.
MT2	- Có kỹ năng giao tiếp và kỹ năng tìm kiếm việc làm theo năng lực và mục tiêu nghề nghiệp. - Có kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định ngắn hạn và dài hạn.
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập. - Có khả năng nhận thức được năng lực của bản thân để luôn cố gắng tích lũy kiến thức.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Trình bày được kiến thức cơ bản về các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tìm kiếm việc làm, kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định.	2.1.1 2.1.3	IT
	CDR2	- Vận dụng được các kỹ năng để giải quyết công việc một cách chuyên nghiệp, hiệu quả	2.1.3	ITU

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	- Vận dụng được kỹ năng giao tiếp và kỹ năng tìm kiếm việc làm theo năng lực và mục tiêu nghề nghiệp.	2.2.5	IT
	CĐR4	- Vận dụng được kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định ngắn hạn và dài hạn	2.2.7	IT
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR5	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU
	CĐR6	- Nhận thức được năng lực của bản thân để luôn cố gắng tích lũy kiến thức	2.3.2	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. TS Bùi Thị Thu (2018), *Giáo trình kỹ năng mềm*, NXB Xây dựng;
2. Dương Thị Liễu (2013), *Kỹ năng thuyết trình*, NXB Kinh tế quốc dân;
3. Lại Thế Luyện (2014), *Kỹ năng tìm việc làm*, NXB Thời đại.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. TS Nguyễn Hoàn – TS Hoàng Đình Hương (2018), *Giáo trình kế toán quản trị*, NXB Xây dựng;

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KỸ NĂNG PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP</b>	2				2	4		
<b>1.1. Khái niệm kỹ năng nghề nghiệp</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày và giải thích các khái niệm : “Kỹ năng”, “Kỹ năng nghề nghiệp”, “Phát triển kỹ năng nghề nghiệp”</li> <li>- Đặt câu hỏi về tầm quan trọng của kỹ năng trong cuộc sống và trong công việc.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về kỹ năng nghề nghiệp mục 1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu ý kiến về tầm quan trọng của kỹ năng</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 5-11 và slide môn học</li> </ul>
<b>1.2. Phân loại kỹ năng nghề nghiệp</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày một số tiêu chuẩn để xác định, các loại kỹ năng nghề nghiệp và giải thích</li> <li>- Trình bày và giải thích tầm quan trọng của kỹ năng nghề nghiệp qua các khía cạnh tìm kiếm việc làm và phát triển sự nghiệp.</li> <li>-Trình bày, giải thích và đưa ví dụ về các bước giúp phát triển kỹ năng nghề nghiệp cá nhân.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao SV về nhà nghiên cứu về kỹ năng giao tiếp</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 1.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu ví dụ cho mỗi loại kỹ năng; mỗi bước phát triển kỹ năng nghề nghiệp cá nhân</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 11-22 và slide môn học</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. KỸ NĂNG GIAO TIẾP</b>	<b>7</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>24</b>		
<b>2.1. Giao tiếp</b>	1				1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày, giải thích và đưa ví dụ về giao tiếp và vai trò của giao tiếp</li> <li>- Trình bày và giải thích về cấu trúc 3 mặt trong giao tiếp: truyền thông, nhận thức và ảnh hưởng tác động qua lại lẫn nhau.</li> <li>- Trình bày, giải thích về 2 nhóm chức năng của giao tiếp: Nhóm chức năng xã hội và nhóm chức năng tâm lý</li> <li>- Trình bày, giải thích và đưa ví dụ các cách phân loại giao tiếp</li> <li>-</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Đặt câu hỏi về vai trò, chức năng của giao tiếp</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> </ul>
<i>2.1.1. Khái niệm và vai trò của giao tiếp</i>							A1.1 A1.2 A2	
<i>2.1.2. Cấu trúc của giao tiếp</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.3. Chức năng của giao tiếp								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu ý kiến về tầm quan trọng của giao tiếp</li> <li>- Nêu ví dụ cho mỗi loại giao tiếp</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 23-41</li> </ul>
2.1.4. Phân loại giao tiếp								
<b>2.2. Các phương tiện giao tiếp</b>	2				2	<b>4</b>	A1.1 A1.2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về nội dung của ngôn ngữ;</li> <li>- Phân tích các yếu tố trong ngôn ngữ nói: Phát âm, giọng nói, tốc độ nói</li> <li>- Trình bày về các phong cách ngôn ngữ và cách sử dụng</li> <li>- Trình bày về các yếu tố giao tiếp phi ngôn ngữ và cách sử dụng hiệu quả</li> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu về phong cách giao tiếp</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu ví dụ cho mỗi loại phương tiện giao tiếp</li> <li>- Nêu ý kiến về ý nghĩa cho từng phương tiện giao tiếp</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 41-64</li> </ul>	
2.2.1. Ngôn ngữ	1				1	2		
2.2.2. Phi ngôn ngữ	1				1	2		
<b>2.3. Các phong cách giao tiếp</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Nêu khái niệm và chỉ ra các đặc trưng của phong cách giao tiếp: Tính ổn định, tính chuẩn mực và tính linh hoạt</li> </ul>	
2.3.1. Khái niệm phong cách giao tiếp								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.3.2. Các loại phong cách giao tiếp							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về các loại phong cách giao tiếp: Phong cách giao tiếp dân chủ, phong cách giao tiếp độc đoán và phong cách tự do.</li> <li>- Hỏi và gợi ý SV trả lời về các đặc trưng và các phong cách giao tiếp</li> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu về các kỹ năng giao tiếp cơ bản</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu ví dụ các trường hợp thể hiện từng đặc trưng của phong cách giao tiếp</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 64-69</li> </ul>	
<b>2.4. Các kỹ năng giao tiếp cơ bản</b>	2	1	1		4	8	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích về khái niệm lắng nghe, các mức độ lắng nghe</li> <li>- Nêu ra tầm quan trọng của lắng nghe và những nguyên nhân làm giảm hiệu quả của việc lắng nghe</li> <li>- Hướng dẫn SV tìm hiểu về các kỹ năng giúp lắng nghe có hiệu quả.</li> <li>- Nêu ra các loại câu hỏi: Câu hỏi đóng và câu hỏi mở; câu hỏi trực tiếp và câu hỏi gián tiếp</li> <li>- Trình bày tiến trình để đặt câu hỏi mang lại hiệu quả</li> <li>- Trình bày khái niệm thuyết phục và làm thế nào để thuyết phục hiệu quả</li> <li>- Trình bày khái niệm thuyết trình</li> </ul> <p>A1.1 A1.2 A1.4 A2</p>	
2.4.1. Kỹ năng lắng nghe								
2.4.2. Kỹ năng đặt câu hỏi								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.4.3. Kỹ năng thuyết phục							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng cho sinh viên thảo luận về tiến trình và các kỹ năng thuyết trình.</li> <li>- Trình bày khái niệm đọc và các kỹ năng đọc</li> <li>- Trình bày khái niệm tóm tắt văn bản và kỹ năng tóm tắt văn bản: Các yêu cầu cơ bản, các bước tiến hành tóm tắt văn bản</li> <li>- Trình bày khái niệm viết và tiến trình thực hiện viết để diễn đạt ý tưởng một cách hoàn chỉnh.</li> <li>- Hỏi và gợi ý SV trả lời, nêu ví dụ về cách lắng nghe, đặt câu hỏi, thuyết phục, đọc, tóm tắt và viết có hiệu quả.</li> <li>- Hướng dẫn SV làm bài tập</li> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu cách vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản vào một số hình thức giao tiếp phổ biến</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình, phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.4.1, 2.4.2, 2.4.3, 2.4.4, 2.4.5, 2.4.6</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.4.1, 2.4.4, 2.4.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu ý kiến về các kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đọc – tóm tắt văn bản và kỹ năng viết.</li> <li>- Thảo luận để đưa ra tiến trình thuyết trình và các kỹ năng để thuyết trình chuyên nghiệp, hiệu quả.</li> <li>- Làm bài tập tình huống, thực hành đọc, viết, tóm tắt</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 69-87; tài liệu chính 2 trang 125-195</li> </ul>	
2.4.4. Kỹ năng thuyết trình								
2.4.5. Kỹ năng đọc và tóm tắt văn bản								
2.4.6. Kỹ năng viết								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.5. Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản vào một số hình thức giao tiếp phổ biến</b>	1	1	1		3	6		
<i>2.5.1 Giao tiếp trực tiếp</i>							<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày một số hình thức giao tiếp phổ biến có thể áp dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản đã học.</li> <li>- Định hướng cho SV thảo luận cách vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản vào các hình thức giao tiếp phổ biến.</li> <li>- Tổng hợp và đưa ra kết luận, lưu ý khi vận dụng</li> <li>- Hỏi và gợi ý SV trả lời về cách vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản vào các hình thức giao tiếp đã nêu</li> <li>- Hướng dẫn SV làm bài tập</li> <li>- Giao SV ôn tập các kiến thức đã học và chuẩn bị bài chương 3 – Kỹ năng tìm kiếm việc làm</li> </ul> <p>A1.1 A1.2 A1.4 A2</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.5.1, 2.5.2, 2.5.3, 2.5.4</li> <li>- Phương pháp thảo luận, phương pháp làm việc nhóm: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 2.5.1, 2.5.2, 2.5.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và đưa ra cách vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản vào các hình thức giao tiếp phổ biến sao cho chuyên nghiệp và hiệu quả.</li> <li>- Làm bài tập và mô phỏng một số tình huống giao tiếp</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 87-105</li> </ul>	
<i>2.5.2 Giao tiếp qua điện thoại</i>								
<i>2.5.3 Giao tiếp qua thư tín</i>								
<i>2.5.4 Giao tiếp văn phòng</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
Kiểm tra				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 3. KỸ NĂNG TÌM KIẾM VIỆC LÀM</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>3.1. Kỹ năng đánh giá năng lực bản thân và mục tiêu nghề nghiệp</b>								<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày cách đánh giá năng lực bản thân trên các phương diện: Phẩm chất và kỹ năng cá nhân</li> <li>- Hỏi và gợi ý SV trả lời về năng lực, mục tiêu kỳ vọng của bản thân với nghề nghiệp và xác định nghề nghiệp phù hợp.</li> <li>- Phân tích mối tương quan giữa năng lực, mục tiêu kỳ vọng của bản thân với nghề nghiệp và xác định nghề nghiệp phù hợp</li> <li>- Trình bày các bước chuẩn bị trước khi đi tìm việc</li> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu về kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 3.1.1, 3.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận xác định năng lực, mục tiêu kỳ vọng của bản thân với nghề nghiệp và xác định nghề nghiệp phù hợp .</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 131- 137; tài liệu chính 3 trang 11-22, trang 48-52</li> </ul>
<i>3.1.1. Kỹ năng đánh giá năng lực bản thân</i>	1				1	2	A1.3 A1.2 A2	
<i>3.1.2. Kỹ năng xác định mục tiêu nghề nghiệp</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.2. Kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm</b>								<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm mới từ các nguồn thông tin tuyển dụng chính thức và không chính thức.</li> <li>- Trình bày nội dung kỹ năng tìm kiếm cơ hội thăng tiến, cơ hội việc làm ngay trong quá trình làm việc</li> </ul> <p>A1.3 A1.2 A2</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 137-140; tài liệu chính 3 trang 62-68</li> </ul>
<i>3.2.1. Kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm mới</i>								
<i>3.2.2. Kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm trong quá trình làm việc</i>								
<b>3.3. Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc</b>	1		1		2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về các kỹ năng chuẩn bị hồ sơ tiêu chuẩn bộ hồ sơ xin việc</li> <li>- Hướng dẫn SV thảo luận về các bước chuẩn bị và gửi hồ sơ xin việc</li> <li>- Hướng dẫn SV làm bài tập và thực hành viết đơn xin việc và lý lịch cá nhân.</li> </ul> <p>A1.3 A1.4 A2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng kết các kỹ năng và lưu ý quan trọng trong chuẩn bị hồ sơ xin việc.</li> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu về kỹ năng tham gia phỏng vấn tuyển dụng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 3.3.1, 3.3.2, 3.3.3, 3.3.4.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>
<i>3.3.1. Tiêu chuẩn bộ hồ sơ xin việc</i>								
<i>3.3.2. Các bước chuẩn bị và gửi bộ hồ sơ xin việc</i>								
<i>3.3.3. Nghệ thuật viết đơn xin việc</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.3.4. Nghệ thuật viết lý lịch cá nhân								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và làm bài tập</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 141-153; tài liệu chính 3 trang 55-60</li> </ul>
<p><b>3.4. Kỹ năng tham gia phỏng vấn tuyển dụng</b></p> <p>3.4.1. Chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn</p> <p>3.4.2. Các vòng phỏng vấn</p> <p>3.4.3. Các hình thức phỏng vấn</p> <p>3.4.4. Nghệ thuật trả lời phỏng vấn</p>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung và phân tích về các kỹ năng chuẩn bị tham gia cuộc phỏng vấn</li> <li>- Trình bày kiến thức và lời khuyên về các vòng, các hình thức phỏng vấn và nghệ thuật trả lời phỏng vấn</li> <li>- Giao bài tập cho SV về kỹ năng tham gia phỏng vấn tuyển dụng</li> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu kỹ năng thương lượng về chế độ đãi ngộ và chuẩn bị cho công việc mới</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 3.4.1, 3.4.2, 3.4.3, 3.4.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 153-168; tài liệu chính 3 trang 70-85</li> </ul>	
<b>3.5. Kỹ năng thương lượng về chế độ đãi ngộ</b>	1				1	2	<p>A1.3 A1.2 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung và phân tích các kỹ năng thương lượng về chế độ đãi ngộ và chuẩn bị cho công việc mới</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.5.1. Thương lượng về tiền lương							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu kỹ năng thương lượng về chế độ đãi ngộ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 3.5</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 169-172; tài liệu chính 3 trang 86-90</li> </ul>	
3.5.2. Phụ cấp và các khoản phúc lợi khác								
<b>3.6. Kỹ năng chuẩn bị cho công việc mới</b>	1				1	2	A1.3 A1.2 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích kỹ năng chuẩn bị cho công việc mới;</li> <li>- Đưa ra các tình huống để ứng dụng kỹ năng trong thực tiễn</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.6</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Hiểu và vận dụng được kỹ năng chuẩn bị cho công việc mới;</li> <li>- Giải quyết các tình huống GV đưa ra</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung liên quan đến bài học.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 172-173</li> </ul>	
<b>3.7. Vận dụng các Kỹ năng tìm kiếm việc làm trong thực tế</b>			1		1	2	A1.3 A1.2 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Định hướng cho SV thảo luận về cách vận dụng các kỹ năng tìm kiếm việc làm vào thực tế sao cho hiệu quả</li> <li>- Hướng dẫn và giao SV tìm hiểu kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.6</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về cách vận dụng các kỹ năng tìm kiếm việc làm vào thực tế sao cho hiệu quả.</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 174-176</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 4. KỸ NĂNG LẬP KẾ HOẠCH VÀ RA QUYẾT ĐỊNH</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>4.1 Kỹ năng lập kế hoạch</b>	2	1			3	6		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích khái niệm, mục đích, vai trò và phân loại kế hoạch</li> <li>- Trình bày, giải thích và đưa ra ví dụ về quy trình và các phương pháp xây dựng kế hoạch.</li> <li>- Đưa ra các nguyên tắc, phương pháp quản lý thời gian và thứ tự ưu tiên công việc.</li> <li>- Yêu cầu SV tự thiết kế và nhận xét bản kế hoạch dài hạn, trung hạn hoặc ngắn hạn cho bản thân</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.1.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trên lớp</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>
4.1.1 Khái niệm kế hoạch, mục đích, vai trò và phân loại kế hoạch.								
4.1.2 Các bước trong qui trình xây dựng kế hoạch	1							
4.1.3 Phương pháp lập kế hoạch.								
4.1.4 Các nguyên tắc, phương pháp quản lý thời gian toàn diện và cách xác định thứ tự ưu tiên của công việc	1	1						
4.1.5 Thiết kế và thực hiện được các bản kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn cho bản thân và cho công việc theo đúng yêu cầu.								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.6 Nhận xét và đánh giá được một số kế hoạch, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch.								- Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 366 - 439 và slide môn học
<b>4.2 Kỹ năng ra quyết định</b>	2	1	1		4	8	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích khái niệm, đặc điểm, phương pháp ra quyết định ngắn hạn và dài hạn trong doanh nghiệp</li> <li>- Yêu cầu SV thảo luận, hoạt động nhóm và làm bài tập tình huống</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 4.2.1, 4.2.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận: Áp dụng khi giảng dạy nội dung mục 4.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập trên lớp</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập kiến thức đã học</li> </ul>
4.2.1 Kỹ năng ra quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp	1	1			2	4		
4.2.2 Kỹ năng ra quyết định dài hạn trong doanh nghiệp	1		1		2	4		
Kiểm tra				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>18</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>30</b>	<b>60</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KỸ NĂNG PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP</b>							
1.1	Khái niệm kỹ năng nghề nghiệp	x					x
1.2	Phân loại kỹ năng nghề nghiệp	x					x
1.3	Tầm quan trọng của kỹ năng nghề nghiệp	x					x
<b>CHƯƠNG 2. KỸ NĂNG GIAO TIẾP</b>							
2.1	Giao tiếp	x					x
2.2	Các phương tiện giao tiếp	x					x
2.3	Các phong cách giao tiếp	x					x
2.4	Các kỹ năng giao tiếp cơ bản	x		x		x	x
2.5	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản vào một số hình thức giao tiếp phổ biến		x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 3. KỸ NĂNG TÌM KIẾM VIỆC LÀM</b>							
3.1	Kỹ năng đánh giá năng lực bản thân và mục tiêu nghề nghiệp	x		x			x
3.2	Kỹ năng tìm kiếm cơ hội việc làm	x		x		x	x
3.3	Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc	x		x		x	x
3.4	Kỹ năng tham gia phỏng vấn tuyển dụng	x		x		x	x
3.5	Kỹ năng thương lượng về chế độ đãi ngộ	x		x		x	x
3.6	Kỹ năng chuẩn bị cho công việc mới	x		x		x	x
3.7	Vận dụng các kỹ năng tìm kiếm việc làm trong thực tế		x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 4. KỸ NĂNG LẬP KẾ HOẠCH VÀ RA QUYẾT ĐỊNH</b>							
4.1	Kỹ năng lập kế hoạch	x	x		x	x	x
4.2	Kỹ năng ra quyết định	x	x		x	x	x

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần

- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3	20
		A1.2	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,4	20
		A1.4	Bài tập	20	CĐR 1,2,3,4	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR 1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	Về kiến thức	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Trình bày được nội dung kỹ năng phát triển nghề nghiệp, giao tiếp, các phương tiện giao tiếp, các phong cách giao tiếp	10
Hiểu	- Giải thích được các vấn đề, các yếu tố có liên quan đến kỹ năng giao tiếp <i>Về kỹ năng</i>	20
Vận dụng	- Vận dụng được kỹ năng giao tiếp vào các tình huống giao tiếp phổ biến	30
Chuẩn hóa	- Thể hiện được kiến thức đã học về kỹ năng giao tiếp trong các tình huống	30
Thành thạo	- Thay đổi bản thân bằng cách sử dụng kỹ năng giao tiếp	10

A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung về các kỹ năng nghề nghiệp - Nhận thức được khả năng của bản thân để học hỏi, tích lũy kiến thức	30
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập - Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Trình bày được nội dung các kỹ năng tìm kiếm việc làm - Trình bày được nội dung kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định	10
Hiểu	- Sắp xếp được các bước trong kỹ năng tìm kiếm việc làm - Khái quát hóa các bước lập kế hoạch, thiết kế các bản kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn	20
Áp dụng	- Áp dụng được kỹ năng tìm kiếm việc làm vào các tình huống - Áp dụng được kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định vào các tình huống	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng để tìm kiếm việc làm, chuẩn bị hồ sơ xin việc, phỏng vấn, thương lượng và chuẩn bị cho công việc mới - Vận dụng để ra quyết định ngắn hạn, dài hạn trong doanh nghiệp.	40
Chuẩn hóa	- Thể hiện được kiến thức đã học về kỹ năng tìm kiếm việc làm, kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định trong các tình huống	10

#### A1.4 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Phân biệt được các kỹ năng giao tiếp cơ bản trong các trường hợp khác nhau - Giải thích được các bước trong kỹ năng tìm kiếm việc làm	10
Áp dụng	- Áp dụng được kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tìm kiếm việc làm, kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định vào các tình huống	30
Sáng tạo	- Thiết lập được cho riêng mình các cách để giao tiếp, tìm kiếm việc làm và lập kế hoạch, ra quyết định phù hợp với bản thân	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng để cải thiện kỹ năng giao tiếp trong các hoàn cảnh	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng để tìm kiếm việc làm, chuẩn bị hồ sơ xin việc, phỏng vấn, thương lượng và chuẩn bị cho công việc mới</li> <li>- Vận dụng để ra quyết định ngắn hạn, dài hạn trong doanh nghiệp.</li> </ul>	
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các kỹ năng để ứng dụng trong công việc	10

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được các kỹ năng giao tiếp cơ bản trong các trường hợp khác nhau</li> <li>- Nắm được các bước trong kỹ năng tìm kiếm việc làm</li> <li>- Khái quát hóa các bước lập kế hoạch, thiết kế các bản kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn</li> </ul>	10
Áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng được kỹ năng giao tiếp vào các tình huống</li> <li>- Áp dụng được kỹ năng tìm kiếm việc làm vào các tình huống</li> <li>- Áp dụng được kỹ năng lập kế hoạch và ra quyết định vào các tình huống</li> </ul>	30
Sáng tạo	- Thiết lập được cho riêng mình các cách để giao tiếp, tìm kiếm việc làm và lập kế hoạch, ra quyết định phù hợp với bản thân	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng để cải thiện kỹ năng giao tiếp trong các hoàn cảnh</li> <li>- Vận dụng để tìm kiếm việc làm, chuẩn bị hồ sơ xin việc, phỏng vấn, thương lượng và chuẩn bị cho công việc mới</li> <li>- Vận dụng để ra quyết định ngắn hạn, dài hạn trong doanh nghiệp.</li> </ul>	30
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các kỹ năng để ứng dụng trong công việc	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THỰC TẬP**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần :

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Tham quan nhận thức 1**

*Practical Visting 1*

KTKE109

01

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
□ Bắt buộc	□ Tự chọn	□ Bắt buộc	□ Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	□ Tự chọn

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước :

Không

- Học phần song hành :

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :

2 tuần (10 ngày)

- Thời gian tự học:

30 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế tài nguyên và Môi trường

**2. Mô tả học phần**

Học phần này cung cấp cho sinh viên tham quan, tìm hiểu về các khái niệm cơ bản, mô hình tổ chức hoạt động, đặc điểm hoạt động kinh doanh của một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ.

### 3. Mục tiêu học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức về các loại hình doanh nghiệp, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ - Những kiến thức thực tế về đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thương mại, dịch vụ thực tế. - Những kiến thức thực tế về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy kế toán của doanh nghiệp thương mại, dịch vụ cụ thể.
MT 2	- Có kỹ năng quan sát, thu thập, tổng hợp thông tin - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
MT3	- Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức - Có ý thức chấp hành các quy định, nội quy trong doanh nghiệp và pháp luật

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức</i>				
MT1	CDR 1	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và các loại hình doanh nghiệp thương mại, dịch vụ - Mô tả được đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thương mại, dịch vụ cụ thể - Mô tả được mô hình tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy kế toán của doanh nghiệp thương mại, dịch vụ cụ thể	2.1.2	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
MT 2	CDR 2	- Thực hành kỹ năng quan sát, thu thập, tổng hợp thông tin về đơn vị kế toán	2.2.6	IU



Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
		- Thực hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
MT 3	CDR 3	- Lắng nghe các kiến thức, thông tin được cung cấp trong các buổi học, tham quan - Nhận thức được phải chấp hành các quy định, nội quy trong các buổi tham quan	2.3.3 2.3.1	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

- Quốc hội (2005), *Luật thương mại số 36/2005/QH11*;
- Quốc hội (2020), *Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14*.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm                | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp chuyên gia |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input checked="" type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống                   | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ</b>	<b>3</b>	<b>15</b>		
1.1 Các khái niệm	1	5	A1.1 A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các loại hình doanh nghiệp, khái niệm doanh nghiệp thương mại, doanh nghiệp dịch vụ.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
				<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép các nội dung cần tìm hiểu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu các nội dung được hướng dẫn trong tài liệu chính 1 và tài liệu chính 2</li> </ul>
1.2 Đặc điểm doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	1	5	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu đặc điểm doanh nghiệp thương mại, doanh nghiệp dịch vụ; chỉ ra những điểm khác biệt giữa doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp dịch vụ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép các nội dung cần tìm hiểu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu các nội dung được hướng dẫn trong tài liệu chính 1 và tài liệu chính 2</li> </ul>
1.3. Các loại hình doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	1	5	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các loại hình doanh nghiệp thương mại, dịch vụ</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
				<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép các nội dung cần tìm hiểu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu các nội dung được hướng dẫn trong tài liệu chính 1 và tài liệu chính 2</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. TỔNG QUAN VỀ ĐƠN VỊ THAM QUAN</b>	<b>2</b>			
2.1 Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	1		A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa sinh viên tìm hiểu thực tế về lịch sử hình thành và phát triển tại đơn vị</li> <li>- Giới thiệu chuyên gia hướng dẫn tìm hiểu thực tế về lịch sử hình thành và phát triển tại đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp chuyên gia: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giới thiệu của chuyên gia</li> <li>- Quan sát, chụp ảnh làm tư liệu.. các nội dung được tìm hiểu</li> </ul>
2.2 Đặc điểm hoạt động kinh doanh của đơn vị			A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa sinh viên tìm hiểu thực tế đặc điểm hoạt động kinh doanh tại đơn vị</li> <li>- Giới thiệu chuyên gia hướng dẫn tìm hiểu thực tế đặc điểm hoạt động kinh doanh tại đơn vị</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
				<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp chuyên gia: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giới thiệu của chuyên gia</li> <li>- Quan sát, chụp ảnh làm tư liệu.. các nội dung được tìm hiểu</li> </ul>
<p>2.3 Tổ chức bộ máy của đơn vị.</p> <p>2.3.1 Tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh</p> <p>2.3.2 Tổ chức bộ máy kế toán</p>	1		A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa sinh viên tìm hiểu thực tế bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, bộ máy kế toán tại đơn vị</li> <li>- Giới thiệu chuyên gia hướng dẫn tìm hiểu thực tế bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, bộ máy kế toán tại đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp chuyên gia: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giới thiệu của chuyên gia</li> <li>- Quan sát, chụp ảnh làm tư liệu.. các nội dung được tìm hiểu</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3. BÁO CÁO THAM QUAN</b>	<b>5</b>	<b>15</b>		
Viết báo cáo tham quan	5	15	A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viết báo cáo tham quan</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung chương 3</li> <li>- Phương pháp tiểu luận/bài tập lớn: áp dụng khi giảng dạy nội dung chương 3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hướng dẫn cách viết báo cáo tham quan</li> <li>- Viết báo cáo tham quan nhận thức</li> </ul>
<b>Cộng</b>	<b>10</b>	<b>30</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần		
		CDR1	CDR2	CDR3
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ</b>				
1.1	Các khái niệm	x		
1.2	Đặc điểm doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	x		
1.3	Các loại hình doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	x		
<b>CHƯƠNG 2. TỔNG QUAN VỀ ĐƠN VỊ THAM QUAN</b>				
2.1	Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	x	x	x
2.2	Đặc điểm hoạt động kinh doanh của đơn vị	x	x	x
2.3	Tổ chức bộ máy của đơn vị	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. BÁO CÁO THAM QUAN</b>				
	Viết báo cáo tham quan	x	x	

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Tuân thủ thời gian quy định theo giáo viên hướng dẫn về thời gian lên lớp gặp giảng viên, thời gian thực tập tại đơn vị.
- Tự nghiên cứu các nội dung giảng viên giới thiệu và hướng dẫn
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại đơn vị tham quan thực tập
- Hoàn thành các bài báo cáo theo tiến độ

**9. Đánh giá kết quả học tập****9.1. Thang điểm đánh giá**

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

**9.2. Phương thức đánh giá**

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Báo cáo tiến độ	80	CDR1,2	50
		A1.2	Thái độ học tập	20	CDR2,3	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Nộp báo cáo tham quan	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Báo cáo tham quan	-	CDR1,2	50

**Trong đó:**

A1.1 – Báo cáo tiến độ đánh giá trong quá trình thực tập:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm doanh nghiệp, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ - Trình bày được đặc điểm và các loại hình doanh nghiệp thương mại, dịch vụ - Mô tả được lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	60
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	- Thực hành kỹ năng quan sát, thu thập thông tin	40

A1.2– Thái độ học tập được đánh giá sau khi kết thúc đợt tham quan:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung được giảng viên và chuyên gia truyền đạt - Chấp hành các quy định, nội quy trong các buổi tham quan	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và các buổi tham quan	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và chuyên gia về các kiến thức thực tế	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt buộc	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20

A2 – Báo cáo tham quan được đánh giá sau khi kết thúc đợt tham quan:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và các loại hình doanh nghiệp thương mại, dịch vụ - Mô tả được đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thương mại, dịch vụ cụ thể - Mô tả được mô hình tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy kế toán của doanh nghiệp thương mại, dịch vụ cụ thể	60
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt buộc	- Thực hành kỹ năng quan sát, thu thập, tổng hợp thông tin về đơn vị kế toán	40

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THỰC TẬP**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần :

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Tham quan nhận thức 2**

*Practical Visting 2*

KTKE110

01

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước :

Tham quan nhận thức 1

- Học phần song hành :

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động :

2 tuần (10 ngày)

- Thời gian tự học:

30 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế tài nguyên và Môi trường

**2. Mô tả học phần**

Học phần này cung cấp cho sinh viên tham quan, tìm hiểu về các khái niệm cơ bản, mô hình tổ chức hoạt động, đặc điểm hoạt động kinh doanh của một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh



### 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức về các loại hình doanh nghiệp, doanh nghiệp sản xuất - Những kiến thức thực tế về đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất thực tế. - Những kiến thức thực tế về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy kế toán của doanh nghiệp sản xuất cụ thể.
MT 2	- Có kỹ năng quan sát, thu thập, tổng hợp thông tin - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
MT3	- Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức - Có ý thức chấp hành các quy định, nội quy trong doanh nghiệp và pháp luật

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức</i>				
MT1	CDR 1	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và các loại hình doanh nghiệp sản xuất - Mô tả được đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất cụ thể - Mô tả được mô hình tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy kế toán của doanh nghiệp sản xuất cụ thể	2.1.2	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
MT 2	CDR 2	- Thực hành kỹ năng quan sát, thu thập, tổng hợp thông tin về đơn vị kế toán - Thực hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.6 2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
MT 3	CDR 3	- Lắng nghe các kiến thức, thông tin được cung cấp trong các buổi tham quan	2.3.3	IU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
		- Nhận thức được phải chấp hành các quy định, nội quy trong các buổi tham quan	2.3.1	

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Quốc hội (2020), *Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14*.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm                | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp chuyên gia |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input checked="" type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống                   | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT</b>	<b>3</b>	<b>15</b>		
1.1 Các khái niệm	1	5	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các loại hình doanh nghiệp, khái niệm doanh nghiệp sản xuất</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép các nội dung cần tìm hiểu</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Tìm hiểu các nội dung được hướng dẫn trong tài liệu chính 1</li> </ul>
1.2 Đặc điểm doanh nghiệp sản xuất	1	5	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu đặc điểm doanh nghiệp sản xuất; chỉ ra những điểm khác biệt giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp thương mại</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Ghi chép các nội dung cần tìm hiểu</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Tìm hiểu các nội dung được hướng dẫn trong tài liệu chính 1</li> </ul>
1.3. Các loại hình sản xuất	1	5	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các loại hình sản xuất</li> <li><b>dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Ghi chép các nội dung cần tìm hiểu</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Tìm hiểu các nội dung được hướng dẫn trong tài liệu chính 1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
<b>CHƯƠNG 2. TỔNG QUAN VỀ ĐƠN VỊ THAM QUAN</b>	<b>2</b>			
2.1 Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	1		A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa sinh viên tìm hiểu thực tế về lịch sử hình thành và phát triển tại đơn vị</li> <li>- Giới thiệu chuyên gia hướng dẫn tìm hiểu thực tế về lịch sử hình thành và phát triển tại đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp chuyên gia: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giới thiệu của chuyên gia</li> <li>- Quan sát, chụp ảnh làm tư liệu.. các nội dung được tìm hiểu</li> </ul>
2.2 Đặc điểm hoạt động kinh doanh của đơn vị			A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa sinh viên tìm hiểu thực tế đặc điểm hoạt động kinh doanh tại đơn vị</li> <li>- Giới thiệu chuyên gia hướng dẫn tìm hiểu thực tế đặc điểm hoạt động kinh doanh tại đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp chuyên gia: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giới thiệu của chuyên gia</li> <li>- Quan sát, chụp ảnh làm tư liệu.. các nội dung được tìm hiểu</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)		
2.3 Tổ chức bộ máy của đơn vị. 2.3.1 Tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh 2.3.2 Tổ chức bộ máy kế toán	1		A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa sinh viên tìm hiểu thực tế bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, bộ máy kế toán tại đơn vị</li> <li>- Giới thiệu chuyên gia hướng dẫn tìm hiểu thực tế bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, bộ máy kế toán tại đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
				<p>- Phương pháp chuyên gia: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3</p> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giới thiệu của chuyên gia</li> <li>- Quan sát, chụp ảnh làm tư liệu.. các nội dung được tìm hiểu</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3. BÁO CÁO THAM QUAN</b>	<b>5</b>	<b>15</b>		
Viết báo cáo tham quan	5	15	A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viết báo cáo tham quan</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: áp dụng khi giảng dạy nội dung chương 3</li> <li>- Phương pháp tiểu luận/bài tập lớn: áp dụng khi giảng dạy nội dung chương 3</li> </ul>
				<p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe hướng dẫn cách viết báo cáo tham quan</li> <li>- Viết báo cáo tham quan nhận thức</li> </ul>
<b>Cộng</b>	<b>10</b>	<b>30</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần		
		CDR1	CDR2	CDR3
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT</b>				
1.1	Các khái niệm	x		
1.2	Đặc điểm doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	x		
1.3	Các loại hình doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	x		
<b>CHƯƠNG 2. TỔNG QUAN VỀ ĐƠN VỊ THAM QUAN</b>				
2.1	Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	x	x	x
2.2	Đặc điểm hoạt động kinh doanh của đơn vị	x	x	x
2.3	Tổ chức bộ máy của đơn vị	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. BÁO CÁO THAM QUAN</b>				
	Viết báo cáo tham quan	x	x	

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tuân thủ thời gian quy định theo giáo viên hướng dẫn về thời gian lên lớp gặp giảng viên, thời gian thực tập tại đơn vị.
- Tự nghiên cứu các nội dung giảng viên giới thiệu và hướng dẫn
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại đơn vị tham quan thực tập
- Hoàn thành các bài báo cáo theo tiến độ

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Báo cáo tiến độ	80	CDR1,2	50

		A1.2	Thái độ học tập	20	CĐR2,3	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Nộp báo cáo tham quan	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Báo cáo tham quan	-	CĐR1,2	50

**Trong đó:**

A1.1 – Báo cáo tiến độ đánh giá trong quá trình thực tập:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm doanh nghiệp, doanh nghiệp sản xuất - Trình bày được đặc điểm và các loại hình doanh nghiệp sản xuất - Mô tả được lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	100
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	- Thực hành kỹ năng quan sát, thu thập thông tin	40

A1.2– Thái độ học tập được đánh giá sau khi kết thúc đợt tham quan:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung được giảng viên và chuyên gia truyền đạt - Chấp hành các quy định, nội quy trong các buổi tham quan	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và các buổi tham quan	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và chuyên gia về các kiến thức thực tế Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20

A2 – Báo cáo tham quan được đánh giá sau khi kết thúc đợt tham quan:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm, đặc điểm và các loại hình doanh nghiệp sản xuất</li> <li>- Mô tả được đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất cụ thể</li> <li>- Mô tả được mô hình tổ chức bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy kế toán của doanh nghiệp sản xuất cụ thể</li> </ul>	60
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	- Thực hành kỹ năng quan sát, thu thập, tổng hợp thông tin về đơn vị kế toán	40

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THỰC TẬP**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Thực tập nghề nghiệp 1**

**Professional practice 1**

**KTKE111**

**04**

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Nguyên lý kế toán

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

6 tuần (30 ngày)

- Thời gian tự học:

120 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

**2. Mô tả học phần**

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức thực hành tại đơn vị thực tập về:

- Quy mô, đặc điểm ngành nghề và các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị

- Cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động của đơn vị
- Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị
- Tổ chức công tác kế toán chung tại đơn vị.

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần thực tập chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

### 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức về các loại doanh nghiệp như loại hình, đặc điểm, lĩnh vực hoạt động của các doanh nghiệp. - Những kiến thức về kế toán mà các doanh nghiệp áp dụng.
MT2	- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp thông tin - Có kỹ năng thực hiện các công tác kế toán cơ bản theo chế độ kế toán hiện hành
MT3	- Có năng lực làm việc nhóm và hợp tác với người khác tại đơn vị thực tập. - Có năng lực làm việc độc lập và thích ứng với áp lực công việc, biết chịu trách nhiệm với công việc mình làm.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu khái quát đặc điểm chung của đơn vị và đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị thực tập.	2.1.1	IU
	CDR2	- Hiểu thực trạng tổ chức công tác kế toán tại đơn vị thực tập.	2.1.2	IU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	- Có kỹ năng thu thập, tổng hợp, xử lý các thông tin về đơn vị và thông tin về kế toán.	2.2.2 2.2.6	IU
	CDR4	- Thực hành được một số công việc kế toán đơn giản theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	IU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR5	- Thực hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	U
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc độc lập trong điều kiện thực tập tại doanh nghiệp, có trách nhiệm với kết quả công việc của mình	2.3.1	U
	CDR7	- Tích lũy kiến thức thực tế tại đơn vị thực tập để nâng cao trình độ chuyên môn cho các học phần tiếp theo.	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn, Phạm Xuân Kiên (2018), *Giáo trình Nguyên lý kế toán*, NXB Lao động xã hội.
2. Lưu Đức Tuyên (2011), *Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài Chính (2014), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*, NXB Tài chính
2. Bộ Tài Chính (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa*, NXB Tài chính
3. Trần Quý Liên (2015), *Nguyên lý kế toán: Dành cho các chuyên ngành kế toán, kiểm toán, kinh tế và quản trị kinh doanh*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm                | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành   | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> PP chuyên gia |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input checked="" type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm          | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống                   | <input checked="" type="checkbox"/> Thực tập | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

## 8.

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>1. TÌM HIỂU VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>	<b>10</b>	<b>20</b>		
1.1 Đặc điểm chung của đơn vị	2	4	A.1.1 A.1.2	<p><b>+ Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu chung về đơn vị</li> </ul> <p><b>+ Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình</li> </ul> <p><b>+ Học</b></p> <p><b>Học tại đơn vị thực tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tìm hiểu thông tin sơ lược về đơn vị như loại hình doanh nghiệp, quy mô đơn vị, thị trường hoạt động....</li> </ul>
1.2 Quá trình hình thành và phát triển của đơn vị	2	4	A.1.1 A.1.2	<p><b>+ Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên cách tra cứu thông tin về lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị</li> </ul> <p><b>+ Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình</li> </ul> <p><b>+ Học</b></p> <p><b>Học tại đơn vị thực tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tìm hiểu lịch sử hình thành và các mốc phát triển của đơn vị, các thành tựu mà đơn vị có được.</li> </ul>
1.3 Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	4	8	A.1.1 A.1.2	<p><b>+ Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị</li> </ul> <p><b>+ Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				<p><b>+ Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên nắm được các thông tin về chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề sản xuất kinh doanh, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm của đơn vị</p>
1.4 Cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị	2	4	A.1.1 A.1.2	<p><b>+ Dạy</b> - Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình <b>+ Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên xác định được mô hình tổ chức bộ máy, vẽ sơ đồ bộ máy và hiểu rõ chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban, bộ phận trong đơn vị</p>
<b>2. TÌM HIỂU TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ</b>	<b>15</b>	<b>60</b>		
2.1. Tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị	3	12	A.1.1 A.1.2	<p><b>+ Dạy</b> - Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu về tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình <b>+ Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên xác định hình thức tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị - Sinh viên nắm được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị, hiểu được nghĩa vụ và trách nhiệm</p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				của từng bộ phận trong cơ cấu. <b>Học tại nhà</b> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 249-284, tài liệu chính 2 trang 167-194.
2.2. Các chính sách và chế độ kế toán đơn vị thực tập	2	8	A.1.1 A.1.2	<b>+ Dạy</b> - Giáo viên giới thiệu sinh viên các chế độ kế toán và các chính sách kế toán áp dụng cho doanh nghiệp <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình - Phương pháp chuyên gia <b>+ Học</b> <b>Học tại đơn vị thực tập</b> - Sinh viên tự tìm hiểu kiến thức thông qua tài liệu và các trang Web, sau đó xác định các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng.
2.3 Hệ thống chứng từ kế toán đơn vị thực tập	3	12	A.1.1 A.1.2	<b>+ Dạy</b> - Giáo viên giới thiệu hệ thống chứng từ kế toán và hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các chứng từ kế toán đơn vị sử dụng. <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình - Phương pháp chuyên gia <b>+ Học</b> <b>Học tại đơn vị thực tập</b> - Sinh viên tìm hiểu và phân loại được hệ thống chứng từ kế toán của đơn vị. - Sinh viên lập được một vài chứng từ đơn giản <b>Học tại nhà</b> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 52-62,

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
2.4 Hệ thống tài khoản kế toán đơn vị thực tập	3	12	A.1.1 A.1.2	<p>tài liệu chính 2 trang 29-38.</p> <p><b>+ Dạy</b> - Giáo viên giới thiệu hệ thống tài khoản của doanh nghiệp và hướng dẫn sinh viên cách tìm hiểu hệ thống tài khoản của đơn vị thực tập.</p> <p><b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình - Phương pháp chuyên gia</p> <p><b>+ Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên nắm được và phân loại được các tài khoản tổng hợp và chi tiết mà đơn vị sử dụng. - Sinh viên hạch toán được một số nghiệp vụ đơn giản</p> <p><i>Học tại nhà</i> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 117-125, tài liệu chính 2 trang 77, 93.</p>
2.5 Hình thức kế toán và sổ sách kế toán tại đơn vị thực tập	2	8	A.1.1 A.1.2	<p><b>+ Dạy</b> - Giáo viên củng cố lại kiến thức về hình thức kế toán và các loại sổ sách kế toán trong doanh nghiệp.</p> <p><b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình - Phương pháp chuyên gia</p> <p><b>+ Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên nắm được hình thức kế toán đơn vị áp dụng, đồng thời xác định được các sổ kế toán đơn vị sử dụng tương ứng.</p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				- Sinh viên hiểu cách ghi và có thể ghi một số sổ sách thông dụng. <b>Học tại nhà</b> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 216-225, tài liệu chính 2 trang 89, 99, 122
2.6 Hệ thống báo cáo kế toán tại đơn vị thực tập	2	8	A.1.1 A.1.2	<b>+ Dạy</b> - Giáo viên giới thiệu các báo cáo kế toán tài chính và báo cáo kế toán quản trị trong doanh nghiệp, hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các báo cáo mà phòng kế toán phải lập. <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình - Phương pháp chuyên gia <b>+ Học</b> <b>Học tại đơn vị thực tập</b> - Sinh viên xác định được các loại báo cáo kế toán tại đơn vị, biết được hình thức và các chỉ tiêu từng báo cáo. <b>Học tại nhà</b> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 135-159, tài liệu chính 2 trang 138-156
<b>3. BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 1</b>	<b>5</b>	<b>40</b>		
Viết báo cáo thực tập nghề nghiệp 1	5	40	A.1.1 A.1.2 A.1.3	<b>+ Dạy</b> - Hướng dẫn sinh viên kết cấu và các nội dung cần viết báo cáo. <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình <b>+ Học</b> <b>Học tại đơn vị thực tập</b>



Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				- Sinh viên tổng kết lại những kiến thức thực tập và phản ánh vào báo cáo theo yêu cầu.
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>120</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>1. TÌM HIỂU VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>								
1.1	Đặc điểm chung của đơn vị	x		x		x		
1.2	Quá trình hình thành và phát triển của đơn vị	x		x		x		
1.3	Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	x		x		x		
1.4	Cơ cấu tổ chức của đơn vị	x		x		x		
<b>2. TÌM HIỂU TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ</b>								
2.1	Tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị		x	x		x		
2.2	Các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng		x	x		x		
2.3	Hệ thống chứng từ kế toán đơn vị sử dụng		x	x	x	x	x	
2.4	Hệ thống tài khoản kế toán đơn vị sử dụng		x	x	x	x	x	
2.5	Hình thức và sổ sách đơn vị sử dụng		x	x	x	x	x	
2.6	Hệ thống báo cáo kế toán đơn vị phải lập		x	x		x		
<b>3. BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 1</b>								
3	Viết báo cáo thực tập nghề nghiệp 1			x			x	x

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Tuân thủ thời gian quy định theo giáo viên hướng dẫn về thời gian lên lớp gặp giảng viên, thời gian thực tập tại đơn vị.
- Tự nghiên cứu các nội dung giảng viên giới thiệu và hướng dẫn
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại đơn vị thực tập

- Hoàn thành các bài thực tập theo tiến độ
- Hoàn thành báo cáo thực tập nghề nghiệp 1 theo yêu cầu

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Báo cáo tiến độ	80	CĐR1,2,3,6	50%
		A1.2	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Báo cáo thực tập nghề nghiệp 1	100	CĐR 1,2,3,4	50%
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		

#### Trong đó:

A1.1 – Báo cáo tiến độ trong quá trình thực tập:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Biết	Khái quát được đặc điểm của đơn vị thực tập	30
Hiểu	Nắm được đặc điểm tổ chức công tác kế toán của đơn vị	30
<i>Về kỹ năng</i>		
Bắt chước	Lập lại các thông tin thu thập được	20
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Câu thị	Tự chủ về thời gian báo cáo tiến độ	20

#### A1.2 – Bài đánh giá thái độ học tập sau khi kết thúc đợt thực tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kỹ năng</i>		
Vận dụng	Đơn vị thực tập đánh giá về kết quả thực hiện các công việc được giao tại đơn vị.	30
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
Câu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản mà giáo viên truyền đạt Chịu khó tìm hiểu và học hỏi kiến thức tại đơn vị	20
Cởi mở	Tham gia tích cực và đầy đủ các giờ thực tập ở trường cũng như ở đơn vị Tuân thủ các quy định ở đơn vị Hòa đồng, vui vẻ trong môi trường đơn vị Nhanh nhẹn, năng động với các công việc được giao	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giáo viên hướng dẫn về các kiến thức thực tập Tìm ra giải pháp và đưa ra đề xuất khi giải quyết một tình huống cụ thể	10
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

#### A1.3 - Bài đánh giá báo cáo được đánh giá sau khi kết thúc đợt thực tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Biết	Trình bày được tổng quan về đơn vị thực tập Mô tả được đặc điểm tổ chức và công tác kế toán tại đơn vị, có minh chứng kèm theo	30
Hiểu	So sánh kế toán thực tập tại đơn vị với lý thuyết đã học và chế độ kế toán.	10
<i>Về kỹ năng</i>		

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Thực hiện	Kỹ năng tin học	20
	Kỹ năng viết và trình bày báo cáo	20
Bắt chước	Lập lại một số công việc kế toán đơn giản	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THỰC TẬP**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Thực tập nghề nghiệp 2**

**Professional practice 1**

**KTKE112**

**05**

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Kế toán tài chính 1

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

7 tuần (35 ngày)

- Thời gian tự học:

150 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

**2. Mô tả học phần**

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức thực tế tại đơn vị thực tập về: Đặc điểm và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị và cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động của đơn vị; tổ chức công tác kế toán tại đơn vị và đi sâu vào nội dung kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu tại đơn vị.

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần thực hành chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

### 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức về các loại doanh nghiệp, như loại hình, đặc điểm, lĩnh vực hoạt động của các doanh nghiệp. - Những kiến thức về tổ chức công tác kế toán mà các doanh nghiệp áp dụng. - Những kiến thức về kế toán một số quá trình kinh doanh chủ yếu tại đơn vị
MT2	- Có kỹ năng thu thập và phân tích, tổng hợp thông tin - Vận dụng những kiến thức thực tiễn đã học được để thực hiện một số công việc chuyên môn của kế toán - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm và hợp tác với người khác tại đơn vị thực tế.
MT3	- Có năng lực tự chủ trong công việc, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc mới. - Có tinh thần trách nhiệm với công việc.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu và áp dụng những kiến thức về kinh tế và kinh doanh để tìm hiểu đặc điểm, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và cơ cấu tổ chức của đơn vị.	2.1.1	IU
	CDR2	- Hiểu và áp dụng những kiến thức về kế toán đã được học để tìm hiểu thực trạng tổ chức công tác kế toán và kế toán các quá trình kinh doanh tại đơn vị.	2.1.3	IU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT2	CDR3	- Thực hiện các kỹ năng trong việc thu thập, tổng hợp, xử lý và phân tích các thông tin về đơn vị và thông tin về kế toán.	2.2.2 2.2.6	IU
	CDR4	- Vận dụng những kiến thức cơ bản của kế toán để thực hiện một số công việc về kế toán tại đơn vị thực tập theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	IU
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	U
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc độc lập trong điều kiện thực tế tại doanh nghiệp, có trách nhiệm với kết quả công việc của mình	2.3.1	U
	CDR7	- Tích lũy kiến thức thực tế tại đơn vị thực tập để nâng cao trình độ chuyên môn cho các học phần tiếp theo.	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính
2. Lưu Đức Tuyên (2011), *Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài Chính (2014), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*, NXB Tài chính
2. Bộ Tài Chính (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa*, NXB Tài chính
3. Phan Đức Dũng (2014), *Bài tập và bài giải Kế toán tài chính*, Nhà xuất bản lao động – xã hội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm                | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành   | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> PP chuyên gia |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input checked="" type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm          | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống                   | <input checked="" type="checkbox"/> Thực tập | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>1. TÌM HIỂU VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>	<b>6</b>	<b>24</b>		
1.1 Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	2	8	A1.1 A1.2	<p><b>+ Dạy</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị.</p> <p><b>+ Phương pháp dạy</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình</p> <p><b>+ Học</b></p> <p><b><i>Học tại đơn vị thực tập</i></b></p> <p>- Sinh viên nắm được các thông tin về chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề sản xuất kinh doanh, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm của đơn vị</p>
1.2 Cơ cấu tổ chức của đơn vị	2	8	A1.1 A1.2	<p><b>+ Dạy</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị</p> <p><b>+ Phương pháp dạy</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình</p> <p><b>+ Học</b></p> <p><b><i>Học tại đơn vị thực tập</i></b></p> <p>- Sinh viên xác định được mô hình tổ chức bộ máy, vẽ sơ đồ bộ máy và hiểu rõ chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban, bộ phận trong đơn vị</p>
1.3 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	2	8	A1.1 A1.2	<p><b>+ Dạy</b></p> <p>- Giáo viên giới thiệu sinh viên tìm hiểu các báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, ý nghĩa các chỉ tiêu trên báo cáo để sinh viên có thể đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.</p>



Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				<p>+ <b>Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình</p> <p>+ <b>Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên phân tích các dữ liệu trên các báo cáo và sổ sách về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, sau đó đưa ra nhận xét, đánh giá về tình hình kinh doanh của đơn vị thực tập.</p>
<b>2. TÌM HIỂU BỘ MÁY KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ</b>	<b>4</b>	<b>16</b>		
2.1 Tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị	2	8	A1.1 A1.2	<p>+ <b>Dạy</b> - Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu về tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị</p> <p>+ <b>Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình</p> <p>+ <b>Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên xác định hình thức tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị - Sinh viên nắm được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị, hiểu được nghĩa vụ và trách nhiệm của từng bộ phận trong cơ cấu.</p> <p><i>Học tại nhà</i> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 2 trang 167-194</p>
2.2. Các chính sách và chế độ kế toán đơn vị thực tập	2	8	A1.1 A1.2	<p>+ <b>Dạy</b> - Giáo viên giới thiệu sinh viên các chế độ kế toán và các chính sách kế toán áp dụng cho doanh nghiệp</p> <p>+ <b>Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình</p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				- Phương pháp chuyên gia <b>+ Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên tự tìm hiểu kiến thức thông qua tài liệu và các trang Web, sau đó xác định các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng. <i>Học tại nhà</i> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 2 trang 22-38; 77-89; 93-122; 133-156.
<b>3. TÌM HIỂU KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU TẠI ĐƠN VỊ.</b>	<b>20</b>	<b>90</b>		
3.1 Kế toán các yếu tố tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh	13	50	A1.1 A1.2	<b>+ Dạy</b> - Giáo viên hệ thống hóa những kiến thức lý thuyết đã học về kế toán các yếu tố tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh như: tài sản cố định, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, hàng hóa, tiền lương và các khoản trích theo lương. Đồng thời hướng dẫn sinh viên vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu thực tế kế toán các phần hành trên. <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình - Phương pháp chuyên gia <b>+ Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên tìm hiểu và mô tả quy trình kế toán của các yếu tố tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh tại đơn vị như thu thập chứng từ, liệt kê tài khoản sử dụng liên quan; trình tự ghi sổ.

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				- Sinh viên vận dụng thực hiện một số công việc kế toán thông dụng tại đơn vị. <b>Học tại nhà</b> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 68-182
3.2 Kế toán quá trình sản xuất kinh doanh - Kế toán quá trình tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm. - Kế toán tiêu thụ thành phẩm, hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh.	7	40	A1.1 A1.2	<b>+ Dạy</b> - Giáo viên mô tả quy trình sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp, đồng thời chỉ rõ nhiệm vụ của kế toán trong quy trình. Giáo viên hướng dẫn sinh viên phương pháp tìm hiểu và thu thập số liệu liên quan đến kế toán của từng giai đoạn trong quy trình. <b>+ Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình - Phương pháp chuyên gia <b>+ Học</b> <b>Học tại đơn vị thực tập</b> - Sinh viên tìm hiểu quy trình kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại đơn vị thực tập. - Sinh viên tìm hiểu quy trình kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh tại đơn vị. - Từ kiến thức thực tế tìm hiểu được, sinh viên thực hiện một số công việc kế toán đơn giản tại đơn vị thực tập. <b>Học tại nhà</b> - Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 187-257.
<b>4. BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 2</b>	5	20		
Viết báo cáo thực tập nghề nghiệp 2	5	20	A1.1 A1.2	<b>+ Dạy</b> - Giáo viên hướng dẫn sinh viên kết cấu báo cáo và

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
			A1.3	các nội dung cần viết báo cáo. + <b>Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình + <b>Học</b> <b>Học tại đơn vị thực tập</b> - Sinh viên tổng kết lại những kiến thức thực tế và phản ánh vào báo cáo theo yêu cầu.
<b>Cộng</b>	<b>35</b>	<b>150</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>1. TÌM HIỂU VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>								
1.1	Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	x		x		x		
1.2	Cơ cấu tổ chức của đơn vị	x		x		x		
1.3	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	x		x		x		
<b>2. TÌM HIỂU BỘ MÁY KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ</b>								
2.1	Tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị		x	x		x		
2.2	Các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng		x	x		x		
<b>3. KẾ TOÁN CÁC QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU TẠI ĐƠN VỊ.</b>								
3.1	Kế toán các yếu tố tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh		x	x	x	x	x	
3.2	Kế toán quá trình sản xuất kinh doanh		x	x	x	x	x	
<b>4. BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 2</b>								
3	Viết báo cáo thực tập			x			x	x

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Tuân thủ thời gian quy định theo giáo viên hướng dẫn về thời gian lên lớp gặp giảng viên, thời gian thực tập tại đơn vị.

- Tự nghiên cứu các nội dung giảng viên giới thiệu và hướng dẫn
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại đơn vị thực tập
- Hoàn thành các bài thực tập theo tiến độ
- Hoàn thành báo cáo thực tập nghề nghiệp 2 theo yêu cầu

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Báo cáo tiến độ	80	CĐR 1,2,3,6	50
		A1.2	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Báo cáo thực tập nghề nghiệp 2	100	CĐR 1,2,3,4	50
<b>Tổng</b>		<b>100</b>				

#### Trong đó:

#### A1.1 – Báo cáo tiến độ trong quá trình thực tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Biết	Trình bày được đặc điểm của đơn vị thực tập	30
Hiểu	Nắm được đặc điểm tổ chức công tác kế toán của đơn vị	30
<i>Về kỹ năng</i>		

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Bắt chước	Lập lại được các quy trình kế toán của đơn vị	20
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
Câu thị	Tự chủ về thời gian báo cáo tiến độ	20

#### A1.2 - Bài đánh giá thái độ học tập sau khi kết thúc đợt thực tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kỹ năng</i>		
Vận dụng	Đơn vị thực tập đánh giá về kết quả thực hiện các công việc được giao tại đơn vị.	30
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
Câu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản mà giáo viên truyền đạt Chịu khó tìm hiểu và học hỏi kiến thức tại đơn vị	20
Cởi mở	Tham gia tích cực và đầy đủ các giờ học ở trường cũng như ở đơn vị Tuân thủ các quy định ở đơn vị Hòa đồng, vui vẻ trong môi trường đơn vị Nhanh nhẹn, năng động với các công việc được giao	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giáo viên hướng dẫn về các kiến thức thực tập Tìm ra giải pháp và đưa ra đề xuất khi giải quyết một tình huống cụ thể	10
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

#### A1.3 - Bài đánh giá báo cáo được đánh giá sau khi kết thúc đợt thực tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Biết	Trình bày được tổng quan về đơn vị thực tập Mô tả được tổ chức công tác kế toán chung tại đơn vị	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
	Mô tả được quy trình và phương pháp kế toán tại đơn vị	
Hiểu	So sánh kế toán thực tập tại đơn vị với lý thuyết đã học và chế độ kế toán.	10
Áp dụng	Áp dụng kiến thức thực tiễn học được để trình bày và giải thích các nội dung vào báo cáo	20
<i>Về kỹ năng</i>		
Thực hiện	Kỹ năng tin học	10
	Kỹ năng viết và trình bày báo cáo	10
Vận dụng	Lập được chứng từ, hạch toán vào sổ sách kế toán các nghiệp vụ thực tế tại đơn vị	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 3**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Thực tập nghề nghiệp 3**

**Professional practice 1**

**KTKE113**

**05**

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Kế toán tài chính 2, kiểm toán tài chính

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

7 tuần (35 ngày)

- Thời gian tự học:

150 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

**2. Mô tả học phần**

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức thực tế tại đơn vị thực tập về:

- Đặc điểm tổ chức, ngành nghề và các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị thực tập



- Tình hình tài chính và kinh doanh của đơn vị
- Tình hình tổ chức công tác kế toán hoặc hệ thống kiểm soát nội bộ tại đơn vị
- Kế toán thực tế một số phân hành kế toán hoặc các quy trình kiểm soát nội bộ chủ yếu trong đơn vị thực tập.

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần thực hành chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

### 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức về các loại doanh nghiệp, như loại hình, đặc điểm, lĩnh vực hoạt động của các doanh nghiệp. - Những kiến thức về kế toán mà các doanh nghiệp áp dụng.
MT2	- Có kỹ năng thu thập và phân tích, tổng hợp thông tin - Vận dụng những kiến thức thực tiễn đã học được để thực hiện một số công việc chuyên môn của kế toán - Có năng lực làm việc nhóm và hợp tác với người khác tại đơn vị thực tế.
MT3	- Có năng lực làm việc độc lập và thích ứng với áp lực công việc - Có tinh thần trách nhiệm với công việc mình làm.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu và vận dụng những kiến thức về kinh tế và kinh doanh để tìm hiểu khái quát đặc điểm chung của đơn vị và đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị thực tế.	2.1.1	IU
	CDR2	- Hiểu và vận dụng những kiến thức về kế toán đã được học để tìm hiểu thực trạng tổ chức công tác kế toán tại đơn vị - Hiểu và vận dụng những kiến thức về kiểm toán đã được học để tìm hiểu thực tế hệ thống kiểm soát nội bộ tại đơn vị	2.1.3	IU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT2	CDR3	- Thực hiện các kỹ năng trong việc thu thập, tổng hợp, xử lý và phân tích các thông tin về đơn vị, thông tin về kế toán hoặc hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị thực tập.	2.2.2 2.2.6	IU
	CDR4	- Vận dụng những kiến thức cơ bản của kế toán để thực hiện một số công việc kế toán đơn giản. - Vận dụng những kiến thức cơ bản của kiểm toán để thực hiện một số thủ tục kiểm soát.	2.2.2 2.2.3	IU
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	U
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc độc lập trong điều kiện thực tế tại doanh nghiệp, có trách nhiệm với kết quả công việc của mình	2.3.1	U
	CDR7	- Tích lũy kiến thức thực tế tại đơn vị thực tập để nâng cao trình độ chuyên môn cho các học phần tiếp theo.	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính
2. Nguyễn Quang Quỳnh (2014), *Kiểm toán tài chính*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
3. Trần Thị Giang Tân (2012), *Kiểm soát nội bộ*, NXB Phương Đông

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Lưu Đức Tuyên (2011), *Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp*, NXB Tài chính.
2. Bộ Tài Chính (2014), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*, NXB Tài chính
3. Bộ Tài Chính (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa*, NXB Tài chính
4. Bộ Tài chính (2012), Thông tư số 214/2012/TT-BTC về Thông tư ban hành Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam ban hành ngày 6/12/2012
5. Phan Đức Dũng (2014), *Bài tập và bài giải Kế toán tài chính*, Nhà xuất bản lao động – xã hội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       PP chuyên gia  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

### 7.1. Chuyên ngành kế toán doanh nghiệp

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>1. TÌM HIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>	<b>5</b>	<b>20</b>	A1.1 A1.2	+ <b>Dạy</b> - Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị, cơ cấu tổ chức của đơn vị. + <b>Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình + <b>Học</b> <i>Học tại đơn vị thực tập</i> - Sinh viên nắm được các thông tin về chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề sản xuất kinh doanh, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm của đơn vị, cơ cấu tổ chức của đơn vị
<b>2. TÌM HIỂU BỘ MÁY KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ</b>	<b>5</b>	<b>20</b>		
2.1 Tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị	3	12	A1.1 A1.2	+ <b>Dạy</b> - Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu về tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị + <b>Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				<p><b>+ Học</b>  <b>Học tại đơn vị thực tập</b>  - Sinh viên xác định hình thức tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị  - Sinh viên nắm được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị, hiểu được nghĩa vụ và trách nhiệm của từng bộ phận trong cơ cấu.  <b>Học tại nhà</b>  - Sinh viên đọc trước tài liệu phụ 1 trang 167-194</p>
<p>2.2. Các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng</p>	<p>2</p>	<p>8</p>	<p>A1.1 A1.2</p>	<p><b>+ Dạy</b>  - Giáo viên giới thiệu sinh viên các chế độ kế toán và các chính sách kế toán áp dụng cho doanh nghiệp  <b>+ Phương pháp dạy</b>  - Phương pháp thuyết trình  - Phương pháp chuyên gia  <b>+ Học</b>  <b>Học tại đơn vị thực tập</b>  - Sinh viên tự tìm hiểu kiến thức thông qua tài liệu và các trang Web, sau đó xác định các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng.  <b>Học tại nhà</b>  - Sinh viên đọc trước tài liệu phụ 1 trang 22-38; 77-89; 93-122; 133-156.</p>
<p><b>3. CÁC PHẦN HÀNH KẾ TOÁN TRONG ĐƠN VỊ</b>  Tìm hiểu một số phần hành kế toán trong đơn vị:  - Kế toán vốn bằng tiền  - Kế toán các khoản đầu tư tài chính</p>	<p>20</p>	<p>90</p>	<p>A1.1 A1.2</p>	<p><b>+ Dạy</b>  - Giáo viên giới thiệu một số phần hành kế toán thông dụng trong doanh nghiệp và hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các nội dung kế toán liên quan đến các phần hành đó.  <b>+ Phương pháp dạy</b></p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế toán các khoản ứng trước</li> <li>- Kế toán các khoản phải thu</li> <li>- Kế toán các khoản phải trả</li> <li>- Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu</li> </ul>				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình</li> <li>- Phương pháp chuyên gia</li> <li>+ <b>Học</b></li> <li><b>Học tại đơn vị thực tập</b></li> <li>- Sinh viên căn cứ vào đặc điểm kinh doanh của đơn vị để xác định và tìm hiểu một số phần hành kế toán cơ bản</li> <li>- Sinh viên thực hiện một số công việc kế toán.</li> <li><b>Học tại nhà</b></li> <li>- Sinh viên đọc trước tài liệu chính 1 trang 9-23; 50-60; 142-157; 277-330; 338-359.</li> </ul>
<b>4. BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 3</b>	<b>5</b>	<b>20</b>	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Dạy</b></li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kết cấu và các nội dung cần viết báo cáo.</li> <li>+ <b>Phương pháp dạy</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình</li> <li>+ <b>Học</b></li> <li>- Sinh viên tổng kết lại những kiến thức thực tế và phản ánh vào báo cáo theo yêu cầu.</li> </ul>
<b>Cộng</b>	<b>35</b>	<b>150</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>1. TÌM HIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>								
	Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	x		x		x		
<b>2. TÌM HIỂU BỘ MÁY KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ</b>								
2.1	Tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị		x	x		x		

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
2.2	Các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng		x	x		x		
<b>3. CÁC PHẦN HÀNH KẾ TOÁN TRONG ĐƠN VỊ</b>								
3	Tìm hiểu một số phần hành kế toán trong đơn vị		x	x	x	x	x	
<b>4 BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 3</b>								
4	Viết báo cáo thực tập			x			x	x

### 7.2. Chuyên ngành kế toán, kiểm toán và phân tích tài chính

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>1. TÌM HIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>	<b>5</b>	<b>25</b>	A1.1 A1.2	+ Dạy - Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị, cơ cấu tổ chức của đơn vị. Phương pháp dạy - Phương pháp thuyết trình + Học tại đơn vị thực tập - Sinh viên nắm được các thông tin về chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề sản xuất kinh doanh, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm của đơn vị, cơ cấu tổ chức của đơn vị
<b>2. TÌM HIỂU HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ CỦA ĐƠN VỊ</b>	<b>5</b>	<b>25</b>	A1.1 A1.2	+ Dạy - Giáo viên củng cố lại kiến thức về kiểm soát nội bộ và hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các yếu tố trong hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Phương pháp dạy - Phương pháp thuyết trình

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp chuyên gia</li> <li>+ Học tại đơn vị thực tập</li> <li>- Sinh viên tìm hiểu 5 yếu tố cấu thành nên hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị: Môi trường kiểm soát; quy trình đánh giá rủi ro; hệ thống thông tin; hoạt động kiểm soát và giám sát các hoạt động kiểm soát.</li> <li>+ Học tại nhà</li> <li>- Sinh viên đọc trước tài liệu chính 3 trang 56-105, tài liệu chính 2 trang 87- 117.</li> </ul>
<p><b>3. MỘT SỐ QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CHỦ YẾU CỦA ĐƠN VỊ</b>            Tìm hiểu một số quy trình kiểm soát chủ yếu của đơn vị</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát nội bộ chu trình mua hàng – thanh toán</li> <li>- Kiểm soát nội bộ chu trình bán hàng – thu tiền</li> <li>- Kiểm soát nội bộ tiền lương và các khoản trích theo lương</li> <li>- Kiểm soát nội bộ tài sản cố định</li> <li>- Kiểm soát nội bộ hàng tồn kho</li> </ul>	<b>20</b>	<b>75</b>	A1.1 A1.2	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dạy</li> <li>- Giáo viên củng cố lại kiến thức về các quy trình kiểm soát nội bộ chủ yếu trong đơn vị và hướng dẫn sinh viên cách tìm hiểu các quy trình kiểm soát nội bộ đó.</li> <li>Phương pháp dạy</li> <li>- Phương pháp thuyết trình</li> <li>- Phương pháp chuyên gia</li> <li>+ Học tại đơn vị thực tập</li> <li>- Sinh viên căn cứ vào đặc điểm sản xuất kinh doanh của công ty để tìm hiểu một số quy trình kiểm soát nội bộ của công ty.</li> <li>- Sinh viên thực hiện một số thủ tục kiểm soát tại đơn vị</li> <li>+ Học tại nhà</li> <li>- Sinh viên đọc trước tài liệu chính 3 trang 118-275.</li> </ul>
<p><b>4. BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 3</b></p>	<b>5</b>	<b>25</b>	A1.1 A1.2 A1.3	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dạy</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên kết cấu và các nội dung cần viết báo cáo.</li> <li>+ Học</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Thời gian tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
				- Sinh viên tổng kết lại những kiến thức thực tế và phản ánh vào báo cáo theo yêu cầu.
<b>Cộng</b>	<b>35</b>	<b>150</b>		

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>1. TÌM HIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>								
	Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị	x		x		x		
<b>2. TÌM HIỂU HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ CỦA ĐƠN VỊ</b>								
	Các yếu tố trong hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị		x	x		x		
<b>3. MỘT SỐ QUY TRÌNH KIỂM SOÁT CHỦ YẾU CỦA ĐƠN VỊ</b>								
	Tìm hiểu một số quy trình kiểm soát chủ yếu của đơn vị		x	x	x	x	x	
<b>4. BÁO CÁO THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP 3</b>								
	Viết báo cáo thực tập			x			x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tuân thủ thời gian quy định theo giáo viên hướng dẫn về thời gian lên lớp gặp giảng viên, thời gian thực tập tại đơn vị.
- Tự nghiên cứu các nội dung giảng viên giới thiệu và hướng dẫn
- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại đơn vị thực tập
- Hoàn thành các bài thực tập theo tiến độ
- Hoàn thành báo cáo thực tập 3 theo yêu cầu

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.



## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Tiến độ thực tập	50	CDR1,2,3,6	50 %
		A1.2	Thái độ học tập	50	CDR 5,6,7	
			<b>Tổng</b>	<b>100</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Báo cáo thực tập nghề nghiệp 3	100	CDR1,2,3,4	50%

### Trong đó:

A1.1 – Bài đánh giá tiến độ sau khi kết thúc đợt thực tập.

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Biết	Trình bày được đặc điểm của đơn vị thực tập	30
Hiểu	Nắm được đặc điểm tổ chức công tác kế toán của đơn vị Nắm được đặc điểm hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị	30
<i>Về kỹ năng</i>		
Bắt chước	Lập lại được các quy trình kế toán của đơn vị Lập lại được các yếu tố của hệ thống kiểm soát nội bộ đơn vị	20
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
Câu thị	Tự chủ về thời gian báo cáo tiến độ	20

A1.2 - Bài đánh giá thái độ, chuyên cần sau khi kết thúc đợt thực tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kỹ năng</i>		
Vận dụng	Đơn vị thực tập đánh giá về kết quả thực hiện các công việc được giao tại đơn vị.	30
<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản mà giáo viên truyền đạt Chịu khó tìm hiểu và học hỏi kiến thức tại đơn vị	20
Cởi mở	Tham gia tích cực và đầy đủ các giờ học ở trường cũng như ở đơn vị Tuân thủ các quy định ở đơn vị Hòa đồng, vui vẻ trong môi trường đơn vị Nhanh nhẹn, năng động với các công việc được giao	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giáo viên hướng dẫn về các kiến thức thực tập Tìm ra giải pháp và đưa ra đề xuất khi giải quyết một tình huống cụ thể	10
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

### A1.3 - Bài đánh giá báo cáo được đánh giá sau khi kết thúc đợt thực tập

*Đối với ngành kế toán doanh nghiệp*

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Biết	Trình bày được tổng quan về đơn vị thực tập Mô tả được tổ chức công tác kế toán chung tại đơn vị Mô tả được quy trình và phương pháp kế toán một số phần hành chủ yếu tại đơn vị	30
Hiểu	So sánh kế toán thực tập tại đơn vị với lý thuyết đã học và chế độ kế toán.	10
Áp dụng	Áp dụng kiến thức thực tiễn học được để trình bày và giải thích các nội dung vào báo cáo	20
<i>Về kỹ năng</i>		
Thực hiện	Kỹ năng tin học	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
	Kỹ năng viết và trình bày báo cáo	10
Vận dụng	Lập được chứng từ, hạch toán vào sổ sách kế toán các nghiệp vụ thực tế tại đơn vị	20

*Đối với ngành kế toán, kiểm toán và phân tích tài chính*

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
<i>Về kiến thức</i>		
Biết	Trình bày được tổng quan về đơn vị thực tập Mô tả được các thành phần trong hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị Mô tả được một số quy trình kiểm soát cơ bản tại đơn vị	30
Hiểu	So sánh hệ thống kiểm soát của đơn vị với lý thuyết và chuẩn mực kiểm toán	10
Áp dụng	Áp dụng kiến thức thực tiễn học được để trình bày và giải thích các nội dung vào báo cáo	20
<i>Về kỹ năng</i>		
Thực hiện	Kỹ năng tin học	10
	Kỹ năng viết và trình bày báo cáo	10
Vận dụng	Đánh giá được rủi ro kiểm soát, xác định mục tiêu kiểm soát và từ đó đưa ra các chính sách, thủ tục kiểm soát trong các quy trình kinh doanh của đơn vị.	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kế toán quản trị 2**
  - + Tiếng Anh: **Managemental Accounting 2**
- Mã học phần: **KTKE114**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Kế toán quản trị 1**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **19 tiết**
  - + Bài tập: **22 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **02 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Phân tích biến động các khoản mục chi phí, biến động tiêu thụ và báo cáo dự toán linh hoạt
- Các loại trung tâm trách nhiệm, các phương pháp xác định chi phí và báo cáo kết quả kinh doanh
- Định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp
- Phân tích thông tin để ra quyết định ngắn hạn và dài hạn

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những vấn đề cơ bản về biến động chi phí, biến động tiêu thụ, báo cáo dự toán linh hoạt và kế toán các trung tâm trách nhiệm - Những vấn đề cơ bản về định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp - Những vấn đề cơ bản về phân tích thông tin để ra quyết định ngắn hạn và dài hạn
MT2	- Có kỹ năng xác định chi phí, phân tích biến động và lập báo cáo hoạt động, định giá bán sản phẩm, phân tích thông tin để đưa ra quyết định ngắn hạn và dài hạn - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Áp dụng được nội dung phân tích biến động chi phí, biến động tiêu thụ trong doanh nghiệp cụ thể - Xây dựng được báo cáo dự toán linh hoạt - Hiểu được nội dung cơ bản về kế toán các trung tâm trách nhiệm	2.1.3	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR2	- Xây dựng được mức giá bán hợp lý trong tình huống cụ thể trong doanh nghiệp	2.1.3	ITU
	CDR3	- Phân tích được các thông tin để đưa ra quyết định ngắn hạn và dài hạn	2.1.3	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Nắm vững cách xác định chi phí, cách phân tích biến động	2.2.2	IT
		- Xây dựng được báo cáo hoạt động, giá bán sản phẩm	2.2.7	IT
	CDR5	- Nắm vững cách phân tích thông tin để đưa ra quyết định ngắn hạn và dài hạn - Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU
	CDR7	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức	2.3.2	ITU
		- Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn, Hoàng Đình Hương (2018), *Kế toán quản trị*, NXB Xây dựng;
2. Nguyễn Ngọc Quang (2014), *Kế toán quản trị*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân;
3. Phạm Văn Dược (2011), *Kế toán quản trị*, NXB Lao động.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phạm Châu Thành, Phạm Xuân Thành (2010), *Kế toán quản trị*, NXB Phương Đông.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. DỰ TOÁN LINH HOẠT VÀ PHÂN TÍCH BIẾN ĐỘNG CHI PHÍ</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>1.1. Phân tích biến động chi phí</b>	1	2			3	6	A1.1 A1.2 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Giới thiệu trình tự phân tích biến động chi phí; - Trình bày về nội dung, công thức tính biến động CP NVT trực tiếp, CP NC trực tiếp, CP SXC - Đặt câu hỏi về nguyên nhân biến động tốt, biến động xấu - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích biến động CP NVL trực tiếp, CP NC trực tiếp, CP SXC - Giao bài tập về phân tích biến động CP NVL trực tiếp, CP NC trực tiếp và thông báo nộp trong buổi học tiếp theo - Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung phân tích biến động kết quả kinh doanh * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1, 1.1.2, 1.1.3 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1, 1.1.2, 1.1.3 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra ý kiến về nguyên nhân biến động tốt, biến động xấu - Phân tích biến động CP NVL trực tiếp, CP NC trực tiếp, CP SXC tại
<i>1.1.1. Phân tích biến động chi phí nguyên vật liệu trực tiếp</i>	1	2			3	6		
<i>1.1.2. Phân tích biến động chi phí nhân công trực tiếp</i>								
<i>1.1.3. Phân tích biến động chi phí sản xuất chung</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								doanh nghiệp vụ thể <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 245 - 258, tài liệu chính 2 trang 209 – 211 - Làm bài tập về phân tích biến động CP NVL trực tiếp, CP NC trực tiếp
<b>1.2. Phân tích biến động kết quả kinh doanh</b> <i>1.2.1. Phân tích biến động tiêu thụ</i> <i>1.2.2. Báo cáo hoạt động</i>	1	2	1		4	8	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về nội dung, công thức tính biến động tiêu thụ - Đặt câu hỏi về nguyên nhân biến động tốt, biến động xấu - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích biến động tiêu thụ - Giới thiệu báo cáo hoạt động - Giao bài tập về phân tích biến động tiêu thụ - Giao sinh viên tìm hiểu về dự toán linh hoạt * <b>Phương pháp dạy:</b> A1.1 - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2.1 và A1.4 1.2.2 A2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2.1 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra ý kiến về nguyên nhân biến động tốt, biến động xấu - Phân tích biến động tiêu thụ tại doanh nghiệp vụ thể <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 258 - 262, tài liệu chính 2 trang 216 – 228 - Làm bài tập về phân tích biến động tiêu thụ	
<b>1.3. Dự toán linh hoạt</b> <i>1.3.1. Khái niệm và đặc điểm dự toán linh hoạt</i>							A1.1 * <b>Dạy:</b> A1.2 - Nhắc lại khái niệm dự toán và phân loại dự toán theo tính chất biến A1.4 động hay ổn định của dự toán	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3.2. Ý nghĩa của dự toán linh hoạt							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích đặc điểm của dự toán linh hoạt</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập báo cáo so sánh số liệu thực tế với dự toán linh hoạt, dự toán tĩnh</li> <li>- Định hướng thảo luận về ý nghĩa dự toán linh hoạt</li> <li>- Giao bài tập về lập báo cáo so sánh số liệu thực tế với dự toán linh hoạt, dự toán tĩnh và thông báo nộp trong buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các trung tâm trách nhiệm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.3.1 và 1.3.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về ý nghĩa dự toán linh hoạt</li> <li>- Lập báo cáo so sánh số liệu thực tế với dự toán linh hoạt, dự toán tĩnh</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 262 - 273, tài liệu chính 2 trang 227 – 231</li> <li>- Làm bài tập về lập báo cáo so sánh số liệu thực tế với dự toán linh hoạt, dự toán tĩnh</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM</b>	<b>4</b>	<b>4</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>2.1. Khái niệm và phân loại trung tâm kế toán trách nhiệm</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2	<b>* Dạy:</b>
2.1.1. Khái niệm trung tâm trách nhiệm	1	1			2	4	A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung và các chỉ tiêu đánh giá các trung tâm trách nhiệm cụ thể</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.2. Phân loại trung tâm trách nhiệm và nội dung kế toán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách tính chỉ tiêu ROI, RI</li> <li>- Đặt câu hỏi về hệ thống báo cáo kế toán trách nhiệm</li> <li>- Giao bài tập về tính chỉ tiêu ROI, RI và thông báo nộp vào buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về báo cáo bộ phận</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1 và 2.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Tính chỉ tiêu ROI, RI và đưa ra nhận xét</li> <li>- Nêu ý kiến về hệ thống báo cáo kế toán trách nhiệm</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 285 - 299, tài liệu chính 2 trang 234 – 251</li> <li>- Làm bài tập về tính chỉ tiêu ROI, RI</li> </ul>
2.1.3. Hệ thống báo cáo kế toán trách nhiệm								
<b>2.2. Báo cáo bộ phận và phân tích báo cáo bộ phận</b>	1	1			2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày khái niệm và đặc điểm báo cáo bộ phận</li> <li>- Trình bày các chỉ tiêu phân tích báo cáo bộ phận</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập và phân tích báo cáo bộ phận</li> <li>- Giao bài tập về phân tích báo cáo bộ phận và thông báo nộp vào buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về Phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận</li> </ul>	
2.2.1. Khái niệm và đặc điểm của báo cáo bộ phận	1	1			2	4		
2.2.2. Phân tích báo cáo bộ phận								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2.1 và 2.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập và phân tích báo cáo bộ phận</li> <li>- So sánh các bộ phận thông qua các chỉ tiêu số dư bộ phận và tỷ lệ số dư bộ phận</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 299 - 304, tài liệu chính 2 trang 251 – 256</li> <li>- Làm bài tập về phân tích báo cáo bộ phận</li> </ul>
<b>2.3. Phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận</b>	1	1			2	4	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích sự cần thiết phải phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận</li> <li>- Nêu nguyên tắc phân bổ chi phí gián tiếp</li> <li>- Trình bày nội dung, ưu nhược điểm của 2 hình thức phân bổ chi phí gián tiếp</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân bổ chi phí gián tiếp theo 2 hình thức phân bổ</li> <li>- Giao bài tập về phân bổ chi phí gián tiếp</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về 2 phương pháp xác định chi phí</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3.1, 2.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
<i>2.3.1. Sự cần thiết phải phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận</i>	1	1			2	4		
<i>2.3.2. Nguyên tắc và hình thức phân bổ chi phí gián tiếp</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân bổ chi phí gián tiếp theo 2 hình thức phân bổ</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 305 - 309, tài liệu chính 2 trang 262 – 267, tài liệu chính 3 trang 222 - 229</li> <li>- Làm bài tập về phân phân bổ chi phí gián tiếp</li> </ul>
<b>2.4. Phương pháp xác định chi phí và phân tích báo cáo kết quả kinh doanh</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về nội dung 2 phương pháp xác định chi phí và mối quan hệ giữa phương pháp xác định chi phí và lợi nhuận</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách lập báo cáo kết quả kinh doanh theo 2 cách xác định chi phí</li> <li>- Giao bài tập về lập báo cáo kết quả kinh doanh theo 2 cách xác định chi phí và thông báo nộp trong buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về lý thuyết cơ bản định giá bán sản phẩm</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4.1 và 2.4.2</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lập báo cáo kết quả kinh doanh theo 2 cách xác định chi phí</li> <li>- Nhận xét về lợi nhuận theo 2 cách xác định chi phí</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 309 - 317, tài liệu đọc thêm 3 trang 280 – 299</li> <li>- Làm bài tập về lập báo cáo kết quả kinh doanh theo 2 cách xác định chi phí</li> </ul>
2.4.1. Các phương pháp xác định chi phí	1	1			2	4		
2.4.2. Phân tích báo cáo kết quả kinh doanh theo các phương pháp xác định chi phí								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH GIÁ BÁN SẢN PHẨM TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>5</b>	<b>5</b>		<b>1</b>	<b>11</b>	<b>22</b>		
<b>3.1. Lý thuyết cơ bản và ý nghĩa của định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các lý thuyết kinh tế làm cơ sở cho các quyết định về định giá bán sản phẩm</li> <li>- Đặt câu hỏi về một số lý thuyết kinh tế phổ biến như quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh,...</li> <li>- Đặt câu hỏi về ý nghĩa định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1 và 3.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1 và 3.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét về ảnh hưởng các quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh,... đến giá bán sản phẩm</li> <li>- Nêu ý kiến về ý nghĩa định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 338 - 340, tài liệu chính 2 trang 280 - 288</li> </ul>	
<i>3.1.1. Lý thuyết cơ bản định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp của nền kinh tế thị trường</i>	1				1	2		
<i>3.1.2. Ý nghĩa của định giá bán sản phẩm trong quản trị doanh nghiệp</i>								
<b>3.2. Nội dung định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp</b>	4	5			9	18	A1.1 A1.2	
<i>3.2.1. Định giá bán sản phẩm hàng loạt</i>	1	1			2	4	A1.4 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.2. Định giá bán sản phẩm theo chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công	1	1			2	4	<p>theo 2 phương pháp xác định chi phí</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về nội dung phương pháp định giá bán sản phẩm theo chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách định giá bán sản phẩm theo chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công</li> <li>- Giới thiệu phương pháp định giá bán sản phẩm mới</li> <li>- Đặt câu hỏi về phương pháp định giá bán sản phẩm mới</li> <li>- Trình bày nội dung phương pháp định giá bán sản phẩm trong một số trường hợp đặc biệt</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách định giá bán sản phẩm trong một số trường hợp đặc biệt</li> <li>- Trình bày nội dung phương pháp định giá bán sản phẩm tiêu thụ nội bộ theo biên phí sản xuất sản phẩm, theo giá thị trường hoặc giá thỏa thuận</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách định giá bán sản phẩm tiêu thụ nội bộ</li> <li>- Giao bài tập về định giá bán sản phẩm hàng loạt theo 2 phương pháp xác định chi phí, định giá bán sản phẩm theo chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công, định giá bán sản phẩm trong một số trường hợp đặc biệt, định giá bán sản phẩm tiêu thụ nội bộ và thông báo nộp trong buổi học tiếp theo</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về đặc điểm và tiêu chuẩn thích hợp để chọn quyết định ngắn hạn</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2.1, 3.2.2, 3.2.3, 3.2.4, 3.2.5</li> </ul>	
3.2.3. Định giá bán sản phẩm mới	1	2			3	6		
3.2.4. Định giá bán sản phẩm trong một số trường hợp đặc biệt								
3.2.5. Định giá bán sản phẩm tiêu thụ nội bộ	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2.3</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định giá bán sản phẩm hàng loạt theo 2 phương pháp xác định chi phí</li> <li>- Định giá bán sản phẩm theo chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công</li> <li>- Nêu ý kiến về phương pháp định giá bán sản phẩm mới</li> <li>- Định giá bán sản phẩm trong một số trường hợp đặc biệt</li> <li>- Định giá bán sản phẩm tiêu thụ nội bộ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 340 - 351, tài liệu chính 3 trang 323 – 333, tài liệu đọc thêm 3 trang 261 – 273</li> <li>- Làm bài tập về định giá bán sản phẩm hàng loạt theo 2 phương pháp xác định chi phí, định giá bán sản phẩm theo chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhân công, định giá bán sản phẩm trong một số trường hợp đặc biệt, định giá bán sản phẩm tiêu thụ nội bộ</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 4. THÔNG TIN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHO VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH NGẮN HẠN</b>	<b>5</b>	<b>6</b>			<b>11</b>	<b>22</b>		
<b>4.1. Khái niệm, đặc điểm và tiêu chuẩn thích hợp để chọn quyết định ngắn hạn</b>	1	2			<b>3</b>	<b>6</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái niệm quyết định ngắn hạn</li> <li>- Phân tích đặc điểm quyết định ngắn hạn</li> <li>- Đặt câu hỏi về tiêu chuẩn thích hợp để chọn quyết định ngắn hạn</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về thông tin thích hợp và không thích hợp cho</li> </ul>	
<i>4.1.1. Khái niệm quyết định ngắn hạn</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.2. Đặc điểm của quyết định ngắn hạn								việc ra quyết định ngắn hạn <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1.1, 4.1.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu ý kiến về tiêu chuẩn thích hợp để chọn quyết định ngắn hạn <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 364 - 366, tài liệu chính 3 trang 335 - 336
4.1.3. Tiêu chuẩn thích hợp để chọn quyết định ngắn hạn								
<b>4.2. Phân tích thông tin thích hợp và không thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn</b>							<b>* Dạy:</b> - Trình bày về nội dung và cách phân tích thông tin thích hợp, thông tin không thích hợp - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích thông tin thích hợp, thông tin không thích hợp - Giao bài tập về phân tích thông tin thích hợp, thông tin không thích hợp - Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung các quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2.1, 4.2.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tự cho ví dụ về thông tin thích hợp, thông tin không thích hợp - Phân tích thông tin thích hợp, thông tin không thích hợp <b>Học ở nhà:</b>	
4.2.1. Phân tích thông tin thích hợp						A1.3 A1.4 A2		
4.2.2. Phân tích thông tin không thích hợp								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 366 - 372, tài liệu chính 2 trang 319 – 322, tài liệu chính 3 trang 336 – 343 - Làm bài tập về phân tích thông tin thích hợp, thông tin không thích hợp
<b>4.3. Nội dung các quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp</b>	4	4			8	16	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Phân tích quyết định chấp nhận hay từ chối đơn hàng đặc biệt - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định chấp nhận hay từ chối đơn hàng đặc biệt - Phân tích quyết định loại bỏ hay tiếp tục kinh doanh một bộ phận trong doanh nghiệp - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định loại bỏ hay tiếp tục kinh doanh một bộ phận trong doanh nghiệp - Phân tích quyết định tự sản xuất hay mua các chi tiết sản phẩm - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định tự sản xuất hay mua các chi tiết sản phẩm - Phân tích quyết định tiếp tục chế biến hay bán ngay bán thành phẩm - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định tiếp tục chế biến hay bán ngay bán thành phẩm - Phân tích quyết định trong trường hợp năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị giới hạn - Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định trong trường hợp năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị giới hạn - Giao bài tập về phân tích quyết định chấp nhận hay từ chối đơn hàng đặc biệt, quyết định loại bỏ hay tiếp tục kinh doanh một bộ phận trong doanh nghiệp, quyết định tự sản xuất hay mua các chi tiết sản phẩm, tiếp
4.3.1. Quyết định có nên chấp nhận hay từ chối đơn đặt hàng đặc biệt	1	1			2	4		
4.3.2. Quyết định loại bỏ hay tiếp tục kinh doanh một bộ phận trong doanh nghiệp								
4.3.3. Quyết định tự sản xuất hay mua các chi tiết sản phẩm	1	1			2	4		
4.3.4. Quyết định nên tiếp tục chế biến hay bán ngay bán thành phẩm	1	1			2	4		
4.3.5. Quyết định trong trường hợp năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị giới hạn	1	1			2	4		

								<p>tục chế biến hay bán ngay bán thành phẩm, quyết định trong trường hợp năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị giới hạn và thông báo nộp vào buổi học tiếp theo</p> <p>- Giao sinh viên tìm hiểu về đặc điểm, phân loại quyết định đầu tư dài hạn</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3, 4.3.4, 4.3.5</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Phân tích quyết định chấp nhận hay từ chối đơn hàng đặc biệt và nhận xét</p> <p>- Phân tích quyết định loại bỏ hay tiếp tục kinh doanh một bộ phận trong doanh nghiệp và nhận xét</p> <p>- Phân tích quyết định tự sản xuất hay mua các chi tiết sản phẩm và nhận xét</p> <p>- Phân tích quyết định tiếp tục chế biến hay bán ngay bán thành phẩm và nhận xét</p> <p>- Phân tích quyết định trong trường hợp năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị giới hạn và nhận xét</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 371 - 390, tài liệu chính 2 trang 322 – 341</p> <p>- Làm bài tập về phân tích quyết định chấp nhận hay từ chối đơn hàng đặc biệt, quyết định loại bỏ hay tiếp tục kinh doanh một bộ phận trong doanh nghiệp, quyết định tự sản xuất hay mua các chi tiết sản phẩm, tiếp tục chế biến hay bán ngay bán thành phẩm, quyết định trong trường hợp năng lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bị giới hạn</p>
<b>CHƯƠNG 5. THÔNG TIN KẾ TOÁN VỚI VIỆC RA CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>5.1. Những vấn đề chung của các</b>	1		1		2	4	A1.3	<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>quyết định đầu tư dài hạn</b>							A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái niệm quyết định dài hạn</li> <li>- Định hướng thảo luận về vai trò, đặc điểm và phân loại quyết định dài hạn</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các phương pháp đánh giá dự án đầu tư</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.1</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.2, 5.1.3, 5.1.4</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra ý kiến về vai trò, đặc điểm quyết định dài hạn</li> <li>- So sánh các loại quyết định dài hạn</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 403 - 409, tài liệu chính 2 trang 343 - 350</li> </ul>
5.1.1. Khái niệm quyết định dài hạn	1		1		2	4		
5.1.2. Vai trò quyết định dài hạn								
5.1.3. Đặc điểm quyết định dài hạn								
5.1.4. Phân loại quyết định dài hạn								
<b>5.2. Các phương pháp đánh giá dự án đầu tư</b>	<b>2</b>	<b>3</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	A1.3 A1.4 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về nội dung phương pháp hiện giá thuần</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp hiện giá thuần</li> <li>- Trình bày về nội dung phương pháp kỳ hoàn vốn</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp kỳ hoàn vốn</li> <li>- Trình bày về nội dung phương pháp tỷ lệ sinh lời giản đơn</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp tỷ lệ sinh lời giản đơn</li> <li>- Trình bày về nội dung phương pháp tỷ lệ sinh lời điều chỉnh theo thời</li> </ul>	
5.2.1. Các phương pháp chiết khấu dòng tiền	1	2			3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.2.2. Các phương pháp không chiết khấu dòng tiền	1	1			2	4	<p>gian</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp tỷ lệ sinh lời điều chỉnh theo thời gian</li> <li>- Giao bài tập về phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp hiện giá thuần, phương pháp kỳ hoàn vốn, phương pháp tỷ lệ sinh lời giản đơn và phương pháp tỷ lệ sinh lời điều chỉnh theo thời gian.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2.1 và 5.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp hiện giá thuần và cho nhận xét</li> <li>- Phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp kỳ hoàn vốn và cho nhận xét</li> <li>- Phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp tỷ lệ sinh lời giản đơn và cho nhận xét</li> <li>- Phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp tỷ lệ sinh lời điều chỉnh theo thời gian và cho nhận xét</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 409 - 429, tài liệu chính 2 trang 350 – 366, tài liệu chính 3 trang 371 – 402</li> <li>- Làm bài tập về phân tích quyết định dài hạn theo phương pháp hiện giá thuần, phương pháp kỳ hoàn vốn, phương pháp tỷ lệ sinh lời giản đơn và phương pháp tỷ lệ sinh lời điều chỉnh theo thời gian.</li> </ul>	
<b>Kiểm tra</b>			1		1	2		
<b>Cộng</b>	<b>19</b>	<b>22</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. DỰ TOÁN LINH HOẠT VÀ PHÂN TÍCH BIẾN ĐỘNG CHI PHÍ</b>								
1.1	Phân tích biến động chi phí	x			x			x
1.2	Phân tích biến động kết quả kinh doanh	x			x	x	x	x
1.3	Dự toán linh hoạt	x			x			x
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TRÁCH NHIỆM</b>								
2.1	Khái niệm và phân loại trung tâm kế toán trách nhiệm	x			x			x
2.2	Báo cáo bộ phận và phân tích báo cáo bộ phận	x			x			x
2.3	Phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận	x			x			x
2.4	Phương pháp xác định chi phí và phân tích báo cáo kết quả kinh doanh	x			x			x
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH GIÁ BÁN SẢN PHẨM TRONG DOANH NGHIỆP</b>								
3.1	Lý thuyết cơ bản và ý nghĩa của định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp		x					x
3.2	Nội dung định giá bán sản phẩm trong doanh nghiệp		x		x			x
<b>CHƯƠNG 4. THÔNG TIN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHO VIỆC RA QUYẾT ĐỊNH NGẮN HẠN</b>								
4.1	Khái niệm, đặc điểm và tiêu chuẩn thích hợp để chọn quyết định ngắn hạn			x				x
4.2	Phân tích thông tin thích hợp và không thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn			x	x			x
4.3	Nội dung các quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp			x	x			x
<b>CHƯƠNG 5. THÔNG TIN KẾ TOÁN VỚI VIỆC RA CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>								
5.1	Những vấn đề chung của các quyết định đầu tư dài hạn			x		x	x	x
5.2	Các phương pháp đánh giá dự án đầu tư			x				x

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	80	CDR1,2,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CDR4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra 2	80	CDR3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR5,6,7	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được các công thức tính mức biến động chi phí và biến động tiêu thụ - Liệt kê được các loại trung tâm trách nhiệm	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Trình bày được ảnh hưởng của các lý thuyết kinh tế đến việc định giá bán sản phẩm của doanh nghiệp	
Áp dụng	- Áp dụng được các công thức tính toán biến động chi phí và biến động tiêu thụ trong tình huống cụ thể; Áp dụng được công thức tính ROI, RI để đánh giá hiệu quả trung tâm trách nhiệm đầu tư; Áp dụng được các phương pháp phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận trong doanh nghiệp; Áp dụng được các công thức xác định giá bán sản phẩm của doanh nghiệp trong các tình huống cụ thể - Xây dựng được báo cáo dự toán linh hoạt, báo cáo bộ phận, báo cáo kết quả kinh doanh theo các phương pháp xác định chi phí	10
Phân tích	- Phân tích được nguyên nhân gây ra biến động chi phí, biến động kết quả kinh doanh	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính biến động chi phí và biến động tiêu thụ trong doanh nghiệp; xác định giá trị các chỉ tiêu ROI, RI trong đánh giá hiệu quả trung tâm trách nhiệm đầu tư - Sử dụng được phương pháp phân bổ chi phí trực tiếp và phương pháp bậc thang để phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận trong doanh nghiệp - Xây dựng được báo cáo dự toán linh hoạt, bảng phân tích chênh lệch giữa thực tế và dự toán; báo cáo bộ phận; báo cáo kết quả kinh doanh theo các phương pháp xác định chi phí; giá bán sản phẩm hợp lý trong các tình huống cụ thể	60
Chuẩn hóa	- Thể hiện được các nhận định về các chỉ tiêu đã tính toán	10

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3, 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính biến động chi phí và biến động tiêu thụ trong doanh nghiệp - Thực hiện được việc xác định giá trị các chỉ tiêu ROI, RI trong đánh giá hiệu quả trung tâm trách nhiệm đầu tư - Sử dụng được phương pháp phân bổ chi phí trực tiếp và phương pháp bậc thang để phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận trong doanh nghiệp	80

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Xây dựng được báo cáo dự toán linh hoạt, bảng phân tích chênh lệch giữa thực tế và dự toán; báo cáo bộ phận; báo cáo kết quả kinh doanh theo các phương pháp xác định chi phí; giá bán sản phẩm hợp lý trong các tình huống cụ thể	
Chuẩn hóa	- Thể hiện được các nhận định về các chỉ tiêu đã tính toán	20

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, 5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được đặc điểm quyết định ngắn hạn, quyết định dài hạn, ý nghĩa các quyết định ngắn hạn, dài hạn của DN	10
Hiểu	- Phân biệt được quyết định ngắn hạn và quyết định dài hạn, phân loại các quyết định dài hạn của DN	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện phân loại thông tin thích hợp và thông tin không thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn - Thực hiện tư vấn cho nhà quản trị trong việc lựa chọn phương án tối ưu. - Sử dụng được các phương pháp hiện giá thuần, kỳ hoàn vốn, tỷ lệ sinh lời giảm đơn, tỷ lệ sinh lời điều chỉnh theo thời gian để đánh giá và lựa chọn phương án dài hạn tối ưu.	70

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản về kế toán quản trị Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học và chế độ kế toán hiện hành Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20



Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A.2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được các công thức tính mức biến động chi phí và biến động tiêu thụ - Liệt kê được các loại trung tâm trách nhiệm - Trình bày được ảnh hưởng của các lý thuyết kinh tế đến việc định giá bán sản phẩm của doanh nghiệp; các đặc điểm quyết định ngắn hạn, quyết định dài hạn, ý nghĩa các quyết định ngắn hạn, dài hạn của DN	10
Hiểu	- Phân biệt được quyết định ngắn hạn và quyết định dài hạn, phân loại các quyết định dài hạn của DN	10
Áp dụng	- Áp dụng được các công thức tính toán biến động chi phí và biến động tiêu thụ trong tình huống cụ thể; Áp dụng được công thức tính ROI, RI để đánh giá hiệu quả trung tâm trách nhiệm đầu tư; Áp dụng được các phương pháp phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận trong doanh nghiệp; Áp dụng được các công thức xác định giá bán sản phẩm của doanh nghiệp trong các tình huống cụ thể - Xây dựng được báo cáo dự toán linh hoạt, báo cáo bộ phận, báo cáo kết quả kinh doanh theo các phương pháp xác định chi phí	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính biến động chi phí và biến động tiêu thụ trong doanh nghiệp; xác định giá trị các chỉ tiêu ROI, RI trong đánh giá hiệu quả trung tâm trách nhiệm đầu tư; phân loại thông tin thích hợp và thông tin không thích hợp cho việc ra quyết định ngắn hạn; Thực hiện tư vấn cho nhà quản trị trong việc lựa chọn phương án tối ưu. - Sử dụng được phương pháp phân bổ chi phí trực tiếp và phương pháp bậc thang để phân bổ chi phí gián tiếp cho các bộ phận trong doanh nghiệp; các phương pháp hiện giá thuần, kỳ hoàn vốn, tỷ lệ	50

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	sinh lời giản đơn, tỷ lệ sinh lời điều chỉnh theo thời gian để đánh giá và lựa chọn phương án dài hạn tối ưu. - Xây dựng được báo cáo dự toán linh hoạt, bảng phân tích chênh lệch giữa thực tế và dự toán; báo cáo bộ phận; báo cáo kết quả kinh doanh theo các phương pháp xác định chi phí; giá bán sản phẩm hợp lý trong các tình huống cụ thể	
Chuẩn hóa	- Thể hiện được các nhận định về các chỉ tiêu đã tính toán	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Đạo đức nghề nghiệp**
  - + Tiếng Anh: **Professional Ethics**
- Mã học phần: **KTKE115**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **bậc Đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Nguyên lý kế toán**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **28 tiết**
  - + Bài tập: **07 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **08 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học kiến thức về:

- Đạo đức nghề nghiệp, quy trình nhận diện vấn đề đạo đức nghề nghiệp
- Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.

Đây là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Kiến thức cơ bản về đạo đức và đạo đức nghề nghiệp trong một số lĩnh vực của doanh nghiệp. - Kiến thức về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.
MT2	- Có kỹ năng xây dựng các biện pháp bảo vệ đối với kế toán, kiểm toán. - Có kỹ năng giải quyết vấn đề và làm việc nhóm.
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập. - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp hiện hành.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Trình bày được kiến thức cơ bản về đạo đức và đạo đức nghề nghiệp trong một số lĩnh vực của doanh nghiệp.	2.1.1	IT
	CDR2	Vận dụng được kiến thức về các chuẩn mực đạo đức kế toán, kiểm toán	2.1.3 2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Xây dựng được các biện pháp bảo vệ trong môi trường làm việc	2.2.3	T

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR4	Thể hiện kỹ năng giải quyết vấn đề và làm việc nhóm	2.2.5	TU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tuân thủ theo chế độ kế toán và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp hiện hành	2.3.2	ITU
	CDR6	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2021), *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Văn hóa dân tộc.
2. Nguyễn Mạnh Quân (2015), *Đạo đức kinh doanh và văn hóa công ty*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
3. Trần Thị Giang Tân (2009), *Đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên độc lập*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2015), *Thông tư số 70/2015/TT – BTC ngày 8/5/2015 về việc ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.*

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ ĐẠO ĐỨC</b>	<b>4</b>		<b>1</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>1.1. Khái niệm của đạo đức</b>	1				1	2	A1.1 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Giải thích các khái niệm về đạo đức</li> <li>- Trình bày các đặc điểm của đạo đức</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Học ở lớp:</b> Nêu các ví dụ về đặc điểm của đạo đức.</li> <li>- <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước Tài liệu chính (2) trang 12-15, tài liệu chính (3) trang 1</li> </ul>
<b>1.2. Cấu trúc của đạo đức</b>	2				2	4	A1.1 A1.3, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và lấy ví dụ về ý thức đạo đức, thực hiện đạo đức, quan hệ đạo đức, đạo đức xã hội và đạo đức cá nhân.</li> <li>- Đặt câu hỏi: Lấy ví dụ về mối quan hệ giữa ý thức và thực hiện đạo đức.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.1, 1.2.2, 1.2.3.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>
<i>1.2.1. Ý thức đạo đức và thực hiện đạo đức</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		
<i>1.2.2. Quan hệ đạo đức</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.3. Đạo đức xã hội và đạo đức cá nhân								<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Học ở lớp:</b> Trả lời câu hỏi và lấy các ví dụ về mối quan hệ trong cấu trúc của đạo đức</li> <li>- <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước Tài liệu chính (2) trang 16-18</li> </ul>
<b>1.3. Nội dung các phạm trù cơ bản của đạo đức</b> 1.3.1. Lễ sống 1.3.2. Hạnh phúc 1.3.3. Nghĩa vụ đạo đức 1.3.4. Lương tâm 1.3.5. Danh dự 1.3.6. Thiện và ác	1		1		2	4	A1.3, A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> - Trình bày và lấy ví dụ về các phạm trù của đạo đức.</li> <li>- * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3.1, 1.3.2, 1.3.3, 1.3.4, 1.3.5, 1.3.6</li> <li>* <b>Học:</b> - <b>Học ở lớp:</b> Nêu các ví dụ trong thực tế về các phạm trù đạo đức.</li> <li>- <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước Tài liệu chính (2) trang 18-20</li> </ul>
<b>1.4. Những phẩm chất cơ bản của đạo đức cá nhân</b> 1.4.1. Tính trung thực 1.4.2. Tính nguyên tắc 1.4.4. Tính khiêm tốn 1.4.4. Lòng dũng cảm								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.4.5. Yêu lao động								Nêu các ví dụ trong thực tế về các phẩm chất đạo đức. Thảo luận về các phẩm chất đạo đức <b>- Học ở nhà:</b> Đọc trước Tài liệu chính (2) trang 21-24
1.4.6. Ý thức học tập suốt đời								
<b>CHƯƠNG 2. ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP</b>	<b>11</b>	<b>2</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	<b>19</b>	<b>38</b>		
<b>2.1. Khái niệm về đạo đức nghề nghiệp và vấn đề đạo đức nghề nghiệp</b>	1				1	2	A1.3, A2	<b>* Dạy:</b> - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản về đạo đức nghề nghiệp, vấn đề đạo đức nghề nghiệp <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> Nêu câu hỏi/ý kiến về các nội dung được giới thiệu trên lớp <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước tài liệu chính (2) trang 37, tài liệu chính (3) trang 2-3
<b>2.2. Nguồn gốc của vấn đề đạo đức nghề nghiệp</b>	2	1			3	6	A1.3, A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nguồn gốc của vấn đề đạo đức nghề nghiệp. - Trình bày và lấy ví dụ các khía cạnh của mâu thuẫn - Giao bài tập về các mâu thuẫn trong cuộc sống <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
2.2.1. Mâu thuẫn về triết lý	1				1	2		
2.2.2. Mâu thuẫn về quyền lực								
2.2.3. Mâu thuẫn trong sự phối hợp	1	1			2	4		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.4. Mâu thuẫn về lợi ích								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy các ví dụ về mâu thuẫn trong thực tế</li> <li>- Làm bài tập được giao về các mâu thuẫn</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 38-63</li> </ul>
<b>2.3. Quy trình nhận diện các vấn đề đạo đức nghề nghiệp</b>	5	1	2		8	16	A1.1 A1.3, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các bước trong quy trình nhận diện các vấn đề đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên phân tích quá trình ra quyết định đạo đức bằng algorithm</li> <li>- Giao bài tập về quy trình nhận diện vấn đề đạo đức nghề nghiệp</li> <li>- Giao sinh viên hoạt động nhóm, thuyết trình về việc phân tích quá trình ra quyết định đạo đức bằng algorithm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3.1, 2.3.2, 2.3.3, 2.3.4.</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy ví dụ về mối quan tâm các đối tượng hữu quan trong doanh nghiệp.</li> <li>- Thảo luận nhóm và trình bày kết quả về việc phân tích quá trình ra quyết định đạo đức của 1 doanh nghiệp trong thực tế bằng algorithm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 63-67</li> </ul>
2.3.1. Xác định các đối tượng hữu quan gây ảnh hưởng nghiêm trọng	2				2	4		
2.3.2. Xác minh mối quan tâm của các đối tượng hữu quan	1				1	2		
2.3.3. Xác định bản chất vấn đề đạo đức	1	1			2	4		
2.3.4. Phân tích quá trình ra quyết định đạo đức bằng algorithm	1		2		3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.4. Nhận diện vấn đề đạo đức trong một số lĩnh vực nghề nghiệp</b>	3		3		6	12	A1.1, A1.3, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và lấy ví dụ các vấn đề đạo đức trong các lĩnh vực nghề nghiệp kế toán kiểm toán, quản trị nguồn nhân lực, marketing và công nghệ.</li> <li>- Giao sinh viên thảo luận và thuyết trình về một thực trạng của vấn đề đạo đức trong cuộc sống.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4.1, 2.4.2, 2.4.3, 2.4.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy các ví dụ và thảo luận về các vấn đề đạo đức trong một số lĩnh vực nghề nghiệp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 155-234</li> </ul>
2.4.1. Nhận diện vấn đề đạo đức trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán	1		1		2	4		
2.4.2. Nhận diện vấn đề đạo đức trong lĩnh vực quản trị nguồn nhân lực	1		1		2	4		
2.4.4. Nhận diện vấn đề đạo đức trong lĩnh vực marketing								
2.4.4. Nhận diện vấn đề đạo đức trong lĩnh vực công nghệ	1		1		2	4		
Kiểm tra				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 3. CHUẨN MỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP</b>	<b>13</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>21</b>	<b>42</b>		
<b>3.1. Khái niệm và vai trò của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp</b>	1				1	2	A1.2, A1.3, A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm và vai trò chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- Lấy dẫn chứng về vai trò của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1, 3.1.2</li> </ul>
3.1.1 Khái niệm chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.1.2. Vai trò của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Lấy các ví dụ về vai trò của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính (3) trang 3-5</p>
<b>3.2. Sự hình thành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán</b>	1		1		2	4		<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày về các tổ chức lập quy và cơ chế giám sát hệ thống các quy định về đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.  - Trình bày một số nội dung cơ bản trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp lĩnh vực kế toán, kiểm toán của một số tổ chức và quốc gia trên thế giới như Mỹ, Anh, Pháp...</p>
3.2.1. Tổ chức lập quy và cơ chế giám sát hệ thống các quy định về đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán								<p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1, 3.1.2</p>
3.2.2. Một số nội dung cơ bản trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp lĩnh vực kế toán, kiểm toán của một số tổ chức và quốc gia trên thế giới	1		1		2	4	A1.3, A2	<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi/ý kiến về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán tại các quốc gia trên thế giới  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính (3) trang 3- 20</p>
<b>3.3. Nội dung cơ bản trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam</b>	11	5	1		17	34	A1.2, A1.3, A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày, lấy ví dụ và giao bài tập về các nguyên tắc cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán, các</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.3.1 Mối quan hệ giữa chất lượng nghề nghiệp kế toán, kiểm toán với chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp	1				1	2	<p>nguy cơ vi phạm chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và biện pháp bảo vệ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các quy định đối với kế toán viên kiểm toán viên hành nghề và quy định đối với kế toán viên kiểm toán viên trong doanh nghiệp.</li> <li>- Trình bày các nguyên tắc giải quyết các xung đột về đạo đức nghề nghiệp, nguyên tắc áp dụng cho các hoạt động chuyên nghiệp xuyên quốc gia.</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên về các tình huống liên quan đến chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và vấn đáp: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2, 3.3.3, 3.3.4, 3.3.5, 3.3.6, 3.3.7</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam</li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam</li> <li>- Làm bài tập về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính (1) trang 23-33, tài liệu tham khảo (1) trang 1-68</li> </ul>	
3.3.2. Các nguyên tắc cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán	2	1			3	6		
3.3.3. Các nguy cơ vi phạm chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán	3	2	1		6	12		
3.3.4. Các biện pháp bảo vệ	1	1			2	4		
3.3.5. Quy định áp dụng cho kế toán viên, kiểm toán viên hành nghề	2				2	4		
3.3.6. Quy định áp dụng cho kế toán viên, kiểm toán viên trong doanh nghiệp	1	1			2	4		
3.3.7. Nguyên tắc áp dụng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho các hoạt động chuyên nghiệp xuyên quốc gia	1				1	2		
Kiểm tra				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>28</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ ĐẠO ĐỨC</b>							
1.1	Khái niệm về đạo đức	x					
1.2	Cấu trúc của đạo đức	x					x
1.3	Nội dung các phạm trù cơ bản của đạo đức	x					x
1.4	Những phẩm chất cơ bản của đạo đức cá nhân	x			x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP</b>							
2.1	Khái niệm về đạo đức nghề nghiệp và vấn đề đạo đức nghề nghiệp	x		x			
2.2	Nguồn gốc của vấn đề đạo đức nghề nghiệp	x		x		x	x
2.3	Quy trình nhận diện các vấn đề đạo đức nghề nghiệp	x		x	x	x	x
2.4	Nhận diện vấn đề đạo đức trong một số lĩnh vực nghề nghiệp	x		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP</b>							
3.1	Khái niệm và vai trò của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp		x	x		x	x
3.2	Sự hình thành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán		x	x	x	x	
3.3	Nội dung cơ bản trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam		x	x	x	x	x

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần

- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	100%	CDR1,4	20 %
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.2	Bài kiểm tra	80	CDR2,3,4	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	CDR4,5,6	
<b>Tổng</b>				<b>100%</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Vấn đáp	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60%

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm về đạo đức, đạo đức nghề nghiệp, vấn đề đạo đức nghề nghiệp; - Trình bày được đặc điểm và cấu trúc của đạo đức. - Nhận diện được vấn đề đạo đức nghề nghiệp	50
Hiểu	- Phân biệt được các vấn đề đạo đức nghề nghiệp.	10
Áp dụng	- Giải thích được nguồn gốc của vấn đề đạo đức trong một số lĩnh vực nghề nghiệp theo quy trình.	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Thành thạo	Giải quyết được các vấn đề đạo đức nghề nghiệp	10

A1.2 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được khái niệm và vai trò của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp - Trình bày được các nguyên tắc, nguy cơ và biện pháp trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.	20
Hiểu	- Cho ví dụ được về các nguyên tắc trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.	20
Áp dụng	- Đưa ra được các biện pháp bảo vệ kế toán viên, kiểm toán viên khỏi các nguy cơ trong từng trường hợp cụ thể	10
Phân tích	- Phân tích được sự ảnh hưởng của các nguy cơ đối với kế toán viên, kiểm toán viên.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được các biện pháp bảo vệ kế toán viên, kiểm toán viên khỏi các nguy cơ trong từng trường hợp cụ thể	10
Thành thạo	- Giải quyết được các tình huống về đạo đức đối với kế toán viên, kiểm toán viên.	20

A1.3 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản của đạo đức nghề nghiệp và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được khái niệm và đặc điểm của đạo đức. - Nhớ được các nguyên tắc, nguy cơ trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.	10
Áp dụng	- Cho ví dụ được về đặc điểm của đạo đức. - Cho ví dụ được về các nguyên tắc, nguy cơ trong chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.	20
Phân tích	- Phân tích được sự ảnh hưởng của các nguy cơ đối với kế toán viên, kiểm toán viên	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được các biện pháp bảo vệ kế toán viên, kiểm toán viên khỏi các nguy cơ.	20
Thành thạo	- Giải quyết được các vấn đề về đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kiểm toán tài chính**
  - + Tiếng Anh: **Financial Auditing**
- Mã học phần: **KTKT112**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Lý thuyết kiểm toán
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 32 tiết
  - + Bài tập: 11 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 00 tiết

- + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

- Sau khi nghiên cứu môn học Kiểm toán tài chính, người học phải trình bày được những kiến thức tổng quan về kiểm toán như: khái niệm, đối tượng và mục tiêu kiểm toán, làm quen với các phương pháp kiểm toán, thực hiện quy trình kiểm toán một số các khoản mục cơ bản của doanh nghiệp: kiểm toán tiền, kiểm toán hàng tồn kho, kiểm toán doanh thu, kiểm toán giá vốn hàng bán và chi phí.

Trên cơ sở đó, vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các bài tập tình huống xảy ra trong thực tiễn cuộc sống

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng những kiến thức đã học để nhận biết, phát hiện các sai phạm thường gặp trên các khoản mục và trên báo cáo tài chính; Có thể đảm nhiệm công việc kế toán, kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về gian lận và sai sót như: Khái niệm, các nhân tố tác động, biểu hiện của gian lận và sai sót, các biện pháp phòng ngừa.</li> <li>- Vận dụng những kiến thức đã học để phân biệt giữa gian lận và sai sót</li> <li>- Những vấn đề cơ bản của một số quy trình KTTC chủ yếu trong doanh nghiệp.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, các phương pháp, thủ tục liên quan đến KTTC trong doanh nghiệp.</li> <li>- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá các tình huống cụ thể trong thực tiễn.</li> <li>- Có kỹ năng vận dụng lý thuyết để thiết lập những chính sách và thủ tục kiểm soát cho doanh nghiệp</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có năng lực phân tích, đánh giá về các tình huống thực tiễn.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1	CĐR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về Kiểm toán tài chính như: Khái niệm, vai trò của kiểm toán trong doanh nghiệp.	2.1.1	ITU
		Những vấn đề cơ bản về gian lận và sai sót như: Khái niệm, các nhân tố tác động, biểu hiện của gian lận và sai sót, các biện pháp phòng ngừa.		
		Phân tích được những vấn đề cơ bản của một số quy trình KTTC chủ yếu trong doanh nghiệp	2.1.2	IT
	CĐR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để phân biệt giữa gian lận và sai sót	2.1.3	IT
		Áp dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp	2.1.4	IT
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	Thực hiện được tìm kiếm các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến KTTC trong doanh nghiệp.	2.2.2	ITU
		Sử dụng các văn bản quy phạm pháp luật và các phương pháp, thủ tục kiểm soát để giải quyết các bài tập tình huống.	2.2.3	IT
	CĐR4	Kết hợp các kỹ năng lập luận, phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá để giải quyết các tình huống cụ thể trong thực tiễn.	2.2.5	IT
		Sử dụng lý thuyết về KTTC để thiết lập được những chính sách và thủ tục kiểm soát cho doanh nghiệp.	2.2.6	IT
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR5	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.	2.3.1	IT
	CĐR6	Thể hiện năng lực đánh giá và kết luận về các tình huống thực tiễn.	2.3.2	IT
	CĐR7	Đề xuất ý tưởng kinh doanh và tổ chức hoạt động khởi nghiệp.	2.3.4	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Việt Lợi, Đậu Ngọc Châu (2013), *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Tài chính.
2. Nguyễn Quang Quỳnh (2014), *Kiểm toán tài chính*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
3. Leonard J (2012), *Business & Professional Ethics for Directors, Executives & Accountants*, South-Western.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2012), *Thông tư số 214/2012/TT-BTC về Thông tư ban hành Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam ban hành ngày 6/12/2012*
2. Khoa kế toán, kiểm toán, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Kiểm toán (tập 1)*, NXB Kinh Tế TP.HCM.
3. Khoa kế toán, kiểm toán, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2012), *Kiểm soát nội bộ*, NXB Phương Đông.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |   |   |  |   |   |
|---|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình          | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina      | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input checked="" type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>Chương 1. KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH TRONG HỆ THỐNG KIỂM TOÁN</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
1.1. Khái niệm và đặc điểm của kiểm toán tài chính	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm, các giai đoạn phát triển của hệ thống KTTC.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.1.1. Khái niệm	0,5				0,5	1		- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, các giai đoạn phát triển của hệ thống KTTC.
1.1.2. Đặc điểm	0,5				0,5	1		<p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Hiểu được khái niệm về kiểm soát, KTTC và các giai đoạn phát triển của hệ thống KTTC</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1.</p>
<p>1.2. Đối tượng kiểm toán tài chính và mối quan hệ chủ thể - khách thể kiểm toán tài chính</p> <p>1.2.1. Đối tượng kiểm toán tài chính</p> <p>1.2.2. Mối quan hệ giữa chủ thể - khách thể kiểm toán</p>	1				1	2	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về Đối tượng kiểm toán tài chính và mối quan hệ chủ thể - khách thể kiểm toán tài chính.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Đối tượng kiểm toán tài chính và mối quan hệ chủ thể - khách thể kiểm toán tài chính.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Hiểu được đối tượng kiểm toán tài chính và mối quan hệ chủ thể - khách thể kiểm toán tài chính .</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 1</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3 Mục tiêu kiểm toán tài chính 1.3.1. Cơ sở dẫn liệu 1.3.2. Mục tiêu kiểm toán chung và mục tiêu kiểm toán đặc thù	2				2	4	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về mục tiêu kiểm toán tài chính.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mục tiêu kiểm toán tài chính.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu mục tiêu kiểm toán tài chính. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 1</p>
<b>Chương 2. KIỂM TOÁN TIỀN</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		<p><b>* Dạy</b> - Giới thiệu và giải thích tiền với vấn đề kiểm toán.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung <i>đặc điểm của tiền ảnh hưởng đến kiểm toán, mục tiêu kiểm toán tiền</i> .</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - <i>Hiểu được đặc điểm của tiền ảnh hưởng đến kiểm toán, mục tiêu kiểm toán tiền</i> .</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</p>
2.1. Tiền với vấn đề kiểm toán 2.1.1. Đặc điểm của tiền ảnh hưởng đến kiểm toán 2.1.2. Mục tiêu kiểm toán tiền	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>2.2. Quy trình kiểm toán khoản mục tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính</p> <p>2.2.1. Thực hiện thử nghiệm kiểm soát</p> <p>2.2.2. Thực hiện thử nghiệm cơ bản</p>	1				1	2	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Quy trình kiểm toán khoản mục tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thực hiện thử nghiệm kiểm soát, thực hiện thử nghiệm cơ bản.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Hiểu được thực hiện thử nghiệm kiểm soát, thực hiện thử nghiệm cơ bản.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</p>	
<b>Chương 3. KIỂM TOÁN HÀNG TỒN KHO VÀ CHI PHÍ SẢN XUẤT</b>	<b>6</b>	<b>3</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
<p>3.1. Hàng tồn kho với vấn đề kiểm toán</p> <p>3.1.1. Đặc điểm của hàng tồn kho ảnh hưởng đến kiểm toán</p> <p>3.1.2. Mục tiêu kiểm toán hàng tồn kho</p>	0,5				0,5	1	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích hàng tồn kho với vấn đề kiểm toán.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hàng tồn kho với vấn đề kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Xác định đặc điểm của hàng tồn kho ảnh hưởng đến kiểm toán, mục tiêu kiểm toán hàng tồn kho.</p> <p>- Làm bài tập về xác định hàng tồn kho với vấn đề kiểm toán.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3.
3.2. Quy trình kiểm toán khoản hàng tồn kho và chi phí sản xuất trong kiểm toán báo cáo tài chính 3.2.1. Thực hiện thử nghiệm kiểm soát 3.2.2. Thực hiện thử nghiệm cơ bản	4	3			7	14	A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các Quy trình kiểm toán khoản hàng tồn kho và chi phí sản xuất trong kiểm toán báo cáo tài chính. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quy trình kiểm toán khoản hàng tồn kho và chi phí sản xuất trong kiểm toán báo cáo tài chính. - Làm bài tập về xác định kiểm toán khoản hàng tồn kho và chi phí sản xuất trong kiểm toán báo cáo tài chính. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu được quy trình kiểm toán khoản hàng tồn kho và chi phí sản xuất trong kiểm toán báo cáo tài chính <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3.
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2	A1.2 A1.3 A2	
<b>Chương 4. KIỂM TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	5			2	7	14	A1.2 A1.3 A2	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>4.1. Tài sản cố định với vấn đề kiểm toán</p> <p>4.1.1 Đặc điểm của tài sản cố định ảnh hưởng đến kiểm toán</p> <p>4.1.2 Mục tiêu kiểm toán tài sản cố định</p>	0,5				0,5	1	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về TSCĐ, khái niệm, đặc điểm, mục tiêu và nội dung KTTC đối với TSCĐ.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm của tài sản cố định ảnh hưởng đến kiểm toán, mục tiêu kiểm toán tài sản cố định</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu được đặc điểm của tài sản cố định ảnh hưởng đến kiểm toán, mục tiêu kiểm toán tài sản cố định. - Làm bài tập</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.</p>	
<p>4.2. Quy trình kiểm toán tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính</p> <p>4.2.1. Thực hiện thử nghiệm kiểm soát</p> <p>4.2.2. Thực hiện thử nghiệm cơ bản</p>	0,5				0,5	1	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích quy trình kiểm toán tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quy trình kiểm toán tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được quy trình kiểm toán tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.</li> </ul>
<b>Chương 5. KIỂM TOÁN TÀI SẢN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>	5			2	7	14		
<p>5.1. Tiền lương và các khoản trích theo lương với vấn đề kiểm toán</p> <p>5.1.1. Đặc điểm của tiền lương và các khoản trích theo lương ảnh hưởng đến kiểm toán</p> <p>5.1.2 Mục tiêu kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương</p>	2				2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung tiền lương và các khoản trích theo lương với vấn đề kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tiền lương và các khoản trích theo lương ảnh hưởng đến kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm, mục tiêu kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>5.2. Quy trình kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong kiểm toán báo cáo tài chính</p> <p>5.2.1. Thực hiện thử nghiệm kiểm soát</p> <p>5.2.2. Thực hiện thử nghiệm cơ bản</p>								<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung Quy trình kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong kiểm toán báo cáo tài chính.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Quy trình kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong kiểm toán báo cáo tài chính</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong kiểm toán báo cáo tài chính.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5.</li> </ul>
<b>Chương 6. KIỂM TOÁN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
6.1 Nội dung và đặc điểm các khoản mục thuộc báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các Nội dung và đặc điểm các khoản mục thuộc báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở lớp:</b> - Đặc điểm, mục tiêu và nội dung KTTC đối với TSCĐ. - Làm bài tập
6.2 Kiểm toán doanh thu và thu nhập khác 6.2.1 Kiểm toán doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ 6.2.2 Kiểm toán doanh thu tài chính 6.2.3 Kiểm toán thu nhập khác	2	2			4	8		<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về Kiểm toán doanh thu và thu nhập khác. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Kiểm toán doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, Kiểm toán doanh thu tài chính, Kiểm toán thu nhập khác <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đặc điểm, mục tiêu và nội dung KTTC đối với BCKQKD. - Làm bài tập
6.3 Kiểm toán chi phí 6.3.1 Kiểm toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp 6.3.2 Kiểm toán chi phí tài chính 6.3.3 Kiểm toán chi phí khác	2	2			4	8		<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về kiểm toán chi phí. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Kiểm toán chi phí trong doanh nghiệp <b>* Học:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<i>Học ở lớp:</i> - Đặc điểm, mục tiêu và nội dung KTTC đối với TSCĐ. - Làm bài tập
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<i>Cộng</i>	<i>30</i>	<i>13</i>	<i>02</i>		<i>45</i>	<i>90</i>		

*Ghi chú:* LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>Chương 1. KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH TRONG HỆ THỐNG KIỂM TOÁN</b>							
1.1	Khái niệm và đặc điểm của kiểm toán tài chính	x	x	x	x	x	x
1.2.	<b>Sự cần thiết và lợi ích của hệ thống kiểm soát nội bộ</b>	x	x	x	x	x	x
1.3.	<b>Các yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ</b>	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. KIỂM TOÁN TIỀN</b>							
2.1.	Tiền với vấn đề kiểm toán	x	x	x	x	x	x
2.2.	Quy trình kiểm toán khoản mục tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. KIỂM TOÁN HÀNG TỒN KHO VÀ CHI PHÍ SẢN XUẤT</b>							
3.1.	Hàng tồn kho với vấn đề kiểm toán	x	x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
3.2.	Quy trình kiểm toán khoản hàng tồn kho và chi phí sản xuất trong kiểm toán báo cáo tài chính	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 4. KIỂM TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>							
4.1.	Tài sản cố định với vấn đề kiểm toán	X	X	X	X	X	X
4.2.	Quy trình kiểm toán tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 5. KIỂM TOÁN TÀI SẢN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>							
5.1.	Tiền lương và các khoản trích theo lương với vấn đề kiểm toán	X	X				
5.2.	5.2. Quy trình kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong kiểm toán báo cáo tài chính	X	X	X	X	X	X
<b>Chương 6. KIỂM TOÁN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>							
6.1	Nội dung và đặc điểm các khoản mục thuộc báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	X	X	X	X	X	X
6.2	Kiểm toán doanh thu và thu nhập khác	X	X	X	X	X	X
6.3	Kiểm toán chi phí	X	X	X	X	X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên;
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6,7	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60

### Trong đó:

A1.1 – Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Về kiến thức	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về kiểm toán tài chính.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được các phương pháp đánh giá và phân tích kiểm toán tài chính.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá và phân tích các phương pháp và nội dung kiểm toán tài chính.	40%

A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Về kiến thức	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của kiểm toán tài chính -Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập.	60%

Mức độ	Về kiến thức	Tỷ trọng (%)
	-Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	
Chuẩn hóa	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến kiểm toán tài chính	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Về kỹ năng	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Trình bày được những kiến thức cơ bản về kiểm toán tài sản cố định, tiền lương và báo cáo tài chính. Khái quát hoá được các nội dung của kiểm toán tài sản cố định, tiền lương và báo cáo tài chính.	60%
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá kiểm toán tài sản cố định, tiền lương và báo cáo tài chính.	40%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kiểm toán tài chính.	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra ý kiến về tầm quan trọng của kiểm toán tài chính.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và áp dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:



Mức độ	Về kỹ năng	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về kiểm toán tài chính và các kiểm toán chi tiết. Khái quát hoá được các phương pháp kiểm toán tài chính, ... Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá mức độ rủi ro với kiểm toán tài chính...	70%
Chuẩn hóa	Phân tích và đánh giá kiểm toán tài chính.	30%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kế toán hành chính sự nghiệp**
  - + Tiếng Anh: **Administrative accounting**
- Mã học phần: KTKE116
- Số tín chỉ: 03
- Đối tượng học: **Bậc Đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Nguyên lý kế toán
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết
  - + Bài tập: 11 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 02 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về:

- Khái niệm, nhiệm vụ của đơn vị hành chính sự nghiệp.
- Tổ chức bộ máy của đơn vị hành chính sự nghiệp
- Kiến thức cơ bản nhất về Kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp về chứng từ sử dụng, phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong các đơn vị hành chính sự nghiệp, cách lập và đọc các Báo cáo tài chính.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức cơ bản về kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp: khái niệm, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, hệ thống tài khoản - Những kiến thức về chứng từ kế toán sử dụng, phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong các đơn vị hành chính sự nghiệp để lập, đọc các Báo cáo tài chính ở các đơn vị hành chính sự nghiệp. - Những kiến thức cơ bản về doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.
MT2	- Có kỹ năng tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo chế độ kế toán hiện hành - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp: khái niệm, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và các phương pháp kế toán của đơn vị hành chính sự nghiệp	2.1.2	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR2	Áp dụng kiến thức về chứng từ kế toán sử dụng, phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong các đơn vị hành chính sự nghiệp để lập, đọc các Báo cáo tài chính ở các đơn vị hành chính sự nghiệp.	2.1.3	ITU
	CDR3	- Tính toán được doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh của đơn vị.	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Thực hiện được tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	IT
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học bài tập	2.3.1	ITU
	CDR 7	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức	2.3.2	ITU
		- Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính (TLC)

1. Bộ Tài chính (2017), *Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp*, NXB Thông tin và Truyền thông;
2. Nguyễn Hoàn, Phạm Xuân Kiên, (2018), *Giáo trình Nguyên lý kế toán*, NXB Lao động xã hội;
3. Võ Văn Nhị, Phạm Ngọc Toàn, Lê Quang Mẫn, Nguyễn Thị Huyền Trâm, Hồ Xuân Hữu (2018), *Hướng dẫn thực hành kế toán hành chính sự nghiệp*, NXB Tài chính.

### 5.2. Tài liệu đọc thêm

1. Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;
2. Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/06/2003.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp phát vấn  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC KẾ TOÁN TRONG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>		* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Trình bày các nội dung về khái niệm đơn vị HCSN, nhiệm vụ của kế toán HCSN * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1, 1.1.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1, 1.1.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về đơn vị hành chính sự nghiệp ( lấy ví dụ cụ thể) <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 11 đến trang 67
<b>1.1. Khái niệm và nhiệm vụ của kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	
<i>1.1.1. Khái niệm</i>								
<i>1.1.2. Nhiệm vụ kế toán hành chính sự nghiệp</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.2. Tổ chức kế toán ở đơn vị hành chính sự nghiệp</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Tổ chức kế toán, hệ thống tài khoản, chứng từ, sổ sách và hình thức kế toán ở đơn vị HCSN</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về bộ máy kế toán của đơn vị hành chính sự nghiệp ( lấy ví dụ cụ thể)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 11 đến trang 67</li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 7- 44</li> </ul>
<b>1.3. Hệ thống tài khoản kế toán áp dụng cho các đơn vị hành chính sự nghiệp</b>								<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về hệ thống tài khoản kế toán áp dụng cho đơn vị hành chính sự nghiệp theo chế độ kế toán hiện hành</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- lấy ví dụ cụ thể về đơn vị HCSN</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 11 đến trang 67</li> </ul>
<b>1.4. Chứng từ, sổ sách và hình thức kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về hệ thống chứng từ, sổ sách và hình thức kế toán ở đơn vị HCSN</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy ví dụ cụ thể các chứng từ, sổ sách ở đơn vị HCSN</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 47 đến trang 67</li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 2 trang 6 - 25</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>2.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán, nhiệm vụ kế toán vốn bằng tiền</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung nguyên tắc kế toán, nhiệm vụ kế toán vốn bằng tiền</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- lấy ví dụ cụ thể về kế toán vốn bằng tiền.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 47 đến trang 67</li> </ul>
<b>2.2. Nội dung và phương pháp kế toán kế toán vốn bằng tiền</b>	3	1			4	8	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung kế toán vốn bằng tiền</li> <li>- Trình bày các phương pháp kế toán vốn bằng tiền</li> </ul>
<i>2.2.1. Kế toán tiền mặt</i>	2	1			4	8	A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn làm bài tập phân kế toán vốn bằng tiền</li> <li>- Giao bài tập phân kế toán vốn bằng tiền và nộp bài vào buổi sau</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng – kho bạc	1							<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn làm bài tập phần kế toán vốn bằng tiền</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 98 đến trang 111</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 15-40</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN NGUYÊN VẬT LIỆU, CÔNG CỤ DỤNG CỤ, SẢN PHẨM VÀ HÀNG HÓA</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>3.1. Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ</b>	2	1			3	6		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1, 3.1.2.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1, 3.1.2.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- lấy ví dụ cụ thể về kế toán công cụ, sản phẩm và hàng hóa.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 98 đến trang 111</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 84 - 86</li> </ul>
3.1.1. Nội dung và nguyên tắc kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	
3.1.2. Kế toán nhập, xuất vật liệu dụng cụ	1	1			2	4		
<b>3.2. Kế toán sản phẩm, hàng hoá</b>	2				3	4	A1.1	<b>* Dạy:</b>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán sản phẩm, hàng hoá	1				1	2	A1.2 A1.4 A2	- Trình bày Nội dung, nguyên tắc Kế toán sản phẩm, hàng hoá - Trình bày phương pháp kế toán sản xuất hàng hóa - Hướng dẫn làm bài tập phần kế toán sản phẩm, hàng hóa - Giao bài tập về kế toán sản phẩm hàng hóa và nộp bài bảo buổi học sau
3.2.2. Kế toán nhập xuất sản phẩm, hàng hoá	1				1	2		* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1, 3.2.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1, 3.2.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - lấy ví dụ cụ thể về kế toán công cụ, sản phẩm và hàng hóa. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 118 đến trang 137
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>6</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>4.1. Nội dung và nguyên tắc kế toán</b>	1				1	2		* <b>Dạy:</b> - Trình bày các Nội dung khai niệm và nguyên tắc kế toán tài sản cố định. Phân loại được Tài sản cố định
4.1.1. Khái niệm và phân loại tài sản cố định	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1.1, 4.1.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về các nguyên tắc kế toán tài sản cố định
4.1.2. Nguyên tắc kế toán tài sản cố định								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 118 đến trang 137

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 81-83
<b>4.2. Kế toán tài sản cố định hữu hình</b>	2	1			3	6		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán TSCĐ hữu hình</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán tài sản cố định hữu hình</li> <li>- Giao bài tập Kế toán TSCĐ hữu hình và thông báo nộp bài vào buổi sau</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1, 4.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1, 4.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao phần kế toán tài sản cố định hữu hình</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 137 đến trang 141</li> </ul>
<i>4.2.1. Tài khoản, chứng từ sử dụng</i>	1				1	1		
<i>4.2.2. Các trường hợp kế toán tài sản cố định hữu hình</i>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	
<b>4.3. Kế toán tài sản cố định vô hình</b>	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán TSCĐ vô hình</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán tài sản cố định hữu hình</li> <li>- Giao bài tập về kế toán tài sản vô hình và thông báo nộp bài vào buổi sau</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.1, 4.3.2.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.1, 4.3.2.</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
<i>4.3.1. Tài khoản, chứng từ sử dụng</i>							A1.1 A1.2 A1.4 A2	
<i>4.3.2. Các trường hợp kế toán tài sản cố định hữu hình</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Làm bài tập thực hành giáo viên giao phần kế toán tài sản cố định vô hình <b>Học ở nhà</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 141 đến trang 145
<b>4.4. Kế toán hao mòn tài sản cố định</b>	1	1			2	4		<b>* Dạy:</b> - Trình bày Nội dung Kế toán hao mòn tài sản cố định - Hướng dẫn làm bài tập phần kế toán hao mòn tài sản cố định - Giao bài tập phần kế toán hao mòn tài sản cố định và thông báo nộp bài vào buổi sau <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.4.1, 4.4.2. - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.4.1, 4.4.2. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm bài tập thực hành giáo viên giao về kế toán hao mòn tài sản cố định <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 145 đến trang 153
4.4.1. Tài khoản sử dụng								
4.4.2. Phương pháp kế toán hao mòn tài sản cố định	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	
<b>4.5. Kế toán xây dựng cơ bản dở dang</b>	1				1	2		<b>* Dạy:</b> - Trình bày Nội dung Kế toán xây dựng cơ bản dở dang - Giao bài tập về kế toán xây dựng cơ bản dở dang và thông báo nộp bài vào buổi sau <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.5.1, 4.5.2
4.5.1. Tài khoản sử dụng								
4.5.2. Các trường hợp kế toán xây dựng cơ bản dở dang	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.5.1, 4.5.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về kế toán xây dựng cơ bản dở dang</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 145 đến trang 153</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN THANH TOÁN</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>5.1. Kế toán thanh toán các khoản phải thu</b>	1	1			2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>A1.3</li> <li>A1.4</li> <li>A2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán thanh toán các khoản phải thu</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các khoản phải thu</li> <li>- Giao bài tập về kế toán các khoản phải thu và thông báo nộp vào buổi sau</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1.1, 5.1.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phần kế toán các khoản phải thu</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 96 đến trang 98</li> </ul>
<i>5.1.1. Nội dung, nhiệm vụ kế toán các khoản phải thu và tài khoản sử dụng</i>								
<i>5.1.2. Phương pháp kế toán các khoản phải thu</i>								
<b>5.2. Kế toán thanh toán các khoản tạm ứng</b>							<ul style="list-style-type: none"> <li>A1.3</li> <li>A1.4</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán thanh toán các khoản tạm ứng</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>5.2.1. Nội dung, nhiệm vụ kế toán thanh toán tạm ứng và tài khoản sử dụng</p> <p>5.2.2. Phương pháp kế toán các khoản tạm ứng</p>							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các khoản tạm ứng</li> <li>- Giao bài tập về kế toán các khoản tạm ứng và thông báo nộp vào buổi sau</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2.1, 5.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2.1, 5.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho bài tập về phần hành kế toán thanh toán các khoản tạm ứng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 158 đến trang 160</li> </ul>
<p><b>5.3. Kế toán thanh toán các khoản phải trả</b></p> <p>5.3.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán các khoản phải trả và tài khoản sử dụng</p> <p>5.3.2. Phương pháp kế toán thanh toán các khoản phải trả</p>	1				1	2	<p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán thanh toán các khoản phải trả</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các khoản phải trả</li> <li>- Giao bài tập về kế toán các khoản phải trả và thông báo nộp vào buổi sau</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3.1, 5.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3.1, 5.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập thực hành phần hành kế toán thanh toán các khoản phải trả</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 87 đến trang 88</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.4. Kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới</b> 5.4.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới và tài khoản sử dụng 5.4.2. Phương pháp kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới							* <b>Dạy:</b> - Trình bày Nội dung Kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới - Hướng dẫn làm bài tập về kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới - Giao bài tập về kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới và thông báo nộp vào buổi sau * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.4.1, 5.4.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.4.1, 5.4.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm bài tập thực hành về phân hành kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 175 đến trang 177	
<b>5.5. Kế toán thanh toán nội bộ</b> 5.5.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán thanh toán nội bộ và tài khoản sử dụng 5.5.2. Phương pháp kế toán thanh toán nội bộ	1	1			2	4	* <b>Dạy:</b> - Trình bày Nội dung Kế toán thanh toán nội bộ - Hướng dẫn làm bài tập về kế toán thanh toán nội bộ - Giao bài tập về kế toán thanh toán nội bộ và thông báo nộp vào buổi sau * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.5.1, 5.5.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.5.1, 5.5.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm bài tập thực hành về phân hành kế toán thanh toán nội bộ	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 170 đến trang 174
<b>5.6. Kế toán thanh toán với công nhân viên và các đối tượng khác</b>								<b>* Dạy:</b> - Trình bày Nội dung Kế toán thanh toán với công nhân viên và các đối tượng khác - Hướng dẫn làm bài tập về kế toán thanh toán với công nhân viên và các đối tượng khác - Giao bài tập về kế toán thanh toán với công nhân viên và các đối tượng khác và thông báo nộp vào buổi sau <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.6.1, 5.6.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.6.1, 5.6.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phần hành kế toán thanh toán với công nhân viên và các đối tượng khác <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 163 đến trang 169
<i>5.6.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</i>							A1.3 A1.4 A2	
<i>5.6.2. Phương pháp kế toán thanh toán với công nhân viên và các đối tượng khác</i>								
<b>5.7. Kế toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước</b>								<b>* Dạy:</b> - Trình bày Nội dung Kế toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước - Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các khoản phải nộp ngân sách nhà nước - Giao bài tập về kế toán các khoản phải nộp ngân sách nhà nước và thông báo nộp vào buổi sau <b>* Phương pháp dạy:</b>
<i>5.7.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</i>							A1.3 A1.4 A2	
<i>5.7.2. Phương pháp kế toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.7.1, 5.7.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.7.1, 5.7.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phân hành kế toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 202, 203</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN NGUỒN VỐN – CÁC QUỸ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>6.1.Kế toán nguồn vốn kinh doanh</b>	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán nguồn vốn kinh doanh</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các khoản phải nộp ngân sách nhà nước</li> <li>- Giao bài tập về kế toán các khoản phải nộp ngân sách nhà nước và thông báo nộp vào buổi sau</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1.1, 6.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1.1, 6.1.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phân hành kế toán nguồn vốn kinh doanh</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> </ul>
<i>6.1.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</i>								
<i>6.1.2. Phương pháp kế toán nguồn vốn kinh doanh</i>								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 211 đến trang 214
<b>6.2. Kế toán thặng dư (thâm hụt) lũy kế</b>	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán thặng dư (thâm hụt) lũy kế</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán thặng dư, thâm hụt</li> <li>- Giao bài tập về kế toán thặng dư, thâm hụt và thông báo nộp vào buổi sau</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.2.1, 6.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.2.1, 6.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phân hành kế toán thặng dư (thâm hụt) lũy kế</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 214 đến trang 218</li> </ul>
<i>6.2.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán thặng dư (thâm hụt) lũy kế và tài khoản sử dụng</i>								
<i>6.2.2. Phương pháp kế toán thặng dư (thâm hụt) lũy kế</i>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	
<b>6.3 Kế toán các quỹ</b>	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán các quỹ</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các quỹ</li> <li>- Giao bài tập về kế toán các quỹ và thông báo nộp vào buổi sau</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.3.1, 6.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.3.1, 6.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phân hành kế toán các quỹ</li> </ul>
<i>6.3.1 Nội dung, nguyên tắc kế toán và tài khoản sử dụng</i>								
<i>6.3.2 Phương pháp kế toán các quỹ</i>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3</li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 1,2</li> </ul>
Thảo luận			2		2	4		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn lớp chia nhóm nhỏ hoạt động tiết học thảo luận</li> <li>- Sinh viên nêu hệ thống chứng từ theo từng phần hành kế toán trong hệ thống kế toán HCSN, Mỗi nhóm một phần hành kế toán: Vốn bằng tiền; nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa; Tài sản cố định; Kế toán thanh toán; kế toán các nguồn quỹ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thảo luận: Thảo luận về hệ thống chứng từ, sổ sách theo thông tư 107</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia nhóm nhỏ nên ra các chứng từ theo phần hành kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 238 đến trang 243</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 7. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN CHI</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>7.1. Nội dung, nguyên tắc kế toán các khoản chi</b>	1				1	2	<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung nguyên tắc kế toán các khoản chi</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về các khoản chi</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 243 đến trang 258
<b>7.2. Kế toán các khoản chi</b>	2	1			3	6	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán các khoản chi</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các khoản chi</li> <li>- Giao bài tập về kế toán các khoản chi và thông báo nộp vào buổi sau</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phân hành kế toán các khoản chi</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 219 đến trang 225</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 8. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN THU</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>8.1. Nội dung và nguyên tắc kế toán các khoản thu</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung và nguyên tắc kế toán các khoản thu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá phân hành kế toán các khoản thu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 225 đến trang 232</li> </ul>
<b>8.2. Kế toán các khoản thu</b>	1	1			2	4	A1.3 A1.4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Nội dung Kế toán các khoản thu</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về kế toán các khoản thu</li> <li>- Giao bài tập về kế toán các khoản thu và thông báo nộp vào buổi sau</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao về phân hành kế toán các khoản thu</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 371 đến trang 420</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 9. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO QUYẾT TOÁN</b>	<b>2</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>9.1. Những quy định chung</b>	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày Nội dung Những quy định chung về chế độ báo cáo tài chính</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 9.1.1, 9.1.2, 9.1.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá về hệ thống báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 371 đến trang 420</li> </ul>
<i>9.1.1. Mục đích của việc lập Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán</i>								
<i>9.1.2. Nội dung của hệ thống Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán</i>								
<i>9.1.3. Trách nhiệm, thời hạn lập và gửi Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán</i>								
<b>9.2. Mẫu báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các mẫu báo cáo tài chính</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 9.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về mẫu báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 421 đến trang 518
<b>9.3. Nội dung và phương pháp lập Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán</b> 9.3.1. Báo cáo tình hình tài chính 9.3.2. Báo cáo kết quả hoạt động 9.3.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 9.3.4. Thuyết minh báo cáo tài chính 9.3.5. Báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động 9.3.6. Báo cáo chi tiết chi từ nguồn NSNN và nguồn phí được khấu trừ, để lại 9.3.7. Báo cáo chi tiết kinh phí chương trình, dự án 9.3.8. Báo cáo thực hiện xử lý kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, tài chính	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày Nội dung và phương pháp lập Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán - Hướng dẫn làm bài tập về lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán - Giao bài tập về lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 9.3.1, 9.3.2, 9.3.3, 9.3.4, 9.3.5, 9.3.6, 9.3.7, 9.3.8, 9.3.9 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Cho bài tập về phân hành phương pháp lập báo cáo tài chính <b>Học ở nhà:</b> - Ôn tập lại nội dung đã học, làm bài tập thực hành giáo viên giao	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
9.3.9. Thuyết minh báo cáo quyết toán								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>11</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC KẾ TOÁN TRONG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP</b>								
1.1	Khái niệm và nhiệm vụ của kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp	x			x			x
1.2	Tổ chức kế toán ở đơn vị hành chính sự nghiệp	x			x			x
1.3	Hệ thống tài khoản kế toán áp dụng cho các đơn vị hành chính sự nghiệp	x		x	x			x
1.4	Chứng từ, sổ sách và hình thức kế toán	x		x	x		x	x
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN</b>								
2.1	Nội dung, nguyên tắc kế toán, nhiệm vụ kế toán vốn bằng tiền			x	x			x
2.2	2.2. Nội dung và phương pháp kế toán kế toán vốn bằng tiền		x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN NGUYÊN VẬT LIỆU, CÔNG CỤ DỤNG CỤ, SẢN PHẨM VÀ HÀNG HÓA</b>								
3.1	3.1. Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ		x	x	x	x	x	x
3.2	3.2. Kế toán sản phẩm, hàng hoá		x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>								
4.1	Nội dung và nguyên tắc kế toán			x	x			x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
4.2	Kế toán tài sản cố định hữu hình		X	X	X	X	X	X
4.3	Kế toán tài sản cố định vô hình		X	X	X	X	X	X
4.4	Kế toán hao mòn tài sản cố định		X	X	X	X	X	X
4.5	Kế toán xây dựng cơ bản dở dang		X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN THANH TOÁN</b>								
5.1	Kế toán thanh toán các khoản phải thu		X	X	X		X	X
5.2	Kế toán thanh toán các khoản tạm ứng		X	X	X		X	X
5.3	Kế toán thanh toán các khoản phải trả		X	X	X		X	X
5.4	Kế toán kinh phí cấp cho cấp dưới		X	X	X		X	X
5.5	Kế toán thanh toán nội bộ		X	X	X		X	X
5.6	Kế toán thanh toán với công nhân viên và các đối tượng khác		X	X	X		X	X
5.7	Kế toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước		X	X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN NGUỒN VỐN – CÁC QUỸ</b>								
6.1	Kế toán nguồn vốn kinh doanh		X	X	X		X	X
6.2	Kế toán thặng dư (thâm hụt) lũy kế		X	X	X		X	X
6.3	Kế toán các quỹ		X	X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 7. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN CHI</b>								
7.1	Nội dung, nguyên tắc kế toán các khoản chi			X	X			X
7.2	Kế toán các khoản chi		X	X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 8. KẾ TOÁN CÁC KHOẢN THU</b>								
8.1	Nội dung và nguyên tắc kế toán các khoản thu			X	X			X
8.2	Kế toán các khoản thu		X	X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 9. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO QUYẾT TOÁN</b>								
9.1	Những quy định chung			X	X			X
9.2	Mẫu báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán			X	X			X

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
9.3	Nội dung và phương pháp lập Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán			x	x		x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.2	Bài tập	20	CĐR2,3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra 2	80	CĐR3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR6,7	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	<b>60 %</b>

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3,4:



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm, nhiệm vụ của kế toán hành chính sự nghiệp. - Trình bày được hệ thống tài khoản, sổ sách, chứng từ sử dụng và hình thức kế toán. - Trình bày được nội dung, nguyên tắc, phương pháp kế toán vốn bằng tiền, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa.	10
Hiểu	- So sánh điểm giống và khác nhau giữa kế toán công và kế toán tài chính về phần kê toán vốn bằng tiền, kế toán công cụ dụng cụ, kế toán sản phẩm và hàng hóa.	10
Áp dụng	- Áp dụng được phương pháp kế toán vốn bằng tiền để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Áp dụng được phương pháp kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng được phương pháp kế toán vốn bằng tiền để xử lý các tình huống liên quan đến tiền mặt, tiền gửi ngân hàng. - Vận dụng được phương pháp kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa để xử lý các tình huống liên quan đến nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa.	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các nghiệp vụ liên quan đến kế toán vốn bằng tiền, nguyên vật liệu, sản phẩm hàng hóa.	20

#### A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ được hệ thống tài khoản theo thông tư 107/TT-BTC - Nhớ được phương pháp kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ.	10
Hiểu	- Hiểu được cách tính giá nhập – xuất nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, giá thực tế cầu hàng hóa xuất kho	10
Áp dụng	- Áp dụng được cách tính giá nhập xuất nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ vào ví dụ cụ thể - Áp dụng được phương pháp xuất kho hàng hóa bán ra để tính được giá vốn hàng bán.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Áp dụng được phương pháp kế toán vốn bằng tiền, phương pháp kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng được phương pháp kế toán vốn bằng tiền để xử lý các tình huống liên quan đến tiền mặt, tiền gửi ngân hàng. - Vận dụng được phương pháp kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa để xử lý các tình huống liên quan đến nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa.	30
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các nghiệp vụ liên quan đến kế toán vốn bằng tiền, nguyên vật liệu, sản phẩm hàng hóa.	30

#### A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được nội dung, nguyên tắc, phân loại tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn - Nếu được mục đích, nội dung của báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán.	10
Hiểu	- So sánh được sự giống và khác nhau giữa kế toán công và kế toán tài chính về phần: tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn và các quỹ, kế toán các khoản thu-chi, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.	10
Áp dụng	- Áp dụng được phương pháp kế toán tài sản cố định để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Áp dụng được phương pháp kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn và các quỹ vào định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Áp dụng được phương pháp kế toán các khoản thu-chi vào định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vào sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo các hình thức sổ kế toán. - Xây dựng được báo cáo tài chính, báo cáo tình hình tài chính, báo cáo kết quả hoạt động, thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.	50

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hóa	- Nắm vững các nghiệp vụ liên quan đến kế toán tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn và quỹ, kế toán các khoản thi – chi, phương pháp lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức, nội dung cơ bản của kế toán hành chính sự nghiệp	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Làm bài tập về nhà đầy đủ.	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2- Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được nội dung, nguyên tắc, phương pháp kế toán vốn bằng tiền, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa, kế toán tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn và các quỹ, kế toán các khoản thu – chi,	10
Hiểu	- So sánh điểm giống và khác nhau giữa kế toán công và kế toán tài chính về phần kê toán vốn bằng tiền, kế toán công cụ dụng cụ, kế toán sản phẩm và hàng hóa. - So sánh được sự giống và khác nhau giữa kế toán công và kế toán tài chính về phần: tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn và các quỹ, kế toán các khoản thu-chi, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng được phương pháp kế toán vốn bằng tiền, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa, kế toán tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn và các quỹ, kế toán các khoản thu-chi để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.</li> <li>- Áp dụng được phương pháp kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.</li> </ul>	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được phương pháp kế toán vốn bằng tiền để xử lý các tình huống liên quan đến tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.</li> <li>- Vận dụng được phương pháp kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa để xử lý các tình huống liên quan đến nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, sản phẩm và hàng hóa.</li> <li>- Vào sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo các hình thức sổ kế toán.</li> <li>- Xây dựng được báo cáo tài chính, báo cáo tình hình tài chính, báo cáo kết quả hoạt động, thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.</li> </ul>	50
Chuẩn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững được các nghiệp vụ liên quan đến kế toán vốn bằng tiền, nguyên vật liệu, sản phẩm hàng hóa, kế toán tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán nguồn vốn và quỹ, kế toán các khoản thi – chi, phương pháp lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán.</li> </ul>	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Phân tích Báo cáo tài chính**

**Financial Reporting Analysis**

KTKE117

03

Bậc Đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết :

Không

- Học phần học trước:

Kế toán tài chính 2

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

32 tiết

+ Bài tập:

12 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

0 tiết

+ Kiểm tra:

01 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa kinh tế tài nguyên và môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

+ Đọc, kiểm tra và phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp như: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

+ Phương pháp và chỉ tiêu phân tích các hoạt động trong doanh nghiệp như: Hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các chỉ tiêu đánh giá và phân tích cụ thể như: Phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng sinh lời, tình hình tín dụng,.. nhằm phục vụ cho nhà quản trị đưa ra quyết định.

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"><li>- Những vấn đề cơ bản về phân tích báo cáo tài chính, đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp</li><li>- Các phương pháp sử dụng trong phân tích các báo cáo tài chính</li><li>- Kiến thức về nội dung, ý nghĩa của các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính, kiểm tra và phân tích các báo cáo tài chính</li><li>- Những kiến thức về phân tích các chỉ tiêu nhằm đánh giá hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, tình hình tín dụng, tỷ số chứng khoán..</li></ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có kỹ năng đọc, phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp</li><li>- Có kỹ năng phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, tình hình tín dụng,..</li><li>- Kỹ năng tính toán, tổng hợp các chỉ tiêu tài chính</li></ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập</li><li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành</li></ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
<b>MT1</b>	<b>CDR1</b>	- Trình bày được những vấn đề cơ bản về phân tích báo cáo tài chính, đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp - Phân biệt được các phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính	2.1.3	IT
	<b>CDR2</b>	- Áp dụng được các phương pháp phân tích sử dụng để đọc và kiểm tra hệ thống báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ.....	2.1.3	IT
	<b>CDR3</b>	- Vận dụng được kiến thức nền tảng và chuyên sâu về phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp để phân tích các nội dung: hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, hiệu quả sử dụng chi phí, phân tích tài chính Dupont, tỷ số chứng khoán.....	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng</i>				
<b>MT2</b>	<b>CDR4</b>	- Thực hiện kỹ năng đọc phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp - Thực hành phân tích các chỉ tiêu đánh giá hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, tình hình tín dụng,..	2.2.2	IT
	<b>CDR5</b>	- Kỹ năng tính toán, tổng hợp các chỉ tiêu tài chính	2.2.2	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
<b>MT3</b>	<b>CDR6</b>	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IT
	<b>CDR7</b>	- Nhận được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức - Tuân thủ chế độ kế toán hiện hành	2.3.2	ITU
			2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Ngọc Quang (2016), *Phân tích Báo cáo tài chính*, NXB Tài chính;
2. Phan Đức Dũng (2014), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam và các Thông tư hướng dẫn chuẩn mực*, NXB Thống kê;
3. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính;

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Năng Phúc (2011), *Giáo trình phân tích Báo cáo tài chính*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân;

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phát vấn |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>1.1. Khái niệm và mục tiêu của phân tích báo cáo tài chính</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.3	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm về báo cáo tài chính và phân tích báo cáo tài chính</li> <li>- Trình bày mục tiêu của phân tích báo tài chính</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Khái niệm và mục tiêu của phân tích báo cáo tài chính</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về mục tiêu phân tích báo cáo tài chính</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Cho ví dụ làm rõ mục tiêu của phân tích báo cáo tài chính</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 1 trang 19-24</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 1 trang 24-27</li> </ul>
<b>1.2. Đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính</b>	1				<b>1</b>	2	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Trình bày các đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính;</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về các đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Cho ví dụ làm rõ các đối tượng cụ thể sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 2 trang 49-54</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 2 trang 64-91</li> </ul>
								<b>* Dạy</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.3. Các báo cáo tài chính và các thông tin kèm theo các báo cáo tài chính</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về các Báo cáo tài chính theo quy định hiện hành và các báo cáo tài chính khác về nội dung, mẫu biểu, thời hạn nộp, nơi nộp. Các thông tin kèm theo các báo cáo tài chính</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Các báo cáo tài chính theo quy định hiện hành và các báo cáo tài chính khác</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về nội dung và thời hạn nộp báo cáo tài chính theo quy định</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nêu nội dung cơ bản của từng báo cáo và thời hạn nộp báo cáo theo quy định</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 1 trang 25-35</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 1 trang 27-47</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
<b>1.4. Các phương pháp phân tích</b>	1				<b>1</b>	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các phương pháp sử dụng trong phân tích BCTC</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về các phương pháp phân tích</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu nội dung và kết cấu của các báo cáo tài chính</li> <li>- Yêu cầu sinh viên về nhà làm ví dụ về các phương pháp phân tích BCTC</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung các phương pháp phân tích BCTC</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> </ul>
<i>1.4.1. Phương pháp so sánh</i>								
<i>1.4.2. Phương pháp loại trừ</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>1.4.3. Phương pháp liên hệ cân đối</p> <p>1.4.4. Phương pháp mô hình tài chính Dupont</p>								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu phân tích</li> <li>- Nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu phân tích</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các phương pháp phân tích</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm ví dụ về các phương pháp phân tích BCTC</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 2 trang 49-54</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 2 trang 91-94</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. GIỚI THIỆU CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	12		
<b>2.1. Khái niệm và yêu cầu của báo cáo tài chính</b>	1	1			2	4	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các khái niệm và yêu cầu báo cáo tài chính</li> <li>- Giao bài tập về giới thiệu các báo cáo tài chính và thông báo thời gian nộp bài vào buổi sau</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu nội dung, kết cấu, cách đọc và kiểm tra bảng cân đối kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các khái niệm và yêu cầu báo cáo tài chính</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi cho sinh viên về yêu cầu của BCTC</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên nêu nội dung yêu cầu của BCTC</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập ở nhà</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung , kết cấu, cách đọc và kiểm tra bảng cân đối kế toán</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 2 trang 60-62, chương 3 trang 69-78</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 2 trang 98-102</li> </ul>
<b>2.2. Bảng cân đối kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nội dung và kết cấu của bảng cân đối kế toán</li> <li>- Giới thiệu cách đọc và kiểm tra bảng cân đối kế toán</li> <li>- Nêu ví dụ để sinh viên vận dụng tính toán các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán và nội dung phân tích biến động theo chiều dọc, chiều ngang, kết cấu của bảng cân đối kế toán</li> <li>- Giao SV về nhà tìm hiểu nội dung, kết cấu, cách đọc và kiểm tra báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đọc và kiểm tra bảng cân đối kế toán</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về nội dung, kết cấu, cách đọc và kiểm tra bảng cân đối kế toán</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung, kết cấu, cách đọc và kiểm tra bảng cân đối kế toán</li> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích bảng cân đối kế toán</li> </ul>
<i>2.2.1. Nội dung và kết cấu</i>								
<i>2.2.2. Đọc và kiểm tra bảng cân đối kế toán</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Tìm hiểu nội dung , kết cấu, cách đọc và kiểm tra báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh - Đọc tài liệu chính (1) chương 2 trang 62, chương 3 trang 78-82 - Đọc tài liệu chính (3) chương 10, trang 374-390 - Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 2 trang 103-104
<b>2.3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Nêu nội dung và kết cấu của báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh - Giới thiệu cách đọc và kiểm tra báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh - Nêu ví dụ để sinh viên vận dụng tính toán các chỉ tiêu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và nội dung phân tích báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh - Giao SV về nhà tìm hiểu nội dung, kết cấu, cách đọc và kiểm tra báo cáo lưu chuyên tiền tệ * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đọc và kiểm tra báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh - Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về nội dung, kết cấu, cách đọc và kiểm tra và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thực hiện tính toán các chỉ tiêu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>2.3.1. Nội dung và kết cấu</p> <p>2.3.2. Đọc và kiểm tra báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</p>								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Tìm hiểu nội dung , kết cấu, cách đọc và kiểm tra báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 2 trang 63-64, chương 3 trang 82-88</li> <li>- Đọc tài liệu chính (3) chương 10, trang 390-396</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 2 trang 104</li> </ul>
<p><b>2.4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b></p> <p>2.4.1. Nội dung và kết cấu</p> <p>2.4.2. Đọc và kiểm tra báo cáo lưu chuyển tiền tệ</p>	1				1	2	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nội dung và kết cấu của báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Giới thiệu cách đọc và kiểm tra báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Nêu ví dụ để sinh viên vận dụng tính toán các chỉ tiêu báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đọc và kiểm tra báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính, phân tích BCTC</li> <li>- Nhận xét, đánh giá tình hình tài sản , nguồn vốn, kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ...</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích BCTC</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 2 trang 64</li> <li>- Đọc tài liệu chính (3) chương 10, trang 396 - 415</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 2 trang 104-107</li> </ul>
<b>2.5. Bản thuyết minh báo cáo tài chính</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Nêu nội dung và kết cấu của thuyết minh báo cáo tài chính</li> <li>- Giới thiệu cách đọc và kiểm tra thuyết minh báo cáo tài chính</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đọc và kiểm tra thuyết minh báo cáo tài chính</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Lấy ví dụ và phân tích nội dung của thuyết minh báo cáo tài chính</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 2 trang 60-66</li> <li>- Đọc tài liệu chính (3) chương 10, trang 415 - 444</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 2 trang 107-108</li> </ul>
<i>2.5.1. Nội dung và kết cấu</i>								
<i>2.5.2. Đọc và kiểm tra bản thuyết minh báo cáo tài chính</i>								
<b>2.6. Các báo cáo tài chính khác có liên quan</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Nêu nội dung của các báo cáo tài chính khác có liên quan</li> <li>- Giới thiệu cách đọc và kiểm tra các báo cáo tài chính khác có liên quan</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đọc và kiểm tra các báo cáo tài chính khác có liên quan</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Lấy ví dụ và phân tích nội dung của các báo cáo tài chính khác có liên quan <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 149-152
<b>CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>	<b>5</b>	<b>3</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>3.1. Nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động đầu tư</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động đầu tư</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nội dung phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động đầu tư</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ về phân tích hoạt động đầu tư</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu công thức xác định và ý nghĩa kinh tế của chỉ tiêu Phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 5 trang 113-118, chương 6 trang 170-178</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 5 trang 168-174</li> </ul>
<b>3.2. Phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn</b>	2	1			3	<b>6</b>	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung phân tích hoạt động đầu tư ngắn hạn</li> </ul>
<i>3.2.1. Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn</i>								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.2. Các khoản phải thu								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu trình tự phân tích và công thức và ý nghĩa kinh tế của các chỉ tiêu phân tích các khoản tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu, hàng tồn kho</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nội dung phân tích hoạt động đầu tư tài sản dài hạn</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu trong phân tích hoạt động đầu tư ngắn hạn</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về nội dung các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu, hàng tồn kho</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu sử dụng để phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn</li> <li>- Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn</li> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích hoạt động đầu tư tài sản dài hạn</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 178-186</li> </ul>
3.2.3. Hàng tồn kho								
<b>3.3. Phân tích hoạt động đầu tư tài sản dài hạn</b>	2	2			4	8	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung về hoạt động đầu tư và phân tích hoạt động đầu tư tài sản dài hạn</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nội dung ý nghĩa của hoạt động</li> <li>- Giao bài tập về phân tích hoạt động đầu tư và thông báo thời gian nộp bài vào buổi học sau</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>
3.3.1. Phân tích hoạt động đầu tư tài sản cố định								
3.3.2. Phân tích hoạt động đầu tư tài chính dài hạn								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.3.3. Phân tích hoạt động đầu tư bất động sản								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu trong phân tích hoạt động đầu tư tài sản dài hạn.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về nội dung các hoạt động đầu tư tài sản cố định, hoạt động đầu tư tài chính dài hạn, hoạt động đầu tư bất động sản</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu sử dụng để phân tích hoạt động đầu tư tài sản cố định, hoạt động đầu tư tài chính dài hạn, hoạt động đầu tư bất động sản</li> <li>- Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động đầu tư</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích hoạt động đầu tư tài sản cố định, hoạt động đầu tư tài chính dài hạn, hoạt động đầu tư bất động sản</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập giáo viên giao về nội dung phân tích hoạt động đầu tư</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 5 trang 111-113</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 5 trang 167-168</li> </ul> </li> </ul>
<b>CHƯƠNG 4. PHÂN TÍCH CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI TRỢ</b>	<b>4</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>4.1. Nội dung và ý nghĩa của hoạt động tài trợ</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về hoạt động tài trợ và phân tích hoạt động tài trợ</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu ở nhà nội dung phân tích hoạt động tài trợ bằng nợ</li> </ul> </li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu bài tập sinh viên làm ở nhà buổi học trước</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung ý nghĩa của hoạt động tài trợ</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Phân tích và làm rõ ý nghĩa của hoạt động tài trợ bằng nợ</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Tìm hiểu nội dung, công thức xác định và ý nghĩa kinh tế của chỉ tiêu phân tích hoạt động tài trợ bằng nợ</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 5 trang 130-147</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 5 trang 174-179, trang 183-198</li> </ul>
<b>4.2. Phân tích hoạt động tài trợ bằng Nợ</b>	2				2	4	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung về hoạt động tài trợ và phân tích hoạt động tài trợ bằng nợ</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu ở nhà nội dung phân tích hoạt động tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung ý nghĩa của hoạt động tài trợ bằng nợ</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Nội dung của khoản nợ phải trả trong doanh nghiệp, hoạt động tài trợ bằng nợ</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu sử dụng để phân tích hoạt động tài trợ bằng nợ</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động tài trợ bằng nợ</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích hoạt động tài trợ bằng nợ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu trước nội dung phân tích hoạt động tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 201-202</li> </ul>
<p><b>4.3. Tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</b></p> <p>4.3.1. Các chứng khoán vốn</p> <p>4.3.2. Lợi nhuận để lại</p>	1	1			2	4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về hoạt động tài trợ và phân tích hoạt động tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu ở nhà nội dung phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu trong phân tích hoạt động tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu sử dụng để phân tích hoạt động tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</li> <li>- Nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích hoạt động tài trợ bằng vốn chủ sở hữu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu trước nội dung phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh</li> <li>- Đọc tài liệu chính (2) trang 55-67</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
Kiểm tra				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 5. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>5.1. Xác định doanh thu</b>	1				1	2	A1.3 A2	<p><b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh và phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nội dung ghi nhận doanh thu, chi phí và thu nhập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về xác định doanh thu</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi với sinh viên về thời điểm ghi nhận doanh thu theo chuẩn mực kế toán Việt Nam số 14</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ và phân tích về nội dung xác định doanh thu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung ghi nhận doanh thu, chi phí và thu nhập</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 149-152</li> <li>- Đọc tài liệu chính (2) trang 55-67</li> </ul>
<b>5.2. Ghi nhận doanh thu, chi phí và thu nhập</b>	2	1			3	6	A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về ghi nhận doanh thu, chi phí, thu nhập</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nội dung phân tích hiệu quả sử dụng chi phí</li> </ul>
<i>5.2.1. Ghi nhận doanh thu</i>								
<i>5.2.2. Ghi nhận chi phí</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.2.3. Ghi nhận thu nhập								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích hiệu quả sử dụng chi phí, thu nhập...</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi cho sinh viên về thời điểm ghi nhận doanh thu, chi phí và thu nhập</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên cho ví dụ về ghi nhận doanh thu, thu nhập, chi phí</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích hiệu quả sử dụng chi phí</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 239-243</li> </ul>
<b>5.3. Phân tích hiệu quả sử dụng chi phí</b>	1	1			2	4	A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các công thức, ý nghĩa xác định của chỉ tiêu phân tích hiệu quả sử dụng chi phí</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nội dung phân tích thu nhập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích hiệu quả sử dụng chi phí, thu nhập...</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức xác định để phân tích hiệu quả sử dụng chi phí</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu để phân tích hiệu quả sử dụng chi phí</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.4. Phân tích thu nhập (lợi nhuận)							A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá hiệu quả sử dụng chi phí.</li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích thu nhập</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 233-238</li> </ul> </li> <li><b>* Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các công thức, ý nghĩa kinh tế của chỉ tiêu phân tích thu nhập</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> </ul> </li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung phân tích thu nhập</li> </ul> </li> <li><b>* Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu để phân tích thu nhập</li> <li>- Nhận xét, đánh giá phân tích thu nhập</li> </ul> </li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu để phân tích thu nhập</li> <li>- Nhận xét, đánh giá phân tích thu nhập</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 3 trang 82</li> </ul> </li> </ul>
<b>CHƯƠNG 6. PHÂN TÍCH BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
6.1. Tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ	1				1	2	A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ, 2 phương pháp lập trực tiếp và gián tiếp</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nội dung về lập và phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> </ul> </li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm rõ tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ <b>Học ở nhà:</b> - Tìm hiểu nội dung Lập và phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ - Đọc tài liệu chính (1) chương 3 trang 82-88
<b>6.2. Lập và phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b> <i>6.2.1. Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động sản xuất kinh doanh</i> <i>6.2.2. Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động đầu tư</i> <i>6.2.3. Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính</i>	1	1			2	4		<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ - Giới thiệu về nội dung kết cấu BCLCTT, phương pháp lập và phân tích BCLCTT - Giao sinh viên về nhà tìm hiểu trước nội dung phân tích các trường hợp của báo cáo lưu chuyển tiền tệ <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lập, đọc và kiểm tra báo cáo lưu chuyển tiền tệ <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thực hiện tính toán các chỉ tiêu trên BCLCTT, phân tích BCLCTT - Nhận xét, đánh giá tình hình lưu chuyển tiền tệ - Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích BCLCTT <b>Học ở nhà:</b>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích các trường hợp của báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 3 trang 82-88</li> </ul>
<b>6.3. Phân tích các trường hợp của báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b>	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày trường hợp của báo cáo lưu chuyển tiền tệ, phân tích khả năng thanh toán thông qua báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu trước nội dung phân tích tỷ số thanh toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung trường hợp của báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ phân tích các trường hợp của báo cáo lưu chuyển tiền tệ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích tỷ số thanh toán</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 5 trang 130-147</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 5 trang 195-198</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 7. PHÂN TÍCH CÁC TỶ SỐ TÀI CHÍNH</b>	<b>6</b>	<b>4</b>			<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>7.1. Nhóm tỷ số thanh toán</b>	<b>1</b>				1	2	A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích các tỷ số tài chính</li> <li>- Giới thiệu về nội dung các tỷ số tài chính như tỷ số thanh toán nợ ngắn hạn, dài hạn</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu trước nội dung phân tích nhóm cơ cấu tài chính</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích tỷ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, dài hạn</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi sinh viên về công thức xác định và ý nghĩa kinh tế của chỉ tiêu phân tích khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, dài hạn</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán</li> <li>- Nhận xét, đánh giá tình hình thanh toán</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích khả năng thanh toán</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích tỷ số cơ cấu tài chính</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 4 trang 139-155</li> </ul>
<b>7.2. Nhóm tỷ số cơ cấu tài chính</b>	1	1			2	4	A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung, công thức xác định và ý nghĩa khi phân tích các tỷ số phản ánh cơ cấu tài chính thông qua hệ số nợ, hệ số tự tài trợ tài sản cố định....</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu trước ở nhà nội dung phân tích nhóm tỷ số hoạt động</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích các tỷ số phản ánh cơ cấu tài chính</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về công thức và ý nghĩa của chỉ tiêu phân tích cơ cấu tài chính</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu phản ánh tỷ số cơ cấu tài chính</li> <li>- Nhận xét, đánh giá cơ cấu tài chính của doanh nghiệp</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng nội dung phân tích tỷ số cơ cấu tài chính</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích tỷ số hoạt động</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 163- 170</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 6 trang 210-215, trang 231-237</li> </ul> </li> </ul>
<b>7.3. Nhóm tỷ số hoạt động</b>	1	1			2	4	A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung công thức xác định, ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu về phân tích các tỷ số hoạt động phân tích hiệu quả hoạt động của hàng tồn kho, phải thu khách hàng, phải trả người bán....</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu trước nhóm tỷ số doanh lợi</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích hiệu quả hoạt động</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu phản ánh tỷ số hoạt động</li> </ul> </li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá hiệu quả hoạt động</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích tỷ số hoạt động</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích tỷ số doanh lợi</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo (1) chương 3, trang 133-137</li> </ul>
<b>7.4. Nhóm tỷ số doanh lợi</b>	1				1		A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung công thức xác định, ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu về phân tích khả năng sinh lời: tỷ suất sinh lời của doanh thu, tỷ suất sinh lời của tài sản và tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu phân tích tài chính Dupont</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích tỷ suất sinh lời của doanh thu, tỷ suất sinh lời của tài sản và tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi với sinh viên về công thức, ý nghĩa chỉ tiêu phân tích tỷ suất sinh lời</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu phản ánh tỷ số tài chính phân tích tỷ suất sinh lời của doanh thu, tỷ suất sinh lời của tài sản và tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu</li> <li>- Nhận xét, đánh giá hiệu quả sinh lợi</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích tỷ suất sinh lời</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích tài chính Dupont</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>7.5. Phân tích tài chính Dupont</b>	1	1			2	4	A1.3 A2	<p>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 260-262</p> <p><b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích hiệu quả sử dụng tài sản, hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu thông qua phương pháp mô hình tài chính Dupont</li> <li>- Giao sinh viên về nhà tìm hiểu nhóm tỷ số chứng khoán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích hiệu quả sử dụng tài sản, hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu qua phương pháp mô hình tài chính Dupont</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản, hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu thông qua phương pháp mô hình tài chính Dupont</li> <li>- Nhận xét, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu</li> <li>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích chỉ tiêu thông qua mô hình tài chính Dupont</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu nội dung phân tích nhóm tỷ số chứng khoán</li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 6 trang 244-247</li> </ul>
<b>7.6. Nhóm tỷ số chứng khoán</b>	1	1			2	4	A1.3 A2	<p><b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung, công thức xác định và ý nghĩa kinh tế của chỉ tiêu để phân tích các tỷ số chứng khoán: thu nhập trên một cổ phiếu, thu nhập trên cổ phiếu phổ thông, chỉ số P/E của cổ phiếu, hệ số giá của cổ phiếu....</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Giao bài tập lớn và hướng dẫn sinh viên làm bài tập lớn: Phân tích BCTC thông qua các chỉ số tài chính thông qua báo cáo tài chính thu thập tại 1 doanh nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về công thức và ý nghĩa kinh tế các chỉ tiêu phân tích các tỷ số chứng khoán: thu nhập trên một cổ phiếu, thu nhập trên cổ phiếu....</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thực hiện tính toán, nhận xét các chỉ tiêu phản ánh tỷ số chứng khoán</p> <p>- Làm bài thực hành áp dụng các nội dung phân tích tỷ số chứng khoán</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Làm bài tập lớn theo hướng dẫn của giáo viên</p>
<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>14</b>		<b>1</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>								
1.1	Khái niệm và mục tiêu của phân tích báo cáo tài chính	x				x		x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1.2	Đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính	x				x		x
1.3	Các báo cáo tài chính và các thông tin kèm theo các báo cáo tài chính	x				x		x
1.4	Các phương pháp phân tích	x						x
<b>CHƯƠNG 2 GIỚI THIỆU CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>								
2.1	Khái niệm và yêu cầu của báo cáo tài chính	x				x		x
2.2	Bảng cân đối kế toán		x					x
2.3	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh		x					x
2.4	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ		x					x
2.5	Bản thuyết minh báo cáo tài chính		x					x
2.6	Các báo cáo tài chính khác có liên quan		x					x
<b>CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>								
3.1	Nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động đầu tư	x						x
3.2	Phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn			x	x			x
3.3	Phân tích hoạt động đầu tư tài sản dài hạn			x	x			x
<b>CHƯƠNG 4. PHÂN TÍCH CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI TRỢ</b>								
4.1	Nội dung và ý nghĩa của hoạt động tài trợ	x						x
4.2	Phân tích hoạt động tài trợ bằng Nợ			x	x			x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
4.3	Tài trợ bằng vốn chủ sở hữu			x	x			x
<b>CHƯƠNG 5: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</b>								
5.1	Xác định doanh thu	x				x		x
5.2	Ghi nhận doanh thu, chi phí và thu nhập	x				x		x
5.3	Phân tích hiệu quả sử dụng chi phí			x	x	x		x
5.4	Phân tích thu nhập (lợi nhuận)			x				x
<b>CHƯƠNG 6: PHÂN TÍCH BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ</b>								
6.1	Tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ	x						x
6.2	Lập và phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ	x		x				x
6.3	Phân tích các trường hợp của báo cáo lưu chuyển tiền tệ	x		x				x
<b>CHƯƠNG 7: . PHÂN TÍCH CÁC TỶ SỐ TÀI CHÍNH</b>								
7.1	Nhóm tỷ số thanh toán			x	x	x	x	x
7.2	Nhóm tỷ số cơ cấu tài chính			x	x		x	x
7.3	Nhóm tỷ số hoạt động			x	x		x	x
7.4	Nhóm tỷ số doanh lợi			x	x		x	x
7.5	Phân tích tài chính Dupont			x	x		x	x
7.6	Nhóm tỷ số chứng khoán			x	x		x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài đánh giá học phần.



## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80%	CDR1,2,3,5	20
		A1.2	Thái độ học tập	20%	CDR5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài tập	100%	CDR1,2,3,4,5	20
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Bài tập lớn	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài tập lớn	-	CDR 1,2,3,4,5	60

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3,4

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được các khái niệm về báo cáo tài chính, phân tích báo cáo tài chính, nhớ được các đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính - Trình bày được cách đọc, kiểm tra và phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp như: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, thuyết minh báo cáo tài chính...	10
Hiểu	- Phân biệt được các phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính: phương pháp so sánh, loại trừ, liên hệ cân đối, mô hình Dupont.... - Cho ví dụ minh họa về việc vận dụng phương pháp sử dụng trong phân tích báo tài chính	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	- Vận dụng được cơ sở lý luận để phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp - Áp dụng phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các chỉ tiêu đánh giá và phân tích cụ thể như: Phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng thanh toán nợ,....	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng phương pháp phân tích để thực hành phân tích báo cáo tài chính trong doanh nghiệp - Thực hiện phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, dài hạn, khả năng thanh toán nợ....	50
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về phân tích hoạt động đầu tư, hoạt động tài trợ, từ kết quả phân tích đề xuất các giải pháp khắc phục tình hình hoạt động của doanh nghiệp.	20

#### A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản về phân tích báo cáo tài chính Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và bài tập Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học và chế độ kế toán hiện hành Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

#### A1.3 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3,4,5

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được cách đọc, kiểm tra và phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp như: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, thuyết minh báo cáo tài chính...	10
Hiểu	Phân biệt được các phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính: phương pháp so sánh, loại trừ, liên hệ cân đối, mô hình Dupont....Cho ví dụ minh họa về việc vận dụng phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính	10
Áp dụng	Giải thích được các chỉ tiêu cơ bản trên báo cáo tài chính trong một doanh nghiệp cụ thể. Phân tích các vấn đề trong doanh nghiệp cụ thể: hiệu quả hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng thanh toán, hiệu quả sử dụng chi phí, mô hình Dupont, tỷ số chứng khoán, khả năng sinh lời... Đánh giá, nhận xét về tình hình tài chính, khả năng thanh toán,...tại doanh nghiệp cụ thể.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính toán các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, hiệu quả sử dụng chi phí, hiệu quả hoạt động hàng tồn kho, phân tích công nợ phải thu Khách hàng,... - Sử dụng phương pháp phân tích Dupont để thực hiện phân tích khả năng sinh lời của tài sản, khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu. Thực hiện phân tích các tỷ số chứng khoán, khả năng thanh toán để đưa ra các quyết định đầu tư, cho vay tại một doanh nghiệp.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về phân tích hoạt động đầu tư, hoạt động tài trợ, từ kết quả phân tích đề xuất các giải pháp khắc phục tình hình hoạt động của doanh nghiệp.	20

#### A2 - Bài tập lớn được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Liệt kê được các khái niệm về báo cáo tài chính, phân tích báo cáo tài chính, nhớ được các đối tượng sử dụng thông tin phân tích báo cáo tài chính, khái niệm phân tích hoạt động đầu tư, hoạt động tài trợ, tầm quan trọng của báo cáo lưu chuyển tiền tệ...	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Trình bày được cách đọc, kiểm tra và phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp như: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, thuyết minh báo cáo tài chính...	
Hiểu	- Phân biệt được các phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính: phương pháp so sánh, loại trừ, liên hệ cân đối, mô hình Dupont... - Cho ví dụ minh họa về việc vận dụng phương pháp sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính	10
Áp dụng	- Áp dụng phân tích các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp - Áp dụng phân tích hiệu quả hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các chỉ tiêu đánh giá và phân tích cụ thể như: Phân tích hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, khả năng thanh toán nợ. Áp dụng phân tích hiệu quả sử dụng chi phí, mô hình Dupont, tỷ số chứng khoán, khả năng sinh lời... Đánh giá, nhận xét về tình hình tài chính, khả năng thanh toán, phân tích các tỷ số chứng khoán, khả năng thanh toán để đưa ra các quyết định đầu tư hay cho vay?	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính toán các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả hoạt động đầu tư tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, hiệu quả sử dụng chi phí, ... - Sử dụng phương pháp phân tích Dupont để thực hiện phân tích khả năng sinh lời của tài sản, khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu. Thực hiện phân tích các tỷ số chứng khoán, khả năng thanh toán để đưa ra các quyết định đầu tư, cho vay tại một doanh nghiệp.	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về phân tích hoạt động đầu tư, hoạt động tài trợ, từ kết quả phân tích đề xuất các giải pháp khắc phục tình hình hoạt động của doanh nghiệp.	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kế toán công ty**
  - + Tiếng Anh: **Company accounting**
- Mã học phần: **KTKE118**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Nguyên lý kế toán**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **26 tiết**
  - + Bài tập: **15 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **02 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Bản chất, chức năng thông tin và tổ chức các loại hình kế toán trong doanh nghiệp;
- Nội dung, ý nghĩa việc làm kế toán trong công ty;
- Phương pháp kế toán trong từng giai đoạn của công ty
- Nội dung các loại báo cáo trong hệ thống báo cáo tài chính;

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những vấn đề cơ bản về bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kế toán ,tổ chức kế toán trong doanh nghiệp - Giai đoạn thành lập, phát triển của từng loại hình doanh nghiệp và các phương pháp kế toán tại doanh nghiệp - Những vấn đề cơ bản về xây dựng báo cáo tài chính trong doanh nghiệp
MT2	- Có kỹ năng về định khoản, tính toán, xử lý các nghiệp vụ phát sinh trong quá trình thành lập và phát triển của doanh nghiệp - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu được bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kế toán, tổ chức kế toán trong các loại hình doanh nghiệp	2.1.3	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR2	- So sánh các Giai đoạn thành lập, phát triển của từng loại hình doanh nghiệp và các phương pháp kế toán tại doanh nghiệp - Áp dụng thông tư, nguyên tắc kế toán trong quá trình định khoản, tính toán, xử lý các nghiệp vụ phát sinh trong quá trình thành lập và phát triển của doanh nghiệp - Áp dụng việc phân tích mối quan hệ giữa việc góp vốn, phân phối lợi nhuận, phát hành trái phiếu và giải thể, tổ chức lại công ty	2.1.3	ITU
	CDR3	- Xây dựng được hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp	2.1.3	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Thực hiện tính toán các chỉ tiêu thường sử dụng trong kế toán công ty	2.2.2	IT
		- Xây dựng các báo cáo sản xuất, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính hợp nhất	2.2.4	IT
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU
	CDR7	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức	2.3.2	ITU
		- Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Thị Đông, (2006), *Kế toán công ty*, NXB Đại Học Kinh Tế Quốc Dân;
2. Bộ Tài Chính (2014), *Chế độ kế toán doanh nghiệp quyển 1*, NXB Tài Chính;
3. Bộ Tài Chính (2015), *Chế độ kế toán doanh nghiệp quyển 2*, NXB Tài Chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phạm Châu Thành, Phạm Xuân Thành (2010), *Kế toán quản trị*, NXB Phương Đông.

### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp phát vấn  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ CÁC LOẠI HÌNH CÔNG TY VÀ KẾ TOÁN CÔNG TY</b>	2				2	4		
<b>1.1. Công ty và đặc điểm kinh tế, pháp lý của công ty</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Giới thiệu về khái niệm công ty; - Phân tích sự ra đời và phát triển của công ty; - Trình bày về các loại công ty và chức năng của nó; - Giao sinh viên tìm hiểu về chức năng thông tin về công ty, đặc điểm kinh tế pháp lý của công ty. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1 và 1.1.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.2 * <b>Học:</b>
<i>1.1.1. Sự ra đời và phát triển của công ty</i>								
<i>1.1.2. Phân loại công ty, đặc điểm kinh tế- pháp lý của công ty có ảnh hưởng tới ngành kế toán</i>								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.1.3. Các loại hình công ty theo pháp luật Việt Nam								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra ý kiến về bản chất các loại hình công ty</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 5 - 8, tài liệu chính 2 trang 11 – 19</li> </ul>
<p><b>1.2. Khái niệm, vai trò, và nhiệm vụ của kế toán công ty</b></p> <p>1.2.1. Khái niệm và đối tượng nghiên cứu của kế toán công ty</p> <p>1.2.2. Vai trò và nhiệm vụ của kế toán công ty</p> <p>1.2.3. Chế độ kế toán công ty</p>	1				1	2	<p>A1.1</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về kế toán công ty;</li> <li>- Phân tích đối tượng nghiên cứu của kế toán công ty;</li> <li>- Trình bày vai trò, nhiệm vụ của kế toán công ty ;</li> <li>- Trình bày chế độ kế toán công ty;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu TT200;</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2.1,1.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra ý kiến về chức năng của bộ máy kế toán trong công ty;</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 8 - 30</li> </ul>	
<b>CHƯƠNG 2: KẾ TOÁN THÀNH LẬP CÔNG TY</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<p><b>2.1. Các quy định kinh tế- pháp lý chung về thành lập công ty</b></p> <p>2.1.1. Quy trình thành lập công ty</p>	1	1			2	4	<p>A1.1</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày quy trình thành lập công ty;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các thủ tục thành lập công ty;</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.2. Thủ tục thành lập doanh nghiệp								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1,2.1.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1,2.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả các thủ tục thành lập công ty</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 30-31</li> </ul>
2.2. Kế toán chi phí thành lập công ty							<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các tài khoản sử dụng trong kế toán chi phí thành lập công ty</li> <li>- Trình bày cách định khoản các khoản chi phí thành lập công ty</li> <li>- Đưa ra tình huống cụ thể</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả tính huống cụ thể về kế toán chi phí thành lập công ty</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 37 – 39</li> </ul>	
2.3. Kế toán góp vốn thành lập công ty hợp danh	1					2		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các tài khoản sử dụng trong kế toán góp vốn hợp thành công ty hợp danh</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.3.1 Tài khoản sử dụng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày phương pháp kế toán các khoản chi phí thành lập công ty</li> <li>- Đưa ra tình huống cụ thể</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả tính huống cụ thể về kế toán chi phí thành lập công ty</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 40 – 41</li> </ul>
2.3.2 Phương pháp kế toán								
<b>2.4. Kế toán góp vốn thành lập công ty TNHH</b>	1				1	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu các tài khoản sử dụng trong kế toán góp vốn hợp thành công ty TNHH</li> <li>- Trình bày phương pháp kế toán các khoản chi phí thành lập công ty TNHH</li> <li>- Đưa ra tình huống cụ thể</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4.1</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả tính huống cụ thể về kế toán chi phí thành lập công ty</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 41 – 46</li> </ul>	
2.4.1. Tài khoản sử dụng								
2.4.2. Phương pháp hạch toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.5. Kế toán thành lập công ty cổ phần</b> 2.5.1. Các khái niệm 2.5.2. Tài khoản sử dụng 2.5.3. Kế toán phát hành cổ phần	1					2	A1.1 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày khái niệm về cổ phần, cổ phiếu, giá cả thị trường - Giới thiệu các tài khoản sử dụng - Giới thiệu quy trình phát hành cổ phần - Trình bày phương pháp kế toán phát hành cổ phần - Đưa ra tình huống cụ thể <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.5.1, 2.5.2 - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.5.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận và trình bày kết quả tính huống cụ thể về kế toán chi phí thành lập công ty <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 47 – 68
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN BIẾN ĐỘNG GÓP VỐN TRONG CÔNG TY</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>3.1. Kế toán biến động góp vốn trong công ty TNHH</b> 3.1.1. Các trường hợp biến động góp vốn trong công ty TNHH 3.1.2. Kế toán các trường hợp tăng vốn trong công ty TNHH	1	1	1		3	6	A1.1 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Phân tích các trường hợp biến động vốn trong công ty TNHH - Đặt câu hỏi về các trường hợp có thể phát sinh trong quá trình biến động vốn - Trình bày tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán trong trường hợp tăng vốn trong công ty TNHH - Trình bày tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán trong trường hợp giảm vốn trong công ty TNHH

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.1.3 Kế toán các trường hợp giảm vốn trong công ty TNHH								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tài khoản và phương pháp kế toán trong chuyển nhượng vốn góp tại công ty TNHH</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu và thảo luận về các trường hợp tăng, giảm vốn trong các công ty</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1,3.1.2,3.1.3,3.1.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.2,3.1.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét và đưa ra ý kiến về các trường hợp phát sinh biến động vốn trong công ty TNHH</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 68 – 74.</li> </ul>
3.1.4 Kế toán chuyển nhượng phần vốn góp trong công ty TNHH								
<b>3.2. Kế toán tăng, giảm vốn trong công ty cổ phần</b>	1	1			2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Phân tích các trường hợp biến động vốn trong công ty cổ phần</li> <li>- Đặt câu hỏi về các trường hợp có thể phát sinh trong quá trình biến động vốn</li> <li>- Trình bày tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán trong trường hợp tăng vốn trong công ty cổ phần</li> <li>- Trình bày tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán trong trường hợp giảm vốn trong công ty cổ phần</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>	
3.2.1. Các trường hợp tăng, giảm vốn trong công ty cổ phần								
3.2.2. Kế toán tăng vốn trong công ty cổ phần								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.3. Kế toán giảm vốn trong công ty cổ phần								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1,3.1.2,3.1.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.2,3.1.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét và đưa ra ý kiến về các trường hợp phát sinh biến động vốn trong công ty TNHH</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 75 – 87.</li> </ul>
<b>3.3. Kế toán tăng, giảm vốn trong công ty hợp danh</b>	1	1			2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Phân tích các trường hợp biến động vốn trong công ty cổ phần</li> <li>- Đặt câu hỏi về các trường hợp có thể phát sinh trong quá trình biến động vốn</li> <li>- Trình bày tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán trong trường hợp tăng vốn trong công ty cổ phần</li> <li>- Trình bày tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán trong trường hợp giảm vốn trong công ty cổ phần</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1,3.1.2,3.1.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.2,3.1.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét và đưa ra ý kiến về các trường hợp phát sinh biến động vốn trong công ty TNHH</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 75 – 87. - Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 82- 112
<b>Kiểm tra</b>				1	1			
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN TRONG CÁC CÔNG TY</b>	<b>5</b>	<b>4</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>4.1. Xác định lợi nhuận</b>								<b>* Dạy:</b> - Trình bày khái niệm về lợi nhuận - Giới thiệu các khoản chi phí, doanh thu, lợi nhuận - Giao sinh viên tìm hiểu chức năng, nhiệm vụ của kế toán phân phối lợi nhuận trong công ty <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1.1 và 4.1.2 - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận và trình bày kết quả về mối quan hệ của việc xác định lợi nhuận và đánh giá hàng tồn kho; <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 88-94
<i>4.1.1. Các khoản doanh thu và thu nhập</i>								
<i>4.1.2. Các khoản chi phí</i>	1	1			2	4	A1.1 A1.4 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.2. Kế toán phân phối lợi nhuận</b>							A1.1 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày khái niệm về phân phối lợi nhuận - Trình bày quy trình phân phối lợi nhuận - Giới thiệu tài khoản kế toán sử dụng - Trình bày phương pháp kế toán phân phối lợi nhuận trong công ty TNHH - Lấy ví dụ cụ thể mô tả quy trình kế toán phân phối lợi nhuận trong công ty TNHH <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2.1, 4.2.2 Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày kết quả phân phối lợi nhuận trong ví dụ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 89- 102
4.2.1. Tài khoản sử dụng	2	2			4	8		
4.2.2. Kế toán phân phối lợi nhuận trong công ty TNHH								
<b>4.3. Kế toán chia cổ tức trong công ty cổ phần</b>							<b>* Dạy:</b> - Trình bày khái niệm về cổ tức - Giao sinh viên tìm hiểu về các thời điểm quan trọng trước khi chia cổ tức - Giới thiệu tài khoản kế toán sử dụng - Trình bày công thức chia cổ tức bằng tiền - Trình bày phương pháp chia cổ tức bằng cổ phiếu - Trình bày phương pháp chia cổ tức bằng tài sản - So sánh ưu, nhược điểm của mỗi phương pháp chia cổ tức	
4.3.1. Các vấn đề chung về chia cổ tức trong công ty cổ phần	2	1			3	6		
4.3.2. Chia cổ tức bằng tiền								
4.3.3. Chia cổ tức bằng cổ phiếu								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.3.4. Kế toán chia cổ tức bằng tài sản								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.3.1,4.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.2, 4.3.3,4.3.4.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính giá trị cổ tức được chia theo từng phương pháp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 103- 116</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN PHÁT HÀNH VÀ THANH TOÁN TRÁI PHIẾU TRONG CÁC CÔNG TY</b>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>5.1. Các vấn đề chung về trái phiếu</b>	2	1			3	6	A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm về trái phiếu;</li> <li>- Giao học sinh tìm hiểu về các loại trái phiếu;</li> <li>- Phân tích ưu và nhược điểm trong việc phát hành trái phiếu</li> <li>- Phân tích các yếu tố thể hiện trên bề mặt trái phiếu</li> <li>- Trình bày nội dung tính giá phát hành trái phiếu</li> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách xác định giá phát hành trái phiếu</li> <li>- Giao bài tập về xác định giá phát hành trái phiếu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.1, 5.1.2, 5.1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>
5.1.1. Các loại trái phiếu								
5.1.2. Ưu nhược điểm của việc phát hành, đầu tư trái phiếu								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.3. Giá phát hành trái phiếu								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các yếu tố xuất hiện và tính giá phát hành trái phiếu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 113- 120,</li> <li>- Làm bài tập về xác định giá phát hành trái phiếu</li> </ul>
<p><b>5.2. Kế toán phát hành trái phiếu</b></p> <p>5.2.1. Tài khoản sử dụng</p> <p>5.2.2. Hạch toán phát hành trái phiếu theo mệnh giá</p> <p>5.2.3. Kế toán phát hành trái phiếu cao hơn mệnh giá( có phụ trội)</p> <p>5.2.4. Phát hành trái phiếu có chiết khấu</p>	1	2			3	6	<p>A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu tài khoản sử dụng trong kế toán phát hành trái phiếu;</li> <li>- Trình bày cách hạch toán phát hành trái phiếu theo mệnh giá;</li> <li>- Cho ví dụ minh họa về hạch toán trái phiếu theo mệnh giá;</li> <li>- Phân tích sơ đồ hạch toán trái phiếu theo mệnh giá;</li> <li>- Trình bày phương pháp kế toán phát hành trái phiếu cao hơn mệnh giá;</li> <li>- Trình bày phương pháp phát hành trái phiếu có chiết khấu.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2.1, 5.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự cho ví dụ về hạch toán trái phiếu theo mệnh giá</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 120 -125</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.3. Chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mục đích việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu</li> <li>- Giới thiệu phương pháp tập hợp chi phí theo mô hình ABC;</li> <li>- Đặt câu hỏi về ưu nhược điểm các phương pháp tập hợp chi phí hiện đại</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các phương pháp lập báo cáo sản xuất</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét về ưu nhược điểm các phương pháp tập hợp chi phí hiện đại</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 110 – 122, tài liệu tham khảo 1 trang 142 - 152</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 6: KẾ TOÁN GIẢI THỂ VÀ TỔ CHỨC LẠI CÔNG TY</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
6.1. Kế toán giải thể công ty	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu các trường hợp giải thể của công ty</li> <li>- Đặt câu hỏi về trình tự giải thể công ty</li> <li>- Tóm tắt lại trình tự giải thể của công ty</li> <li>- Trình bày cụ thể nguyên tắc xử lý tài chính khi giải thể công ty</li> </ul> <p>- Phân tích phương pháp kế toán giải thể công ty</p> <p>- lập sơ đồ kế toán giải thể công ty</p>
6.1.1. Các trường hợp giải thể công ty								
6.1.2. Trình tự giải thể công ty								
6.1.3. Nguyên tắc xử lý tài chính khi giải thể công ty	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.1.4. Phương pháp kế toán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ví dụ cụ thể về kế toán giải thể công ty</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.1.1,6.1.2,6.1.3,6.1.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.1.2,6.1.4.</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày kết quả về ví dụ áp dụng phương pháp kế toán giải thể công ty</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 123 - 143</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
<b>6.2. Kế toán chia, tách công ty</b>	1	1			2	4	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các trường hợp có thể chia, tách công ty</li> <li>- Trình bày nội dung các cách chia, tách công ty</li> </ul> </li> <li>- Phân tích tình hình của kế toán tại công ty bị chia <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách chia theo chỉ tiêu tài sản, nguồn vốn tại công ty bị chia</li> </ul> </li> <li>- Phân tích tình hình của kế toán tại công ty được chia <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ minh họa và hướng dẫn cách chia theo chỉ tiêu tài sản, nguồn vốn tại công ty được chia</li> <li>- Trình bày yếu tố, phương pháp kế toán tại công ty bị tách</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.2.1, 6.2.2 và 6.2.3</li> </ul> </li> </ul>
6.2.1. Kế toán chia công ty								
6.2.2. Kế toán tách công ty								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra kết quả của ví dụ kế toán tại công ty bị chia  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 144– 157</p>
<b>6.3. Kế toán hợp nhất, sáp nhập công ty</b> 6.3.1. Một số khái niệm 6.3.2. Kế toán hợp nhất công ty 6.3.3. Kế toán sáp nhập công ty	1	1			2	4	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày khái niệm hợp nhất kinh doanh  - Đặt vấn đề là nếu việc mở rộng hoạt động kinh doanh là mục tiêu hợp lý thì vì sao các doanh nghiệp, công ty lại lựa chọn hình thức hợp nhất kinh doanh hơn là xây dựng cơ sở mới;  - Trình bày những vấn đề chung về hợp nhất công ty  - Trình bày phương pháp kế toán tại công ty bị hợp nhất  - Trình bày phương pháp kế toán tại công ty hợp nhất  - Cho ví dụ minh họa về kế toán tại công ty bị hợp nhất và hợp nhất  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.3.1, 6.3.2 và 6.3.3  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Trình bày kết quả về phương pháp kế toán tại công ty bị hợp nhất và hợp nhất  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu 157 – 164</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 7: BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG CÁC CÔNG TY</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>7.1. Tổng quan về báo cáo tài chính trong các công ty</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, và mục tiêu của BCTC;</li> <li>- Đặt câu hỏi về đối tượng sử dụng BCTC</li> <li>- Trình bày về phân biệt các loại loại BCTC</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các nguyên tắc lập BCTC</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.1.1 và 7.1.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét và đưa ra ý kiến về các nguyên tắc lập BCTC</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 175 - 178</li> </ul>	
<i>7.1.1. Khái niệm và mục tiêu của BCTC</i>								
<i>7.1.2. Các đối tượng sử dụng BCTC</i>								
<i>7.1.3. Phân loại BCT</i>								
<b>7.2. Báo cáo tài chính hợp nhất</b>	1	2	1		4	8	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, ý nghĩa báo cáo tài chính hợp nhất;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về hạn chế của báo cáo tài chính hợp nhất</li> <li>- Trình bày nội dung, các nhân tố ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất</li> <li>- Trình bày nguyên tắc, và phương pháp lập báo cáo tài chính hợp nhất;</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về dự toán tiêu thụ và dự toán sản lượng sản xuất</li> </ul>	
<i>7.2.1. Khái niệm, vai trò và sự cần thiết của báo cáo tài chính hợp nhất</i>								
<i>7.2.2. Hạn chế của báo cáo tài chính hợp nhất</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.2.3. Các nhân tố ảnh hưởng tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày phương pháp, công thức xác định quyền kiểm soát và phần lợi ích của công ty mẹ đối với công ty con</li> <li>- Trình bày nội dung, phương pháp lập bảng cân đối kế toán hợp nhất, báo cáo kinh doanh hợp nhất. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất</li> <li>- Đưa ra ví dụ cụ thể cho nội dung lập bảng cân đối kế toán hợp nhất. Báo cáo kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.2.1, 7.2.2 và 7.2.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: sử dụng khi giảng dạy nội dung về 7.2.4, 7.2.5, 7.2.6, 7.2.7</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra ý kiến và nhận xét về những nguyên tắc lập báo cáo tài chính;</li> <li>- Trình bày kết quả ví dụ về phương pháp lập bảng cân đối kế toán hợp nhất, báo cáo kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 200 - 204</li> </ul>	
7.2.4. Nguyên tắc và phương pháp lập báo cáo tài chính hợp nhất	1				1	2		
7.2.6. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất	1				1	2		
7.2.7. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất								
<b>Kiểm tra</b>			<b>1</b>		<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>25</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ CÁC LOẠI HÌNH CÔNG TY VÀ KẾ TOÁN CÔNG TY</b>								

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1.1	Công ty và đặc điểm kinh tế, pháp lý của công ty	x						x
1.2	Khái niệm, vai trò, và nhiệm vụ của kế toán công ty	x						x
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN THÀNH LẬP CÔNG TY</b>								
2.1	Các quy định kinh tế- pháp lý chung về thành lập công ty		x					x
2.2	Kế toán chi phí thành lập công ty		x					x
2.3	Kế toán góp vốn thành lập công ty hợp danh		x		x			x
2.4	Kế toán góp vốn thành lập công ty TNHH		x		x	x	x	x
2.5	Kế toán thành lập công ty cổ phần		x					x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN BIẾN ĐỘNG GÓP VỐN TRONG CÔNG TY</b>								
3.1	Kế toán biến động góp vốn trong công ty TNHH		x		x			x
3.2	Kế toán tăng, giảm vốn trong công ty cổ phần		x		x			x
3.3	Kế toán tăng, giảm vốn trong công ty hợp danh		x					x
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN TRONG CÁC CÔNG TY</b>								
4.1	Xác định lợi nhuận		x		x			x
4.2	Kế toán phân phối lợi nhuận		x		x			x
4.3	Kế toán chia cổ tức trong công ty cổ phần		x		x			x
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN PHÁT HÀNH VÀ THANH TOÁN TRÁI PHIẾU TRONG CÁC CÔNG TY</b>								
5.1	Các vấn đề chung về trái phiếu			x				x
5.2	Kế toán phát hành trái phiếu			x	x			x
5.3	Chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu			x	x			x
<b>CHƯƠNG 6: KẾ TOÁN GIẢI THỂ VÀ TỔ CHỨC LẠI CÔNG TY</b>								
6.1	Kế toán giải thể công ty	x						
6.2	Kế toán chia, tách công ty	x						
6.3	Kế toán hợp nhất, sáp nhập công ty	x						
<b>CHƯƠNG 7: BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG CÁC CÔNG TY</b>								



STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
7.1	Tổng quan về báo cáo tài chính trong các công ty				x			
7.2	Báo cáo tài chính hợp nhất				x			

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,4	20 %
		A1.2	Bài tập	20	CDR4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR5,6,7	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60%

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được các đặc điểm kinh tế, pháp lý của công ty, các loại hình doanh nghiệp - Trình bày được nội dung phương pháp kế toán thành lập công ty	10
Hiểu	- So sánh được các loại hình công ty - So sánh được các cách thực hiện kế toán thành lập công ty, kế toán góp vốn tại các loại hình doanh nghiệp	10
Áp dụng	- Áp dụng được hệ thống tài khoản liên quan trong thông tư 200 - Áp dụng được cách định khoản trong tình huống cụ thể, làm cơ sở lập báo cáo kết quả kinh doanh - Áp dụng được nội dung phương thức kế toán thành lập công ty, kế toán góp vốn tại các loại hình doanh nghiệp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được hệ thống tài khoản sử dụng tại công ty - Thực hiện được việc kế toán thành lập và vốn góp tại các công ty	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững cách định khoản kế toán các nghiệp vụ phát sinh	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 2, 3, 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được hệ thống tài khoản sử dụng trong giai đoạn thành lập, góp vốn của từng loại hình công ty - Xây dựng được các định khoản thể hiện tình hình tài chính của từng loại hình công ty	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững cách sử dụng tài khoản và định khoản kế toán trong giai đoạn thành lập và góp vốn của từng loại hình công ty	20

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, 5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	- Trình bày được ý nghĩa của việc xác định lợi nhuận và tình hình kinh doanh của công ty, cách xác định, phân phối lợi nhuận. - Trình bày cách phát hành trái phiếu	10
Hiểu	- So sánh được trái phiếu và cổ phiếu	10
Áp dụng	- Áp dụng được công thức tính xác định và phân phối trong tình huống cụ thể - Áp dụng được cách phát hành trái phiếu - Áp dụng được mối quan hệ giữa cổ phiếu và trái phiếu.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính toán các chỉ tiêu phản ánh lợi nhuận và phân phối lợi nhuận - Xây dựng kế hoạch phát hành trái phiếu - Vận dụng được mối quan hệ giữa trái phiếu và cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu sang cổ phiếu tại doanh nghiệp	50
Chuẩn hóa	- Năm vững xác định lợi nhuận trong công ty	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản về kế toán công ty Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học và chế độ kế toán hiện hành Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A.2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được bản chất, chức năng của từng loại hình doanh nghiệp, các tài khoản, các bước làm kế toán trong từng giai đoạn của công ty, ý nghĩa phân tích mối quan hệ giữa tình hình kinh doanh và cách chuyển đổi trái phiếu và phát hành cổ phiếu trong công ty - Trình bày được cách xác định lập báo cáo tài chính	10
Hiểu	- So sánh được kế toán công ty và kế toán tài chính - So sánh được các cách làm kế toán trong từng loại hình công ty khác nhau	10
Áp dụng	- Áp dụng được cách định khoản kế toán thành lập công ty trong tình huống cụ thể, cách xác định lợi nhuận và phân phối lợi nhuận công ty, nội dung phương pháp chuyển đổi trái phiếu và phát hành cổ phiếu trong công ty - Áp dụng được nội dung tài khoản và cách xử lý khi công ty giải thể, sáp nhập, các số liệu làm cơ sở để lập báo cáo tài chính	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Xây dựng được hệ thống tài khoản sử dụng trong từng giai đoạn của công ty, các định khoản chi tiết thể hiện các khoản vốn góp, phân phối lợi nhuận, giải thể hay sáp nhập công ty - Thực hiện được việc tập tính toán, xác định lợi nhuận của công ty, việc phát hành trái phiếu, chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu - Xây dựng được báo cáo tài chính tại công ty	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững tính toán, xác định, phân phối lợi nhuận của công ty, cách phát hành trái phiếu, chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Nguyên lý thẩm định giá**

**Principle Of Asset Evaluation**

KTKT105

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Tài chính – Tiền tệ

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

23 tiết

+ Bài tập:

18 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

02 tiết

- + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Nguyên lý thẩm định giá là môn học bổ trợ ngành quan trọng, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thẩm định giá: khái niệm, mục đích, nguyên tắc thẩm định giá; các đối tượng thẩm định giá. Trên cơ sở đó, vận dụng được các phương pháp thẩm định giá phù hợp với từng loại tài sản cần thẩm định giá; trình bày được quy trình thẩm định giá; các nội dung của hồ sơ thẩm định giá và hiểu về pháp luật trong hoạt động thẩm định giá.

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Khái niệm, mục đích, nguyên tắc; các đối tượng thẩm định giá
- Các phương pháp thẩm định giá;
- Tổ chức công tác định giá;
- Pháp luật trong hoạt động thẩm định giá.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về thẩm định giá như: Khái niệm, đối tượng, mục đích, nguyên tắc thẩm định giá.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về các phương pháp thẩm định giá: Mục đích và một số thuật ngữ được sử dụng, khái niệm, nguyên tắc và điều kiện áp dụng, nội dung của các phương pháp thẩm định giá bao gồm phương pháp so sánh, chi phí, thu nhập, thặng dư, tài sản và chiết khấu dòng tiền.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về tổ chức công tác thẩm định giá: Các bước của quy trình thẩm định giá; khái niệm và thành phần của hồ sơ thẩm định giá.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về pháp luật trong hoạt động thẩm định giá: Các tiêu chuẩn thẩm định giá của Việt Nam và Quốc tế; những quy định pháp lý về tài sản, yêu cầu về thẩm định viên và doanh nghiệp thẩm định giá; pháp luật hợp đồng thẩm định giá và giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động thẩm định giá.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng phân tích đối tượng thẩm định giá, ưu nhược điểm của từng phương pháp thẩm định giá để từ đó lựa chọn được phương pháp thẩm định giá phù hợp với từng loại tài sản cần thẩm định giá.</li> </ul>

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng vận dụng các phương pháp thẩm định giá để ước lượng giá trị của các tài sản (như bất động sản, máy, thiết bị, doanh nghiệp) trong thực tiễn; lập bộ hồ sơ thẩm định giá và hoàn thiện nội dung hợp đồng thẩm định giá.</li> <li>- Có kỹ năng đánh giá về giá trị tài sản để đưa ra những quyết định tài chính, quyết định đầu tư phù hợp để nâng cao giá trị doanh nghiệp và mang lại hiệu quả kinh tế cao.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có niềm tin, thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tu dưỡng những phẩm chất cá nhân cơ bản.</li> </ul>

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Biết được những vấn đề cơ bản về thẩm định giá: khái niệm, đối tượng thẩm định giá, phân loại đối tượng thẩm định giá, nguyên tắc thẩm định giá.	2.1.3	ITU
		Hiểu, Phân tích được những vấn đề cơ bản về các phương pháp thẩm định giá; quy trình thẩm định giá và pháp luật trong hoạt động thẩm định giá: nguyên tắc và điều kiện áp dụng, nội dung của phương pháp; các bước trong quy trình thẩm định giá, thành phần của hồ sơ thẩm định giá; quy định của pháp luật về thẩm định viên, doanh nghiệp thẩm định giá và vấn đề pháp lý về hợp đồng thẩm định giá.	2.1.3	IT
	CDR2	Vận dụng được những kiến thức đã học để sử dụng đúng các phương pháp thẩm định giá với từng loại tài sản cụ thể; phân tích thông tin hỗ trợ nhà quản lý ra quyết định.	2.1.3	IT
		Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về quy trình thẩm định; đánh giá hoạt động thẩm định giá thông qua các báo cáo kết quả và thu thập, xử lý dữ liệu trong quá trình thẩm định giá; giải quyết các vấn đề pháp lý của hợp đồng thẩm định giá	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT2	CDR3	Thực hiện thu thập thông tin và xử lý tài liệu về các tài sản tương tự làm căn cứ đối chiếu trong quá trình thẩm định giá, lập báo cáo kết quả và chứng thư thẩm định giá; phân tích và đánh giá kết quả thu được. Sử dụng các văn bản pháp luật quy định về các tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam để xác định giá trị của tài sản.	2.2.2, 2.2.3, 2.2.4	ITU
	CDR4	Kết hợp các kỹ năng làm việc nhóm, quản lý và lãnh đạo, thuyết trình và viết báo cáo phục vụ cho việc xác định giá trị của tài sản và thực hiện quy trình thẩm định giá	2.2.5, 2.2.7	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi	2.3.1	IT
	CDR6	Hành động có trách nhiệm với cá nhân, tổ chức và xã hội	2.3.2	IT
	CDR7	Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý	2.3.4	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Minh Hoàng, Phạm Văn Bình (2018), *Giáo trình định giá tài sản*, NXB Tài chính.
2. Hay Sinh (2012), *Nguyên lý thẩm định giá*, NXB tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phạm Văn Bình (2013), *Hệ thống câu hỏi và bài tập Định giá tài sản*, NXB Tài chính.
2. Vũ Minh Đức (2011), *Nguyên lý và tiêu chuẩn thẩm định giá*, NXB Kinh tế quốc dân.
3. Nguyễn Thế Phương (2011), *Thẩm định giá bất động sản*, NXB Phương Đông.
4. *Hệ thống Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam*.
5. *Hệ thống Tiêu chuẩn thẩm định giá quốc tế*.
6. *Bộ luật dân sự 2015*



## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp khác  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THẨM ĐỊNH GIÁ</b>	<b>7</b>				<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>1.1. Các khái niệm cơ bản về thẩm định giá</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm tài sản, phân loại tài sản, khái niệm, các nhân tố ảnh hưởng đến giá trị, khái niệm về thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm tài sản, phân loại tài sản, khái niệm, các yếu tố ảnh hưởng đến giá trị, khái niệm về thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh giữa giá trị, giá cả và chi phí</li> <li>-Nêu câu hỏi/ý kiến</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 17-37 và trang 64 -69.</li> <li>- Đọc trước tài liệu đọc thêm, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 07 – Phân loại tài sản trong thẩm định giá.</li> </ul>
<i>1.1.1. Tài sản</i>								
<i>1.1.2. Quyền tài sản</i>								
<i>1.1.3. Giá trị</i>								
<i>1.1.4. Thẩm định giá</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.2. Mục đích và vai trò của thẩm định giá</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mục đích và vai trò của thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mục đích và vai trò của thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, nêu ý kiến về mục đích và vai trò của thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 62-63.</li> </ul>
<b>1.3. Cơ sở của thẩm định giá</b>	2				2	4	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày cơ sở của thẩm định giá</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cơ sở giá trị thị trường và cơ sở giá trị phi thị trường.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về cơ sở của thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 40 – 62.</li> <li>- Đọc tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 02 và 03 – Giá trị thị trường và giá trị phi thị trường làm cơ sở cho thẩm định giá.</li> </ul>
<i>1.3.1. Cơ sở giá trị thị trường</i>								
<i>1.3.2. Cơ sở giá trị phi thị trường</i>								
<b>1.4. Các nguyên tắc thẩm định giá</b>	2				2	4	A1.1	<p><b>* Dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.4.1. Nguyên tắc sử dụng tốt nhất và hiệu quả nhất							A1.4 A2 - Trình bày các nguyên tắc thẩm định giá. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các nguyên tắc thẩm định giá. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định cơ sở về các nguyên tắc thẩm định giá và cách vận dụng các nguyên tắc thẩm định giá qua các ví dụ minh họa. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 70-77. - Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 04 – Những nguyên tắc kinh tế chi phối hoạt động thẩm định giá.	
1.4.2. Nguyên tắc thay thế								
1.4.3. Nguyên tắc dự kiến các khoản lợi ích tương lai								
1.4.4. Nguyên tắc đóng góp								
1.4.5. Nguyên tắc cung cầu								
1.4.6. Các nguyên tắc khác								
<b>CHƯƠNG 2. CÁC PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH GIÁ</b>	<b>10</b>	<b>18</b>		<b>1</b>	<b>29</b>	<b>58</b>		
<b>2.1. Phương pháp so sánh</b>	<b>2</b>	<b>4</b>			<b>6</b>	<b>12</b>	A1.1 A1.2 A1.4 A2 * <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về phương pháp so sánh. - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về mục đích và một số thuật ngữ; nguyên tắc và điều kiện áp dụng; nội dung của phương pháp so sánh; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về phương pháp so sánh	
2.1.1. Mục đích và một số thuật ngữ được sử dụng trong phương pháp so sánh								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.2. Nguyên tắc và điều kiện áp dụng							<p>- Thực hành các bài tập xác định giá trị của tài sản theo phương pháp so sánh.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 98-120 và chương 3 trang 180-182</p> <p>- Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 08 – Cách tiếp cận từ thị trường.</p>	
2.1.3. Nội dung của phương pháp								
<b>2.2. Phương pháp chi phí</b>	<b>2</b>	<b>4</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
2.2.1. Mục đích và một số thuật ngữ được sử dụng trong phương pháp chi phí							<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày và phân tích các nội dung về phương pháp chi phí.</p> <p>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</p> <p>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về mục đích và một số thuật ngữ; nguyên tắc và điều kiện áp dụng; nội dung của phương pháp chi phí; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nhận xét, đánh giá về phương pháp chi phí.</p> <p>- Thực hành các bài tập xác định giá trị của tài sản theo phương pháp chi phí.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 131-151 và chương 3 trang 182-198.</p> <p>- Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 09 – Cách tiếp cận từ chi phí.</p>	
2.2.2. Nguyên tắc và điều kiện áp dụng								
2.2.3. Nội dung của phương pháp								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.3. Phương pháp thu nhập</b>	<b>1</b>	<b>2</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1 A1.2 A1.4 A2  <b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về phương pháp thu nhập. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về mục đích và một số thuật ngữ; nguyên tắc và điều kiện áp dụng; nội dung của phương pháp thu nhập; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về phương pháp thu nhập. - Thực hành các bài tập xác định giá trị của tài sản theo phương pháp thu nhập. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 223-230. - Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 10 – Cách tiếp cận từ thu nhập.	
<i>2.3.1. Mục đích và một số thuật ngữ được sử dụng trong phương pháp thu nhập</i>								
<i>2.3.2. Nguyên tắc và điều kiện áp dụng</i>								
<i>2.3.3. Nội dung của phương pháp</i>								
<b>2.4. Phương pháp thặng dư</b>	<b>1</b>	<b>2</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1 A1.2 A1.4 A2  <b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về phương pháp thặng dư. - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về mục đích và một số thuật ngữ; nguyên tắc và điều kiện áp dụng; nội dung của phương pháp thặng dư; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>	
<i>2.4.1. Mục đích và một số thuật ngữ được sử dụng trong phương pháp thặng dư</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.4.2. Nguyên tắc và điều kiện áp dụng								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về phương pháp thặng dư.</li> <li>- Thực hành các bài tập xác định giá trị của tài sản theo phương pháp thặng dư.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 151-159.</li> <li>- Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 11 – Thẩm định giá Bất động sản.</li> </ul>
2.4.3. Nội dung phương pháp								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>2.5. Phương pháp tài sản</b>	<b>2</b>	<b>3</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	A1.1 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về phương pháp tài sản.</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> </ul> <p>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về mục đích và một số thuật ngữ; nguyên tắc và điều kiện áp dụng; nội dung của phương pháp tài sản; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về phương pháp tài sản.</li> <li>- Thực hành các bài tập xác định giá trị của tài sản theo phương pháp tài sản.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 trang 252-263.</li> <li>- Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12 – Thẩm định giá Doanh nghiệp.</li> </ul>
2.5.1. Mục đích và một số thuật ngữ được sử dụng trong phương pháp tài sản								
2.5.2. Nguyên tắc và điều kiện áp dụng								
2.5.3 Nội dung của phương pháp								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.6. Phương pháp chiết khấu dòng tiền</b>	<b>2</b>	<b>3</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về phương pháp chiết khấu dòng tiền.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về mục đích và một số thuật ngữ; nguyên tắc và điều kiện áp dụng; nội dung của phương pháp chiết khấu dòng tiền; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về phương pháp chiết khấu dòng tiền.</li> <li>- Thực hành các bài tập xác định giá trị của tài sản theo phương pháp chiết khấu dòng tiền.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 trang 283-293.</li> <li>- Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12 – Thẩm định giá Doanh nghiệp.</li> </ul>
<i>2.6.1. Mục đích và một số thuật ngữ được sử dụng trong phương pháp chiết khấu dòng tiền</i>							A1.2 A1.3 A1.4 A2	
<i>2.6.2. Nguyên tắc và điều kiện áp dụng</i>								
<i>2.6.3 Nội dung của phương pháp</i>								
<b>CHƯƠNG 3. TỔ CHỨC CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH GIÁ</b>	<b>3</b>		<b>2</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>3.1. Quy trình thẩm định giá</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về cách xác định tổng quát về tài sản và các bước tổ chức quy trình thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổng quát tài sản và các bước tổ chức quy trình thẩm định giá.</li> </ul>
<i>3.1.1. Xác định tổng quát về tài sản cần thẩm định giá và cơ sở giá trị</i>								
<i>3.1.2. Lập kế hoạch thẩm định giá</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.1.3. Khảo sát thực tế, thu thập thông tin								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Thảo luận theo nhóm về cách xác định tổng quát về tài sản và cơ sở giá trị.  -Nhận xét và đưa ra ý kiến về các bước tổ chức quy trình thẩm định giá.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6 trang 345-357.  - Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05 – Quy trình thẩm định giá.</p>
3.1.4. Phân tích thông tin								
3.1.5. Xác định giá trị tài sản cần thẩm định giá								
3.1.6. Lập báo cáo kết quả thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá								
<b>3.2. Hồ sơ thẩm định giá</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày về tổng quan hồ sơ thẩm định giá và các nội dung liên quan đến báo cáo kết quả, chứng thư, hợp đồng thẩm định giá.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hồ sơ thẩm định giá.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Thảo luận theo nhóm về nội dung hồ sơ thẩm định giá  - Nêu nhận xét, cho ý kiến về báo cáo kết quả, chứng thư và hợp đồng thẩm định giá.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6 trang 358-380.  - Đọc trước tài liệu đọc thêm 4, tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 6 – Báo cáo kết quả thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá và hồ sơ thẩm định giá.</p>
3.2.1. Tổng quan về hồ sơ thẩm định giá								
3.2.2. Báo cáo kết quả thẩm định giá								
3.2.3. Chứng thư thẩm định giá								
3.2.4. Hợp đồng thẩm định giá								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.3. Thực trạng hoạt động thẩm định giá tài sản ở Việt Nam</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về thực trạng hoạt động thẩm định giá ở Việt Nam.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thực trạng hoạt động thẩm định giá ở Việt Nam.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận theo nhóm về nội dung: Hoạt động của các tổ chức thẩm định giá. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 5.</p>
<i>3.3.1. Sự phát triển của nghề thẩm định giá ở Việt Nam</i>								
<i>3.3.2. Hoạt động của các tổ chức thẩm định giá</i>								
<i>3.3.3. Hội thẩm định giá Việt Nam</i>								
<b>Thảo luận</b>			<b>2</b>		<b>2</b>	<b>4</b>		
<b>CHƯƠNG 4. PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG THẨM ĐỊNH GIÁ</b>	<b>3</b>			<b>1</b>	<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>4.1. Hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá</b>							<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu nội dung về hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam và Quốc tế.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam và Quốc tế.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu nhận xét, cho ý kiến về hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam và Quốc tế. <b>Học ở nhà:</b></p>	
<i>4.1.1. Hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam</i>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		A1.4 A2
<i>4.1.2. Hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá Quốc tế</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu đọc thêm 4 - Đọc trước tài liệu đọc thêm 5
<b>4.2. Pháp luật áp dụng trong hoạt động thẩm định giá</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về pháp luật trong hoạt động thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về pháp luật về tài sản, quy định pháp lý về thẩm định viên và doanh nghiệp thẩm định giá; pháp luật về hợp đồng thẩm định giá.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận về quy định pháp lý đối với thẩm định viên và doanh nghiệp thẩm định giá.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá về hợp đồng thẩm định giá và pháp luật về tài sản.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 4</li> <li>- Đọc trước tài liệu đọc thêm 6.</li> </ul>
4.2.1. Pháp luật về tài sản và quyền tài sản								
4.2.2. Những quy định pháp lý về thẩm định viên và doanh nghiệp thẩm định giá								
4.2.3. Pháp luật hợp đồng thẩm định giá và giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động thẩm định giá								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>23</b>	<b>18</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THẨM ĐỊNH GIÁ</b>								
1.1	Các khái niệm cơ bản về thẩm định giá	X			X	X		
1.2	Mục đích và vai trò của thẩm định giá	X			X	X		
1.3	Cơ sở của thẩm định giá	X			X	X		
1.4	Các nguyên tắc thẩm định giá	X			X	X		
<b>CHƯƠNG 2. CÁC PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH GIÁ</b>								
2.1	Phương pháp so sánh	X	X	X	X	X		
2.2	Phương pháp chi phí	X	X	X	X	X		
2.3	Phương pháp thu nhập	X	X		X	X		
2.4	Phương pháp thặng dư	X	X	X	X	X		
2.5	Phương pháp tài sản	X	X		X	X		
2.6	Phương pháp chiết khấu dòng tiền	X	X		X	X		
<b>CHƯƠNG 3. TỔ CHỨC CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH GIÁ</b>								
3.1	Quy trình thẩm định giá	X	X		X		X	X
3.2	Hồ sơ thẩm định giá	X	X	X	X		X	X
3.3	Thực trạng hoạt động thẩm định giá tài sản ở Việt Nam	X			X			
<b>CHƯƠNG 4. PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG THẨM ĐỊNH GIÁ</b>								
4.1	Hệ thống tiêu chuẩn thẩm định giá	X		X	X			X
4.2	Pháp luật áp dụng trong hoạt động thẩm định giá	X	X	X	X		X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm;
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR3	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	60	CĐR3,4,7	20
		A1.4	Thái độ học tập	40	CĐR1,2,5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1 – Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong nội dung 2.4 chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về thẩm định giá: khái niệm, cách phân loại tài sản; mục đích, vai trò, cơ sở và các nguyên tắc thẩm định giá.	10%
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề liên quan đến các phương pháp thẩm định giá (so sánh, chi phí, thu nhập).	10%
Áp dụng	Áp dụng những kiến thức đã học để xác định giá trị của tài sản	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Phân tích được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào định giá tài sản trong các tình huống cụ thể	50%

Chuẩn hoá	- Đánh giá được ưu, nhược điểm của các phương pháp so sánh, chi phí, thu nhập, thặng dư - Đưa ra được các quan điểm và quyết định liên quan các tình huống phát sinh trong thực tiễn liên quan đến tình hình tài chính của các doanh nghiệp	10%
-----------	--	-----

A1.2 – Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Ghi nhớ	Nhớ được các công thức tính toán và các bước tiến hành các phương pháp thẩm định giá	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Bắt đầu xác định và tìm kiếm được các văn bản pháp luật về hoạt động thẩm định giá để giải quyết các bài tập trên lớp và trong thực tiễn.	20%
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về quy trình thẩm định giá và pháp luật trong hoạt động thẩm định giá để giải quyết các bài tập	20%
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về quy trình thẩm định giá và pháp luật liên quan.	10%
Thành thạo	Giải quyết được các bài tập trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến hoạt động thẩm định giá	20%

A1.3 – Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về phương pháp thẩm định giá, quy trình thẩm định giá và pháp luật liên quan.	15%
Hiểu	Phân tích được các bước trong quy trình thẩm định giá và yêu cầu đối với thẩm định viên trong hoạt động thẩm định giá.	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để xác định giá trị của tài sản với phương pháp thặng dư, tài sản và dòng tiền chiết khấu	50%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến định giá tài sản	10%
Kỹ xảo	Nhận diện được việc sử dụng phương pháp phù hợp để định giá tài sản trên thực tiễn	5%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến nội dung cơ bản về thẩm định giá.	20%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	40%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến hoạt động thẩm định giá.	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về thẩm định giá: khái niệm, phân loại tài sản, mục đích, vai trò, cơ sở và các nguyên tắc thẩm định giá	10%
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về các phương pháp thẩm định giá (phương pháp so sánh, chi phí, thu nhập, thặng dư, tài sản và chiết khấu dòng tiền)	20%
Phân tích	Phân tích được các thông tin, dữ liệu cung cấp cho việc xác định giá trị tài sản trong từng trường hợp cụ thể. Phân tích được các nội dung về tổ chức quy trình thẩm định giá và pháp luật trong hoạt động thẩm định giá	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng kiến thức đã học để tính toán và kết luận giá trị tài sản trong từng trường hợp cụ thể	50%

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Thương mại điện tử**

**Electronic commerce**

KTKD166

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Tin học đại cương, Quản trị học

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

33,5 tiết

+ Bài tập:

9,5 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

00 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ



- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở công nghệ của thương mại điện tử và hệ thống thanh toán trong thương mại internet; vấn đề an ninh, bảo mật trong thương mại điện tử và các mô hình giao dịch trong thương mại điện tử hiện nay, quản trị chiến lược thương mại điện tử.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Trình bày được những kiến thức cơ bản như: lợi ích của thương mại điện tử cũng như các lĩnh vực ứng dụng; Cơ sở công nghệ của thương mại điện tử và các vấn đề an ninh, an toàn bảo mật trong thương mại Internet; Chiến lược thương mại điện tử.
MT2	Vận dụng sáng tạo các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn trong phát triển hoạt động thương mại điện tử áp dụng với các mô hình giao dịch điện tử B2B, B2C, C2C, G2G, G2B, G2C.
MT3	Có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để có thể tự chủ được công việc được giao trong lĩnh vực kế toán

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Trình bày được những vấn đề căn bản của thương mại điện tử như: khái niệm lợi ích của thương mại điện tử cũng như các lĩnh vực ứng dụng; Cơ sở công nghệ của thương mại điện tử và các vấn đề an ninh, an toàn bảo mật trong thương mại Internet; Chiến lược thương mại điện tử.	2.1.2	I
			2.1.3	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR2	Vận dụng kiến thức cơ sở công nghệ của thương mại điện tử và các vấn đề an ninh, an toàn bảo mật trong thương mại Internet; hệ thống thanh toán điện tử và các ứng dụng khác để tổng hợp, đánh giá, và phân tích trong lĩnh vực kế toán	2.2.2	IT
			2.2.6	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR3	Vận dụng nội dung lý thuyết vào giải quyết các bài tập tình huống. Liên hệ với thực tế ứng dụng thương mại điện tử trong lĩnh vực lĩnh vực kế toán.	2.2.5	ITU
	CDR4	Phân tích, đánh giá tác động của việc ứng dụng thương mại điện tử trong lĩnh vực kế toán từ đó đưa ra các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp	2.2.7	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổng hợp lý thuyết và đánh giá các ứng dụng thương mại điện tử trong lĩnh vực lĩnh vực kế toán	2.3.3	TU
			2.3.4	TU
	CDR6	Thảo luận và làm bài tập nhóm trong giải quyết bài tập nhóm	2.3.1	TU
			2.3.2	TU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. PGS. TS Nguyễn Việt Khôi (2020), Thương mại điện tử, NXB Đại học quốc gia Hà Nội..
2. Trần Văn Hòe (2015), *Thương mại điện tử căn bản*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân..

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Thương mại – trung tâm Thông tin Thương mại (2006), *Thương mại điện tử giành cho doanh nghiệp*, Nhà xuất bản Lao động – Xã hội.
2. Minh Quang (2009), *Những kiến thức cơ bản về thương mại điện tử*, NXB Lao động xã hội.
3. Nguyễn Văn Minh (2011), *Giáo trình thương mại điện tử căn bản*, NXB Thống kê.
4. Nguyễn Văn Hồng (2012), *Thương mại điện tử căn bản*, NXB Hồng Đức.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |   |
|--|--|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Tự học (Giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (Tiết)									
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng				
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b>	<b>6,5</b>	<b>1</b>				<b>7,5</b>	<b>15</b>			
<b>1.1 Một số khái niệm cơ bản</b> <i>1.1.1. Khái niệm về thương mại điện tử</i> <i>1.1.2. Một số khái niệm cơ bản trên Internet</i> <i>1.1.3. Đặc trưng của thương mại điện tử</i>	<b>1,5</b>					<b>1,5</b>	<b>3</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về thương mại điện tử: khái niệm, lịch sử hình thành và phát triển thương mại điện tử</li> <li>- Phân tích các đặc trưng, lợi ích và hạn chế của thương mại điện tử, một số vấn đề pháp lý trong thương mại điện tử.</li> </ul> <p>A1.1 - Giao sinh viên nghiên cứu các lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử.</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày một số lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử.</li> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động phát sinh trong thực tế hoạt động kế toán tại doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, chương 1; TLC 2, chương 1; TLĐT 3, chương 1</li> </ul>	
<b>1.2. Lịch sử hình thành và phát triển của thương mại điện tử</b> <i>1.2.1. Giai đoạn sơ khai của thương mại điện tử</i> <i>1.2.2. Giai đoạn thương mại thông tin</i> <i>1.2.3. Giai đoạn thương mại giao dịch</i> <i>1.2.4. Giai đoạn thương mại tích hợp</i>	<b>0,5</b>					<b>0,5</b>	<b>1</b>			

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (Tiết)						Tự học (Giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11
<b>1.3. Lợi ích của thương mại điện tử</b> 1.3.1. Lợi ích đối với các tổ chức 1.3.2. Lợi ích đối với người tiêu dùng 1.3.3. Lợi ích đối với xã hội	1,5					1,5	3		
<b>1.4. Hạn chế của thương mại điện tử</b> 1.4.1. Hạn chế về kỹ thuật 1.4.2. Hạn chế về thương mại	1					1	2		
<b>1.5 Những lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử</b> 1.5.1. Thương mại hàng hóa dịch vụ điện tử 1.5.2. Ngân hàng, tài chính điện tử 1.5.3. Đào tạo trực tuyến 1.5.4. Xuất bản trực tuyến 1.5.5. Giải trí trực tuyến 1.5.6. Dịch vụ việc làm trực tuyến 1.5.7 Dịch vụ công trực tuyến	1	1				2	4		
<b>1.6 Một số vấn đề pháp lý trong thương mại điện tử</b>	1					1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (Tiết)						Tự học (Giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11
<p>1.6.1. Vấn đề riêng tư</p> <p>1.6.2. Quyền sở hữu trí tuệ</p> <p>1.6.3. Quảng cáo điện tử không mong đợi</p> <p>1.6.4. Đánh thuế kinh doanh trên internet</p>									
<b>CHƯƠNG 2. CƠ SỞ CÔNG NGHỆ CỦA THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b>	<b>7</b>	<b>1</b>				<b>8</b>	<b>16</b>		
<p><b>2.1. Thị trường thương mại điện tử</b></p> <p>2.1.1. Khái niệm thị trường thương mại điện tử</p> <p>2.1.2. Bản chất của thị trường thương mại điện tử</p> <p>2.1.3 Phân loại thị trường thương mại điện tử</p> <p>2.1.4. Chuỗi giá trị trong thương mại điện tử</p> <p>2.1.5 Tương lai phát triển của thị trường thương mại điện tử</p>	<b>2</b>					<b>3</b>	<b>4</b>		
<p><b>2.2. Trao đổi dữ liệu điện tử</b></p> <p>2.2.1. Định nghĩa về trao đổi dữ liệu điện tử</p>	<b>2</b>					<b>2</b>	<b>4</b>		

**\* Dạy:**

- Trình bày các vấn đề cơ bản về thị trường thương mại điện tử: khái niệm, bản chất, phân loại thị trường thương mại điện tử
- Phân tích chuỗi giá trị trong thương mại điện tử, trao đổi dữ liệu điện tử
- Giao sinh viên nghiên cứu ứng dụng của thương mại điện tử trong hoạt động thanh toán

**\* Học:**

**Học ở lớp:**

- Trình bày một số loại thị trường thương mại điện tử, hoạt động thanh toán trong thương mại điện tử
- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động phát sinh trong thực tế hoạt động kế toán tại doanh nghiệp.

**Học ở nhà:**

- Đọc trước TLC 1, chương 2,5,6; TLC 2, chương 3; TLĐT 3, chương 1

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học	
	Lên lớp (Tiết)						Tự học (Giờ)			
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng				
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	
2.2.2 Lợi ích của EDI 2.2.3 Tương lai phát triển của EDI										
<b>2.3. Thanh toán trong thương mại điện tử</b> 2.3.1 Khái niệm và phân biệt thanh toán điện tử với thanh toán truyền thống 2.3.2. Các hệ thống và công cụ thanh toán điện tử 2.3.3. Quy trình thanh toán điện tử	2	1				3	6			
<b>CHƯƠNG 3. VẤN ĐỀ AN NINH, BẢO MẬT TRONG THƯƠNG MẠI INTERNET</b>	6	2				8	16			
<b>3.1. An ninh trong thương mại internet</b> 3.1.1. Các nguy cơ và hình thức tấn công đe dọa an toàn thương mại điện tử 3.1.2. Các yếu tố đảm bảo an toàn trong thương mại điện tử	2	1				3	6			
<b>3.2. Kỹ thuật mã hóa thông tin</b> 3.2.1. Mã hóa khoá bí mật	2	1				3	6			
										<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề về an ninh bảo mật trong thương mại điện tử</li> <li>- Phân tích các nguy cơ và hình thức tấn công đe dọa an toàn thương mại điện tử, các kỹ thuật mã thông tin</li> <li>- Giao sinh viên nghiên cứu các công nghệ an toàn mạng</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày một số nguy cơ và hình thức tấn công đe dọa an toàn thương mại điện tử, các công nghệ an toàn mạng</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học	
	Lên lớp (Tiết)						Tự học (Giờ)			
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng				
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	
3.2.2. Mã hóa khóa công cộng 3.2.3. Chữ ký điện tử 3.2.4. Chứng thực điện tử										- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động phát sinh trong thực tế hoạt động kế toán tại doanh nghiệp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước TLC 2, chương 6; TLĐT 3, chương 7; TLĐT 4, chương 4
<b>3.3. An toàn trong thương mại điện tử</b> 3.3.1. Các lỗi thường mắc phải trong quản trị an toàn TMĐT 3.3.2 Công nghệ an toàn mạng 3.3.3. Quản trị an toàn trong thương mại điện tử	2					2	4			
<b>Kiểm tra</b>					1	1	2			
<b>CHƯƠNG 4. CÁC MÔ HÌNH GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ</b>	7	2,5				9,5	19			<b>* Dạy:</b> - Trình bày các vấn đề về mô hình giao dịch thương mại điện tử. - Phân tích các phương thức thương mại trong các mô hình giao dịch thương mại điện tử - Giao sinh viên nghiên cứu các mô hình giao dịch thương mại điện tử B2B, B2C <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày các mô hình giao dịch thương mại điện tử B2B, B2C
<b>4.1. Tổng quan về mô hình giao dịch điện tử</b> 4.1.1. Khái niệm về mô hình giao dịch điện tử 4.1.2. Một số hệ thống giao dịch trong thương mại điện tử 4.1.3. Các chủ thể tham gia giao dịch trong thương mại điện tử 4.1.4 Các mô hình giao dịch trong thương mại điện tử	2					2	4	A1.4 A1.5 A1.6 A2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (Tiết)						Tự học (Giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11
<b>4.2. Mô hình giao dịch điện tử B2C</b> 4.2.1. Khái niệm về mô hình giao dịch điện tử B2C 4.2.2. Các phương thức thương mại điện tử B2C 4.2.3. Các công cụ hỗ trợ khách hàng trong giao dịch điện tử B2C	2	1				3	6		- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết các hoạt động phát sinh trong thực tế hoạt động kế toán tại doanh nghiệp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước TLC 1, chương 2,3,4; TLC 2, chương 4; TLĐT 3, chương 2,3
<b>4.3. Mô hình giao dịch điện tử B2B</b> 4.3.1. Khái niệm về giao dịch điện tử B2B 4.3.2. Các phương thức thương mại điện tử B2B	2	1				3	6		
<b>4.4. Mô hình giao dịch chính phủ điện tử</b> 4.4.1. Khái niệm về Chính phủ điện tử 4.4.2. Vai trò và chức năng của Chính phủ điện tử 4.4.3. Lợi ích của Chính phủ điện tử	1,5	0,5				2	4		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (Tiết)						Tự học (Giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11
4.4.4. Các mô hình giao dịch của Chính phủ điện tử									
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b>	<b>7</b>	<b>3</b>				<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>5.1. Chiến lược thương mại điện tử</b> 5.1.1. Khái niệm về chiến lược thương mại điện tử 5.1.2. Một số chiến lược thương mại điện tử	<b>1</b>	<b>1</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về chiến lược thương mại điện tử</li> <li>- Phân tích quy trình quản trị chiến lược thương mại điện tử</li> <li>- Giao sinh viên nghiên cứu lý thuyết vận dụng vào giải quyết các tình huống quản trị chiến lược thương mại điện tử</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết vào giải quyết vào giải quyết các tình huống quản trị chiến lược thương mại điện tử</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước TLC 1, chương 7, TLC 2, chương 12; TLĐT 3, chương 8,9,10; TLĐT 4, chương 5.</li> </ul>
<b>5.2. Quản trị chiến lược thương mại điện tử</b> 5.2.1. Khái niệm về quản trị chiến lược thương mại điện tử 5.2.2. Quy trình quản trị chiến lược thương mại điện tử	<b>1</b>					<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>5.3. Hoạch định chiến lược thương mại điện tử</b> 5.3.1. Nghiên cứu thị trường 5.3.2. Phân tích môi trường cạnh tranh 5.3.3. Xác định, lựa chọn chiến lược thích nghi	<b>2</b>	<b>1,5</b>				<b>3,5</b>	<b>7</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học							Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (Tiết)						Tự học (Giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	TH	KTr	Tổng			
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11
<b>5.4. Tổ chức, triển khai chiến lược thương mại điện tử</b> 5.4.1. Lập kế hoạch kinh doanh thương mại điện tử 5.4.2. Xây dựng, duy trì và phát triển website 5.4.3. Đề ra chính sách marketing trực tuyến 5.4.4. Lựa chọn phương án thanh toán điện tử 5.4.5. Lựa chọn phương án an toàn và bảo mật trên mạng	2	0,5				2	4		
<b>5.5. Kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh chiến lược thương mại điện tử</b> 5.5.1. Kiểm tra lại các nhân tố bên trong và bên ngoài doanh nghiệp 5.5.2. Đo lường đánh giá các kết quả kinh doanh 5.5.3. Điều chỉnh chiến lược thương mại điện tử	1					1	2		
<b>Kiểm tra</b>					1	1	2		
<b>Tổng</b>	<b>33,5</b>	<b>9,5</b>			<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b>							
1.1	Một số khái niệm cơ bản	X					
1.2	Lịch sử hình thành và phát triển của thương mại điện tử	X					
1.3	Lợi ích của thương mại điện tử	X			X		
1.4	Hạn chế của thương mại điện tử	X			X		
1.5	Những lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử		X	X			
1.6	Một số vấn đề pháp lý trong thương mại điện tử				X		
<b>CHƯƠNG 2. CƠ SỞ CÔNG NGHỆ CỦA THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b>							
2.1	Thị trường thương mại điện tử	X			X		
2.2	Trao đổi dữ liệu điện tử	X			X		
2.3	Thanh toán trong thương mại điện tử		X	X			
<b>CHƯƠNG 3. VẤN ĐỀ AN NINH, BẢO MẬT TRONG THƯƠNG MẠI INTERNET</b>							
3.1	An ninh trong thương mại internet	X	X				
3.2	Kỹ thuật mã hóa thông tin	X		X			
3.3	An toàn trong thương mại điện tử	X			X		
<b>CHƯƠNG 4. CÁC MÔ HÌNH GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ</b>							
4.1	Tổng quan về mô hình giao dịch điện tử	X				X	
4.2	Mô hình giao dịch điện tử B2C				X	X	X
4.3	Mô hình giao dịch điện tử B2B				X	X	X
4.4	Mô hình giao dịch chính phủ điện tử				X	X	
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ</b>							
5.1	Chiến lược thương mại điện tử	X					

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
5.2	Quản trị chiến lược thương mại điện tử	X					
5.3	Hoạch định chiến lược thương mại điện tử					X	X
5.4	Tổ chức, triển khai chiến lược thương mại điện tử					X	X
5.5	Cá Kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh chiến lược thương mại điện tử				X	X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp. Mức độ tích cực tham gia các hoạt động trên lớp: đánh giá thông qua số lần phát biểu trên lớp trong các buổi lý thuyết và thảo luận.

- Trong quá trình học giảng viên có thể đột xuất tiến hành kiểm tra việc chuẩn bị bài trước khi lên lớp, kiểm tra đột xuất các bài đọc bắt buộc, hay các bài tập được giao...Sinh viên cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu này của giảng viên.

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	60	CĐR1,2,3,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR2,3,4	
		A1.3	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	
		<b>Tổng</b>			<b>100</b>	
	Điểm số 2	A1.4	Bài kiểm tra 2	60	CĐR1,2,3,4	20
		A1.5	Bài tập	20	CĐR2,3,4	
		A1.6	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		Tổng			100	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Một số khái niệm về thương mại điện tử, internet, khái niệm thị trường thương mại điện tử, lịch sử hình thành và phát triển của thương mại điện tử, lợi ích và hạn chế của thương mại điện tử	20
Hiểu	Giải thích được tác động từ trao đổi dữ liệu, thương mại điện tử đến hoạt động kế toán, các phương pháp thanh toán trong thương mại điện tử, các công tác an ninh, an toàn của thương mại điện tử trong hoạt động kế toán	30
Áp dụng	Áp dụng những lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử vào hoạt động kế toán	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng những lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử vào hoạt động kế toán	20
Chuẩn hóa	Nắm vững các phương thức thanh toán trong thương mại điện tử, công tác an ninh, an toàn của thương mại điện tử	10

A1.2 – Bài tập của chương 1,2,3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Một số khái niệm về thương mại điện tử, internet, khái niệm thị trường thương mại điện tử, lịch sử hình thành và phát triển của thương mại điện tử, lợi ích và hạn chế của thương mại điện tử	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Giải thích được tác động từ trao đổi dữ liệu, thương mại điện tử đến hoạt động kế toán, các phương pháp thanh toán trong thương mại điện tử, các công tác an ninh, an toàn của thương mại điện tử trong hoạt động kế toán	30
Áp dụng	Áp dụng những lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử vào hoạt động kế toán	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng những lĩnh vực ứng dụng của thương mại điện tử vào hoạt động kế toán	20
Chuẩn hóa	Nắm vững các phương thức thanh toán trong thương mại điện tử, công tác an ninh, an toàn của thương mại điện tử	10

#### A1.3 và A1.6 – Thái độ học tập

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức cơ bản của thương mại điện tử	20%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập, giúp đỡ người học trong quá trình thảo luận bài tập trên lớp	40%
Đưa ra thái độ	Tranh luận và đưa ra các đề xuất khi giải quyết một số tình huống liên quan đến hoạt động thương mại điện tử	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức kỹ năng đã học vận dụng vào các tính huống cụ thể trong hoạt động thương mại điện tử	20%

#### A1.4 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5,6:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan về mô hình giao dịch thương mại điện tử, khai niệm chiến lược thương mại điện tử	20
Hiểu	Giải thích được một số chiến lược thương mại điện tử, quy trình quản trị chiến lược thương mại điện tử, các phương thức thương mại trong các mô hình giao dịch, chiến lược thương mại điện tử	30
Áp dụng	Áp dụng các phương thức thương mại trong các mô hình giao dịch vào hoạt động kế toán	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các mô hình giao dịch, chiến lược thương mại điện tử trong lĩnh vực kế toán	20
Chuẩn hóa	Nắm vững các hoạt động quản trị chiến lược thương mại điện tử.	10

#### A1.5 - Bài tập chương 4,5

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan về mô hình giao dịch thương mại điện tử, khai niệm chiến lược thương mại điện tử	20
Hiểu	Giải thích được một số chiến lược thương mại điện tử, quy trình quản trị chiến lược thương mại điện tử, các phương thức thương mại trong các mô hình giao dịch, chiến lược thương mại điện tử	30
Áp dụng	Áp dụng các phương thức thương mại trong các mô hình giao dịch vào hoạt động kế toán	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các mô hình giao dịch, chiến lược thương mại điện tử trong lĩnh vực kế toán	20
Chuẩn hóa	Nắm vững các hoạt động quản trị chiến lược thương mại điện tử.	10

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Khái niệm về thương mại điện tử khái niệm thị trường thương mại điện tử, khai niệm chiến lược thương mại điện tử, các phương pháp thanh toán trong thương mại điện tử, chiến lược thương mại điện tử	10
Hiểu	Giải thích được lợi ích và hạn chế của thương mại điện tử, lợi ích của trao đổi dữ liệu điện tử	10
Áp dụng	Áp dụng phương thức thương mại trong các mô hình giao dịch với hoạt động quản trị chiến lược thương mại điện tử trong lĩnh vực kế toán	20
Phân tích	Phân tích tác động của công tác an ninh, an toàn của thương mại điện tử, lợi ích và hạn chế của thương mại điện tử, lợi ích của trao đổi dữ liệu điện tử, các kỹ thuật đảm bảo an ninh an toàn trong thương mại điện tử.	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các mô hình giao dịch, chiến lược thương mại điện tử trong lĩnh vực kế toán	20
Chuẩn hóa	Nắm vững các hoạt động quản trị chiến lược thương mại điện tử.	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Kế toán chi phí**

**Cost accounting**

KTKE119

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Kế toán tài chính, kế toán quản trị 2

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

30 tiết

+ Bài tập:

11 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

01 tiết

+ Kiểm tra:

01 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về chi phí, giá thành, các mô hình xác định chi phí. Đồng thời giúp người học tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp chi phí ước tính và kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo định mức. Học phần này là tiền đề để người học nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những kiến thức cơ bản về kế toán chi phí trong các doanh nghiệp sản xuất.</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về các mô hình xác định chi phí.</li> <li>- Quy trình tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm, kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp chi phí ước tính, chi phí định mức.</li> </ul>
MT 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng về tính giá thành sản phẩm, vận dụng phương pháp kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm để thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập các báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành sản phẩm.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc độc lập.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực chuẩn bị bài trước khi lên lớp, đóng góp ý kiến xây dựng bài học. Có trách nhiệm, tự giác, chủ động tham gia ý kiến trong quá trình thảo luận.</li> <li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức</i>				
<b>MT1</b>	<b>CDR 1</b>	- Hiểu được khái niệm, kiến thức cơ bản về kế toán chi phí trong các doanh nghiệp sản xuất.	2.1.2	IT
	<b>CDR 2</b>	- Hiểu được kiến thức cơ bản về các mô hình xác định chi phí.	2.1.3	IT
	<b>CDR 3</b>	- Áp dụng được phương pháp tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm, kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp chi phí ước tính, chi phí định mức.	2.1.4	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
<b>MT 2</b>	<b>CDR 4</b>	- Thực hiện tính giá thành sản phẩm, thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành sản phẩm.	2.2.2 2.2.4	ITU
	<b>CDR 5</b>	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc độc lập.	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
<b>MT 3</b>	<b>CDR 6</b>	- Thể hiện được ý tưởng trong các tiết thảo luận, làm việc độc lập trong các tiết bài tập.	2.3.1	IU
	<b>CDR 7</b>	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân, tích lũy kiến thức. - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.2 2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Phạm Văn Dược, Trần Văn Tùng, Phạm Ngọc Toàn (2010), *Kế toán chi phí*, NXB Tài chính;

2. Phạm Văn Dược (2010), *Kế toán quản trị - Phần I: Kế toán chi phí (Lý thuyết, bài tập, bài giải)*, NXB ĐH Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh;

3. Đoàn Ngọc Quế, Phạm Văn Dược, TS Huỳnh Lợi (2015), *Kế toán chi phí*, NXB kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Huỳnh Lợi (2010), *Bài tập và Bài giải Kế toán chi phí*, NXB Tài chính

2. Nguyễn Hoàn, Nguyễn Ngọc Quang (2018), *Giáo trình kế toán quản trị*, NXB Thương mại

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm         | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo     | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN CHI PHÍ</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>1.1. Hoạt động cơ bản và đặc điểm chi phí trong doanh nghiệp sản xuất</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết môn học</li> <li>- Giải thích để người học hiểu về hoạt động của một doanh nghiệp</li> <li>- Trình bày các nội dung về đặc điểm của doanh nghiệp sản xuất, chi phí trong doanh nghiệp sản xuất.</li> <li>- Đặt câu hỏi về các hoạt động trong một doanh nghiệp</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu về các chi phí trong doanh nghiệp sản xuất.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Đưa ra các nhận xét đánh giá về doanh nghiệp sản xuất, các chi phí trong doanh nghiệp.</li> </ul> <b>Học ở nhà:</b>            Đọc trước tài liệu chính số 3 trang 8 - 13</p>
1.1.1. Hoạt động cơ bản trong doanh nghiệp sản xuất	1				1	2		
1.1.2. Đặc điểm chi phí trong doanh nghiệp sản xuất								
<b>1.2. Kế toán chi phí trong doanh nghiệp sản xuất</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mục tiêu kế toán chi phí.</li> <li>- Giải thích các khoản chi phí trong doanh nghiệp sản xuất.</li> <li>- Đặt câu hỏi về các khoản chi phí trong doanh nghiệp</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu các mô hình xác định chi phí.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.2</li> </ul> </p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu các ví dụ về các khoản chi phí trong doanh nghiệp</li> </ul> <b>Học ở nhà:</b></p>
1.2.1. Mục tiêu kế toán chi phí trong doanh nghiệp sản xuất	2				2	4		
1.2.2. Kế toán chi phí trong hệ thống kế toán ở doanh nghiệp sản xuất								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								Đọc trước tài liệu chính số 1 từ trang 24 - 73
<b>CHƯƠNG 2. CÁC MÔ HÌNH XÁC ĐỊNH CHI PHÍ</b>	<b>7</b>	<b>1</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>2.1. Tổng quan về các mô hình xác định chi phí</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các mô hình xác định chi phí.</li> <li>- Giải thích các mô hình.</li> <li>- Đặt câu hỏi về các mô hình chi phí</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu các mô hình xác định chi phí truyền thống.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu các ví dụ về các mô hình trong doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc trước tài liệu chính số 1 từ trang 256 - 263 và 273 - 289</p>
<b>2.2. Các mô hình xác định chi phí truyền thống</b>	<b>5</b>	<b>1</b>			<b>6</b>	<b>12</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mô hình chi phí theo công việc, quy trình sản xuất.</li> <li>- Giải thích các chỉ tiêu trong báo cáo sản xuất.</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập xác định chi phí theo đơn đặt hàng, quy trình sản xuất.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu các mô hình xác định chi phí hiện đại, làm bài tập mô hình chi phí theo đơn đặt hàng, theo quy trình sản xuất.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến  - Nêu các chỉ tiêu trong báo cáo sản xuất.  - Làm bài tập lập báo cáo sản xuất  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính số 1 từ trang 342 – 359  - Đọc trước tài liệu tham khảo số 2 từ trang 27 - 53  - Làm bài tập lập báo cáo sản xuất</p>
<b>2.3. Các mô hình xác định chi phí hiện đại</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>* Dạy</b>  - Trình bày mô hình chi phí theo mục tiêu, theo hoạt động.  - Giải thích cách xác định các khoản chi phí theo mục tiêu, theo hoạt động.  - Đặt câu hỏi về mô hình chi phí theo hoạt động  - Thu bài tập về lập báo cáo sản xuất  A1.1 - Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán theo chi phí thực tế.  A1.2  A1.3  A2  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3  - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3.1  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến  - Nêu các phương pháp xác định các khoản chi phí theo mục tiêu, theo hoạt động.  - Nộp bài tập theo yêu cầu  <b>Học ở nhà:</b></p>
2.3.1 Mô hình xác định chi phí mục tiêu (Target – Costing)								
2.3.2 Mô hình xác định chi phí theo hoạt động (Activity – Based Costing – ABC)	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								Đọc trước tài liệu chính từ số 3 từ trang 99 - 101
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM THEO CHI PHÍ THỰC TẾ</b>	<b>8</b>	<b>4</b>	<b>1</b>		<b>13</b>	<b>26</b>		
<b>3.1. Nội dung kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy</b> - Trình bày mục tiêu, đặc điểm kế toán chi phí, giá thành theo chi phí thực tế. - Giải thích đối tượng, quy trình tập hợp chi phí, giá thành sản phẩm. - Đặt câu hỏi về đối tượng tập hợp chi phí sản xuất - Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế.
<i>3.1.1. Mục tiêu</i>								- Đặt câu hỏi về đối tượng tập hợp chi phí sản xuất - Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế.
<i>3.1.2. Đặc điểm</i>								* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.3
<i>3.1.3 Đối tượng tập hợp chi phí sản xuất, đối tượng tính giá thành, kỳ tính giá thành</i>	1				1	2		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến - Nêu các đối tượng tập hợp chi phí sản xuất <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính số 1 từ trang 155 – 198; tài liệu chính số 3 từ trang 59 – 63;
<i>3.1.4. Quy trình kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế</i>								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.2. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm công nghiệp</b>	<b>7</b>	<b>4</b>	<b>1</b>		<b>13</b>	<b>26</b>		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các phương pháp tính giá thành sản phẩm</li> <li>- Giải thích cách lập các chỉ tiêu trên bảng tính giá thành</li> <li>- Hướng dẫn người học làm bài tập tính giá thành theo các phương pháp hệ số, tỷ lệ, đơn đặt hàng, phân bước.</li> <li>- Nêu câu hỏi thảo luận về phương pháp tính giá thành</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế kết hợp định mức.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận, tình huống: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.3</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả.</li> <li>- Làm bài tập tính giá thành theo chi phí thực tế</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 1 từ trang 252 - 254</li> <li>- Làm bài tập chi phí giá thành theo chi phí thực tế</li> </ul>
<i>3.2.1. Đặc điểm quy trình sản xuất công nghiệp</i>	1				1	2		
<i>3.2.2. Kế toán chi phí sản xuất</i>	1				1	2		
<i>3.2.3. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</i>	5	4	2		11	22	A1.2 A1.3 A2	
<b>Chương 4. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM THEO</b>	<b>7</b>	<b>3</b>	<b>2</b>		<b>11</b>	<b>22</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHI PHÍ THỰC TẾ KẾT HỢP CHI PHÍ ƯỚC TÍNH</b>								
<b>4.1. Mục tiêu, đặc điểm</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.3 A1.5 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày mục tiêu, đặc điểm kế toán chi phí, giá thành theo chi phí thực tế kết hợp ước tính.</li> <li>- Giải thích đối tượng, quy trình tập hợp chi phí, giá thành sản phẩm.</li> <li>- Thu bài tập về nhà phân tập chi phí, tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế kết hợp ước tính.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu quy trình tập hợp chi phí tính giá thành theo chi phí thực tế kết hợp ước tính.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 3 từ trang 159 – 172</li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 192-202</li> </ul>
<b>4.2. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo đơn đặt hàng</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày phương pháp kế toán chi phí, tính giá thành sản phẩm theo đơn đặt hàng.</li> </ul>
<i>4.2.1. Kế toán chi phí sản xuất</i>								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn người học làm bài tập tính giá thành theo đơn đặt hàng</li> </ul>
<i>4.2.2. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</i>	3	2	2		6	12		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi thảo luận về tính giá thành theo đơn đặt hàng</li> <li>- Đặt câu hỏi về chênh lệch chi phí sản xuất chung</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.2.3. Phương pháp xử lý chênh lệch chi phí sản xuất chung thực tế và chi phí sản xuất chung ước tính								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm theo quy trình sản xuất.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận, tình huống: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.3</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả.</li> <li>- Làm bài tập tính giá thành theo đơn đặt hàng</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 3 từ trang 172 - 184</li> <li>- Làm bài tập chi phí giá thành theo đơn đặt hàng</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
<b>4.3. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo quá trình sản xuất</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày phương pháp kế toán chi phí, tính giá thành sản phẩm theo quá trình sản xuất.</li> <li>- Giải thích các chỉ tiêu trên báo cáo sản xuất</li> <li>- Đặt câu hỏi xác định sản lượng tương đương</li> <li>- Hướng dẫn người học làm bài tập lập báo cáo sản xuất</li> </ul> </li> <li>A1.3</li> <li>A1.5</li> <li>A2</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm theo định mức.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.3</li> </ul> </li> </ul>
4.3.1. Kế toán chi phí sản xuất								
4.3.2. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm	1				1	2		
4.3.3. Xác định sản lượng hoàn thành tương đương	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.3.4. Xác định giá thành đơn vị sản phẩm, tổng giá thành sản phẩm và chi phí sản xuất dở dang cuối kỳ								- Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.5 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến - Làm bài tập tính giá thành theo quá trình <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính số 1 từ trang 304 - 314 - Làm bài tập chi phí giá thành theo quá trình sản xuất.
4.3.5. Lập Báo cáo sản xuất	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM THEO CHI PHÍ ĐỊNH MỨC</b>	<b>5</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>5.1. Những vấn đề chung về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí định mức</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày đặc điểm, nội dung kế toán chi phí, tính giá thành sản phẩm theo chi phí định mức. - Nêu câu hỏi về chi phí định mức - Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm theo định mức. - Thu bài tập tính giá thành theo chi phí thực tế kết hợp dự toán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến, nhận xét <b>Học ở nhà:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính số 2 từ trang 337 - 340
<b>5.2. Kế toán chênh lệch thực tế so với định mức</b>	2	2			4	8	A1.3 A1.5 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung, tài khoản, phương pháp kế toán chênh lệch chi phí thực tế so với định mức.</li> <li>- Nêu ví dụ về chênh lệch chi phí sản xuất chung</li> <li>- Hướng dẫn người học làm bài tập kế toán chênh lệch thực tế so với định mức.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu cách thức xử lý chênh lệch chi phí sản xuất chung.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Làm bài tập kế toán chênh lệch thực tế so với định mức</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 3 từ trang 221 - 226</li> <li>- Làm bài tập kế toán chênh lệch thực tế so với định mức</li> </ul>
<b>5.3. Kế toán xử lý các chênh lệch thực tế so với định mức</b>	2	1		1	4	8	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày phương pháp kế toán xử lý chênh lệch chi phí</li> <li>- Hướng dẫn người học làm bài tập kế toán xử lý chênh lệch</li> <li>- Giám sát quá trình làm bài kiểm tra</li> <li>- Thu bài tập kế toán chi phí giá thành theo định mức</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến - Làm bài tập xử lý chênh lệch thực tế so với định mức <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập xử lý chênh lệch thực tế so với định mức
<b>Kiểm tra</b>			1		1	2		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>10</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN CHI PHÍ</b>								
1.1	Hoạt động cơ bản và đặc điểm chi phí trong doanh nghiệp sản xuất	x						
1.2	Kế toán chi phí trong doanh nghiệp sản xuất	x						
<b>CHƯƠNG 2. CÁC MÔ HÌNH XÁC ĐỊNH CHI PHÍ</b>								
2.1	Tổng quan về các mô hình xác định chi phí		x					
2.2	Các mô hình xác định chi phí truyền thống			x	x			x
2.3	Các mô hình xác định chi phí hiện đại			x	x			x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM THEO CHI PHÍ THỰC TẾ</b>								
3.1	Nội dung kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế		x	x				
3.2	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm công nghiệp			x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM THEO CHI PHÍ THỰC TẾ KẾT HỢP CHI PHÍ ƯỚC TÍNH</b>								
4.1	Mục tiêu, đặc điểm		<b>x</b>					
4.2	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo đơn đặt hàng			x	x	x	x	<b>x</b>
4.3	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo quá trình sản xuất			x	<b>x</b>			<b>x</b>
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM THEO CHI PHÍ ĐỊNH MỨC</b>								
5.1	Những vấn đề chung về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí định mức		<b>x</b>	<b>x</b>				
5.2	Kế toán chênh lệch thực tế so với định mức			x	x			x
5.3	Kế toán xử lý các chênh lệch thực tế so với định mức			x	x			<b>x</b>

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài tập 1	80	CĐR 2,3,4	20

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		A1.2	Thái độ học tập	20		
<b>Tổng</b>			<b>100%</b>			
Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR 1,2,3,4	20	
	A1.4	Bài tập 2	20	CĐR 2,3,4		
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	CĐR1,2,3,4	60	

**Trong đó:**

A1.1 – Bài tập 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Xác định được sản lượng tương đương, phương trình chi phí hỗn hợp - Trình bày được phương pháp kế toán tập hợp chi phí, tính giá thành theo chi phí thực tế	10
Hiểu	- Phân biệt được báo cáo sản xuất theo các phương pháp: trung bình trọng, FIFO - Phân biệt được phương pháp kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: hệ số, tỷ lệ, phân bước.	10
Áp dụng	- Tính toán được chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm theo các phương pháp: hệ số, tỷ lệ, phân bước. - Xây dựng được phương trình biểu diễn chi phí hỗn hợp, - Áp dụng phương pháp kế toán chi phí, giá thành để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Lập được báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành sản phẩm.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về phương pháp kế toán chi phí, giá thành xây dựng bảng tính giá thành, báo cáo sản xuất.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về phương pháp kế toán chi phí, giá thành thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	30



A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kế toán chi phí	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến kế toán chi phí.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A1.3 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được tổng quan về kế toán chi phí. - Nhận diện được các mô hình chi phí truyền thống. - Trình bày được đặc điểm kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức.	10
Hiểu	- Phân biệt được báo cáo sản xuất theo các phương pháp: trung bình trọng, FIFO - Phân biệt được phương pháp kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức.	20
Áp dụng	- Tính toán được chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức. - Áp dụng phương pháp kế toán chi phí, giá thành để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Lập được báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành sản phẩm.	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng các kiến thức đã học về phương pháp kế toán chi phí, giá thành xây dựng bảng tính giá thành, lập báo cáo sản xuất, thực hiện xử lý chênh lệch chi phí sản xuất chung.	30
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về chi phí, giá thành thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	20

A1.4 – Bài tập 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Tính được chi phí, giá thành theo các phương pháp: chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức, sản lượng tương đương - Trình bày được phương pháp kế toán tập hợp chi phí, tính giá thành theo chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức.	10
Hiểu	- Phân biệt được báo cáo sản xuất theo các phương pháp: trung bình trọng, FIFO - Phân biệt được phương pháp kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức.	10
Áp dụng	- Tính toán được chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức. - Áp dụng phương pháp kế toán chi phí, giá thành để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Lập được báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành sản phẩm.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về phương pháp kế toán chi phí, giá thành xây dựng báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành, thực hiện xử lý chênh lệch chi phí sản xuất chung.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về chi phí, giá thành thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh	20
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm.	10

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về kế toán chi phí, các mô hình xác định chi phí. - Trình bày được đặc điểm kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức.	10
Hiểu	- Phân biệt được báo cáo sản xuất theo các phương pháp: trung bình trọng, FIFO - Phân biệt được phương pháp kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức.	20
Áp dụng	- Tính toán được chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm theo các phương pháp: chi phí thực tế, chi phí thực tế kết hợp ước tính, chi phí định mức và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Lập được báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành sản phẩm. - Vận dụng xử lý chênh lệch chi phí sản xuất chung.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về phương pháp kế toán chi phí, giá thành xây dựng báo cáo sản xuất, bảng tính giá thành, thực hiện xử lý chênh lệch chi phí sản xuất chung.	20
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về chi phí, giá thành thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh	10
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm.	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kế toán ngân hàng**
  - + Tiếng Anh: **Banking Accounting**
- Mã học phần: **KTKE120**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc Đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức chuyên ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết : **Không**
- Học phần học trước: **Nguyên lý kế toán**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **23 tiết**
  - + Bài tập: **19 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **1 tiết**
  - + Kiểm tra: **2 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Nội dung, phương pháp kế toán huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ thanh toán, kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ ngân quỹ, quản lý tài sản cố định, xác định kết quả kinh doanh, phân phối lợi nhuận và Báo cáo tài chính. Trên cơ sở đó vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng vào thực tế kế toán Ngân hàng.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu của Ngân hàng đặc biệt là Ngân hàng thương mại: Khái niệm, đối tượng kế toán, phương pháp kế toán. - Những kiến thức cơ bản về kế toán nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu của Ngân hàng thương mại: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn, kế toán nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ thanh toán và nghiệp vụ ngân quỹ, tài sản cố định, vốn chủ sở hữu và xác định kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính.
MT2	- Có kỹ năng tính giá đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo chế độ kế toán hiện hành - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết bài tập và thảo luận. - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ, chuẩn mực kế toán hiện hành.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	- Hiểu được khái niệm, đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu trong ngân hàng đặc biệt trong ngân hàng thương mại.	2.1.3	IT
	CĐR2	- Áp dụng, tính toán các đối tượng kế toán, phương pháp kế toán trong nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu của Ngân hàng thương mại.	2.1.3	IT
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
MT2	CDR3	- Thực hiện tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	IT
	CDR4	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.	2.2.3	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết bài tập và thảo luận.	2.3.1	ITU
	CDR6	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức, - Tuân thủ theo chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán.	2.3.2	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Văn Lộc, Hà Minh Sơn (2019), *Giáo trình Kế toán ngân hàng Thương mại*, NXB Tài Chính;
2. Nguyễn Phú Giang, Nguyễn Trúc Lê, Đoàn Ngọc Phi Anh, Đặng Ngọc Hùng (2014), *Kế toán ngân hàng*, Nhà xuất bản Đại Học Kinh Tế Quốc Dân;
3. Nguyễn Thị Loan, Lâm Thị Hồng Hoa (2009), *Kế toán ngân hàng*, Nhà xuất bản Thống kê.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Phan Thị Cúc (2008), *Giáo trình nghiệp vụ ngân hàng thương mại*, Nhà xuất bản Thống kê.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp pháp vấn |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN NGÂN HÀNG</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các nội dung môn học</li> <li>- Trình bày các nội dung về hệ thống ngân hàng Việt Nam, hướng dẫn và giải thích một số khái niệm cơ bản về ngân hàng Việt Nam.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1 và 1.1.2</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi về đặc điểm của Ngân hàng nhà nước Việt Nam và Ngân hàng thương mại.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các đặc điểm của Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Nhà nước.</li> <li>- Đưa ra các ví dụ về Ngân hàng thương mại.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 từ trang 3 đến trang 18; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 11 đến trang 16, trang 19 đến trang 23.</li> </ul>
<b>1.1. Giới thiệu khái quát về hệ thống ngân hàng Việt Nam</b>	1				1	2		
<i>1.1.1. Ngân hàng nhà nước Việt Nam</i>								
<i>1.1.2. Ngân hàng thương mại</i>							A1.1 A2	
<b>1.2. Đối tượng, đặc điểm, nhiệm vụ của kế toán ngân hàng</b>	1				1	2		
<i>1.2.1. Giới thiệu về kế toán ngân hàng</i>							A1.1 A2	
<i>1.2.2. Đối tượng kế toán ngân hàng</i>								
<i>1.2.3. Đặc điểm của kế toán ngân hàng</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.4. Nhiệm vụ của kế toán ngân hàng							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi về đặc điểm kế toán ngân hàng, so sánh sự khác biệt của kế toán ngân hàng và kế toán doanh nghiệp</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra đối tượng kế toán ngân hàng, đặc điểm kế toán ngân hàng, điểm khác biệt giữa kế toán ngân hàng và kế toán doanh nghiệp</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 9 đến trang 11; Tài liệu chính 2 từ trang 19 đến trang 27; Tài liệu chính 3 từ trang 13 đến trang 32</li> </ul>	
<b>1.3. Tổ chức công tác kế toán ngân hàng</b>	2				2	4	A1.1 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu về hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng, chứng từ kế toán, bộ máy kế toán</li> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về kế toán ngân hàng, hạch toán phân tích và hạch toán tổng hợp</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3.1, 1.3.2, 1.3.3, 1.3.4, 1.3.5</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra nội dung về tổ chức công tác kế toán ngân hàng</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 12 đến trang 70; Tài liệu chính 2 từ trang 27 đến trang 37; Tài liệu chính 3 trang 33 đến trang 52.</li> </ul>	
1.3.1. Tài khoản và hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng	1				1	2		
1.3.2. Chứng từ kế toán ngân hàng								
1.3.3 Tổ chức bộ máy kế toán trong ngân hàng	1				1	2		
1.3.4. Hạch toán phân tích, hạch toán tổng hợp								
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ HUY ĐỘNG VỐN</b>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.1. Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ huy động vốn</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung cơ bản về nghiệp vụ huy động vốn: khái niệm, vai trò, các hình thức, tài khoản kế toán sử dụng khi theo dõi kế toán nghiệp vụ huy động vốn</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.1 và 1.2.2</p> <p>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi về đặc điểm kế toán ngân hàng, so sánh sự khác biệt của kế toán ngân hàng và kế toán doanh nghiệp</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Đưa ra đối tượng kế toán ngân hàng, đặc điểm kế toán ngân hàng, điểm khác biệt giữa kế toán ngân hàng và kế toán doanh nghiệp</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 75 đến 77; Tài liệu chính 2 từ trang 39 đến 44; Tài liệu chính 3 từ trang 169 đến trang 176.</p>	
2.1.1. Khái niệm								
2.1.2. Vai trò								
2.1.3. Các hình thức huy động vốn								
2.1.4. Tài khoản sử dụng							A1.1 A2	
<b>2.2. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn</b>	3	3			6	12	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày, giải thích nội dung phương pháp kế toán nghiệp vụ huy động vốn</p> <p>- Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan đến kế toán nghiệp vụ huy động vốn</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	
2.2.1. Kế toán nghiệp vụ tiền gửi	1	1			2	4		
2.2.2. Kế toán phát hành các giấy tờ có giá	1	1			2	4		
2.2.3. Kế toán vốn đi vay từ các Tổ chức tín dụng khác và từ Ngân hàng nhà nước	1	1			2	4		
2.2.4. Kế toán các nguồn vốn huy động khác								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến kế toán nghiệp vụ huy động vốn, tính toán các đối tượng liên quan-</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 78 đến trang 83; Tài liệu chính 2 từ trang 44 đến trang 62; Tài liệu chính 3 từ trang 177 đến 179.</li> <li>- Làm bài tập về kế toán nghiệp vụ huy động vốn</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ TÍN DỤNG</b>	<b>4</b>	<b>4</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>3.1. Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ tín dụng</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về nghiệp vụ tín dụng: khái niệm, ý nghĩa, nguyên tắc và phương thức cấp tín dụng, tài khoản và chứng từ sử dụng</li> <li>- Giải thích các nội dung liên quan đến ý nghĩa, nguyên tắc cấp tín dụng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1 đến 3.1.4</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Yêu cầu sinh viên tìm hiểu ý nghĩa, nguyên tắc và phương thức cấp tín dụng</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra khái niệm, ý nghĩa, nguyên tắc và phương thức cấp tín dụng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 97 đến 99; Tài liệu chính 2 từ trang 66 đến trang 71; Tài liệu chính 3 từ trang 79 đến trang 84.</li> </ul>
3.1.1. Khái niệm							A1.1	
3.1.2. Ý nghĩa							A2	
3.1.3. Nguyên tắc và phương thức cấp tín dụng								
3.1.4. Tài khoản và chứng từ sử dụng								
<b>3.2. Kế toán nghiệp vụ tín dụng</b>	<b>3</b>	<b>4</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		
3.2.1. Cho vay ngắn, trung và dài hạn thông thường	1	2			3	6	A1.1 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, giải thích nội dung phương pháp kế toán nghiệp vụ tín dụng</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tỷ học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.2. Kế toán cho vay chiết khấu chứng từ có giá	1	1			2	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan đến kế toán nghiệp vụ tín dụng</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1 đến 3.2.4</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến kế toán nghiệp vụ tín dụng, tính toán các đối tượng liên quan-</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 100 đến trang 115; Tài liệu chính 2 từ trang 74 đến trang 114; Tài liệu chính 3 từ trang 85 đến trang 118.</li> <li>- Làm bài tập về kế toán nghiệp vụ tín dụng</li> </ul>	
3.2.3. Cho thuê tài chính	1	1			2	4		
3.2.4. Cho vay bảo lãnh								
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ KINH DOANH NGOẠI TỆ</b>	<b>2</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>4.1. Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ: khái niệm, tiền ghi sổ, phương pháp hạch toán, tài khoản sử dụng</li> <li>- Giải thích các nội dung liên quan đến khái niệm, tiền ghi sổ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1.1 đến 4.1.4</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra khái niệm, tiền ghi sổ, phương pháp hạch toán về kinh doanh ngoại tệ</li> </ul>	
4.1.1. Khái niệm								
4.1.2. Tiền ghi sổ								
4.1.3. Phương pháp hạch toán								
4.1.4. Tài khoản sử dụng								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1; Tài liệu chính 2 từ trang 215 đến trang 220; Tài liệu chính 3 từ trang 216 đến 224.
<b>4.2. Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ</b>	<b>1</b>	<b>3</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày, giải thích nội dung phương pháp kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ - Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan đến kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1 đến 4.2.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm các ví dụ liên quan đến kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, tính toán các đối tượng liên quan <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 189 đến 211; Tài liệu chính 2 từ trang 220 đến 237; Tài liệu chính 3 từ trang 225 đến trang 255. - Làm bài tập về kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ
4.2.1. Kế toán mua, bán ngoại tệ		1						
4.2.2. Kế toán chuyển đổi ngoại tệ		1						
4.2.3. Kế toán kết quả kinh doanh ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá		1						
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN NGÂN QUỸ VÀ KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT</b>	<b>3</b>	<b>4</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>5.1. Kế toán nghiệp vụ ngân quỹ</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày, giải thích nội dung liên quan đến nghiệp vụ ngân quỹ, phương pháp kế toán cơ bản về nghiệp vụ ngân quỹ
5.1.1. Khái niệm								
5.1.2. Tài khoản, chứng từ sử dụng								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tỷ học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.3. Kế toán nghiệp vụ thu, chi tiền mặt							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan đến kế toán nghiệp vụ ngân quỹ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1.1 đến 5.1.5</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến kế toán nghiệp vụ ngân quỹ, tính toán các đối tượng liên quan</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 141 đến 151; Tài liệu chính 2 từ trang 253 đến trang 265; Tài liệu chính 3 từ trang 53 đến trang 64</li> <li>- Làm bài tập về kế toán nghiệp vụ ngân quỹ</li> </ul>	
5.1.4. Kế toán nghiệp vụ điều chuyển tiền mặt								
5.1.5. Kế toán nghiệp vụ đối chiếu tiền mặt								
<b>5.2. Kế toán hình thức thanh toán không dùng tiền mặt</b>	<b>2</b>	<b>3</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày, giải thích nội dung phương pháp kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt</li> <li>- Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan đến kế hình thức thanh toán không dùng tiền mặt</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2.1 đến 5.2.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và tính toán các đối tượng liên quan trong từng nghiệp vụ</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> </ul>	
5.2.1. Một số vấn đề cơ bản về thanh toán không dùng tiền mặt	1	1			2	4		
5.2.2. Kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	1	2			3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 152 đến trang 167; Tài liệu chính 2 từ trang 138 đến 163; Tài liệu chính 3 từ trang 256 đến trang 277. - Làm bài tập về kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt
<b>CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>6.1 Một số vấn đề cơ bản về tài sản cố định trong Ngân hàng thương mại</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<b>* Dạy:</b> - Trình bày, giải thích nội dung cơ bản về tài sản cố định trong ngân hàng thương mại - Yêu cầu sinh viên nhắc lại các điều kiện ghi nhận TSCĐ <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1.1 đến 6.1.6 - Phương pháp pháp vấn: Áp dụng khi tìm hiểu về xác định nguyên giá TSCĐ <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các nội dung cơ bản về TSCĐ, nguyên giá TSCĐ, nhiệm vụ và tài khoản kế toán <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 246 đến 253; Tài liệu chính 2 từ trang 276 đến 277; Tài liệu chính 3 từ trang 139 đến trang 148.
<i>6.1.1. Khái niệm</i>							A1.2 A1.3 A2	
<i>6.1.2. Phân loại</i>								
<i>6.1.3. Cơ chế quản lý tài sản cố định trong Ngân hàng thương mại</i>								
<i>6.1.4. Xác định nguyên giá tài sản cố định</i>								
<i>6.1.5. Nhiệm vụ kế toán tài sản cố định</i>								
<i>6.1.6. Tài khoản và chứng từ sử dụng</i>								
<b>6.2. Kế toán tài sản cố định trong Ngân hàng thương mại</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		<b>*Dạy:</b> - Trình bày, giải thích nội dung phương pháp kế toán tài sản cố định trong ngân hàng thương mại - Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan <b>* Phương pháp dạy:</b>
<i>6.2.1. Kế toán các trường hợp tăng tài sản cố định</i>	1	1			2	4	A1.2 A1.3 A2	
<i>6.2.2. Kế toán các trường hợp giảm tài sản cố định</i>	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.2.3. Kế toán khấu hao tài sản cố định							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.2.1 đến 6.2.3</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến kế toán TSCĐ và tính toán các đối tượng liên quan trong từng nghiệp vụ</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 254 đến trang 263; Tài liệu chính 2 từ trang 277 đến 294; Tài liệu chính 3 từ trang 149 đến trang 160 .</li> <li>- Làm bài tập về kế toán tài sản cố định</li> </ul> </li> </ul>	
<b>CHƯƠNG 7. KẾ TOÁN VỐN CHỦ SỞ HỮU VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>	<b>2</b>	<b>3</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>7.1. Kế toán vốn chủ sở hữu</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>*Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, giải thích nội dung về kế toán vốn chủ sở hữu</li> </ul> </li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.1.1 đến 7.1.5</li> </ul> </li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến kế toán vốn chủ sở hữu trong Ngân hàng thương mại</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 237 đến 246; Tài liệu chính 2 từ trang 299 đến 311; Tài liệu chính 3 từ trang 317 đến trang 321</li> <li>- Làm bài tập về kế toán vốn chủ sở hữu</li> </ul> </li> </ul>	
7.1.1. Khái niệm								
7.1.2. Vai trò								
7.1.3. Các nguồn vốn chủ sở hữu của Ngân hàng thương mại								
7.1.4. Tài khoản và chứng từ sử dụng								
7.1.5. Phương pháp kế toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>7.2. Kế toán các khoản thu nhập, chi phí</b>		<b>1</b>			<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2	<b>*Dạy:</b> - Trình bày, giải thích nội dung kế toán thu nhập và chi phí trong ngân hàng hương mại - Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.2.1 đến 7.2.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm các ví dụ liên quan đến kế toán thu nhập và chi phí <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 221 đến 228; Tài liệu chính 2 từ trang 313 đến trang 388; Tài liệu chính 3 từ trang 317 đến trang 321. - Làm bài tập về kế toán thu nhập và chi phí
7.2.1. Nội dung các khoản thu nhập, chi phí của Ngân hàng thương mại								
7.2.2. Kế toán thu nhập của ngân hàng								
7.2.3. Kế toán chi phí của ngân hàng								
<b>7.3. Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A2	<b>*Dạy:</b> - Trình bày, giải thích nội dung kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận - Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.3.1 đến 7.3.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm các ví dụ liên quan đến kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận <b>Học ở nhà:</b>
7.3.1. Kế toán xác định kết quả kinh doanh								
7.3.2. Kế toán phân phối lợi nhuận								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 231 đến trang 236; Tài liệu chính 2 từ trang 322 đến 334 - Làm bài tập về xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận
<b>CHƯƠNG 8. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>1</b>	<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>8.1. Bảng cân đối tài khoản</b>								
<i>8.1.1. Bảng cân đối tài khoản nội bảng cấp IV</i>								
<i>8.1.2. Bảng cân đối tài khoản ngoại bảng cấp V</i>	1		1	1	3	6	A1.2 A1.3 A2	<p><b>*Dạy:</b></p> <p>- Hướng cho sinh viên các nội dung cần thiết về Bảng cân đối tài khoản để thảo luận nhóm</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.1.1 đến 8.1.2</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thảo luận hoạt động nhóm về báo cáo tài chính trong ngân hàng</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 270 đến 386; Tài liệu chính 2 từ trang 343 đến 523</p>
<b>8.2. Bảng cân đối kế toán</b>								
<i>8.2.1. Khái niệm và ý nghĩa</i>								
<i>8.2.2. Đặc điểm</i>								
<i>8.2.3. Nội dung và kết cấu</i>							A1.2 A1.3 A2	<p><b>*Dạy:</b></p> <p>- Hướng cho sinh viên các nội dung cần thiết về Bảng cân đối kế toán để thảo luận nhóm</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.2.1 đến 8.2.3</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thảo luận hoạt động nhóm về báo cáo tài chính trong ngân hàng</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 270 đến 386; Tài liệu chính 2 từ trang 343 đến 523; Tài liệu chính 3 từ trang 341 đến 343</li> </ul>
<b>8.3. Báo cáo kết quả kinh doanh</b>								<p><b>*Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng cho sinh viên các nội dung cần thiết về Báo cáo kết quả kinh doanh để thảo luận nhóm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.3.1 đến 8.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận hoạt động nhóm về báo cáo tài chính trong ngân hàng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 270 đến 386; Tài liệu chính 2 từ trang 343 đến 523; Tài liệu chính 3 từ trang 344 đến 346</li> </ul>
8.3.1. Khái niệm và ý nghĩa								
8.3.2. Nội dung và kết cấu								
<b>8.4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b>								<p><b>*Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng cho sinh viên các nội dung cần thiết về Báo cáo lưu chuyển tiền tệ để thảo luận nhóm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.4.1 đến 8.4.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận hoạt động nhóm về báo cáo tài chính trong ngân hàng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 270 đến 386; Tài liệu chính 2 từ trang 343 đến 523; Tài liệu chính 3 từ trang 347 đến 348</li> </ul>
8.4.1. Khái niệm và ý nghĩa								
8.4.2. Nội dung và kết cấu								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tỷ học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>8.5. Thuyết minh báo cáo tài chính</b>							A1.2 A1.3 A2	<p><b>*Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hướng cho sinh viên các nội dung cần thiết về Thuyết minh Báo cáo tài chính để thảo luận nhóm</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.5.1 đến 8.5.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Thảo luận hoạt động nhóm về báo cáo tài chính trong ngân hàng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 270 đến 386; Tài liệu chính 2 từ trang 343 đến 523; Tài liệu chính 3 từ trang 349 đến 350</li> </ul>
8.5.1. Khái niệm và ý nghĩa								
8.5.2. Nội dung và kết cấu								
<b>8.6. Một số chỉ tiêu phân tích báo cáo tài chính</b>							A1.2 A1.3	<p><b>*Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giải thích các chỉ tiêu liên quan để phân tích Báo cáo tài chính</li> <li>Thực hành phân tích các chỉ số</li> <li>Giao bài tập cho sinh viên và hướng dẫn làm bài tập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 8.6.1 đến 8.6.7</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Làm các ví dụ về phân tích các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 270 đến 386; Tài liệu chính 2 từ trang 343 đến 523</li> </ul>
8.6.1. Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng huy động vốn								
8.6.2. Tài sản cố định								
8.6.3. Tỷ lệ tài sản có lời so với nguồn vốn phải trả lãi								
8.6.4. Chỉ tiêu về tình hình tín dụng								
8.6.5. Chỉ tiêu thu nhập, chi phí								
8.6.6. Chỉ tiêu phân tích khả năng sinh lời								
8.6.7. Chỉ tiêu phân tích khả năng thanh toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tỷ học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>Tổng</b>	<b>23</b>	<b>19</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN NGÂN HÀNG</b>							
1.1	Giới thiệu khái quát về hệ thống ngân hàng Việt Nam	x	x				
1.2	Đối tượng, đặc điểm, nhiệm vụ của kế toán ngân hàng	x	x				
1.3	Tổ chức công tác kế toán ngân hàng	x	x				
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ HUY ĐỘNG VỐN</b>							
2.1	Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ huy động vốn	x					
2.2	Kế toán nghiệp vụ huy động vốn		x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ TÍN DỤNG</b>							
3.1	Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ tín dụng	x					
3.2	Kế toán nghiệp vụ tín dụng		x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ KINH DOANH NGOẠI TỆ</b>							
4.1	Một số vấn đề cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ	x					
4.2	Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ		x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN NGÂN QUỸ VÀ KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT</b>							
5.1	Kế toán nghiệp vụ ngân quỹ	x	x	x	x	x	x
5.2	Kế toán hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>							

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
6.1	Một số vấn đề cơ bản về tài sản cố định trong Ngân hàng thương mại	x					
6.2	Kế toán tài sản cố định trong Ngân hàng thương mại		x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 7. KẾ TOÁN VỐN CHỦ SỞ HỮU VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>							
7.1	Kế toán vốn chủ sở hữu	x	x	x	x	x	x
7.2	Kế toán các khoản thu nhập, chi phí	x	x	x	x	x	x
7.3	Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 8. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>							
8.1	Bảng cân đối tài khoản	x				x	x
8.2	Bảng cân đối kế toán	x				x	x
8.3	Báo cáo kết quả kinh doanh	x				x	x
8.4	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	x				x	x
8.5	Thuyết minh báo cáo tài chính	x				x	x
8.6	Một số chỉ tiêu phân tích báo cáo tài chính	x				x	

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	100	CDR1,2,3,4	20%
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
		A1.2	Bài tập	80	CDR1,2,3,4	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	CDR5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60%

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ các nội dung cơ bản về các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu cũng như phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu tại Ngân hàng.	20
Hiểu	- Hiểu được các nội dung liên quan đến kế toán ngân hàng thương mại từ nghiệp vụ huy động vốn, tín dụng cho đến kinh doanh ngoại tệ	20
Áp dụng	- Tính toán các đối tượng kế toán trong các nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng - Vận dụng được phương pháp kế toán nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu để kế toán để định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh xảy ra.	40
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng được các kiến thức đã học để xử lý các tình huống trong kế toán các nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng.	20

A1.2 – Bài tập sau khi học xong chương 9:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được nội dung các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu của ngân hàng đặc biệt là ngân hàng thương mại: Nghiệp vụ thanh toán vốn, ngân quỹ, tài sản cố định, vốn và kết quả kinh doanh,...	20
Hiểu	- Hiểu được các nội dung liên quan đến kế toán ngân quỹ, không dùng tiền mặt, thanh toán vốn giữa các ngân hàng, tài sản cố định, vốn chủ sở hữu, kết quả kinh doanh tại ngân hàng	20
Áp dụng	- Áp dụng tính toán ra đối tượng kế toán trong các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu: số tiền thừa thiếu kiểm kê quỹ, nguyên giá TSCĐ, lãi lỗ trong quá trình kinh doanh của Ngân hàng, ... - Định khoản được nghiệp vụ kinh tế phát sinh	30
Đánh giá	- Đánh giá tình hình ngân quỹ, không dùng tiền mặt, thanh toán vốn giữa các ngân hàng, tài sản cố định, vốn chủ sở hữu, kết quả kinh doanh tại ngân hàng	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng được các kiến thức đã học để xử lý các tình huống trong kế toán các nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng.	10

### A1.3 – Thái độ học tập sau khi học xong chương 9:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	10
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung liên quan của kế toán ngân hàng	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ nội dung các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu của Ngân hàng thương mại	10
Hiểu	- Hiểu được điểm khác biệt giữa ngân hàng thương mại và ngân hàng nhà nước; - Giải thích được các nhận định liên quan đến nội dung cơ bản về kế toán ngân hàng, ngân hàng thương mại.	10
Áp dụng	- Tính giá các đối tượng kế toán trong các nghiệp vụ kinh doanh của Ngân hàng thương mại - Áp dụng nội dung phương pháp kế toán đã học, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh	40
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được cách xác định nguyên giá của TSCĐ. - Thực hiện được các bước kết chuyển tập hợp doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh ngoại tệ và toàn Ngân hàng thương mại. - Xác định được kết quả kinh doanh ngoại tệ, kết quả kinh doanh các hoạt động của Ngân hàng thương mại.	40

**9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Kế toán doanh nghiệp thương mại và dịch vụ**

**Commerical and service accounting**

KTKE121

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Kế toán tài chính 2

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

30 tiết

+ Bài tập:

11 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

03 tiết

+ Kiểm tra:

01 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ, đặc điểm của nghiệp vụ mua bán hàng hóa trong nước và phương pháp kế toán các nghiệp vụ mua hàng, bán hàng trong nước. Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu và phương pháp kế toán các nghiệp vụ nhập khẩu, xuất khẩu trực tiếp và nhập xuất khẩu ủy thác, phương pháp kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng, khách sạn. Học phần này là tiền đề để người học nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những kiến thức cơ bản về kế toán trong các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ.</li> <li>- Những kiến thức cơ bản về đặc điểm hoạt động mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, hoạt động vận tải, kinh doanh nhà hàng, khách sạn.</li> <li>- Phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu trực tiếp, xuất nhập khẩu ủy thác, phương pháp kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng, khách sạn, kế toán xác định kết quả kinh doanh.</li> </ul>
MT 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng về tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn, vận dụng phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, kinh doanh vận tải, nhà hàng, khách sạn để thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập bảng tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc độc lập.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập</li> <li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<b>MT1</b>	<b>CDR 1</b>	- Hiểu được kiến thức cơ bản về kế toán trong các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ.	2.1.2	IT
	<b>CDR 2</b>	- Hiểu được kiến thức cơ bản về đặc điểm hoạt động mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, hoạt động vận tải, kinh doanh nhà hàng, khách sạn.	2.1.3	IT
	<b>CDR 3</b>	- Áp dụng được phương pháp tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn, vận dụng phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, kinh doanh vận tải, nhà hàng, khách sạn để thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập bảng tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn.	2.1.4	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
<b>MT 2</b>	<b>CDR 4</b>	- Thực hiện tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn, thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, lập bảng tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	ITU
	<b>CDR 5</b>	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc độc lập.	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>				
<b>MT 3</b>	<b>CDR 6</b>	- Thể hiện được ý tưởng trong các tiết thảo luận, làm việc độc lập trong các tiết bài tập.	2.3.1	IU
	<b>CDR 7</b>	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân, tích lũy kiến thức. - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.2 2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Vũ Thị Kim Anh, Nguyễn Thị Thanh Phương, Hà Thị Thúy Vân (2020), *Kế toán tài chính doanh nghiệp thương mại dịch vụ*, NXB Tài chính;

2. Hà Thị Thúy Vân, Vũ Kim Anh, Đàm Bích Hà (2017), *Kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ*, NXB Tài chính;

3. Nguyễn Hoàn, Phạm Xuân Kiên (2018), *Nguyên lý kế toán*, NXB Lao động, Xã hội.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Huỳnh Lợi (2010), *Bài tập và Bài giải Kế toán chi phí*, NXB Tài chính;

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm         | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo     | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học	
	Lên lớp (tiết)					Tự học			
	LT	BT	TL	KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>			
<b>1.1. Đặc điểm của các doanh nghiệp thương mại và dịch vụ</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<b>* Dạy</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết môn học - Giải thích để người học hiểu về hoạt động của một doanh nghiệp - Trình bày các nội dung về đặc điểm của doanh nghiệp kinh doanh thương mại, dịch vụ - Đặt câu hỏi về các hoạt động trong một doanh nghiệp - Giao người học về nhà tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp.		
<i>1.1.1. Đặc điểm kinh doanh thương mại</i>								A1.2 A1.3 A2	
<i>1.1.2. Đặc điểm kinh doanh dịch vụ</i>	1				1	2			

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1, 1.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Đưa ra các nhận xét đánh giá về doanh nghiệp thương mại, dịch vụ.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc trước tài liệu chính số 3 trang 253 - 260</p>
<b>1.2. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp thương mại và dịch vụ</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đặc điểm tổ chức bộ máy kế toán, hình thức sổ kế toán.</li> <li>- Giải thích yêu cầu, nhiệm vụ kế toán, các loại sổ kế toán.</li> <li>- Đặt câu hỏi về quy trình ghi sổ kế toán.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu đặc điểm quá trình mua, bán hàng hóa trong nước.</li> </ul> <p>A1.2 <b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.3</li> </ul> <p>A2 <b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu các ví dụ về các loại sổ kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc trước tài liệu chính số 1 trang 67 – 96</p>
<i>1.2.1. Đặc điểm tổ chức bộ máy kế toán</i>								
<i>1.2.2. Yêu cầu, nhiệm vụ của kế toán</i>								
<i>1.2.3. Đặc điểm tổ chức hình thức sổ kế toán</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 2: KẾ TOÁN MUA BÁN HÀNG HÓA TRONG NƯỚC</b>	<b>9</b>	<b>4</b>	<b>1</b>		<b>14</b>	<b>28</b>		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, đặc điểm hoạt động mua hàng, phương pháp xác định giá thực tế hàng mua.</li> </ul>
<b>2.1. Kế toán mua hàng trong nước tại doanh nghiệp thương mại</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.2, 2.1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu được phương pháp tính giá thực tế hàng mua, phương pháp kế toán quá trình mua hàng.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 1 trang 96 - 118</li> <li>- Làm bài tập mua hàng hóa trong nước</li> </ul>	
<i>2.1.1. Những vấn đề chung về kế toán mua hàng trong doanh nghiệp thương mại</i>	1				1	2		
<i>2.1.2. Phương thức xác định giá thực tế hàng mua</i>								
<i>2.1.3. Kế toán hoạt động mua hàng</i>	3	2			5	10		
<b>2.2. Kế toán bán hàng trong nước tại doanh nghiệp thương mại</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, đặc điểm hoạt động bán hàng, phương pháp xác định giá vốn hàng bán.</li> </ul>	
<i>2.2.1. Những vấn đề chung về kế toán bán hàng trong doanh nghiệp thương mại</i>	1				1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nội dung kết cấu TK phản ánh giá vốn, doanh thu</li> <li>- Trình bày phương pháp kế toán bán hàng hóa trong nước.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
2.2.2. Phương pháp tính giá vốn hàng hóa								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán xác định kết quả bán hàng</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.2, 2.2.3</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.3</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu được phương pháp tính giá vốn hàng bán, phương pháp kế toán quá trình bán hàng.</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 1 trang 422 - 447</li> <li>- Làm bài tập bán hàng hóa trong nước</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
2.2.3. Kế toán bán hàng tại doanh nghiệp thương mại	3	1			4	8		
<b>2.3. Kế toán chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp thương mại</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nội dung kết cấu TK phản ánh chi phí, XĐKQKD</li> <li>- Trình bày phương pháp kế toán xác định kết quả kinh doanh.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu đặc điểm kinh doanh xuất nhập khẩu</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận, tình huống: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> </ul>	
2.3.1. Kế toán chi phí								A1.2 A1.3 A2
2.3.2. Kế toán xác định kết quả kinh doanh	1	1	1		3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								<b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến, thảo luận - Nêu được phương pháp xác định kết quả kinh doanh <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính số 1 trang 129 – 149 - Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 92-126 - Làm bài tập mua, bán hàng hóa trong nước
<b>CHƯƠNG 3: KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU</b>	<b>6</b>	<b>2</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>3.1. Những vấn đề chung về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<b>* Dạy</b> - Trình bày, đặc điểm hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu - Giải thích các phương thức xuất nhập khẩu, giá xuất nhập khẩu, tỷ giá trong xuất nhập khẩu - Giao người học về nhà tìm hiểu phương pháp kế toán nhập khẩu hàng hóa A1.2 <b>* Phương pháp dạy:</b> A1.3 - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1 A2 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến - Nêu được các phương thức xuất nhập khẩu, quy định tỷ giá trong xuất nhập khẩu. <b>Học ở nhà:</b>
3.1.1. Khái niệm, đặc điểm nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu								
3.1.2. Các phương thức kinh doanh xuất nhập khẩu								
3.1.3. Giá cả và phương thức thanh toán tiền hàng	1				1	2		
3.1.4. Quy định về tỷ giá hối đoái trong thanh toán xuất nhập khẩu								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								- Đọc trước tài liệu chính số 1 trang 153 - 166
<b>3.2. Kế toán hoạt động nhập khẩu hàng hoá</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích phương pháp tính giá hàng nhập khẩu</li> <li>- Trình bày phương pháp kế toán nhập khẩu hàng hóa trực tiếp, ủy thác.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu đặc điểm hoạt động xuất khẩu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.3, 3.2.4</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.3, 3.2.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu được phương pháp kế toán nhập khẩu hàng hóa</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 1 trang 167 -179</li> <li>- Làm bài tập nhập khẩu hàng hóa</li> </ul>
<i>3.2.1. Những yêu cầu cho kế toán nhập khẩu</i>	1				1	2		
<i>3.2.2. Phương pháp tính giá hàng nhập khẩu</i>								
<i>3.2.3. Kế toán nhập khẩu hàng hoá trực tiếp</i>	1	1			2	4		
<i>3.2.4. Kế toán nhập khẩu ủy thác</i>	1				1	2		
<b>3.3. Kế toán hoạt động xuất khẩu hàng hóa</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích phương pháp tính giá hàng xuất khẩu</li> <li>- Trình bày phương pháp kế toán xuất khẩu hàng hóa trực tiếp, ủy thác.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu đặc điểm hoạt động vận tải</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.3</li> </ul>
<i>3.3.1. Khái niệm, đặc điểm xuất khẩu hàng hoá</i>	1				1	2		
<i>3.3.2. Kế toán xuất khẩu hàng hoá trực tiếp</i>								
<i>3.3.3. Kế toán xuất khẩu hàng hoá ủy thác</i>	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.2, 3.3.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu được phương pháp kế toán xuất khẩu hàng hóa</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 2 trang 105</li> <li>- Làm bài tập xuất khẩu hàng hóa</li> </ul> </li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>			1		1	2		
<b>CHƯƠNG 4: KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ VẬN TẢI</b>	<b>7</b>	<b>3</b>			<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>4.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đặc điểm hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải.</li> <li>- Giải thích yêu cầu, nhiệm vụ kế toán trong doanh nghiệp vận tải.</li> <li>- Đặt câu hỏi về dịch vụ vận tải.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu chi phí, giá thành vận tải.</li> <li>- Thu bài tập mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu.</li> </ul> </li> <li>A1.3</li> <li>A1.5</li> <li>A2</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> </ul> </li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								- Nêu các ví dụ về các loại vận tải <b>Học ở nhà:</b> Đọc trước tài liệu chính số 2 trang 109 - 127
<b>4.2. Kế toán chi phí và giá thành dịch vụ vận tải</b>	<b>5</b>	<b>2</b>			<b>7</b>	<b>14</b>	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy</b> - Giải thích nội dung, đối tượng tập hợp chi phí, đối tượng tính giá thành vận tải. - Trình bày phương pháp kế toán tập hợp chi phí, tính giá thành vận tải. - Giao người học về nhà tìm hiểu xác định kết quả hoạt động vận tải * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2 - Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến - Nêu được phương pháp kế toán chi phí giá thành vận tải <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính số 2 trang 132 - 133 - Làm bài tập chi phí giá thành vận tải
4.2.1. Nội dung và đối tượng tập hợp chi phí dịch vụ vận tải	1				1	2		
4.2.2. Nội dung và đối tượng tính giá thành dịch vụ vận tải								
4.2.3. Kế toán tập hợp chi phí dịch vụ vận tải	2	1			3	6		
4.2.4. Kế toán giá thành dịch vụ vận tải	2	1			3	6		
<b>4.3. Kế toán doanh thu và xác định kết quả hoạt động kinh doanh vận tải</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy</b> - Giải thích nội dung kết cấu TK phản ánh chi phí, XĐKQKD - Trình bày phương pháp kế toán xác định kết quả kinh doanh.
4.3.1. Tài khoản sử dụng	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
4.3.2. Phương pháp kế toán doanh thu và xác định kết quả hoạt động kinh doanh vận tải								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu đặc điểm kinh doanh nhà hàng, khách sạn.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.2</li> <li>- Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.2</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu được phương pháp xác định kết quả kinh doanh</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính số 2 trang 138 - 141</li> <li>- Làm bài tập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vận tải</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
<b>CHƯƠNG 5: KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>11</b>	<b>22</b>		
<b>5.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh nhà hàng khách sạn</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đặc điểm hoạt động kinh doanh nhà hàng, khách sạn.</li> <li>- Giải thích yêu cầu, nhiệm vụ kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh nhà hàng, khách sạn.</li> <li>- Đặt câu hỏi về dịch vụ nhà hàng, khách sạn.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu chi phí, giá thành dịch vụ nhà hàng, khách sạn.</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến</li> <li>- Nêu các ví dụ về các loại nhà hàng, khách sạn</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc trước tài liệu chính số 2 trang 144 - 152</p>
<b>5.2. Kế toán chi phí và giá thành dịch vụ nhà hàng khách sạn</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>6</b>	<b>12</b>		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nội dung, đối tượng tập hợp chi phí, đối tượng tính giá thành dịch vụ nhà hàng, khách sạn.</li> <li>- Trình bày phương pháp kế toán tập hợp chi phí, tính giá thành dịch vụ nhà hàng, khách sạn.</li> <li>- Giao người học về nhà tìm hiểu xác định kết quả hoạt động dịch vụ nhà hàng, khách sạn.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2.1, 5.2.2</li> <li>- Phương pháp thảo luận, tình huống: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các câu hỏi, ý kiến, thảo luận</li> <li>- Nêu được phương pháp kế toán chi phí giá thành dịch vụ nhà hàng, khách sạn.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>
<i>5.2.1. Nội dung và đối tượng tập hợp chi phí dịch vụ nhà hàng khách sạn</i>	1				1	2	A1.3 A1.5 A2	
<i>5.2.2. Nội dung và đối tượng tính giá thành dịch vụ nhà hàng khách sạn</i>	1				1	2		
<i>5.2.3. Kế toán tập hợp chi phí dịch vụ nhà hàng khách sạn</i>	1				1	2		
<i>5.2.4. Kế toán giá thành dịch vụ nhà hàng khách sạn</i>	2	1	2		5	10		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học		
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								- Đọc trước tài liệu chính số 2 trang 157 - Làm bài tập chi phí giá thành dịch vụ nhà hàng, khách sạn
<b>5.3. Kế toán doanh thu và xác định kết quả hoạt động kinh doanh dịch vụ nhà hàng khách sạn</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>3</b>	<b>6</b>		<b>* Dạy</b> - Giải thích nội dung kết cấu TK phản ánh chi phí, XĐKQKD - Trình bày phương pháp kế toán xác định kết quả kinh doanh. - Thu bài tập doanh nghiệp xuất nhập khẩu, dịch vụ vận tải. - Giám sát quá trình làm bài
<i>5.3.1. Tài khoản sử dụng</i>								<b>* Phương pháp dạy:</b>
<i>5.3.2. Phương pháp kế toán doanh thu và xác định kết quả hoạt động kinh doanh dịch vụ nhà hàng khách sạn</i>	1	1		1	3	6	A1.3 A1.4 A1.5 A2	- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3.2 - Phương pháp tự học có hướng dẫn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3.2
								<b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến - Nêu được phương pháp xác định kết quả kinh doanh <b>Học ở nhà:</b> - Làm bài tập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn
<b>Kiểm tra</b>			1		1	2		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>11</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HĐN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ</b>								
1.1	Đặc điểm của các doanh nghiệp thương mại và dịch vụ	x						
1.2	Đặc điểm tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp thương mại và dịch vụ	x						
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN MUA BÁN HÀNG HÓA TRONG NƯỚC</b>								
2.1	Kế toán mua hàng trong nước tại doanh nghiệp thương mại		x	x	x			
2.2	Kế toán bán hàng trong nước tại doanh nghiệp thương mại		x	x	x			x
2.3	Kế toán chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong các doanh nghiệp thương mại			x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU</b>								
3.1	Những vấn đề chung về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu		x	x				
3.2	Kế toán hoạt động nhập khẩu hàng hoá			x	x			x
3.3	Kế toán hoạt động xuất khẩu hàng hóa			x	x			x
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ VẬN TẢI</b>								
4.1	Đặc điểm hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải		x					
4.2	Kế toán chi phí và giá thành dịch vụ vận tải			x	x			x
4.3	Kế toán doanh thu và xác định kết quả hoạt động kinh doanh vận tải				x			x
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN</b>								
5.1	Đặc điểm hoạt động kinh doanh nhà hàng khách sạn		x					
5.2	Kế toán chi phí và giá thành dịch vụ nhà hàng khách sạn			x	x			x
5.3	Kế toán doanh thu và xác định kết quả hoạt động kinh doanh dịch vụ nhà hàng khách sạn				x	x	x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên

- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài tập 1	80	CĐR 2,3,4	20
		A1.2	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR 1,2,3,4	20
		A1.4	Bài tập 2	20	CĐR 2,3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần		CĐR 1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1 – Bài tập 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Xác định được giá trị thực tế hàng hóa nhập xuất, giá nhập khẩu, giá xuất khẩu, tỷ giá ngoại tệ khi xuất nhập khẩu hàng hóa - Trình bày được phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu	10
Hiểu	- Phân biệt được giá thực tế nhập, xuất, tỷ giá ngoại tệ nhập xuất - Phân biệt được phương pháp kế toán mua hàng và bán hàng, phương pháp kế toán nhập khẩu, xuất khẩu	10
Áp dụng	- Tính toán được giá thực tế hàng hóa nhập xuất	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Tính được trị giá ngoại tệ nhập xuất - Áp dụng phương pháp kế toán mua hàng và bán hàng, phương pháp kế toán nhập khẩu, xuất khẩu - Xác định được kết quả hoạt động kinh doanh	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về phương pháp kế toán mua hàng và bán hàng, phương pháp kế toán nhập khẩu, xuất khẩu ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp thương mại.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về phương pháp kế toán mua bán hàng hóa thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	30

A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
Câu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kế toán doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến kế toán doanh nghiệp thương mại dịch vụ.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A1.3 - Bài kiểm tra được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được tổng quan về kế toán doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Trình bày được đặc điểm kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, đặc điểm doanh nghiệp vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn.	
Hiểu	- Phân biệt được hoạt động mua bán hàng trong nước và xuất nhập khẩu. - Phân biệt được hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải, nhà hàng khách sạn - Phân biệt được phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, phương pháp kế toán dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn.	20
Áp dụng	- Tính toán được giá thực tế hàng hóa nhập xuất kho, giá thực tế hàng hóa xuất nhập khẩu. - Áp dụng phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, phương pháp kế toán dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Lập được bảng tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng các kiến thức đã học về dịch vụ mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, vận tải, nhà hàng, khách sạn xây dựng bảng tính giá thành, thực hiện xử lý các tình huống kế toán trong doanh nghiệp.	30
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về mua bán hàng hóa, dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	20

A1.4 – Bài tập 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Xác định được đối tượng tập hợp chi phí, đối tượng tính giá thành. - Tính được chi phí, giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn. - Trình bày được phương pháp kế toán dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn.	10
Hiểu	- Phân biệt được đối tượng tập hợp chi phí, giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn, phương pháp kế dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn.	10
Áp dụng	- Tính toán được chi phí sản xuất, giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn. - Áp dụng phương pháp kế toán chi phí, giá thành để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Lập được bảng tính giá thành vận tải, nhà hàng, khách sạn.	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về phương pháp kế toán chi phí, giá thành xây dựng bảng tính giá thành, thực hiện xử lý các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về chi phí, giá thành, kế toán dịch vụ thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh	20
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn.	10

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được tổng quan về kế toán doanh nghiệp thương mại, dịch vụ, giá trị thực tế hàng hóa nhập xuất, giá nhập khẩu, giá xuất khẩu - Cách xác định tỷ giá ngoại tệ khi xuất nhập khẩu hàng hóa - Trình bày được đặc điểm kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, đặc điểm doanh nghiệp vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn.	10
Hiểu	- Phân biệt được hoạt động mua bán hàng trong nước và xuất nhập khẩu, hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải, nhà hàng khách sạn, phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu với phương pháp kế toán dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn.	20
Áp dụng	- Tính toán được giá thực tế hàng hóa nhập xuất kho, giá thực tế hàng hóa xuất nhập khẩu. - Áp dụng phương pháp kế toán mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, phương pháp kế toán dịch vụ vận tải, kinh doanh nhà hàng khách sạn để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Lập được bảng tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng các kiến thức đã học về dịch vụ mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, vận tải, nhà hàng, khách sạn xây dựng bảng tính giá thành, thực hiện xử lý các tình huống kế toán trong doanh nghiệp.	20

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về mua bán hàng hóa, dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn thể hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	10
Thành thạo	- Giải quyết được các tình huống trong thực tiễn liên quan đến mua bán hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành dịch vụ vận tải, nhà hàng, khách sạn.	10

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- |  |   |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên học phần:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiếng Việt:</li> <li>+ Tiếng Anh:</li> </ul> </li> <li>- Mã học phần:</li> <li>- Số tín chỉ:</li> <li>- Đối tượng học:</li> <li>- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:</li> </ul> | <p><b>Kê toán quốc tế</b><br/><b>Internation Accounting</b><br/>KTKE122<br/>03<br/>Bậc Đại học, ngành Kế toán</p> |
|--|---|

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- |  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học phần tiên quyết:</li> <li>- Học phần học trước:</li> <li>- Học phần song hành:</li> <li>- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghe giảng lý thuyết:</li> <li>+ Bài tập:</li> <li>+ Thảo luận, hoạt động nhóm:</li> <li>+ Kiểm tra:</li> </ul> </li> </ul> | <p>Không<br/>Nguyên lý kế toán<br/>Không<br/>45 tiết<br/>30 tiết<br/>12 tiết<br/>01 tiết<br/>02 tiết</p> |
|--|--|

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Kế toán quốc tế nói chung và Kế toán Mỹ nói riêng.
- Tổng hợp và đánh giá khái quát được tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp về: kế toán tài sản ngắn hạn, kế toán hàng tồn kho, kế toán TSCĐ, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu, kế toán các hoạt động mua bán trong thương mại.
- Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề chung về chu trình kế toán, hệ thống tài khoản, bút toán điều chỉnh, hình thức ghi sổ và lập báo cáo tài chính trong kế toán Mỹ.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về khái niệm, đặc điểm của các đối tượng kế toán cụ thể: tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho, TSCĐ, nợ phải trả, hoạt động mua bán trong DN thương mại.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán đối với từng phần hành: kế toán tài sản ngắn hạn, kế toán hàng tồn kho, kế toán TSCĐ, kế toán nợ phải trả, kế toán các hoạt động mua bán trong thương mại...</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng về định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập</li> <li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo các chế độ kế toán hiện hành</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức</i>				
MT 1	CDR1		2.1.3	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
		- Hiểu được về chu trình kế toán, hệ thống tài khoản, bút toán điều chỉnh, hình thức ghi sổ và lập báo cáo tài chính trong kế toán Mỹ. .	2.1.3	ITU
	<b>CDR2</b>	- Hiểu được khái niệm, đặc điểm của các đối tượng kế toán cụ thể: tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn, hàng tồn kho, nợ phải thu - phải trả,...	2.1.3	ITU
	<b>CDR3</b>	- Áp dụng được tài khoản kế toán, phương pháp kế toán đối với từng phần hành: kế toán tài sản ngắn hạn, kế toán hàng tồn kho, kế toán TSCĐ, kế toán nợ phải trả...	2.1.3	ITU
<i>CDR về kỹ năng</i>				
<b>MT 2</b>	<b>CDR4</b>	- Thực hiện các bước định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	ITU
	<b>CDR5</b>	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>				
<b>MT 3</b>	<b>CDR6</b>	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IT
	<b>CDR7</b>	- Nhận được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức	2.3.2	ITU
		- Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. TS. Nguyễn Phú Giang (2009), *Kế toán quốc tế*, NXB Tài chính;
2. Phan Đức Dũng (2014), *Bài tập và bài giải Kế toán Mỹ*, NXB Lao động xã hội;
3. Phan Đức Dũng (2014), *Kế toán Mỹ*, NXB Lao động xã hội;

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Đặng Kim Cương (2010), *Nguyên lý kế toán Mỹ*, NXB Thống Kê.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |                                      |  |
|--|--|--|--------------------------------------|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng    |  |

- Tiểu luận/Bài tập lớn   
 Tình huống   
 Thực tập   
 Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>Lời mở đầu: CÁC MÔ HÌNH KẾ TOÁN TRÊN THẾ GIỚI</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần</li> <li>- Giới thiệu về các mô hình kế toán trên thế giới, phân loại hệ thống kế toán</li> <li>- Phân tích đặc điểm mô hình kế toán của một số nước trên thế giới</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về đặc điểm kế toán Mỹ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 1, 2, 3, 4.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra ý kiến về đặc điểm mô hình kế toán của một số nước trên thế giới.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 50 – 54; Tài liệu chính 2 trang 63 – 129.</li> </ul>
1. Sự phát triển của kế toán trên thế giới							A1.1 A1.4 A2	
2. Một số mô hình kế toán trên thế giới								
3. Phân loại hệ thống kế toán trên thế giới								
4. Đặc điểm mô hình kế toán của một số nước trên thế giới	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 1. ĐẶC ĐIỂM KẾ TOÁN MỸ</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>1</b>		<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>1.1. Nguyên tắc xây dựng chế độ kế toán mỹ</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về khái niệm, nguyên tắc xây dựng chế độ kế toán Mỹ.</li> <li>- Đặt câu hỏi về phương trình kế toán</li> </ul> <p>- Giao sinh viên tìm hiểu về chu trình kế toán Mỹ</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
<i>1.1.1. Khái niệm</i>								
<i>1.1.2 Nguyên tắc xây dựng chế độ kế toán Mỹ</i>								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1; 1.1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.2.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét về đối tượng kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 55</li> </ul>
<b>1.2. Chu trình kế toán Mỹ</b>							<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về chu trình kế toán Mỹ: Thu thập, kiểm tra; ghi nhận nghiệp vụ, phản ánh sổ cái,...</li> <li>- Đặt câu hỏi về căn cứ kiểm tra chứng từ gốc của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên tìm hiểu về hệ thống tài khoản kế toán Mỹ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các ý kiến về các bước trong chu trình kế toán Mỹ.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 55 – 58.</li> </ul>	
<b>1.3. Hệ thống tài khoản kế toán Mỹ</b>	1		1		2	4	<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về khái niệm, tài khoản, phương trình kế toán, cách phân loại tài khoản.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về hệ thống tài khoản kế toán</li> </ul>	
<i>1.3.1. Khái niệm</i>	1		1		2	4		
<i>1.3.2. Tài khoản và phương trình kế toán</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3.3. Phân loại tài khoản								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu hỏi về sự khác nhau giữa hệ thống tài khoản kế toán VN và kế toán Mỹ</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về bút toán điều chỉnh trong kế toán Mỹ</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.3.1; 1.3.2; 1.3.3.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.3.4.</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thảo luận và đưa ra nhận xét về hệ thống tài khoản kế toán Mỹ.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 58 – 59 và trang 75 – 78</li> </ul>
1.3.4. Hệ thống tài khoản								
<b>1.4. Bút toán điều chỉnh trong kế toán Mỹ</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Trình bày các bút toán điều chỉnh trong kế toán Mỹ</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về các hình thức ghi sổ kế toán</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.5</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Tự cho ví dụ về các bút toán điều chỉnh và định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 82 – 89.</li> </ul>
<b>1.5. Sổ kế toán</b>	1				1	2	A1.1	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> </ul>
1.5.1. Sổ Nhật ký chung	1				1	2	A1.4	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.5.2. Sổ Cái							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về các hình thức ghi sổ kế toán: khái niệm, đặc điểm, cách ghi chép</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về khóa sổ kế toán.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.6.1; 1.6.2</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Liệt kê được các hình thức ghi sổ kế toán</li> <li>- Phân ánh nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên sổ kế toán</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 78 - 83</li> </ul>
<b>1.6. Khóa sổ kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Giới thiệu sinh viên về các bước khóa sổ kế toán: kết chuyển doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh, lợi nhuận giữ lại.</li> <li>- Đặt câu hỏi về sự khác nhau giữa khóa sổ kế toán trong chế độ kế toán Việt Nam và kế toán Mỹ</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về hệ thống báo cáo tài chính.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.6</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.6</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định được các bước khóa sổ kế toán</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 78 - 103</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.7. Hệ thống báo cáo tài chính</b>	1	1			2	4	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về hệ thống báo cáo tài chính trong kế toán Mỹ</li> <li>- Đặt ra câu hỏi so sánh về HT báo cáo tài chính trong chế độ kế toán VN và kế toán Mỹ.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu kế toán vốn bằng tiền</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.7</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.7</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét về hệ thống báo cáo tài chính trong kế toán Mỹ.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 122 - 126</li> </ul>	
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>2.1. Kế toán vốn bằng tiền</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về quỹ tiền mặt (quỹ tạp phí) và tiền gửi ngân hàng.</li> <li>- Trình bày các nội dung về kế toán kiểm soát tiền.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán các loại chứng khoán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2.1; 2.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra ý kiến về hoạt động kiểm soát tiền trong kế toán Mỹ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 126 – 131</li> </ul>	
<i>2.2.1. Kế toán quỹ tạp phí</i>	1				1	2		
<i>2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.2. Kế toán các loại chứng khoán</b>	1	1			2	4	<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b> - Giới thiệu về các loại chứng khoán ngắn hạn - Trình bày về khái niệm, tài khoản kế toán, phương pháp kế toán. - Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán các khoản phải thu và nợ phải thu khó đòi.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2</p> <p><b>* Học</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định được giá trị chứng khoán ngắn hạn. - Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về chứng khoán</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 131 – 135</p>	
<b>2.3. Kế toán khoản phải thu và nợ phải thu khó đòi</b>							<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b> - Giới thiệu về các khoản phải thu, thương phiếu - Trình bày các nội dung về khái niệm, tài khoản kế toán, phương pháp kế toán - Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán thương phiếu phải thu.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy về nội dung về 2.3</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định giá trị các khoản phải thu - Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về các khoản phải thu</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 135 – 152.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.4. Kế toán thương phiếu phải thu</b>	1	1			2	4	A1.1 A1.4 A2 <b>* Dạy</b> - Giới thiệu về khái niệm, đặc điểm thương phiếu phải thu - Trình bày về tài khoản kế toán, phương pháp kế toán về thương phiếu phải thu, cách xác định thời hạn nợ và tiền lãi thương phiếu. - Giao sinh viên tìm hiểu về hàng tồn kho <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định được giá trị thương phiếu phải thu - Xác định thời hạn nợ và tiền lãi thương phiếu - Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về thương phiếu phải thu <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 104 – 105	
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN HÀNG TỒN KHO</b>	<b>5</b>	<b>1</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>3.1. Khái niệm và phân loại</b>	1				1	2	A1.2 A1.4 A2 <b>* Dạy</b> - Giới thiệu về khái niệm, phân loại hàng tồn kho - Đặt câu hỏi về sự khác nhau giữa hàng tồn kho trong chế độ kế toán VN và kế toán Mỹ - Giao sinh viên tìm hiểu về phương pháp quản lý hàng tồn kho <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1.1 và 3.1.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét đặc điểm chung của hàng tồn kho	
3.1.1. Khái niệm	1				1	2		
3.1.2. Phân loại hàng tồn kho								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 117 - 122
<b>3.2 Phương pháp quản lý hàng tồn kho</b>	1				1	2	A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Giới thiệu về các phương pháp quản lý hàng tồn kho - Phân biệt sự khác nhau giữa hai phương pháp kê khai thường xuyên và phương pháp kiểm kê định kỳ. - Đặt câu hỏi về ưu điểm, nhược điểm của 2 phương pháp. - Giao sinh viên tìm hiểu về đánh giá hàng tồn kho. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2.1 và 3.2.2 - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2.1 và 3.2.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định phương pháp quản lý hàng tồn kho trong 2 trường hợp cụ thể. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 111 - 117
3.2.1. Phương pháp kê khai thường xuyên	1				1	2		
3.2.2. Phương pháp kiểm kê định kỳ								
<b>3.3. Đánh giá hàng tồn kho</b>	1				1	2	A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy</b> - Trình bày về khái niệm, đặc điểm của các phương pháp đánh giá hàng tồn kho. - Giao sinh viên tìm hiểu về phương pháp đánh giá hàng tồn kho trong DN thương mại <b>* Phương pháp dạy:</b>
3.3.1. Đánh giá hàng tồn kho theo giá vốn	1				1	2		
3.3.2. Đánh giá hàng tồn kho theo mức giá thấp hơn giá thực tế hoặc giá thị trường								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.3.3. Đánh giá hàng tồn kho theo phương pháp ước tính								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1; 3.3.2; 3.3.3.</li> <li><b>*Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra ý kiến nhận xét về các phương pháp đánh giá hàng tồn kho</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 227 - 251.</li> </ul>
<b>3.4. Phương pháp kế toán hàng tồn kho trong doanh nghiệp thương mại</b>	1	1			2	4	A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy</b></li> <li>- Giới thiệu về kế toán HTK trong doanh nghiệp thương mại</li> <li>- Trình bày về tài khoản kế toán, phương pháp kế toán trong 2 trường hợp KKTX và KKĐK.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về phương pháp đánh giá hàng tồn kho trong DN sản xuất.</li> <li>- Đặt câu hỏi về cách sử dụng tài khoản kế toán trong 2 trường hợp kế toán hàng tồn kho</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.4.1 và 3.4.2.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.4.1 và 3.4.2.</li> <li><b>*Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định tài khoản kế toán từng trường hợp kê khai.</li> <li>- Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong 2 trường hợp KKTX và KKĐK.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 227 - 251.</li> </ul>
3.4.1 Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên	1	1			2	4		
3.4.2. Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.5. Phương pháp kế toán hàng tồn kho trong doanh nghiệp sản xuất</b>	1				1	2	A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về kế toán HTK trong doanh nghiệp sản xuất</li> <li>- Trình bày về tài khoản kế toán, phương pháp kế toán trong 2 trường hợp KKTX và KKĐK.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về tài sản cố định</li> <li>- Đặt câu hỏi về cách sử dụng tài khoản kế toán trong 2 trường hợp kế toán hàng tồn kho</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.5.1 và 3.5.2.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.5.1 và 3.5.2.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định tài khoản kế toán từng trường hợp kê khai.</li> <li>- Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong 2 trường hợp KKTX và KKĐK.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 152</li> </ul>
3.5.1 Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên	1				1	2		
3.5.2. Kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kiểm kê định kỳ								
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>5</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>4.1. Khái niệm và đặc điểm của tài sản dài hạn</b>	1				1	2	A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về khái niệm và đặc điểm của tài sản dài hạn</li> <li>- Đưa ra câu hỏi về liệt kê các tài sản dài hạn căn cứ vào đặc điểm.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán tài sản cố định</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét về đặc điểm của tài sản dài hạn.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 152 - 169</p>
<b>4.2. Kế toán tài sản cố định</b>	4	2			6	12	<p><b>* Dạy</b>  - Giới thiệu về khái niệm, phân loại của tài sản cố định.  - Đặt câu hỏi về đặc điểm, nguyên giá TSCĐ đối với một số trường hợp cụ thể: đất đai, cải tạo đất, nhà cửa, vật kiến trúc,...  - Trình bày về kế toán biến động tăng - giảm TSCĐ, khấu hao TSCĐ, sửa chữa TSCĐ.  - Trình bày phương pháp kế toán đối với nguồn tài nguyên thiên nhiên và tài sản cố định vô hình.  - Giao sinh viên tìm hiểu về khái niệm, phân loại nợ phải trả.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2.1; 4.2.4; 4.2.5; 4.2.6; 4.2.7; 4.2.8  - Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2.2; 4.2.3.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Phân biệt được TSCĐ vô hình và TSCĐ hữu hình  - Xác định nguyên giá TSCĐ trong các trường hợp cụ thể.  - Định khoản được nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các trường hợp sửa chữa, khấu hao TSCĐ</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 192 – 193</p>	
4.2.1. Khái niệm và đặc điểm	1				1	2		
4.2.2. Phân loại								
4.2.3. Nguyên giá tài sản cố định	1	1			2	4		
4.2.4. Kế toán tài sản cố định hữu hình								
4.2.5. Kế toán khấu hao tài sản cố định	1	1			2	4		
4.2.6. Kế toán sửa chữa tài sản cố định								
4.2.7. Kế toán nguồn tài nguyên thiên nhiên	1				1	2		
4.2.8. Kế toán tài sản cố định vô hình								
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>5.1. Khái niệm và phân loại nợ phải trả</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về khái niệm, đặc điểm nợ phải trả</li> <li>- Đặt câu hỏi về phân loại nợ phải trả</li> </ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán các khoản phải trả</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự cho ví dụ về cách phân loại nợ phải trả</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 192 – 194</li> </ul>	
5.1.1. Khái niệm								
5.1.2. Phân loại								
<b>5.2. Kế toán các khoản phải trả</b>							<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm, tài khoản kế toán, kết cấu tài khoản, phương pháp kế toán của các khoản phải trả</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về thương phiếu phải trả.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về các khoản phải trả.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 194 – 199.</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.3. Kế toán thương phiếu phải trả</b>	1	1			2	4	A1.2 A1.4 A1.3 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về khái niệm, phân loại thương phiếu phải trả</li> <li>- Trình bày về tài khoản kế toán, kết cấu tài khoản, phương pháp kế toán của thương phiếu phải trả.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán tiền lương</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định giá trị của thương phiếu phải trả</li> <li>- Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về thương phiếu phải trả</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 199 – 201.</li> </ul>
<b>5.4. Kế toán tiền lương</b>	1				1	2	A1.2 A1.4 A1.3 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về khái niệm, phương pháp tính tiền lương</li> <li>- Trình bày về tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán tiền lương</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán trái phiếu phải trả</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.4.1; 5.4.2; 5.4.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về tiền lương</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 207 – 213</li> </ul>
5.4.1. Khái niệm	1				1	2		
5.4.2. Phương pháp tính tiền lương								
5.4.3. Phương pháp kế toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.5 Kế toán trái phiếu phải trả</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về khái niệm trái phiếu phải trả</li> <li>- Trình bày về tài khoản kế toán, kết cấu tài khoản, phương pháp kế toán của trái phiếu phải trả.</li> </ul> <p>A1.2 - Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán trong công ty hợp danh</p> <p>A1.4 <b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>A1.3 - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.5</p> <p>A2 <b>* Học</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về trái phiếu phải trả</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 223 – 235</li> </ul>	
<b>CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN TRONG CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ CÔNG TY HỢP DANH</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>6.1. Kế toán trong công ty hợp danh</b>	1	1			2	4	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về khái niệm, đặc điểm của công ty hợp danh</li> <li>- Trình bày tài khoản kế toán, phương pháp kế toán trong các trường hợp: phân chia thu nhập và lỗ hợp danh; gia nhập và rút vốn của các thành viên.</li> </ul> <p>A1.3 - Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán trong công ty cổ phần</p> <p>A1.4 <b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>A2 - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1.1 và 6.1.2</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	
<i>6.1.1. Đặc điểm của công ty hợp danh</i>	1	1			2	4		
<i>6.1.2 Phương pháp kế toán</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nhận xét về đặc điểm của công ty hợp danh.</li> <li>- Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu trong công ty hợp danh.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 235 - 256</li> </ul>
<b>6.2. Kế toán trong công ty cổ phần</b>	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về khái niệm, đặc điểm của công ty cổ phần</li> <li>- Trình bày tài khoản kế toán, phương pháp kế toán trong các trường hợp: phát hành cổ phiếu, cổ tức, gia nhập và rút vốn,...</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán bán hàng trong doanh nghiệp thương mại.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.2.1; 6.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nhận xét về đặc điểm của công ty cổ phần</li> <li>- Định khoản một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu trong công ty cổ phần.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 257 - 258</li> </ul>
6.2.1 Đặc điểm của công ty cổ phần	1	1			2	4		
6.2.2. Phương pháp kế toán								
<b>CHƯƠNG 7. KẾ TOÁN CÁC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN TRONG CÔNG TY THƯƠNG MẠI</b>	<b>4</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>7.1 Kế toán bán hàng</b>	2	1			3	6	A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về tài khoản kế toán, phương pháp kế toán trong các trường hợp: Hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán, chiết khấu bán hàng và các khoản thuế.</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán giá vốn hàng bán</li> </ul>
7.1.1. Doanh thu gộp	1	1			2	4		
7.1.2. Hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán								
7.1.3. Chiết khấu bán hàng	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.1.4. Thuế doanh thu								<p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung 7.1.1; 7.1.2; 7.1.3; 7.1.4</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định tỷ lệ chiết khấu bán hàng - Xác định được doanh thu gộp, doanh thu bán hàng trong các trường hợp hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 258 – 260; Tài liệu tham khảo 1 trang 215 – 248.</p>
7.2 Kế toán giá vốn hàng bán	1	1			2	4	<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy</b> - Trình bày về tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán giá vốn hàng bán - Giao sinh viên tìm hiểu về kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.2</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định giá vốn hàng bán trong doanh nghiệp thương mại. - Định khoản một số nghiệp vụ cơ bản về giá vốn hàng bán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 261</p>	
7.3. Chi phí hoạt động	1				1	2	A1.3	<b>* Dạy</b>
7.3.1. Chi phí bán hàng	1				1	2	A1.4	- Trình bày về chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.3.2. Chi phí quản lý doanh nghiệp							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên làm bài tập về các báo cáo kế toán</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: Áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.3.1; 7.3.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp</li> <li>- Định khoản một số nghiệp vụ cơ bản về chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính 1 trang 261</li> <li>- Làm bài tập về định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi sổ kế toán và lập các báo cáo cơ bản: bảng cân đối kế toán, báo cáo vốn chủ, bảng tính nhập,.....</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>12</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>Lời mở đầu: CÁC MÔ HÌNH KẾ TOÁN TRÊN THẾ GIỚI</b>								
1	Sự phát triển của kế toán trên thế giới	x					x	
2	Một số mô hình kế toán trên thế giới	x					x	
3	Phân loại hệ thống kế toán trên thế giới	x					x	



STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
4	Đặc điểm mô hình kế toán của một số nước trên thế giới	x						
<b>CHƯƠNG 1. ĐẶC ĐIỂM KẾ TOÁN MỸ</b>								
1.1	Nguyên tắc xây dựng chế độ kế toán mỹ	x				x		x
1.2	Chu trình kế toán Mỹ	x				x		x
1.3	Hệ thống tài khoản kế toán Mỹ	x				x	x	x
1.4	Bút toán điều chỉnh trong kế toán Mỹ	x			x			x
1.5	Sổ kế toán	x						x
1.6	Khóa sổ kế toán	x				x		x
1.7	Hệ thống báo cáo tài chính	x				x		x
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>								
2.1	Kế toán vốn bằng tiền		x					x
2.2	Kế toán các loại chứng khoán		x		x			x
2.3	Kế toán khoản phải thu và nợ phải thu khó đòi		x		x			x
2.4	Kế toán thương phiếu phải thu		x		x			x
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN HÀNG TỒN KHO</b>								
3.1	Khái niệm và phân loại		x					x
3.2	Phương pháp quản lý hàng tồn kho					x		x
3.3	Đánh giá hàng tồn kho							x
3.4	Phương pháp kế toán hàng tồn kho trong doanh nghiệp thương mại		x		x	x		x
3.5	Phương pháp kế toán hàng tồn kho trong doanh nghiệp sản xuất		x		x	x		x
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>								
4.1	Khái niệm và đặc điểm của tài sản dài hạn		x					x
4.2	Kế toán tài sản cố định				x	x		x
<b>CHƯƠNG 5. KẾ TOÁN NỢ PHẢI TRẢ</b>								
5.1	Định nghĩa và phân loại nợ phải trả					x		x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
5.2	Kế toán các khoản phải trả				X			X
5.3	Kế toán thương phiếu phải trả				X			X
5.4	Kế toán tiền lương				X			X
5.5	Kế toán trái phiếu phải trả				X			X
<b>CHƯƠNG 6. KẾ TOÁN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>								
6.1	Kế toán trong công ty hợp danh							X
6.2	Kế toán trong công ty cổ phần							X
<b>CHƯƠNG 7. KẾ TOÁN CÁC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN TRONG CÔNG TY THƯƠNG MẠI</b>								
7.1	Tổng quan		X					
7.2	Kế toán bán hàng			X	X			X
7.3	Kế toán giá vốn hàng bán			X	X			X
7.4	Chi phí hoạt động			X	X			X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài tập	20	CDR4	20
		A1.2	Bài kiểm tra 1	80	CDR2,3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra 2	80	CDR2,3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	CDR1,2,3,4		60

**Trong đó:**

A1.1 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1,2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được các bút toán điều chỉnh, khóa sổ kế toán và ghi sổ kế toán - Thực hiện được việc định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh về kế toán tài sản ngắn hạn	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán của từng phần hành: kế toán vốn bằng tiền, kế toán khoản phải thu, kế toán thương phiếu phải trả.	20

A1.2 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 3,4,5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm về hàng tồn kho, tài sản cố định và các khoản phải trả; phân loại được hàng tồn kho, tài sản cố định và các khoản phải trả. - Trình bày được tài khoản sử dụng, kết cấu tài khoản	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	- Cho ví dụ về hàng tồn kho và TSCĐ trong doanh nghiệp	10
Áp dụng	- Áp dụng được phương pháp để định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh về hàng tồn kho, biến động tăng - giảm TSCĐ; khấu hao - sửa chữa TSCĐ; thương phiếu phải trả ...	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được cách xác định trị giá thương phiếu phải thu. - Thực hiện lập được sổ nhật ký chung, sổ cái...	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán của một số phần hành: tài sản cố định hữu hình, sửa chữa - khấu hao TSCĐ, các khoản phải trả, thương phiếu phải trả.	20

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 5,6,7:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được đặc điểm của công ty hợp danh và công ty cổ phần; khái niệm chiết khấu bán hàng, hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán	10
Hiểu	- So sánh được sự khác biệt giữa công ty hợp danh và công ty cổ phần - Giải thích được công thức chiết khấu bán hàng	10
Áp dụng	- Vận dụng được phương pháp kế toán để định khoản nghiệp vụ cơ bản về các khoản phải trả, kế toán trong công ty cổ phần và công ty hợp danh. - Tính toán được giá trị thương phiếu phải trả; doanh thu, giá vốn hàng bán, lợi nhuận gộp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được cách xác định trị giá thương phiếu phải trả. - Thực hiện lập được sổ nhật ký chung, sổ cái, bảng kế toán nhập, báo cáo vốn chủ sở hữu,...	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững được tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán của một số phần hành: doanh thu bán hàng, giá vốn hàng bán, chi phí hoạt động,...	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản về kế toán quốc tế	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập - Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học và chế độ kế toán hiện hành - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	30
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được tài khoản sử dụng, kết cấu tài khoản kế toán của hàng tồn kho, TSCĐ, các khoản phải thu - Phải trả, hoạt động mua hàng – bán hàng trong doanh nghiệp thương mại - Trình bày được đặc điểm của công ty hợp danh và công ty cổ phần; chiết khấu bán hàng, hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán	10
Hiểu	- Cho ví dụ về hàng tồn kho và TSCĐ trong doanh nghiệp	10
Áp dụng	- Vận dụng được phương pháp kế toán để định khoản nghiệp vụ cơ bản về các khoản phải trả, kế toán trong công ty cổ phần và công ty hợp danh. - Tính toán được giá trị thương phiếu phải trả thương phiếu phải thu; doanh thu, giá vốn hàng bán, lợi nhuận gộp	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được các bút toán điều chỉnh, khóa sổ kế toán và lập các báo cáo - Thực hiện được việc định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh - Thực hiện lập được sổ nhật ký chung, sổ cái...	50

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hóa	- Nắm vững được tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán của từng phần hành: kế toán vốn bằng tiền, kế toán khoản phải thu, các khoản phải trả; tài sản cố định hữu hình, sửa chữa - khấu hao TSCĐ, doanh thu bán hàng...	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Hệ thống thông tin kế toán**
  - + Tiếng Anh: **Accounting information system**
- Mã học phần: **KTKE123**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc Đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức chuyên ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết : **Không**
- Học phần học trước: **Nguyên lý kế toán**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **27 tiết**
  - + Bài tập: **13 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **3 tiết**
  - + Kiểm tra: **2 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Khái niệm và vai trò của hệ thống thông tin kế toán trong quản trị doanh nghiệp;
- Tiến trình kế toán, chu trình xử lý nghiệp vụ trong hệ thống thông tin kế toán;
- Tổng quan về xử lý nghiệp vụ kế toán; Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán trong hệ thống thông tin kế toán;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống kế toán hiện đại;
- Tổ chức và thực hiện công tác kế toán qua phần mềm kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Học phần nhằm cung cấp cho người học:
MT2	- Những kiến thức cơ bản hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp, các tài liệu kỹ thuật trong hệ thống thông tin kế toán, chu trình lưu chuyển thông tin kế toán và các hình thức tổ chức công tác kế toán trong điều kiện áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kế toán. Ngoài ra giúp người học bước đầu làm quen với phần mềm kế toán dưới góc độ của cả hệ thống.
MT3	- Có kỹ năng thiết kế hệ thống thông tin kế toán thông qua tài liệu kỹ thuật đã học, đưa ra nhận xét về các chu trình doanh thu của từng doanh nghiệp thông qua nội dung kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ trong hệ thống thông tin kế toán.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu được các nội dung cơ bản hệ thống thông tin kế toán liên quan đến trong doanh nghiệp, các tài liệu kỹ thuật trong hệ thống thông tin kế toán, chu trình lưu chuyển thông tin kế toán và các hình thức tổ chức công tác kế toán trong điều kiện áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kế toán	2.1.3	IT



Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
	CDR2	- Áp dụng nội dung đã được học về hệ thống thông tin kế toán về tài liệu kỹ thuật, cơ sở dữ liệu để thiết kế hệ thống thông tin phù hợp trong các chu trình kinh doanh cho doanh nghiệp, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ trong nghiệp.	2.1.3 2.1.4	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	- Nắm vững các kiến thức, kỹ năng thiết kế, thiết lập, tổ chức xử lý các nội dung trong hệ thống thông tin kế toán về hệ thống tài liệu kỹ thuật, hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ trong các quá trình kinh doanh tại doanh nghiệp nhằm đánh giá hệ thống thông tin kế toán trong các chu trình kinh doanh của một doanh nghiệp cụ thể. - Thực hiện được các thao tác trên phần mềm Excel để tính giá trị lớn nhất, nhỏ nhất, lọc các dữ liệu liên quan theo yêu cầu nhà quản lý	2.2.2 2.2.6	ITU
	CDR4	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.	2.2.5	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết bài tập và thảo luận.	2.3.1	ITU
	CDR6	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức,	2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn, Phạm Xuân Kiên (2019), *Giáo trình Hệ thống thông tin kế toán*, NXB Lao động – Xã hội;
2. Đại học kinh tế TP Hồ Chí Minh (2015), *Giáo trình Hệ thống thông tin kế toán tập 1, tập 2, tập 3*, NXB Phương Đông;
3. Thiều Thị Tâm, Nguyễn Việt Hưng, Phạm Quang Huy, Phan Đức Dũng (2008), *Hệ thống thông tin kế toán*, NXB Thống kê.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thế Hưng (2008), *Hệ thống thông tin kế toán (Lý thuyết, bài tập và bài giải)*, NXB Thống kê.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đề án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp pháp vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN</b>	3				3	6		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các nội dung môn học</li> <li>- Giới thiệu nội dung chương 1, giới thiệu về hệ thống thông tin kế toán, trình bày các nội dung liên quan đến bản chất, vai trò của hệ thống thông tin kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1 và 1.1.2</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi về vai trò của Hệ thống thông tin kế toán đối với doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra khái niệm, vai trò của hệ thống và hệ thống thông tin kế toán.</li> <li>- Đưa ra các ví dụ về hệ thống và hệ thống thông tin kế toán.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 1 đến trang 31; Tài liệu chính 2 tập 1 trang 9 đến trang 17; Tài liệu chính 3 từ trang 13; Tài liệu tham khảo 1 trang 9</li> </ul>
<b>1.1. Bản chất của hệ thống thông tin kế toán</b>	1					2	A1.1 A2	
<i>1.1.1. Lý thuyết về hệ thống và hệ thống thông tin quản lý</i>								
<i>1.1.2. Hệ thống thông tin kế toán và vai trò đối với doanh nghiệp</i>								
<b>1.2. Quy trình tổ chức hệ thống thông tin kế toán</b>	1					2	A1.1 A2	
<b>1.3. Vai trò của công nghệ thông tin đối với hệ thống thông tin kế toán</b>	1					2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi về vai trò của công nghệ thông tin đối với hệ thống thông tin kế toán.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đưa ra quy trình tổ chức hệ thống thông tin kế toán, vai trò của công nghệ thông tin đối với hệ thống thông tin kế toán.</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 36 đến trang 42; Tài liệu chính 2 từ trang 23 đến trang 29; Tài liệu chính 3 từ trang 14 đến 23; Tài liệu tham khảo 1 trang 9.</p>
<b>CHƯƠNG 2. THIẾT LẬP THÔNG TIN CHO HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN VÀ HỆ THỐNG TÀI LIỆU KỸ THUẬT</b>	<b>8</b>	<b>4</b>		<b>1</b>	<b>13</b>	<b>26</b>		
<b>2.1 Thiết lập thông tin cho hệ thống thông tin kế toán</b>	2				2	4	A1.1 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung cơ bản để thiết lập thông tin cho hệ thống thông tin kế toán và quá trình thu thập, xử lý và cung cấp thông tin trong hệ thống thông tin kế toán thủ công, hay trên nền máy tính.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.1 đến 2.1.3</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b></p>
<i>2.1.1 Thiết lập thông tin đầu vào</i>	1				1	2		
<i>2.1.2 Thiết lập thông tin đầu ra</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.3 Quá trình thu thập, xử lý và cung cấp thông tin trong AIS thủ công và AIS trên nền máy tính								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra dung thiết lập thông tin đầu vào, đầu ra và quá trình thu thập, cung cấp, xử lý thông tin cho hệ thống thông tin kế toán.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 49 đến trang 59; Tài liệu chính 2 trang 9; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 10 đến trang 19</li> </ul>
<b>2.2 Hệ thống tài liệu kỹ thuật</b>	6	4			10	20	A1.1 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, giải thích nội dung hệ thống tài liệu kỹ thuật trong hệ thống thông tin kế toán.</li> <li>- Yêu cầu sinh viên làm các ví dụ và bài tập liên quan đến hệ thống tài liệu kỹ thuật trong hệ thống thông tin kế toán: sơ đồ dòng dữ liệu, các lưu đồ</li> <li>- Giải thích vai trò của hệ thống tài liệu kỹ thuật đối với người sử dụng.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1 đến 2.2.4</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: yêu cầu sinh viên tìm hiểu vai trò của hệ thống tài liệu kỹ thuật đối với người sử dụng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến hệ thống tài liệu kỹ thuật trong hệ thống thông tin kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>
2.2.1 Khái niệm và phân loại hệ thống tài liệu kỹ thuật trong hệ thống thông tin kế toán	1				1	2		
2.2.2 Mô hình DFD – Sơ đồ dòng dữ liệu	2	2			4	8		
2.2.3 Các lưu đồ	2	2			4	8		
2.2.4 Vai trò của hệ thống tài liệu kỹ thuật đối với người sử dụng	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 62 đến trang 80; Tài liệu chính 2 tập 2 từ trang 10 đến trang 22; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 10 đến trang 19. - Làm bài tập về vẽ sơ đồ dòng dữ liệu, lưu đồ.
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 3. TỔ CHỨC CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>3</b>		<b>8</b>	<b>16</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về cơ sở dữ liệu: khái niệm, đặc điểm, quy trình tổ chức cơ sở dữ liệu</li> <li>- Giải thích các nội dung liên quan đến khái niệm, đặc điểm của cơ sở dữ liệu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1 đến 3.1.3</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Yêu cầu sinh viên tìm hiểu đặc điểm của cơ sở dữ liệu</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra khái niệm, đặc điểm và quy trình tổ chức cơ sở dữ liệu</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 88 đến trang 98; Tài liệu chính 2 từ trang 30 đến trang 33; Tài liệu chính 3 từ trang 58 đến trang 59.</li> </ul>
<b>3.1 Khái quát chung về cơ sở dữ liệu</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
<i>3.1.1 Một số khái niệm</i>								
<i>3.1.2 Đặc điểm của cơ sở dữ liệu</i>								
<i>3.1.3 Quy trình tổ chức cơ sở dữ liệu</i>								
<b>3.2 Tổ chức cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu</b>	<b>1</b>	<b>3</b>	<b>3</b>		<b>7</b>	<b>14</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, giải thích nội dung liên quan đến tổ chức cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu</li> <li>- Yêu cầu sinh viên thảo luận theo nhóm về hệ quản trị cơ sở dữ liệu và tổ chức dữ liệu kế toán trong Excel, phần mềm kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
<i>3.2.1 Tổ chức và xử lý dữ liệu theo mô hình REAL</i>	1	1	1		3	6		
<i>3.2.2 Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Access</i>		1	1		2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.3 Tổ chức dữ liệu kế toán trong điều kiện ứng dụng Excel							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1</li> <li>- Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.2 đến 3.2.4</li> </ul> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận các nội dung về hệ quản trị cơ sở dữ liệu và tổ chức dữ liệu kế toán trong Excel, phần mềm kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 104 đến trang 148; Tài liệu chính 2 tập 2 từ trang 30 đến trang 34; Tài liệu chính 2 tập 1 từ trang 33 đến trang 119, Tài liệu chính 3 từ trang 61 đến trang 98.</li> <li>- Tìm hiểu nội dung về hệ quản trị cơ sở dữ liệu và tổ chức dữ liệu</li> </ul>	
3.2.4 Tổ chức dữ liệu kế toán trong điều kiện ứng dụng phần mềm kế toán		1	1		2	4		
<b>CHƯƠNG 4. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ KIỂM TOÁN TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN</b>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>4.1. Kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán như sự cần thiết, các nhân tố đánh giá, tổ chức kiểm soát nội bộ</li> <li>- Giải thích các nội dung liên quan đến kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1.1 đến 4.1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các nội dung về kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán</li> </ul>	
4.1.1 Sự cần thiết phải kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán	1				1	2		
4.1.2 Nhân tố đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ vững mạnh	1	1			2	4		
4.1.3 Tổ chức kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán		1			1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm các ví dụ và bài tập về đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 180 đến trang 190; Tài liệu chính 2 tập 2 từ trang 53 đến trang 163; Tài liệu chính 3 từ trang 189 đến trang 216.</li> <li>- Làm bài tập liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ.</li> </ul>
<b>4.2 Kiểm toán hệ thống thông tin kế toán</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung cơ bản về kiểm toán hệ thống thông tin kế toán như sự cần thiết, tổ chức kiểm toán hệ thống thông tin kế toán</li> <li>- Giải thích các nội dung liên quan đến kiểm toán hệ thống thông tin kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1 đến 4.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các nội dung về kiểm toán hệ thống thông tin kế toán</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 199 đến trang 200.</li> </ul>
<i>4.2.1 Sự cần thiết phải kiểm toán hệ thống thông tin kế toán</i>	1				1	2		
<i>4.2.2 Tổ chức kiểm toán hệ thống thông tin kế toán</i>	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 5. HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN VÀ CHU TRÌNH KINH DOANH</b>	<b>7</b>	<b>3</b>			<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>5.1 Tổng quan về chu trình kinh doanh</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về chu trình kinh doanh trong doanh nghiệp.</li> <li>- Trình bày nội dung về tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong các chu trình kinh doanh cơ bản</li> </ul>
<b>5.2 Tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong các chu trình kinh doanh</b>	<b>5</b>	<b>3</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.2.1 Chu trình mua hàng	2	1			3	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, hướng dẫn nội dung lựa chọn và báo cáo các thông tin kế toán trong doanh nghiệp</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1 đến 5.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra các nội dung liên quan đến chu trình kinh doanh, nội dung về tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong các chu trình kinh doanh cơ bản</li> <li>- Làm các ví dụ, bài tập liên quan đến chu trình kinh doanh</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 208 đến trang 240; Tài liệu chính 2 tập 2 từ trang 171 đến trang 276; Tài liệu chính 3 từ trang 122 đến 172; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 28 đến trang 43.</li> <li>- Làm bài tập về các chu trình kinh doanh.</li> </ul>	
5.2.2 Chu trình bán hàng	2	1			3	6		
5.2.3 Chu trình sản xuất	1	1			2	4		
5.2.4 Chu trình kinh doanh khác								
<b>5.3 Lựa chọn và báo cáo các thông tin kế toán</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2	
<b>CHƯƠNG 6. PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN VÀ MÔ HÌNH ERP</b>	<b>3</b>			<b>1</b>	<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>6.1 Phát triển hệ thống thông tin kế toán</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày nội dung về phát triển hệ thống thông tin kế toán: vai trò, nguyên tắc, quy trình và chiến lược phát triển xây dựng hệ thống thông tin kế toán</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.1.1 đến 6.1.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra các nội dung liên quan đến phát triển hệ thống thông tin kế toán</li> </ul>	
6.1.1 Vai trò của việc phát triển hệ thống thông tin kế toán								
6.1.2 Nguyên tắc và quy trình phát triển hệ thống thông tin kế toán								
6.1.3 Chiến lược phát triển và xây dựng hệ thống thông tin kế toán.								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 243 đến trang 249; Tài liệu chính 2 tập 3 từ trang 9 đến trang 40; Tài liệu chính 3 từ trang 27 đến trang 28; Tài liệu chính 3 từ trang 250 đến trang 261.</li> </ul>
<b>6.2 Mô hình ERP – Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày, giải thích mô hình ERP trong doanh nghiệp, tầm quan trọng của mô hình ERP</li> <li>- Giao bài tập cho sinh viên, hướng dẫn sinh viên làm bài tập</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 6.2.1 đến 6.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các nội dung liên quan đến mô hình ERP trong doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 258 đến trang 268; Tài liệu chính 2 tập 3 từ trang 65 đến trang 78.</li> </ul>	
<i>6.2.1 Khái niệm và vai trò của ERP trong doanh nghiệp</i>	1				1	2		
<i>6.2.2 Quy trình triển khai mô hình ERP</i>	1	1			2	4		
<b>Tổng</b>	<b>27</b>	<b>13</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN</b>							
	1.1. Bản chất của hệ thống thông tin kế toán	x			x	x	x

STT	Nội dung	CĐR của học phần					
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6
	1.2. Quy trình tổ chức hệ thống thông tin kế toán	x			x	x	x
	1.3. Vai trò của công nghệ thông tin đối với hệ thống thông tin kế toán	x			x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. THIẾT LẬP THÔNG TIN CHO HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN VÀ HỆ THỐNG TÀI LIỆU KỸ THUẬT</b>							
	2.1 Thiết lập thông tin cho hệ thống thông tin kế toán	x	x	x	x	x	x
	2.2 Hệ thống tài liệu kỹ thuật	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. TỔ CHỨC CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>							
	3.1 Khái quát chung về cơ sở dữ liệu	x		x	x	x	x
	3.2 Tổ chức cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu	x		x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ KIỂM TOÁN TRONG HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN</b>							
	4.1. Kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán			x	x	x	x
	4.2 Kiểm toán hệ thống thông tin kế toán			x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN VÀ CHU TRÌNH KINH DOANH</b>							
	5.1 Tổng quan về chu trình kinh doanh	x	x	x	x	x	x
	5.2 Tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong các chu trình kinh doanh	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 6. PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN VÀ MÔ HÌNH ERP</b>							
	6.1 Phát triển hệ thống thông tin kế toán	x			x	x	x
	6.2 Mô hình ERP – Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp	x			x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	100	CĐR1,2,3,4	20%
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.2	Bài tập	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	CĐR4,5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		-		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60%

### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ các nội dung cơ bản về hệ thống thông tin kế toán, nội dung về tài liệu kỹ thuật trong hệ thống thông tin kế toán	20
Hiểu	- Quy trình tổ chức hệ thống thông tin kế toán, vai trò của công nghệ thông tin đối với hệ thống thông tin kế toán - Thiết lập thông tin đầu ra, đầu vào cho hệ thống thông tin kế toán - Hệ thống tài liệu kỹ thuật để thiết lập hệ thống thông tin kế toán	20
Áp dụng	- Vận dụng hệ thống tài liệu kỹ thuật để thiết lập hệ thống thông tin kế toán trong các doanh nghiệp.	40
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng được các kiến thức đã học để thiết kế hệ thống thông tin kế toán cho doanh nghiệp	20

A1.2 – Bài tập sau khi học xong chương 6:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được nội dung hệ thống thông tin kế toán như cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, thông tin kế toán trong các chu trình kinh doanh cơ bản. - Trình bày được nội dung liên quan đến kiểm soát, kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp	20
Hiểu	- Hiểu được quy trình tổ chức cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, tổ chức và xử lý dữ liệu theo mô hình, hệ quản trị hay ứng dụng excel, phần mềm kế toán; Kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán; Tổ chức kiểm soát, kiểm toán hệ thống thông tin kế toán. - Vai trò của việc phát triển hệ thống thông tin kế toán, vai trò của ERP trong doanh nghiệp	20
Áp dụng	- Áp dụng kiến thức cơ bản về tổ chức dữ liệu để xây dựng mô hình xử lý dữ liệu - Áp dụng kiến thức hệ thống kiểm soát, kiểm toán trong hệ thống thông tin kế toán để đưa ra nhận xét về hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ doanh nghiệp, đánh giá thông tin kế toán trong doanh nghiệp.	40
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng được các kiến thức đã học để thiết kế hệ quản trị cơ sở dữ liệu cho từng doanh nghiệp cụ thể.	10
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về kiểm soát nội bộ, kiểm toán hệ thống thông tin kế toán để đưa ra đánh giá, nhận xét về hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp.	10

### A1.3 – Thái độ học tập sau khi học xong chương 9:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	10
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung liên quan của kế toán ngân hàng	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	10
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ nội dung liên quan đến hệ thống thông tin kế toán, các bước thiết kế tài liệu kỹ thuật, cơ sở dữ liệu, tổ chức cơ sở dữ liệu, kiểm soát nội bộ	10
Hiểu	- Quy trình tổ chức hệ thống thông tin kế toán, vai trò của công nghệ thông tin đối với hệ thống thông tin kế toán; Thiết lập thông tin đầu ra, đầu vào cho hệ thống thông tin kế toán; Hệ thống tài liệu kỹ thuật để thiết lập hệ thống thông tin kế toán - Hiểu được quy trình tổ chức cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, tổ chức và xử lý dữ liệu theo mô hình, hệ quản trị hay ứng dụng excel, phần mềm kế toán - Kiểm soát nội bộ hệ thống thông tin kế toán; Tổ chức kiểm soát, kiểm toán hệ thống thông tin kế toán; Vai trò của việc phát triển hệ thống thông tin kế toán, vai trò của ERP trong doanh nghiệp	20
Áp dụng	- Áp dụng nội dung đã học về thiết kế tài liệu kỹ thuật để thiết kế thông tin kế toán trong doanh nghiệp, kiến thức cơ bản về tổ chức dữ liệu để xây dựng mô hình xử lý dữ liệu, kiến thức hệ thống kiểm soát, kiểm toán trong hệ thống thông tin kế toán để đánh giá hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Từ những kiến thức đã học, xây dựng được mô hình REAL cho doanh nghiệp, đánh giá được hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp.	40

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
	- Thực hiện được tốt hệ thống kiểm soát nội bộ cho doanh nghiệp.	
Chuẩn hóa	- Phối hợp các kiến thức đã học về tài liệu kỹ thuật, thiết kế hệ thống thông tin kế toán hợp lý cho doanh nghiệp nghiệp. - Nắm vững các kiến thức về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ để đưa ra đánh giá, nhận xét và hướng khắc phục hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp	

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Quản trị dự án đầu tư**
  - + Tiếng Anh: **Project Management**
- Mã học phần: **KTKD118**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Quản trị học, quản trị kinh doanh**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **32 tiết**
  - + Bài tập: **11 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **00 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần Quản trị dự án đầu tư nghiên cứu các vấn đề liên quan đến việc lập và quản trị một dự án đầu tư. Học phần tập trung nghiên cứu các vấn đề như: lập kế hoạch và lựa chọn phương án dự án đầu tư; quản trị thời gian và tiến độ công việc theo mạng thời gian theo phương pháp sơ đồ PERT và theo phương pháp sơ đồ GANTT; bố trí và điều phối nguồn lực thực hiện dự án theo như bản lập dự án; dự toán ngân sách và quản trị chi phí của một dự án; quản trị chất lượng và rủi ro trong quá trình dự án được thực hiện.

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Học phần Quản trị dự án đầu tư giúp người học trình bày được những kiến thức cơ bản về dự án đầu tư như: Tổng quan về dự án đầu tư; quá trình lập một dự án đầu tư; thẩm định một dự án đầu tư; quản lý dự án đầu tư (nội dung, phương pháp, quản lý thời gian, tiến độ, phân phối nguồn lực, quản lý chất lượng và rủi ro của dự án..).
MT2	Phân tích và xây dựng các mô hình; các yêu cầu và giới hạn mục tiêu của quản lý dự án; khái quát hóa vấn đề và xác định được mục tiêu cốt lõi cần giải quyết trong quá trình quản trị dự án. Vận dụng các lý thuyết về thiết kế, kế toán, dự toán, quản lý dự án... để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị dự án.
MT3	Có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ để có thể tự chủ được công việc được giao trong lĩnh vực quản trị kinh doanh; Có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu những vấn đề cơ bản, đặc trưng của dự án đầu tư, quản trị dự án đầu tư. Mạng công việc, dự toán ngân sách	2.1.2	ITU



Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR2	- Áp dụng dự toán ngân sách vào hoạt động quản trị dự án và thể hiện sơ đồ công việc trong dự án đầu tư.	2.1.2	ITU
	CDR3	- Hiểu được nội dung về quản trị chất lượng, quản trị rủi ro	2.1.2	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Thực hiện giải quyết các bài tập tiền lương, bài tập về phân bổ nguồn nhân lực cũng như dự tính thời gian và các yếu tố ảnh hưởng tới các công việc của dự án.	2.2.4	IT
	CDR5	- Giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực quản trị dự án	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	TU
	CDR7	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân, tích lũy kiến thức	2.3.3	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Từ Quang Phương (2014), *Quản lý dự án*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.
2. Nguyễn Bạch Nguyệt (2013), *Lập dự án đầu tư*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân

### 5.2 Tài liệu đọc thêm

1. Lưu Thị Hương (2010), *Thẩm định tài chính dự án*, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.
2. Bùi Xuân Phong (2008.), *Quản trị dự án*, Nhà xuất bản học viện công nghệ bưu chính viễn thông

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |   |
|--|--|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đề án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>Chương 1. Tổng quan về quản trị dự án</b>	<b>5</b>				<b>5</b>	<b>10</b>	A1.1 A1.3	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm dự án đầu tư, quản trị dự án đầu tư</li> <li>- Giới thiệu về đặc trưng của dự án, nội dung quản trị dự án,</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Giáo viên hướng dẫn sinh viên nghiên cứu về dự án, quản trị dự án đầu tư</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết về đặc điểm của bất động sản để tìm các ví dụ về các dự án đầu tư, đặc trưng của mỗi dự án đầu tư</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 1, 2</li> </ul>
<b>1.1 Dự án đầu tư</b>	2				2	4		
1.1.1. Khái niệm								
1.1.2. Đặc trưng của dự án								
<b>1.2 Quản trị dự án</b>	3				3	6		
1.2.1 Khái niệm, mục tiêu, vai trò của Quản trị dự án								
1.2.2 Nội dung Quản trị dự án								
<b>Chương 2. Lập kế hoạch và lựa chọn phương án dự án</b>	<b>4</b>	<b>5</b>			<b>9</b>	<b>18</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản cơ hội đầu tư, nghiên cứu khả thi, tiền khả thi</li> <li>- Phân tích các nội dung nội so sánh các dự án đầu tư</li> <li>- Tìm hiểu về các phương pháp lựa chọn dự án đầu tư.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết về dự án và quản trị dự án so sách và lựa chọn các dự án đầu tư</li> </ul>	
<b>2.1 Lập kế hoạch dự án</b>	2	2			4	8		
2.1.1 Nghiên cứu phát hiện cơ hội đầu tư								
2.1.2 Nghiên cứu tiền khả thi								
2.1.3 Nghiên cứu khả thi						2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.4 Lập kế hoạch dự án								<i>Học ở nhà:</i> Đọc TLC 2; chương 3, 4
<b>2.2 So sánh và lựa chọn phương án đầu tư</b>	2	3			5	10		
2.2.1 Xét trên phương diện tài chính								
2.2.2 Xét trên phương diện kinh tế xã hội								
2.2.3 Xét trên phương diện khác								
2.2.4 Xét trên phương diện khác								
2.2.5 Quản lý và phát triển thị trường bất động sản								
<b>Chương 3. Quản trị thời gian và tiến độ dự án</b>	4	3			7	14	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về mạng công việc, cấu trúc sơ đồ PERT, sơ đồ GANT</li> <li>- Giới thiệu về phương pháp biểu diễn mạng công việc, cấu trúc và cách vẽ sơ đồ mạng PERT và GANT</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: Giáo viên hướng dẫn sinh viên nghiên cứu nội dung, ý nghĩa cách vẽ và sử dụng sơ đồ mạng PERT và GANT trong công việc</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><i>Học ở lớp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết về đặc điểm của sơ đồ mạng thực hiện việc tính toán và vẽ sơ đồ mạng công việc PERT và GANT</li> </ul> <p><i>Học ở nhà:</i></p>	
<b>3.1 Mạng công việc</b>	1	1			2	4		
3.1.1 Khái niệm và tác dụng								
3.1.2 Phương pháp biểu diễn mạng công việc								
<b>3.2 Phương pháp sơ đồ mạng PERT</b>	1	1			2	4		
3.2.1 Khái niệm và cấu trúc của sơ đồ PERT								
3.2.2 Các ký hiệu, quy tắc lập sơ đồ PERT								
3.2.3 Các bước vẽ sơ đồ PERT								
3.2.4 Ưu điểm và hạn chế của sơ đồ PERT								
<b>3.3 Phương pháp sơ đồ GANTT</b>	2	1			3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.3.1 Khái niệm và cấu trúc của sơ đồ GANTT								- Đọc trước tài liệu chính 1 chương 5, 6
3.3.2 Các bước vẽ sơ đồ GANTT								
3.3.3 Ưu điểm và hạn chế của sơ đồ GANTT								
<b>3.4 Môi quan hệ giữa PERT và GANTT</b>								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Chương 4. Tổ chức và phân phối các nguồn lực của dự án</b>	<b>4</b>	<b>3</b>			<b>7</b>	<b>14</b>	A1.1 A1.2 A1.3	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về tổ chức nhân lực dự án</li> <li>- Phân tích các nội dung phân phối các nguồn lực của dự án</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết về biểu đồ phụ tải, phân phối các nguồn lực của dự án.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc TLC 1; chương 3, 4,5 TLĐT 1 chương 3</p>
<b>4.1 Tổ chức nhân lực dự án</b>								
4.1.1 Bộ phận lao động gián tiếp	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>		
4.1.2 Bộ phận lao động trực tiếp								
<b>4.2 Phân phối các nguồn lực</b>								
4.2.1 Biểu đồ phụ tải nguồn lực và điều chỉnh nguồn lực	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
4.2.2 Phân phối nguồn lực bằng phương pháp ưu tiên								
<b>Chương 5. Dự toán ngân sách và quản trị chi phí dự án</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>5.1 Dự toán ngân sách</b>								
5.1.1 Khái niệm, vai trò, đặc điểm	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		
5.1.2 Phân loại dự toán ngân sách								
5.1.3 Phương pháp dự toán ngân sách								
<b>5.2 Quản trị chi phí dự án</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các vấn đề cơ bản về dự toán ngân sách, quản trị chi phí dự án.</li> <li>- Phân tích các nội dung phân loại ngân sách, dự toán dòng chi phí của dự án, kiểm soát chi phí của dự án</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.2.1 Chi phí dự án								<p>- Vận dụng lý thuyết dự toán những ngân sách của các dự án cụ thể, Kiểm soát chi phí các dự án</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc TLC 2; chương 4,5</p> <p>TLĐT 2 chương 5</p>
5.2.2 Dự toán chi phí công việc dự án								
5.2.3 Phân tích dòng chi phí dự án								
5.2.4 Kiểm soát chi phí dự án								
<b>Chương 6. Quản trị chất lượng dự án</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>6.1 Khái niệm chất lượng, quản trị chất lượng và ý nghĩa của quản trị chất lượng</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các vấn đề cơ bản về chất lượng, quản trị chất lượng</p> <p>- Phân tích các nội dung ý nghĩa của quản trị chất lượng,</p> <p>- Tìm hiểu về các công cụ quản trị chất lượng của dự án đầu tư.</p> <p>- Giao sinh viên nghiên cứu vận dụng lý thuyết hiểu các phương pháp quản trị chất lượng mỗi dự án.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Vận dụng lý thuyết về quản trị chất lượng lập kế hoạch chất lượng và kiểm soát chất lượng của dự án</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>Đọc TLC 2; chương 5,</p> <p>TLĐT 2 chương 3</p>	
6.1.1 Khái niệm chất lượng								
6.1.2 Khái niệm quản trị chất lượng								
6.1.3 Ý nghĩa của quản trị chất lượng								
<b>6.2 Nội dung chủ yếu của quản trị chất lượng dự án</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		
6.2.1 Lập kế hoạch chất lượng dự án								
6.2.2 Đảm bảo chất lượng dự án								
6.2.3 Kiểm soát chất lượng dự án								
<b>6.3 Các công cụ quản trị chất lượng dự án</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Chương 7. Quản trị rủi ro dự án</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>7.1 Rủi ro</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các vấn đề, khái niệm cơ bản về rủi ro, quản trị rủi ro</p> <p>- Phân tích các nội dung quản trị rủi ro</p> <p>- Tìm hiểu về các phương pháp quản trị rủi ro,</p>	
7.1.1 Khái niệm								
7.1.2 Phân loại								
7.1.3 Các phương pháp đo lường rủi ro								
<b>7.2 Quản trị rủi ro</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.2.1 Khái niệm quản trị rủi ro								<p>- Giao sinh viên nghiên cứu vận dụng lý thuyết hiểu các phương pháp quản trị rủi ro, tầm quan trọng của quản trị rủi ro</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Vận dụng lý thuyết về quản trị rủi ro lên các phương án quản trị rủi ro của các dự án đầu tư</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Đọc TLĐT 2; chương 1,2</p>
7.2.2 Nội dung quản trị rủi ro								
7.2.3 Các phương pháp quản trị rủi ro								
<b>Chương 8. Giám sát và đánh giá dự án</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các vấn đề, khái niệm cơ bản về giám sát dự án, đánh giá dự án - Phân tích các nội dung phân loại giám sát, phân loại đánh giá dự án - Tìm hiểu về các phương pháp giám sát dự án. Phương pháp đánh giá dự án - Giao sinh viên nghiên cứu vận dụng lý thuyết hiểu các phương pháp giám sát, phương pháp đánh giá dự án, nội cơ bản của báo cáo đánh giá dự án</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Vận dụng lý thuyết về giám sát, đánh giá dự án lập báo cáo đánh giá dự án</p> <p><b>Học ở nhà:</b> Đọc TLĐT 2; chương 5,6</p>	
<b>8.1 Giám sát dự án</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
8.1.1 Khái niệm, vai trò của giám sát dự án								
8.1.2 Phân loại giám sát dự án								
8.1.3 Các phương pháp giám sát dự án								
8.1.4 Nội dung của giám sát dự án								
<b>8.2 Đánh giá dự án</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		
8.2.1 Khái niệm, mục tiêu của đánh giá dự án								
8.2.2 Phân loại đánh giá dự án								
8.2.3 Các bước đánh giá dự án								
8.2.4 Các phương pháp đánh giá dự án								
8.2.5 Nội dung cơ bản của báo cáo đánh giá dự án								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
Kiểm tra				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>32</b>	<b>11</b>		<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR 1	CDR 2	CDR 3	CDR4	CDR 5	CDR 6	CDR 7
Chương 1. Tổng quan về quản trị dự án								
1.1	Dự án đầu tư	x						x
1.2	Quản trị dự án	x				x		x
Chương 2. Lập kế hoạch và lựa chọn phương án dự án								
2.1	Lập kế hoạch dự án	x						x
2.2	So sánh và lựa chọn phương án đầu tư		x		x		x	x
Chương 3. Quản trị thời gian và tiến độ dự án								
3.1	Mạng công việc	x						x
3.2	Phương pháp sơ đồ mạng PERT		x		x		x	x
3.3	Phương pháp sơ đồ GANTT		x		x		x	x
3.4	Mối quan hệ giữa PERT và GANTT		x		x			x
Chương 4. Tổ chức và phân phối các nguồn lực của dự án								
4.1	Tổ chức nhân lực dự án	x						x
4.2	Phân phối các nguồn lực				x	x	x	x
Chương 5. Dự toán ngân sách và quản trị chi phí dự án								
5.1	Dự toán ngân sách	x						x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR 1	CDR 2	CDR 3	CDR4	CDR 5	CDR 6	CDR 7
5.2	Quản trị chi phí dự án			x	x	x		x
Chương 6. Quản trị chất lượng dự án								
6.1	Khái niệm chất lượng, quản trị chất lượng và ý nghĩa của quản trị chất lượng	x		x				x
6.2	Nội dung chủ yếu của quản trị chất lượng dự án				x	x		x
6.3	Các công cụ quản trị chất lượng dự án			x		x		x
Chương 7. Quản trị rủi ro dự án								
7.1	Rủi ro	x						x
7.2	Quản trị rủi ro			x		x		x
Chương 8. Giám sát và đánh giá dự án								
8.1	Giám sát dự án	x						x
8.2	Đánh giá dự án			x		x		x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp. Mức độ tích cực tham gia các hoạt động trên lớp: đánh giá thông qua số lần phát biểu trên lớp trong các buổi lý thuyết và thảo luận.

- Trong quá trình học giảng viên có thể đột xuất tiến hành kiểm tra việc chuẩn bị bài trước khi lên lớp, kiểm tra đột xuất các bài đọc bắt buộc, hay các bài tập được giao...Sinh viên cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu này của giảng viên.

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá



Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR 1,2,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CDDR1,2,4	
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR1,2, 3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR5,6,7	
<b>Tổng</b>			<b>100%</b>			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được khái niệm dự án đầu tư, quản trị dự án đầu tư, khái niệm mạng công việc	10
Hiểu	- Cho được ví dụ sơ đồ mạng công việc, phân bổ nguồn lực, thời gian thu hồi vốn	10
Áp Dụng	- Áp dụng tính toán thời gian thu hồi vốn, độ dài đường công việc, điểm hòa vốn của dự án và lựa chọn dự án	10
	<i>Về Kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện việc tính thời gian thu hồi vốn, tình NPV, B/c của dự án. Xác định đường công việc của dự án và tính toán thời gian hoàn thành dự án.	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững phương pháp tính NPV, B/c, tính thời gian thu hồi vốn, điểm hòa vốn - Nắm vững phương pháp vẽ sơ đồ đường công việc AOA, AON sơ đồ m	20

A1.2 – Bài tập của chương 1,2,3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về Kiến thức</i>	
Nhớ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm dự án đầu tư, quản trị dự án đầu tư, các quy tắc và các bước vẽ sơ đồ mạng công việc</li> <li>- Trình bày công thức tính NPV, B/C, điểm hòa vốn, thời gian thu hồi vốn</li> </ul>	10
Áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng tính NPV, B/C, so sánh dự án, vẽ sơ đồ mạng công việc AOA, AON, sơ đồ mạng PERT, GANT</li> </ul>	10
Phân tích	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích nội dung của quản trị dự án, lập kế hoạch và lựa chọn dự án đầu tư. Phân tích các bước, cách vẽ sơ đồ mạng công việc</li> </ul>	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện được việc tính NPV, B/C, Thời gian thu hồi vốn, điểm hòa vốn, vẽ sơ đồ mạng công việc	50
Chuẩn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững các phương pháp NPV, B/C, thời gian thu hồi vốn, điểm hòa vốn, quy trình vẽ sơ đồ mạng công việc</li> </ul>	20

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5,6,7 8

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về Kiến thức</i>	
Nhớ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm về dự toán ngân sách, kiểm soát ngân sách dự án. Biết về tầm quan trọng quản trị rủi ro, kiểm soát chất lượng dự án đầu tư</li> </ul>	10
Áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng cách thức phân bổ các nguồn lực của dự án.</li> <li>- Xây dựng các phương pháp quản trị rủi ro của dự án đầu tư, cách đánh giá, kiểm soát dự án đầu tư. Cách kiểm soát chất lượng và đảm bảo chất lượng dự án đầu tư</li> </ul>	10
Phân tích	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các dòng chi phí của dự án, các công cụ quản trị chất lượng của dự án. Ngoài ra phân tích các biện pháp giảm thiểu hoặc né tránh rủi ro các dự án</li> </ul>	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện việc Phân tích các dòng chi phí của dự án	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững quy trình kiểm soát chất lượng dự án, quản trị rủi ro của dự án, đánh giá dự án.	20

#### A1.2 – Bài tập của chương 4,5,6,7,8

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày khái niệm về dự toán ngân sách, kiểm soát ngân sách dự án. - Trình bày tầm quan trọng quản trị rủi ro, kiểm soát chất lượng dự án đầu tư	10
Áp dụng	- Áp dụng phương pháp quản trị rủi ro của dự án đầu tư. - Xây dựng cách đánh giá, kiểm soát dự án đầu tư, quy trình quản trị rủi ro dự án đầu tư. - Lập các báo cáo đánh giá dự án đầu tư cụ thể, các phương pháp phân bổ nguồn lực, phương pháp đánh giá dự án. Bên cạnh đó tổng hợp những biện pháp quản trị chất lượng dự án	10
Phân tích	- Phân tích công tác quản trị chất lượng, quản trị rủi ro của các dự án đầu tư.	10
	<i>Về Kỹ Năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện việc đánh giá kiểm soát dự án đầu tư, Các phương pháp phân bổ nguồn lực	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp phân bổ nguồn lực, định giá dự án. Tổng hợp các biện pháp quản trị chất lượng dự án	20

#### A1.4 - Thái độ học tập.

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản của quản trị dự án đầu tư	10
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	50
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10

#### A2. Bài thi kết thúc học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhớ các khái niệm cơ bản về dự án, quản trị dự án đầu tư	10
Áp dụng	- Tính được B/C, NPV, Thời gian thu hồi vốn, điểm hòa vốn - Vẽ được sơ đồ mạng công việc tính toán các chỉ số thời gian	20
Phân tích	- Phân tích các dự án đầu tư, phân tích phân bổ nguồn lực, phân tích quá trình lập cũng như kiểm soát dự án đầu tư	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính toán các chỉ số NPV, B/C. Phân bổ nguồn lực cho dự án, - Vẽ được sơ đồ mạng công việc và tính toán được độ gài đường găng của dự án và các chỉ số thời gian của dự án	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững các phương pháp quản trị chất lượng dự án, đo lường rủi ro cũng như các biện pháp phòng ngừa rủi ro của dự án	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Ngân hàng thương mại**

Commercial Bank

KTKT106

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Tài chính – Tiền tệ

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

35 tiết

+ Bài tập:

06 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

02 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần:

Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Ngân hàng thương mại là học phần thuộc khối kiến thức ngành thuộc ngành Kế toán trong chương trình đào tạo đại học. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: nguồn vốn và quản lý nguồn vốn (nguồn vốn huy động và đi vay, nguồn vốn chủ sở hữu), tài sản và quản lý tài sản của ngân hàng thương mại, các chính sách tín dụng, đo lường rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất và quản lý khả năng thanh khoản của ngân hàng thương mại.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về ngân hàng thương mại như: Khái niệm, phân loại, hoạt động ngân hàng thương mại.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về tài sản ngân hàng thương mại.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về nguồn vốn ngân hàng thương mại.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về tín dụng ngân hàng thương mại.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về thanh khoản ngân hàng thương mại.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích lựa chọn được phương pháp phân tích tín dụng ngân hàng thương mại.</li> <li>- Phân tích các phương pháp đo lường rủi ro thanh khoản.</li> <li>- Đánh giá được rủi ro và tỷ suất sinh lời.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có niềm tin, thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tu dưỡng những phẩm chất cá nhân cơ bản.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về NHTM: Lịch sử hình thành và phát triển, các chức năng, phân loại NHTM, tín dụng, cho vay, huy động tại NHTM,...	2.1.2	IT

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
		Hiểu được những vấn đề cơ bản về phương pháp quản trị mặt kỹ thuật như quản lý vốn huy động và đi vay, vốn chủ sở hữu ngân hàng, quản lý tài sản ngân hàng, quản lý thanh khoản ngân hàng thương mại.	2.1.2	IT
	CDR2	Vận dụng được những kiến thức đã học để phân tích Phân tích, đánh giá được rủi ro trong kinh doanh ngân hàng, tình hình hoạt động ngân hàng trong và ngoài nước.	2.1.2	ITU
		Vận dụng những kiến thức đã học để đưa ra các giải pháp quản lý tài sản, tín dụng, nguồn vốn và thanh khoản NHTM.	2.1.2	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng phân tích vấn đề về các nghiệp vụ ngân hàng thương mại.	2.2.4	ITU
	CDR4	Kết hợp các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và viết báo cáo phục vụ cho tổng hợp, đánh giá tình hình hoạt động của NHTM.	2.2.5	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT
	CDR6	Có khả năng học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	IT

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Nguyễn Đăng Dờn (2014), *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại*, NXB Kinh tế TP.HCM
2. Nguyễn Đăng Dờn (2012), *Quản trị ngân hàng thương mại hiện đại*, NXB. Phương Đông
3. GS.TS Nguyễn Văn Tiến (2013), *Giáo trình nguyên lý và nghiệp vụ ngân hàng thương mại*, NXB Thống kê.

### **5.2 Tài liệu tham khảo**

1. PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn (2014), *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại*, NXB Kinh tế TP.Hồ Chí Minh.
2. PGS.TS Nguyễn Minh Kiều (2014), *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại hiện đại*, NXB. Tài chính.

3. PGS.TS Nguyễn Thị Mùi, ThS. Trần Cảnh Toàn (2011), *Giáo trình Quản trị ngân hàng thương mại*, NXB Tài chính.
4. GS.TS Nguyễn Văn Tiến (2014), *Giáo trình nguyên lý và nghiệp vụ ngân hàng thương mại*, NXB Thống kê.
5. PGS.TS. Nguyễn Văn Tiến (2009), *Giáo trình Ngân hàng thương mại*, NXB Thống kê.
6. Luật các tổ chức tín dụng, *Luật số 47/2010/QH12 ban hành ngày 16 tháng 06 năm 2010*.

### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp khác  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học	
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)			
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)	
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>	<b>7</b>					<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>1.1. Lịch sử hình thành và phát triển ngân hàng thương mại</b>	<b>1</b>							A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Trình bày các nội dung về lịch sử hình thành và phát triển NHTM. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lịch sử hình thành và phát triển NHTM. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Xác định và nêu ý kiến về lịch sử hình thành và phát triển NHTM. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1
<b>1.2. Chức năng của ngân hàng thương mại</b>	<b>2</b>						A1.1 A1.2 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về chức năng của NHTM. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các chức năng của NHTM.
<i>1.2.1. Chức năng trung gian tín dụng</i>	1				1	2		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về các chức năng của NHTM.
<i>1.2.2. Chức năng trung thanh toán</i>								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1
<i>1.2.3. Chức năng tạo tiền</i>	1				1	2		
<b>1.3. Phân loại ngân hàng thương mại</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về phân loại NHTM. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân loại NHTM.
<i>1.3.1. Căn cứ vào hình thức sở hữu</i>	1				1	2		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về phân loại của NHTM.
<i>1.3.2. Căn cứ vào chiến lược kinh doanh</i>	1				1	2		<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.4. Các nghiệp vụ ngân hàng thương mại</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về các nghiệp vụ NHTM.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các nghiệp vụ NHTM.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về các nghiệp vụ của NHTM. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1</p>
<i>1.4.1. Nghiệp vụ tài sản có</i>	1				1	2		
<i>1.4.2. Nghiệp vụ tài sản nợ</i>	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 2. NGUỒN VỐN VÀ QUẢN LÝ NGUỒN VỐN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>	<b>7</b>	<b>2</b>		<b>1</b>	<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>2.1. Những vấn đề cơ bản về nguồn vốn ngân hàng thương mại</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày tổng quan về nguồn vốn NHTM.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm, vai trò, đặc điểm, các nhân tố ảnh hưởng và nội dung nguồn vốn của NHTM.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về khái niệm, vai trò, đặc điểm, các nhân tố ảnh hưởng và nội dung nguồn vốn của NHTM. <b>Học ở nhà:</b></p>
<i>2.1.1. Khái niệm nguồn vốn</i>								
<i>2.1.2. Vai trò của nguồn vốn trong hoạt động kinh doanh ngân hàng</i>	1				1	2		
<i>2.1.3 Nội dung nguồn vốn của ngân hàng thương mại</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.4 Đặc điểm và các nhân tố ảnh hưởng								- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 2.
<b>2.2. Quản lý nguồn vốn huy động và đi vay của ngân hàng thương mại</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tổng quan về quản lý nguồn vốn huy động và đi vay của NHTM.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về quản lý nguồn vốn huy động và đi vay của NHTM: mục tiêu, nội dung quản lý và phát triển các công cụ mới.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về quản lý nguồn vốn huy động và đi vay của NHTM: mục tiêu, nội dung quản lý và phát triển các công cụ mới.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 2.</li> </ul>
2.2.1 Mục tiêu quản lý	1				1	2		
2.2.2 Nội dung quản lý	1				1	2		
2.2.3. Phát triển các công cụ nợ mới	1	1			2	4		
<b>2.3 Quản lý vốn chủ sở hữu ngân hàng</b>	<b>2</b>	<b>1</b>					A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về quản lý vốn chủ sở hữu ngân hàng.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung các thành phần của vốn chủ sở hữu, chức năng và nội dung quản lý.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p>
2.3.1 Các thành phần của vốn chủ sở hữu ngân hàng	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.3.2 Chức năng vốn chủ sở hữu								<b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về quản lý vốn chủ sở hữu NHTM. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 2. - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 2.
2.3.3 Nội dung quản lý vốn chủ sở hữu	1	1			2	4		
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<b>4</b>		
<b>CHƯƠNG 3. TÀI SẢN VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>	<b>7</b>	<b>2</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>3.1. Các khoản mục tài sản ngân hàng thương mại</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung khái quát chung về các khoản mục tài sản của NHTM. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về ngân quỹ, chứng khoán, tín dụng và các tài sản khác. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định, nêu ý kiến về các nội dung của các khoản mục tài sản NHTM. - Làm bài tập về ngân quỹ. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3
3.1.1. Ngân quỹ	1	1			2	4		
3.1.2. Chứng khoán	1				1	2		
3.1.3. Tín dụng								
3.1.4. Các tài sản khác	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.2. Quản lý tài sản ngân hàng thương mại</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung quản lý tài sản NHTM.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, mục tiêu, nội dung quản lý tài sản NHTM và quản lý ngoại bảng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá, thảo luận, nêu ý kiến về khái niệm, mục tiêu, nội dung quản lý tài sản NHTM và quản lý ngoại bảng</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3</li> </ul>
<i>3.2.1. Khái niệm quản lý tài sản ngân hàng thương mại</i>	1				1	2		
<i>3.2.2. Mục tiêu quản lý tài sản ngân hàng thương mại</i>	1				1	2		
<i>3.2.3. Nội dung quản lý</i>	1				1	2		
<i>3.2.4. Quản lý tài sản ngoại bảng</i>	1	1			2	4		
<b>3.3 Mối liên hệ giữa nguồn vốn và tài sản</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các mối liên hệ giữa nguồn vốn và tài sản.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mối liên hệ sinh lời và mối liên hệ an toàn.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá, thảo luận, nêu ý kiến về mối liên hệ sinh lời và mối liên hệ an toàn.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3</li> </ul>
<i>3.3.1 Mối liên hệ sinh lời</i>	0,5				0,5	1		
<i>3.3.2 Mối liên hệ an toàn</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 4. TÍN DỤNG VÀ PHÂN TÍCH TÍN DỤNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>	<b>7</b>	<b>2</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>4.1. Tổng quan về tín dụng ngân hàng thương mại</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về tín dụng NHTM.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, vai trò, phân loại và các phương thức tín dụng của NHTM.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về khái niệm, vai trò, phân loại và các phương thức tín dụng của NHTM.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 4</p>
<i>4.1.1. Khái niệm, đặc điểm tín dụng ngân hàng thương mại</i>	1			1	2			
<i>4.1.2. Vai trò, phân loại tín dụng ngân hàng thương mại</i>								
<i>4.1.3. Các phương thức tín dụng của ngân hàng thương mại</i>	1			1	2			
<b>4.2. Rủi ro tín dụng và rủi ro lãi suất</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	
<i>4.2.1. Rủi ro trong kinh doanh ngân hàng thương mại</i>	1				1	2		
<i>4.2.2. Rủi ro tín dụng</i>	1				1	2		
<i>4.2.3. Rủi ro lãi suất</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
	1	1			2	4		- Làm bài tập về rủi ro lãi suất. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 4
<b>4.3. Phân tích tín dụng ngân hàng thương mại</b>	2	1			3	6	A1.2 A1.3 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về phân tích tín dụng NHTM. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân tích tín dụng NHTM (phân tích định tính, phân tích định lượng). * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định, nêu ý kiến về phân tích tín dụng NHTM (phân tích định tính, phân tích định lượng). - Làm bài tập về phân tích tín dụng NHTM. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 4
<i>4.3.1. Phân tích định tính</i>	1				1	2		
<i>4.3.2. Phân tích định lượng</i>	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN LÝ THANH KHOẢN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>	7		2	1	10	20		
<b>5.1. Khái niệm về rủi ro và tỷ suất sinh lời</b>	3		1		4	8	A1.2 A1.3 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày khái niệm rủi ro và tỷ suất sinh lời. * <b>Phương pháp dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.1. Khái niệm và sự cần thiết quản lý thanh khoản	1				1	2		- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, dấu hiệu và nguyên nhân rủi ro và tỷ suất sinh lời.
5.1.2. Dấu hiệu và nguyên nhân rủi ro thanh khoản	2		1		3	6		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định, nêu ý kiến về khái niệm rủi ro và tỷ suất sinh lời. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 5
<b>5.2. Quản lý thanh khoản</b>	<b>4</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về quản lý thanh khoản. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quản lý thanh khoản (phương pháp đo lường, biện pháp quản lý, chiến lược quản lý thanh khoản...)
5.2.1. Phương pháp đo lường rủi ro thanh khoản	1				1	2		* <b>Học:</b>
5.2.2. Biện pháp quản lý thanh khoản	1		1		2	4		<b>Học ở lớp:</b>
5.2.3 Chiến lược quản lý thanh khoản với tài sản nợ	1				1	2		- Xác định, nêu ý kiến về quản lý thanh khoản (phương pháp đo lường, biện pháp quản lý, chiến lược quản lý thanh khoản...)
5.2.4 Một số quy tắc quản lý thanh khoản	1				1	2		<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 5
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>35</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**



STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>							
1.1	Lịch sử hình thành và phát triển ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
1.2	Chức năng của ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
1.3	Phân loại ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
1.4	Các nghiệp vụ ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 2. NGUỒN VỐN VÀ QUẢN LÝ NGUỒN VỐN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>							
2.1	Những vấn đề cơ bản về nguồn vốn ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
2.2	Quản lý nguồn vốn huy động và đi vay của ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
2.3	Quản lý vốn chủ sở hữu của ngân hàng	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 3. TÀI SẢN VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>							
3.1	Các khoản mục tài sản ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
3.2	Quản lý tài sản ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
3.3	Mối liên hệ giữa nguồn vốn và tài sản	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 4. TÍN DỤNG VÀ PHÂN TÍCH TÍN DỤNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>							
4.1	Tổng quan về tín dụng ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
4.2	Rủi ro tín dụng và rủi ro lãi suất	X	X	X	X	X	X
4.3	Phân tích tín dụng ngân hàng thương mại	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN LÝ THANH KHOẢN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b>							
5.1	Các vấn đề chung về thanh khoản	X	X	X	X	X	X
5.2	Quản lý thanh khoản	X	X	X	X	X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.2	Bài tập lý thuyết	20	CĐR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	60	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60%

#### Trong đó:

A1.1 – Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về ngân hàng thương mại như lịch sử hình thành và phát triển; các chức năng, phân loại NHTM; nguồn vốn và quản lý nguồn vốn NHTM.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được các phương pháp quản lý nguồn vốn huy động và nguồn vốn đi vay của NHTM.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để quản lý nguồn vốn NHTM (huy động và đi vay) và vốn chủ sở hữu của NHTM.	40%

A1.2 – Bài tập lý thuyết được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Xác định và tìm kiếm được các văn bản tài liệu chuyên ngành để giải quyết các tình huống trên lớp và trong thực tiễn.	20%
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về NHTM để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn	30%
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về NHTM	40%
Thành thạo	Giải quyết được các bài tập trên lớp và các tình huống trong thực tiễn liên quan đến NHTM.	10%

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 3,4,5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tài sản và quản lý tài sản NHTM; tín dụng NHTM và quản lý thanh khoản NHTM.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được các khoản mục tài sản NHTM, quản lý tài sản NHTM, phân tích được rủi ro tín dụng và rủi ro lãi suất và cách quản lý thanh khoản NHTM.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá được rủi ro tín dụng và rủi ro lãi suất; đưa ra được các giải pháp để quản lý tài sản NHTM, quản lý thanh khoản NHTM và quản lý tín dụng NHTM.	40%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của NHTM.	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến nghiệp vụ NHTM.	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về ngân hàng thương mại, các nghiệp vụ ngân hàng thương mại, tài sản và vốn trong NHTM.	10%
Hiểu	Khái quát hoá được các phương pháp để quản lý chặt chẽ hoạt động của NHTM như hoạt động cho vay, huy động vốn; các phương pháp quản lý tài sản, tín dụng, thanh khoản tại NHTM.	20%
Phân tích	Phân tích được tình hình hoạt động NHTM.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để xác định các rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất tại NHTM, đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động tại NHTM.	40%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Thị trường chứng khoán**
  - + Tiếng Anh: **Stock Market**
- Mã học phần: **KTKT108**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Tài chính – Tiền tệ**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **32 tiết**
  - + Bài tập: **09 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **02 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Thị trường chứng khoán là học phần thuộc khối kiến thức ngành thuộc ngành Kế toán trong chương trình đào tạo đại học. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Tổng quan thị trường chứng khoán, chứng khoán, thị trường chứng khoán sơ cấp, thị trường chứng khoán thứ cấp, phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về tổng quan thị trường chứng khoán như: Khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán; cơ cấu, mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán; các chủ thể tham gia TTCK; cơ chế điều hành và giám sát TTCK.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về chứng khoán như: Khái niệm và đặc trưng của chứng khoán; phân loại chứng khoán; một số loại chứng khoán cơ bản.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về thị trường chứng khoán sơ cấp như: Khái niệm, đặc điểm và chức năng của thị trường chứng khoán sơ cấp; các chủ thể phát hành chứng khoán; các phương thức phát hành chứng khoán và quản lý Nhà nước đối với phát hành chứng khoán; chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về thị trường chứng khoán thứ cấp như: Đặc điểm và cơ cấu của thị trường chứng khoán thứ cấp; Sổ giao dịch chứng khoán; thị trường chứng khoán phi tập trung.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán như: Những vấn đề cơ bản về phân tích chứng khoán, những vấn đề cơ bản về đầu tư chứng khoán, mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả cơ chế vận hành và hoạt động của Sổ giao dịch chứng khoán, cũng như thị trường chứng khoán.</li> <li>- Thực hiện phân tích cơ bản và kỹ thuật các chứng khoán trong quá trình đầu tư vào thị trường chứng khoán.</li> <li>- Đánh giá được hoạt động thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có năng lực tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.</li> </ul>

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về tổng quan thị trường chứng khoán như: Khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán; cơ cấu, mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán; các chủ thể tham gia TTCK; cơ chế điều hành và giám sát TTCK.	2.1.2	ITU
		Hiểu được những vấn đề cơ bản về chứng khoán, thị trường chứng khoán sơ cấp, thị trường chứng khoán thứ cấp, phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán.	2.1.2	IT
	CDR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để mô tả cơ chế vận hành và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán, cũng như thị trường chứng khoán.	2.1.4	IT
		Áp dụng những kiến thức đã học để thực hiện phân tích cơ bản và kỹ thuật các chứng khoán trong quá trình đầu tư vào thị trường chứng khoán.	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng phân tích vấn đề, tìm ra những điểm mâu chốt cơ chế vận hành và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán, cũng như thị trường chứng khoán. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện phân tích và đầu tư chứng khoán.	2.2.4	ITU
	CDR4	Thể hiện được kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và các kỹ năng phát triển nghề nghiệp khác.	2.2.5	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT
	CDR6	Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	IT

#### 5. Tài liệu học tập

##### 5.1. Tài liệu chính

1. Hoàng Văn Quỳnh, Nguyễn Thị Hoài Lê (2015), *Giáo trình Thị trường tài chính*, NXB Tài chính.
2. Nguyễn Thị Minh Huệ, Lê Thị Hương Lan (2019), *Giáo trình Thị trường chứng khoán*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
3. Nguyễn Thị Minh Huệ, Trần Đăng Khâm (2019), *Giáo trình Phân tích và đầu tư chứng khoán*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Mùi, Nguyễn Thị Hoài Lê (2010), *Giáo trình kinh doanh chứng khoán*, NXB Tài chính.
2. Hoàng Văn Quỳnh (2010), *Câu hỏi và bài tập thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán*, NXB Tài chính.
3. Đinh Xuân Hạng, Phạm Ngọc Dũng (2011), *Giáo trình Tài chính – Tiền tệ*, NXB Tài chính.
4. Luật chứng khoán (Luật số: 54/2019/QH14), ngày 26/11/2019.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN</b>	6				6	12		
<b>1.1 Khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Trình bày các nội dung về khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán. <b>* Phương pháp dạy:</b>
<i>1.1.1 Sự hình thành thị trường chứng khoán</i>	1				1	2		
<i>1.1.2 Khái niệm về thị trường khoán</i>								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.1.3 Chức năng của thị trường chứng khoán	1				1	2		- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4
<b>1.2 Cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4
1.2.1 Cơ cấu của thị trường chứng khoán	1				1	2		
1.2.2 Mục tiêu quản lý và điều hành thị trường chứng khoán								
1.2.3 Các nguyên tắc hoạt động của TTCK	1				1	2		
<b>1.3 Các chủ thể tham gia TTCK</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về các chủ thể tham gia TTCK. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các chủ thể tham gia TTCK.
1.3.1 Nhà phát hành								
1.3.2 Nhà đầu tư								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3.3 Các tổ chức kinh doanh trên TTCK								<b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về các chủ thể tham gia TTCK. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4
1.3.4 Các tổ chức có liên quan đến TTCK								
<b>1.4 Cơ chế điều hành và giám sát TTCK</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về cơ chế điều hành và giám sát TTCK. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cơ chế điều hành và giám sát TTCK. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về cơ chế điều hành và giám sát TTCK. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4
1.4.1 Sự cần thiết phải điều hành và giám sát TTCK								
1.4.2 Cơ chế điều hành và giám sát TTCK								
<b>CHƯƠNG 2: CHỨNG KHOÁN</b>	6		1		7	14		
<b>2.1 Khái niệm và đặc trưng của chứng khoán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về khái niệm và đặc trưng của chứng khoán. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và đặc trưng của chứng khoán.
2.1.1 Khái niệm về chứng khoán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.2 Đặc trưng của chứng khoán								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Xác định và nêu ý kiến về khái niệm và đặc trưng của chứng khoán.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4</p>
<b>2.2 Phân loại chứng khoán</b>	3				3	6	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về phân loại chứng khoán.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân loại chứng khoán.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về các loại chứng khoán.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4</p>
2.2.1 Căn cứ vào chủ thể phát hành	0,5				0,5	1		
2.2.2 Căn cứ vào tính chất huy động vốn	1				1	2		
2.2.3 Căn cứ vào lợi tức của chứng khoán	0,5				0,5	1		
2.2.4 Căn cứ theo hình thức chứng khoán	0,5				0,5	1		
2.2.5 Căn cứ theo thị trường nơi chứng khoán được giao dịch	0,5				0,5	1		
<b>2.3 Một số loại chứng khoán cơ bản</b>	3		1		4	8	A1.1 A1.2 A1.4 A2	
2.3.1 Cổ phiếu	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về một số loại chứng khoán cơ bản.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về về một số loại chứng khoán cơ bản.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b></p>
2.3.2 Trái phiếu	0,5		0,5		1	2		
2.3.3 Chứng chỉ quỹ đầu tư	0,5		0,5		1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.3.4 Chứng khoán phái sinh	1				1	2		- Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về về một số loại chứng khoán cơ bản. - Thảo luận và trình bày kết quả. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4
<b>CHƯƠNG 3: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN SƠ CẤP</b>	<b>6</b>		<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>3.1 Khái niệm, đặc điểm và chức năng của thị trường chứng khoán sơ cấp</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về khái niệm, đặc điểm và chức năng của thị trường chứng khoán. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm và chức năng của thị trường chứng khoán. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về khái niệm, đặc điểm và chức năng của thị trường chứng khoán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5
3.1.1 Khái niệm thị trường chứng khoán sơ cấp								
3.1.2 Đặc điểm thị trường chứng khoán sơ cấp								
3.1.3 Chức năng thị trường chứng khoán sơ cấp								
<b>3.2 Các chủ thể phát hành chứng khoán</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về các chủ thể phát hành chứng khoán. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các chủ thể phát hành chứng khoán.
3.2.1 Chính phủ								
3.2.2 Doanh nghiệp								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.3 Quỹ đầu tư								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về các chủ thể phát hành chứng khoán..  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5</p>
<b>3.3 Các phương thức phát hành chứng khoán và quản lý Nhà nước đối với việc phát hành chứng khoán</b>	2		1		3	6	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về các phương thức phát hành chứng khoán và quản lý Nhà nước đối với việc phát hành chứng khoán.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các phương thức phát hành chứng khoán và quản lý Nhà nước đối với việc phát hành chứng khoán.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về các phương thức phát hành chứng khoán và quản lý Nhà nước đối với việc phát hành chứng khoán.  - Thảo luận và trình bày kết quả.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5</p>
3.3.1 Các phương thức phát hành chứng khoán	1		1		2	4		
3.3.2 Quản lý Nhà nước đối với phát hành chứng khoán	1				1	2		
<b>3.4 Chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu các nội dung về chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng.  <b>* Phương pháp dạy:</b></p>
3.4.1 Điều kiện chào bán chứng khoán ra công chúng	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.4.2 Thủ tục chủ yếu chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng	0,5				0,5	1		- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng.
3.4.3 Các phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng	1				1	2		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THỨ CẤP</b>	<b>8</b>	<b>4</b>			<b>12</b>	<b>24</b>		
<b>4.1 Đặc điểm và cơ cấu của thị trường chứng khoán thứ cấp</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu các nội dung về đặc điểm và cơ cấu của thị trường chứng khoán thứ cấp.
4.1.1 Đặc điểm thị trường chứng khoán thứ cấp	1				1	2		* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm và cơ cấu của thị trường chứng khoán thứ cấp.
4.1.2 Cơ cấu thị trường chứng khoán thứ cấp	1				1	2		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về đặc điểm và cơ cấu của thị trường chứng khoán thứ cấp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6
<b>4.2 Sở giao dịch chứng khoán</b>	2	2			4	8	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu các nội dung về Sở giao dịch chứng khoán.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.2.1 Khái niệm và chức năng của Sở giao dịch chứng khoán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao bài tập về phương thức khớp lệnh chứng khoán và thông báo thời gian nộp bài trong 1 tuần.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Sở giao dịch chứng khoán.</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về hoạt động giao dịch chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán.</li> <li>- Nêu câu hỏi về phương thức giao dịch tại Sở.</li> <li>- Làm bài tập thực hành.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6</li> </ul>
4.2.2 Hình thức sở hữu và cơ cấu tổ chức Sở giao dịch chứng khoán								
4.2.3 Thành viên giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán								
4.2.4 Niêm yết chứng khoán								
4.2.5 Giao dịch chứng khoán ở Sở giao dịch chứng khoán								
4.2.6 Hệ thống lưu ký, thanh toán bù trừ								
4.2.7 Hệ thống công khai thông tin								
<b>4.3 Thị trường chứng khoán phi tập trung</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu các nội dung về thị trường chứng khoán phi tập trung.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thị trường chứng khoán phi tập trung..</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định và nêu ý kiến về thị trường chứng khoán phi tập trung.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6</li> </ul>
4.3.1 Tổng quan về sự hình thành và phát triển TTCK phi tập trung (TT OTC)								
4.3.2 Đặc điểm của TTCK phi tập trung								
4.3.3 Phương thức giao dịch trên TTCK phi tập trung								
<b>4.4 Các chỉ số của thị trường chứng khoán</b>	2	2			4	8	A1.3 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung về các chỉ số của thị trường chứng khoán.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.4.1 Chỉ số giá								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao bài tập về tính các chỉ số của thị trường chứng khoán và thông báo thời gian nộp bài trong 1 tuần.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các chỉ số của thị trường chứng khoán.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định và nêu ý kiến về các chỉ số của thị trường chứng khoán.</li> <li>- Làm bài tập thực hành</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6</li> </ul>
4.4.2 Hệ số giá trên thu nhập								
4.4.3 Tổng giá trị thị trường và khối lượng, giá trị giao dịch								
4.4.4 Vòng quay vốn và vòng quay cổ phiếu								
<b>CHƯƠNG 5: PHÂN TÍCH CHỨNG KHOÁN VÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN</b>	<b>6</b>	<b>5</b>			<b>11</b>	<b>22</b>		
<b>5.1 Những vấn đề cơ bản về phân tích chứng khoán</b>	2	2			4	8	A1.3 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích chứng khoán.</li> <li>- Giao bài tập về phân tích cổ phiếu, phân tích trái phiếu và thông báo thời gian nộp bài trong 1 tuần.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân tích chứng khoán.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về phân tích chứng khoán.</li> </ul>
5.1.1 Mục tiêu, nội dung và quy trình phân tích chứng khoán	0,5				0,5	1		
5.1.2 Nội dung, quy trình phân tích chứng khoán	0,5				0,5	1		
5.1.3 Phân tích trái phiếu	0,5	1			1,5	3		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.4 Phân tích cổ phiếu	0,5	1			1,5	3		- Làm bài tập thực hành phân tích cổ phiếu, trái phiếu <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7
<b>5.2 Những vấn đề cơ bản về đầu tư chứng khoán</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về đầu tư chứng khoán. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đầu tư chứng khoán. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về đầu tư chứng khoán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7
5.2.1 Khái niệm và đặc điểm đầu tư chứng khoán								
5.2.2 Phân loại đầu tư chứng khoán								
5.2.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán								
5.2.4 Các hình thức đầu tư chứng khoán								
5.2.5 Quy trình đầu tư chứng khoán								
<b>5.3 Mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	
5.3.1 Mức sinh lời trong đầu tư chứng khoán	0,5	1			1,5	3		* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán. - Giao bài tập về đo lường rủi ro và mức sinh lời trong đầu tư chứng khoán và thông báo thời gian nộp bài trong 1 tuần.
5.3.2 Rủi ro trong đầu tư chứng khoán	0,5	1			1,5	3		* <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.3.3 Đo lường rủi ro và mức sinh lời trong đầu tư chứng khoán	1	1			2	4	- Xác định và nêu ý kiến về mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán. - Làm bài tập thực hành <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7	
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>32</b>	<b>9</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN</b>							
1.1	Khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán	x	x				
1.2	Cơ cấu, mục tiêu và các nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán	x	x				
1.3	Các chủ thể tham gia TTCK	x	x				
1.4	Cơ chế điều hành và giám sát TTCK	x	x	x	x	x	
<b>CHƯƠNG 2: CHỨNG KHOÁN</b>							
2.1	Khái niệm và đặc trưng của chứng khoán	x	x				
2.2	Phân loại chứng khoán	x	x				
2.3	Một số loại chứng khoán cơ bản	x	x		x	x	
<b>CHƯƠNG 3: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN SƠ CẤP</b>							

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
3.1	Khái niệm, đặc điểm và chức năng của thị trường chứng khoán sơ cấp	x	x				
3.2	Các chủ thể phát hành chứng khoán	x	x				
3.3	Các phương thức phát hành chứng khoán và quản lý Nhà nước đối với việc phát hành chứng khoán	x	x	x			x
3.4	Chào bán chứng khoán lần đầu ra công chúng	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THỨ CẤP</b>							
4.1	Đặc điểm và cơ cấu của thị trường chứng khoán thứ cấp	x	x				
4.2	Sở giao dịch chứng khoán	x	x	x	x	x	x
4.3	Thị trường chứng khoán phi tập trung	x	x	x	x	x	x
4.4	Các chỉ số chứng khoán	x	x	x			x
<b>CHƯƠNG 5: PHÂN TÍCH CHỨNG KHOÁN VÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN</b>							
5.1	Những vấn đề cơ bản về phân tích chứng khoán	x	x	x			x
5.2	Những vấn đề cơ bản về đầu tư chứng khoán	x	x	x			x
5.3	Mức sinh lời và rủi ro trong đầu tư chứng khoán	x	x	x			x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3	20%
		A1.2	Bài tập	20	CĐR3	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	CĐR4,5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3	60%

**Trong đó:**

A1.1 – Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, chương 2, chương 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tổng quan thị trường chứng khoán, chứng khoán, thị trường chứng khoán sơ cấp.	30
Hiểu	Khái quát hoá được cơ chế vận hành và hoạt động của thị trường chứng khoán nói chung và thị trường chứng khoán sơ cấp nói riêng, các loại chứng khoán phổ biến được giao dịch.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá hoạt động của thị trường chứng khoán sơ cấp.	40

A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá hoạt động của thị trường chứng khoán sơ cấp.	100

A1.3 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, chương 5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán thu cấp, phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được cơ chế vận hành và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán, cũng như thị trường chứng khoán, cách thức phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán, đánh giá được rủi ro và mức sinh lời trong đầu tư chứng khoán.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để thực hiện phân tích cơ bản và kỹ thuật các chứng khoán trong quá trình đầu tư vào thị trường chứng khoán. Đánh giá được hoạt động thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam.	40%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của thị trường chứng khoán.	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến thị trường chứng khoán.	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về tổng quan thị trường chứng khoán, chứng khoán, thị trường chứng khoán sơ cấp, thị trường chứng khoán thứ cấp, phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán.	10
Hiểu	Khái quát hoá được các loại chứng khoán phổ biến được giao dịch; cơ chế vận hành và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán, cũng như thị trường chứng khoán; cách thức phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán; đánh giá được rủi ro và mức sinh lời trong đầu tư chứng khoán.	20
Phân tích	Phân tích được tình hình hoạt động thị trường chứng khoán Việt Nam.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để thực hiện phân tích cơ bản và kỹ thuật các chứng khoán trong quá trình đầu tư vào thị trường chứng khoán. Đánh giá được hoạt động thị trường chứng khoán ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững được kiến thức về thị trường chứng khoán	10

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Đại cương về kế toán tập đoàn**

Outline of Group Accounting

KTKE124

03

bậc Đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Kế toán tài chính 2

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

27 tiết

+ Bài tập:

14 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

02 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học kiến thức về:

- Tổ chức công tác kế toán đơn vị hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; các doanh nghiệp hoạt động theo mô hình tổng công ty.

- Phương pháp lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất.

Đây là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Kiến thức về tập đoàn kinh tế và tổ chức công tác kế toán trong tập đoàn kinh tế. - Kiến thức về hợp nhất kinh doanh - Kiến thức cơ bản về lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất
MT2	- Có kỹ năng lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất theo chế độ kế toán hiện hành - Có kỹ năng giải quyết vấn đề và làm việc nhóm.
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập. - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực kế toán.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Phân biệt được kiến thức về tập đoàn kinh tế ở Việt Nam và tổ chức công tác kế toán ở các tập đoàn kinh tế	2.1.2	I
	CDR2	- Áp dụng được phương pháp kế toán hợp nhất kinh doanh ở Việt Nam	2.1.3	IT
	CDR3	- Vận dụng phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất	2.1.3	T



Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR4	- Thực hiện các bước lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	T
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giải quyết vấn đề và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	- Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực kế toán	2.3.3	U
	CDR7	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Ngô Thế Chi, Trương Thị Thủy (2013), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính.
2. Nguyễn Phú Giang (2006), *Bài tập và bài giải kế toán hợp nhất kinh doanh và hợp nhất báo cáo tài chính*, NXB Tài chính.
3. Bộ Tài chính (2013), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Lao động.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2014), *Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 Hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.*

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN KINH TẾ VÀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>		
<b>1.1. Quá trình hình thành và phát triển của các Tập đoàn kinh tế ở Việt Nam</b>	1				1	2	A1.1 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu các nội dung chính của môn học;</li> <li>- Giới thiệu về khái niệm tập đoàn kinh tế;</li> <li>- Giới thiệu quá trình hình thành và phát triển của tập đoàn kinh tế ở Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1.1 và 1.1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra ý kiến về sự phát triển của các tập đoàn kinh tế ở Việt Nam</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 718</li> </ul>
<i>1.1.1 Khái quát về tập đoàn kinh tế</i>	1				1	2		
<i>1.1.2 Quá trình hình thành và phát triển của các Tập đoàn kinh tế ở Việt Nam</i>								
<b>1.2. Tổ chức công tác kế toán trong các Tập đoàn kinh tế</b>	2				2	4	A1.1, A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các đặc điểm của tập đoàn kinh tế</li> <li>- Trình bày các đặc điểm trong tổ chức công tác kế toán ở các tập đoàn</li> </ul>
<i>1.2.1 Đặc điểm của tập đoàn kinh tế</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.2 Đặc điểm tổ chức công tác kế toán trong các Tập đoàn kinh tế	1				1	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu sinh viên so sánh sự khác biệt giữa doanh nghiệp thông thường và các tập đoàn kinh tế</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.1 và 1.2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.1</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- So sánh sự khác biệt giữa doanh nghiệp thông thường và các tập đoàn kinh tế</li> <li>- Lấy ví dụ về các tập đoàn kinh tế trong thực tế</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo 1 trang 1-3</li> </ul>	
<b>Chương 2: KẾ TOÁN HỢP NHẤT KINH DOANH</b>	<b>9</b>	<b>7</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>18</b>	<b>36</b>		
<b>2.1. Tổng quát về hợp nhất kinh doanh</b>	2	1			3	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu chung về kế toán hợp nhất kinh doanh</li> <li>- Trình bày khái niệm, các hình thức của hợp nhất kinh doanh.</li> <li>- Hỏi sinh viên lý do các doanh nghiệp hợp nhất kinh doanh</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình, phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 131-132</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2. Các phương pháp kế toán hợp nhất kinh doanh	3	2			6	12	A1.1, A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các phương pháp kế toán hợp nhất kinh doanh: phương pháp kết hợp lợi ích và phương pháp mua</li> <li>- Giao bài tập để sinh viên tìm hiểu về 2 phương pháp</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về các phương pháp kế toán hợp nhất kinh doanh</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 trang 311-323</li> </ul>
2.3. Kế toán hợp nhất kinh doanh theo quy định của Việt Nam	4	4	1		8	16	A1.1, A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các khái niệm mới</li> <li>- Trình bày các bước cụ thể của kế toán hợp nhất kinh doanh theo phương pháp mua</li> <li>- Giao bài tập về kế toán hợp nhất kinh doanh</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình, thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về hợp nhất kinh doanh</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 trang 131-136</li> </ul>
Kiểm tra				1	1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 3: HỆ THỐNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ</b>	15	7	1	1	24	48		
<b>3.1. Phương pháp ghi nhận và trình bày các khoản đầu tư trên BCTC</b>	3	1			4	8	<p>A1.2, A1.3, A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu các loại đầu tư</li> <li>- Trình bày phương pháp ghi nhận khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, liên doanh.</li> <li>- Giao bài tập về phương pháp ghi nhận khoản đầu tư</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về phương pháp ghi nhận khoản đầu tư</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 214-238, tài liệu chính 3 trang 131-160.</li> </ul>	
<b>3.2. Báo cáo tài chính riêng</b>	1	1			2		<p>A1.2, A1.3, A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại kiến thức về lập báo cáo tài chính ở các doanh nghiệp</li> <li>- Giao bài tập về lập báo cáo tài chính riêng của các công ty</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm bài tập về lập BCTC riêng  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 617-690</p>
<b>3.3. Báo cáo tài chính hợp nhất của các tập đoàn kinh tế</b>	11	5	1		17	34	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu khái niệm, mục đích của báo cáo tài chính hợp nhất  - Trình bày phạm vi áp dụng BCTC HN  - Trình bày trình tự hợp nhất báo cáo tài chính  - Trình bày trình tự lập BCTC HN cụ thể  - Giao bài tập về các bút toán liên quan đến lập BCTC HN  - Giao sinh viên thảo luận về trình tự chung lập BCTC HN</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2, 3.3.3  - Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.2</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Làm bài tập về lập và trình bày BCTC HN  - Hoạt động nhóm theo yêu cầu của giảng viên  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 718-764, tài liệu chính 3 trang 137-160, tài liệu tham khảo 1 trang 4 - 44</p>	
3.3.1 Khái quát về báo cáo tài chính hợp nhất	2				2	4		
3.3.2 Trình tự chung lập BCTC HN	5	3	1		9	18		
3.3.3 Hệ thống BCTC HN	4	2			6	12		
Kiểm tra				1	1	2		
<b>Cộng</b>	<b>27</b>	<b>14</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TẬP ĐOÀN KINH TẾ VÀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ</b>								
1.1	Quá trình hình thành và phát triển của các Tập đoàn kinh tế ở Việt Nam	x						
1.2	Tổ chức công tác kế toán trong các Tập đoàn kinh tế	x						
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN HỢP NHẤT KINH DOANH</b>								
2.1	Tổng quát về hợp nhất kinh doanh		x					
2.2	Các phương pháp kế toán hợp nhất kinh doanh		x					x
2.3	Kế toán hợp nhất kinh doanh theo quy định của Việt Nam		x			x	x	x
<b>CHƯƠNG 3: HỆ THỐNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ</b>								
3.1	Phương pháp ghi nhận và trình bày các khoản đầu tư trên BCTC			x	x		x	x
3.2	Báo cáo tài chính riêng			x				x
3.3	Báo cáo tài chính hợp nhất của các tập đoàn kinh tế			x	x	x	x	x

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

**9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm****9.1. Thang điểm đánh giá**

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

**9.2. Phương thức đánh giá**

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	100%	CDR1,2,4	20 %
		<b>Tổng</b>				
	Điểm số 2	A1.2	Bài kiểm tra	80	CDR3,4,5	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20		
<b>Tổng</b>			<b>100%</b>	-		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3,4	60%

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Phân biệt được cái khái niệm mới trong kế toán tập đoàn so với kế toán tài chính trước đó.	20
Áp dụng	- Áp dụng các kiến thức về hợp nhất kinh doanh	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Tính toán được giá phí hợp nhất, lợi thế thương mại - Nắm vững được phương pháp giá mua	50

A1.2 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhận diện được các trường hợp phải lập báo cáo tài chính hợp nhất - Tóm tắt được các bước lập BCTC HN - Trình bày được khái niệm, mục đích, hệ thống BCTC HN	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Phân biệt được các khoản đầu tư vào công ty - So sánh được BCTC riêng và BCTC HN	20
Áp dụng	- Tính toán được giá mua, lợi thế thương mại	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được các bút toán liên quan đến hợp nhất kinh doanh - Thực hiện được các bút toán điều chỉnh trong BCTC HN	40

A1.3 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Câu thị	- Lắng nghe các nội dung của môn học.	30
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể.	20
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể.	10

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhận diện được các trường hợp phải lập báo cáo tài chính hợp nhất - Tóm tắt được các bước lập BCTC HN	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Trình bày được khái niệm, mục đích, hệ thống BCTC HN	
Hiểu	- Phân biệt được các khoản đầu tư vào công ty - So sánh được BCTC riêng và BCTC HN	20
Áp dụng	- Tính toán được giá mua, lợi thế thương mại	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được các bút toán liên quan đến hợp nhất kinh doanh - Thực hiện được các bút toán điều chỉnh trong BCTC HN	40
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các bước lập và trình bày BCTC HN	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp**

**Organization of accounting work in the enterprise**

KTKE125

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Nguyên lý kế toán

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

33 tiết

+ Bài tập:

08 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

02 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Tổ chức, thực hiện công tác kế toán tại một đơn vị kế toán, chủ yếu là trong các doanh nghiệp
- Khái niệm, bản chất, vai trò của tổ chức kế toán
- Các nguyên tắc tổ chức và nội dung tổ chức công tác kế toán

Học phần này là tiền đề để người học có thể nghiên cứu các học phần chuyên sâu tiếp theo trong chương trình đào tạo ngành Kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những vấn đề cơ bản về khái niệm, bản chất của tổ chức kế toán trong doanh nghiệp - Các nguyên tắc tổ chức kế toán mà các đơn vị kinh tế cần phải tuân thủ - Kiến thức về các loại sổ sách kế toán, các bước công việc cần thực hiện, các quy trình công việc cần được thiết kế, nhân lực, trang thiết bị cần phải xây dựng
MT2	- Có kỹ năng phân tích và diễn giải dữ liệu, thiết kế các quy trình thu thập, xử lý và cung cấp thông tin hiệu quả. - Có kỹ năng mở và ghi sổ kế toán đúng quy định - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	- Hiểu được bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp	2.1.3	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
		- Hiểu được các bước công việc cần thực hiện, các quy trình công việc cần được thiết kế, nhân lực, trang thiết bị cần phải xây dựng		
	CDR2	- Trình bày được các nguyên tắc tổ chức kế toán mà các đơn vị kinh tế cần phải tuân thủ để vận dụng trong doanh nghiệp - Áp dụng ghi sổ, kiểm tra đối chiếu giữa các loại sổ kế toán và bảo quản, lưu trữ sổ kế toán	2.1.3	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	- Thực hiện phân tích và diễn giải dữ liệu, thiết kế các quy trình thu thập, xử lý và cung cấp thông tin hiệu quả. - Thực hành lựa chọn hình thức sổ kế toán trong doanh nghiệp, xây dựng số lượng và chủng loại các sổ, thiết kế các quá trình ghi sổ cho từng loại sổ	2.2.2 2.2.6	IT
	CDR4	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IU
	CDR6	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức - Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.2	ITU
			2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Phạm Đức Cường (2020), *Tổ chức kế toán trong các đơn vị kinh tế*, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, NXB Tài chính;
2. Lưu Đức Tuyên, Ngô Thị Thu Hồng (2011), *Giáo trình tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp*, NXB Tài chính;
3. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2015), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính.

### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TỔ CHỨC KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>1.1. Khái niệm tổ chức kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học;</li> <li>- Trình bày và giải thích khái niệm tổ chức kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi hoặc ý kiến nếu có</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1 trang 27 – 30; tài liệu chính 2 trang 5-20</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.2. Nội dung khái quát tổ chức kế toán</b>								<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung tổ chức công tác kế toán và nhiệm vụ tổ chức kế toán trong doanh nghiệp và nguyên tắc tổ chức kế toán</li> <li>- Đặt câu hỏi về nhiệm vụ tổ chức kế toán trong doanh nghiệp</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức chứng từ kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra ý kiến về nhiệm vụ tổ chức kế toán trong doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 30 - 35</li> </ul>
<i>1.2.1. Tổ chức công tác kế toán</i>							A1.1 A1.4 A2	
<i>1.2.2. Nhiệm vụ tổ chức kế toán trong doanh nghiệp</i>								
<i>1.2.3. Nguyên tắc tổ chức kế toán</i>								
<b>CHƯƠNG 2. TỔ CHỨC CHỨNG TỪ KẾ TOÁN</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>2.1. Khái quát về tổ chức chứng từ kế toán</b>	1						A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái niệm về tổ chức chứng từ kế toán</li> <li>- Phân tích ý nghĩa của tổ chức chứng từ kế toán</li> <li>- Trình bày nguyên tắc tổ chức vận dụng hợp lý chế độ chứng từ kế toán</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.1. Các khái niệm về tổ chức chứng từ kế toán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về hệ thống chứng từ kế toán hiện hành</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.1.2</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nhận xét và đưa ra ý kiến để phân biệt chi phí và chi tiêu</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 44 - 47</li> </ul>
2.1.2. Ý nghĩa của tổ chức chứng từ kế toán								
2.1.3. nguyên tắc tổ chức vận dụng hợp lý chế độ chứng từ kế toán								
<b>2.2. Hệ thống chứng từ kế toán hiện hành</b>	1				1	2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về hệ thống chứng từ kế toán hiện hành</li> <li>- Hỏi sv về các loại chứng từ kế toán</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung tổ chức chứng từ kế toán</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.2</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra ví dụ về các loại chứng từ kế toán</li> <li>- Nêu ý kiến, câu hỏi ( nếu có )</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 47 - 55</li> </ul>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.3. Nội dung tổ chức chứng từ kế toán</b>	1				1	4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về xác định danh mục chứng từ cho đơn vị, tổ chức lập chứng từ, tổ chức kiểm tra chứng từ, tổ chức luân chuyển chứng từ, sử dụng cho ghi sổ kế toán, tổ chức bảo quản, lưu trữ và hủy chứng từ.</li> <li>- Hỏi sv về luân chuyển các loại chứng từ kế toán</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về Tổ chức lập và luân chuyển một số loại chứng từ kế toán chủ yếu</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.3.4</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời về luân chuyển chứng từ kế toán</li> <li>- Nêu ý kiến, câu hỏi ( nếu có )</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 60-67</li> </ul>	
<i>2.3.1. Xác định danh mục chứng từ cho đơn vị</i>								
<i>2.3.2. Tổ chức lập chứng từ</i>								
<i>2.3.3. Tổ chức kiểm tra chứng từ</i>								
<i>2.3.4. Tổ chức luân chuyển, sử dụng cho ghi sổ kế toán</i>								
<i>2.3.5. Tổ chức bảo quản, lưu trữ và hủy chứng từ</i>								
<b>2.4. Tổ chức lập và luân chuyển một số loại chứng từ kế toán chủ yếu</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về Tổ chức lập và luân chuyển một số loại chứng từ kế toán chủ yếu</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về Chế độ chứng từ kế toán hiện hành</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.4</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu ý kiến, câu hỏi ( nếu có )  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 67 - 70</p>
<b>2.5. Chế độ chứng từ kế toán hiện hành</b>							<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày về Chế độ chứng từ kế toán hiện hành  - Giao sinh viên tìm hiểu về hệ thống tài khoản kế toán  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 2.5  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu ý kiến, câu hỏi ( nếu có )  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 77 - 80</p>	
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG TÀI KHOẢN KẾ TOÁN</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		
<b>3.1. Khái quát chung về tổ chức hệ thống tài khoản kế toán</b>	1				1	2	<p>A1.1 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày Khái quát chung về tổ chức hệ thống tài khoản kế toán  - Giao sinh viên tìm hiểu về Yêu cầu và nguyên tắc tổ chức hệ thống tài khoản kế toán  <b>* Phương pháp dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.1</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu ý kiến, câu hỏi ( nếu có )  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 79, 80</p>
<b>3.2. Yêu cầu và nguyên tắc tổ chức hệ thống tài khoản kế toán</b>							<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày Yêu cầu và nguyên tắc tổ chức hệ thống tài khoản kế toán  - Giao sinh viên tìm hiểu về Chế độ tài khoản kế toán hiện hành và tổ chức vận dụng</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.2</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu ý kiến, câu hỏi ( nếu có )  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 80 - 85</p> <p>A1.1 A1.4 A2</p>	
<b>3.3. Chế độ tài khoản kế toán hiện hành và tổ chức vận dụng</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu Chế độ tài khoản kế toán hiện hành và tổ chức vận dụng  - Đặt câu hỏi về chế độ kế toán hiện hành  - Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức sổ kế toán</p> <p>A1.1 A1.4 A2</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.3.1. Chế độ tài khoản kế toán hiện hành								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1, 3.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 3.3.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời về nội dung chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Nêu ý kiến, câu hỏi ( Nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 86 - 88</li> </ul>
3.3.2. Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán trong các đơn vị								
<b>CHƯƠNG 4. TỔ CHỨC SỔ KẾ TOÁN</b>	<b>5</b>	<b>1</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>4.1. Khái quát chung về tổ chức vận dụng chế độ sổ kế toán</b>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái quát chung về tổ chức vận dụng chế độ sổ kế toán</li> <li>- Đặt câu hỏi về các loại sổ kế toán</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về nguyên tắc tổ chức kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời về các loại sổ kế toán</li> </ul>	
4.1.1. Khái niệm sổ kế toán								
4.1.2. Các loại sổ kế toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.3. Nhiệm vụ tổ chức vận dụng chế độ sổ kế toán								- Nêu ý kiến, câu hỏi ( Nếu có) <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 89- 91
<b>4.2. Nguyên tắc tổ chức kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày về nguyên tắc tổ chức kế toán - Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung tổ chức kế toán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.2 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu ý kiến, câu hỏi ( Nếu có) <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 91 - 94
<b>4.3. Nội dung tổ chức sổ kế toán</b>	2	1			3	6	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày về nội dung tổ chức sổ kế toán - Giao bài tập về nội dung tổ chức sổ kế toán - Giao sinh viên tìm hiểu về các hình thức sổ kế toán <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.3 <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu ý kiến, câu hỏi ( Nếu có) <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu 94 - 125
4.3.1. Lựa chọn hình thức sổ kế toán								
4.3.2. Lựa chọn chủng loại và số lượng sổ kế toán								
4.3.3. Tổ chức xây dựng, thiết kế quy trình ghi chép sổ kế toán								
4.3.4. Tổ chức quá trình ghi chép vào sổ kế toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.3.5. Tổ chức quá trình bảo quản, lưu trữ sổ kế toán								- Làm bài tập về nội dung tổ chức sổ kế toán
<b>4.4. Các hình thức sổ kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2 * <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về các hình thức sổ kế toán - Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức chế độ báo cáo kế toán * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 4.4 * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu ý kiến, câu hỏi ( Nếu có) <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 135 -137	
4.4.1. Hình thức sổ kế toán								
4.4.2. Tổ chức sổ theo hình thức Nhật ký – Sổ cái								
4.4.3. Hình thức Nhật ký chung								
4.4.4. Hình thức Chứng từ ghi sổ								
4.4.5. Hình thức Nhật ký chứng từ								
<b>CHƯƠNG 5. TỔ CHỨC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO KẾ TOÁN</b>	<b>3</b>		<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>5.1. Khái quát chung về báo cáo kế toán</b>	1				1	2	A1.1 A1.4 A2 * <b>Dạy:</b> - Trình bày khái quát chung về báo cáo kế toán - Đặt câu hỏi về ý nghĩa và yêu cầu tổ chức báo cáo kế toán - Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung tổ chức báo cáo kế toán * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1	
5.1.1. Khái niệm	1				1	2		
5.1.2. Ý nghĩa của tổ chức chế độ báo cáo kế toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.3. Yêu cầu tổ chức báo cáo kế toán								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.1</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Trả lời về ý nghĩa, yêu cầu tổ chức báo cáo kế toán</li> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có)</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 137 - 160</li> </ul>
5.1.4. Nhiệm vụ tổ chức báo cáo kế toán								
<b>5.2. Nội dung tổ chức báo cáo kế toán</b>	2		<b>1</b>		3	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày về nội dung tổ chức báo cáo kế toán</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên thảo luận về vận dụng các loại báo cáo tài chính, báo cáo quản trị</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán TSCĐ</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2.</li> <li>Phương pháp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 5.2</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả về vận dụng các loại báo cáo tài chính, báo cáo quản trị</li> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có)</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 168, 169; tài liệu chính 3 trang 128 - 133</li> </ul>	
5.2.1. Tổ chức vận dụng các loại báo cáo tài chính								
5.2.2. Tổ chức hệ thống báo cáo quản trị								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 6. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			4	8		
<b>6.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại TSCĐ</b>	<b>1</b>				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Khái niệm, đặc điểm và phân loại TSCĐ</li> <li>- Trình bày về yêu cầu quản lý TSCĐ</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung nguyên tắc tổ chức kế toán TSCĐ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.1, 6.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 170 - 182</li> </ul>	
<b>6.2. Yêu cầu quản lý TSCĐ</b>								
<b>6.4. Nội dung tổ chức kế toán TSCĐ</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			3	6	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nguyên tắc tổ chức kế toán</li> <li>- Trình bày về nội dung tổ chức kế toán TSCĐ</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nội dung tổ chức kế toán TSCĐ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 6.3, 6.4</li> </ul>	
<i>6.4.1. Tổ chức kế toán ban đầu</i>								
<i>6.4.2. Tổ chức kế toán chi tiết TSCĐ</i>								



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.4.3. Tổ chức kế toán tổng hợp TSCĐ theo các hình thức số								- Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có) - Làm bài tập về nội dung tổ chức kế toán TSCĐ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 277 – 315; tài liệu chính 3 trang 171 - 188
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2	A1.1	
<b>CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			4	8		
<b>7.1. Tiền lương và các khoản trích theo lương</b>	<b>1</b>				1	2		<b>* Dạy:</b> - Trình bày về tiền lương và các khoản trích theo lương - Trình bày về yêu cầu của quản lý - Giao sinh viên tìm hiểu về nhiệm vụ và nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.1, 7.2 <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có) <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 277 - 315
<b>7.2. Yêu cầu của quản lý</b>							A1.2 A1.3 A1.4 A2	
<b>7.3. Nhiệm vụ tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			3	6		<b>* Dạy:</b> - Trình bày về nhiệm vụ và nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương - Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán htk
<b>7.4. Nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</b>							A1.2 A1.3 A1.4 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.4.1. Tổ chức kế toán ban đầu								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 7.3, 7.4</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có)</li> <li>- Làm bài tập về nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 232 – 251, tài liệu tham khảo 1 trang 9-18</li> </ul>
7.4.2. Tổ chức kế toán chi tiết lao động và tiền lương								
7.4.3. Tổ chức kế toán tổng hợp theo các hình thức sổ								
<b>CHƯƠNG 8. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG TỒN KHO</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>8.1. Khái niệm tổ chức kế toán hàng tồn kho và yêu cầu chung của quản lý</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về Khái niệm tổ chức kế toán hàng tồn kho và yêu cầu chung của quản lý</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung tổ chức kế toán hàng tồn kho và yêu cầu chung của quản lý</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 8.1</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 232 - 251</li> </ul>
8.1.1. Khái niệm và phân loại HTK							A1.3 A1.4 A2	
8.1.2. Yêu cầu chung của quản lý								
8.1.3. Nhiệm vụ tổ chức kế toán HTK								
<b>8.2. Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng tồn kho</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.2 A1.3 A1.4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về nội dung tổ chức công tác kế toán htk</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
8.2.1. Tổ chức phân loại và đánh giá HTK							A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nội dung tổ chức công tác kế toán htk</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 8.2</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có)</li> <li>- Làm bài tập về nội dung tổ chức công tác kế toán htk</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 277 - 315</li> </ul>
8.2.2. Tổ chức chứng từ HTK								
8.2.3. Tổ chức chứng từ xuất kho								
8.2.4. Tổ chức kế toán chi tiết vật tư								
8.2.5. Tổ chức kế toán tổng hợp theo các hình thức sổ								
<b>CHƯƠNG 9. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT SẢN PHẨM, DỊCH VỤ</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>9.1. Khái quát chung về tổ chức công tác kế toán chi phí SXKD</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày khái quát chung về tổ chức công tác kế toán chi phí SXKD</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung tổ chức công tác kế toán CPSX</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 9.1</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có)</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 277 - 315</li> </ul>
9.1.1. Các khái niệm.								
9.1.2. Nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán quá trình sản xuất								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>9.2. Nội dung tổ chức công tác kế toán chi phí sản xuất</b>	2	1			3	6	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2</p>	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày về nội dung tổ chức công tác kế toán CPSX - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nội dung tổ chức công tác kế toán CPSX - Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung công tác kế toán kết quả sản xuất</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 9.2</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có) - Làm bài tập về nội dung tổ chức công tác kế toán cpsx</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 277 - 315</p>
9.2.1. Xác định đối tượng kế toán chi phí sản xuất								
9.2.2. Lựa chọn phương pháp kế toán chi phí sản xuất								
9.2.3. Tổ chức kế toán ban đầu								
9.2.4. Tổ chức kế toán CPSX								
9.2.5. Tổ chức kế toán tổng hợp								
<b>9.3. Nội dung tổ chức công tác kế toán kết quả sản xuất</b>	1				1	2	<p>A1.3 A1.4 A2</p>	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày về nội dung tổ chức công tác kế toán kết quả sản xuất - Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán quá trình bán sản phẩm, hàng hoá và cung cấp dịch vụ</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 9.3</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có)</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 324 - 342</p>
9.3.1. Xác định đối tượng tính giá thành								
9.3.2. Đánh giá sản phẩm dở dang								
9.3.3. Xây dựng hệ thống phương pháp tính giá thành sản phẩm dịch vụ								
9.3.4. Tổ chức tính giá thành sản phẩm hoàn thành								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 10. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH BÁN SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>10.1. Khái quát chung về tổ chức kế toán quá trình bán hàng</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái quát chung về tổ chức kế toán quá trình bán hàng</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về nội dung tổ chức công tác kế toán quá trình bán hàng</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 10.1</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có)</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 324 - 342</li> </ul>	
<i>10.1.1. Khái quát chung về tổ chức kế toán quá trình bán hàng</i>								
<i>10.1.2. Yêu cầu của quản lý và nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán</i>								
<b>10.2. Nội dung tổ chức công tác kế toán quá trình bán hàng</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>		<b>4</b>	<b>8</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về nội dung tổ chức công tác kế toán quá trình bán hàng</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về nội dung tổ chức công tác kế toán quá trình bán hàng</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán tiền, các nghiệp vụ thanh toán với người bán và người mua</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
<i>10.2.1. Tổ chức kế toán ban đầu</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
10.2.2. Tổ chức kế toán chi tiết								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 10.2</li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có)</li> <li>- Làm bài tập về tổ chức công tác kế toán quá trình bán hàng</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 364 - 398</li> </ul> </li> </ul>
10.2.3. Tổ chức kế toán tổng hợp								
<b>CHƯƠNG 11. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TIỀN, CÁC NGHIỆP VỤ THANH TOÁN VỚI NGƯỜI BÁN VÀ NGƯỜI MUA</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>11.1. Tổ chức công tác kế toán tài sản bằng tiền</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày về tổ chức công tác kế toán tài sản bằng tiền</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về Nội dung tổ chức công tác kế toán tiền mặt, TGNH</li> <li>- Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán tiền, các nghiệp vụ thanh toán với người bán</li> </ul> </li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 11.1</li> </ul> </li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi, ý kiến ( nếu có)</li> <li>- Làm bài tập về Nội dung tổ chức công tác kế toán tiền mặt, TGNH</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 trang 364 - 398</li> </ul> </li> </ul>	
11.1.1. Tài sản bằng tiền và yêu cầu quản lý								
11.1.2. Nội dung tổ chức công tác kế toán tiền mặt, TGNH								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p><b>11.2. Tổ chức công tác kế toán các nghiệp vụ với người bán</b></p> <p><i>11.2.1. Khái niệm và các phương thức thanh toán</i></p> <p><i>11.2.2. Nguyên tắc tổ chức kế toán thanh toán với người bán</i></p> <p><i>11.2.3. Nội dung tổ chức kế toán các nghiệp vụ thanh toán</i></p>	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày về tổ chức công tác kế toán các nghiệp vụ với người bán - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập về Nội dung tổ chức kế toán các nghiệp vụ thanh toán - Giao sinh viên tìm hiểu về tổ chức công tác kế toán tiền, các nghiệp vụ thanh toán với người mua</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 11.2</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có) - Làm bài tập về Nội dung tổ chức kế toán các nghiệp vụ thanh toán</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 trang 364 - 398</p>	
<p><b>11.3. Tổ chức kế toán thanh toán với người mua</b></p>	1				1	2	<p>A1.3 A1.4 A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày về tổ chức công tác kế toán thanh toán với người mua - Tổng kết nội dung học phần - Giao bài ôn tập</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về 11.3</p> <p><b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi, ý kiến (nếu có)</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<i>Học ở nhà:</i> - Ôn tập, làm bài tập
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2	A1.3	
<b>Cộng</b>	<b>33</b>	<b>8</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TỔ CHỨC KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP</b>							
1.1	Khái niệm tổ chức kế toán	x					x
1.2	Nội dung khái quát tổ chức kế toán	x					x
<b>CHƯƠNG 2. TỔ CHỨC CHỨNG TỪ KẾ TOÁN</b>							
2.1	Khái quát về tổ chức chứng từ kế toán	x					x
2.2	Hệ thống chứng từ kế toán hiện hành	x	x				x
2.3	Nội dung tổ chức chứng từ kế toán		x	x			x
2.4	Tổ chức lập và luân chuyển một số loại chứng từ kế toán chủ yếu	x	x	x			x
2.5	Chế độ chứng từ kế toán hiện hành	x	x	x			x
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG TÀI KHOẢN KẾ TOÁN</b>							
3.1	Khái quát chung về tổ chức hệ thống tài khoản kế toán	x					x
3.2	Yêu cầu và nguyên tắc tổ chức hệ thống tài khoản kế toán	x	x				x
3.3	Chế độ tài khoản kế toán hiện hành và tổ chức vận dụng	x	x	x			x
<b>CHƯƠNG 4. TỔ CHỨC SỐ KẾ TOÁN</b>							
4.1	Khái quát chung về tổ chức vận dụng chế độ số kế toán	x					x



STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
4.2	Nguyên tắc tổ chức kế toán	X	X				X
4.3	Nội dung tổ chức sổ kế toán		X	X		X	X
4.4	Các hình thức sổ kế toán	X	X	X			X
<b>CHƯƠNG 5. TỔ CHỨC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO KẾ TOÁN</b>							
5.1	Khái quát chung về báo cáo kế toán	X					X
5.2	Nội dung tổ chức báo cáo kế toán		X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 6. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>							
6.1.	Khái niệm, đặc điểm và phân loại TSCĐ	X					X
6.2.	Yêu cầu quản lý TSCĐ	X	X				X
6.3.	Nguyên tắc tổ chức kế toán TSCĐ	X	X				X
6.4.	Nội dung tổ chức kế toán TSCĐ		X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 7. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>							
7.1.	Tiền lương và các khoản trích theo lương	X					X
7.2.	Yêu cầu của quản lý	X	X				X
7.3.	Nhiệm vụ tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương	X	X				X
7.4.	Nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương		X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 8. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN HÀNG TỒN KHO</b>							
8.1.	Khái niệm tổ chức kế toán hàng tồn kho và yêu cầu chung của quản lý	X					X
8.2.	Nội dung tổ chức công tác kế toán hàng tồn kho		X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 9. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT SẢN PHẨM, DỊCH VỤ</b>							
9.1.	Khái quát chung về tổ chức công việc kế toán chi phí SXKD	X					X
9.2.	Nội dung tổ chức công tác kế toán chi phí sản xuất		X	X		X	X
9.3.	Nội dung tổ chức công tác kế toán kết quả sản xuất		X	X		X	X
<b>CHƯƠNG 10. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH BÁN SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ</b>							
10.1.	Khái quát chung về tổ chức kế toán quá trình bán hàng	X					X

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
10.2.	Nội dung tổ chức công tác kế toán quá trình bán hàng		x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 11. TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TIỀN, CÁC NGHIỆP VỤ THANH TOÁN VỚI NGƯỜI BÁN VÀ NGƯỜI MUA</b>							
11.1.	Tổ chức công tác kế toán tài sản bằng tiền	x	x	x		x	x
11.2.	Tổ chức công tác kế toán các nghiệp vụ với người bán	x	x	x		x	x
11.3.	Tổ chức kế toán thanh toán với người mua	x	x	x		x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3	20 %
		A1.2	Bài tập	20	CDR1,2,3	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CDR4,5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR 1,2,3	60%

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3, 4, 5, 6:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp - Liệt kê được hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản, các hình thức sổ kế toán, chế độ báo cáo kế toán, nguyên tắc tổ chức công tác kế toán TSCĐ	10
Hiểu	- Phân loại được các loại chứng từ kế toán, các hình thức sổ kế toán - So sánh được các loại báo cáo tài chính và báo cáo quản trị	10
Áp dụng	- Áp dụng được nội dung về tổ chức công tác kế toán trong xử lý, sắp xếp, luân chuyển chứng từ	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Lựa chọn hình thức sổ, xây dựng số lượng và chủng loại sổ, thiết kế các quá trình ghi sổ cho từng loại sổ, thực hiện việc ghi sổ, kiểm tra đối chiếu giữa các loại sổ kế toán và bảo quản lưu trữ sổ kế toán. Mở và ghi sổ đúng mẫu sổ và trình tự theo hình thức sổ kế toán áp dụng	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững bản chất và nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp	20

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp - Liệt kê được hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản, các hình thức sổ kế toán, chế độ báo cáo kế toán, nguyên tắc tổ chức công tác kế toán TSCĐ	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Trình bày được nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương, hàng tồn kho, chi phí, quá trình bán sản phẩm và thanh toán với người mua, người bán	
Hiểu	- Phân loại được các loại chứng từ kế toán, các hình thức sổ kế toán, các loại báo cáo tài chính và báo cáo quản trị, trình tự và các hình thức sổ kế toán theo từng hình thức sổ	10
Áp dụng	- Áp dụng được nội dung về tổ chức công tác kế toán trong xử lý, sắp xếp, luân chuyển chứng từ - Áp dụng để tổ chức kế toán các nghiệp vụ theo từng hình thức sổ	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện lựa chọn hình thức sổ, xây dựng số lượng và chủng loại sổ, thiết kế các quá trình ghi sổ cho từng loại sổ, thực hiện việc ghi sổ, kiểm tra đối chiếu giữa các loại sổ kế toán và bảo quản lưu trữ sổ kế toán - Thực hiện mở và ghi sổ đúng mẫu sổ và trình tự theo hình thức sổ kế toán áp dụng	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp, cách ghi và trình tự ghi sổ theo từng hình thức sổ	20

### A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 7, 8, 9, 10, 11:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương, hàng tồn kho, chi phí, quá trình bán sản phẩm và thanh toán với người mua, người bán	10
Hiểu	- Phân biệt được trình tự và các hình thức sổ kế toán theo từng hình thức sổ	10
Áp dụng	- Áp dụng mở và ghi sổ theo đúng mẫu sổ và trình tự	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Lập bảng tổng hợp chi tiết bán hàng để xác định lãi gộp cho từng mặt hàng tiêu thụ - Theo dõi một cách hợp lý và chặt chẽ các nghiệp vụ thanh toán người mua – người bán tránh bị ứ đọng hay chiếm dụng vốn.	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững cách ghi và trình tự ghi sổ theo từng hình thức sổ	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	- Lắng nghe các nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp - Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20
Cởi mở	- Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập - Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học và chế độ kế toán hiện hành - Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20
Đưa ra thái độ	- Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết - Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20
Hình thành quan điểm	- Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được bản chất, chức năng thông tin, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp - Liệt kê được hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản, các hình thức sổ kế toán, chế độ báo cáo kế toán, nguyên tắc tổ chức công tác kế toán TSCĐ - Trình bày được nội dung tổ chức công tác kế toán tiền lương, hàng tồn kho, chi phí, quá trình bán sản phẩm và thanh toán với người mua, người bán	10
Hiểu	- Phân loại được các loại chứng từ kế toán, các hình thức sổ kế toán, các loại báo cáo tài chính và báo cáo quản trị, trình tự và các hình thức sổ kế toán theo từng hình thức sổ	10
Áp dụng	- Áp dụng được nội dung về tổ chức công tác kế toán trong xử lý, sắp xếp, luân chuyển chứng từ - Áp dụng để tổ chức kế toán các nghiệp vụ theo từng hình thức sổ	10

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Lựa chọn hình thức sổ, xây dựng số lượng và chủng loại sổ, thiết kế các quá trình ghi sổ cho từng loại sổ, thực hiện việc ghi sổ, kiểm tra đối chiếu giữa các loại sổ kế toán và bảo quản lưu trữ sổ kế toán - Mở và ghi sổ đúng mẫu sổ và trình tự theo hình thức sổ kế toán áp dụng	50
Chuẩn hóa	- Nắm vững nguyên tắc tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp, cách ghi và trình tự ghi sổ theo từng hình thức sổ	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Thanh toán quốc tế**

**Methods of Payment in International Trades**

KTKT109

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
□ Bắt buộc	□ Tự chọn	□ Bắt buộc	□ Tự chọn	□ Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Tài chính – tiền tệ

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

37 tiết

+ Bài tập:

05 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

01 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần:

Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau:

- Tổng quan về thanh toán quốc tế, nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu,
- Những vấn đề về các phương thức vận tải và chứng từ thương mại trong kinh doanh quốc tế, các phương tiện và phương thức trong thanh toán quốc tế.
- Các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái; rủi ro trong thanh toán quốc tế; những điều khoản cần có trong hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.
- Những vấn đề về vận chuyển hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"><li>- Những vấn đề cơ bản về thanh toán quốc tế như: Cơ sở hình thành, khái niệm, đặc điểm, vai trò, rủi ro và các bên liên quan trong thanh toán quốc tế.</li><li>- Những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu: Khái niệm, đặc điểm của hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu và các nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu, hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu</li><li>- Những vấn đề cơ bản về giao dịch thương mại liên quan đến thanh toán quốc tế: Quá trình hình thành, vận tải và giao hàng trong kinh doanh xuất nhập khẩu.</li><li>- Những vấn đề cơ bản về chứng từ thương mại trong thanh toán quốc tế: Khái niệm, đặc điểm của các loại chứng từ thương mại khác nhau.</li><li>- Những vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái: Khái niệm, phân loại và phương pháp xác định tỷ giá hối đoái.</li><li>- Những vấn đề cơ bản về các phương tiện thanh toán quốc tế: Khái niệm, đặc điểm, nội dung và phân loại các phương tiện thanh toán quốc tế</li><li>- Những vấn đề cơ bản về các phương thức thanh toán quốc tế: Khái niệm, phân loại và nội dung của các phương thức thanh toán quốc tế.</li></ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có khả năng phân tích các phương pháp xác định tỷ giá, bắt lỗi trong phương thức thư tín dụng (L/C), tập hợp bộ chứng từ thương mại đầy đủ trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.</li></ul>



<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng vận dụng các điều khoản cần có trong hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu, xây dựng mối liên hệ giữa hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu, vận tải hàng hóa và thanh toán quốc tế.</li> <li>- Có kỹ năng đánh giá về đặc điểm, ưu nhược điểm của các phương tiện và phương thức trong thanh toán quốc tế.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có niềm tin, thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tu dưỡng những phẩm chất cá nhân cơ bản.</li> </ul>

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Biết được những vấn đề cơ bản về khái niệm, vai trò và nội dung thanh toán quốc tế, nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu, hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu, các giao dịch thương mại liên quan đến thanh toán quốc tế.	2.1.2	ITU
		Hiểu, Phân tích được những vấn đề cơ bản về các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái, các chứng từ thương mại trong thanh toán quốc tế	2.1.2	IT
	CDR2	Vận dụng những kiến thức đã học để sử dụng các phương thức thanh toán quốc tế.	2.1.2	IT
		Vận dụng được những kiến thức đã học để phân tích các phương thức vận tải theo Incoterm, các phương tiện thanh toán quốc tế	2.1.2	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng phân tích vấn đề đặc điểm, ưu nhược điểm của các phương tiện thanh toán quốc tế, bắt lỗi trong thư tín dụng (L/C), các điều khoản cần thiết trong hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.	2.2.4	ITU
	CDR4	Kết hợp các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình các vấn đề về thanh toán quốc tế.	2.2.5 2.2.7	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT3	CĐR6	Có khả năng học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Trần Văn Hòe (2011), *Giáo trình tín dụng và thanh toán thương mại quốc tế*, NXB Đại học Kinh Tế Quốc Dân
2. Tạ Văn Lợi (2019), *Giáo trình Nghiệp vụ ngoại thương*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
3. Nguyễn Văn Tiến (2014), *Cẩm nang thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương*, NXB Thống Kê

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Minh Kiều (2006), *Thanh toán quốc tế*, NXB Thống Kê
2. Nguyễn Văn Tiến (2016), *Giáo trình thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương*, NXB Lao động.
3. Trần Hoàng Ngân, (2016), *Giáo trình thanh toán quốc tế*, NXB Kinh tế TP Hồ Chí Minh.
4. *Luật điều chỉnh hối phiếu, séc và kỳ phiếu 1982*
5. *Quy tắc thực hành thống nhất tín dụng chứng từ - UCP 600*
6. *Quy chế cung ứng và sử dụng séc của Việt Nam*

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>1.1. Những vấn đề cơ bản về thanh toán quốc tế</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về những vấn đề cơ bản về thanh toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung những vấn đề cơ bản về thanh toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về vai trò của thanh toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1 trang 11-26.</li> </ul>
<i>1.1.1. Cơ sở hình thành thanh toán quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<i>1.1.2. Khái niệm thanh toán quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<i>1.1.3. Đặc điểm của thanh toán quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<i>1.1.4. Vai trò của thanh toán quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<b>1.2. Các bên liên quan trong thanh toán quốc tế</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về các bên liên quan trong thanh toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các bên liên quan trong thanh toán quốc tế.</p> <p><b>* Học</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về bên trung gian ngân hàng thương mại trong thanh toán quốc tế.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1 trang 38-43.</p>
<b>CHƯƠNG 2. NGHIỆP VỤ KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ HỢP ĐỒNG KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU</b>	<b>5</b>	<b>1</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>2.1. Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Giới thiệu nội dung về nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến về các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1 trang 11-17.</p>
<i>2.1.1. Khái niệm hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu</i>	0,5				0,5	1		
<i>2.1.2. Đặc điểm của hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu</i>								
<i>2.1.3. Vai trò của hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu	1				1	2		
<b>2.2. Hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A1.2 A2	
2.2.1. Khái niệm và đặc điểm hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu, hướng dẫn sinh viên làm bài tập tình huống.</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về các điều kiện của hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.</li> <li>- Thực hành các bài tập tình huống về các điều kiện của hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 2 trang 43-76.</li> </ul>	
2.2.2. Điều kiện có hiệu lực của hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu	0,5				0,5	1		
2.2.3. Kết cấu của hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu	0,5				0,5	1		
2.2.4. Các điều kiện của hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu	1	1			1	2		
<b>CHƯƠNG 3. GIAO DỊCH THƯƠNG MẠI LIÊN QUAN ĐẾN THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>5</b>				<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>3.1. Vận tải hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế</b>	<b>1,5</b>				<b>1,5</b>	<b>3</b>	A1.1 A1.2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.1.1. Khái niệm và vai trò vận tải hàng hóa							A2 - Trình bày các nội dung về vận tải hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vận tải hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về các loại hình vận tải hàng hóa <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 5 trang 153-159.	
3.1.2. Các loại hình vận tải hàng hóa								
<b>3.2. Dịch vụ giao nhận hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế</b>	<b>3,5</b>				<b>3,5</b>	<b>7</b>	A1.1 A1.2 A2 * <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về dịch vụ giao nhận hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về dịch vụ giao nhận hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ ý kiến về điều kiện cơ sở giao hàng. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 5 trang 160-184.	
3.2.1. Khái niệm và vai trò của giao nhận hàng hóa	0,5				0,5	1		
3.2.2. Quy định về điều kiện cơ sở giao hàng (Incoterms 2010 - 2020)	2				2	4		
3.2.3. Các dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu	1				1	2		
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 4. CHỨNG TỪ THƯƠNG MẠI TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>7</b>				<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>4.1. Chứng từ hàng hóa</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2  * <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về chứng từ hàng hóa. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hóa đơn thương mại, giấy chứng nhận xuất xứ và các chứng từ hàng hóa khác. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nhận xét/đánh giá về các chứng từ hàng hóa khác. -Thảo luận theo nhóm về nội dung hóa đơn thương mại. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 4 trang 193-204.	
<i>4.1.1. Hóa đơn thương mại</i>	1				1	2		
<i>4.1.2. Giấy chứng nhận xuất xứ</i>	1				1	2		
<i>4.1.3. Các chứng từ hàng hóa khác</i>	1				1	2		
<b>4.2. Chứng từ bảo hiểm</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.4 A1.5 A2  * <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về chứng từ bảo hiểm. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chứng từ bảo hiểm * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ ý kiến về chứng từ bảo hiểm	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 4 trang 183-193.
<b>4.3. Chứng từ vận tải</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về chứng từ vận tải. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chứng từ vận tải. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ý kiến về vận đơn hàng hải. - Thảo luận theo nhóm về nội dung của vận đơn hàng không và lệnh giao hàng. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 4 trang 137-183.
4.3.1. Vận đơn đường biển	1				1	2		
4.3.2. Biên lai gửi hàng đường biển không chuyển nhượng	1				1	2		
4.3.3. Vận đơn hàng không	1				1	2		
4.3.4. Chứng từ vận tải đa phương thức	1				1	2		
4.3.5. Chứng từ vận tải đường sắt, đường bộ và đường sông	1				1	2		
<b>Thảo luận</b>			<b>1</b>		<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3	
<b>CHƯƠNG 5. TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>5.1. Tỷ giá hối đoái</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.4 A1.5 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung những vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung những vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
5.1.1. Khái niệm tỷ giá hối đoái	1				1	2		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.2. Phân loại tỷ giá hối đoái								- Nhận xét, đánh giá về phân loại tỷ giá hối đoái. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 47-55.
<b>5.2. Phương pháp yết tỷ giá hối đoái</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.4 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích nội dung về phương pháp yết tỷ giá hối đoái. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương pháp yết tỷ giá hối đoái * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ý kiến về phương pháp yết giá <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 55-60.
5.2.1. Ký hiệu đồng tiền theo mã ISO	0,5				0,5	1		
5.2.2. Phương pháp yết giá	0,5				0,5	1		
<b>5.3. Tỷ giá chéo và phương pháp tỷ giá chéo</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.4 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày về nội dung tỷ giá chéo và phương pháp tỷ giá chéo. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tỷ giá chéo và phương pháp tỷ giá chéo; hướng dẫn sinh viên làm bài tập. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu nhận xét, đánh giá về tỷ giá chéo.
5.3.1. Xác định tỷ giá giữa hai đồng tiền cùng ở vị trí đồng tiền định giá	0,5	0,5			1	2		
5.3.2. Xác định tỷ giá giữa hai đồng tiền cùng ở vị trí đồng tiền yết giá	0,5	0,5			1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.3.3. Xác định tỷ giá giữa hai đồng tiền trong đó một đồng tiền được yết ở vị trí đồng tiền yết giá và một đồng tiền được yết ở vị trí đồng định giá	1	1			1	2		-Thực hành làm bài tập xác định tỷ giá theo phương pháp tỷ giá chéo. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 60-64.
<b>CHƯƠNG 6. CÁC PHƯƠNG TIỆN TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>6</b>				<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>6.1. Hối phiếu nhận nợ</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về hối phiếu. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hối phiếu. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận theo nhóm về quy định sử dụng hối phiếu. - Nêu nhận xét, đánh giá về phân loại hối phiếu. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 5 trang 207-209.
6.1.1. Khái niệm hối phiếu nhận nợ	0,5				0,5	1		
6.1.2. Nội dung và quy định sử dụng hối phiếu	1				1	2		
6.1.3. Hạn chế của hối phiếu nhận nợ	0,5				0,5	1		
<b>6.2. Hối phiếu đòi nợ</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>	A1.4 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích nội dung về lệnh phiếu- kỳ phiếu. * <b>Phương pháp dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)								
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng				
6.2.1. Khái niệm hối phiếu đòi nợ								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lệnh phiếu- kỳ phiếu.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu nhận xét, đánh giá về đặc tính của lệnh phiếu.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 5.</li> </ul>	
6.2.2. Nội dung của hối phiếu đòi nợ									
6.2.3. Các đặc điểm của hối phiếu đòi nợ									
6.2.4. Phân loại hối phiếu đòi nợ									
6.2.5. Các nghiệp vụ liên quan đến hối phiếu đòi nợ									
<b>6.3. Séc</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích nội dung về séc</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về séc.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu nhận xét, đánh giá về điều kiện sử dụng séc</li> <li>- Thảo luận theo nhóm về quy định sử dụng séc.</li> </ul>		
6.3.1. Khái niệm và điều kiện sử dụng séc									
6.3.2. Nội dung và quy định sử dụng séc									

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.3.3. Các loại séc								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 5.
<b>CHƯƠNG 7. CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>6</b>	<b>2</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>7.1. Phương thức chuyển tiền</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích nội dung về phương thức chuyển tiền. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương thức chuyển tiền. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu nhận xét, đánh giá về hình thức chuyển tiền. - Thảo luận theo nhóm về những rủi ro có thể xảy ra với phương thức chuyển tiền. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 6 trang 242-251.
7.1.1. Khái niệm	0,5				0,5	1		
7.1.2. Nội dung yêu cầu và hình thức chuyển tiền								
7.1.3. Những rủi ro có thể xảy ra với phương thức chuyển tiền	0,5				0,5	1		
<b>7.2. Phương thức thanh toán nhờ thu</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.4 A1.5 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về phương thức thanh toán nhờ thu <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương thức thanh toán nhờ thu. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
7.2.1. Khái niệm	0,5				0,5	1		
7.2.2. Phân loại và quy trình nghiệp vụ								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.2.3. Những rủi ro có thể xảy ra với phương thức thanh toán nhờ thu	0,5				0,5	1	- Nêu câu hỏi/ý kiến về những rủi ro có thể xảy ra với phương thức thanh toán nhờ thu. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 7 trang 261-289.	
<b>7.3. Phương thức thanh toán tín dụng chứng từ (L/C)</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	A1.4 A1.5 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích nội dung về phương thức thanh toán tín dụng chứng từ (L/C). <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương thức thanh toán tín dụng chứng từ, hướng dẫn sinh viên làm bài tập. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ý kiến về các bên tham gia và ưu thế của phương thức thanh toán tín dụng chứng từ. - Thực hành các bài tập về bất lỗi nội dung thư tín dụng. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 8 trang 224-243.	
7.3.1. Khái niệm	1	2			3	6		
7.3.2. Nội dung của thư tín dụng (L/C)								
7.3.3. Phân loại L/C và quy trình nghiệp vụ	1				1	2		
7.3.4. Các bên tham gia và ưu thế của phương thức thanh toán tín dụng chứng từ	1				1	2		
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>37</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>							
1.1	Những vấn đề cơ bản về thanh toán quốc tế	X			X	X	
1.2	Các bên liên quan trong thanh toán quốc tế	X			X	X	
1.3	Rủi ro trong thanh toán quốc tế	X			X	X	
<b>CHƯƠNG 2. NGHIỆP VỤ KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ HỢP ĐỒNG KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU</b>							
2.1	Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu	X			X	X	
2.2	Hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu	X		X	X	X	x
<b>CHƯƠNG 3. GIAO DỊCH THƯƠNG MẠI LIÊN QUAN ĐẾN THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>							
3.1	Vận tải hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế		X		X	X	X
3.2	Dịch vụ giao nhận hàng hóa liên quan đến giao dịch quốc tế		X		X	X	X
<b>CHƯƠNG 4. CHỨNG TỪ THƯƠNG MẠI TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>							
4.1	Chứng từ hàng hóa	X			X	X	
4.2	Chứng từ bảo hiểm	X			X	X	
4.3	Chứng từ vận tải	X			X	X	
<b>CHƯƠNG 5. TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI</b>							
5.1	Tỷ giá hối đoái	X			X	X	X
5.2	Phương pháp yết tỷ giá hối đoái	X			X	X	X
5.3	Tỷ giá chéo và phương pháp tỷ giá chéo	X			X	X	X
<b>CHƯƠNG 6. CÁC PHƯƠNG TIỆN TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>							
6.1	Hội phiếu nhận nợ		X	X	X	X	
6.2	Hội phiếu đòi nợ		X	X	X	X	
6.3	Séc		X	X	X	X	
<b>CHƯƠNG 7. CÁC PHƯƠNG THỨC TRONG THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>							
7.1	Phương thức chuyển tiền		X		X	X	X
7.2	Phương thức thanh toán nhờ thu		X		X	X	X

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
7.3	Phương thức thanh toán tín dụng chứng từ (L/C)		X	X	X	X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2	20
		A1.2	Bài tập	20	CDR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3,4	20
		A 1.4	Thái độ học tập	20	CDR 5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1 – Bài tập kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	Về kiến thức:	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về thanh toán quốc tế	10%
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu và hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.	10%
Áp dụng	Áp dụng các phương thức giao nhận hàng hóa quốc tế, các điều khoản cần có trong hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	-Vận dụng được các phương thức giao nhận hàng hóa quốc tế để xác định trách nhiệm giữa bên mua và bên bán trong giao dịch thương mại quốc tế. -Vận dụng các điều khoản trong thương lượng hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu về quyền và nghĩa vụ giữa các bên.	50%
Chuẩn hóa	Nắm vững và sử dụng đúng phương thức giao nhận hàng phổ biến tại Việt Nam	20%

#### A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Vận dụng được các phương thức giao nhận hàng hóa quốc tế để xác định trách nhiệm giữa bên mua và bên bán trong giao dịch thương mại quốc tế đối với các tình huống thực tế. -Vận dụng các điều khoản trong thương lượng hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu về quyền và nghĩa vụ giữa các bên, lưu ý đến điều kiện giao hàng và điều kiện thanh toán khi thực hành bài tập tình huống.	80%
Chuẩn hóa	Nắm vững trách nhiệm và quyền lợi của từng bên đối với từng phương thức giao nhận hàng và điều khoản trong hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu.	20%

#### A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5,6,7:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về chứng từ thương mại, tỷ giá hối đoái, các phương tiện và phương thức thanh toán quốc tế.	10%



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Hiểu được đặc điểm của các công cụ thanh toán quốc tế, các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái.	10%
Áp dụng	Áp dụng các trường được học trong phương thức thanh toán tín dụng chứng từ (L/C), các phương pháp xác định tỷ giá (phương pháp yết tỷ giá, phương pháp tỷ giá chéo), bộ chứng từ chuẩn trong giao thương quốc tế.	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	-Xác định các lỗi sai trong thư tín dụng chứng từ (L/C) và sửa lại đúng các trường yêu cầu/ - Xác định và tập hợp bộ chứng từ đúng và đầy đủ trong giao dịch thương mại quốc tế. - Vận dụng xác định tỷ giá hối đoái theo các phương pháp được học.	50%
Chuẩn hóa	Nắm vững đúng quy tắc sử dụng trong phương pháp tỷ giá hối đoái và quy chuẩn về các trường trong thư tín dụng (L/C)	20%

#### A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20%
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản về thanh toán quốc tế Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20%

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về thanh toán quốc tế: đặc điểm, vai trò thanh toán quốc tế, nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu, hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu, các phương thức vận tải và giao nhận hàng hóa quốc tế, chứng từ thương mại trong thanh toán quốc tế.	10%
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái và các phương tiện, các phương thức thanh toán quốc tế.	10%
Áp dụng	-Áp dụng các phương thức giao nhận hàng hóa quốc tế, các điều khoản cần có trong hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu. -Áp dụng các trường được học trong phương thức thanh toán tín dụng chứng từ (L/C), các phương pháp xác định tỷ giá (phương pháp yết tỷ giá, phương pháp tỷ giá chéo), bộ chứng từ chuẩn trong giao thương quốc tế.	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	-Vận dụng được các phương thức giao nhận hàng hóa quốc tế để xác định trách nhiệm giữa bên mua và bên bán trong giao dịch thương mại quốc tế, các điều khoản quan trọng trong hợp đồng xuất nhập khẩu. - Phân biệt ưu nhược điểm của các phương tiện, phương thức thanh toán quốc tế để sử dụng đúng mục đích và hoàn cảnh nhất định. - Xác định tỷ giá hối đoái theo các phương pháp khác nhau. - Tập hợp bộ chứng từ thương mại đúng, bắt lỗi thư tín dụng (L/C)	50%
Chuẩn hóa	-Nắm vững và sử dụng đúng các phương thức giao nhận hàng hóa quốc tế, các điều khoản trong hợp đồng xuất nhập khẩu. -Nắm vững các thành phần bộ chứng từ và các trường quan trọng trong thư tín dụng L/C.	20%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Kiểm toán hoạt động**

**Operational Auditing**

KTKT113

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Lý thuyết kiểm toán

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

30 tiết

+ Bài tập:

13 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

00 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Sau khi học xong học phần này, người học hiểu được tổng quan chung về kiểm toán hoạt động như khái niệm, vai trò và các yếu tố cấu thành nên hệ thống kiểm toán hoạt động. Có kỹ năng nhận diện, phân tích được các sai phạm thường xảy ra trong doanh nghiệp và đề xuất biện pháp hạn chế. Đồng thời người học hiểu được mục tiêu và nội dung một số quy trình kiểm soát nội bộ chính trong các doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các bài tập tình huống xảy ra trong thực tiễn cuộc sống

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nắm được những kiến thức về nội dung và quy trình kiểm toán tương ứng với từng hoạt động cụ thể trong một tổ chức.</li> <li>Những vấn đề cơ bản về gian lận và sai sót như: Khái niệm, các nhân tố tác động, biểu hiện của gian lận và sai sót, các biện pháp phòng ngừa.</li> <li>Vận dụng những kiến thức đã học để phân biệt giữa gian lận và sai sót</li> <li>Những vấn đề cơ bản của một số quy trình KTHĐ chủ yếu trong doanh nghiệp.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có kỹ năng tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, các phương pháp, thủ tục liên quan đến KTHĐ trong doanh nghiệp.</li> <li>Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá các tình huống cụ thể trong thực tiễn.</li> <li>Có kỹ năng vận dụng lý thuyết để thiết lập những chính sách và thủ tục kiểm soát cho doanh nghiệp</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>Có năng lực phân tích, đánh giá về các tình huống thực tiễn.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1	CĐR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về kiểm toán hoạt động như: Khái niệm, vai trò, các yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp. Những vấn đề cơ bản về gian lận và sai sót như: Khái niệm, các nhân tố tác động, biểu hiện của gian lận và sai sót, các biện pháp phòng ngừa.	2.1.4	ITU
		Phân tích được những vấn đề cơ bản của một số quy trình KTHĐ chủ yếu trong doanh nghiệp	2.1.4	IT
	CĐR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để phân biệt giữa gian lận và sai sót	2.1.4	IT
		Áp dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về kiểm toán hoạt động trong doanh nghiệp	2.1.4	IT
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	Thực hiện được tìm kiếm các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến KTHĐ trong doanh nghiệp.	2.2.2	ITU
		Sử dụng các văn bản quy phạm pháp luật và các phương pháp, thủ tục kiểm soát để giải quyết các bài tập tình huống.	2.2.3	IT
	CĐR4	Kết hợp các kỹ năng lập luận, phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá để giải quyết các tình huống cụ thể trong thực tiễn.	2.2.5	IT
		Sử dụng lý thuyết về KTHĐ để thiết lập được những chính sách và thủ tục kiểm soát cho doanh nghiệp.	2.2.6	IT
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR5	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.	2.3.1	IT
	CĐR6	Thể hiện năng lực đánh giá và kết luận về các tình huống thực tiễn.	2.3.2	IT
	CĐR7	Đề xuất ý tưởng kinh doanh và tổ chức hoạt động khởi nghiệp.	2.3.4	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính (TLC)

1. GS.TS Nguyễn Quang Quỳnh (2014), *Giáo trình kiểm toán hoạt động*, NXB Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

2. Khoa kế toán, kiểm toán, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2010), *Kiểm toán hoạt động*, NXB Phương Đông.

3. TS Nguyễn Việt Lợi, ThS Đậu Ngọc Châu (2013), *Giáo trình lý thuyết kiểm toán*, NXB Tài chính.

### 5.2. Tài liệu đọc thêm (TLĐT)

1. GS.TS Nguyễn Quang Quỳnh (2001), *Giáo trình lý thuyết kiểm toán*, NXB Tài chính.

### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |   |
|--|--|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học	
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)			
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)	
<b>CHƯƠNG 1. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG TRONG HỆ THỐNG KIỂM TOÁN</b>	<b>2</b>					<b>2</b>	<b>4</b>		
1.1. Khái niệm về kiểm toán hoạt động	<b>0,5</b>					<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về khái niệm, các giai đoạn phát triển của hệ thống KTHĐ</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, các giai đoạn phát triển của hệ thống KTHĐ.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Hiểu được khái niệm về kiểm soát, KTHĐ và các giai đoạn phát triển của hệ thống KTHĐ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1.
1.2. Đặc điểm của chức năng kiểm toán và ứng dụng phương pháp kiểm toán trong kiểm toán hoạt động	0,5				0,5	1	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về vai trò, lợi ích của hệ thống KTHĐ <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò, lợi ích của hệ thống KTHĐ <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu được vai trò, lợi ích của hệ thống KTHĐ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính chương 1
1.3. Mục tiêu của kiểm toán hoạt động	0,5				0,5	1	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về Môi trường kiểm soát; Quy trình đánh giá rủi ro của đơn vị; Hệ thống thông tin liên quan đến lập và trình bày BCTC; Các hoạt động kiểm soát; Giám sát các hoạt động kiểm soát. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Môi trường kiểm soát; Quy trình đánh giá rủi ro của đơn vị; Hệ thống thông tin liên quan đến lập và trình

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.4. Quan hệ kiểm toán hoạt động và kiểm toán tài chính	0,5				0,5	1		bày BCTC; Các hoạt động kiểm soát; Giám sát các hoạt động kiểm soát. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu các nhân tố thuộc môi trường kiểm soát, nhận diện các rủi ro, hệ thống thông tin liên quan đến lập và trình bày BCTC, các chính sách và thủ tục kiểm soát, các hoạt động giám sát kiểm soát. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 1
<b>CHƯƠNG 2. CHUẨN MỤC VÀ TIÊU CHUẨN TRONG KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG</b>	2	1			3	6		
2.1. Tổng quan về chuẩn mực và tiêu chuẩn trong kiểm toán hoạt động	0,5	0,5			1	2	A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu và giải thích về chuẩn mực và tiêu chuẩn trong kiểm toán hoạt động. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chuẩn mực và tiêu chuẩn trong kiểm toán hoạt động.
								<b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về chuẩn mực và tiêu chuẩn trong kiểm toán hoạt động. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>2.2. Chuẩn mực kiểm toán hoạt động</p> <p>2.2.1. Nguyên tắc chung trong việc cụ thể hóa và áp dụng chuẩn mực chung</p> <p>2.2.2. Chuẩn mực chung về kiểm toán viên trong kiểm toán hoạt động</p> <p>2.2.3. Chuẩn mực thực hành</p> <p>2.2.4. Chuẩn mực báo cáo</p>	0,5	0,5			1	2	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về Chuẩn mực kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chuẩn mực chung, chuẩn mực thực hành, chuẩn mực báo cáo.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn mực chung, chuẩn mực thực hành, chuẩn mực báo cáo.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</li> </ul>
<p>2.3. Tiêu chuẩn đánh giá hoạt động được kiểm toán</p> <p>2.3.1. Tiêu chuẩn để đánh giá hoạt động với việc hình thành hệ thống tiêu chí</p> <p>2.3.2. Yêu cầu của hệ thống tiêu chí cho kiểm toán hoạt động</p> <p>2.3.3. Kết cấu của hệ thống tiêu chí cho kiểm toán hoạt động</p>	1				1	2	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về Tiêu chuẩn đánh giá hoạt động được kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và bài tập: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tiêu chuẩn đánh giá, Yêu cầu của hệ thống tiêu chí và kết cấu của hệ thống tiêu chí.</li> <li>- Bài tập tình huống liên quan.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Các hình thức và Tiêu chuẩn đánh giá hoạt động được kiểm toán. Làm bài tập tình huống liên quan đến Tiêu chuẩn đánh giá hoạt động được kiểm toán.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</p>
<b>Chương 3. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG</b>	2	1			3	6		
3.1. Đặc điểm chung của tổ chức kiểm toán hoạt động	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Tổng quan, giới thiệu và giải thích Đặc điểm chung của tổ chức kiểm toán hoạt động  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm, mục tiêu Đặc điểm chung của tổ chức kiểm toán hoạt động.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Xác định khái niệm, chức năng, mục tiêu KTHĐ và các thủ tục KTHĐ đối với chu trình.  - Làm bài tập về xác định các thủ tục KTHĐ để phát hiện và ngăn chặn các sai phạm đối với chu trình.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>3.2. Đặc điểm chung của quy trình kiểm toán hoạt động</p> <p>3.2.1. Đặc điểm chung của quy trình kiểm toán hoạt động</p> <p>3.2.2. Đặc điểm giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán</p> <p>3.2.3. Đặc điểm giai đoạn thực hiện kế hoạch kiểm toán</p> <p>3.2.4. Đặc điểm của giai đoạn tổng hợp và báo cáo</p> <p>3.2.5. Đặc điểm của giai đoạn theo dõi thực hiện kết luận và kiến nghị kiểm toán</p>	0,5				0,5	1	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Đặc điểm chung của quy trình kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chu trình kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập về xác định về chu trình KTHĐ để phát hiện và ngăn chặn các sai phạm đối với chu trình.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm chung của các giai đoạn trong chu trình kiểm toán.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 .</li> </ul>
<b>Chương 4. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NHÂN LỰC</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	
4.1. Hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực với kiểm toán	0,5				0,5	1	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực với kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực với kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm, mục tiêu và nội dung KTHĐ đối với hoạt động quản lý.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.</li> </ul>
4.2. Tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực.</li> <li>- Làm bài tập về xác định tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nguồn nhân lực.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 4.</li> </ul>
4.3. Các kỹ thuật thu thập và các phương pháp phân tích dữ liệu 4.3.1. Các kỹ thuật thu thập dữ liệu 4.3.2. Phân tích dữ liệu	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Các kỹ thuật thu thập và các phương pháp phân tích dữ liệu.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>nội dung về các kỹ thuật thu thập và phân tích dữ liệu.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các kỹ thuật thu thập và các phương pháp phân tích dữ liệu.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul>
4.4. Quy trình kiểm toán hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực	1	1			2	4	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích quy trình kiểm toán hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quy trình kiểm toán hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình kiểm toán hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 4.</li> </ul>	
4.5. Một số ví dụ minh họa về phát hiện và khuyến nghị kiểm toán quản lý và sử dụng nhân lực	0,5	1			1,5	3	<p>A1.2 A1.3 A2</p>	
<b>Chương 5. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG</b>	3	2			5	10	<p>A1.2 A1.3 A2</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1. Đặc điểm chung của hoạt động cung ứng với kiểm toán hoạt động	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích đặc điểm chung của hoạt động cung ứng với kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm chung của hoạt động cung ứng với kiểm toán hoạt động.</li> <li>- Làm bài tập về xác định tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nguồn nhân lực.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm chung của hoạt động cung ứng với kiểm toán hoạt động.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 5.</li> </ul>
<p>5.2. Đánh giá quản trị nội bộ hoạt động cung ứng trong quan hệ với đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu năng quản lý</p> <p>5.2.1. Đánh giá tổ chức hoạt động cung ứng</p> <p>5.2.2. Đánh giá quản trị tác nghiệp hoạt động cung ứng</p> <p>5.2.3. Xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu lực quản trị nội bộ hoạt động cung ứng</p>	1	1			2	4	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về đánh giá quản trị nội bộ hoạt động cung ứng trong quan hệ với đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu năng quản lý</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Đánh giá quản trị nội bộ hoạt động cung ứng trong quan hệ với đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu năng quản lý.</li> <li>- Làm bài tập đánh giá hiệu năng quản lý.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đánh giá quản trị nội bộ hoạt động cung ứng trong quan hệ với đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu năng quản lý.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 5.</p>
5.3 Đánh giá hiệu quả và hiệu năng quản lý hoạt động cung ứng	1	1			2	4	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân tích các nội dung về Đánh giá hiệu quả và hiệu năng quản lý hoạt động cung ứng.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Đánh giá hiệu quả và hiệu năng quản lý hoạt động cung ứng.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đánh giá hiệu quả và hiệu năng quản lý hoạt động cung ứng.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 5.</p>
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>Chương 6. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT</b>	4	2			6	12	A1.2 A1.3 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>6.1. Đặc điểm hoạt động sản xuất ảnh hưởng tới kiểm toán</p> <p>6.1.1. Bản chất và vai trò của sản xuất</p> <p>6.1.2. Chu kỳ kiểm soát với vấn đề kiểm soát</p>	1	1			2	4	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Đặc điểm hoạt động sản xuất ảnh hưởng tới kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Bản chất và vai trò của sản xuất, Chu kỳ kiểm soát với vấn đề kiểm soát .</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm hoạt động sản xuất ảnh hưởng tới kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 6.</li> </ul>
<p>6.2. Nội dung kiểm toán hoạt động sản xuất</p> <p>6.2.1. Đánh giá tổ chức hoạt động sản xuất</p> <p>6.2.2. Đánh giá hiệu quả và hiệu năng hoạt động sản xuất</p>	3	1			4	8	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Nội dung kiểm toán hoạt động sản xuất.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Đánh giá tổ chức hoạt động sản xuất, Đánh giá hiệu quả và hiệu năng hoạt động sản xuất .</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm toán hoạt động sản xuất.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 6.</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>Chương 7. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG MARKETING</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	A1.2 A1.3 A2	
7.1. Đặc điểm marketing ảnh hưởng tới kiểm toán 7.1.1 Khái niệm, phạm vi và vai trò của hoạt động marketing 7.1.2 Mục tiêu của kiểm toán hoạt động marketing 7.1.3 Đặc điểm kiểm toán hoạt động marketing							A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Đặc điểm marketing ảnh hưởng tới kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Khái niệm, phạm vi và vai trò của hoạt động marketing, Mục tiêu của kiểm toán hoạt động marketing, Đặc điểm kiểm toán hoạt động marketing.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm marketing ảnh hưởng tới kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul>
7.2 Quy trình và nội dung kiểm toán hoạt động marketing 7.2.1 Quy trình kiểm toán hoạt động marketing 7.2.2 Nội dung của một cuộc kiểm toán marketing	2	1			3	6	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Quy trình và nội dung kiểm toán hoạt động marketing.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Quy trình kiểm toán hoạt động marketing, Nội dung của một cuộc kiểm toán marketing.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Quy trình và nội dung kiểm toán hoạt động marketing - Làm bài tập <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chương 7.
<b>Chương 8. KIỂM TOÁN HỆ THỐNG THÔNG TIN</b>	4	2			6	12	A1.2 A1.3 A2	
8.1 Hệ thống thông tin trong doanh nghiệp ảnh hưởng tới vấn đề kiểm toán	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về hệ thống thông tin trong doanh nghiệp ảnh hưởng tới vấn đề kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống thông tin trong doanh nghiệp ảnh hưởng tới vấn đề kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống thông tin trong doanh nghiệp ảnh hưởng tới vấn đề kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 8.</li> </ul>
8.2 Tiêu chí đánh giá hệ thống thông tin 8.2.1 Tiêu chí đánh giá phát triển hệ thống 8.2.2 Tiêu chí đánh giá việc áp dụng hệ thống thông tin	0,5				0,5	1	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Tiêu chí đánh giá hệ thống thông tin.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Tiêu chí đánh giá phát triển hệ thống, Tiêu</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>chỉ đánh giá việc áp dụng hệ thống thông tin.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tiêu chí đánh giá hệ thống thông tin.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 8.</p>
8.3 Kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân tích các nội dung về kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 8.</p>
8.4 Quy trình kiểm toán hệ thống thông tin 8.4.1 Chuẩn bị kiểm toán thông tin 8.4.2 Thực hiện kiểm toán 8.4.3 Kết thúc kiểm toán	1	2			3	6	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân tích các nội dung về quy trình kiểm toán hệ thống thông tin.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về <i>Chuẩn bị kiểm toán thông tin, Thực hiện kiểm toán, Kết thúc kiểm toán.</i></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Quy trình kiểm toán hệ thống thông tin.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 8.</p>
8.5 Một số ví dụ minh họa về phát hiện kiểm toán trong hệ thống thông tin	1				1	2		<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân tích các nội dung về Một số ví dụ minh họa về phát hiện kiểm toán trong hệ thống thông tin.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Một số ví dụ minh họa về phát hiện kiểm toán trong hệ thống thông tin.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Một số ví dụ minh họa về phát hiện kiểm toán trong hệ thống thông tin.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 8.</p>
<b>Chương 9. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>3</b>	<b>1</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.2 A1.3 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
9.1. Đặc điểm hoạt động thu ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động	1				1	2	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm hoạt động thu ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm hoạt động thu ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm hoạt động thu ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 9.</li> </ul>
<p>9.2. Đặc điểm quản lý hoạt động và tổ chức bộ máy thu với kiểm toán hoạt động</p> <p>9.2.1. Đặc điểm quản lý hoạt động thu với kiểm toán hoạt động</p> <p>9.2.2. Đặc điểm tổ chức bộ máy và qui trình quản lý thu với kiểm toán hoạt động</p>	1				2	4	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Đặc điểm quản lý hoạt động và tổ chức bộ máy thu với kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm quản lý hoạt động và tổ chức bộ máy thu với kiểm toán hoạt động.</li> <li>- Làm bài tập về xác định tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nguồn nhân lực.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Đặc điểm quản lý hoạt động và tổ chức bộ máy thu với kiểm toán hoạt động.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 9.</p>
<p>9.3. Đặc điểm tổ chức kiểm toán hoạt động đối với hoạt động thu thuế  9.3.1. Đặc điểm về chủ thể, khách thể và phương pháp tổ chức kiểm toán thu thuế  9.3.2. Đặc điểm về trình tự kiểm toán và những nội dung chủ yếu của kiểm toán hoạt động với thu thuế</p>	1	1			3	6	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân tích các nội dung về Đặc điểm tổ chức kiểm toán hoạt động đối với hoạt động thu thuế.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm tổ chức kiểm toán hoạt động đối với hoạt động thu thuế.  - Làm bài tập về xác định tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nguồn nhân lực.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực.  - Làm bài tập  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chương 9.</p>	
<b>Chương 10. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>							<p>A1.2 A1.3 A2</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<p>10.1. Đặc điểm chung của tổ chức quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động</p> <p>10.1.1. Đặc điểm chi thường xuyên ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động</p> <p>10.1.2. Đặc điểm quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động</p>	1				1	2	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về tổ chức quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổ chức quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 10.</li> </ul>
<p>10.2. Đặc điểm của qui trình kiểm toán hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước</p> <p>10.2.1. Đặc điểm lập kế hoạch kiểm toán hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước</p> <p>10.2.2. Đặc điểm thực hiện kế hoạch kiểm toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước</p> <p>10.2.3. Đặc điểm kết thúc kiểm toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước</p>	1				1	2	<p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Đặc điểm của qui trình kiểm toán hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Đặc điểm của qui trình kiểm toán hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm của qui trình kiểm toán hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 10.</li> </ul>
<p>10.3. Định hướng và trình tự xây dựng tiêu chuẩn đo lường và tiêu chí đánh giá hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước</p> <p>10.3.1. Định hướng xây dựng tiêu chuẩn đo lường và tiêu chí đánh giá</p> <p>10.3.2. Trình tự xây dựng hệ thống tiêu chuẩn đo lường và tiêu chí đánh giá hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước</p>	1				1	2	<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích về định hướng và trình tự xây dựng tiêu chuẩn đo lường và tiêu chí đánh giá hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về định hướng và trình tự xây dựng tiêu chuẩn đo lường và tiêu chí đánh giá hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định hướng và trình tự xây dựng tiêu chuẩn đo lường và tiêu chí đánh giá hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chương 10.</li> </ul>	
<b>Kiểm tra</b>							<p>A1.2 A1.3 A2</p>	
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>13</b>	<b>2</b>					



*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG TRONG HỆ THỐNG KIỂM TOÁN</b>							
1.1	Khái niệm về kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
1.2.	Đặc điểm của chức năng kiểm toán và ứng dụng phương pháp kiểm toán trong kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
1.3.	Mục tiêu của kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
1.4.	Quan hệ kiểm toán hoạt động và kiểm toán tài chính	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. CHUẨN MỤC VÀ TIÊU CHUẨN TRONG KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG</b>							
2.1.	Tổng quan về chuẩn mực và tiêu chuẩn trong kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
2.2.	Chuẩn mực kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG</b>							
3.1.	Đặc điểm chung của tổ chức kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
3.2.	Đặc điểm chung của quy trình kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NHÂN LỰC</b>							
4.1.	Hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực với kiểm toán	x	x	x	x	x	x
4.2.	Tiêu chí đánh giá hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực	x	x	x	x	x	x
4.3	Các kỹ thuật thu thập và các phương pháp phân tích dữ liệu	x	x	x	x	x	x
4.4	Quy trình kiểm toán hoạt động quản lý và sử dụng nhân lực	x	x	x	x	x	x
4.5	Một số ví dụ minh họa về phát hiện và khuyến nghị kiểm toán quản lý và sử dụng nhân lực	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG CUNG ỨNG</b>							
5.1.	Đặc điểm chung của hoạt động cung ứng với kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
5.2.	Đánh giá quản trị nội bộ hoạt động cung ứng trong quan hệ với đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu năng quản lý	x	x	x	x	x	x
5.3	Đánh giá hiệu quả và hiệu năng quản lý hoạt động cung ứng						
<b>CHƯƠNG 6: KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT</b>							
6.1	Đặc điểm hoạt động sản xuất ảnh hưởng tới kiểm toán	x	x	x	x	x	x
6.2	Nội dung kiểm toán hoạt động sản xuất	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 7: KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG MARKETING</b>							
7.1	Đặc điểm marketing ảnh hưởng tới kiểm toán	x	x	x	x	x	x
7.2	Quy trình và nội dung kiểm toán hoạt động marketing	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 8: KIỂM TOÁN HỆ THỐNG THÔNG TIN</b>							
8.1	Hệ thống thông tin trong doanh nghiệp ảnh hưởng tới vấn đề kiểm toán	x	x	x	x	x	x
8.2	Tiêu chí đánh giá hệ thống thông tin	x	x	x	x	x	x
8.3	Kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán	x	x	x	x	x	x
8.4	Quy trình kiểm toán hệ thống thông tin	x	x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
8.5	Một số ví dụ minh họa về phát hiện kiểm toán trong hệ thống thông tin	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 9: KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>							
9.1	Đặc điểm hoạt động thu ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
9.2	Đặc điểm quản lý hoạt động và tổ chức bộ máy thu với kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
9.3	Đặc điểm tổ chức kiểm toán hoạt động đối với hoạt động thu thuế	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 10: KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>							
10.1	Đặc điểm chung của tổ chức quản lý chi thường xuyên ngân sách nhà nước với kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x	x
10.2	Đặc điểm của qui trình kiểm toán hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước	x	x	x	x	x	x
10.3	Định hướng và trình tự xây dựng tiêu chuẩn đo lường và tiêu chí đánh giá hoạt động chi thường xuyên ngân sách nhà nước	x	x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm;
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.2	Bài tập	20	CĐR4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	60	CĐR3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6,7	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60%

### Trong đó:

A1.1 – Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 5:

Mức độ	Về kiến thức	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về kiểm toán hoạt động.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được các phương pháp đánh giá và phân tích kiểm toán hoạt động.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá và phân tích kiểm toán hoạt động.	40%

A1.2 – Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 5:

Mức độ	Về kỹ năng	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của kiểm toán hoạt động	80%

Mức độ	Về kỹ năng	Tỷ trọng (%)
	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp. Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến kiểm toán hoạt động	
Chuẩn hóa	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Về kỹ năng	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Trình bày được những kiến thức cơ bản về kiểm toán hoạt động. Khái quát hoá được các nội dung của kiểm toán hoạt động.	60%
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá kiểm toán hoạt động.	40%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của kiểm toán hoạt động.	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra ý kiến về kiểm toán hoạt động.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và áp dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

<b>Mức độ</b>	<b>Về kiến thức</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về kiểm toán hoạt động.	10%
Hiểu	Khái quát hoá được các phương pháp xác định kiểm toán hoạt động, ...	20%
Áp dụng	Phân tích và đánh giá kiểm toán hoạt động <i>Về kỹ năng</i>	30%
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá mức độ rủi ro với kiểm toán hoạt động...	40%

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kiểm toán môi trường**
  - + Tiếng Anh: **Environmental Auditing**
- Mã học phần: **KTKT114**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				□ Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Lý thuyết kiểm toán**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **30 tiết**
  - + Bài tập: **13 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **00 tiết**

- + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Sau khi học xong học phần này, người học hiểu được tổng quan chung về kiểm toán môi trường như khái niệm, vai trò và quy trình kiểm toán môi trường. Trên cơ sở đó, vận dụng được những kiến thức cơ bản về kiểm toán môi trường như mục đích, ý nghĩa, chức năng, yêu cầu và các công việc cơ bản trong hoạt động trước kiểm toán, hoạt động kiểm toán tại cơ sở và hoạt động sau kiểm toán của một cuộc kiểm toán môi trường.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những vấn đề cơ bản về Kiểm toán môi trường như: Mục đích, ý nghĩa, chức năng, yêu cầu của Kiểm toán môi trường. - Những công việc cơ bản trong hoạt động trước kiểm toán, hoạt động kiểm toán tại cơ sở và hoạt động sau kiểm toán của một cuộc kiểm toán môi trường. - Áp dụng được những kiến thức đã học để lập kế hoạch, tổ chức và thực hiện kiểm toán môi trường, đánh giá tác động môi trường cũng như hiệu quả hoạt động của đơn vị.
MT2	- Có kỹ năng áp dụng được những kiến thức đã học để áp dụng vào thực tiễn kiểm toán môi trường.
MT3	- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập. - Có năng lực áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được học để làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm với phần công việc mình làm trong thực tiễn.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về Kiểm toán môi trường như: Mục đích, ý nghĩa, chức năng, yêu cầu của Kiểm toán môi trường.	2.1.4	I



<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1		Biết được những công việc cơ bản trong hoạt động trước kiểm toán, hoạt động kiểm toán tại cơ sở và hoạt động sau kiểm toán của một cuộc kiểm toán môi trường	2.1.4	IT
	CDR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để lập kế hoạch, tổ chức kiểm toán môi trường	2.1.4	ITU
		Áp dụng những kiến thức đã học để thực hiện kiểm toán môi trường, đánh giá tác động môi trường cũng như hiệu quả hoạt động của đơn vị	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Nắm vững những nghiệp vụ chuyên môn về kiểm toán môi trường như thu thập, bằng chứng kiểm toán môi trường, phân tích thông tin và đánh giá tác động môi trường, lập báo cáo kiểm toán môi trường	2.2.2	ITU
		Sử dụng các văn bản quy phạm pháp luật để phân tích các tác động môi trường và thiệt hại kinh tế của các tác động đó	2.2.3	IT
	CDR4	Học được kỹ năng làm việc nhóm và khả năng đánh giá tác động môi trường trong quá trình làm tiểu luận Kiểm toán Môi trường.	2.2.5	IT
		Có khả năng đánh giá và lập báo cáo kiểm toán môi trường dựa trên các thông tin đã được đưa ra khi làm bài tập.	2.2.6	IT
		<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>		
MT3	CDR5	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.	2.3.1	IT
	CDR6	Thể hiện năng lực đánh giá và kết luận về các tình huống thực tiễn.	2.3.2	IT
	CDR7	Thi tuyển vào Nhà nước vị trí Kiểm toán viên môi trường.	2.3.4	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2014), *Kiểm toán môi trường*, NXB Lao động - xã hội.
2. Nguyễn Viết Lợi, Đậu Ngọc Châu (2013), *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Tài chính.
3. Quý Lâm, Kim Phượng (2014), *Hệ thống tiêu chuẩn quy chuẩn về môi trường*, NXB Lao động - xã hội.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. TCVN ISO 14010: 1997 – ISO 14010: 1996, *Hướng dẫn đánh giá môi trường – Nguyên tắc chung*, Trang 185.
2. TCVN ISO 14011: 1997 – ISO 14011: 1996, *Hướng dẫn đánh giá môi trường – Thủ tục đánh giá. Đánh giá hệ thống quản lý môi trường*, Trang 193.
3. TCVN ISO 14012: 1997 – ISO 14012: 1996, *Hướng dẫn đánh giá môi trường – Chuẩn cứ trình độ đối với chuyên gia đánh giá môi trường*, Trang 203.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |   |   |  |   |   |
|---|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình          | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina      | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input checked="" type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. MÔI TRƯỜNG VÀ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>	<b>04</b>				<b>04</b>	<b>08</b>		
<b>1.1. Môi trường và các yếu tố cấu thành</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học; - Trình bày các nội dung về khái niệm môi trường, các yếu tố cấu thành môi trường. - Giới thiệu về cách tính điểm thành phần;

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.1.1. Khái niệm	0,5				0,5	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao nhiệm vụ cho sinh viên chuẩn bị, tìm hiểu để làm bài Tiểu luận lấy điểm thay thế cho bài Kiểm tra Tự luận và thông báo thời gian nộp bài.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm môi trường, các yếu tố cấu thành môi trường.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Hiểu được khái niệm môi trường, các yếu tố cấu thành môi trường</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1.</li> </ul>	
1.1.2. Các yếu tố cấu thành	0,5				0,5	01		
<b>1.2. Chức năng của môi trường</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các chức năng của môi trường.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chức năng của môi trường.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Hiểu được chức năng của môi trường</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</li> </ul>	
<b>1.3. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung về nguyên nhân cần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, cũng như mối quan hệ giữa con</li> </ul>	
1.3.1. Mối quan hệ giữa con người và môi trường	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3.2. Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và môi trường	01				01	02	<p>người và môi trường, mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và môi trường.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Mối quan hệ giữa con người và môi trường; Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và môi trường.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Hiểu được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, cũng như mối quan hệ giữa con người và môi trường, mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và môi trường.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 1</p>	
<b>CHƯƠNG 2. KIỂM TOÁN MÔI TRƯỜNG TRONG HỆ THỐNG KIỂM TOÁN</b>	<b>05</b>				<b>05</b>	<b>10</b>		
<b>2.1. Lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán môi trường</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Giới thiệu lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán môi trường.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán môi trường.</p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Biết được lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán môi trường.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1.
<b>2.2. Khái niệm, bản chất của kiểm toán môi trường</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm, bản chất của kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm kiểm toán môi trường và phân loại kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm kiểm toán môi trường.</li> <li>- phân loại kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1.</li> </ul>
<i>2.2.1. Khái niệm kiểm toán môi trường</i>	0,5				0,5	01		
<i>2.2.2. Phân loại kiểm toán môi trường</i>	0,5				0,5	01		
<b>2.3. Mục tiêu, đối tượng của kiểm toán môi trường</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về mục tiêu, đối tượng của kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về bản chất của kiểm toán môi trường và mục tiêu của kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
<i>2.3.1. Bản chất của kiểm toán môi trường</i>	0,5				0,5	01		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.3.2. Mục tiêu của kiểm toán môi trường	0,5				0,5	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chất của kiểm toán môi trường và mục tiêu của kiểm toán môi trường.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1.</li> </ul>	
2.3.3. Đối tượng của kiểm toán môi trường	01				01	02		
2.4. Ý nghĩa của kiểm toán môi trường	01				01	02	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày ý nghĩa của kiểm toán môi trường</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình và bài tập: áp dụng khi giảng dạy nội dung về ý nghĩa của kiểm toán môi trường.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Ý nghĩa của kiểm toán môi trường.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1.</li> </ul>	
<b>CHƯƠNG 3. KHÁI QUÁT KIỂM TOÁN MÔI TRƯỜNG</b>	<b>04</b>	<b>02</b>			<b>06</b>	<b>12</b>		
3.1. Các tổ chức quốc tế và hoạt động của các tổ chức liên quan tới kiểm toán môi trường	0,5				0,5	01	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Tổng quan, giới thiệu các tổ chức quốc tế và hoạt động của các tổ chức liên quan tới kiểm toán môi trường</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A1.2 A1.3 A2 - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các tổ chức quốc tế và hoạt động của các tổ chức liên quan tới kiểm toán môi trường. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các tổ chức quốc tế và hoạt động của các tổ chức liên quan tới kiểm toán môi trường. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3. - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1. - Đọc trước tài liệu ĐT 1, 3.	
<b>3.2. Các chuẩn mực kiểm toán áp dụng trong kiểm toán môi trường</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>01</b>	<b>* Dạy:</b> - Tổng quan, giới thiệu và giải thích các chuẩn mực kiểm toán áp dụng trong kiểm toán môi trường <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các chuẩn mực kiểm toán áp dụng trong kiểm toán môi trường. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các chuẩn mực kiểm toán áp dụng trong kiểm toán môi trường. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3. - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1. - Đọc trước tài liệu ĐT 1, 3.	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.3. Các tiêu chuẩn môi trường áp dụng trong kiểm toán môi trường</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các tiêu chuẩn môi trường áp dụng trong kiểm toán môi trường</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các tiêu chuẩn môi trường áp dụng trong kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tiêu chuẩn môi trường áp dụng trong kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1.</li> <li>- Đọc trước tài liệu ĐT 1, 3.</li> </ul>
<b>3.4. Thực hiện kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan thực hiện kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thực hiện kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1.</li> <li>- Đọc trước tài liệu ĐT 1, 3.</li> </ul>
<i>3.4.1. Trên thế giới</i>	0,5				0,5	01		
<i>3.4.2. Tại Việt Nam</i>	0,5				0,5	01		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.5. Nội dung và quy trình kiểm toán môi trường</b>	<b>01</b>	<b>02</b>			<b>03</b>	<b>06</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về nội dung và quy trình kiểm toán môi trường</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nội dung và quy trình kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung và quy trình kiểm toán môi trường.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1.</li> <li>- Đọc trước tài liệu ĐT 1, 3.</li> </ul>
<i>3.5.1. Nội dung kiểm toán môi trường</i>	0,5				0,5	01		
<i>3.5.2. Quy trình kiểm toán môi trường</i>	0,5	02			2,5	05		
<b>Kiểm tra</b>				<b>01</b>	<b>01</b>	<b>02</b>		
<b>CHƯƠNG 4. KIỂM TOÁN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG</b>	<b>6,5</b>	<b>03</b>			<b>9,5</b>	<b>19</b>		
<b>4.1. Đánh giá tác động môi trường với vấn đề kiểm toán</b>	<b>2,5</b>				<b>2,5</b>	<b>05</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về đánh giá tác động môi trường với vấn đề kiểm toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đánh giá tác động môi trường với vấn đề kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm và đặc điểm đánh giá tác động môi trường.</li> <li>- Đối tượng đánh giá tác động môi trường</li> </ul>
<i>4.1.1. Khái niệm và đặc điểm đánh giá tác động môi trường</i>	0,5				0,5	01		
<i>4.1.2. Đối tượng đánh giá tác động môi trường</i>	0,5				0,5	01		
<i>4.1.3. Mối quan hệ giữa đánh giá tác động môi trường và kiểm toán</i>	0,5				0,5	01		
<i>4.1.4. Các kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán</i>	0,5				0,5	01		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.5. Tiêu chuẩn đánh giá tác động môi trường	0,5				0,5	01	- Mối quan hệ giữa đánh giá tác động môi trường và kiểm toán - Các kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán - Tiêu chuẩn đánh giá tác động môi trường <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.	
<b>4.2. Tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường</b>	<b>02</b>	<b>01</b>			<b>03</b>	<b>06</b>	* <b>Dạy:</b> - Tổng quan về tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường: Chuẩn bị kiểm toán, thực hiện kiểm toán, kết thúc kiểm toán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.	
4.2.1. Chuẩn bị kiểm toán	0,5				0,5	01		
4.2.2. Thực hiện kiểm toán	01	01			02	04		
4.2.3. Kết thúc kiểm toán	0,5				0,5	01		
<b>4.3. Ứng dụng kiểm toán môi trường vào hoạt động đánh giá tác động môi trường cho nhà máy thủy sản</b>	<b>02</b>	<b>02</b>			<b>04</b>	<b>08</b>	* <b>Dạy:</b> - Ứng dụng kiểm toán môi trường vào hoạt động đánh giá tác động môi trường cho nhà máy thủy sản. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về ứng dụng kiểm toán môi trường vào hoạt động đánh giá tác động môi trường cho nhà máy thủy sản. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>	
4.3.1. Xác định các nguồn thải	0,5				0,5	01		
4.3.2. Xác định nguồn chịu tác động	0,5	01			1,5	03		
4.3.3. Cam kết biện pháp quản lý của doanh nghiệp đối với dự án	0,5				0,5	01		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.3.4. Quá trình kiểm toán môi trường đối với đánh giá tác động môi trường của nhà máy thủy sản	0,5	01			1,5	03		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng kiểm toán môi trường vào hoạt động đánh giá tác động môi trường cho nhà máy thủy sản trong việc Xác định các nguồn thải, Xác định nguồn chịu tác động.</li> <li>- Các biện pháp quản lý của doanh nghiệp đối với dự án cần có.</li> <li>- Quá trình kiểm toán môi trường đối với đánh giá tác động môi trường của nhà máy thủy sản</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 5. KIỂM TOÁN HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG</b>	<b>05</b>	<b>03</b>			<b>08</b>	<b>16</b>		
<b>5.1. Hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán</b>	<b>03</b>	<b>01</b>			<b>04</b>	<b>08</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán..</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các kiến thức về hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán, bao gồm: Khái niệm và đặc điểm hệ thống quản lý môi trường; Môi quan hệ giữa hệ thống quản lý môi trường với kiểm toán môi trường; Tiêu chuẩn đánh giá hệ thống quản lý môi trường toán.</li> <li>- Nội dung của cuộc kiểm toán hệ thống quản lý môi trường.</li> </ul>
5.1.1. Khái niệm và đặc điểm hệ thống quản lý môi trường	0,5				0,5	01		
5.1.2. Mối quan hệ giữa hệ thống quản lý môi trường với kiểm toán môi trường	0,5				0,5	01		
5.1.3. Tiêu chuẩn đánh giá hệ thống quản lý môi trường toán	0,5				0,5	01		
5.1.4. Nội dung của cuộc kiểm toán hệ thống quản lý môi trường	01	01			02	04		
5.1.5. Đối tượng liên quan đến kiểm toán hệ thống quản lý môi trường	0,5				0,5	01		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối tượng liên quan đến kiểm toán hệ thống quản lý môi trường</li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1.</li> <li>- Đọc trước tài liệu ĐT 3.</li> </ul> </li> </ul>
<b>5.2. Tổ chức thực hiện kiểm toán hệ thống quản lý môi trường</b>	<b>02</b>	<b>02</b>			<b>04</b>	<b>06</b>	A1.2 A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán.</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán..</li> </ul> </li> <li>* <b>Học:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các kiến thức về hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán, bao gồm: Khái niệm và đặc điểm hệ thống quản lý môi trường; Mối quan hệ giữa hệ thống quản lý môi trường với kiểm toán môi trường; Tiêu chuẩn đánh giá hệ thống quản lý môi trường toán.</li> <li>- Nội dung của cuộc kiểm toán hệ thống quản lý môi trường.</li> <li>- Đối tượng liên quan đến kiểm toán hệ thống quản lý môi trường</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 1.</li> <li>- Đọc trước tài liệu ĐT 3.</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>
5.2.1. Lập kế hoạch kiểm toán	0,5				0,5	01		
5.2.2. Thực hiện kiểm toán	01	02			03	06		
5.2.3. Kết thúc kiểm toán	0,5				0,5	01		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 6. KIỂM TOÁN CHẤT THẢI</b>	<b>5,5</b>	<b>05</b>			<b>10,5</b>	<b>21</b>		
<b>6.1. Chất thải và vấn đề kiểm toán</b>	<b>1,5</b>	<b>01</b>			<b>2,5</b>	<b>05</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Tổng quan về chất thải và vấn đề kiểm toán.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chất thải và vấn đề kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các kiến thức về chất thải, bao gồm: Khái niệm và đặc điểm chất thải; Nguồn phát sinh, thành phần và tính chất của chất thải. - Nội dung của cuộc kiểm toán chất thải.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6, 7. - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 7.</p>	
<i>6.1.1. Khái niệm và đặc điểm chất thải</i>	0,5				0,5	01		
<i>6.1.2. Nguồn phát sinh, thành phần và tính chất của chất thải</i>	0,5				0,5	01		
<i>6.1.3. Nội dung của cuộc kiểm toán chất thải</i>	0,5	01			1,5	03		
<b>6.2. Tổ chức thực hiện kiểm toán chất thải</b>	<b>02</b>	<b>01</b>			<b>03</b>	<b>06</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Tổng quan về chất thải và vấn đề kiểm toán.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chất thải và vấn đề kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các kiến thức về chất thải, bao gồm: Khái niệm và đặc điểm chất thải; Nguồn phát sinh, thành phần và tính chất của chất thải. - Nội dung của cuộc kiểm toán chất thải.</p>	
<i>6.2.1. Lập kế hoạch kiểm toán</i>	0,5				0,5	01		
<i>6.2.2. Thực hiện kiểm toán</i>	01	01			02	04		
<i>6.2.3. Kết thúc kiểm toán</i>	0,5				0,5	01		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6, 7. - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 7.
<b>6.3. Tình hình chất thải rắn và quá trình áp dụng kiểm toán chất thải trên thế giới và Việt Nam</b>	<b>01</b>	<b>03</b>			<b>04</b>	<b>08</b>	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Tổng quan về chất thải và vấn đề kiểm toán. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chất thải và vấn đề kiểm toán. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các kiến thức về chất thải, bao gồm: Khái niệm và đặc điểm chất thải; Nguồn phát sinh, thành phần và tính chất của chất thải. - Nội dung của cuộc kiểm toán chất thải. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6, 7. - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 7.
<i>6.3.1. Tình hình phát sinh chất thải rắn</i>	0,5	01			1,5	03		
<i>6.3.2. Áp dụng kiểm toán chất thải</i>	0,5	02			2,5	05		
<b>6.4. Một số ví dụ minh họa về kiểm toán chất thải tại Việt Nam</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Tổng quan về chất thải và vấn đề kiểm toán. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chất thải và vấn đề kiểm toán. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các kiến thức về chất thải, bao gồm: Khái niệm và đặc điểm chất thải; Nguồn phát sinh, thành phần và tính chất của chất thải.
<i>6.4.1. Ví dụ kiểm toán chất thải tại nhà máy sản xuất bia</i>	0,5				0,5	01		
<i>6.4.2. Ví dụ kiểm toán giảm chất thải tại nhà máy giấy B</i>	0,5				0,5	01		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							- Nội dung của cuộc kiểm toán chất thải. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6, 7. - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 7.	
<b>Kiểm tra</b>				<b>01</b>	<b>01</b>	<b>02</b>		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>13</b>		<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. MÔI TRƯỜNG VÀ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>								
1.1	Môi trường và các yếu tố cấu thành	x				x		
1.2	Chức năng của môi trường	x				x		
1.3	Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững	x				x		
<b>CHƯƠNG 2. KIỂM TOÁN MÔI TRƯỜNG TRONG HỆ THỐNG KIỂM TOÁN</b>								
2.1	Lịch sử hình thành và phát triển của kiểm toán môi trường	x	x	x		x		
2.2	Khái niệm, bản chất của kiểm toán môi trường	x				x		
2.3	Mục tiêu, đối tượng của kiểm toán môi trường	x		x		x	x	
2.4	Ý nghĩa của kiểm toán môi trường					x	x	
<b>CHƯƠNG 3. KHÁI QUÁT KIỂM TOÁN MÔI TRƯỜNG</b>								
3.1	Các tổ chức quốc tế và hoạt động của các tổ chức liên quan tới kiểm toán môi trường	x	x	x	x	x		x
3.2	Các chuẩn mực kiểm toán áp dụng trong kiểm toán môi trường	x	x		x	x		x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
3.3	Các tiêu chuẩn môi trường áp dụng trong kiểm toán môi trường	x	x	x	x	x		x
3.4	Thực hiện kiểm toán môi trường trên thế giới và ở Việt Nam	x	x	x	x	x		x
3.5	Nội dung và quy trình kiểm toán môi trường	x	x	x	x	x		x
<b>CHƯƠNG 4. KIỂM TOÁN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG</b>								
4.1	Đánh giá tác động môi trường với vấn đề kiểm toán	x	x	x	x	x		x
4.2	Tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường	x	x	x	x	x		x
4.3	Ứng dụng kiểm toán môi trường vào hoạt động đánh giá tác động môi trường cho nhà máy thủy sản	x	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. KIỂM TOÁN HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG</b>								
5.1	Hệ thống quản lý môi trường với vấn đề kiểm toán	x	x	x	x	x		x
5.2	Tổ chức thực hiện kiểm toán hệ thống quản lý môi trường	x	x	x	x	x		x
<b>CHƯƠNG 6. KIỂM TOÁN CHẤT THẢI</b>								
6.1	Chất thải và vấn đề kiểm toán	x	x	x	x	x		x
6.2	Tổ chức thực hiện kiểm toán chất thải	x	x	x	x	x		x
6.3	Tình hình chất thải rắn và quá trình áp dụng kiểm toán chất thải trên thế giới và Việt Nam	x	x	x	x	x		x
6.4	Một số ví dụ minh họa về kiểm toán chất thải tại Việt Nam	x	x	x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và chodiểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá



Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.3. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1–Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, chương 2, chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	-Trình bày được những kiến thức: Tầm quan trọng của môi trường và phát triển bền vững; Khái niệm, mục tiêu, đối tượng, các chuẩn mực của Kiểm toán môi trường; Quy trình kiểm toán môi trường.	10
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề liên quan đến môi trường và Kiểm toán môi trường.	10
Áp dụng	Áp dụng những kiến thức đã học để bảo vệ môi trường đúng cách.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Thực hiện các công việc về đánh giá quy trình kiểm toán môi trường	50
Chuẩn hóa	Nắm vững chuẩn mực kiểm toán sử dụng trong kiểm toán môi trường	20

A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 2,3,4

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Có khả năng sử dụng chuẩn mực kiểm toán áp dụng vào cuộc kiểm toán. -Có khả năng xây dựng qui trình kiểm toán đánh giá tác động môi trường.	70
Chuẩn hóa	-Nắm vững bản chất của kiểm toán môi trường - Nắm vững các yếu tố trong đánh giá tác động môi trường	30

A1.3. Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5,6

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Có khả năng phân tích về tác động của môi trường đến kiểm toán, tác động của chất thải đến môi trường -Xây dựng qui trình kiểm toán hệ thống quản lý môi trường -Xây dựng qui trình kiểm toán đánh giá tác động môi trường. -Xây dựng qui trình kiểm toán chất thải.	70
Chuẩn hóa	-Nắm vững về các chuẩn mực áp dụng trong kiểm toán đánh giá tác động môi trường -Nắm vững cuộc kiểm toán hệ thống quản lý môi trường ở Việt Nam và thế giới.	20
Thành thạo	-Giải quyết các vấn đề liên quan đến thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường, kiểm toán chất thải, kiểm toán hệ thống quản lý môi trường.	10

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của tầm quan trọng của môi trường và phát triển bền vững, hiểu biết tổng quát về Kiểm toán môi trường.	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30

Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra ý kiến về tầm quan trọng của phát triển môi trường bền vững, cũng như kiểm toán môi trường.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và áp dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức khác về kiểm toán môi trường: Đánh giá tác động kiểm toán môi trường và cách tổ chức kiểm toán môi trường đối với từng môi trường, chất thải khác nhau.	20
Hiểu	Khái quát hóa được các vai trò của quản lý đối với kiểm toán môi trường và các thủ tục kiểm toán môi trường đối với từng loại môi trường, chất thải khác nhau.	20
Phân tích	Phân tích, đánh giá được tác động của từng loại hình sản xuất ảnh hưởng đến môi trường, thu thập bằng chứng kiểm toán môi trường.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Có khả năng phân tích về tác động của môi trường đến kiểm toán, tác động của chất thải đến môi trường -Xây dựng qui trình kiểm toán hệ thống quản lý môi trường -Xây dựng qui trình kiểm toán đánh giá tác động môi trường. -Xây dựng qui trình kiểm toán chất thải.	
Chuẩn hóa	-Nắm vững về các chuẩn mực áp dụng trong kiểm toán đánh giá tác động môi trường -Nắm vững cuộc kiểm toán hệ thống quản lý môi trường ở Việt Nam và thế giới. -Nắm vững qui trình kiểm toán đánh giá tác động môi trường -Nắm vững qui trình kiểm toán chất thải. - Nắm vững qui trình kiểm toán hệ thống quản lý môi trường	
Thành thạo	-Giải quyết các vấn đề liên quan đến thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường, kiểm toán chất thải, kiểm toán hệ thống quản lý môi trường.	

#### 9.4. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Kiểm toán nội bộ**

**Internal audit**

KTKT115

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Lý thuyết kiểm toán, kiểm toán tài chính

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

32 tiết

+ Bài tập:

11 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

0 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Sau khi học xong học phần này, người học hiểu được những vấn đề chung về kiểm toán nội bộ, như: Chức năng, nhiệm vụ, vai trò của kiểm toán nội bộ; Chuẩn mực kiểm toán nội bộ và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ; Mô hình tổ chức bộ phận kiểm toán nội bộ trong các doanh nghiệp cùng mối quan hệ của chúng với các bộ phận khác; Đồng thời người học hiểu được các phương pháp kiểm toán đc kiểm toán nội bộ vận dụng trong quy trình kiểm toán.

Trên cơ sở đó, vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các bài tập tình huống xảy ra trong thực tiễn cuộc sống.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về Kiểm toán nội bộ như: Khái niệm, vai trò, mục đích, chức năng của kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp.</li> <li>- Nội dung và phạm vi của kiểm toán nội bộ</li> <li>- Mô hình tổ chức bộ phận kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về phương pháp kiểm toán nội bộ, quy trình kiểm toán nội bộ và báo cáo của kiểm toán nội bộ.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về kiểm toán nội bộ.</li> <li>- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá các tình huống cụ thể trong thực tiễn.</li> <li>- Có kỹ năng vận dụng lý thuyết để thiết lập những phương pháp và thủ tục kiểm toán trong cuộc kiểm toán nội bộ.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có năng lực phân tích, đánh giá về các tình huống thực tiễn.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về Kiểm toán nội bộ như: Khái niệm, vai trò, mục đích, quyền hạn của kiểm toán nội bộ. Chuẩn mực chi phối kiểm toán nội bộ; tổ chức	2.1.4	ITU

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
		mô hình kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp, cùng phương pháp và quy trình tổ chức cuộc kiểm toán.		
		Phân tích được những vấn đề cơ bản của một số quy trình KSNB chủ yếu trong doanh nghiệp	2.1.4	IT
	CDR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để thiết kế các phương pháp và thủ tục kiểm toán phù hợp.	2.1.4	IT
		Áp dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể trong cuộc kiểm toán, từ đó đề xuất các biện pháp cải tiến.	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Thực hiện được tìm kiếm các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến kiểm toán do kiểm toán nội bộ thực hiện.	2.2.2	ITU
		Sử dụng các phương pháp, thủ tục kiểm toán cụ thể để giải quyết các bài tập tình huống.	2.2.3	IT
	CDR4	Kết hợp các kỹ năng lập luận, phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá để giải quyết các tình huống cụ thể trong thực tiễn.	2.2.5	IT
		Sử dụng lý thuyết trong kiểm toán nội bộ để xây dựng chương trình kiểm toán cho một hoạt động cụ thể trong doanh nghiệp.	2.2.6	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.	2.3.1	IT
	CDR6	Thể hiện năng lực đánh giá và kết luận về các tình huống thực tiễn.	2.3.2	IT
	CDR7	Tuân thủ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về kiểm toán nói chung và kiểm toán nội bộ nói riêng.	2.3.4	ITU

## **5. Tài liệu học tập**

### **5.1. Tài liệu chính**

1. Nguyễn Phú Giang, Nguyễn Trúc Lê (2015), *Kiểm toán nội bộ*, NXB Tài chính.

2. Phan Trung Kiên (2015), *Kiểm toán nội bộ*, NXB Tài chính.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2021), *Thông tư số 08/2021/TT-BTC về Thông tư ban hành Chuẩn mực kiểm toán nội bộ Việt Nam và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp ban hành ngày 25/01/2021*

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp khác  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN NỘI BỘ</b>	<b>08</b>				<b>08</b>	<b>16</b>		* Dạy: - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.1. Khái niệm về kiểm toán nội bộ</b>	01				01	02	<p>A1.2 A1.2 A1.3 A2</p>	<p>- Trình bày các nội dung về các giai đoạn phát triển của kiểm toán nội bộ; khái niệm kiểm toán nội bộ.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, các giai đoạn phát triển của kiểm toán nội bộ.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Hiểu được khái niệm về kiểm toán nội bộ và các giai đoạn phát triển của kiểm toán nội bộ.  - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1, trang 7 - 16  - Đọc trước tài liệu tham khảo 1</p>
<b>1.2. Nội dung và phạm vi của kiểm toán nội bộ</b>	02				02	04	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p>	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Hiểu được vai trò, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ.  - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến  <b>Học ở nhà:</b></p>
<i>1.2.1. Nội dung của kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<i>1.2.2. Phạm vi của kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1, trang 7-16 - Đọc trước tài liệu tham khảo 1
<b>1.3. Mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ</b>	<b>03</b>				<b>03</b>	<b>06</b>		<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> A1.1 - Hiểu được vai trò, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ. A1.2 - Đưa ra các câu hỏi, ý kiến A1.3 A2</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1, trang 7-16 - Đọc trước tài liệu tham khảo 1</p>
<i>1.3.1. Mục đích của kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<i>1.3.2. Chức năng của kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<i>1.3.3. Nhiệm vụ của kiểm toán nội bộ</i> <i>1.3.4. Quyền hạn của kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<b>1.4. Chuẩn mực kiểm toán nội bộ và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>		<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về Chuẩn mực kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Chuẩn mực kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b></p>
<i>1.4.1. Chuẩn mực kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02	A1.1 A1.2 A1.3 A2	
<i>1.4.2. Các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Chuẩn mực kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 7, trang 119-143</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 2, trang 74-129</p>
<b>CHƯƠNG 2. TỔ CHỨC BỘ PHẬN KIỂM TOÁN NỘI BỘ VÀ MỐI QUAN HỆ CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ VỚI CÁC BỘ PHẬN KHÁC</b>	<b>06</b>	<b>03</b>			<b>09</b>	<b>18</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Giới thiệu và giải thích các mô hình bộ phận kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp; Giới thiệu quy trình tổ chức cuộc kiểm toán nội bộ; Các phương pháp kiểm toán và kiểm soát chất lượng cuộc kiểm toán nội bộ.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổ chức kiểm toán nội bộ.</p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Xác định và nêu ý kiến về các mô hình kiểm toán nội bộ.</p> <p>- Trình tự thực hiện cuộc kiểm toán nội bộ.</p> <p>- Các phương pháp kiểm toán được sử dụng và vấn đề kiểm soát chất lượng cuộc kiểm toán.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 7, trang 119-143</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 2, trang 74-129</p>
<b>2.1. Tổ chức kiểm toán nội bộ</b>	<b>04</b>				<b>04</b>	<b>08</b>	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p>	
<i>2.1.1. Tổ chức bộ máy kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<i>2.1.2. Tổ chức quy trình kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<i>2.1.3. Tổ chức vận dụng phương pháp kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<i>2.1.4. Tổ chức kiểm soát chất lượng kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.2. Quan hệ của kiểm toán nội bộ đối với các bộ phận khác</b>	02				02	04	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về trách nhiệm của Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Trách nhiệm của Tổng giám đốc; trách nhiệm của các đơn vị điều hành, tác nghiệp. - Gv giới thiệu và trao đổi về trách nhiệm của Trưởng kiểm toán nội bộ; Mối quan hệ của kiểm toán nội bộ với các bên khác.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quan hệ của kiểm toán nội bộ đối với các bộ phận khác.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Quan hệ của kiểm toán nội bộ đối với các bộ phận khác. - Đặt câu hỏi, trao đổi ý kiến</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 9, trang 151-167 - Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 4, trang 190-247</p>	
<i>2.2.1. Trách nhiệm của các bộ phận đối với kiểm toán nội bộ</i>	01				01	02		
<i>2.2.2. Trách nhiệm của kiểm toán nội bộ đối với các bộ phận khác</i>	01				01	02		
<b>Chương 3. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TOÁN</b>	05	03		01	09	18	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về các biện pháp, cách thức, thủ tục được sử dụng trong công tác kiểm toán nhằm thực hiện mục đích kiểm toán đặt ra, trước hết đó là phương pháp kiểm toán tuân thủ và phương pháp kiểm toán cơ bản.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và bài tập: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương pháp kiểm toán tuân thủ và phương pháp kiểm toán cơ bản.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.1. Phương pháp kiểm toán tuân thủ và phương pháp kiểm toán cơ bản</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tìm hiểu trao đổi về phương pháp kiểm toán  - Đặt câu hỏi và đưa ra ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 9, trang 151-167  - Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 4, trang 190-247</p>	
<i>3.1.1. Phương pháp kiểm toán tuân thủ</i>	01				01	02		
<i>3.1.2. Phương pháp kiểm toán cơ bản</i>	01				01	02		
<b>3.2. Phương pháp kiểm toán chứng từ và ngoài chứng từ</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về các biện pháp, cách thức, thủ tục được sử dụng trong công tác kiểm toán nhằm thực hiện mục đích kiểm toán đặt ra, đó là phương pháp kiểm toán chứng từ và phương pháp kiểm toán ngoài chứng từ.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương pháp kiểm toán chứng từ và phương pháp kiểm toán ngoài chứng từ  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Tìm hiểu trao đổi về phương pháp kiểm toán  - Đặt câu hỏi và đưa ra ý kiến  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 9, trang 151-167  - Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 4, trang 190-247</p>	
<i>3.2.1. Phương pháp kiểm toán chứng từ</i>	01				01	02		
<i>3.2.2. Phương pháp kiểm toán ngoài chứng từ</i>	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.3. Các phương pháp kiểm toán cụ thể khác</b>	01				01	02	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các phương pháp kiểm toán cụ thể khác như phương pháp lưu đồ, ...</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương pháp kiểm toán lưu đồ.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu trao đổi về phương pháp kiểm toán lưu đồ</li> <li>- Đặt câu hỏi và đưa ra ý kiến</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 10, trang 167-186</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 3, trang 130-189</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				01	01	02	A1.1	
<b>CHƯƠNG 4. QUY TRÌNH KIỂM TOÁN NỘI BỘ DOANH NGHIỆP</b>	<b>08</b>	<b>04</b>			<b>12</b>	<b>24</b>		
<b>4.1. Lập kế hoạch kiểm toán</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.1 A1.2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>GV giới thiệu các nội dung trao đổi trong giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán, như: thống nhất mục tiêu kiểm toán; xây dựng chiến lược kiểm toán; xây dựng các chính sách và các thủ tục hỗ trợ; lập ngân sách hàng năm cho cuộc kiểm toán nội bộ; xây dựng chương trình kiểm toán;</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lập kế hoạch kiểm toán.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A1.3 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu hỏi và trao đổi ý kiến</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định những bước, nội dung công việc trong giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập tình huống</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 10, trang 167-186</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 3, trang 130-189</li> </ul> </li> </ul>
<b>4.2. Thực hiện kiểm toán</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan, giới thiệu các phương pháp thu thập và đánh giá bằng chứng kiểm toán. Những phát hiện kiểm toán trên Bảng tổng hợp bao gồm: thực trạng; các tiêu chuẩn; các kết quả; phân tích nguyên nhân và trình bày kiến nghị.</li> </ul> </li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thực hiện kiểm toán.</li> </ul> </li> <li>- Đặt câu hỏi và đưa ra ý kiến</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định những bước, nội dung công việc trong giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập tình huống</li> </ul> </li> <li><b>Học ở nhà:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 10, trang 167-186</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 3, trang 130-189</li> </ul> </li> </ul>
<i>4.2.1. Thu thập và đánh giá các bằng chứng kiểm toán</i>	01				01	02	A1.1 A1.2 A1.3 A2	
<i>4.2.2. Tổng hợp các phát hiện kiểm toán</i>	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.3. Kết thúc kiểm toán và lập báo cáo kiểm toán</b>	<b>04</b>				<b>04</b>	<b>08</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về giai đoạn kết thúc kiểm toán, như: chuẩn bị viết BCKiT; viết BCKiT; phân phối BCKiT và giám sát các phát hiện trong quá trình kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung giai đoạn kết thúc kiểm toán và lập BCKiT.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định những bước, nội dung công việc trong giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập tình huống</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 10, trang 167-186</li> <li>- Đọc tài liệu chính 1, Chương 11, trang 187-196</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, Chương 3, trang 130-189</li> </ul>	
4.3.1. Chuẩn bị viết báo cáo kiểm toán nội bộ	01							
4.3.2. Tổ chức viết báo cáo kiểm toán nội bộ	01							
4.3.3. Phân phát báo cáo kiểm toán nội bộ	01							
4.3.4. Hiệu lực hóa những phát hiện và kết luận kiểm toán	01				01	02	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	
<b>4.4. Theo dõi việc thực hiện kiến nghị kiểm toán</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về giai đoạn theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung giai đoạn theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định những nội dung công việc trong giai đoạn theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán.</li> <li>- Làm bài tập tình huống</li> </ul>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1, Chương 11, trang 187-196</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2, Chương 5, trang 248-291</li> </ul>
<b>Chương 5. BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ</b>	<b>05</b>	<b>01</b>		<b>01</b>	<b>07</b>	<b>14</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích bản chất của báo cáo kiểm toán nội bộ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng giảng dạy nội dung bản chất của báo cáo kiểm toán nội bộ.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chất của báo cáo kiểm toán nội bộ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1, Chương 11, trang 187-196</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2, Chương 5, trang 248-291</li> </ul>
<b>5.1. Bản chất của báo cáo kiểm toán nội bộ</b>	01				01	02	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	
<b>5.2. Mục đích của báo cáo kiểm toán nội bộ</b>	01				01	02	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A2</p>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích mục đích lập của báo cáo kiểm toán nội bộ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng giảng dạy nội dung mục đích của báo cáo kiểm toán nội bộ.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục đích của báo cáo kiểm toán nội bộ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1, Chương 11, trang 187-196</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2, Chương 5, trang 248-291</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.3. Các loại báo cáo kiểm toán nội bộ</b>	01				01	02	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các loại báo cáo kiểm toán nội bộ. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng giảng dạy nội dung các loại báo cáo kiểm toán nội bộ. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các loại báo cáo kiểm toán nội bộ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính 1, Chương 11, trang 187-196 - Đọc tài liệu chính 2, Chương 5, trang 248-291</p>	
<b>5.4. Các phương pháp tiếp cận báo cáo viết</b>	01				01	02	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về báo cáo kiểm toán nội bộ, như: nội dung tổng quát; mô tả công việc kiểm toán; giải thích chi tiết các phát hiện kiểm toán; tập trung vào các vấn đề quan trọng. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng giảng dạy nội dung các phương pháp tiếp cận báo cáo viết. <b>Học ở lớp:</b> - Các nội dung chính trong báo cáo viết của kiểm toán nội bộ. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính 1, Chương 11, trang 187-196 - Đọc tài liệu chính 2, Chương 5, trang 248-291</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.5. Nội dung của báo cáo kiểm toán nội bộ	01				01	02	A1.1 A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích những nội dung chính của báo cáo kiểm toán nội bộ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng giảng dạy nội dung của báo cáo kiểm toán nội bộ.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung của báo cáo kiểm toán nội bộ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính 1, Chương 11, trang 187-196</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2, Chương 5, trang 248-291</li> </ul>
Kiểm tra				01	01	02	A2	
<b>Cộng</b>	<b>32</b>	<b>11</b>		<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN NỘI BỘ</b>								
1.1	Khái niệm về kiểm toán nội bộ	x				x		
1.2	Nội dung và phạm vi của kiểm toán nội bộ	x	x			x		
1.3	Mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nội bộ	x		x		x		

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
1.4	Chuẩn mực kiểm toán nội bộ và các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ	x			x	x		
<b>CHƯƠNG 2. TỔ CHỨC BỘ PHẬN KIỂM TOÁN NỘI BỘ VÀ MỐI QUAN HỆ CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ VỚI CÁC BỘ PHẬN KHÁC</b>								
2.1	Tổ chức kiểm toán nội bộ	x	x	x		x		
2.2	Quan hệ của kiểm toán nội bộ đối với các bộ phận khác	x				x		
<b>CHƯƠNG 3. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TOÁN</b>								
3.1	Phương pháp kiểm toán tuân thủ và phương pháp kiểm toán cơ bản	x	x	x	x	x		x
3.2	Phương pháp kiểm toán chứng từ và ngoài chứng từ	x	x		x	x		x
3.3	Các phương pháp kiểm toán cụ thể khác	x	x	x	x	x		x
<b>CHƯƠNG 4. QUI TRÌNH KIỂM TOÁN NỘI BỘ TRONG DOANH NGHIỆP</b>								
4.1	Lập kế hoạch kiểm toán		x	x			x	x
4.2	Thực hiện kiểm toán nội bộ	x		x	x	x		
4.3	Kết thúc kiểm toán và lập báo cáo kiểm toán	x	x				x	x
4.4	Theo dõi việc thực hiện kiến nghị kiểm toán	x		x		x		x
<b>CHƯƠNG 5. BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ</b>								
5.1	Bản chất của báo cáo kiểm toán nội bộ	x	x				x	
5.2	Mục đích của báo cáo kiểm toán nội bộ			x				x
5.3	Các loại báo cáo kiểm toán nội bộ	x			x	x		
5.4	Các phương pháp tiếp cận báo cáo viết		x			x		
5.5	Nội dung của báo cáo kiểm toán nội bộ	x		x				x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên;
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6,7	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Viết	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1 – Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, chương 2 và chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về kiểm toán nội bộ: khái niệm, vai trò, chức năng, quyền hạn, các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, mô hình bộ phận kiểm toán nội bộ doanh nghiệp.	30
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề liên quan đến phương pháp kiểm toán.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích tình huống cụ thể trong thực tiễn.	20

Chuẩn hóa	Nắm vững được những kiến thức cơ bản về kiểm toán nội bộ	20
-----------	--	----

A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1, chương 2, chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích tình huống cụ thể trong thực tiễn.	70
Chuẩn hóa	Nắm vững được những kiến thức cơ bản về kiểm toán nội bộ	30

A1.3 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, chương 5.

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về quy trình kiểm toán nội bộ; báo cáo kiểm toán nội bộ.	30
Hiểu	Hiểu được các mục tiêu của kiểm toán nội bộ.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để lập kế hoạch thực hiện cuộc kiểm toán nội bộ cụ thể	20
Chuẩn hóa	Nắm vững được quy trình kiểm toán nội bộ.	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến nội dung cơ bản của kiểm toán nội bộ	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến kiểm toán nội bộ.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và áp dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về kiểm toán nội bộ: khái niệm, sự cần thiết, vai trò, chức năng của kiểm toán nội bộ, các mô hình tổ chức bộ phận kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp	20
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về kiểm toán nội bộ, như: quy trình, thủ tục, phương pháp kiểm toán.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng kiến thức đã học để lý giải được các tình huống cụ thể trên thực tế về kiểm toán nội bộ và đưa ra kiến nghị cải tiến cho từng trường hợp cụ thể.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững được các ưu nhược điểm của các phương pháp kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán sử dụng trong cuộc kiểm toán nội bộ.	30

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Kiểm soát nội bộ**

**Internal control system**

KTKT116

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Nguyên lý kế toán

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

32 tiết

+ Bài tập:

11 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

0 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết



- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

+ Khái niệm, các yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ.

+ Phân tích được những hạn chế vốn có của hệ thống kiểm soát nội bộ.

+ Phương thức nhận diện gian lận. Xác định những gian lận phổ biến trên báo cáo tài chính và biện pháp phòng ngừa, phát hiện gian lận.

+ Quy trình kiểm soát nội bộ các phân hành chính trong doanh nghiệp.

Học phần này là học phần trong hướng chuyên sâu của chuyên ngành kế toán, kiểm toán và phân tích tài chính trong chương trình đào tạo ngành Kế toán giúp sinh viên chuyên ngành có cái nhìn toàn diện về lĩnh vực nghiên cứu.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những vấn đề cơ bản về Kiểm soát nội bộ như: Khái niệm, vai trò, các yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp. Những những hạn chế cố hữu của hệ thống kiểm soát nội bộ. - Những vấn đề cơ bản về gian lận và sai sót như: Khái niệm, các nhân tố tác động, biểu hiện của gian lận và sai sót, các biện pháp phòng ngừa. - Vận dụng những kiến thức đã học để phân biệt giữa gian lận và sai sót - Những vấn đề cơ bản của một số quy trình KSNB chủ yếu trong doanh nghiệp.
MT2	- Có kỹ năng tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, các phương pháp, thủ tục liên quan đến KSNB trong doanh nghiệp. - Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá các tình huống cụ thể trong thực tiễn. - Có kỹ năng vận dụng lý thuyết để thiết lập những chính sách và thủ tục kiểm soát cho doanh nghiệp.
MT3	- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập. - Có năng lực phân tích, đánh giá về các tình huống thực tiễn.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CĐR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về Kiểm soát nội bộ như: Khái niệm, vai trò, các yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp. Những hạn chế cố hữu của hệ thống kiểm soát nội bộ. Những vấn đề cơ bản về gian lận và sai sót như: Khái niệm, các nhân tố tác động, biểu hiện của gian lận và sai sót, các biện pháp phòng ngừa trong kế toán.	2.1.2	ITU
	CĐR2	Áp dụng được những kiến thức đã để có thể thiết kế được qui trình KSNB trong doanh nghiệp để giám sát các hoạt động kế toán tại đơn vị.	2.1.3	IT
		Áp dụng những kiến thức đã học để đánh giá về hệ thống KSNB trong doanh nghiệp.	2.1.4	ITU
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR3	Nắm vững những nghiệp vụ chuyên môn như: thu thập, xử lý các chứng từ liên quan đến chu trình KSNB trong doanh nghiệp.	2.2.2	ITU
		Nắm vững các điều luật và chuẩn mực trong lĩnh vực Kế toán để giải quyết các công việc liên quan đến KSNB trong doanh nghiệp đúng luật.	2.2.3	IT
	CĐR4	Có kỹ năng giao tiếp, phân tích, tổng hợp, bình luận, đánh giá để giải quyết các tình huống liên quan tới công việc trong doanh nghiệp.	2.2.5	IT
		Thu thập, xử lý các thông tin và thành tựu mới liên quan đến KSNB để áp dụng vào các hoạt động KSNB của doanh nghiệp.	2.2.6	IT
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR5	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.	2.3.1	IT
	CĐR6	Thể hiện năng lực đánh giá và kết luận về các tình huống thực tiễn.	2.3.2	IT
	CĐR 7	Đề xuất ý tưởng kinh doanh và tổ chức hoạt động khởi nghiệp.	2.3.4	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Việt Lợi, Đậu Ngọc Châu (2013), *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Tài chính.
2. Nguyễn Quang Quỳnh (2014), *Kiểm toán tài chính*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
3. Leonard J (2012), *Business & Professional Ethics for Directors, Execcutives & Accountants*, South-Western.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2012), *Thông tư số 214/2012/TT-BTC về Thông tư ban hành Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam ban hành ngày 6/12/2012*
2. Khoa kế toán, kiểm toán, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2014), *Kiểm toán (tập 1)*, NXB Kinh Tế TP.HCM.
3. Khoa kế toán, kiểm toán, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (2012), *Kiểm soát nội bộ*, NXB Phương Đông.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ</b>	<b>08</b>				<b>08</b>	<b>16</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.1. Khái niệm và lịch sử hình thành hệ thống kiểm soát nội bộ</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2  <b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Trình bày các nội dung về khái niệm, các giai đoạn phát triển của hệ thống KSNB. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, các giai đoạn phát triển của hệ thống KSNB. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu được khái niệm về kiểm soát, KSNB và các giai đoạn phát triển của hệ thống KSNB <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6.	
<b>1.2. Sự cần thiết và lợi ích của hệ thống kiểm soát nội bộ</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2  <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về vai trò, lợi ích của hệ thống KSNB <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò, lợi ích của hệ thống KSNB. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu được vai trò, lợi ích của hệ thống KSNB <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.3. Các yếu tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ</b>	05				05	10	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về Môi trường kiểm soát; Quy trình đánh giá rủi ro của đơn vị; Hệ thống thông tin liên quan đến lập và trình bày BCTC; Các hoạt động kiểm soát; Giám sát các hoạt động kiểm soát.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Môi trường kiểm soát; Quy trình đánh giá rủi ro của đơn vị; Hệ thống thông tin liên quan đến lập và trình bày BCTC; Các hoạt động kiểm soát; Giám sát các hoạt động kiểm soát.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Hiểu các nhân tố thuộc môi trường kiểm soát, nhận diện các rủi ro, hệ thống thông tin liên quan đến lập và trình bày BCTC, các chính sách và thủ tục kiểm soát, các hoạt động giám sát kiểm soát. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 6</p>
<i>1.3.1. Môi trường kiểm soát</i>	01				01	02		
<i>1.3.2. Quy trình đánh giá rủi ro của đơn vị</i>	01				01	02		
<i>1.3.3. Hệ thống thông tin liên quan đến lập và trình bày BCTC</i>	01				01	02		
<i>1.3.4. Các hoạt động kiểm soát</i>	01				01	02		
<i>1.3.5. Giám sát các hoạt động kiểm soát</i>	01				01	02		
<b>1.4. Những hạn chế vốn có của hệ thống kiểm soát nội bộ</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các hạn chế cố hữu của hệ thống KSNB trong doanh nghiệp</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hạn chế cố hữu của hệ thống KSNB trong doanh nghiệp.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các hạn chế cố hữu của Hệ thống KSNB và các lý do dẫn đến hạn chế đó.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, Chương 4
<b>CHƯƠNG 2. GIAN LẬY VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA GIAN LẬY</b>	<b>04</b>	<b>01</b>			<b>05</b>	<b>10</b>		
<b>2.1. Khái niệm gian lận và sai sót</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu và giải thích khái niệm gian lận và sai sót.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về gian lận và sai sót.</li> </ul> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về gian lận và sai sót.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.</li> </ul>
<b>2.2. Gian lận tính theo loại hình và quy mô tổ chức</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về tổn thất do gian lận theo loại hình quy mô tổ chức.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổn thất do gian lận theo loại hình quy mô tổ chức.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổn thất do gian lận theo loại hình quy mô tổ chức và nguyên nhân.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.3. Những phương pháp gian lận phổ biến trên báo cáo tài chính</b>	01	01			02	04	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về gian lận tài sản; gian lận trên BCTC</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và bài tập: áp dụng khi giảng dạy nội dung về gian lận tài sản và gian lận trên BCTC. Bài tập tình huống liên quan đến hành vi gian lận.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hình thức và hành vi gian lận tài sản và gian lận trên BCTC. Làm bài tập tình huống liên quan đến gian lận tài sản và gian lận trên BCTC.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.</li> </ul>
<b>2.4. Biện pháp ngăn ngừa và phát hiện gian lận</b>	01				01	02	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về các biện pháp ngăn ngừa và phát hiện hành vi gian lận.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các biện pháp ngăn ngừa và phát hiện hành vi gian lận.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các biện pháp ngăn ngừa và phát hiện hành vi gian lận.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 10.</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				01	01	02	A1.1	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 3. MỘT SỐ QUY TRÌNH KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHỦ YẾU TẠI DOANH NGHIỆP</b>	<b>20</b>	<b>10</b>			<b>30</b>	<b>60</b>		
<b>3.1. Kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng - thanh toán</b>							<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm, đặc điểm, mục tiêu, thủ tục KSNB về chu trình mua hàng và thanh toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm, mục tiêu và các thủ tục kiểm soát nội bộ được áp dụng trong chu trình.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định khái niệm, chức năng, mục tiêu KSNB và các thủ tục KSNB đối với chu trình.</li> <li>- Làm bài tập về xác định các thủ tục KSNB để phát hiện và ngăn chặn các sai phạm đối với chu trình.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 9.</li> </ul>	
<i>3.1.1. Đặc điểm chu trình mua hàng – thanh toán</i>	01							
<i>3.1.2. Mục tiêu kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng – thanh toán</i>	01							
<i>3.1.3. Các thủ tục kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng – thanh toán</i>	01	03			6	12		
<b>3.2. Kiểm soát nội bộ đối với chu trình bán hàng – thu tiền</b>							<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về khái niệm, đặc điểm, mục tiêu, thủ tục KSNB của chu trình bán hàng và thu tiền.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm, mục tiêu, thủ tục KSNB của chu trình bán hàng và thu tiền.</li> </ul>	
<i>3.2.1. Đặc điểm chu trình bán hàng - thu tiền</i>	01							
<i>3.2.2. Mục tiêu kiểm soát nội bộ đối với chu trình bán hàng - thu tiền</i>	01	03			6	12		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.3. Nội dung kiểm soát nội bộ đối với chu trình bán hàng - thu tiền	01							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập về xác định các thủ tục KSNB để phát hiện và ngăn chặn các sai phạm đối với chu trình.</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Khái niệm, chức năng, mục tiêu KSNB đối với chu trình và các thủ tục KSNB đối với chu trình bán hàng và thu tiền</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 14.</li> </ul>
<b>3.3. Kiểm soát nội bộ đối với tiền lương và các khoản trích theo lương</b>								<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung khái niệm và đặc điểm, mục tiêu KSNB và các thủ tục KSNB đối với chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương.</li> <li>- Giao bài tập.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết: áp dụng giảng dạy các nội dung khái niệm và đặc điểm, mục tiêu KSNB và các thủ tục KSNB đối với chu trình tiền lương và các khoản trích theo lương.</li> <li>- Làm bài tập về xác định các thủ tục KSNB để phát hiện và ngăn chặn các sai phạm đối với chu trình.</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Khái niệm, chức năng, mục tiêu và các thủ tục KSNB đối với chu trình</li> <li>- Làm bài tập</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 13.</li> </ul>
3.3.1. Đặc điểm tiền lương và các khoản trích theo lương	01							<ul style="list-style-type: none"> <li>A1.2</li> <li>A1.3</li> <li>A2</li> </ul>
3.3.2. Mục tiêu kiểm soát nội bộ đối với tiền lương và các khoản trích theo lương	01							
3.3.3. Nội dung kiểm soát nội bộ đối với tiền lương và các khoản trích theo lương	01	03			6	12		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.4. Kiểm soát nội bộ đối với tài sản cố định</b>							<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về TSCĐ, khái niệm, đặc điểm, mục tiêu và nội dung KSNB đối với TSCĐ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về TSCĐ, khái niệm, đặc điểm, mục tiêu và nội dung KSNB đối với TSCĐ</li> <li>- Làm bài tập về xác định các thủ tục KSNB để phát hiện và ngăn chặn các sai phạm đối với chu trình.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm, mục tiêu và nội dung KSNB đối với TSCĐ.</li> <li>- Làm bài tập</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 11.</li> </ul>	
<i>3.4.1. Đặc điểm tài sản cố định</i>	01							
<i>3.4.2. Mục tiêu kiểm soát nội bộ đối với tài sản cố định</i>	01	03			6	12		
<i>3.4.3. Nội dung kiểm soát nội bộ đối với tài sản cố định</i>	01							
<b>3.5. Kiểm soát nội bộ đối với hàng tồn kho</b>							<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về Hàng tồn kho như khái niệm, đặc điểm, mục tiêu, nội dung KSNB đối với hàng tồn kho.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung Hàng tồn kho như khái niệm, đặc điểm, mục tiêu, nội dung KSNB đối với hàng tồn kho.</li> <li>- Làm bài tập về xác định các thủ tục KSNB để phát hiện và ngăn chặn các sai phạm đối với chu trình.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	
<i>3.5.1. Đặc điểm hàng tồn kho</i>	01							
<i>3.5.2. Mục tiêu kiểm soát nội bộ đối với hàng tồn kho</i>	01	03			6	12		
<i>3.5.3. Nội dung kiểm soát nội bộ đối với hàng tồn kho</i>	01							

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Khái niệm, đặc điểm, mục tiêu, nội dung KSNB đối với hàng tồn kho. - Làm bài tập
<b>Kiểm tra</b>				01	01	02	A1.1	
<b>Cộng</b>	<b>32</b>	<b>11</b>		<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ</b>								
1.1	Khái niệm và lịch sử hình thành hệ thống kiểm soát nội bộ	x				x		
1.2	Sự cần thiết và lợi ích của hệ thống kiểm soát nội bộ	x				x		
1.3	Các yếu tố cấu thành nên hệ thống kiểm soát nội bộ	x				x		
1.4	Những hạn chế vốn có của hệ thống kiểm soát nội bộ	x				x		
<b>CHƯƠNG 2. GIAN LẬN VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA GIAN LẬN</b>								
2.1	Khái niệm gian lận và sai sót	x	x	x		x		
2.2	Gian lận tính theo loại hình và quy mô tổ chức	x				x		
2.3	Những phương pháp gian lận phổ biến trên báo cáo tài chính	x		x		x	x	
2.4	Biện pháp ngăn ngừa và phát hiện gian lận					x	x	
<b>CHƯƠNG 3. MỘT SỐ QUY TRÌNH KIỂM SOÁT NỘI BỘ CHỦ YẾU TẠI DOANH NGHIỆP</b>								
3.1	Kiểm soát nội bộ đối với chu trình mua hàng - thanh toán	x	x	x	x	x		x
3.2	Kiểm soát nội bộ đối với chu trình bán hàng – thu tiền	x	x		x	x		x

STT	Nội dung	CĐR của học phần						
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7
3.3	Kiểm soát nội bộ đối với tiền lương và các khoản trích theo lương	x	x	x	x	x		x
3.4	Kiểm soát nội bộ đối với tài sản cố định	x	<b>x</b>	x	x	x		<b>x</b>
3.5	Kiểm soát nội bộ đối với hàng tồn kho	x	<b>x</b>	x	x	x		<b>x</b>

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành..

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3	20%
		A1.2	Bài tập	20	CĐR3	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6,7	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần		CĐR1,2,3,4	60%

**Trong đó:****A1.1–Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1 và chương 2**

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về kiểm soát nội bộ: khái niệm, vai trò, các yếu tố cấu thành kiểm soát nội bộ, các hạn chế cố hữu của kiểm soát nội bộ, gian lận và sai sót.	30
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề liên quan đến Kiểm soát nội bộ, phân biệt được gian lận và sai sót.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích tình huống cụ thể trong các sai phạm	40

**A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 2**

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích tình huống cụ thể trong các sai phạm	100

**A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong học phần:**

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về kiểm soát nội bộ trong các chu trình cơ bản như mua hàng và thanh toán; Bán hàng và thu tiền; Tiền lương; Tài sản cố định và Hàng tồn kho	30
Hiểu	Hiểu được các mục tiêu của KSNB và các thủ tục kiểm soát nội bộ áp dụng đối với các chu trình.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để chỉ ra những ưu nhược điểm của KSNB đối với tình hình huống cụ thể và đưa ra những kiến nghị để cải tiến KSNB cho doanh nghiệp.	40

**A1.4–Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:**

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	

Câu thi	Lắng nghe, nhận thức được các kiến nội dung cơ bản của kiểm soát nội bộ	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến kiểm soát nội bộ.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và áp dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về kiểm soát nội bộ: khái niệm, sự cần thiết, các yếu tố cấu thành hệ thống KSNB, gian lận, sai sót, các đặc điểm, mục tiêu và thủ tục kiểm soát nội bộ đối với các chu trình chính trong doanh nghiệp.	20
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về kiểm soát nội bộ, phân biệt được gian lận và sai sót, các mục tiêu kiểm soát nội bộ đối với các chu trình và các thủ tục KSNB chủ yếu được áp dụng đối với các chu trình cụ thể.	20
Phân tích	Phân tích được các thủ tục kiểm soát chính được áp dụng trong một số tình huống thực tiễn. Phân tích được các đặc điểm của sai phạm phổ biến trong một số các tình huống thực tiễn.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng kiến thức đã học để lý giải được các tình huống cụ thể trên thực tế về kiểm soát nội bộ và đưa ra kiến nghị cải tiến Kiểm soát nội bộ cho từng trường hợp cụ thể.	30

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Quản trị tài chính doanh nghiệp**
  - + Tiếng Anh: **Corporate Financial Management**
- Mã học phần: **KTKT118**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Tài chính – Tiền tệ**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **30 tiết**
  - + Bài tập: **12 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **01 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Quản trị tài chính doanh nghiệp là môn học bổ trợ ngành quan trọng, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính: khai niệm, vai trò, nội dung của quản trị tài chính, các quyết định tài chính của doanh nghiệp, các công cụ sử dụng trong quản trị tài chính, quản trị tài sản và nguồn vốn, chính sách phân phối lợi nhuận. Trên cơ sở đó, vận dụng để phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp; huy động và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; phân bổ vốn và các quyết định đầu tư; đọc và hiểu các báo cáo tài chính và sử dụng thông tin tài chính trong quá trình ra quyết định.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp như: Khái niệm và các quyết định tài chính doanh nghiệp; khái niệm, vai trò, nội dung quản trị tài chính.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về các công cụ được sử dụng trong quản trị tài chính: Giá trị thời gian của tiền, rủi ro và tỷ suất sinh lời; báo cáo tài chính và các hệ số tài chính cơ bản.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về quản trị tài sản ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp: Tài sản lưu động và vốn lưu động; quản trị vốn lưu động; quản trị tài sản cố định, các phương pháp tính khấu hao; dự án đầu tư dài hạn và các tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả quản trị tài chính dự án.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về quản trị nguồn vốn của doanh nghiệp: Các nguồn vốn ngắn hạn và nguồn vốn dài hạn; huy động và phân bổ vốn và chi phí sử dụng vốn.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về chính sách phân phối lợi nhuận trong doanh nghiệp: Khái niệm doanh thu, chi phí và cách xác định lợi nhuận; các hình thức phân chia cổ tức trong công ty cổ phần.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng phân tích đặc điểm, ưu nhược điểm của các nguồn vốn; phân tích cơ cấu tài sản.</li> <li>- Có kỹ năng vận dụng các công cụ sử dụng trong quản trị tài chính để đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của doanh nghiệp.</li> <li>- Có kỹ năng đánh giá về rủi ro trong doanh nghiệp, cân đối các phương án tài chính để có chính sách phân phối lợi nhuận và đầu tư dài hạn trong tương lai.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> </ul>



Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
	- Có năng lực tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính doanh nghiệp: khái niệm tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính và tổng quan về quản trị tài chính doanh nghiệp.	2.1.2	ITU
		Hiểu, phân tích được những vấn đề cơ bản về các công cụ sử dụng trong quản trị tài chính; huy động và phân bổ các nguồn vốn của doanh nghiệp, quản trị tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động và cố định; đầu tư dài hạn của doanh nghiệp và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư; chính sách phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức của công ty.	2.1.2	IT
	CDR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp thông qua các hệ số tài chính; chi phí sử dụng các nguồn tài trợ; đánh giá hiệu quả dự án đầu tư giúp nhà quản trị tài chính đưa ra quyết định tài chính chính xác.	2.1.4	IT
		Áp dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về phân bổ nguồn vốn, tổng hợp, phân tích và đưa ra nhận xét công tác quản trị vốn và sử dụng vốn từ đó định hướng chiến lược phát triển tương lai thông qua các dự án đầu tư dài hạn.	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng phân tích vấn đề, tìm ra những điểm mấu chốt tình hình tài chính của doanh nghiệp, quản trị vốn cố định và vốn lưu động...	2.2.4	ITU
	CDR4	Thể hiện được kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và các kỹ năng phát triển nghề nghiệp khác.	2.2.5	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT
	CDR6	Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2013), *Giáo trình Tài chính doanh nghiệp*, NXB Lao động.
2. Vũ Văn Ninh, Bùi Văn Vân (2015), *Giáo trình Tài chính doanh nghiệp*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Hà, Phạm Thị Thanh Hoà (2015), *Corporate Finance*, NXB Tài chính.
2. Nguyễn Minh Kiều (2012), *Tài chính doanh nghiệp căn bản*, NXB Lao động xã hội.
3. Nguyễn Thu Thủy (2011), *Giáo trình quản trị tài chính doanh nghiệp*, NXB Lao động.
4. Nguyễn Trung Trực (2013), *Giáo trình Tài chính doanh nghiệp Phần 1*, NXB Kinh tế TP HCM.
5. Luật doanh nghiệp, *Luật số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014*.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>1.1. Doanh nghiệp và mục tiêu của doanh nghiệp</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, các loại hình, mục tiêu của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về khái niệm, các loại hình, mục tiêu của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</li> </ul>
<i>1.1.1. Khái niệm doanh nghiệp và các loại hình doanh nghiệp</i>								
<i>1.1.2. Mục tiêu của doanh nghiệp</i>								
<b>1.2. Tài chính doanh nghiệp và các quyết định tài chính doanh nghiệp</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về tài chính doanh nghiệp và các quyết định tài chính doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tài chính doanh nghiệp và các quyết định tài chính doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
<i>1.2.1. Khái niệm tài chính doanh nghiệp</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.2. Các quyết định tài chính của doanh nghiệp								-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về tài chính doanh nghiệp và các quyết định tài chính doanh nghiệp <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 15-17. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1 trang 7-16.
<b>1.3. Quản trị tài chính doanh nghiệp</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về tổng quan quản trị tài chính doanh nghiệp. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổng quan quản trị tài chính doanh nghiệp. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về vai trò, nội dung, mục tiêu của quản trị tài chính doanh nghiệp và giá trị của doanh nghiệp. - Thảo luận theo nhóm về những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới quá trình tài chính doanh nghiệp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1, trang 17-25. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1, trang 16-35.
1.3.1. Khái niệm quản trị tài chính doanh nghiệp								
1.3.2. Vai trò của quản trị tài chính doanh nghiệp	1				1	2		
1.3.3. Nội dung của quản trị tài chính doanh nghiệp								
1.3.4. Giá trị doanh nghiệp và mục tiêu của quản trị tài chính doanh nghiệp								
1.3.5. Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới quản trị tài chính doanh nghiệp	1				1	2		
1.3.6. Bộ máy quản trị tài chính doanh nghiệp								
<b>CHƯƠNG 2. CÁC CÔNG CỤ CHỦ YẾU TRONG QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>	<b>5</b>	<b>4</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
2.1. Giá trị thời gian của tiền	1	1			2	4	A1.1 A1.2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về giá trị thời gian của tiền.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.1. Lãi suất, lãi đơn và lãi kép	0,5	0,5			1	2	A2 - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về lãi suất, các phương pháp tính lãi; giá trị thời gian của một khoản tiền và một chuỗi tiền; xác định lãi suất; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, cho ý kiến về nguyên nhân tiền tệ có giá trị về mặt thời gian và cách xác định lãi suất thực tế và lãi suất tương đương. - Thực hành các bài tập về giá trị thời gian của tiền. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 trang 103-105. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 2 trang 41-62.	
2.1.2. Giá trị thời gian của một khoản tiền								
2.1.3. Giá trị thời gian của một chuỗi tiền	0,5	0,5			1	2		
2.1.4. Xác định lãi suất								
2.1.5. Mô hình dòng tiền chiết khấu								
<b>2.2. Rủi ro và tỷ suất sinh lời</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1 A1.2 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về rủi ro và tỷ suất sinh lời. - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm rủi ro và tỷ suất sinh lời, cách đo lường mức độ rủi ro của khoản đầu tư	
2.2.1. Khái niệm rủi ro và tỷ suất sinh lời	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.2. Đánh giá mức độ rủi ro	0,5				0,5	1	<p> cá biệt và danh mục đầu tư; mối quan hệ giữa rủi ro và tỷ suất sinh lời đòi hỏi; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Thực hành các bài tập tính tỷ suất sinh lời kỳ vọng, phương sai, hiệp phương sai, độ lệch chuẩn, hệ số biến thiên... và đánh giá mức độ rủi ro của các khoản đầu tư.</p> <p><b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5 trang 136-141 và trang 153-155.  - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3 trang 62-89.</p>	
2.2.3. Mối quan hệ giữa rủi ro và tỷ suất sinh lời đòi hỏi	1	1			2	4		
<b>2.3. Báo cáo tài chính doanh nghiệp và các hệ số tài chính cơ bản</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>		
2.3.1. Báo cáo tài chính doanh nghiệp	1	1			2	4	<p>A1.1 A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân tích các nội dung về báo cáo tài chính và các hệ số tài chính cơ bản.  - Giao bài tập về nhà cho sinh viên.  - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy về hệ thống báo cáo tài chính; cách xác định và đánh giá các hệ số tài chính cơ bản; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét, đánh giá về các hệ số tài chính cơ bản.  - Thực hành các bài tập tính các hệ số tài chính cơ bản và nêu đánh giá về tình hình tài chính của doanh nghiệp thời điểm phân tích.</p>	
2.3.2. Các hệ số tài chính cơ bản của doanh nghiệp	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Thảo luận theo nhóm và nộp bài phân tích tình hình tài chính của một doanh nghiệp bất kỳ niêm yết trên sàn chứng khoán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 4 trang 89-129.
<b>Thảo luận</b>			<b>1</b>		<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 3. QUẢN TRỊ TÀI SẢN NGẮN HẠN CỦA DOANH NGHIỆP</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>3.1. Tài sản lưu động và vốn lưu động</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về tài sản lưu động và vốn lưu động. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, phân loại tài sản lưu động; vốn lưu động và đặc điểm vốn lưu động. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét và đưa ra ý kiến các nội dung về vốn lưu động. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 41-44.
<i>3.1.1. Tài sản lưu động</i>	1				1	2		
<i>3.1.2. Vốn lưu động</i>								
<b>3.2. Quản trị vốn lưu động</b>	<b>2</b>	<b>2</b>			<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về quản trị vốn lưu động. - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài. <b>* Phương pháp dạy:</b>
<i>3.2.1. Xác định nhu cầu vốn lưu động</i>	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.2. Quản trị vốn bằng tiền							<p>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nhu cầu vốn lưu động và phương pháp xác định; quản trị vốn lưu động; các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động và hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Thảo luận theo nhóm về nội dung quản trị vốn bằng tiền, hàng tồn kho và các khoản phải thu.</p> <p>- Thực hành các bài tập tính các chỉ tiêu đánh giá tình hình quản lý và sử dụng vốn lưu động.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 44-60.</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 16 trang 465-487.</p>	
3.2.3. Quản trị hàng tồn kho								
3.2.4. Quản trị các khoản phải thu		1			2	4		
3.2.5. Các chỉ tiêu đánh giá tình hình quản lý, sử dụng vốn lưu động	1							
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. QUẢN TRỊ TÀI SẢN DÀI HẠN CỦA DOANH NGHIỆP</b>	<b>6</b>	<b>5</b>			<b>11</b>	<b>22</b>		
<b>4.1. Quản trị tài sản cố định</b>	<b>3</b>	<b>3</b>			<b>6</b>	<b>12</b>	<p>A1.4 A1.5 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày và phân tích các nội dung về quản trị tài sản cố định.</p> <p>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</p> <p>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm của tài sản cố định và vốn cố định, khấu hao tài sản cố định; các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định và hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</p> <p><b>* Học:</b></p>	
4.1.1. Tài sản cố định và vốn cố định	1	1			2	4		
4.1.2. Khấu hao tài sản cố định	1	1			2	4		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.3. Các chỉ tiêu đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản cố định và vốn cố định	1	1			2	4		<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành các bài tập tính khấu hao tài sản cố định và các chỉ tiêu đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản cố định và vốn cố định.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 29-40.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 16 trang 449-465.</li> </ul>
<b>4.2. Đầu tư dài hạn của doanh nghiệp</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về đầu tư dài hạn của doanh nghiệp.</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và phân loại dự án đầu tư dài hạn; cách xác định dòng tiền của dự án đầu tư dài hạn; các tiêu chuẩn quyết định lựa chọn dự án đầu tư và hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành các bài tập xác định dòng tiền của dự án đầu tư dài hạn và các tiêu chuẩn quyết định lựa chọn dự án đầu tư dài hạn.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 trang 112-132.</li> </ul>
4.2.1. Đầu tư dài hạn của doanh nghiệp và các loại dự án đầu tư dài hạn	1				1	2		
4.2.2. Xác định dòng tiền của dự án đầu tư dài hạn	1	1			2	4		
4.2.3. Các tiêu chuẩn quyết định lựa chọn dự án đầu tư dài hạn	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN TRỊ NGUỒN VỐN CỦA DOANH NGHIỆP</b>	<b>7</b>	<b>1</b>			<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>5.1. Khái quát chung về nguồn vốn của doanh nghiệp</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.4 A1.5	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung về nguồn vốn của doanh nghiệp.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	
5.1.1. Khái niệm nguồn vốn của doanh nghiệp	0,5				0,5	1		<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung khái niệm và phân loại các nguồn vốn của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nhận xét, cho ý kiến về nguồn vốn và phân loại nguồn vốn của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 73-81.</li> </ul>
5.1.2. Phân loại nguồn vốn của doanh nghiệp	0,5				0,5	1		
<b>5.2. Nguồn vốn ngắn hạn của doanh nghiệp</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung về nguồn vốn ngắn hạn của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các loại hình vốn ngắn hạn của doanh nghiệp và điểm lợi, bất lợi khi sử dụng nguồn vốn ngắn hạn.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận theo nhóm về khái niệm, đặc điểm, ưu nhược điểm của từng loại vốn ngắn hạn của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 81-86.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 10 trang 263-281.</li> </ul>
5.2.1. Nợ phải trả có tính chất chu kỳ	0,5				0,5	1		
5.2.2. Nợ phải trả nhà cung cấp	0,5				0,5	1		
5.2.3. Tín dụng ngân hàng	0,5				0,5	1		
5.2.4. Điểm lợi và bất lợi khi sử dụng nguồn vốn ngắn hạn	0,5				0,5	1		
<b>5.3. Nguồn vốn dài hạn của doanh nghiệp</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.4 A1.5	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung về nguồn vốn dài hạn của doanh nghiệp</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nguồn vốn bên trong và bên ngoài của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nhận xét, cho ý kiến về nguồn vốn dài hạn của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 86-100.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 10 trang 281-327.</li> </ul>
5.3.1. Nguồn vốn bên trong của doanh nghiệp	1				1	2		
5.3.2. Nguồn vốn bên ngoài của doanh nghiệp	1				1	2		
<b>5.4. Chi phí sử dụng vốn</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về chi phí sử dụng vốn.</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm chi phí sử dụng vốn; chi phí sử dụng vốn của các nguồn tài trợ; chi phí sử dụng vốn bình quân và cận biên.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành các bài tập về chi phí sử dụng vốn của các nguồn tài trợ; chi phí sử dụng vốn bình quân WACC và chi phí sử dụng vốn cận biên.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7 trang 189-208.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 10 trang 327-354.</li> </ul>
5.4.1. Khái niệm chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp	0,5				0,5	1		
5.4.2. Chi phí sử dụng vốn của các nguồn tài trợ	0,5	0,5			1	2		
5.4.3. Chi phí sử dụng vốn bình quân và chi phí sử dụng vốn cận biên	1	0,5			1,5	3		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 6. CHÍNH SÁCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CỦA DOANH NGHIỆP</b>	<b>5</b>				<b>5</b>	<b>10</b>		
<b>6.1. Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cách xác định lợi nhuận; phân phối lợi nhuận và các quỹ của doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nhận xét, cho ý kiến về lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6 trang 185-188.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 14 trang 397-412.</li> </ul>
<i>6.1.1. Lợi nhuận của doanh nghiệp</i>	1				1	2		
<i>6.1.2. Phân phối lợi nhuận và các quỹ của doanh nghiệp</i>	1				1	2		
<b>6.2. Chính sách cổ tức của công ty cổ phần</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>	A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích nội dung về chính sách cổ tức của công ty cổ phần</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cổ tức và chính sách cổ tức; các hình thức cổ tức của công ty cổ phần.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
<i>6.2.1. Cổ tức và chính sách cổ tức</i>	1				1	2		
<i>6.2.2. Các hình thức cổ tức của công ty cổ phần</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.2.3. Các chính sách cổ tức của công ty cổ phần	1				1	2		- Nêu nhận xét, cho ý kiến về chính sách cổ tức của công ty cổ phần <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 15 trang 412-433.
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>12</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

#### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>							
1.1	Tài chính doanh nghiệp và các quyết định tài chính doanh nghiệp	x	x		x	x	
1.2	Quản trị tài chính doanh nghiệp	x	x				
<b>CHƯƠNG 2. CÁC CÔNG CỤ CHỦ YẾU TRONG QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>							
2.1	Giá trị thời gian của tiền	x	x	x			
2.2	Rủi ro và tỷ suất sinh lời	x	x	x			x
2.3	Báo cáo tài chính doanh nghiệp và các hệ số tài chính cơ bản	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. QUẢN TRỊ TÀI SẢN NGẮN HẠN CỦA DOANH NGHIỆP</b>							
3.1	Tài sản lưu động và vốn lưu động	x	x		x	x	
3.2	Quản trị vốn lưu động	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. QUẢN TRỊ TÀI SẢN DÀI HẠN CỦA DOANH NGHIỆP</b>							
4.1	Quản trị tài sản cố định	x	x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
4.2	Đầu tư dài hạn của doanh nghiệp	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN TRỊ NGUỒN VỐN CỦA DOANH NGHIỆP</b>							
5.1	Khái quát chung về nguồn vốn của doanh nghiệp	x	x				
5.2	Nguồn vốn ngắn hạn của doanh nghiệp	x	x	x	x	x	
5.3	Nguồn vốn dài hạn của doanh nghiệp	x	x	x	x	x	
5.4	Chi phí sử dụng vốn	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 6. CHÍNH SÁCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CỦA DOANH NGHIỆP</b>							
6.1	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	x	x	x	x		
6.2	Chính sách cổ tức của công ty cổ phần	x	x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3	20%
		A1.2	Bài tập	20	CDR3	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20		
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3	60%

**Trong đó:**

A1.1 – Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, chương 2, chương 3.

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp	20
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề cơ bản về các công cụ sử dụng trong quản trị tài chính; tài sản lưu động và quản trị vốn lưu động.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động; giá trị hiện tại và giá trị tương lai của khoản tiền, chuỗi tiền	50

A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động; giá trị hiện tại và giá trị tương lai của khoản tiền, chuỗi tiền	100

A1.3 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, chương 5

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tài sản cố định, vốn cố định; đầu tư dài hạn của doanh nghiệp; quản trị nguồn vốn và chính sách phân phối lợi nhuận.	30%
Hiểu	Nắm được các phương pháp tính khấu hao tài sản cố định; các chỉ số đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định; công thức và ý nghĩa của các tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả dự án đầu tư dài hạn.	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để xác định khấu hao tài sản cố định; đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định và lựa chọn đầu tư vào dự án thông qua các tiêu chuẩn.	50%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Câu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến nội dung cơ bản về quản trị tài chính.	20%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	40%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến quản trị tài chính	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính: Tài sản lưu động và vốn lưu động; tài sản cố định và vốn cố định; các nguồn vốn huy động của doanh nghiệp và chính sách phân phối lợi nhuận.	10%



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về các công cụ sử dụng trong quản trị tài chính; các tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư dài hạn.	20%
Phân tích	Phân tích được đặc điểm, ưu nhược điểm của các nguồn vốn và quản trị tài sản ngắn và dài hạn.	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng kiến thức đã học để tính toán và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn lưu động, vốn cố định; tính khấu hao tài sản cố định; xác định giá trị hiện tại và tương lai của khoản tiền, chuỗi tiền	50%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Phân tích tài chính doanh nghiệp**

**Financial Business Analysis**

KTKT117

03

Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước:

Tài chính doanh nghiệp

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

45 tiết

+ Nghe giảng lý thuyết:

30 tiết

+ Bài tập:

12 tiết

+ Thảo luận, hoạt động nhóm:

01 tiết

+ Kiểm tra:

02 tiết

- Thời gian tự học:

90 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Phân tích tài chính doanh nghiệp là môn học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp bao gồm:

- Mục tiêu, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp;
- Đối tượng và phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp,
- Các báo cáo tài chính trong phân tích tài chính doanh nghiệp;
- Phân tích về tình hình huy động, đầu tư và sử dụng vốn;
- Phân tích các chính sách tài chính doanh nghiệp;
- Phân tích tiềm lực tài chính của doanh nghiệp;
- Phân tích và dự báo rủi ro trong doanh nghiệp.

Trên cơ sở đó, vận dụng để phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp; huy động và sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; phân bổ vốn và các quyết định đầu tư; đọc và hiểu các báo cáo tài chính và sử dụng thông tin tài chính trong việc dự báo tình hình tài chính, rủi ro, khả năng tăng trưởng và định giá doanh nghiệp, giúp cho nhà quản lý đưa ra các quyết định quản lý hợp lý, phù hợp với mục tiêu mà doanh nghiệp quan tâm.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về phân tích tài chính doanh nghiệp như: Mục tiêu, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp; đối tượng và phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về Hệ thống báo cáo tài chính doanh nghiệp.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về Phân tích chính sách tài chính doanh nghiệp: Phân tích chính sách huy động vốn của doanh nghiệp, Phân tích chính sách đầu tư của doanh nghiệp, Phân tích chính sách phân phối lợi nhuận.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về Phân tích tình hình sử dụng vốn: Phân tích sự biến động và cơ cấu phân bổ vốn, Phân tích tốc độ luân chuyển vốn lưu động và Phân tích hiệu quả sử dụng vốn.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về Phân tích tiềm lực tài chính của doanh nghiệp, Phân tích và dự báo rủi ro trong doanh nghiệp.</li> </ul>

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự báo các báo cáo tài chính doanh nghiệp</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về Phân tích khả năng sinh lời, tăng trưởng và định giá doanh nghiệp.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng sử dụng các công cụ để phân tích được báo cáo tài chính của doanh nghiệp, trên cơ sở đó giúp cho việc kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng vốn và khả năng huy động các nguồn vốn vào hoạt động của doanh nghiệp, đánh giá tình hình chấp hành và thực hiện các chính sách tài chính của doanh nghiệp;</li> <li>- Có kỹ năng vận dụng các phương pháp phân tích Tài chính doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả chính sách sử dụng vốn, sử dụng tài sản và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp.</li> <li>- Có kỹ năng đánh giá về rủi ro trong doanh nghiệp, dự báo tiềm lực tài chính và khả năng tăng trưởng, định giá doanh nghiệp để có chiến lược phát triển doanh nghiệp trong tương lai</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có niềm tin, thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tu dưỡng những phẩm chất cá nhân cơ bản.</li> </ul>

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Biết được những vấn đề cơ bản về phân tích tài chính doanh nghiệp: khái niệm phân tích tài chính doanh nghiệp, đối tượng phân tích tài chính doanh nghiệp, mục tiêu phân tích tài chính doanh nghiệp	2.1.2	ITU
		Hiểu, Phân tích được những vấn đề cơ bản về các chính sách huy động và phân bổ các nguồn vốn của doanh nghiệp, hiệu quả sử dụng vốn và đầu tư dài hạn của doanh nghiệp và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính doanh nghiệp	2.1.4	IT
	CDR2	Vận dụng được những kiến thức đã học để thực hành phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp thông qua các chỉ tiêu và các báo cáo tài chính giúp nhà quản trị tài chính đưa ra quyết định tài chính chính xác.	2.1.4	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
		Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về phân bổ nguồn vốn, tổng hợp, phân tích và đưa ra nhận xét việc huy động vốn và sử dụng vốn từ đó dự báo rủi ro và định hướng chiến lược tăng trưởng, phát triển tương lai cho doanh nghiệp	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng phân tích vấn đề, tìm ra những điểm mấu chốt tình hình tài chính của doanh nghiệp ...	2.2.2 2.2.4	ITU
	CDR4	Kết hợp các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và viết báo cáo phục vụ cho tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp, đưa ra kiến nghị phù hợp.	2.2.5	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT
	CDR6	Có khả năng học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Ngô Thế Chi, Nguyễn Trọng Cơ (2008), *Giáo trình Phân tích Tài chính doanh nghiệp*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bùi Văn Vân, Vũ Văn Ninh (2013), *Giáo trình Tài chính doanh nghiệp*, NXB Tài chính, 2013
2. Phạm Thị Thủy, Nguyễn Thị Lan Anh (2013), *Báo cáo tài chính phân tích – dự báo và định giá*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân
3. Nguyễn Công Bình, Đặng Kim Cương (2009), *Phân tích các báo cáo tài chính*, NXB Giao thông Vận tải
4. Nguyễn Năng Phúc (2011), *Giáo trình phân tích Báo cáo tài chính*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình     
 Làm việc nhóm     
 Dạy học thực hành     
 Dự án/Đồ án     
 Phương pháp khác

- Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>1.1 Mục tiêu, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.1 A1.2 A1.4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về mục tiêu, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Kỹ thuật dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mục tiêu, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về mục tiêu, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 5-44</li> </ul>
1.1.1 Mục tiêu của phân tích tài chính doanh nghiệp	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.1.2 Chức năng của phân tích tài chính								
<b>1.2 Đối tượng nghiên cứu của phân tích tài chính doanh nghiệp</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>		<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về đối tượng nghiên cứu phân tích tài chính doanh nghiệp.</p> <p><b>* Kỹ thuật dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đối tượng nghiên cứu phân tích tài chính doanh nghiệp.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về đối tượng nghiên cứu phân tích tài chính doanh nghiệp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 5-44</p>
<b>1.3. Kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp</b>	<b>2</b>	<b>1,5</b>			<b>3,5</b>	<b>7</b>		<p><b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp.</p> <p><b>* Kỹ thuật dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp. - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về kỹ thuật đánh giá, kỹ thuật phân tích nhân tố, kỹ thuật dự đoán  - Thực hành các bài tập về kỹ thuật đánh giá và kỹ thuật phân tích nhân tố  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 5-44</p>
1.3.1 Kỹ thuật đánh giá	0,5	0,5			1	2	A1.1	
1.3.2 Kỹ thuật phân tích nhân tố	1	1			2	4	A1.2	
1.3.3 Kỹ thuật dự đoán	0,5						A1.4	
<b>1.4. Kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp</b>	<b>0,5</b>	<b>0,5</b>			<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp.  - Giao bài tập về nhà cho sinh viên.  - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp</p>
1.4.1. Kỹ thuật phân tích dọc								
1.4.2. Kỹ thuật phân tích ngang								
1.4.3. Kỹ thuật phân tích qua hệ số								
1.4.4. Kỹ thuật phân tích độ nhạy							A1.1 A1.2 A1.4	
1.4.5. Kỹ thuật chiết khấu dòng tiền	0,5	0,5			1	2		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Thực hành các bài tập về kỹ thuật phân tích đọc, ngang và qua hệ số</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 5-44</p>
<b>1.5. Tổ chức phân tích tài chính trong doanh nghiệp</b>	<b>0,25</b>				<b>0,25</b>	<b>0,5</b>	<p>A1.1 A1.2 A1.4</p>	<p><b>Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về tổ chức phân tích tài chính doanh nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổ chức phân tích tài chính doanh nghiệp.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về tổ chức phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 5-44</p>
<b>1.6. Những thông tin cần thiết cho phân tích tài chính</b>	<b>0,25</b>				<b>0,25</b>	<b>0,5</b>	<p>A1.1 A1.2 A1.4</p>	<p><b>Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về những thông tin cần thiết cho phân tích tài chính doanh nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về những thông tin cần thiết cho phân tích tài chính doanh nghiệp.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về những thông tin cần thiết cho phân tích tài chính doanh nghiệp.  doanh nghiệp  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 5-44</p>
<b>CHƯƠNG 2: DIỄN GIẢI HỆ THỐNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>	2				2	4		<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về diễn giải hệ thống báo cáo tài chính doanh nghiệp.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về diễn giải hệ thống báo cáo tài chính doanh nghiệp.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về diễn giải hệ thống báo cáo tài chính doanh nghiệp.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc tài liệu chính chương 2 trang 45-112</p>
2.1. Hệ thống báo cáo tài chính cung cấp thông tin tổng hợp về giá trị phục vụ công tác phân tích tài chính	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.4	
2.2. Bảng cân đối kế toán								<b>Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.1. Kết cấu của Bảng cân đối kế toán								- Trình bày các nội dung về bảng cân đối kế toán * <b>Phương pháp dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về kết cấu và các nội dung cơ bản trên bảng cân đối kế toán * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>
2.2.2. Nội dung cơ bản của các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán								-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về kết cấu và các nội dung cơ bản trên bảng cân đối kế toán <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính chương 2 trang 45-112
<b>2.3. Báo cáo kết quả kinh doanh</b>	0,5				0,5	1	A1.1 A1.2 A1.4	<b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về báo cáo kết quả kinh doanh. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung báo cáo kết quả kinh doanh * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về báo cáo kết quả kinh doanh <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính chương 2 trang 45-112

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ							A1.1 A1.2 A1.4  <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về báo cáo lưu chuyển tiền tệ. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về báo cáo lưu chuyển tiền tệ <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về báo cáo lưu chuyển tiền tệ <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính chương 2 trang 45-112	
2.5. Thuyết minh báo cáo tài chính							<b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về thuyết minh báo cáo tài chính <b>* Phương pháp dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thuyết minh báo cáo tài chính <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về thuyết minh báo cáo tài chính <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính chương 2 trang 45-112	
<b>CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP.</b>	<b>6</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>10</b>	<b>20</b>	A1.1 A1.2 A1.4  <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về phân tích chính sách tài chính của doanh nghiệp.	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.1. Phân tích chính sách huy động vốn của doanh nghiệp</b>	2	1			3	6	A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về những nguồn vốn doanh nghiệp huy động trong sản xuất kinh doanh, phân tích tình hình nguồn vốn, chính sách sử dụng công cụ tài chính, chính sách tài trợ của doanh nghiệp.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về những nguồn vốn doanh nghiệp huy động trong sản xuất kinh doanh, phân tích tình hình nguồn vốn, chính sách sử dụng công cụ tài chính, chính sách tài trợ của doanh nghiệp</li> <li>- Thực hành các bài tập tính toán và nhận xét, đánh giá về tình hình nguồn vốn, chính sách sử dụng công cụ tài chính và chính sách tài trợ của doanh nghiệp.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính chương 3 trang 115-170</li> </ul>
3.1.1. Những nguồn vốn doanh nghiệp huy động trong sản xuất kinh doanh	1				1	2		
3.1.2 Phân tích tình hình nguồn vốn của doanh nghiệp								
3.1.3. Phân tích chính sách sử dụng công cụ tài chính								
3.1.4. Phân tích chính sách tài trợ	1	1			2	4		
<b>3.2. Phân tích chính sách đầu tư của doanh nghiệp</b>	3	2			5	10	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích chính sách phân phối lợi nhuận</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> </ul>
3.2.1. Những điểm cần chú ý khi phân tích chính sách đầu tư	1				1	2		
3.2.2. Phân tích quyết định đầu tư								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.3. Phân tích cơ cấu đầu tư	1	1			2	4		<p>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</p> <p>* <b>Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về những điểm chú ý khi phân tích chính sách đầu tư, phân tích quyết định đầu tư, phân tích cơ cấu đầu tư và phân tích hiệu quả đầu tư.</p> <p>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập</p> <p>* <b>Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về những điểm chú ý khi phân tích chính sách đầu tư.</p>
3.2.4. Phân tích hiệu quả đầu tư	1	1			2	4	<p>A1.1 A1.2 A1.4 A2</p>	<p>- Thực hành các bài tập tính toán và nhận xét, đánh giá về chính sách đầu tư, phân tích quyết định đầu tư, phân tích cơ cấu đầu tư và phân tích hiệu quả đầu tư.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc tài liệu chính chương 3 trang 115-170</p>
<b>3.3. Phân tích chính sách phân phối lợi nhuận</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p>A1.1 A1.2 A1.4</p>	<p>* <b>Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về phân tích chính sách phân phối lợi nhuận</p> <p>* <b>Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân phối lợi nhuận.</p> <p>* <b>Học:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về những điểm chú ý khi phân tích chính sách phân phối lợi nhuận.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính chương 3 trang 115-170</p>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4: PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>6</b>	<b>3</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		<p><b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về phân tích tình hình sử dụng vốn trong doanh nghiệp - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân tích sự biến động và cơ cấu phân bổ vốn - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về phân tích sự biến động và cơ cấu phân bổ vốn. - Thực hành các bài tập tính toán và nhận xét, đánh giá về sự biến động và cơ cấu phân bổ vốn của doanh nghiệp</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính chương 4 trang 173-194</p>
<b>4.1. Phân tích sự biến động và cơ cấu phân bổ vốn</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>	A1.4 A1.3 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.2. Phân tích tốc độ luân chuyển vốn</b>	2	1			3	6	<p>A1.4 A1.3 A2</p> <p><b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về phân tích tốc độ luân chuyển vốn trong doanh nghiệp - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân tích tốc độ luân chuyển vốn - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> -Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về phân tích tốc độ luân chuyển vốn. - Thực hành các bài tập tính toán và nhận xét, đánh giá về tốc độ luân chuyển vốn <b>Học ở nhà:</b> - Đọc tài liệu chính chương 4 trang 173-194</p>	
<b>4.3. Phân tích hiệu quả sử dụng vốn</b>	2	1			3	6	<p>A1.4 A1.3 A2</p> <p><b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về phân tích hiệu quả sử dụng vốn trong doanh nghiệp - Giao bài tập về nhà cho sinh viên. - Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài. <b>* Phương pháp dạy:</b></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân tích hiệu quả sử dụng vốn</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về phân tích hiệu quả sử dụng vốn.</li> <li>- Thực hành các bài tập tính toán các chỉ tiêu về hiệu quả sử dụng vốn và nhận xét, đánh giá về hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc tài liệu chính chương 4 trang 173-194</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 5: PHÂN TÍCH TIỀM LỰC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>	<b>6</b>	<b>4</b>			<b>11</b>	<b>22</b>		<p><b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích tiềm lực tài chính trong doanh nghiệp</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> </ul> <p>* <b>Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đánh giá chung kết quả kinh doanh, phân tích chỉ tiêu lợi nhuận gộp và phân tích mối quan hệ doanh thu, chi phí, lợi nhuận.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên làm bài tập</li> </ul> <p>* <b>Học:</b></p>
<b>5.1. Phân tích kết quả kinh doanh</b>	<b>2</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>6</b>		
5.1.1. Đánh giá chung kết quả kinh doanh của doanh nghiệp	1	1			2	4		
5.1.2. Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng	1				1	2	A1.4 A1.3 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.3. Phân tích mối quan hệ doanh thu, chi phí, lợi nhuận								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về đánh giá chung kết quả kinh doanh.</li> <li>- Thực hành các bài tập tính toán và nhận xét, đánh giá chung kết quả kinh doanh, phân tích chỉ tiêu lợi nhuận gộp và phân tích mối quan hệ doanh thu, chi phí, lợi nhuận.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính chương 5 trang 201-238</li> </ul>
<b>5.2. Phân tích mức độ tạo tiền và tình hình lưu chuyển tiền tệ</b>	<b>1</b>	<b>1</b>			<b>2</b>	<b>4</b>	<p><b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích mức độ tạo tiền và tình hình lưu chuyển tiền tệ</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đánh giá khả năng tạo tiền, phân tích khả năng chi trả thực tế và phân tích lưu chuyển tiền tệ trong mối quan hệ với các hoạt động.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên thảo luận và làm bài tập</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về đánh giá khả năng tạo tiền, phân tích khả năng chi trả thực tế.</li> </ul>	
5.2.1. Phân tích đánh giá khả năng tạo tiền	0,5	0,5			1	2		
5.2.2. Phân tích khả năng chi trả thực tế trong doanh nghiệp	0,5	0,5			1	0,5		
5.2.3. Phân tích lưu chuyển tiền tệ trong mối quan hệ với các hoạt động								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm về phân tích lưu chuyển tiền tệ trong mối quan hệ với các hoạt động</li> <li>- Thực hành các bài tập tính toán và nhận xét, đánh giá khả năng tạo tiền, phân tích khả năng chi trả thực tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính chương 5 trang 201-238</li> </ul>
<b>5.3. Phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	<p>A1.4 A1.3 A.2</p> <p><b>Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên: yêu cầu sinh viên làm bài tập và làm báo cáo phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp trên thực tiễn</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp báo cáo: một tuần kể từ ngày giao bài</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán.</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên thảo luận và làm bài tập</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về tình hình công nợ.</li> <li>- Thực hành các bài tập tính toán và nhận xét, đánh giá tình hình công nợ và khả năng thanh toán.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu chính chương 5 trang 201-238</li> </ul>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 6: PHÂN TÍCH VÀ DỰ BÁO RỦI RO TRONG DOANH NGHIỆP</b>	<b>2</b>			<b>1</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	A1.4 A1.3	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về phân tích và dự báo rủi ro trong doanh nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm rủi ro và phân loại rủi ro.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về rủi ro và phân loại rủi ro.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6, trang 249-319</p>
<b>6.1. Rủi ro và phân loại rủi ro</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>		
6.1.1. Rủi ro và rủi ro tài chính 6.1.2. Phân loại rủi ro	0,5				0,5	1		
<b>6.2. Phương pháp phân tích rủi ro</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.4 A1.3	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày phương pháp phân tích rủi ro.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về phương pháp xác định rủi ro, phân tích rủi ro kinh doanh, đầu tư và tài chính của doanh nghiệp.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về phương pháp xác định rủi ro, phân tích rủi ro kinh doanh, đầu tư và tài chính của doanh nghiệp.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6, trang 249-319</p>
6.2.1. Phương pháp xác định rủi ro	0,5				0,5	1		
6.2.2. Phân tích rủi ro kinh doanh								
6.2.3. Phân tích rủi ro đầu tư 6.2.4. Phân tích rủi ro tài chính	0,5				0,5	1		
<b>6.3. Dự báo rủi ro</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	A1.4	<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.3.1. Dự báo rủi ro kinh doanh	0,5				0,5	1	A1.3	<p>- Trình bày và phân tích các nội dung về dự báo rủi ro trong doanh nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về dự báo rủi ro kinh doanh, đầu tư và tài chính.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về dự báo rủi ro kinh doanh, đầu tư và tài chính.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6, trang 249-319</p>
6.3.2. Dự báo rủi ro đầu tư								
6.3.3. Dự báo rủi ro tài chính								
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>		<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 7: DỰ BÁO CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>2</b>		<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>	A1.4	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày và phân tích các nội dung về dự báo báo cáo tài chính doanh nghiệp.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm dự báo báo cáo tài chính, mục tiêu dự báo báo cáo tài chính.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về khái niệm dự báo báo cáo tài chính, mục tiêu dự báo báo cáo tài chính.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7, trang 321-396</p>
<b>7.1. Các giai đoạn của dự báo báo cáo tài chính</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>		
7.1.1. Khái niệm về dự báo báo cáo tài chính	0,5				0,5	1		
7.1.2. Mục tiêu dự báo báo cáo tài chính doanh nghiệp								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>7.2. Phương pháp dự báo báo cáo tài chính</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>2</b>	<b>4</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về phương pháp dự báo báo cáo tài chính doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy về các phương pháp dự báo báo cáo tài chính và mối quan hệ giữa các báo cáo tài chính.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về các phương pháp dự báo báo cáo tài chính</li> <li>- Thảo luận theo nhóm về mối quan hệ giữa các báo cáo tài chính.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7, trang 321-396</li> </ul>	
7.2.1. Các phương pháp dự báo báo cáo tài chính	1				1	2		A1.4 A.2
7.2.2. Mối quan hệ giữa các báo cáo tài chính doanh nghiệp			1		1	2		
<b>7.3. Dự báo báo cáo tài chính doanh nghiệp</b>	<b>0,5</b>				<b>0,5</b>	<b>1</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về dự báo báo cáo tài chính doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về dự báo báo cáo tài chính dựa vào các phương pháp chủ yếu và một số phương pháp khác</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	
7.3.1. Dự báo báo cáo tài chính doanh nghiệp dựa vào các phương pháp chủ yếu	0,5				0,5	1		A1.4 A2

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
7.3.2. Một số phương pháp khác								- Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về dự báo báo cáo tài chính dựa vào các phương pháp chủ yếu và một số phương pháp khác <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7, trang 321-396
<b>CHƯƠNG 8: ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>		<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về phân tích khả năng sinh lời</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về khả năng sinh lời từ hoạt động, khả năng sinh lời kinh tế, phân tích khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về khả năng sinh lời từ hoạt động, khả năng sinh lời kinh tế, phân tích khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 8, trang 407-435</p>
<b>8.1. Phân tích khả năng sinh lời</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
8.1.1. Khả năng sinh lời từ hoạt động	0,5				0,5	1		
8.1.2. Khả năng sinh lời kinh tế								
8.1.3. Phân tích Khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu	0,5				0,5	0,5	A1.4 A2	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
8.2. Đánh giá khả năng tăng trưởng	0,5				0,5	1	A1.4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về đánh giá khả năng tăng trưởng.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về đánh giá khả năng tăng trưởng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về đánh giá khả năng tăng trưởng.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 8, trang 407-435</li> </ul>
8.3. Định giá doanh nghiệp	0,5				0,5	1	A1.4 A2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về định giá doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu câu hỏi/ý kiến các nội dung về định giá doanh nghiệp.</li> </ul>
								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 8, trang 407-435</li> </ul>
<b>Tổng</b>	<b>30</b>	<b>12</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**



STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>							
1.1	Bản chất, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp	x				x	
1.2	Đối tượng nghiên cứu của phân tích tài chính doanh nghiệp	x				x	
1.3	Phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp	x				x	
1.4	Kỹ thuật phân tích tài chính doanh nghiệp	x				x	
<b>CHƯƠNG 2. DIỄN GIẢI HỆ THỐNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>							
2.1	Hệ thống báo cáo tài chính cung cấp thông tin tổng hợp về giá trị phục vụ công tác phân tích tài chính	x				x	
2.2	Bảng cân đối kế toán	x				x	x
2.3	Báo cáo kết quả kinh doanh	x					x
2.4	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	x				x	x
<b>CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP</b>							
3.1	Phân tích chính sách huy động vốn của doanh nghiệp	x			x	x	x
3.2	Phân tích chính sách đầu tư của doanh nghiệp	x	x	x	x		x
3.3	Phân tích chính sách phân phối lợi nhuận	x	x	x	x		x
<b>CHƯƠNG 4. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TRONG DOANH NGHIỆP</b>							
4.1	Phân tích sự biến động và cơ cấu phân bổ vốn	x	x		x		x
4.2	Phân tích tốc độ luân chuyển vốn	x	x	x	x		x
4.3	Phân tích hiệu quả sử dụng vốn						
<b>CHƯƠNG 5. PHÂN TÍCH TIỀM LỰC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</b>							
5.1	Phân tích kết quả kinh doanh	x			x	x	X
5.2	Phân tích mức độ tạo tiền và tình hình lưu chuyển tiền tệ	x	x		x	x	
5.3	Phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán	x	x		x	x	X
<b>CHƯƠNG 6. PHÂN TÍCH VÀ DỰ BÁO RỦI RO TRONG DOANH NGHIỆP</b>							
6.1	Rủi ro và phân loại rủi ro	x			x		x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
6.2	Phương pháp phân tích rủi ro	X	X	X	X	X	X
6.3	Dự báo rủi ro	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 7: DỰ BÁO CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>							
7.1	Các giai đoạn của dự báo báo cáo tài chính	X			X	X	
7.2	Phương pháp dự báo báo cáo tài chính	X	X	X	X	X	X
7.3	Dự báo báo cáo tài chính doanh nghiệp	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 8: ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP</b>							
8.1	Phân tích khả năng sinh lời	X		X	X	X	X
8.2	Phân tích khả năng tăng trưởng	X		X	X	X	X
8.3	Định giá doanh nghiệp	X		X	X	X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm;
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2	20

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		A1.2	Bài tập	20		
<b>Tổng</b>			<b>100%</b>			
Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	60	CDR3,4	20	
	A1.4	Thái độ học tập	20	CDR1,2,5,6		
	<b>Tổng</b>			<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60

**Trong đó:**

A1.1 – Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về phân tích tài chính doanh nghiệp	20%
Hiểu	Khái quát hóa được các phương pháp và chỉ tiêu đánh giá chính sách đầu tư, huy động và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	20%
Phân tích	Phân tích được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	10%
Đánh giá	Đánh giá được chính sách đầu tư, huy động và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	5%
Sáng tạo	Đưa ra được các quan điểm và quyết định liên quan các tình huống phát sinh trong thực tiễn liên quan đến tình hình tài chính của các doanh nghiệp	5%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích tình hình nguồn vốn, chính sách tài trợ, quyết định đầu tư, cơ cấu đầu tư, hiệu quả đầu tư và chính sách phân phối lợi nhuận	40%

A1.2 – Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Phân tích	Phân tích được các nội dung cần đánh giá về chính sách đầu tư, huy động và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	10%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Bắt đầu xác định và tìm kiếm được công thức liên quan đến các bài tập về giá chính sách đầu tư, huy động và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	20%
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học để tính toán; phân tích chính sách đầu tư, huy động và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	20%
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về chính sách đầu tư, huy động và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	30%
Thành thạo	Giải quyết được các bài tập trên lớp, trong thực tiễn liên quan đến đánh giá chính sách đầu tư, huy động và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp.	20%

#### A1.3 – Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 6:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về phân tích tình hình sử dụng vốn, tiềm lực tài chính và dự báo rủi ro trong doanh nghiệp .	15%
Hiểu	Nắm được các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn; công thức và ý nghĩa của các chỉ tiêu đánh giá kết quả kinh doanh; tình hình công nợ và khả năng thanh toán, phương pháp phân tích và dự báo rủi ro.	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá hiệu quả sử dụng vốn; đánh giá được kết quả kinh doanh; đánh giá tình hình công nợ và khả năng thanh toán, đưa ra được các dự báo rủi ro..	50%
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến phân tích tình hình tài chính của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán.	10%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Kỹ xảo	Nhận diện được việc sử dụng tiêu chí phù hợp để nhận diện rủi ro và đánh giá, dự báo tình hình tài chính doanh nghiệp	5%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Câu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến nội dung cơ bản về phân tích tài chính doanh nghiệp.	20%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	40%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến phân tích tài chính doanh nghiệp	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về phân tích tài chính doanh nghiệp.	10%
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về các chỉ tiêu, ý nghĩa các chỉ tiêu tài chính và phương pháp đánh giá các nội dung phân tích tài chính doanh nghiệp	15%
Phân tích	Phân tích các nội dung liên quan đến chính sách huy động, sử dụng vốn, tiềm lực tài chính, rủi ro và tăng trưởng của doanh nghiệp.	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp	20%

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến phân tích tình hình tài chính của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán.	30%
Kỹ xảo	Nhận diện được việc sử dụng tiêu chí phù hợp để đánh giá về tình hình tài chính doanh nghiệp	5%

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Phân tích kinh doanh**
  - + Tiếng Anh: **Business Analysis**
- Mã học phần: KTKE126
- Số tín chỉ: 03
- Đối tượng học: **Bậc Đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết : Không
- Học phần học trước: Phân tích báo cáo tài chính
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 34 tiết
  - + Bài tập: 09 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 0 tiết
  - + Kiểm tra: 02 tiết

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về:

- Các mục tiêu, đối tượng của phân tích
- Kiến thức cơ bản về phương pháp phân tích tình hình hoạt động kinh tế của doanh nghiệp.
- Các phương pháp phân tích được áp dụng trực tiếp vào các loại doanh nghiệp để phân tích tìm ra nguyên nhân tác động đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giúp cho nhà quản trị, chủ sở hữu công ty và chủ nợ lường trước những khó khăn và thuận lợi của công ty, để từ đó đưa ra quyết định đúng đắn với công ty.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những kiến thức cơ bản và nâng cao để đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp thông qua các hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính của doanh nghiệp</li> <li>- Những phương pháp phân tích áp dụng cho từng loại hình của doanh nghiệp, để phân tích tìm ra nguyên nhân tác động đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Những kiến thức về phân tích báo cáo tài chính</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng để giải quyết các tình huống thực tế phát sinh trong lĩnh vực kinh doanh, phân tích tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, tìm ra nguyên nhân tác động đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập</li> <li>- Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần



Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CĐR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
MT1	CĐR1	- Hiểu được những kiến thức cơ bản và nâng cao để đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp thông qua các hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính của doanh nghiệp.	2.1.3	ITU
	CĐR2	- Áp dụng những phương pháp phân tích áp dụng cho từng loại hình của doanh nghiệp, để phân tích tìm ra nguyên nhân tác động đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.	2.1.3	ITU
	CĐR3	- Tính toán, phân tích được báo cáo tài chính.	2.1.4	ITU
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
MT2	CĐR4	- Thực hiện được các phương pháp phân tích để giải quyết các tình huống thực tế phát sinh trong lĩnh vực kinh doanh, phân tích tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, tìm ra nguyên nhân tác động đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.	2.2.2	ITU
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CĐR 5	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập	2.3.1	IT
	CĐR 6	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức	2.3.2	ITU
		- Tuân thủ theo chế độ kế toán hiện hành	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Văn Công (2013), *Giáo trình phân tích kinh doanh*, NXB đại học kinh tế quốc dân;
2. Nguyễn Ngọc Quang (2016), *Giáo trình phân tích Báo Cáo Tài Chính*, NXB Tài Chính;
3. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Trương Bá Thanh (2011), *Giáo trình Phân tích hoạt động kinh doanh 1,2*, NXB Đại học Đà Nẵng.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÂN TÍCH KINH DOANH</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>5</b>	<b>10</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học;</li> <li>- Trình bày các nội dung về Phân tích hoạt động kinh doanh, ý nghĩa, đối tượng, mục tiêu của Phân tích hoạt động kinh doanh trong đơn vị.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1, 1.1.2, 1.1.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho ví dụ làm rõ mục tiêu của phân tích kinh doanh</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 15 – 34</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
<b>1.1. Mục tiêu của phân tích kinh doanh</b>								
<i>1.1.1. Ý nghĩa của phân tích kinh doanh</i>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.5 A2	
<i>1.1.2. Đối tượng của phân tích kinh doanh</i>								
<i>1.1.3. Mục tiêu của phân tích kinh doanh</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.2. Phương pháp phân tích kinh doanh</b>	2	1			3	6	A1.1 A1.2 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về các Phương pháp phân tích kinh doanh: Phương pháp So sánh, phương pháp chi tiết chi tiêu nghiên cứu, phương pháp loại trừ, phương pháp liên hệ trực tuyến...</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về các phương pháp phân tích</li> <li>- Giao bài tập về phân các phương pháp phân tích và thông báo thời gian nộp bài</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các phương pháp phân tích</li> <li>- Làm bài thực hành giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 35 - 44</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
<b>1.3. Tổ chức và công tác phân tích</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Tổ chức và công tác phân tích</li> </ul>
<i>1.3.1. Phân loại công tác phân tích</i>								<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3.1, 1.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.3.1, 1.3.2</li> </ul>
<i>1.3.2. Tổ chức công tác phân tích</i>	1				1	2		<p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về công tác phân tích</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 45 - 47</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc tài liệu tham khảo 1
<b>CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ SẢN XUẤT</b>	<b>7</b>	<b>2</b>			<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>2.1. Ý nghĩa phân tích</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày ý nghĩa của phân tích</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1</li> <li>- Phương pháp phát vấn: đặt câu hỏi về ý nghĩa của phân tích</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về ý nghĩa của phương pháp phân tích</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 58 - 66</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
<b>2.2. Phân tích kết quả sản xuất về mặt khối lượng</b>	4	<b>1</b>			5	10		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Phân tích kết quả sản xuất.</li> <li>- Giới thiệu về Phân tích kết quả sản xuất về mặt khối lượng.</li> <li>- Giới thiệu phương pháp phân tích kết quả sản xuất theo mặt hàng</li> <li>- Giới thiệu phương pháp phân tích tính chất đồng bộ trong sản xuất</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phân phân tích kết quả sản xuất về mặt khối lượng</li> <li>- Giao bài tập về phân các phương pháp quy mô sản xuất, kết quả sản xuất theo mặt hàng, tính đều đặn trong sản xuất và thông báo thời gian nộp bài</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
2.2.1. Phân tích quy mô sản xuất và sự thích ứng với thị trường	1				1	2	A1.1 A1.2 A1.5 A2	
2.2.2. Phân tích kết quả sản xuất theo mặt hàng	1	<b>1</b>			2	4		
2.2.3. Phân tích tính chất đồng bộ trong sản xuất	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.4. Phân tích tính đều đặn trong sản xuất	1				1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4</li> <li><b>* Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài thực hành giáo viên giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 70 - 80</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
<b>2.3. Phân tích kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm</b>	2	1			3	6	A1.1 A1.2 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu về Phân tích kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm.</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phân tích kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm</li> <li>- Giao bài tập về nhà về phân kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm và thông báo thời gian nộp bài vào buổi học sau.</li> <li><b>* Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3.1, 2.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3.1, 2.3.2</li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài thực hành giáo viên giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 91 - 92</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
2.3.1. Đối với sản phẩm có phân chia thứ hạng về chất lượng	1				2	4		
2.3.2. Đối với sản phẩm không phân chia thứ hạng về chất lượng	1	1			1	2		
<b>CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM</b>	<b>8</b>	<b>3</b>		<b>1</b>	<b>12</b>	<b>24</b>		
3.1. Ý nghĩa	1				1	2	A1.1	<b>* Dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							A1.2 A1.5 A2 - Trình bày ý nghĩa của phân tích giá thành sản phẩm <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1 <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về phân tích giá thành sản phẩm <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 95 – 97 - Đọc tài liệu tham khảo 1	
<b>3.2. Phân tích chung tình hình giá thành</b>	2	1			3	6	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu về Phân tích chung tình hình giá thành - Trình bày Phân tích tình hình biến động giá thành đơn vị - Trình bày Phân tích tình hình biến động tổng giá thành - Hướng dẫn làm bài tập về phân tích tình hình giá thành - Giao bài tập về phần các phương pháp phân tích tình hình biến động giá thành đơn vị, biến động tổng giá thành và thông báo thời gian nộp bài A1.1 A1.2 A1.5 A2 <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1, 3.2.2 - Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1, 3.2. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Làm bài thực hành giáo viên giao <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu tài liệu chính 1 trang 97 – 101 - Đọc tài liệu tham khảo 1 - Đọc tài liệu chính 3 từ trang 187- 205	
<i>3.2.1. Phân tích tình hình biến động giá thành đơn vị</i>	1				1	2		
<i>3.2.2. Phân tích tình hình biến động tổng giá thành</i>	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.3. Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được</b>	2				2	4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Phân tích chung tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được</li> <li>- Giới thiệu phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phân tích tình hình thực hiện hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được</li> <li>- Giao bài tập về phân phân tích chung tình hình thực hiện hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được và thông báo thời gian nộp bài</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.1, 3.3.2</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.1, 3.3.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.3.1, 3.3.2</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 101 – 108</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>	
<i>3.3.1. Phân tích chung tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được</i>	1				1	2		
<i>3.3.2. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được</i>	1				1	2		
<b>3.4. Phân tích chi phí sản xuất trên 1.000 đồng giá trị sản phẩm</b>	2	1			3	6	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.5</p> <p>A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày Phân tích chi phí sản xuất trên 1.000 đồng giá trị sản phẩm</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phân phân tích chi phí sản xuất trên 1000 đồng giá trị sản phẩm</li> <li>- Giao bài tập về phân phân tích chi phí sản xuất trên 1000 đồng giá trị sản phẩm và thông báo thời gian nộp bài</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 108 – 122</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
<b>3.5. Phân tích các khoản mục giá thành</b>	1	1			2	4		<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày Phân tích các khoản mục giá thành gồm có khoản mục chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, khoản mục chi phí nhân công trực tiếp và khoản mục chi phí sản xuất chung.</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phần phân tích khoản mục giá thành</li> <li>- Giao bài tập về phần phân tích khoản mục giá thành và thông báo thời gian nộp bài</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.5.1, 3.5.2, 3.5.3.</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.5.1, 3.5.2, 3.5.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài thực hành giáo viên giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 123 – 124</li> </ul>
<i>3.5.1. Phân tích khoản mục chi phí nguyên vật liệu trực tiếp</i>							A1.1 A1.2 A1.5 A2	
<i>3.5.2. Phân tích khoản mục chi phí nhân công trực tiếp</i>								
<i>3.5.3. Phân tích khoản mục chi phí sản xuất chung</i>	1	1			2	4		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc tài liệu tham khảo 1
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. PHÂN TÍCH TIÊU THỤ VÀ LỢI NHUẬN</b>	<b>8</b>	<b>2</b>			<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>4.1. Ý nghĩa</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày ý nghĩa của Phân tích tiêu thụ và lợi nhuận</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về lợi nhuận và tiêu thụ</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 124 – 133</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
<b>4.2. Phân tích tình hình tiêu thụ</b>	4	1			5	10	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Phân tích chung tình hình tiêu thụ</li> <li>- Giới thiệu phân tích tình hình tiêu thụ về mặt hàng chủ yếu</li> <li>- Giới thiệu phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tính hình tiêu thụ</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phần phân tích tình hình tiêu thụ</li> <li>- Giao bài tập về phần phân tích tình hình tiêu thụ:</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1, 4.2.2, 4.2.3</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài thực hành giáo viên giao</li> </ul>
<i>4.2.1. Phân tích chung tình hình tiêu thụ</i>	1				1	2		
<i>4.2.2. Phân tích tình hình tiêu thụ về mặt hàng chủ yếu</i>	1				1	2		
<i>4.2.3. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ</i>	2	1			3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 133 – 47</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> <li>- Đọc tài liệu chính 3 trang 232 -260</li> </ul>
<b>4.3. Phân tích tình hình lợi nhuận</b>	3	1			4	8		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Phân tích chung tình hình lợi nhuận</li> <li>- Trình bày phân tích tình hình lợi nhuận hoạt động xuất kinh doanh</li> <li>- Phân tích tình hình lợi nhuận khác</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phần phân tích tình hình lợi nhuận</li> <li>- Giao bài tập về phần phân tích tình hình lợi nhuận và thông báo thời gian nộp bài</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 1 trang 122</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> </ul>
<i>4.3.1. Phân tích chung tình hình lợi nhuận của doanh nghiệp</i>	1	1			2	4	A1.3 A1.4 A1.5 A2	
<i>4.3.2. Phân tích tình hình lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	1				1	2		
<i>4.3.3. Phân tích lợi nhuận khác</i>	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 5. PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>7</b>	<b>1</b>		<b>1</b>	<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>5.1. Ý nghĩa phân tích báo cáo tài chính</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày ý nghĩa của phân tích báo cáo tài chính.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét, đánh giá về phân tích báo cáo tài chính  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 2 trang 12- 31  - Đọc tài liệu tham khảo 1  - Đọc tài liệu chính 2</p>
<p><b>5.2. Nguồn tài liệu và phương pháp phân tích</b></p> <p>5.2.1. Nguồn tài liệu</p> <p>5.2.2. Phương pháp phân tích</p>	1				1	2	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu về nguồn tài liệu dùng để tham khảo, phân tích  - Giới thiệu chung về các phương pháp phân tích báo cáo tài chính  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.2.1, 5.2.2  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét, đánh giá về các phương pháp phân tích báo cáo tài chính  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 2 trang 278 - 281  - Đọc tài liệu tham khảo 1  - Đọc tài liệu chính 2</p>	
					1	2		
					1	2		
<p><b>5.3. Phân tích báo cáo tài chính</b></p> <p>5.3.1. Phân tích bảng cân đối kế toán</p> <p>5.3.2. Phân tích báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</p> <p>5.3.3. Phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ</p>	2	1			3	6	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu về Phân tích bảng cân đối kế toán  - Giới thiệu phân tích báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh  - Giới thiệu phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ.  - Hướng dẫn làm bài tập về phần phân tích báo cáo tài chính  - Giao bài tập về phần phân tích báo cáo tài chính và thông báo thời gian nộp bài  <b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
	1				1	2		
	1	1			2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.3.1, 5.3.2, 5.3.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 2 trang 98 – 104</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2</li> </ul>
<b>5.4. Phân tích tình hình đảm bảo nguồn vốn cho hợp đồng kinh doanh của doanh nghiệp</b>	1				1	2	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu phương pháp Phân tích tình hình đảm bảo nguồn vốn cho hợp đồng kinh doanh của doanh nghiệp</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.4</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- nhận xét, đánh giá về phân tích đảm bảo nguồn vốn</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu trong tài liệu chính 2 trang 111 – 143</li> <li>- Đọc tài liệu tham khảo 1</li> <li>- Đọc tài liệu chính 2</li> </ul>
<b>5.5. Phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu</b>	2			<b>1</b>	3	6	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu về Phân tích tỷ số khả năng thanh toán</li> <li>- Giới thiệu phương pháp Phân tích tỷ số cơ cấu tài chính</li> <li>- Giới thiệu phân tích tỷ số hiệu quả hoạt động</li> <li>- Hướng dẫn làm bài tập về phân phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu</li> </ul>
<i>5.5.1. Phân tích tỷ số khả năng thanh toán</i>	1				1	2		
<i>5.5.2. Phân tích tỷ số cơ cấu tài chính</i>	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.5.3. Phân tích tỷ số hiệu quả hoạt động								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao bài tập về phân phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu và thông báo thời gian nộp bài</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.5.1, 5.5.2, 5.5.3</li> <li>- Phương pháp phát vấn: áp dụng khi giảng dạy nội dung 5.5.1, 5.5.2, 5.5.3</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm bài tập thực hành giáo viên giao.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Ôn tập lại nội dung đã học, làm bài tập thực hành giáo viên giao</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>34</b>	<b>9</b>		<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ PHÂN TÍCH KINH DOANH</b>							
1.1	Mục tiêu của phân tích kinh doanh	x				x	x
1.2	Phương pháp phân tích kinh doanh	x	x				x
1.3	Tổ chức và công tác phân tích	x		x		x	x
<b>CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ SẢN XUẤT</b>							
2.1	Ý nghĩa phân tích	x			x		x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	
2.2	Phân tích kết quả sản xuất về mặt khối lượng	X	X	X	X		X	
2.3	Phân tích kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm	X	X	X	X		X	
<b>CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM</b>								
3.1	Ý nghĩa	X			X		X	
3.2	Phân tích chung tình hình giá thành	X	X	X	X	X	X	
3.3	Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm so sánh được	X	X	X	X	X	X	
3.4	Phân tích chi phí sản xuất trên 1.000 đồng giá trị sản phẩm	X	X	X	X	X	X	
3.5	Phân tích các khoản mục giá thành	X	X	X	X	X	X	
<b>CHƯƠNG 4: PHÂN TÍCH TIÊU THỤ VÀ LỢI NHUẬN</b>								
4.1	Ý nghĩa	X	X		X	X	X	
4.2	Phân tích tình hình tiêu thụ	X	X	X	X	X	X	
4.3	Phân tích tình hình lợi nhuận	X	X	X	X	X	X	
<b>CHƯƠNG 5. PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>								
5.1	Ý nghĩa phân tích báo cáo tài chính	X	X		X		X	
5.2	Nguồn tài liệu và phương pháp phân tích	X	X	X	X		X	
5.3	Phân tích báo cáo tài chính	X	X	X	X	X	X	
5.4	Phân tích tình hình đảm bảo nguồn vốn cho hợp đồng kinh doanh của doanh nghiệp	X	X	X	X	X	X	
5.5	Phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu	X	X	X	X		X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3,4	20%
		A1.2	Thái độ học tập	20	CDR5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài tập	40	CDR1,2,3,4	20%
		A1.4	Bài kiểm tra	40	CDR3,4	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-			
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60%

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được ý nghĩa, đối tượng, phương pháp của phân tích kinh doanh; các phương pháp phân tích; phân tích kết quả sản xuất và phân tích giá thành sản phẩm	10
Hiểu	- So sánh được các phương pháp phân tích kết quả sản xuất về mặt khối lượng, kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm; phân tích giá thành sản phẩm	10
Áp dụng	- Áp dụng được công thức vào phân tích được kết quả sản xuất về mặt khối lượng, về mặt chất lượng sản phẩm	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	- Áp dụng được công thức vào phân tích được tình hình chung về giá thành: giá thành đơn vị, biến động tổng giá thành - Áp dụng được công thức vào phân tích được tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm.	
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính toán, phân tích được kết quả sản xuất về mặt khối lượng, về mặt chất lượng sản phẩm - Thực hiện được việc tính toán, phân tích tình hình chung về giá thành: giá thành đơn vị, biến động tổng giá thành - Thực hiện được việc tính toán, phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm.	30
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về phân tích kết quả sản xuất, giá thành sản phẩm	30

#### A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức, nội dung, phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Làm bài tập về nhà đầy đủ.	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

#### A1.3 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	



<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Nhớ	- Nhớ được các phương pháp phân tích kinh doanh.	10
Hiểu	- Hiểu được cách phân tích tình hình kết quả sản xuất về mặt khối lượng, kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm, phân tích giá thành sản phẩm, phân tích tình hình tiêu thụ và lợi nhuận, phân tích báo cáo tài chính.	10
Áp dụng	- Áp dụng được công thức phân tích để phân tích tình hình kết quả sản xuất về mặt khối lượng, kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm, phân tích giá thành sản phẩm, phân tích tình hình tiêu thụ và lợi nhuận, phân tích báo cáo tài chính.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được việc tính toán, phân tích được kết quả sản xuất về mặt khối lượng, về mặt chất lượng sản phẩm; phân tích tình hình chung về giá thành, giá thành đơn vị, biến động tổng giá thành; phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm; phân tích tình hình tiêu thụ của doanh nghiệp; phân tích được tình hình lợi nhuận sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tính toán, phân tích báo cáo tài chính, cung cấp được thông tin về kết quả tình hình tài chính của doanh nghiệp.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về phương pháp phân tích thể hiện ở từng trường hợp phân tích cụ thể.	30

#### A1.4 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong học phần:

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Trình bày được ý nghĩa của phân tích tình hình tiêu thụ và lợi nhuận; phân tích báo cáo tài chính; Các phương pháp phân tích.	10
Hiểu	- Hiểu được phân tích tình hình tiêu thụ, tình hình lợi nhuận; cách phân tích báo cáo tài chính, xác định được nguồn tài liệu dùng để phân tích.	20
Áp dụng	- Áp dụng được công thức vào phân tích được tình hình tiêu thụ của doanh nghiệp; tình hình lợi nhuận sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; vào phân tích được báo cáo tài chính, cung cấp được thông tin về kết quả tình hình tài chính của doanh nghiệp.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được việc tính toán, phân tích tình hình tiêu thụ của doanh nghiệp.</li> <li>- Thực hiện được việc tính toán, phân tích được tình hình lợi nhuận sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</li> <li>- Thực hiện được việc tính toán, phân tích báo cáo tài chính, cung cấp được thông tin về kết quả tình hình tài chính của doanh nghiệp.</li> </ul>	30
Chuẩn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững các kiến thức về phân tích tình hình tiêu thụ và lợi nhuận, tình hình tài chính của doanh nghiệp</li> </ul>	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được ý nghĩa, đối tượng, phương pháp của phân tích kinh doanh; các phương pháp phân tích; phân tích kết quả sản xuất và phân tích giá thành sản phẩm</li> <li>- Trình bày được ý nghĩa của phân tích tình hình tiêu thụ và lợi nhuận; phân tích báo cáo tài chính; Các phương pháp phân tích.</li> </ul>	10
Hiểu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu về các phương pháp phân tích kết quả sản xuất về mặt khối lượng, kết quả sản xuất về mặt chất lượng sản phẩm; phân tích giá thành sản phẩm</li> <li>- Hiểu được phân tích tình hình tiêu thụ, tình hình lợi nhuận; cách phân tích báo cáo tài chính, xác định được nguồn tài liệu dùng để phân tích.</li> </ul>	10
Áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng được công thức vào phân tích được kết quả sản xuất về mặt khối lượng, về mặt chất lượng sản phẩm; phân tích được tình hình chung về giá thành: giá thành đơn vị, biến động tổng giá thành; phân tích được tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm.</li> <li>- Áp dụng được công thức vào phân tích được tình hình tiêu thụ của doanh nghiệp; tình hình lợi nhuận sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; vào phân tích được báo cáo tài chính, cung cấp được thông tin về kết quả tình hình tài chính của doanh nghiệp.</li> </ul>	10
	<i>Về kỹ năng</i>	

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được việc tính toán, phân tích được kết quả sản xuất về mặt khối lượng, về mặt chất lượng sản phẩm; Phân tích tình hình chung về giá thành: giá thành đơn vị, biến động tổng giá thành; phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành sản phẩm</li> <li>- Thực hiện được việc tính toán, phân tích tình hình tiêu thụ của doanh nghiệp; phân tích được tình hình lợi nhuận sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; phân tích báo cáo tài chính, cung cấp được thông tin về kết quả tình hình tài chính của doanh nghiệp.</li> </ul>	50
Chuẩn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững các kiến thức về phân tích kết quả sản xuất, giá thành sản phẩm</li> <li>- Nắm vững các kiến thức về phân tích tình hình tiêu thụ và lợi nhuận, tình hình tài chính của doanh nghiệp</li> </ul>	20

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt:
  - + Tiếng Anh:
- Mã học phần:
- Số tín chỉ:
- Đối tượng học:
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

**Tài chính công**  
**Public Finance**  
KTKT119  
03  
Bậc đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn
<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp					

- Học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Tài chính – Tiền tệ
- Học phần song hành: Không
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 45 tiết
  - + Nghe giảng lý thuyết: 26 tiết
  - + Bài tập: 03 tiết
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: 14 tiết

- + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Tài chính công là học phần thuộc khối kiến thức ngành thuộc ngành Kế toán trong chương trình đào tạo đại học. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Các vấn đề cơ bản về tài chính công như khái niệm tài chính công, đặc điểm, vai trò của tài chính công; thu nhập công, chi tiêu công; Hệ thống ngân sách nhà nước như khái niệm, hoạt động thu – chi ngân sách nhà nước, quản lý các hoạt động thu - chi, bội chi và các giải pháp hạn chế bội chi ngân sách nhà nước; Các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước như quỹ bảo hiểm xã hội, quỹ dự trữ quốc gia, ngân hàng phát triển... và nội dung của quản lý tài sản công.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về tài chính công như Khái niệm, đặc điểm, vai trò... của tài chính công</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về thu nhập công và chi tiêu công.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về Ngân sách nhà nước, hoạt động thu – chi ngân sách nhà nước, bội chi và giải pháp hạn chế bội chi ngân sách nhà nước.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về quản lý tài sản công.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được sự can thiệp của Chính phủ thông qua công cụ tài chính công nhằm huy động, phân bổ nguồn lực, phân phối thu nhập và ổn định kinh tế vĩ mô.</li> <li>- Vận dụng kiến thức để đánh giá chi tiêu công trong thực tế, lý giải lựa chọn các chương trình chi tiêu công của chính phủ</li> <li>- Vận dụng để phân tích nguyên nhân, giải pháp xử lý bội chi ngân sách nhà nước.</li> <li>- Phân tích, đánh giá được cách quản lý tài sản công.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có niềm tin, thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tu dưỡng những phẩm chất cá nhân cơ bản.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về tài chính công như khái niệm, đặc điểm, vai trò, kết cấu tài chính công, quản lý tài chính công, chính sách tài chính công...	2.1.2	IT
		Hiểu được những vấn đề cơ bản về thu nhập công và chi tiêu công: Khái niệm, đặc điểm, phân loại, các nhân tố ảnh hưởng...	2.1.2	IT
	CDR2	Vận dụng được những kiến thức đã học để phân tích và đánh giá thu nhập công, chi tiêu công...	2.1.2 2.1.4	IT
		Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá cách quản lý tài sản công	2.1.2 2.1.4	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng xử lý, phân tích và đánh giá những vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính của Chính phủ.	2.2.4	ITU
	CDR4	Kết hợp các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và đánh giá tình hình tài chính công, đưa ra kiến nghị phù hợp.	2.2.5	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT
	CDR6	Có khả năng học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế và quản lý.	2.3.3	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

- Bùi Tiên Hanh (2016), *Giáo trình quản lý tài chính công*, NXB Tài chính
- Nguyễn Văn Hiệu, Trần Thị Vân Anh (2020), *Giáo trình Tài chính công*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- PGS.TS Hoàng Thị Thúy Nguyệt (2016), *Lý thuyết quản lý tài chính công*, NXB.Tài chính

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. GS.TS Lê Chi Mai (2011), *Quản lý tài chính công*, NXB Chính trị quốc gia.
2. TS Phạm Văn Khoan và TS Nguyễn Trọng Nhân (năm 2010), *Giáo trình Quản lý tài chính các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công*, Nhà xuất bản Tài chính;
3. PGS.TS Sử Đình Thành, Bùi Thị Mai Hoài (2010), *Tài chính công và phân tích chính sách thuế* NXB Lao động
- 4.. PGS.TS Sử Đình Thành (2009), *Lý thuyết Tài chính công* , NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
5. David N.Hyman (2014), *Public Finance – A contemporary Application of Theory to policy, 10<sup>th</sup> Edition*, NXB Cengage Learning..
6. Rosen, H.S and Gayer, T.McGraw-Hill (2014), *Public Finance*, 10<sup>th</sup> edn, Boston.
7. Luật Ngân sách Nhà nước, *Luật số 83/2015/QH13 ban hành ngày 25/06/2015*.
8. Luật Quản lý thuế, *Luật số 38/2019/QH14 ban hành ngày 13/06/2019*.
9. Luật Quản lý nợ công, *Luật số 20/2017/QH14 ban hành ngày 23/11/2017*.

#### 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

#### 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH CÔNG</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>1.1.Những vấn đề cơ bản về tài chính công</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.4 A2	* Dạy: - Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; - Trình bày các nội dung về tài chính công.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.1.1. Quá trình hình thành và phát triển tài chính công								<p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quá trình hình thành, khái niệm, đặc điểm và kết cấu tài chính công.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về khái niệm, đặc điểm và kết cấu tài chính công <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</p>
1.1.2. Khái niệm và đặc điểm tài chính công								
1.1.3. Kết cấu tài chính công								
<b>1.2. Chức năng, vai trò và nguyên tắc hoạt động của tài chính công</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về chức năng, vai trò và nguyên tắc hoạt động của tài chính công.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chức năng, vai trò và nguyên tắc hoạt động của tài chính công.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về chức năng, vai trò và nguyên tắc hoạt động của tài chính công. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1</p>
1.2.1. Chức năng của tài chính công								
1.2.2. Vai trò của tài chính công								
1.2.3. Nguyên tắc hoạt động của tài chính công								
<b>1.3. Quản lý tài chính công</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về quản lý tài chính công.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.3.1. Khái niệm, đặc điểm quản lý tài chính công								<p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quản lý tài chính công.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Xác định và nêu ý kiến về khái niệm, đặc điểm quản lý tài chính công, phân cấp quản lý tài chính công và tổ chức bộ máy quản lý tài chính công.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1</p>
1.3.2. Phân cấp quản lý tài chính công								
1.3.3. Tổ chức bộ máy quản lý tài chính công								
<b>1.4. Chính sách tài chính công</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <p>- Trình bày các nội dung về chính sách tài chính công.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm, mục tiêu của chính sách tài chính công; Các công cụ, nội dung của chính sách tài chính công và chính sách tài chính công của Việt Nam.</p> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <p>- Xác định và nêu ý kiến về khái niệm, đặc điểm, mục tiêu của chính sách tài chính công; Các công cụ, nội dung của chính sách tài chính công và chính sách tài chính công của Việt Nam.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</p> <p>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1</p>
1.4.1. Khái niệm, đặc điểm và mục tiêu của chính sách tài chính công								
1.4.2. Các công cụ của chính sách tài chính công								
1.4.3. Nội dung cơ bản của chính sách tài chính công								
1.4.4. Chính sách tài chính công của Việt Nam								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>CHƯƠNG 2. THU NHẬP CÔNG VÀ CHI TIÊU CÔNG</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>4</b>		<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>2.1. Thu nhập công</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>	A1.1 A1.4 A2	
<i>2.1.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại thu nhập công</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		
<i>2.1.2. Vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập công</i>	<i>1</i>		<i>1</i>		<i>2</i>	<i>4</i>		
<i>2.1.3. Phân tích và đánh giá thu nhập công</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>		<i>3</i>	<i>6</i>		
<b>2.2. Chi tiêu công</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>	A1.1 A1.4 A2	
<i>2.2.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại chi tiêu công</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		
<i>2.2.2. Vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến chi tiêu công</i>	<i>1</i>		<i>1</i>		<i>2</i>	<i>4</i>		

**\* Dạy:**  
- Trình bày tổng quan về thu nhập công.

**\* Phương pháp dạy:**  
- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm, phân loại, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập công; Phân tích và đánh giá thu nhập công.

**\* Học:**  
**Học ở lớp:**  
- Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về khái niệm, đặc điểm, phân loại, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập công.  
- Làm bài tập về phân tích và đánh giá thu nhập công.  
**Học ở nhà:**  
- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2

**\* Dạy:**  
- Trình bày tổng quan về chi tiêu công.

**\* Phương pháp dạy:**  
- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm, phân loại, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến chi tiêu công; Phân tích và đánh giá chi tiêu công.

**\* Học:**

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.3. Phân tích và đánh giá chi tiêu công	1	1	1		3	6		<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về khái niệm, đặc điểm, phân loại, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến chi tiêu công.</li> <li>- Làm bài tập về phân tích và đánh giá chi tiêu công.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2</li> <li>- Đọc trước tài chính chính 1, chương 4.</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>6</b>		<b>4</b>		<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>3.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của Ngân sách nhà nước</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung khái quát chung về khái niệm, đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước..</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định, nêu ý kiến về khái niệm, đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 3</li> </ul>
3.1.1. Khái niệm Ngân sách nhà nước								
3.1.2. Đặc điểm của ngân sách nhà nước								
3.1.3. Vai trò của Ngân sách nhà nước								
<b>3.2. Nội dung thu – chi Ngân sách nhà nước</b>	<b>3</b>		<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>	A1.1 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung thu – chi ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.2.1. Thu ngân sách nhà nước	1		1		2	4		
3.2.2. Chi ngân sách nhà nước	1		1		2	4		
3.2.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến thu – chi ngân sách nhà nước								
3.2.4. Cấu trúc thu – chi ngân sách nhà nước tại Việt Nam	1				1	2		
<b>3.3 Hệ thống Ngân sách nhà nước</b>	<b>1</b>						A1.1 A1.4 A2	
3.3.1 Mô hình hệ thống Ngân sách nhà nước								
3.3.2 Phân cấp Ngân sách nhà nước								
3.3.3 Phân cấp Ngân sách nhà nước tại Việt Nam								
<b>3.4. Cân đối ngân sách và giải pháp bù đắp bội chi ngân sách</b>	<b>1</b>		<b>2</b>		<b>3</b>	<b>6</b>		
3.4.1. Cân đối ngân sách nhà nước	0,5		1		1,5	3		

- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thu – chi ngân sách nhà nước, các nhân tố ảnh hưởng đến thu- chi ngân sách nhà nước, cấu trúc thu – chi ngân sách nhà nước tại Việt Nam.

**\* Học:**  
**Học ở lớp:**  
- Nhận xét, đánh giá, thảo luận, nêu ý kiến về hoạt động thu – chi ngân sách nhà nước.  
**Học ở nhà:**  
- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3  
- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3  
- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 3.

**\* Dạy:**  
- Trình bày hệ thống ngân sách nhà nước.  
**\* Phương pháp dạy:**  
- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mô hình hệ thống ngân sách nhà nước, phân cấp ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước tại Việt Nam.

**\* Học:**  
**Học ở lớp:**  
- Nhận xét, đánh giá, thảo luận, nêu ý kiến về mô hình hệ thống ngân sách nhà nước, phân cấp ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước tại Việt Nam.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
3.4.2. Bội chi và giải pháp bù đắp bội chi	0,5		1		1,5	3		<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3 - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 3.
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. CÁC QUỸ TÀI CHÍNH CÔNG NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>4</b>		<b>3</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>4.1. Vai trò và đặc điểm của các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về vai trò, đặc điểm của các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về vai trò, đặc điểm, các loại quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 10 - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 4.
4.1.1. Vai trò của các quỹ tài chính công ngoài NSNN								
4.1.2. Đặc điểm của các quỹ tài chính công ngoài NSNN								
4.1.3. Các loại quỹ tài chính công ngoài NSNN								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.2. Nội dung hoạt động của một số quỹ tài chính công ngoài NSNN</b>	<b>3</b>		<b>3</b>		<b>6</b>	<b>12</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung hoạt động của một số quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quỹ dự trữ quốc gia, quỹ bảo hiểm xã hội, ngân hàng phát triển và các quỹ khác.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định, nêu ý kiến về nội dung hoạt động các loại quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7 - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 10</p>
4.2.1. Quỹ dự trữ quốc gia	1		1		2	4		
4.2.2. Quỹ bảo hiểm xã hội	1		1		2	4		
4.2.3. Ngân hàng phát triển								
4.2.4. Các quỹ khác	1		1		2	4		
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>3</b>		<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>5.1. Khái niệm, phân loại tài sản công</b>	<b>2</b>		<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày khái niệm, phân loại tài sản công.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, phân loại tài sản công.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định, nêu ý kiến về khái niệm rủi ro và tỷ suất sinh lời. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 3, chương 5</p>
5.1.1. Khái niệm tài sản công	1				1	2		
5.1.2. Phân loại tài sản công	1		1		2	4		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>5.2. Quản lý tài sản công</b>	<b>4</b>		<b>2</b>		<b>6</b>	<b>12</b>	A1.2 A1.3 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về quản lý tài sản công.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, vai trò và nội dung quản lý tài sản công.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định, nêu ý kiến về khái niệm, vai trò và nội dung của quản lý tài sản công.</li> <li>- Làm bài tập về quản lý tài sản công.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 10</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 9</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3, chương 5.</li> </ul>
5.2.1. Khái niệm quản lý tài sản công	1				1	2		
5.2.2. Vai trò của quản lý tài sản công	1				1	2		
5.2.3. Nội dung quản lý tài sản công	2	1	2		5	10		
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>26</b>	<b>3</b>	<b>14</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH CÔNG</b>							
1.1	Những vấn đề cơ bản về tài chính công	x	x	x	x	x	x
1.2.	Chức năng, vai trò và nguyên tắc hoạt động của tài chính công	x	x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
1.3.	Quản lý tài chính công	x	x	x	x	x	x
1.4.	Chính sách tài chính công	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. THU NHẬP CÔNG VÀ CHI TIÊU CÔNG</b>							
2.1.	Thu nhập công	x	x	x	x	x	x
2.2.	Chi tiêu công	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>							
3.1.	Khái niệm, đặc điểm và vai trò của Ngân sách nhà nước	x	x	x	x	x	x
3.2.	Nội dung thu – chi Ngân sách nhà nước	x	x	x	x	x	x
3.3.	Hệ thống Ngân sách nhà nước	x	x	x	x	x	x
3.4.	Cân đối ngân sách và giải pháp bù đắp bội chi ngân sách	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. CÁC QUỸ TÀI CHÍNH CÔNG NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>							
4.1.	Vai trò và đặc điểm của các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước	x	x	x	x	x	x
4.2.	Nội dung hoạt động của một số quỹ tài chính công ngoài NSNN	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG</b>							
5.1.	Khái niệm, phân loại tài sản công	x	x	x	x	x	x
5.2.	Quản lý tài sản công	x	x	x	x	x	x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá



Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.2	Bài tập lý thuyết	20	CĐR3,4	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	60	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60%

### Trong đó:

A1.1 – Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tài chính công, thu nhập công, chi tiêu công và ngân sách nhà nước.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được các phương pháp đánh giá và phân tích thu nhập công và chi tiêu công, cân đối ngân sách nhà nước.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá và phân tích thu nhập công và chi tiêu công, giải pháp hạn chế bội chi ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách nhà nước.	40%

A1.2 – Bài tập lý thuyết được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Bắt chước	Xác định và tìm kiếm được các văn bản tài liệu chuyên ngành để giải quyết các tình huống trên lớp và trong thực tiễn.	20%
Vận dụng	Sử dụng các kiến thức đã học về tài chính công để giải quyết các vấn đề trong thực tiễn	30%
Chuẩn hóa	Nắm vững các kiến thức về tài chính công.	40%
Thành thạo	Giải quyết được các bài tập trên lớp và các tình huống trong thực tiễn liên quan đến tài chính công.	10%

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được các nội dung của từng quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước và các phương pháp quản lý tài sản công.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước, các giải pháp quản lý tài sản công.	40%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Câu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của tài chính công	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến tài chính công	20%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về tài chính công, thu nhập công, chi tiêu công, ngân sách nhà nước, quản lý tài sản công và các quỹ tài chính công ngoài ngân sách.	10%
Hiểu	Khái quát hoá được các phương pháp xác định thu nhập công, chi tiêu công, cân đối ngân sách nhà nước, bội chi, bội thu ngân sách, ...	20%
Phân tích	Phân tích và đánh giá thu nhập công, chi tiêu công và quản lý tài sản công.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá mức độ rủi ro với các quỹ tài chính công ngoài ngân sách, các giải pháp quản lý tài sản công, giải pháp xử lý nợ công...	40%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Kiểm toán ngân sách nhà nước**
  - + Tiếng Anh: **State budget Auditing**
- Mã học phần: **KTKT120**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Lý thuyết kiểm toán**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **30 tiết**
  - + Bài tập: **08 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **05 tiết**

- + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Sau khi học xong học phần này, người học hiểu được tổng quan chung về kiểm toán ngân sách Nhà nước như các vấn đề xung quanh Ngân sách Nhà nước, Tổ chức quản lý Ngân sách Nhà nước, khái niệm và vai trò của Kiểm toán Ngân sách Nhà nước. Trên cơ sở đó, vận dụng được những kiến thức cơ bản về kiểm toán Ngân sách Nhà nước như mục đích, ý nghĩa, chức năng, yêu cầu và các công việc cơ bản trong hoạt động trước kiểm toán, hoạt động kiểm toán tại cơ sở và hoạt động sau kiểm toán của một cuộc kiểm toán Ngân sách Nhà nước.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những vấn đề cơ bản về Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước như: Mục đích, ý nghĩa, chức năng, yêu cầu của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước. - Những công việc cơ bản trong hoạt động trước kiểm toán, hoạt động kiểm toán tại cơ sở và hoạt động sau kiểm toán của một cuộc kiểm toán Ngân sách Nhà Nước. - Áp dụng được những kiến thức đã học để lập kế hoạch, tổ chức và thực hiện kiểm toán Ngân sách Nhà Nước, đánh giá độ trung thực, hợp lý, tính hiệu quả, hiệu lực trong việc sử dụng Ngân sách Nhà Nước của các đơn vị hành chính sự nghiệp.
MT2	- Có kỹ năng áp dụng được những kiến thức đã học để áp dụng vào thực tiễn kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.
MT3	- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập. - Có năng lực áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được học để làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm với phần công việc mình làm trong thực tiễn.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước như: Mục đích, ý nghĩa, chức năng, yêu cầu của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	2.1.4	I
		Biết được những công việc cơ bản trong hoạt động trước kiểm toán, hoạt động kiểm toán tại cơ sở và hoạt động sau kiểm toán của một cuộc kiểm toán Ngân sách Nhà Nước	2.1.4	IT
	CDR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để lập kế hoạch, tổ chức kiểm toán Ngân sách Nhà Nước	2.1.4	ITU
		Áp dụng những kiến thức đã học để thực hiện kiểm toán Ngân sách Nhà Nước, đánh giá độ trung thực, hợp lý, tính hiệu quả, hiệu lực trong việc sử dụng Ngân sách Nhà Nước của các đơn vị.	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Nắm vững những nghiệp vụ chuyên môn về kiểm toán Ngân sách Nhà Nước như thu thập, bằng chứng kiểm toán Ngân sách Nhà Nước, phân tích thông tin và đánh giá độ trung thực, hợp lý, tính hiệu quả, hiệu lực trong việc sử dụng Ngân sách Nhà Nước của các đơn vị.	2.2.2	ITU
		Sử dụng các văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện các sai phạm trong việc sử dụng Ngân sách Nhà nước và thiệt hại kinh tế của các sai phạm đó.	2.2.3	IT
	CDR4	Học được kỹ năng làm việc nhóm để tìm hiểu thêm về kiến thức Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước không có trong tài liệu.	2.2.5	IT
		Có khả năng đánh giá và lập báo cáo kiểm toán Ngân sách Nhà Nước dựa trên các thông tin đã được đưa ra khi làm bài tập.	2.2.6	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Kết hợp năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập giải quyết các vấn đề được đưa ra trong các tiết học thảo luận và bài tập.	2.3.1	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
	CDR6	Thể hiện năng lực đánh giá và kết luận về các tình huống trong bài tập tình huống và trong thực tiễn.	2.3.2	IT
	CDR7	Thi tuyển vào Kiểm toán Nhà Nước.	2.3.4	ITU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

- Nguyễn Quang Quỳnh (2014), *Kiểm toán tài chính*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Phạm Văn Liên, Đặng Văn Du (2015), *Giáo trình nghiệp vụ thu Ngân sách Nhà Nước*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

- Quốc hội (2015), *Luật Kiểm toán nhà nước*;
- Kiểm toán Nhà nước (2017), *Quyết định số 04/2017/QĐ-KTNN ngày 31/3/2017 quy trình kiểm toán ngân sách trung ương (bộ, ngành)*.
- Kiểm toán Nhà nước (2018), *Quyết định số 02/2018/QĐ-KTNN ngày 26/11/2018 ban hành quy trình kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước*.
- Kiểm toán Nhà nước (2018), *Công văn số 181/KTNN-TH về việc hướng dẫn mục tiêu, trọng tâm, nội dung kiểm toán chủ yếu năm 2018*
- Kiểm toán Nhà nước (2020), *Quyết định số 02/2020/QĐ-KTNN ngày 16 tháng 10 năm 2020 ban hành quy trình Kiểm toán của Kiểm toán Nhà Nước*.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ VIỆC TỔ CHỨC QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>05</b>				<b>05</b>	<b>10</b>		
<b>1.1. Bản chất của Ngân sách Nhà nước</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Tổng quan, giới thiệu và giải thích các khái niệm cơ bản, các nội dung chính của môn học;</li> <li>- Trình bày các nội dung về bản chất của Ngân sách Nhà Nước.</li> <li>- Giới thiệu về cách tính điểm thành phần;</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm Ngân sách Nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được bản chất của Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo.</li> </ul>
<b>1.2. Tổ chức quản lý Ngân sách Nhà nước</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày cách Tổ chức quản lý Ngân sách Nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Tổ chức quản lý Ngân sách Nhà nước, bao gồm: Phân cấp quản lý Ngân sách Nhà Nước, Quản lý thu, chi Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul>
<i>1.2.1. Phân cấp quản lý Ngân sách Nhà Nước</i>	0,5				0,5	01		
<i>1.2.2. Quản lý thu, chi Ngân sách Nhà Nước</i>	0,5				0,5	01		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Hiểu được cách Tổ chức quản lý Ngân sách Nhà nước.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu tham khảo.</p>
<b>1.3. Quy trình Ngân sách Nhà Nước</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về Quy trình Ngân sách Nhà Nước, từ bước Lập dự toán Ngân sách Nhà Nước, Chấp hành Ngân sách Nhà Nước đến bước Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Lập dự toán Ngân sách Nhà Nước; Chấp hành Ngân sách Nhà Nước; Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Hiểu được Quy trình Ngân sách Nhà Nước.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu tham khảo.</p>
<i>1.3.1. Lập dự toán Ngân sách Nhà Nước</i>	01				01	02		
<i>1.3.2. Chấp hành Ngân sách Nhà Nước</i>	0,5				0,5	01		
<i>1.3.3. Quyết toán Ngân sách Nhà Nước</i>	0,5				0,5	01		<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Hiểu được Quy trình Ngân sách Nhà Nước.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu tham khảo.</p>
<b>1.4. Các nguyên tắc quản lý ngân sách Nhà Nước</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>		<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các nội dung về Quy trình Ngân sách Nhà Nước, từ bước Lập dự toán Ngân sách Nhà Nước, Chấp hành Ngân sách Nhà Nước đến bước Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Lập dự toán Ngân sách Nhà Nước; Chấp hành Ngân sách Nhà Nước; Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Hiểu được Quy trình Ngân sách Nhà Nước.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu tham khảo.</p>
<b>CHƯƠNG 2. KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>08</b>				<b>08</b>	<b>16</b>		
<b>2.1. Chức năng của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu chức năng của kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về chức năng của kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.  <b>Học ở lớp:</b>  - Biết được chức năng của kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu tham khảo.</p>
<b>2.2. Các loại hình kiểm toán áp dụng trong kiểm toán ngân sách nhà nước</b>	<b>03</b>				<b>03</b>	<b>06</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày các loại hình kiểm toán áp dụng trong kiểm toán ngân sách nhà nước.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các loại hình kiểm toán áp dụng trong kiểm toán ngân sách nhà nước.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.</p>
2.2.1. Kiểm toán Báo cáo Tài chính	01				01	02		
2.2.2. Kiểm toán tuân thủ	01				01	02		
2.2.3. Kiểm toán hoạt động	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm toán Tuân thủ quy trình Ngân sách Nhà Nước.</li> <li>- Kiểm toán Hoạt động thu, chi Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo.</li> </ul>
<b>2.3. Mục tiêu, đối tượng của kiểm toán Ngân sách Nhà Nước</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung về mục tiêu, đối tượng của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về mục tiêu, đối tượng của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu, đối tượng của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu tham khảo.</li> </ul>
<i>2.3.1. Mục tiêu của kiểm toán Ngân sách Nhà Nước</i>	01				01	02		
<i>2.3.2. Đối tượng của kiểm toán Ngân sách Nhà Nước</i>	01				01	02		
<b>2.4. Tổ chức bộ máy kiểm toán ngân sách nhà nước</b>	<b>02</b>				<b>03</b>	<b>06</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu Mô hình tổ chức bộ máy kiểm toán ngân sách nhà nước, Tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán ngân sách nhà nước.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Mô hình tổ chức bộ máy kiểm toán ngân sách nhà nước, Tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán ngân sách nhà nước.</li> </ul>
<i>2.4.1. Mô hình tổ chức bộ máy kiểm toán ngân sách nhà nước</i>	01				01	02		
<i>2.4.2. Tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán ngân sách nhà nước</i>	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Mô hình tổ chức bộ máy kiểm toán ngân sách nhà nước  - Tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán ngân sách nhà nước.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu</p>
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC SỬ DỤNG TRONG KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>05</b>		<b>05</b>		<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>3.1. Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Học chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 30 - Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</p>
<b>3.2. Kiểm soát chất lượng kiểm toán</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>		<p><b>* Dạy:</b>  - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Học chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 40- Kiểm soát chất lượng kiểm toán.</p> <p><i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</p>	
<b>3.3. Các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Học chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 100 - Các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.</p> <p><i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</p>	
<b>3.4. Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tài chính</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Học 10 chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 200 - Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tài chính <i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</p>
<b>3.5. Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán hoạt động</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Học 10 chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 300 - Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán hoạt động <i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</p>	
<b>3.6. Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Học 10 chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 400 - Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ <i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</p>	
<b>3.7. Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện cuộc kiểm toán tài chính theo chuẩn mực kiểm toán nhà nước</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước. <b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Học 10 chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 1200, Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện cuộc kiểm toán tài chính theo chuẩn mực kiểm toán nhà nước. <i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</p>	
<b>3.8. Kiểm soát chất lượng đối với cuộc kiểm toán tài chính</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước. <b>* Học:</b></p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
							<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học 10 chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 1220, Kiểm soát chất lượng đối với cuộc kiểm toán tài chính</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</li> </ul>	
<b>3.9. Tài liệu, hồ sơ kiểm toán của cuộc kiểm toán tài chính</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học 10 chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 1230, Tài liệu, hồ sơ kiểm toán của cuộc kiểm toán tài chính.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.</li> </ul>	
<b>3.10. Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước liên quan đến gian lận trong cuộc kiểm toán tài chính</b>	<b>0,5</b>		<b>0,5</b>		<b>01</b>	<b>02</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước, so sánh với Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Học 10 chuẩn mục Kiểm toán Nhà Nước CMKTNN 1240, Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước liên quan đến gian lận trong cuộc kiểm toán tài chính <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính, tài liệu Tham khảo.
<b>Kiểm tra</b>				<b>01</b>	<b>01</b>	<b>02</b>		
<b>CHƯƠNG 4. CHUẨN BỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>04</b>				<b>04</b>	<b>08</b>		
<b>4.1. Khảo sát, thu thập thông tin</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Giới thiệu qua về quy trình Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước về phạm vi, đối tượng áp dụng, các yêu cầu đối với đoàn kiểm toán và kiểm toán viên, vấn đề kiểm soát chất lượng kiểm toán... - Đi sâu vào hướng dẫn Chuẩn bị Kiểm toán Báo cáo quyết toán Ngân sách Nhà Nước. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Chuẩn bị Kiểm toán Báo cáo quyết toán Ngân sách Nhà Nước. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Các bước cần làm để chuẩn bị Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước như: Thu thập thông tin đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đánh giá rủi ro, trọng yếu, lập kế hoạch kiểm toán...
<i>4.1.1. Khảo sát, thu thập thông tin về tình hình kinh tế, xã hội, thông tin về NSNN năm được kiểm toán,</i>	01				01	02		
<i>4.1.2. Thu thập thông tin về hệ thống kiểm soát nội bộ và các tin khác</i>	01				01	02		
<b>4.2. Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và các thông tin đã thu thập, xác định và đánh giá rủi ro kiểm toán, xác định trọng yếu kiểm toán</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>		
<b>4.3. Lập, xét duyệt Kế hoạch Kiểm toán tổng hợp và chi tiết,</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
ra quyết định kiểm toán và chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác								<i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu.
<b>CHƯƠNG 5. THỰC HIỆN KIỂM TOÁN BÁO CÁO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>08</b>	<b>08</b>			<b>16</b>	<b>32</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Hướng dẫn thực hiện Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước ở các đơn vị khác nhau.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thực hiện Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.</p> <p><b>* Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Học cách thực hiện Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước ở các đơn vị khác nhau, như Vụ NSNN, Tổng Cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp, Kho bạc Nhà nước, Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Vụ Đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p><i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu.</p>
<b>5.1. Tiến hành kiểm toán tại Bộ Tài chính</b>	<b>07</b>	<b>07</b>			<b>14</b>	<b>28</b>		
<i>5.1.1. Kiểm toán tại Vụ NSNN</i>	01	01			02	04		
<i>5.1.2. Kiểm toán tại Tổng cục Thuế</i>	01	01			02	04		
<i>5.1.3. Kiểm toán tại Tổng cục Hải quan</i>	01	01			02	04		
<i>5.1.4. Kiểm toán tại Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp</i>	01	01			02	04		
<i>5.1.5. Kiểm toán tại Kho bạc Nhà nước</i>	01	01			02	04		
<i>5.1.6. Kiểm toán tại Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại</i>	01	01			02	04		
<i>5.1.7. Kiểm toán tại Vụ Đầu tư</i>	01	01			02	04		
<b>5.2. Tiến hành kiểm toán tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>01</b>	<b>01</b>			<b>02</b>	<b>04</b>		
<b>CHƯƠNG 6. KẾT THÚC KIỂM TOÁN BÁO CÁO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>02</b>	<b>01</b>			<b>03</b>	<b>06</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>6.1. Lập và gửi Báo cáo kiểm toán</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hướng dẫn Lập và gửi Báo cáo Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.</li> <li>Nêu lên các chú ý cần chú ý sau khi đã phát hành Báo cáo Kiểm toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về Kết thúc Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Các lưu ý khi lập Báo cáo Kiểm toán Báo cáo Quyết toán Ngân sách Nhà Nước.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đọc trước tài liệu.</li> </ul>
<b>6.2. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kết luận, kiến nghị Kiểm toán</b>	<b>01</b>	<b>01</b>			<b>01</b>	<b>02</b>		
<b>Kiểm tra</b>				<b>01</b>	<b>01</b>	<b>02</b>		
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>08</b>	<b>06</b>	<b>02</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
<b>CHƯƠNG 1. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ VIỆC TỔ CHỨC QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>								
1.1	Bản chất của Ngân sách Nhà nước	x	x					
1.2	Tổ chức quản lý Ngân sách Nhà nước	x	x					
1.3	Quy trình Ngân sách Nhà Nước	x	x					

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1.4	Các nguyên tắc quản lý ngân sách Nhà Nước	x	x					
<b>CHƯƠNG 2. KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>								
2.1	Chức năng của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước	x	x	x		x		
2.2	Các loại hình kiểm toán áp dụng trong kiểm toán ngân sách nhà nước	x	x	x		x		
2.3	Mục tiêu, đối tượng của kiểm toán Ngân sách Nhà Nước	x	x	x		x		
2.4	Tổ chức bộ máy kiểm toán ngân sách nhà nước	x	x	x		x		
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC SỬ DỤNG TRONG KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>								
3.1	Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp	x	x	x	x	x		
3.2	Kiểm soát chất lượng kiểm toán	x	x	x	x	x		
3.3	Các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước	x	x	x	x	x		
3.4	Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tài chính	x	x	x	x	x		
3.5	Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán hoạt động	x	x	x	x	x		
3.6	Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ	x	x	x	x	x		
3.7	Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện cuộc kiểm toán tài chính theo chuẩn mực kiểm toán nhà nước	x	x	x	x	x		
3.8	Kiểm soát chất lượng đối với cuộc kiểm toán tài chính	x	x	x	x	x		
3.9	Tài liệu, hồ sơ kiểm toán của cuộc kiểm toán tài chính	x	x	x	x	x		
3.10	Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước liên quan đến gian lận trong cuộc kiểm toán tài chính	x	x	x	x	x		
<b>CHƯƠNG 4. CHUẨN BỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>								
4.1	Khảo sát, thu thập thông tin	x	x	x	x	x	x	x

STT	Nội dung	CDR của học phần						
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
4.2	Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và các thông tin đã thu thập, xác định và đánh giá rủi ro kiểm toán, xác định trọng yếu kiểm toán	x	x	x	x	x	x	x
4.3	Lập, xét duyệt Kế hoạch Kiểm toán tổng hợp và chi tiết, ra quyết định kiểm toán và chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác	x	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 5. THỰC HIỆN KIỂM TOÁN BÁO CÁO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>								
5.1	Tiến hành kiểm toán tại Bộ Tài chính	x	x	x	x	x	x	x
5.2	Tiến hành kiểm toán tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư	x	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 6. KẾT THÚC KIỂM TOÁN BÁO CÁO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>								
6.1	Lập và gửi Báo cáo kiểm toán	x	x	x	x	x		x
6.2	Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kết luận, kiến nghị Kiểm toán	x	x	x	x	x		x

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3,4	20

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
		A1.2	Bài tập	20		
		<b>Tổng</b>	<b>100%</b>			
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	60	CĐR1,2,3,4	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6,7	
			<b>Tổng</b>	<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Viết	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60

**Trong đó:**

A1.1 – Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, chương 2, chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức: Bản chất và cách tổ chức Ngân sách Nhà Nước; Khái niệm, mục tiêu, đối tượng, các chuẩn mực của Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước; Các chuẩn mực kiểm toán sử dụng khi Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước, so sánh với Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.	30
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề liên quan đến Ngân sách Nhà Nước và Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để làm bài tập tình huống, biết giải thích các tình huống được đưa ra.	20
Chuẩn hóa	Nắm vững được các Chuẩn mực kiểm toán dùng trong cuộc Kiểm toán Nhà Nước.	20

A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để làm bài tập thực hiện một cuộc Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước từ bước Chuẩn bị kiểm toán đến bước Kết thúc kiểm toán	70
Chuẩn hóa	Nắm vững được quy trình Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	30

A1.3 – Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, chương 5, chương 6

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức: Quy trình Kiểm toán Ngân sách Nhà nước và các lưu ý khi Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước so với Kiểm toán độc lập thông thường.	20
Hiểu	Khái quát hóa được quy trình Kiểm toán Ngân sách Nhà nước và các lưu ý.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để làm bài tập thực hiện một cuộc Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước từ bước Chuẩn bị kiểm toán đến bước Kết thúc kiểm toán.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững được quy trình Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	30

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của Ngân sách Nhà Nước và Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	30
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận, thảo luận về các chuẩn mực Kiểm toán được sử dụng trong cuộc Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	20

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và áp dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được tổng quan chung được những kiến thức về: Ngân sách Nhà Nước và Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	20
Hiểu	Khái quát hóa được các vai trò của Ngân sách Nhà Nước, cách Tổ chức Ngân sách Nhà Nước và quy trình Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước tại các đơn vị khác nhau.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để làm bài tập tình huống và bài tập thực hiện một cuộc Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước từ bước Chuẩn bị kiểm toán đến bước Kết thúc kiểm toán.	30
Chuẩn hóa	Nắm vững được các kiến thức liên quan về Ngân sách Nhà Nước, Chuẩn mực sử dụng cho cuộc Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước và quy trình Kiểm toán Ngân sách Nhà Nước.	30

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Bảo hiểm**
  - + Tiếng Anh: **Insurance**
- Mã học phần: **KTKT121**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Tài chính – Tiền tệ**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **39 tiết**
  - + Bài tập: **0 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **04 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Bảo hiểm là học phần thuộc khối kiến thức ngành thuộc ngành Kế toán trong chương trình đào tạo đại học. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Sự cần thiết khách quan về bảo hiểm, khái niệm bảo hiểm, quá trình ra đời và phát triển của bảo hiểm, vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm và các loại bảo hiểm cơ bản trong nền kinh tế như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về tổng quan bảo hiểm như: Sự cần thiết khách quan về bảo hiểm, khái niệm bảo hiểm, quá trình ra đời và phát triển của bảo hiểm, vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm, đối tượng và nội dung nghiên cứu của bảo hiểm.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về bảo hiểm xã hội như: Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm xã hội, đối tượng và phạm vi bảo hiểm xã hội, vai trò của bảo hiểm xã hội, hình thức bảo hiểm xã hội, hệ thống các chế độ bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm xã hội, hoạt động bảo hiểm xã hội tại Việt Nam.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về bảo hiểm y tế như: Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm y tế, đối tượng và phạm vi bảo hiểm y tế, vai trò của bảo hiểm y tế, hình thức bảo hiểm y tế, quỹ bảo hiểm y tế, hoạt động bảo hiểm y tế tại Việt Nam.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về bảo hiểm thất nghiệp như: Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm thất nghiệp, đối tượng và phạm vi bảo hiểm thất nghiệp, vai trò của bảo hiểm thất nghiệp, hình thức bảo hiểm thất nghiệp, hoạt động bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về bảo hiểm thương mại như: Khái niệm và nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại, phân loại bảo hiểm thương mại, Hợp đồng bảo hiểm thương mại, Doanh nghiệp bảo hiểm, hoạt động Bảo hiểm thương mại ở Việt Nam.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả hoạt động bảo hiểm trên thị trường bảo hiểm.</li> <li>- Thực hiện một số nghiệp vụ cơ bản trong hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thương mại.</li> <li>- Đánh giá được hoạt động bảo hiểm ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> </ul>

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
	- Có năng lực tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.

#### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được những vấn đề cơ bản về tổng quan bảo hiểm như: Sự cần thiết khách quan về bảo hiểm, khái niệm bảo hiểm, quá trình ra đời và phát triển của bảo hiểm, vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm, đối tượng và nội dung nghiên cứu của bảo hiểm.	2.1.2	ITU
		Hiểu được những vấn đề cơ bản về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại.	2.1.2	IT
	CDR2	Áp dụng được những kiến thức đã học để mô tả hoạt động bảo hiểm trên thị trường bảo hiểm, cơ chế vận hành của các hình thức bảo hiểm.	2.1.4	IT
		Áp dụng những kiến thức đã học để đánh giá được hoạt động bảo hiểm ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam.	2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng phân tích vấn đề, tìm ra những điểm mấu chốt tình hình hoạt động của bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại tại Việt Nam. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng bảo hiểm.	2.2.4	ITU
	CDR4	Thể hiện được kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và các kỹ năng phát triển nghề nghiệp khác.	2.2.5	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT3	CDR6	Duy trì khả năng học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Văn Định (2012), *Giáo trình Bảo hiểm*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
2. Đặng Văn Dân (2018), *Giáo trình Bảo hiểm*, NXB Tài chính.
3. Võ Thị Pha (2010), *Giáo trình Lý thuyết bảo hiểm*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Đăng Tuệ, Nguyễn Thị Vũ Khuyên (2021), *Giáo trình Bảo hiểm*, NXB Bách khoa Hà Nội.
2. Hoàng Mạnh Cừ, Đoàn Thị Thu Hương (2011), *Giáo trình Bảo hiểm xã hội*, NXB Tài chính.
3. Nguyễn Văn Định, Nguyễn Thị Hải Đường (2020), *Giáo trình Bảo hiểm thương mại*, NXB Đại học kinh tế quốc dân..
4. Luật kinh doanh bảo hiểm (2020).

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ BẢO HIỂM</b>	<b>8</b>				<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>1.1. Sự cần thiết khách quan của bảo hiểm</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về sự cần thiết khách quan của bảo hiểm.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về rủi ro và sự cần thiết khách quan của bảo hiểm.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về rủi ro, từ đó chỉ ra sự cần thiết khách quan của bảo hiểm</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</li> </ul>
<b>1.2. Khái niệm bảo hiểm</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái niệm bảo hiểm.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm bảo hiểm.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về khái niệm bảo hiểm.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>1.3. Sự ra đời và phát triển của bảo hiểm</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về sự ra đời và phát triển của bảo hiểm.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về sự ra đời và phát triển của bảo hiểm.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về nội dung về sự ra đời và phát triển của bảo hiểm. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</p>
<i>1.3.1 Sự ra đời của bảo hiểm</i>	1				1	2		
<i>1.3.2 Sự phát triển của bảo hiểm</i>	1				1	2		
<b>1.4. Vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</p>
<b>1.5. Đối tượng và nội dung nghiên cứu của bảo hiểm</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về đối tượng và nội dung nghiên cứu của bảo hiểm.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.5.1 Đối tượng của bảo hiểm	1				1	2		<p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đối tượng và nội dung nghiên cứu của bảo hiểm.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về đối tượng và nội dung nghiên cứu của bảo hiểm. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1</p>
1.5.2 Nội dung nghiên cứu của bảo hiểm	1				1	2		
<b>CHƯƠNG 2. BẢO HIỂM XÃ HỘI</b>	<b>8</b>		<b>1</b>		<b>9</b>	<b>18</b>		
<b>2.1. Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm xã hội</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm xã hội.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm xã hội.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm xã hội. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2</p>
2.1.1 Khái niệm bảo hiểm xã hội								
2.1.2 Đặc điểm bảo hiểm xã hội								
<b>2.2. Đối tượng và phạm vi bảo hiểm xã hội</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về đối tượng và phạm vi bảo hiểm xã hội.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
2.2.1 Đối tượng bảo hiểm xã hội	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.2 Phạm vi bảo hiểm xã hội	1				1	2		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đối tượng và phạm vi bảo hiểm xã hội.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định và nêu ý kiến về đối tượng và phạm vi bảo hiểm xã hội.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2</li> </ul>
2.3. Vai trò của bảo hiểm xã hội	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày nội dung về vai trò của bảo hiểm xã hội.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò của bảo hiểm xã hội.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định và nêu ý kiến về vai trò của bảo hiểm xã hội.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2</li> </ul>
2.4. Hình thức bảo hiểm xã hội	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày nội dung về hình thức bảo hiểm xã hội.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hình thức bảo hiểm xã hội.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Xác định và nêu ý kiến về hình thức bảo hiểm xã hội.</li> </ul>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2
<b>2.5. Hệ thống các chế độ bảo hiểm xã hội</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về hệ thống các chế độ bảo hiểm xã hội. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hệ thống các chế độ bảo hiểm xã hội. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến hệ thống các chế độ bảo hiểm xã hội. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2
<b>2.6. Quỹ bảo hiểm xã hội</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về quỹ bảo hiểm xã hội. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quỹ bảo hiểm xã hội. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về quỹ bảo hiểm xã hội. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.7. Hoạt động bảo hiểm xã hội tại Việt Nam</b>	1		1		2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về hoạt động bảo hiểm xã hội tại Việt Nam.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hoạt động bảo hiểm xã hội tại Việt Nam.</li> </ul>
								<p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về hoạt động bảo hiểm xã hội tại Việt Nam.</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 3. BẢO HIỂM Y TẾ</b>	<b>7</b>		<b>1</b>		<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>3.1. Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm y tế</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm y tế.</li> </ul>
<i>3.1.1 Khái niệm bảo hiểm y tế</i>								<p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm y tế.</li> </ul>
<i>3.1.2 Đặc điểm bảo hiểm y tế</i>								<p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.2. Đối tượng và phạm vi bảo hiểm y tế</b>	2				2	4	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về đối tượng và phạm vi bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đối tượng và phạm vi bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về đối tượng và phạm vi bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4</li> </ul>
3.2.1 Đối tượng bảo hiểm y tế	1				1	2		
3.2.2 Phạm vi bảo hiểm y tế	1				1	2		
<b>3.3. Vai trò của bảo hiểm y tế</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về vai trò của bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò của bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về vai trò của bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4</li> </ul>
<b>3.4. Hình thức bảo hiểm y tế</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về hình thức bảo hiểm y tế.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hình thức bảo hiểm y tế.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Xác định và nêu ý kiến về hình thức bảo hiểm y tế.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4</p>
<b>3.5. Quỹ bảo hiểm y tế</b>	1				1	2	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày nội dung về quỹ bảo hiểm y tế.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quỹ bảo hiểm y tế.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Xác định và nêu ý kiến về quỹ bảo hiểm y tế.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4</p>
<b>3.6. Hoạt động bảo hiểm y tế tại Việt Nam</b>	1		1		2	4	A1.1 A1.2 A1.4 A2	<p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày nội dung về hoạt động bảo hiểm y tế tại Việt Nam.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hoạt động bảo hiểm y tế tại Việt Nam.  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về hoạt động bảo hiểm y tế tại Việt Nam.</p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Thảo luận và trình bày kết quả. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP</b>	<b>7</b>		<b>1</b>		<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>4.1. Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm thất nghiệp</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm thất nghiệp. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm thất nghiệp.
<i>4.1.1 Khái niệm bảo hiểm thất nghiệp</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		<b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về khái niệm và đặc điểm bảo hiểm thất nghiệp.
<i>4.1.2 Đặc điểm bảo hiểm thất nghiệp</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3
<b>4.2. Đối tượng và phạm vi bảo hiểm thất nghiệp</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung về đối tượng và phạm vi bảo hiểm thất nghiệp. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đối tượng và phạm vi bảo hiểm thất nghiệp.
<i>4.2.1 Đối tượng bảo hiểm thất nghiệp</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		<b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.2.2 Phạm vi bảo hiểm thất nghiệp	1				1	2		- Xác định và nêu ý kiến về đối tượng và phạm vi bảo hiểm thất nghiệp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3
4.3. Vai trò của bảo hiểm thất nghiệp	1				1	2	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về vai trò của bảo hiểm thất nghiệp. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về vai trò của bảo hiểm thất nghiệp. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về vai trò của bảo hiểm thất nghiệp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3
4.4. Hình thức bảo hiểm thất nghiệp	1				1	2	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về hình thức bảo thất nghiệp. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hình thức bảo hiểm thất nghiệp. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về hình thức bảo hiểm thất nghiệp. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.5. Hoạt động bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam</b>	1		1		2	4	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về hoạt động bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hoạt động bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam.</li> </ul>
								<p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về hoạt động bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam.</li> <li>- Thảo luận và trình bày kết quả.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 5. BẢO HIỂM THƯƠNG MẠI</b>	<b>9</b>		<b>1</b>		<b>10</b>	<b>20</b>		
<b>5.1. Khái niệm và nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày nội dung về khái niệm và nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm và nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại.</li> </ul>
<i>5.1.1 Khái niệm bảo hiểm thương mại</i>	<i>1</i>				<i>1</i>	<i>2</i>		<p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định và nêu ý kiến về khái niệm và nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại.</li> </ul>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.1.2 Nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại	1				1	2		<b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5
<b>5.2. Phân loại bảo hiểm thương mại</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về phân loại bảo hiểm thương mại. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phân loại bảo hiểm thương mại.
								* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về phân loại bảo hiểm thương mại. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5
<b>5.3 Hợp đồng bảo hiểm thương mại</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về hợp đồng bảo hiểm thương mại. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hợp đồng bảo hiểm thương mại.
5.3.1 Tổng quan về hợp đồng bảo hiểm	1				1	2		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về hợp đồng bảo hiểm thương mại. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5
5.3.2 Đặc trưng của hợp đồng bảo hiểm								
5.3.3 Những điều khoản cơ bản trong hợp đồng bảo hiểm	1				1	2		
5.3.4 Các giai đoạn thực hiện hợp đồng bảo hiểm								
<b>5.4 Doanh nghiệp bảo hiểm</b>	2				2	4	A1.3 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về doanh nghiệp bảo hiểm. * <b>Phương pháp dạy:</b>



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.4.1 Tổng quan về doanh nghiệp bảo hiểm	1				1	2		- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về doanh nghiệp bảo hiểm.
5.4.2 Nghiệp vụ cơ bản của doanh nghiệp bảo hiểm	1				1	2		* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Xác định và nêu ý kiến về doanh nghiệp bảo hiểm. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5
<b>5.5. Hoạt động bảo hiểm thương mại ở Việt Nam</b>	1		1		2	4	A1.3 A1.4 A1.5 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về hoạt động bảo hiểm thương mại tại Việt Nam. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hoạt động bảo hiểm thương mại tại Việt Nam. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá và nêu ý kiến về hoạt động bảo hiểm thương mại tại Việt Nam. - Thảo luận và trình bày kết quả. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>39</b>		<b>4</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ BẢO HIỂM</b>							
1.1	Sự cần thiết khách quan của bảo hiểm	x	x				
1.2	Khái niệm bảo hiểm	x	x				
1.3	Sự ra đời và phát triển của bảo hiểm	x	x				
1.4	Vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm	x	x				
1.5	Đối tượng và nội dung nghiên cứu của bảo hiểm	x	x				
<b>CHƯƠNG 2. BẢO HIỂM XÃ HỘI</b>							
2.1	Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm xã hội	x	x				
2.2	Đối tượng và phạm vi bảo hiểm xã hội	x	x				
2.3	Vai trò của bảo hiểm xã hội	x	x				
2.4	Hình thức bảo hiểm xã hội	x	x	x			x
2.5	Hệ thống các chế độ bảo hiểm xã hội	x	x	x			x
2.6	Quỹ bảo hiểm xã hội	x	x	x			x
2.7	Hoạt động bảo hiểm xã hội tại Việt Nam	x	x	x	x	x	
<b>CHƯƠNG 3. BẢO HIỂM Y TẾ</b>							
3.1	Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm y tế	x	x				
3.2	Đối tượng và phạm vi bảo hiểm y tế	x	x				
3.3	Vai trò của bảo hiểm y tế	x	x				
3.4	Hình thức bảo hiểm y tế	x	x	x			x
3.5	Quỹ bảo hiểm y tế	x	x	x			x
3.6	Hoạt động bảo hiểm y tế tại Việt Nam	x	x	x	x	x	
<b>CHƯƠNG 4. BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP</b>							

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
4.1	Khái niệm và đặc điểm bảo hiểm thất nghiệp	x	x				
4.2	Đối tượng và phạm vi bảo hiểm thất nghiệp	x	x				
4.3	Vai trò của bảo hiểm thất nghiệp	x	x				
4.4	Hình thức bảo hiểm thất nghiệp	x	x	x			x
4.5	Hoạt động bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam	x	x	x	x	x	
<b>CHƯƠNG 5. BẢO HIỂM THƯƠNG MẠI</b>							
5.1	Khái niệm và nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm thương mại	x					
5.2	Phân loại bảo hiểm thương mại	x					
5.3	Hợp đồng bảo hiểm thương mại	x	x	x			x
5.4	Doanh nghiệp bảo hiểm	x	x	x			x
5.5	Hoạt động bảo hiểm thương mại ở Việt Nam	x	x	x	x	x	

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3	20%
		A1.2	Bài tập	20	CDR4,5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CDR1,2,3	20%
		A1.5	Thái độ học tập	20	CDR4,5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3	60%

**Trong đó:**

A1.1 – Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1, chương 2, chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tổng quan bảo hiểm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.	30
Hiểu	Khái quát hoá được hoạt động bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế trên thị trường bảo hiểm, cơ chế vận hành của các hình thức bảo hiểm.	30
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá được hoạt động bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam.	40

A1.2– Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	

Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá được hoạt động bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam.	100
----------	--	-----

#### A1.3 - Bài kiểm tra số 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4, chương 5

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại.	30%
Hiểu	Khái quát hoá được hoạt động bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại trên thị trường bảo hiểm, cơ chế vận hành của các hình thức bảo hiểm.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá được hoạt động bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam.	40%

#### A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến thức nội dung cơ bản của bảo hiểm.	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến bảo hiểm.	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

<b>Mức độ</b>	<b>Các tiêu chí đánh giá</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về tổng quan bảo hiểm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại.	10%
Hiểu	Khái quát hoá được hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại trên thị trường bảo hiểm, cơ chế vận hành của các hình thức bảo hiểm.	20%
Phân tích	Phân tích được tình hình hoạt động thị trường bảo hiểm Việt Nam.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá được hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra các giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam.	40%

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Tài chính quốc tế**
  - + Tiếng Anh: **International Corporate Finance**
- Mã học phần: **KTKT122**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		<input type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Tài chính – tiền tệ**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **36 tiết**
  - + Bài tập: **06 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **01 tiết**
  - + Kiểm tra: **02 tiết**

- Thời gian tự học:
- Bộ môn phụ trách học phần:

90 giờ

Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau:

- Khái niệm, vai trò, nội dung của tài chính quốc tế, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế, thị trường ngoại hối.
- Vận dụng để phân tích cơ hội đầu tư quốc tế; thực hiện các nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong hoạt động xuất nhập khẩu
- Nhận biết các hình thức viện trợ, vay và nợ quốc tế.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những vấn đề cơ bản về tài chính quốc tế như: Quá trình phát triển, điều kiện xuất hiện, khái niệm, đặc điểm và vai trò của tài chính quốc tế.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế: Khái niệm, phương pháp xác định, chế độ và chính sách tỷ giá; khái niệm, vai trò và nội dung của cán cân thanh toán quốc tế.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về thị trường tài chính quốc tế: Sự hình thành, vai trò của thị trường tài chính quốc tế</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về thanh toán quốc tế: Khái niệm, đặc điểm thanh toán quốc tế.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về đầu tư quốc tế và tài chính công ty đa quốc gia: Khái niệm, động cơ của đầu tư quốc tế, đầu tư quốc tế trực tiếp và gián tiếp; tài chính công ty đa quốc gia.</li> <li>- Những vấn đề cơ bản về viện trợ, vay và nợ quốc tế: Đặc điểm của viện trợ, vay và nợ quốc tế; xuất xứ và khái niệm của hỗ trợ phát triển chính thức ODA.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng phân tích các phương pháp xác định tỷ giá, kinh doanh ngoại tệ.</li> <li>- Có kỹ năng vận dụng các công cụ và phương thức thanh toán quốc tế trong hoạt động xuất nhập khẩu.</li> <li>- Có kỹ năng đánh giá về đặc điểm, ưu nhược điểm của các hình thức đầu tư quốc tế; viện trợ, vay và nợ quốc tế.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết học thảo luận và bài tập.</li> <li>- Có niềm tin, thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tu dưỡng những phẩm chất cá nhân cơ bản.</li> </ul>

## 4. Chuẩn đầu ra học phần



Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Biết được những vấn đề cơ bản về khái niệm, vai trò và nội dung của tài chính quốc tế, thị trường tài chính quốc tế, nội dung của cán cân thanh toán quốc tế.	2.1.2	ITU
		Hiểu, Phân tích được những vấn đề cơ bản về các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái; chế độ và chính sách tỷ giá ảnh hưởng đến kinh tế vĩ mô, đầu tư quốc tế, tài chính đa quốc gia.	2.1.2	IT
	CDR2	Vận dụng được những kiến thức đã học để phân tích cơ hội đầu tư quốc tế và lựa chọn phương án tối ưu, sử dụng các phương thức thanh toán quốc tế.	2.1.2 2.1.4	IT
		Vận dụng những kiến thức đã học để đánh giá các tình huống cụ thể về nguồn viện trợ, vay và nợ quốc tế	2.1.2 2.1.4	IT
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Có khả năng phân tích vấn đề, các phương án đầu tư quốc tế, các phương án đầu tư vào thị trường tài chính quốc tế, vấn đề hợp nhất báo cáo tài chính công ty đa quốc gia.	2.2.4	ITU
	CDR4	Kết hợp các kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình các vấn đề về tài chính quốc tế.	2.2.5 2.2.7	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi.	2.3.1	IT
	CDR6	Có khả năng học tập lên trình độ cao hơn hoặc phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý.	2.3.3	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Phan Duy Minh, Đinh Trọng Thịnh (2012), *Giáo trình Tài chính quốc tế*, NXB Tài Chính.
2. Nguyễn Văn Tiến (2012), *Giáo trình Tài chính quốc tế*, NXB Hồng Đức.

## 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Đỗ Đức Bình, Nguyễn Thương Lạng (2012), *Giáo trình Kinh tế quốc tế*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
2. Trần Ngọc Thơ, Nguyễn Ngọc Định (2012), *Tài chính quốc tế*, NXB Thống kê.
3. Phan Duy Minh (2010), *Giáo trình Quản trị tài chính công ty đa quốc gia*, NXB Tài Chính.
4. Đinh Trọng Thịnh, Nguyễn Thị Minh Tâm (2011), *Giáo trình Quản trị nợ và vay nợ quốc tế*, NXB Tài Chính.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- Thuyết trình       Làm việc nhóm       Dạy học thực hành       Dự án/Đồ án       Phương pháp khác  
 Thảo luận/Semina       Trình bày báo cáo       Thí nghiệm       Mô phỏng  
 Tiểu luận/Bài tập lớn       Tình huống       Thực tập       Tự học có hướng dẫn

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>		
<b>1.1. Quá trình hình thành và phát triển của tài chính quốc tế</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung về quá trình hình thành và phát triển của tài chính quốc tế</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quá trình hình thành và phát triển của tài chính quốc tế</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p>
<i>1.1.1. Điều kiện xuất hiện và tồn tại Tài chính quốc tế</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<i>1.1.2. Vài nét về quá trình hình thành, phát triển của Tài chính quốc tế</i>	0,5				0,5	1		-Nêu câu hỏi/ý kiến các nội dung về điều kiện xuất hiện và tồn tại của tài chính quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1 trang 13-18. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1 trang 14-22.
<b>1.2. Tài chính quốc tế</b>	<b>3</b>				<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1 A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày nội dung về tổng quan tài chính quốc tế. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổng quan tài chính quốc tế. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá, nêu ý kiến về đặc điểm hoạt động của tài chính quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1, trang 18-39. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 1, trang 22-36.
<i>1.2.1. Khái niệm tài chính quốc tế</i>	1				1	2		
<i>1.2.2. Đặc điểm hoạt động của tài chính quốc tế</i>								
<i>1.2.3. Nội dung của tài chính quốc tế</i>	1				1	2		
<i>1.2.4. Vai trò của tài chính quốc tế</i>								
<b>CHƯƠNG 2. TỶ GIÁ HỐI ĐOẠI VÀ CÂN CÂN THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>7</b>	<b>4</b>			<b>11</b>	<b>22</b>		
<b>2.1. Hệ thống tiền tệ quốc tế</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu nội dung về hệ thống tiền tệ quốc tế. * <b>Phương pháp dạy:</b>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.1.1. Sự hình thành và phát triển của hệ thống tiền tệ quốc tế	1				1	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về hệ thống tiền tệ quốc tế.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Nêu câu hỏi/ý kiến về phân loại tiền tệ quốc tế</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 39-50.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 2 trang 36-39, chương 6 trang 162-195.</li> </ul>	
2.1.2. Phân loại tiền tệ quốc tế								
<b>2.2. Tỷ giá hối đoái</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về tỷ giá hối đoái.</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về khái niệm và các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái, các nhân tố ảnh hưởng, vai trò, chế độ và chính sách tỷ giá; hướng dẫn sinh viên là bài tập.</li> <li>* <b>Học</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Thực hành các bài tập tính tỷ giá theo các phương pháp xác định tỷ giá.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> </ul>	
2.2.1. Khái niệm và phương pháp xác định	1	2			3	6		
2.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái	0,5				0,5	1		
2.2.3. Vai trò của tỷ giá hối đoái	0,5				0,5	1		
2.2.4. Chế độ tỷ giá hối đoái	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
2.2.5. Chính sách tỷ giá hối đoái	0,5				0,5	1		- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 50-74. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 8 trang 269-363.
<b>2.3. Cán cân thanh toán quốc tế</b>	<b>3</b>	<b>2</b>			<b>5</b>	<b>10</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về cán cân thanh toán quốc tế.</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy về cán cân thanh toán quốc tế; hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá về nội dung của cán cân thanh toán quốc tế.</li> <li>- Thực hành các bài tập xác định, phân tích cán cân thanh toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 2 trang 71-93.</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2, chương 7 trang 202-262.</li> </ul>
2.3.1. Khái niệm cán cân thanh toán quốc tế	1				1	2		
2.3.2. Vai trò của cán cân thanh toán quốc tế								
2.3.3. Nội dung của cán cân thanh toán quốc tế	1	1			2	4		
2.3.4. Xác lập cán cân thanh toán quốc tế								
2.3.5. Phân tích cán cân thanh toán quốc tế	1	1			2	4		
<b>CHƯƠNG 3. THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH QUỐC TẾ</b>	<b>5</b>				<b>5</b>	<b>10</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.1. Tổng quan thị trường tài chính quốc tế</b>	<b>1,5</b>				<b>1,5</b>	<b>3</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về tổng quan thị trường tài chính quốc tế.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổng quan thị trường tài chính quốc tế</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét và đưa ra ý kiến về vai trò của thị trường tài chính quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 93-105.</p>
<i>3.1.1. Sự hình thành và quá trình phát triển của thị trường tài chính quốc tế</i>	1				1	2		
<i>3.1.2. Phân loại thị trường tài chính quốc tế</i>								
<i>3.1.3. Vai trò của thị trường tài chính quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<b>3.2. Thị trường hối đoái quốc tế</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về thị trường hối đoái quốc tế.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thị trường hối đoái quốc tế.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu ý kiến/nhận xét về các nghiệp vụ trên thị trường hối đoái quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 105-136. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 3 trang 55-69.</p>
<i>3.2.1. Khái niệm thị trường hối đoái quốc tế</i>	1				1	2		
<i>3.2.2. Các nghiệp vụ trên thị trường hối đoái quốc tế</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.3. Thị trường vốn quốc tế</b>	<b>2,5</b>				<b>2,5</b>	<b>5</b>	A1.1 A1.2 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về thị trường vốn quốc tế.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về thị trường vốn quốc tế.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về thị trường cổ phiếu quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 3 trang 136-149. - Đọc trước tài liệu chính 2, chương 5 trang 142-162.</p>
<i>3.3.1. Những vấn đề cơ bản về thị trường vốn quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<i>3.3.2. Thị trường trái phiếu quốc tế</i>	1				1	2		
<i>3.3.3. Thị trường cổ phiếu quốc tế</i>	1				1	2		
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>5,5</b>	<b>2</b>			<b>7,5</b>	<b>15</b>		
<b>4.1. Khái quát về thanh toán quốc tế</b>	<b>1,5</b>				<b>1,5</b>	<b>3</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2	<p><b>* Dạy:</b> - Trình bày và phân tích các nội dung về thanh toán quốc tế.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, đặc điểm, vai trò và các công cụ thanh toán quốc tế.</p> <p><b>* Học:</b></p>
<i>4.1.1. Khái niệm thanh toán quốc tế</i>	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.1.2. Đặc điểm của thanh toán quốc tế								<p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu câu hỏi/ ý kiến về các công cụ thanh toán quốc tế.</li> <li>- Thảo luận theo nhóm về vai trò của thanh toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 trang 149-169.</li> </ul>
4.1.3. Vai trò của thanh toán quốc tế	0,5				0,5	1		
4.1.4. Các công cụ thanh toán quốc tế	0,5				1	2		
<b>4.2. Phương thức thanh toán quốc tế</b>	<b>4</b>	<b>2</b>			<b>6</b>	<b>12</b>		
4.2.1. Phương thức chuyển tiền	1				1	2	<p>A1.4 A1.5 A2</p> <p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích các nội dung về phương thức thanh toán quốc tế.</li> <li>- Giao bài tập về nhà cho sinh viên.</li> <li>- Thông báo thời gian nộp bài tập: một tuần kể từ ngày giao bài.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các phương thức thanh toán quốc tế (chuyển tiền, nhờ thu và thư chứng từ L/C) và hướng dẫn sinh viên làm bài tập vận dụng.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành các bài tập cơ bản xác định lỗi trong thư tín dụng (L/C).</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4 trang 169-187.</li> </ul>	
4.2.2. Phương thức nhờ thu	1				2	4		
4.2.3. Phương thức thư tín dụng (L/C)	2	2			2	4		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>Thảo luận</b>			1		1	2		
<b>CHƯƠNG 5. ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY ĐA QUỐC GIA</b>	8,5				8,5	17		
<b>5.1. Những vấn đề cơ bản về đầu tư quốc tế</b>	2,5				2,5	5	A1.3 A1.4 A1.5 A2 * <b>Dạy:</b> - Giới thiệu nội dung những vấn đề cơ bản về đầu tư quốc tế. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung những vấn đề cơ bản về đầu tư quốc tế. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nhận xét, đánh giá về đặc điểm đầu tư quốc tế. - Thảo luận theo nhóm về cơ hội và thách thức đối với đầu tư quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5 trang 187-198.	
<i>5.1.1. Khái niệm của đầu tư quốc tế</i>	1				1	2		
<i>5.1.2. Đặc điểm đầu tư quốc tế</i>								
<i>5.1.3. Động cơ của đầu tư quốc tế</i>	0,5				0,5	1		
<i>5.1.4. Cơ hội và thách thức đối với đầu tư quốc tế</i>								
<i>5.1.5. Các loại đầu tư quốc tế</i>	1				1	2		
<b>5.2. Đầu tư quốc tế trực tiếp</b>	2				2	4	A1.3 A1.4 * <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích nội dung về đầu tư quốc tế trực tiếp.	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.2.1. Khái niệm và đặc điểm đầu tư quốc tế trực tiếp	0,5				0,5	1	A1.5 A2 <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đầu tư quốc tế trực tiếp. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Thảo luận theo nhóm về nội dung cơ bản của đầu tư trực tiếp quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5 trang 198-218.	
5.2.2. Các hình thức và xu hướng của đầu tư quốc tế	0,5				0,5	1		
5.2.3. Vai trò của đầu tư trực tiếp quốc tế	0,5				0,5	1		
5.2.4. Nội dung cơ bản của đầu tư trực tiếp quốc tế	0,5				0,5	1		
<b>5.3. Đầu tư quốc tế gián tiếp</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.4 A1.5 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày về nội dung đầu tư quốc tế gián tiếp. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về đầu tư quốc tế gián tiếp. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu nhận xét, đánh giá về đầu tư chứng khoán quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 5 trang 218-233.	
5.3.1. Khái niệm và đặc điểm đầu tư quốc tế gián tiếp	0,5				0,5	1		
5.3.2. Đối tượng và chủ thể của đầu tư quốc tế gián tiếp	0,5				0,5	1		
5.3.3. Đầu tư vào chứng khoán quốc tế	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
5.3.4. Cho vay thương mại quốc tế	0,5				0,5	1		
5.4. Tài chính công ty đa quốc gia	2				2	4	A1.4 A1.5 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung về tài chính công ty đa quốc gia. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về khái niệm, nội dung về tài chính công ty đa quốc gia <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu câu hỏi/ ý kiến về vấn đề hợp nhất tài chính công ty đa quốc gia. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 7 trang 189-208.	
<b>CHƯƠNG 6. VIỆN TRỢ, VAY VÀ NỢ QUỐC TẾ</b>	<b>6</b>				<b>6</b>	<b>12</b>		
6.1. Khái quát về viện trợ, vay và nợ quốc tế	1,5				1,5	3	A1.4 A1.5 A2 <b>* Dạy:</b> - Trình bày các nội dung khái quát về viện trợ, vay và nợ quốc tế. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về viện trợ quốc tế, vay và nợ quốc tế.	
6.1.1. Viện trợ quốc tế	0,5				0,5	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
6.1.2. Vay nợ quốc tế của quốc gia	0,5				0,5	1	<p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu nhận xét, đánh giá về vay nợ quốc tế của quốc tế.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6 trang 251-266.</p>	
6.1.3. Nợ quốc tế	0,5				0,5	1		
<b>6.2. Hỗ trợ phát triển chính thức ODA</b>	<b>2,5</b>				<b>2,5</b>	<b>5</b>	<p>A1.3 A1.4 A1.5 A2</p> <p><b>* Dạy:</b>  - Trình bày và phân tích nội dung về hỗ trợ phát triển chính thức ODA.  <b>* Phương pháp dạy:</b>  - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về hỗ trợ phát triển chính thức ODA  <b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>  - Nêu nhận xét, đánh giá về yếu tố không hoàn lại của ODA  - Thảo luận theo nhóm về quy trình thu hút và sử dụng ODA.  <b>Học ở nhà:</b>  - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6 trang 266-287.</p>	
6.2.1. Xuất xứ, khái niệm ODA	1				1	2		
6.2.2. Yếu tố không hoàn lại của ODA								
6.2.3. Vai trò của ODA	0,5				0,5	1		
6.2.4. Quy trình thu hút và sử dụng ODA	1				1	2		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HĐN	KTr	Tổng			
<b>6.3. Quản lý vay, nợ và khủng hoảng nợ quốc tế</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.3 A1.4 A1.5 A2 * <b>Dạy:</b> - Trình bày và phân tích nội dung về quản lý vay, nợ và khủng hoảng nợ quốc tế. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về quản lý vay, nợ và khủng hoảng nợ quốc tế. * <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Nêu nhận xét, đánh giá về quản lý vay và nợ quốc tế. - Thảo luận theo nhóm về khủng hoảng nợ quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 6 trang 287-311.	
<i>6.3.1. Quản lý vay và nợ quốc tế</i>	1				1	2		
<i>6.3.2. Khủng hoảng nợ quốc tế</i>	1				1	2		
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Cộng</b>	<b>36</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HĐN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ</b>							
1.1	Quá trình hình thành và phát triển của tài chính quốc tế	X				X	X
1.2	Tài chính quốc tế	X				X	x

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 2. TỶ GIÁ HỐI ĐOẠI VÀ CÁN CÂN THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>							
2.1	Hệ thống tiền tệ quốc tế	X				X	X
2.2	Tỷ giá hối đoái	X				X	X
2.3	Cán cân thanh toán quốc tế	X				X	X
<b>CHƯƠNG 3. THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH QUỐC TẾ</b>							
3.1	Tổng quan thị trường tài chính quốc tế	X				X	X
3.2	Thị trường hối đoái quốc tế	X		X		X	X
3.3	Thị trường vốn quốc tế	X		X		X	X
<b>CHƯƠNG 4. THANH TOÁN QUỐC TẾ</b>							
4.1	Khái quát về thanh toán quốc tế	X			X	X	X
4.2	Phương thức thanh toán quốc tế	X			X	X	X
<b>CHƯƠNG 5. ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VÀ TÀI CHÍNH CÔNG TY ĐA QUỐC GIA</b>							
5.1	Những vấn đề cơ bản về đầu tư quốc tế	X	X			X	
5.2	Đầu tư quốc tế trực tiếp	X	X	X	X	X	
5.3	Đầu tư quốc tế gián tiếp	X	X	X	X	X	
5.4	Tài chính công ty đa quốc gia	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 6. VIỆN TRỢ, VAY VÀ NỢ QUỐC TẾ</b>							
6.1	Khái quát về viện trợ, vay và nợ quốc tế		X		X	X	
6.2	Hỗ trợ phát triển chính thức ODA		X		X	X	X
6.3	Quản lý vay, nợ và khủng hoảng nợ quốc tế		X		X	X	X

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp;
- Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo

- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,3	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR4,5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4	20
		A 1.4	Thái độ học tập	20	CĐR 5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60

#### Trong đó:

A1.1 – Bài tập kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về tài chính quốc tế: Quá trình hình thành và phát triển, khái niệm, đặc điểm và vai trò; thị trường tài chính quốc tế.	10%
Hiểu	Khái quát hóa được các vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế từ những kiến thức cơ bản về tài chính quốc tế.	10%
Áp dụng	Áp dụng các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái như phương pháp yết tỷ giá và phương pháp tỷ giá chéo. Áp dụng cách xác định cán cân thanh toán quốc tế từ các thành phần của cán cân.	10%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	-Vận dụng được các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái để tính toán tỷ giá chéo theo các cách neo giữ đồng tiền khác nhau. -Xác định cán cân thanh toán quốc tế và phân tích ảnh hưởng của các yếu tố cấu thành cán cân thanh toán.	50%
Chuẩn hóa	Nắm vững và sử dụng đúng phương pháp tỷ giá hối đoái	20%

A1.2 - Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 1, 2, 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Vận dụng được các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái để tính toán tỷ giá chéo theo các cách neo giữ đồng tiền khác nhau. -Xác định cán cân thanh toán quốc tế và phân tích ảnh hưởng của các yếu tố cấu thành cán cân thanh toán trong các tình huống thực tế cụ thể.	80%
Chuẩn hóa	Nắm vững và sử dụng đúng phương pháp tỷ giá hối đoái để đưa ra các phương án đầu tư thích hợp	20%

A1.3 - Bài kiểm tra 2 được đánh giá sau khi học xong chương 4,5,6:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về thanh toán quốc tế, đầu tư quốc tế và viện trợ, vay và nợ quốc tế	10%
Hiểu	Nắm được đặc điểm của các công cụ thanh toán quốc tế, quy trình của các phương thức thanh toán quốc tế.	10%
Áp dụng	Áp dụng các trường được học trong phương thức thanh toán tín dụng chứng từ (L/C), các công cụ thanh toán quốc tế trong các trường hợp cụ thể.	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	-Xác định các lỗi sai trong thư tín dụng chứng từ (L/C) và sửa lại đúng các trường yêu cầu. - Xác định các hình thức đầu tư quốc tế và cách huy động vốn hiệu quả từ viện trợ, vay và nợ quốc tế để không rơi vào vòng xoáy khủng hoảng.	50%



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hóa	Nắm vững đúng quy tắc sử dụng quy chuẩn về các trường trong thư tín dụng (L/C)	20%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20%
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung cơ bản về tài chính quốc tế Nhận thức được khả năng học tập để học hỏi, tích lũy kiến thức	20%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận, bài tập Tuân thủ theo các yêu cầu, quy định trong giờ học Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp	20%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể	20%
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức:</i>	
Nhớ	Tổng quan chung được những kiến thức cơ bản về tài chính quốc tế: đặc điểm, vai trò tài chính quốc tế, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế, thị trường tài chính quốc tế, thanh toán quốc tế, đầu tư quốc tế và viện trợ, vay và nợ quốc tế.	10%
Hiểu	Khái quát hóa được những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái, các công cụ và phương thức thanh toán quốc tế, các loại đầu tư quốc tế.	10%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Áp dụng	-Áp dụng các trường được học trong phương thức thanh toán tín dụng chứng từ (L/C), các phương pháp xác định tỷ giá (phương pháp yết tỷ giá, phương pháp tỷ giá chéo).	10%
	<i>Về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	- Xác định tỷ giá hối đoái theo các phương pháp khác nhau. - Bắt lỗi thư tín dụng (L/C) và chỉnh sửa lại đúng theo quy chuẩn - Xác định cách đầu tư quốc tế hiệu quả và hình thức huy động vốn từ viện trợ, nợ và vay quốc tế.	50%
Chuẩn hóa	-Nắm vững và sử dụng đúng các phương pháp xác định tỷ giá hối đoái. -Nắm vững các trường quan trọng trong thư tín dụng L/C.	20%

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: **Thực tập tốt nghiệp**

+ Tiếng Việt:

+ Tiếng Anh:

- Mã học phần:

- Số tín chỉ:

- Đối tượng học:

- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo :

**Thực tập tốt nghiệp**

**Internship For Graduation**

KTKE127

06

Bậc Đại học, ngành Kế toán

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn

- Học phần tiên quyết:

Không

- Học phần học trước :

Thực tập nghề nghiệp 3

- Học phần song hành:

Không

- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

8 tuần (40 ngày)

- Thời gian tự học:

180 giờ

- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

**2. Mô tả học phần**

Học phần này trang bị cho người học cái nhìn tổng quát nhất các vấn đề về kế toán, kiểm soát nội bộ và kiểm toán BCTC trong các doanh nghiệp, bao gồm:

- Đặc điểm tổ chức, ngành nghề và các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị thực tập
- Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị
- Tình hình tổ chức công tác kế toán hoặc hệ thống kiểm soát nội bộ tại đơn vị
- Kế toán thực tế một số phân hành kế toán hoặc các quy trình kiểm soát nội bộ chủ yếu trong đơn vị thực tập.
- Quy trình kiểm toán các phân hành cụ thể tại đơn vị thực tập.

### 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	<p style="text-align: center;"><b>Mô tả mục tiêu học phần</b> <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i></p>
MT1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những kiến thức về các loại doanh nghiệp, như loại hình, đặc điểm, lĩnh vực hoạt động của các doanh nghiệp.</li> <li>- Các vấn đề cơ bản trong doanh nghiệp: Lịch sử hình thành và phát triển, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh. Tình hình tài chính, bộ máy quản lý và bộ máy kế toán, hệ thống kiểm soát nội bộ, các chính sách kế toán chung.</li> <li>- Kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của công ty</li> <li>- Thực trạng kế toán tại đơn vị thực tập như hệ thống chứng từ sử dụng, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán...</li> <li>- Hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình tổ chức kiểm toán tại đơn vị thực tập.</li> </ul>
MT2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng thu thập thông tin và xử lý số liệu</li> <li>- Có kỹ năng thực hiện một số công việc trong quy trình kế toán như lập, phân loại, lưu trữ chứng từ, ghi sổ nghiệp vụ, lập báo cáo kế toán,... theo chế độ kế toán hiện hành</li> <li>- Có kỹ năng lập các chính sách và thủ tục kiểm soát cơ bản cho các hoạt động chủ yếu tại đơn vị, có kỹ năng thực hiện các thủ tục kiểm toán cơ bản để phân tích và xét đoán các bằng chứng kiểm toán.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc độc lập.</li> </ul>
MT3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc nhóm và hợp tác với người khác tại đơn vị thực tập.</li> <li>- Có năng lực làm việc độc lập và thích ứng với áp lực công việc, tích lũy được kiến thức.</li> </ul>

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả chuẩn đầu ra học phần</b> <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	<b>CDR của CTĐT</b>	<b>Mức độ giảng dạy</b>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hệ thống hóa được các kiến thức về các loại doanh nghiệp, như loại hình, đặc điểm, lĩnh vực hoạt động của các doanh nghiệp; hệ thống hóa các vấn đề cơ bản trong doanh nghiệp: Lịch sử hình thành và phát triển, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, bộ máy tổ chức quản lý trong doanh nghiệp, bộ máy kế toán, hệ thống kiểm soát nội bộ và các chính sách kế toán chung trong đơn vị. - Phân tích được tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị	2.1.3 2.1.4	ITU
	CDR2	- Phân tích được thực trạng kế toán tại doanh nghiệp như hệ thống chứng từ sử dụng, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán... - Phân tích được hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình tổ chức kiểm toán tại đơn vị thực tập.	2.1.3 2.1.4	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	- Nắm vững được kỹ năng thu thập thông tin và xử lý số liệu	2.2.2 2.2.6	IU
	CDR4	- Thực hiện được một số công việc trong quy trình kế toán như lập, phân loại, lưu trữ chứng từ, ghi sổ nghiệp vụ, lập báo cáo kế toán,... theo chế độ kế toán hiện hành - Thực hiện thiết lập các chính sách và thủ tục kiểm soát cơ bản cho các hoạt động chủ yếu tại đơn vị; Thực hiện được các thủ tục kiểm toán cơ bản để phân tích và xét đoán các bằng chứng kiểm toán.	2.2.2 2.2.3	IU
	CDR5	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2.2.5	IU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
MT3	CDR6	- Tổ chức làm việc độc lập trong điều kiện thực tế tại doanh nghiệp, có trách nhiệm với kết quả công việc của mình	2.3.1	IU
	CDR7	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân để tích lũy kiến thức	2.3.2	IU
		- Tuân thủ theo chế độ kế toán, kiểm toán hiện hành	2.3.3	IU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Lưu Đức Tuyên (2011), *Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp*, NXB Tài chính.
2. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính
3. Nguyễn Ngọc Quang (2016), *Phân tích Báo cáo tài chính*, NXB Tài chính;
4. Nguyễn Quang Quỳnh, Ngô Trí Tuệ (2014), *Giáo trình kiểm toán tài chính*, NXB ĐH Kinh tế quốc dân.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính (2015), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |  |
|--|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm                | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành   | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp chuyên gia |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input checked="" type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm          | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input type="checkbox"/> Tình huống                   | <input checked="" type="checkbox"/> Thực tập | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

### 7.1. Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>1. Tổng quan về đơn vị thực tập</b>	<b>7</b>	<b>28</b>		

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	1	4	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu chung, tra cứu thông tin về lịch sử hình thành và phát triển về đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tra cứu thông tin doanh nghiệp</p> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tìm hiểu thông tin sơ lược về đơn vị như loại hình doanh nghiệp, quy mô đơn vị, người đứng đầu....lịch sử hình thành và các mốc phát triển của đơn vị, các thành tựu mà đơn vị có được.</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>- Học ở nhà: tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> </ul>
1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	2	8	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập:</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề sản xuất kinh doanh, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm của đơn vị</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Học ở nhà: Tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> </ul>
1.3. Tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	2	8	A1 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy</b></li> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị</li> <li>* <b>Phương pháp dạy</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị</li> <li>* <b>Học</b></li> <li>- Học tại đơn vị thực tập:</li> <li>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Học ở nhà: Tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> </ul>



Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1.4. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị	2	8	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên cách tìm hiểu tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị 3 năm gần nhất, trích dẫn số liệu và lập bảng phân tích</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty 3 năm gần nhất.</li> <li>+ Tìm hiểu các nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh tình hình tài chính trên</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>- Học ở nhà: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Lập bảng phân tích so sánh các chỉ tiêu tài chính, kết quả kinh doanh đồng thời đưa ra các nhận xét</li> <li>+ Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> </ul> </li> <li>- Đọc tài liệu chính (3) chương 3 trang 62, chương 3 chương 2 trang 62-64, chương 3 trang 78-88</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>2. Thực trạng về tổ chức công tác kế toán tại đơn vị thực tập</b>	<b>23</b>	<b>112</b>		
2.1. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị	2	8	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu về tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu về tổ chức bộ máy kế toán tại doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về bộ máy kế toán doanh nghiệp.</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>- Học ở nhà: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên nắm được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị, hiểu được nghĩa vụ và trách nhiệm của từng bộ phận trong cơ cấu.</li> <li>+ Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> </ul> </li> <li>- Đọc tài liệu chính (1) chương 5, trang 167-187</li> </ul>
2.2. Các chính sách kế toán tại đơn vị	5	20	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên giới thiệu sinh viên các chế độ kế toán và các chính sách kế toán áp dụng cho doanh nghiệp</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu chính sách kế toán tại doanh nghiệp: chế độ kế toán, Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng, phương pháp tính khấu hao, ....</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự tìm hiểu kiến thức thông qua tài liệu và các trang Web, sau đó xác định các chính sách và chế độ kế toán đơn vị áp dụng.</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>- Học ở nhà: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên nắm được chính sách kế toán chung của doanh nghiệp.</li> <li>+ Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> </ul> </li> </ul>
<p>2.3. Thực trạng các phần hành kế toán tại đơn vị thực tập (Tối thiểu 5 phần hành):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần hành kế toán vốn bằng tiền</li> <li>- Phần hành kế toán thuế</li> <li>- Phần hành kế toán hàng tồn kho</li> <li>- Phần hành kế toán TSCĐ</li> <li>- Phần hành kế toán các khoản đầu tư</li> <li>- Phần hành kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</li> <li>- Phần hành kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm</li> </ul>	16	84	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên cách tìm hiểu phần hành kế toán doanh nghiệp, mỗi phần hành cần tìm hiểu: chứng từ sử dụng, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán.</li> <li>- Cách trích dẫn tài liệu mô phỏng của từng phần hành, có kèm theo sổ sách và báo cáo minh họa.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các phần hành kế toán trong doanh nghiệp đặc thù. Mỗi phần hành kế toán</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
- Phần hành kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh...				<p>cần tìm hiểu nội dung: chứng từ, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán, ví dụ minh họa của từng phần hành</p> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học ở cơ sở thực tập:</li> <li>+ Sinh viên tự tìm hiểu các phần hành cơ bản tại đơn vị. Thu thập các chứng từ, tài khoản, sổ sách và các nghiệp vụ có liên quan đến phần hành.</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Học ở nhà:</li> <li>+ Sinh viên hiểu được và mô tả lại quy trình nhập dữ liệu hoặc quy trình hạch toán của mỗi phần hành kế toán trong doanh nghiệp. Mỗi phần hành cần phải dẫn chứng từ, sổ sách và báo cáo kèm theo.</li> <li>+ Tổng hợp dữ liệu thu thập được để viết báo cáo thực tập</li> </ul>
<b>3. Nhận xét về tình hình tổ chức kế toán tại đơn vị thực tập</b>	<b>10</b>	<b>40</b>		
3.1. Đánh giá về bộ máy kế toán và hệ thống thông tin kế toán	5	20	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên trên cơ sở lý luận đã học và thực tế khảo sát thực trạng tại công ty, hướng dẫn sinh viên tìm hiểu những ưu điểm và hạn chế về công tác kế toán tại đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<p>- Phương pháp thuyết trình: Thông qua thực trạng đã tìm hiểu đối chiếu với lý luận, các phần hành kế toán cần tìm hiểu nội dung; chứng từ, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán</p> <p><b>* Học</b></p> <p>- Học ở cơ sở thực tập:</p> <p>+ Sinh viên đối chiếu thực tế với lý thuyết đã học để thấy được ưu điểm và hạn chế công tác kế toán</p> <p>+ Tổng hợp dữ liệu thu thập được để viết báo cáo thực tập</p> <p>- Đọc tài liệu chính (1) chương 5, trang 167-187, chương 3 trang 67-122</p> <p>- Đọc tài liệu chính (2) chương 2 trang 68-97, chương 3 trang 104-161, chương 4 trang 69-182, chương 5 trang 169-182, chương 6 trang 187-224, chương 7 trang 232-270</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo (1) trang 5-72, từ 193-217</p>
3.2. Kiến nghị về công tác kế toán	5	20	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên đưa ra kiến nghị dựa trên hạn chế công ty gặp phải</p> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: Căn cứ vào chế độ kế toán và các quy định hiện hành để đề xuất giải pháp phù hợp với đặc điểm của đơn vị.</p> <p><b>* Học</b></p> <p>- Học ở cơ sở thực tập:</p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				+ Sinh viên căn cứ trên các hạn chế và công ty gặp phải đề xuất giải pháp cho phù hợp với chế độ hiện hành. + Tổng hợp dữ liệu thu thập được để viết báo cáo thực tập <b>- Học ở nhà</b> Sinh viên tổng hợp thông tin, viết báo cáo theo hướng dẫn và nộp đúng thời hạn - Đọc tài liệu chính (1) chương 5, trang 167-187, chương 3 trang 67-122 - Đọc tài liệu chính (2) chương 2 trang 68-97, chương 3 trang 104-161, chương 4 trang 69-182, chương 5 trang 169-182, chương 6 trang 187-224, chương 7 trang 232-270 - Đọc tài liệu tham khảo (1) trang 5-72, từ 193-217
<b>Cộng</b>	<b>40</b>	<b>180</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

Nội dung	CDR của học phần						
	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1. TỔNG QUAN VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP							
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	x		x		x		x
1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	x		x		x		
1.33. Tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	x		x		x		x
1.4. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị	x		x		x		x

Nội dung	CDR của học phần						
	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
2. THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ THỰC TẬP							
2.1. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị	x		x		x		x
2.2. Các chính sách kế toán tại đơn vị	x		x				x
2.3. Thực trạng các phần hành kế toán tại đơn vị thực tập (Tối thiểu 5 phần hành):		x	x	x	x	x	x
3. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH TỔ CHỨC KẾ TOÁN TẠI ĐƠN VỊ THỰC TẬP							
3.1. Đánh giá về bộ máy kế toán và hệ thống thông tin kế toán		x		x		x	x
3.2. Kiến nghị về công tác kế toán		x		x		x	x

### 7.2. Chuyên ngành kế toán – kiểm toán và phân tích tài chính

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
<b>1. Tổng quan về đơn vị thực tập</b>	<b>7</b>	<b>28</b>		
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	1	4	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu chung, tra cứu thông tin về lịch sử hình thành và phát triển về đơn vị</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tra cứu thông tin doanh nghiệp</p> <p><b>* Học</b></p> <p>- Học tại đơn vị thực tập: + Sinh viên tìm hiểu thông tin sơ lược về đơn vị như loại hình doanh nghiệp, quy mô đơn vị,</p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<p>người đứng đầu....lịch sử hình thành và các mốc phát triển của đơn vị, các thành tựu mà đơn vị có được.</p> <p>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</p> <p>- Học ở nhà: tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</p>
1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	2	8	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về các lĩnh vực, dịch vụ kinh doanh chủ yếu của đơn vị.</p> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu đặc điểm hoạt động kinh doanh của đơn vị</p> <p><b>* Học</b></p> <p>- Học tại đơn vị thực tập:</p> <p>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề, các dịch vụ kinh doanh, đặc điểm quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm của đơn vị</p> <p>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</p> <p>- Học ở nhà: Tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</p>



Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1.3. Tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	2	8	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung trong việc tìm hiểu về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập:</li> <li>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Học ở nhà: Tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> <li>- Đọc tài liệu chính số 3 Chương 5, trang 117-153</li> </ul>
1.4. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị	2	8	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên cách tìm hiểu tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị 3 năm gần nhất, trích dẫn số liệu và lập bảng phân tích</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập:</li> <li>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty 3 năm gần nhất.</li> <li>+ Tìm hiểu các nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh tình hình tài chính trên</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Học ở nhà:</li> <li>+ Tổng hợp dữ liệu đã thu thập được tại đơn vị. Lập bảng phân tích so sánh các chỉ tiêu tài chính, kết quả kinh doanh đồng thời đưa ra các nhận xét</li> <li>+ Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> <li>- Đọc tài liệu chính số 3. Chương 4, trang 121-146</li> </ul>
<b>2. Thực trạng về kiểm soát nội bộ/kiểm toán tại đơn vị thực tập</b>	<b>23</b>	<b>112</b>		
2.1. Tổ chức bộ máy kiểm toán/khái quát KSNB tại đơn vị thực tập	2	8	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên các nội dung cần tìm hiểu về tổ chức bộ máy kiểm toán/khái quát KSNB tại đơn vị thực tập.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu về tổ chức bộ máy kế toán/kiểm toán tại đơn vị.</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				<p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập:</li> <li>+ Sinh viên tìm hiểu các thông tin về bộ máy kế toán/kiểm toán tại doanh nghiệp.</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Học ở nhà:</li> <li>+ Sinh viên nắm được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán/kiểm toán tại đơn vị, hiểu được chức năng và nhiệm vụ của từng bộ phận trong cơ cấu.</li> <li>+ Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập.</li> </ul>
2.2. Quy trình (quy định) của kiểm toán/KSNB tại đơn vị	5	20	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên giới thiệu với sinh viên về quy định, quy trình của hệ thống KSNB/ kiểm toán tại đơn vị.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu về các văn bản quy phạm pháp luật, chuẩn mực, chế độ, cùng các quy định có tính chất nội bộ tại đơn vị thực tập.</li> </ul> <p><b>* Học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tại đơn vị thực tập:</li> <li>+ Sinh viên tự tìm hiểu những vấn đề liên quan đến KSNB/kiểm toán thông qua các thông tin, tài liệu thu thập được tại đơn vị thực tập.</li> <li>+ Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp</li> </ul>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				- Học ở nhà: Tổng hợp các nội dung đã thu thập được viết báo cáo thực tập. - Đọc tài liệu chính 3, Chương 4, trang 87-117
2.3. Thực trạng các phần hành, chu trình kiểm toán/KSNB tại đơn vị thực tập (Tối thiểu 5 phần hành): - Phần hành kiểm toán/KSNB vốn bằng tiền - Phần hành kiểm toán/KSNB doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. - Phần hành kiểm toán/KSNB hàng tồn kho - Phần hành kiểm toán/KSNB TSCĐ - Phần hành kiểm toán/KSNB tiền lương và các khoản trích theo lương - Phần hành kiểm toán/KSNB chu trình mua hàng và thanh toán. - Phần hành kiểm toán/KSNB chu trình bán hàng và thu tiền ...	16	84	A1 A2	* <b>Dạy</b> - Giáo viên hướng dẫn sinh viên cách tìm hiểu kiểm toán/KSNB các phần hành và chu trình trong đơn vị thực tập. Mỗi phần hành, chu trình cần tìm hiểu: chứng từ sử dụng, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán, hồ sơ, giấy tờ làm việc, quy trình và đặc điểm, rủi ro, mục tiêu kiểm toán/KSNB. - Cách trích dẫn tài liệu, giấy tờ làm việc mô phỏng của từng phần hành, chu trình cụ thể. * <b>Phương pháp dạy</b> - Phương pháp thuyết trình hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các phần hành, chu trình KSNB/kiểm toán. * <b>Học</b> - Học ở cơ sở thực tập: + Sinh viên tự tìm hiểu các phần hành cơ bản tại đơn vị. Thu thập các minh chứng có liên quan đến phần hành, chu trình mình thực hiện. + Tham khảo ý kiến chuyên gia hoạt động thực tế của doanh nghiệp - Học ở nhà: + Sinh viên hiểu được và mô tả lại quy trình kiểm toán/KSNB tại doanh nghiệp.

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				+ Tổng hợp dữ liệu thu thập được để viết báo cáo thực tập, KLTN. - Đọc tài liệu chính 3. Chương 9-13, trang 223-357
<b>3. Nhận xét về tình hình tổ chức kiểm toán/KSNB tại đơn vị thực tập</b>	<b>10</b>	<b>40</b>		
3.1. Đánh giá về thực trạng kiểm toán/KSNB tại đơn vị thực tập	5	20	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên trên cơ sở lý luận đã học và thực tế khảo sát thực trạng tại đơn vị, hướng dẫn sinh viên tìm hiểu những ưu điểm và hạn chế về công tác kiểm toán/KSNB tại đơn vị</p> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: Thông qua thực trạng đã tìm hiểu đối chiếu với lý luận, các phân hành, chu trình kiểm toán/KSNB cần tìm hiểu nội dung: chứng từ sử dụng, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán, hồ sơ, giấy tờ làm việc, quy trình và đặc điểm, rủi ro, mục tiêu kiểm toán/KSNB.</p> <p><b>* Học</b></p> <p>- Học ở cơ sở thực tập:</p> <p>+ Sinh viên đối chiếu thực tế với lý thuyết đã học để thấy được ưu điểm và hạn chế công tác kiểm toán/KSNB.</p> <p>+ Tổng hợp dữ liệu thu thập được để viết báo cáo thực tập.</p>

Nội dung	Thời gian thực tập (ngày)	Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
				- Đọc tài liệu chính 3. Chương 9-13, trang 223-357
3.2. Kiến nghị về công tác kiểm toán/KSNB tại đơn vị thực tập.	5	20	A1 A2	<p><b>* Dạy</b></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn sinh viên đưa ra kiến nghị dựa trên hạn chế công ty gặp phải.</p> <p><b>* Phương pháp dạy</b></p> <p>- Phương pháp thuyết trình: Căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và các quy định hiện hành để đề xuất giải pháp phù hợp với đặc điểm của đơn vị.</p> <p><b>* Học</b></p> <p>- Học ở cơ sở thực tập: + Sinh viên căn cứ trên các hạn chế và công ty gặp phải đề xuất giải pháp cho phù hợp với thực tiễn. + Tổng hợp dữ liệu thu thập được để viết báo cáo thực tập</p> <p><b>- Học ở nhà</b></p> <p>Sinh viên tổng hợp thông tin, viết báo cáo theo hướng dẫn và nộp đúng thời hạn</p> <p>- Đọc tài liệu chính 3. Chương 9-13, trang 223-357.</p>
<b>Cộng</b>	<b>40</b>	<b>180</b>		

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

Nội dung	CDR của học phần						
	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1. TỔNG QUAN VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP							

Nội dung	CDR của học phần						
	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của đơn vị	x		x		x		x
1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	x		x		x		
1.3. Tổ chức bộ máy quản lý hoạt động sản xuất – kinh doanh của đơn vị	x		x		x		x
1.4. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị	x		x		x		x
<b>2. THỰC TRẠNG VỀ KIỂM TOÁN/KSNB TẠI ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>							
2.1. Tổ chức bộ máy kiểm toán/khái quát KSNB tại đơn vị thực tập	<b>x</b>		<b>x</b>		<b>x</b>		<b>x</b>
2.2. Quy trình (quy định) của kiểm toán/KSNB tại đơn vị	<b>x</b>		<b>x</b>				<b>x</b>
2.3. Thực trạng các phân hành, chu trình kiểm toán/KSNB tại đơn vị thực tập		<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>	<b>x</b>
<b>3. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH TỔ CHỨC KIỂM TOÁN/KSNB TẠI ĐƠN VỊ THỰC TẬP</b>							
3.1. Đánh giá về thực trạng kiểm toán/KSNB tại đơn vị thực tập		<b>x</b>		<b>x</b>		<b>x</b>	<b>x</b>
3.2. Kiến nghị về công tác kiểm toán/KSNB tại đơn vị thực tập		<b>x</b>		<b>x</b>		<b>x</b>	<b>x</b>

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Có thái độ nghiêm cứu, học tập nghiêm túc.
- Có tinh thần trách nhiệm khi nhận công việc được giao, làm đến nơi đến chốn, chính xác, kịp thời. Đảm bảo nguyên tắc bí mật của số liệu kinh tế tài chính;
- Chủ động chuẩn bị và tích lũy tài liệu, số liệu để viết báo cáo thực tập;
- Giữ mối quan hệ lành mạnh với tất cả cán bộ công nhân viên tại đơn vị thực tập;
- Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động và phong trào tại đơn vị thực tập;
- Hoàn thành chuyên đề thực tập tốt nghiệp đúng thời hạn quy định;
- Tham dự đầy đủ các buổi thực hành.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

## 9.2. Phương thức đánh giá

Trong đó:

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1	Cơ sở thực tập đánh giá	40	CDR 1,2,3,4,5,6,7	40 %
A2. Đánh giá báo cáo thực tập tốt nghiệp	Điểm số 2	A2	Báo cáo thực tập tốt nghiệp	60	CDR 1,2,3,4,5	60%

Trong đó:

A2 - Bài báo cáo thực tập tốt nghiệp

*Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp*

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>CDR về kiến thức:</i>	
Hiểu	- Khái quát được các vấn đề cơ bản trong đơn vị thực tập: Lịch sử hình thành và phát triển, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh,	<b>10%</b>
Áp dụng	- Giải thích được bộ máy kế toán và bộ máy tổ chức quản lý trong doanh nghiệp và các chính sách kế toán chung trong đơn vị. - Tính toán bảng phân tích tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị qua các năm đồng thời có những đánh giá về tình hình tài chính của công ty. - Áp dụng các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp, đưa ra ví dụ minh họa, giải thích cụ thể kế toán các phần hành trong doanh nghiệp như: chứng từ, ghi sổ kế toán, sổ sách kế toán sử dụng tại các phần hành phát sinh trong doanh nghiệp	<b>20%</b>



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Phân tích	- Phân tích những ưu nhược điểm về công tác kế toán tại doanh nghiệp, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán tại đơn vị thực tập.	20%
	<i>CDR về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	- Thực hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp, đưa ra ví dụ minh họa về các phần hành đã tìm hiểu có chứng từ minh họa - Sử dụng các phương pháp phân tích để đánh giá tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh tại doanh nghiệp.	25%
Chuẩn hóa	- Nắm vững được các nội dung liên quan đến các phần hành kế toán trong doanh nghiệp về: kế toán vốn bằng tiền, kế toán tài sản cố định, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, tiền lương, chi phí sản xuất/ chi phí hoạt động trong doanh nghiệp.... - Nắm vững chế độ chuẩn mực kế toán trong doanh nghiệp, nhằm tìm ra các hạn chế, đề xuất giải pháp có liên quan đến thực trạng kế toán của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả công tác kế toán.	25%

*Chuyên ngành kế toán – kiểm toán và phân tích tài chính*

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>CDR về kiến thức:</i>	
Hiểu	- Khái quát được các vấn đề cơ bản trong đơn vị thực tập: Lịch sử hình thành và phát triển, các lĩnh vực dịch vụ chủ yếu, đặc điểm hoạt động kinh doanh.	10%
Áp dụng	- Tính toán bảng phân tích tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của đơn vị qua các năm đồng thời có những đánh giá về tình hình tài chính của công ty. - Áp dụng kiến thức đã học để lý giải được các tình huống cụ thể trên thực tế về kiểm toán/kiểm soát nội bộ và đưa ra kiến nghị cải tiến cho từng trường hợp cụ thể.	20%
Phân tích	- Phân tích những chính sách và thủ tục kiểm soát áp dụng với phần hành, chu trình tại đơn vị. - Hệ thống hóa các phương pháp và thủ tục kiểm toán được sử dụng cho cuộc kiểm toán cụ thể.	20%
	<i>CDR về kỹ năng:</i>	
Vận dụng	- Vận dụng các phương pháp và thủ tục kiểm toán để thu thập và đánh giá các bằng chứng kiểm toán. - Xây dựng các hoạt động kiểm soát cơ bản cho một tình huống cụ thể.	25%

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
Chuẩn hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững được các nội dung liên quan đến các phân hành, chu trình kiểm toán/KSNB trong doanh nghiệp.</li> <li>- Nắm vững chế độ chuẩn mực kế toán, kiểm toán trong doanh nghiệp, nhằm tìm ra các hạn chế, đề xuất giải pháp có liên quan đến thực trạng kiểm toán/KSNB của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả trong hoạt động và hiệu năng trong quản lý.</li> </ul>	<b>25%</b>

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Hệ thống chuẩn mực kế toán**
  - + Tiếng Anh: **Accounting Standard System**
- Mã học phần: **KTKE129**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc Đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				<input checked="" type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết : **Không**
- Học phần học trước: **Thực tập tốt nghiệp**
- Học phần song hành: **Mô phỏng nghiệp vụ kế toán**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **25 tiết**
  - + Bài tập: **10 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **8 tiết**
  - + Kiểm tra: **2 tiết**

- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Giới thiệu những kiến thức cơ bản về Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Hệ thống Chuẩn mực kế toán quốc tế;
- Hướng dẫn sinh viên tiếp cận một số chuẩn mực kế toán Việt Nam cơ bản giúp người học định hướng đúng trong quá trình ứng dụng vào thực tế về công việc kế toán tại các doanh nghiệp.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức cơ bản về chuẩn mực chung và chuẩn mực thực hành của Chuẩn mực kế toán Việt Nam. - Những kiến thức cơ bản về chuẩn mực chung và chuẩn mực thực hành của Chuẩn mực kế toán Quốc tế.
MT2	- Có kỹ năng phân tích, đánh giá thông tin kế toán thông qua việc áp dụng các Chuẩn mực kế toán cơ bản tại Doanh nghiệp cụ thể. - Có kỹ năng xử lý tình huống kế toán thực tế thông qua các nội dung cơ bản trong các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết bài tập và thảo luận. - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chuẩn mực kế toán.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu được các kiến thức cơ bản liên quan đến chuẩn mực kế toán: quá trình hình thành, khái niệm, ý nghĩa, đặc điểm, những nội dung liên quan đến Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chuẩn mực kế toán quốc tế.	2.1.3	ITU
	CDR2	- Áp dụng các kiến thức đã học xác định, đánh giá mức độ tuân thủ Chuẩn mực kế toán.	2.1.3	TU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	- Nắm vững các quy định trong Chuẩn mực kế toán để phân tích, đánh giá, xử lý giải quyết các công việc hiệu quả áp dụng Chuẩn mực kế toán.	2.2.2 2.2.3	ITU
	CDR4	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.	2.2.5	TU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết bài tập và thảo luận.	2.3.1	TU
	CDR6	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức, - Tuân thủ theo chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán.	2.3.2 2.3.3	TU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Bộ Tài chính (2015), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính;
2. Bộ Tài chính (2014), *Chế độ kế toán doanh nghiệp – Quyển 1*, NXB Tài chính;
3. Ngô Thế Chi, Trương Thị Thủy (2010), *Hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hoàn, Phạm Xuân Kiên (2018), *Giáo trình Nguyên lý kế toán*, NXB Lao động – Xã hội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |   |   |  |   |  |
|---|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình          | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp pháp vấn |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina                 | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input checked="" type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CHUẨN MỤC KẾ TOÁN</b>	<b>6</b>		<b>1</b>		<b>7</b>	<b>14</b>		
<b>1.1. Khái niệm và ý nghĩa về chuẩn mực kế toán</b>	<b>4</b>				<b>4</b>	<b>8</b>	A1.1 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần; Phân nhóm thảo luận các nội dung liên quan đến học phần.</li> <li>- Giới thiệu nội dung cơ bản về Chuẩn mực kế toán: Quá trình hình thành, khái niệm, ý nghĩa của Chuẩn mực kế toán,...</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1 đến 1.1.3</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về ý nghĩa của Chuẩn mực kế toán.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các nội dung cơ bản về Chuẩn mực kế toán.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 5 đến trang 6; Tài liệu chính 3 từ trang 5 đến trang 10.</li> </ul>
<i>1.1.1. Quá trình hình thành chuẩn mực kế toán</i>	1				1	2		
<i>1.1.2. Khái niệm chuẩn mực kế toán</i>	2				2	4		
<i>1.1.3. Ý nghĩa chuẩn mực kế toán</i>	1				1	2		
<b>1.2. Đặc điểm chuẩn mực kế toán</b>	<b>2</b>		<b>1</b>		<b>3</b>	<b>6</b>	A1.1 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung Đặc điểm chuẩn mực kế toán.</li> <li>- Đặt câu hỏi thảo luận những vấn đề liên quan đến chuẩn mực kế toán</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình kết hợp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về đặc điểm Chuẩn mực kế toán.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><i>Học ở lớp:</i></li> <li>- Đưa ra đặc điểm của Chuẩn mực kế toán.</li> <li>- Thảo luận những vấn đề liên quan đến chuẩn mực kế toán.</li> <li><i>Học ở nhà:</i></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 3 từ trang 5 đến trang 10.</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VIỆT NAM</b>	<b>12</b>	<b>8</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>25</b>	<b>50</b>		
<b>2.1. Hệ thống các quy định về chuẩn mực kế toán Việt Nam</b>	<b>2</b>				<b>2</b>	<b>4</b>	A1.1 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Giới thiệu nội dung cơ bản về hệ thống các quy định về chuẩn mực kế toán Việt Nam. * <b>Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.1, 2.1.2 - Hướng dẫn sinh viên thảo luận về các quy định liên quan đến chuẩn mực kế toán Việt Nam. * <b>Học:</b> <i>Học ở lớp:</i> - Đưa ra hệ thống các quy định về Chuẩn mực kế toán Việt Nam, tổ chức ban hành Chuẩn mực kế toán Việt Nam. <i>Học ở nhà:</i> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 5 đến trang 6.
<i>2.1.1. Hệ thống các quy định về chuẩn mực kế toán Việt Nam</i>	1				1	2		
<i>2.1.2. Tổ chức ban hành chuẩn mực kế toán Việt Nam</i>	1				1	1		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>2.2. Xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam</b>	2				2	4	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung về xây dựng hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1, 2.2.2</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra nguyên tắc và quy trình xây dựng hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam.</li> </ul>	
2.2.1. Nguyên tắc xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam	1				1	2		
2.2.2. Quy trình xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam	1				1	2		
<b>2.3. Chuẩn mực kế toán Việt Nam</b>	8	8	4		20	40	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung cơ bản của Hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam</li> <li>- Hướng dẫn sinh viên thảo luận các chuẩn mực kế toán Việt Nam.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình kết hợp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.3.1 đến 2.3.2</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về các Chuẩn mực chung và Chuẩn mực thực hành.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các nội dung của Chuẩn mực kế toán chung và thực thành</li> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến các Chuẩn mực kế toán Việt Nam</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 7 đến trang 368; Tài liệu chính 2 từ trang 29 đến trang 566; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 7 đến trang 23.</li> </ul>	
2.3.1. Chuẩn mực chung	3	4	2		9	18		
2.3.2. Chuẩn mực thực hành	5	4	2		11	22		
							A1.1 A1.3 A2	
<b>Kiểm tra</b>				1	1	2		
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN</b>	7	2	3	1	13	26		



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>QUỐC TẾ</b>								
<b>3.1. Những vấn đề chung về chuẩn mực kế toán Quốc tế</b>	2				2	4	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung cơ bản về Chuẩn mực kế toán Quốc tế <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1, 3.1.2. - Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên đưa ra điểm khác biệt giữa Chuẩn mực kế toán Quốc tế và Chuẩn mực kế toán Việt Nam. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Đưa ra các nội dung về Chuẩn mực kế toán Quốc tế. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 7 đến trang 368; Tài liệu chính 3 từ trang 5 đến trang 10.
<i>3.1.1. Cơ quan ban hành Kế toán quốc tế</i>	1				1	2		
<i>3.1.2. Những điểm khác biệt cơ bản so với hệ thống Chuẩn mực kế toán VN</i>	1				1	2		
<b>3.2. Chuẩn mực kế toán Quốc tế</b>	5	2	3	1	11	22	A1.2 A1.3 A2	<b>* Dạy:</b> - Trình bày nội dung cơ bản về Chuẩn mực kế toán Quốc tế. - Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các Chuẩn mực kế toán Quốc tế. <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình kết hợp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1, 3.2.2 - Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về các Chuẩn mực kế toán Quốc tế. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Trình bày các nội dung của Chuẩn mực kế toán chung và thực thành. - Làm các ví dụ liên quan đến các Chuẩn mực kế toán Quốc tế. <b>Học ở nhà:</b>
<i>3.2.1. Chuẩn mực chung</i>	2	1	1		4	8		
<i>3.2.2. Chuẩn mực thực hành</i>	3	1	2		6	12		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tự học (giờ)	Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								- Đọc trước tài liệu chính 3 từ trang 16 đến trang 322.
<b>Tiểu luận</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Tổng</b>	<b>25</b>	<b>10</b>	<b>8</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

### Ma trận bài học và CDR của học phần:

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CHUẨN MỰC KẾ TOÁN</b>							
1.1	Khái niệm và ý nghĩa về chuẩn mực kế toán	x	x				
1.2	Đặc điểm chuẩn mực kế toán	x	x		x	x	x
<b>CHƯƠNG 2. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN VIỆT NAM</b>							
2.1	Hệ thống các quy định về chuẩn mực kế toán Việt Nam	x	x				
2.2	Xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam	x	x				
2.3	Chuẩn mực kế toán Việt Nam	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN QUỐC TẾ</b>							
3.1	Những vấn đề chung về chuẩn mực kế toán Quốc tế	x	x	x			
3.2	Chuẩn mực kế toán Quốc tế	x	x	x	x	x	x

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên

- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	100	CDR1,2,3,4	20%
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.2	Bài tập nhóm	80	CDR1,2,3,4	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	CDR5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		-		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CDR1,2,3,4	60%

#### Trong đó:

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Hiểu được các nội dung liên quan đến Chuẩn mực kế toán: khái niệm, ý nghĩa, đặc điểm, quy trình xây dựng Chuẩn mực kế toán cũng như các nội dung của Chuẩn mực kế toán Việt Nam	10
Áp dụng	- Vận dụng các quy định trong các Chuẩn mực kế toán để tính ra các đối tượng kế toán trong từng nghiệp vụ cụ thể - Giải thích các quy định cụ thể liên quan đến Chuẩn mực kế toán trong cá nghiệp vụ kinh tế tại doanh nghiệp	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Đánh giá	- Tổng hợp, đánh giá sự tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp thông qua các Chuẩn mực kế toán được áp dụng trong doanh nghiệp	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng được các kiến thức đã được học về Hệ thống Chuẩn mực kế toán để đưa ra đánh giá, nhận xét, cải thiện tình hình sử dụng các Chuẩn mực này trong doanh nghiệp.	20
Chuẩn hóa	- Nắm vững các kiến thức về các Chuẩn mực kế toán nhằm đảm bảo áp dụng đúng đắn các Chuẩn mực này trong doanh nghiệp	20

#### A1.2 – Bài tập nhóm sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Hiểu các nội dung liên quan đến hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam cũng như hệ thống Chuẩn mực kế toán Quốc tế.	20
Áp dụng	- Áp dụng tính toán ra đối tượng kế toán trong các nghiệp vụ kinh doanh cụ thể. - Áp dụng kiến thức cơ bản trong hệ thống Chuẩn mực kế toán để đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp	40
Phân tích	- So sánh sự khác biệt giữa hệ thống Chuẩn mực kế toán quốc tế và Chuẩn mực kế toán Việt Nam và lý giải sự khác biệt đó.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng các kiến thức đã học phân tích, lý giải quy trình vận dụng Chuẩn mực kế toán trong doanh nghiệp cụ thể.	20

#### A1.3 – Thái độ học tập sau khi học xong chương 3:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	10
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Cầu thị	Lắng nghe các nội dung liên quan đến học phần Mô phỏng nghiệp vụ kế toán	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	Tóm tắt và giải thích các chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế; đưa ra các ví dụ minh họa cho việc vận dụng nội dung các chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế.	10
Áp dụng	Vận dụng quy định trong hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế để giải thích các công việc chuyên môn kế toán.	20
Phân tích	- Phân tích, lý giải quy trình vận dụng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế. - So sánh chuẩn mực kế toán quốc tế và chuẩn mực kế toán Việt nam.	20
Đánh giá	- Đánh giá kết quả vận dụng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế trong các doanh nghiệp, đề xuất giải pháp hoàn thiện áp dụng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế. - Cho ý kiến đề xuất các những chuẩn mực kế toán phù hợp với doanh nghiệp hiện nay.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Vận dụng được những kiến thức đã học trong học phần để đưa ra đánh giá, nhận xét về khả năng áp dụng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam trong doanh nghiệp cụ thể	30

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
	- Thực hiện được các công việc kế toán thông qua nắm vững các chuẩn mực kế toán Việt Nam	

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Mô phỏng nghiệp vụ kế toán**
  - + Tiếng Anh: **Accounting Simulation**
- Mã học phần: **KTKE130**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc Đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				<input checked="" type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết : **Không**
- Học phần học trước: **Thực tập tốt nghiệp**
- Học phần song hành: **Hệ thống chuẩn mực kế toán**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **18 tiết**
  - + Bài tập: **14 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **11 tiết**

- + Kiểm tra: 2 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Mô tả học phần

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Kế toán trong loại hình doanh nghiệp thương mại; Kế toán trong loại hình doanh nghiệp sản xuất; Kế toán trong loại hình doanh nghiệp xây lắp và kế toán trong các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ;
- Trong mỗi loại hình doanh nghiệp, sinh viên được hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của các phân hành kế toán.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	- Những kiến thức chuyên sâu và thực tiễn về kế toán các phân hành trong các loại hình doanh nghiệp hiện nay như doanh nghiệp thương mại, doanh nghiệp sản xuất, xây lắp, kinh doanh dịch vụ để thực hiện các công việc của một kế toán trong các loại hình doanh nghiệp trên.
MT2	- Có kỹ năng thực hiện các công việc của một kế toán tổng hợp trong các loại hình doanh nghiệp: từ lập và thu thập chứng từ cho đến lập các Báo cáo tài chính cần thiết thông qua công việc cuối cùng xác định kết quả kinh doanh theo chế độ kế toán hiện hành - Có kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.
MT3	- Có năng lực tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết bài tập và thảo luận. - Có khả năng học tập, tích lũy kiến thức, tuân thủ theo chế độ, chuẩn mực kế toán hiện hành.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hiểu được các nội dung kế toán chuyên sâu về công tác kế toán trong doanh nghiệp, kế toán các phân hành kế toán cụ thể trong từng loại hình doanh nghiệp.	2.1.3	ITU



Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
	CDR2	- Áp dụng các kiến thức đã học để thực hiện các công việc của một kế toán phần hành cụ thể trong các loại hình doanh nghiệp	2.1.3	TU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	- Thực hiện lập chứng từ, tính giá các đối tượng kế toán, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, xác định kết quả kinh doanh, ghi sổ kế toán liên quan trong từng loại hình doanh nghiệp theo chế độ kế toán hiện hành	2.2.2 2.2.3	TU
	CDR4	- Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.	2.2.5	TU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	- Tổ chức làm việc theo nhóm hoặc làm việc độc lập trong các tiết bài tập và thảo luận.	2.3.1	TU
	CDR6	- Nhận thức được năng lực học tập của bản thân tích lũy kiến thức, - Tuân thủ theo chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán.	2.3.2 2.3.3	TU

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Nguyễn Hoàn (2018), *Giáo trình Kế toán tài chính*, NXB Tài chính.
2. Bộ Tài chính (2015), *26 chuẩn mực kế toán Việt Nam*, NXB Tài chính.
3. Bộ Tài chính (2015), *Chế độ kế toán doanh nghiệp – Quyển 1,2*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

1. Võ Văn Nhị (2009), *Hướng dẫn thực hành kế toán doanh nghiệp - kế toán thuế - sơ đồ kế toán*, NXB Tài chính.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |   |   |  |   |  |
|---|---|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình          | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp pháp vấn |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina                 | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input checked="" type="checkbox"/> Mô phỏng            |  |
| <input checked="" type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn | <input type="checkbox"/> Tình huống               | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
<b>Chương 1. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>2</b>		<b>8</b>	<b>16</b>		
<b>1.1. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Giới thiệu nội dung cơ bản trong tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.1.1 đến 1.1.3</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và sổ kế toán.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 từ trang 55 đến trang 67; Tài liệu chính 3 – Quyển 1 từ trang 19 đến trang 28; Tài liệu chính 3 – Quyển 2 từ trang 401 đến trang 431; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 8 đến trang 18.</li> </ul>
<i>1.1.1. Hệ thống chứng từ kế toán</i>								
<i>1.1.2. Hệ thống tài khoản kế toán</i>								
<i>1.1.3. Hệ thống sổ kế toán</i>								
<b>1.2. Mô phỏng các phần hành kế toán cơ bản</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>2</b>		<b>7</b>	<b>14</b>	A1.1 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về các phần hành kế toán cơ bản trong doanh nghiệp thương mại</li> </ul>
<i>1.2.1. Kế toán vốn bằng tiền</i>	1	1	1		3	6		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
1.2.2. Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ và tài sản cố định							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày giải thích các nội dung liên quan đến các phần hành trong doanh nghiệp thương mại.</li> <li>- Mô phỏng các nghiệp vụ phát sinh từng phần hành, hướng dẫn sinh viên thực hiện các công việc kế toán.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình kết hợp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 1.2.1 đến 1.2.6</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến các phần hành kế toán trong doanh nghiệp thương mại.</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 9 đến trang 459; Tài liệu chính 2 từ trang 5 đến trang 45; Tài liệu chính 3 từ trang 401 đến trang 431; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 20 đến trang 160.</li> <li>- Làm các bài tập liên quan đến kế toán các phần hành trong doanh nghiệp thương mại.</li> </ul>	
1.2.3. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương								
1.2.4. Kế toán nghiệp vụ mua – bán hàng hóa trong nước	1	2	1		4	8		
1.2.5. Kế toán xuất – nhập khẩu hàng hóa								
1.2.6. Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả bán hàng								
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>24</b>		
<b>2.1. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp sản xuất</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	A1.1 A2 <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu nội dung cơ bản trong tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp sản xuất.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> </ul>	
2.1.1. Hệ thống chứng từ kế toán								
2.1.2. Hệ thống tài khoản kế toán								
2.1.3. Hệ thống sổ kế toán								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.1.1 đến 2.1.3</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và sổ kế toán.</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Đưa ra các nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp sản xuất</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 từ trang 55 đến trang 67; Tài liệu chính 3 – Quyển 1 từ trang 19 đến trang 28; Tài liệu chính 3 – Quyển 2 từ trang 401 đến trang 431</li> </ul>
<b>2.2. Mô phỏng các phân hành kế toán</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>10</b>	<b>20</b>	A1.1 A2	<ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Dạy:</b></li> <li>- Giới thiệu về các phân hành kế toán cơ bản trong doanh nghiệp sản xuất</li> <li>- Trình bày giải thích các nội dung liên quan đến các phân hành trong doanh nghiệp sản xuất.</li> <li>- Mô phỏng các nghiệp vụ phát sinh từng phân hành, hướng dẫn sinh viên thực hiện các công việc kế toán.</li> <li>* <b>Phương pháp dạy:</b></li> <li>- Phương pháp thuyết trình kết hợp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 2.2.1 đến 2.2.5</li> <li>* <b>Học:</b></li> <li><b>Học ở lớp:</b></li> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến các phân hành kế toán trong doanh nghiệp sản xuất</li> <li><b>Học ở nhà:</b></li> </ul>
2.2.1. Kế toán vốn bằng tiền	1	1	1		3	6		
2.2.2. Kế toán tài sản cố định		1			1	2		
2.2.3. Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ	1	1	1		3	6		
2.2.4. Kế toán lương và các khoản trích theo lương								
2.2.5. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại doanh nghiệp		1	1		2	4		
<b>2.3. Kế toán trong doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 9 đến trang 459; Tài liệu chính 2 từ trang 5 đến trang 45; Tài liệu chính 3 từ trang 401 đến trang 431; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 20 đến trang 160.</li> <li>- Làm các bài tập liên quan đến kế toán các phân hành trong doanh nghiệp sản xuất.</li> </ul>
<b>Kiểm tra</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP XÂY LẮP</b>	<b>6</b>	<b>4</b>	<b>3</b>		<b>13</b>	<b>26</b>		
<b>3.1. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp xây lắp</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung cơ bản trong tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp xây lắp.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.1.1 đến 3.1.3</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và sổ kế toán.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp xây lắp.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 từ trang 55 đến trang 67; Tài liệu chính 3 – Quyển 1 từ trang 19 đến trang 28; Tài liệu chính 3 – Quyển 2 từ trang 401 đến trang 431</li> </ul>
<i>3.1.1. Hệ thống chứng từ kế toán</i>								
<i>3.1.2. Hệ thống tài khoản kế toán</i>								
<i>3.1.3. Hệ thống sổ kế toán</i>								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>3.2. Mô phỏng các phần hành kế toán</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>3</b>		<b>12</b>	<b>24</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về các phần hành kế toán cơ bản trong doanh nghiệp xây lắp</li> <li>- Trình bày giải thích các nội dung liên quan đến các phần hành trong doanh nghiệp sản xuất.</li> <li>- Mô phỏng các nghiệp vụ phát sinh từng phần hành, hướng dẫn sinh viên thực hiện các công việc kế toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình kết hợp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 3.2.1 đến 3.2.7</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên so sánh sự giống và khác nhau về phương pháp kế toán trong các phần hành kế toán giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp xây lắp.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến các phần hành kế toán trong doanh nghiệp xây lắp</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 9 đến trang 459; Tài liệu chính 2 từ trang 5 đến trang 45; Tài liệu chính 3 từ trang 401 đến trang 431; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 20 đến trang 160.</li> <li>- Làm các bài tập liên quan đến kế toán các phần hành trong doanh nghiệp xây lắp</li> </ul>	
3.2.1. Kế toán vốn bằng tiền	1	1	1		3	6		
3.2.2. Kế toán tài sản cố định								
3.2.3. Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ	1	1	1		3	6		
3.2.4. Kế toán lương và các khoản trích theo lương								
3.2.5. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại doanh nghiệp xây lắp	1	1	1		3	6		
3.2.6. Kế toán hợp đồng xây lắp, bàn giao công trình và dự phòng chi phí bảo hành công trình	1	1			2	4		
3.2.7. Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả trong doanh nghiệp xây lắp	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP KINH DOANH DỊCH VỤ</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>12</b>	<b>24</b>		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
<b>4.1. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ</b>	<b>1</b>				<b>1</b>	<b>2</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nội dung cơ bản trong tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.1.1 đến 4.1.3</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên tìm hiểu về hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và sổ kế toán.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra các nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 2 từ trang 55 đến trang 67; Tài liệu chính 3 – Quyển 1 từ trang 19 đến trang 28; Tài liệu chính 3 – Quyển 2 từ trang 401 đến trang 431</li> </ul>	
4.1.1. Hệ thống chứng từ kế toán								
4.1.2. Hệ thống tài khoản kế toán								
4.1.3. Hệ thống sổ kế toán								
<b>4.2. Mô phỏng các phần hành kế toán</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>11</b>	<b>22</b>	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về các phần hành kế toán cơ bản trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ</li> <li>- Trình bày giải thích các nội dung liên quan đến các phần hành trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.</li> <li>- Mô phỏng các nghiệp vụ phát sinh từng phần hành, hướng dẫn sinh viên thực hiện các công việc kế toán.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>	
4.2.1. Kế toán vốn bằng tiền	1	1	1		3	6		
4.2.2. Kế toán tài sản cố định								
4.2.3. Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ	1				1	2		
4.2.4. Kế toán lương và các khoản trích theo lương								

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng			
4.2.5. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại doanh nghiệp dịch vụ	1	1	1		3	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình kết hợp thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung 4.2.1 đến 4.2.6</li> <li>- Phương pháp pháp vấn: Đặt câu hỏi yêu cầu sinh viên so sánh sự khác biệt giữa phần hành kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, doanh nghiệp xây lắp và doanh nghiệp sản xuất.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm các ví dụ liên quan đến các phần hành kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1 từ trang 9 đến trang 45; Tài liệu chính 2 từ trang 5 đến trang 45; Tài liệu chính 3 từ trang 401 đến trang 431; Tài liệu tham khảo 1 từ trang 20 đến trang 160.</li> <li>- Làm các bài tập liên quan đến kế toán các phần hành trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ</li> </ul>	
4.2.6. Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp dịch vụ	1	1	1		3	6		
<b>Bài tập nhóm</b>			<b>1</b>		<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>Tổng</b>	<b>18</b>	<b>14</b>	<b>11</b>	<b>2</b>	<b>45</b>	<b>90</b>		

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI</b>							
1.1	Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại	x	x				



STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
1.2	Mô phỏng các phần hành kế toán cơ bản	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 2. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT</b>							
2.1	Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp sản xuất	X	X				
2.2	Mô phỏng các phần hành kế toán	X	X	X	X	X	X
2.3	Kế toán trong doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 3. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP XÂY LẬP</b>							
3.1	Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp xây lắp	X	X				
3.2	Mô phỏng các phần hành kế toán	X	X	X	X	X	X
<b>CHƯƠNG 4. KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP KINH DOANH DỊCH VỤ</b>							
4.1	Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ	X	X				
4.2	Mô phỏng các phần hành kế toán	X	X	X	X	X	X

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: tối thiểu đạt 70% tổng số thời lượng của học phần
- Bài tập: Hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của giảng viên
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo theo hướng dẫn của giảng viên
- Tham gia thảo luận và hoạt động nhóm, tham dự đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CDR học phần	Trọng số của điểm đánh giá (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra 1	100	CĐR1,2,3,4	20%
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>	-	
	Điểm số 2	A1.2	Bài tập nhóm	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.3	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		-		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60%

**Trong đó:**

A1.1 - Bài kiểm tra 1 được đánh giá sau khi học xong chương 2:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Hiểu được các nội dung liên quan đến tổ chức công tác kế toán, các phần hành kế toán trong doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp sản xuất	20
Áp dụng	- Tính toán các đối tượng kế toán trong các nghiệp vụ kinh tế - Vận dụng được phương pháp kế toán đã được học trong các phần hành kế toán để thực hiện các công việc liên quan đến các phần hành kế toán trong doanh nghiệp thương mại và sản xuất	50
Đánh giá	- Tổng hợp, đánh giá các bước công việc liên quan đến các phần hành kế toán, để đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng được các kiến thức kế toán đã học để đưa ra các hướng xử lý công việc kế toán cụ thể trong doanh nghiệp	10

A1.2 – Bài tập nhóm sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	- Hiểu các nội dung liên quan đến toàn bộ công việc kế toán, tổ chức công tác kế toán trong các loại hình doanh nghiệp	20
Áp dụng	- Áp dụng tính toán ra đối tượng kế toán trong các nghiệp vụ kinh doanh cụ thể, - Áp dụng kiến thức cơ bản về kế toán toán doanh nghiệp xây lắp và doanh nghiệp dịch vụ để xử lý nghiệp vụ liên quan từ khâu lập chứng từ cho đến khâu lập báo cáo	40
Phân tích	- Hệ thống hóa các các kỹ năng ban đầu hình thành trên cơ sở những kiến thức đã học để thực hiện các công việc kế toán trong từng loại hình doanh nghiệp	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Sử dụng được các kiến thức đã học trong kế toán các loại hình doanh nghiệp để hoàn tất các công việc cơ bản của một kế toán tổng hợp	20

#### A1.3 – Thái độ học tập sau khi học xong chương 4:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kỹ năng</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	10
	<i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>	
Câu thị	Lắng nghe các nội dung liên quan đến học phần Mô phỏng nghiệp vụ kế toán	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	30
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể	20

#### A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	- Nhận diện các nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán cũng như các công việc cần làm trong các phân hành kế toán trong các loại hình doanh nghiệp	10
Hiểu	- Hiểu được các bước công việc cần làm trong các phân hành kế toán của các loại hình doanh nghiệp. .	10
Áp dụng	- Tính giá các đối tượng kế toán trong các nghiệp vụ kinh doanh. - Áp dụng nội dung phương pháp kế toán đã học, thực hiện các bước công việc cần thiết của một kế toán trong các phân hành kế toán cơ bản.	20
Đánh giá	- Đưa ra các đánh giá đối với các bước công việc của một kế toán trong các phân hành kế toán trong các loại hình doanh nghiệp thương mại, sản xuất, xây lắp, dịch vụ.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	- Thực hiện được các công việc cụ thể của một kế toán tổng hợp từ khâu lập chứng từ đến khâu lập các Báo cáo tài chính trong các loại hình doanh nghiệp. - Cải thiện được các bước công việc kế toán chưa thực sự hợp lý trong các doanh nghiệp hiện nay.	20
Thành thạo	- Sắp xếp lại các công việc của một kế toán tổng hợp trong doanh nghiệp cho phù hợp nhằm đảm bảo thông tin đầu ra của kế toán. - Giải quyết tốt các nghiệp vụ kế toán trong từng phân hành của các loại hình doanh nghiệp.	20

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

#### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Hệ thống chuẩn mực kiểm toán**
  - + Tiếng Anh: **Auditing Standard System**
- Mã học phần: **KTKT123**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				<input checked="" type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành		
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	

- Học phần tiên quyết: Thực tập tốt nghiệp
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **30 tiết**
  - + Bài tập: **13 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **02 tiết**
- Thời gian tự học: **90 giờ**
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

#### 2. Mô tả học phần

Học phân này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về:

- Nắm bắt được đặc điểm, ý nghĩa và quá trình hình thành và phát triển của chuẩn mực kiểm toán các giai đoạn
- Nắm bắt được các quy định về tổ chức ban hành nguyên tắc xây dựng quy trình xây dựng hệ thống chuẩn mực kiểm toán Quốc tế và Việt Nam.
- Giới thiệu một số chuẩn mực kiểm toán Việt Nam cơ bản giúp người học nhận định đúng và định hướng đúng trong quá trình thực hành nghề nghiệp kiểm toán.

### 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học:</i>
MT1	Nắm được các nội dung cơ bản về hoạt động kiểm toán được quy định trong hệ thống chuẩn mực kiểm toán Quốc tế và Việt Nam. Qua đó, người học có thể giải thích các chuẩn mực kiểm toán và vận dụng trong hoàn cảnh thực tế kiểm toán.
MT2	Hiểu được các nguyên tắc đạo đức, các quy định trách nhiệm chi phối quá trình hành nghề của kiểm toán viên và khả năng vận dụng các phương pháp, thủ tục kiểm toán vào quá trình kiểm toán để đạt được hiệu quả và chất lượng cao nhất.
MT3	Có khả năng áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được học để làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm với phần công việc mình làm.

### 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	Hiểu được các nội dung cơ bản về hoạt động kiểm toán được quy định trong hệ thống chuẩn mực kiểm toán Quốc tế và Việt Nam.	2.1.4	IT
		Giải thích các chuẩn mực kiểm toán.	2.1.4	IT
	CDR2	Vận dụng được các chuẩn mực kiểm toán trong hoàn cảnh thực tế kiểm toán.	2.1.4	ITU
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Hiểu được các nguyên tắc đạo đức, các quy định trách nhiệm chi phối quá trình hành nghề của kiểm toán viên.	2.2.2	IT

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy
	CDR4	Có khả năng vận dụng các phương pháp, thủ tục kiểm toán vào quá trình kiểm toán để đạt được hiệu quả và chất lượng cao nhất.	2.2.3	ITU
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR5	Khả năng áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được học để làm việc độc lập trong các tiết học tình huống và trong các tiết làm việc nhóm.	2.3.1	ITU
	CDR6	Nắm được nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý với phần công việc mình thực hiện.	2.3.2	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

- Bộ Tài chính (2013), *37 chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam*, NXB Lao động.
- Nguyễn Quang Quỳnh (2014), *Kiểm toán tài chính*, NXB ĐH Kinh tế quốc dân
- Nguyễn Viết Lợi, Đậu Ngọc Châu (2013), *Lý thuyết kiểm toán*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

- Bộ Tài chính (2012), *Thông tư 214/2012/TT-BTC về hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam*, NXB Tài chính.
- Bộ môn kiểm toán, trường đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (2014), *Kiểm toán*, NXB Lao động Xã hội.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |   |  |   |   |
|--|---|--|---|---|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình | <input checked="" type="checkbox"/> Làm việc nhóm | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input type="checkbox"/> Phương pháp khác |
| <input type="checkbox"/> Thảo luận/Semina        | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo        | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |   |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn   | <input checked="" type="checkbox"/> Tình huống    | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |   |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)					Tự học (giờ)		
	LT	BT	TL, KTr	TH	Tổng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN CHUẨN MỤC KIỂM TOÁN</b>	<b>6</b>				<b>6</b>	<b>12</b>		
<b>1.1 Quá trình hình thành chuẩn mực kiểm toán</b>	3				3	6	A1. 2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày sự hình thành của chuẩn mực kiểm toán quốc tế gắn liền với lịch sử ra đời, hình thành và phát triển của kiểm toán.</li> <li>- Lịch sử ra đời của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam kể từ đợt ban hành 4 chuẩn mực kiểm toán đầu tiên theo quyết định số 120/1999/QĐ-BTC ngày 27/09/1999.</li> <li>- Khái niệm, tác dụng và nguyên tắc xây dựng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về lịch sử ra đời, hình thành và phát triển của kiểm toán và hệ thống chuẩn mực kiểm toán quốc tế và kiểm toán Việt Nam, khái niệm, tác dụng và nguyên tắc xây dựng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm về lịch sử ra đời, hình thành và phát triển của kiểm toán và hệ thống chuẩn mực kiểm toán quốc tế và kiểm toán Việt Nam.</li> </ul>
<i>1.1.1. Quá trình hình thành chuẩn mực kiểm toán Quốc tế</i>								
<i>1.1.2. Quá trình hình thành chuẩn mực kiểm toán Việt Nam</i>								
<b>1.2. Khái niệm và ý nghĩa chuẩn mực kiểm toán</b>	3				3	6	A1.1 A1. 2 A2	
<i>1.2.1. Khái niệm</i>								



1.2.2. Ý nghĩa chuẩn mực kiểm toán							<ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh lịch sử ra đời, hình thành và phát triển của kiểm toán quốc tế và kiểm toán Việt Nam.</li> <li>- Mối liên hệ giữa chuẩn mực kiểm toán Việt Nam với chuẩn mực kiểm toán quốc tế.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc TLC (2) chương 1;</li> <li>- Đọc TLC (3) chương 1;</li> </ul>
<b>CHƯƠNG 2. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>8</b>	<b>5</b>	<b>1</b>		<b>14</b>	<b>28</b>	
<b>2.1. Những vấn đề chung về chuẩn mực kiểm toán Quốc tế</b>	4	1			5	10	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A2
2.1.1. Cơ quan ban hành chuẩn mực kiểm toán Quốc tế							
2.1.2. Đặc điểm hệ thống chuẩn mực kiểm toán Quốc tế							
2.1.3. Ý nghĩa hệ thống chuẩn mực kiểm toán Quốc tế							
<b>2.2. Chuẩn mực kiểm toán Quốc tế</b>	4	4			8	16	A1.1 A1.2 A1.3 A1.4 A2
2.2.1. Chuẩn mực chung							
2.2.2. Chuẩn mực thực hành							
							<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về Ủy ban Quốc tế về chuẩn mực kiểm toán và dịch vụ đảm bảo (IAASB) - hoạt động dưới sự bảo trợ của Liên đoàn Kế toán quốc tế (IFAC). Đặc điểm và ý nghĩa của chuẩn mực kiểm toán quốc tế.</li> <li>- Giới thiệu về nhóm chuẩn mực chung của hệ thống chuẩn mực kiểm toán quốc tế : yêu cầu đào tạo nghiệp vụ và sự thành thạo chuyên môn, tính độc lập, cũng như sự thận trọng nghề nghiệp thích đáng của kiểm toán viên.</li> <li>- Giới thiệu về nhóm chuẩn mực thực hành : các yêu cầu về lập kế hoạch và giám sát công việc kiểm toán, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và thu thập đầy đủ các bằng chứng có hiệu lực.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về các nhóm chuẩn mực chung và chuẩn mực thực hành của chuẩn mực kiểm toán Quốc tế.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được sự ra đời và chức năng của IAASB, đặc điểm và ý nghĩa của hệ thống chuẩn mực. Phân biệt nhóm chuẩn mực chung và chuẩn mực thực hành.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>

								- Đọc TLC (2) chương 1; - Đọc TLC (3) chương 1;
<b>Bài tiểu luận số 1</b>			<b>1</b>		<b>1</b>	<b>2</b>		
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG CHUẨN MỤC KIỂM TOÁN VIỆT NAM</b>	<b>8</b>	<b>5</b>			<b>13</b>	<b>26</b>		
<b>3.1. Những vấn đề chung về chuẩn mục kiểm toán Việt Nam</b>	3	1			4	8		<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu nhiệm vụ ban hành, và chức năng giám sát của Bộ Tài chính về việc tuân thủ các chuẩn mục kiểm toán đối với các công ty kiểm toán và các kiểm toán viên hành nghề. Đặc điểm, ý nghĩa và vai trò của hệ thống chuẩn mục kiểm toán Việt Nam.</li> <li>- Trình bày cơ sở và nguyên tắc xây dựng dựa trên chuẩn mục quốc tế và tham khảo chuẩn mục các nước khác.</li> <li>- Quy trình soạn thảo và ban hành 47 chuẩn mục kiểm toán Việt Nam của Bộ Tài Chính.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cơ sở và nguyên tắc xây dựng dựa trên chuẩn mục quốc tế và tham khảo chuẩn mục các nước khác.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm và ý nghĩa của hệ thống chuẩn mục Việt Nam.</li> <li>- Cơ sở và nguyên tắc xây dựng hệ thống chuẩn mục Việt Nam.</li> </ul> <p>- Phân loại 47 chuẩn mục kiểm toán Việt Nam theo nhóm: chuẩn mục chung, nhóm chuẩn mục thực hành và nhóm chuẩn mục báo cáo.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc TLC (1);</li> <li>- Đọc TLĐT (1);</li> </ul>
<i>3.1.1. Cơ quan ban hành chuẩn mục kiểm toán Việt Nam</i>							A1.1 A1.2 A2	
<i>3.1.2. Đặc điểm hệ thống chuẩn mục kiểm toán Việt Nam</i>								
<i>3.1.3. Ý nghĩa hệ thống chuẩn mục kiểm toán Việt Nam</i>								
<b>3.2. Xây dựng hệ thống chuẩn mục kiểm toán Việt Nam</b>	2				2	4		<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về cơ sở và nguyên tắc xây dựng dựa trên chuẩn mục quốc tế và tham khảo chuẩn mục các nước khác.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm và ý nghĩa của hệ thống chuẩn mục Việt Nam.</li> <li>- Cơ sở và nguyên tắc xây dựng hệ thống chuẩn mục Việt Nam.</li> </ul> <p>- Phân loại 47 chuẩn mục kiểm toán Việt Nam theo nhóm: chuẩn mục chung, nhóm chuẩn mục thực hành và nhóm chuẩn mục báo cáo.</p> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc TLC (1);</li> <li>- Đọc TLĐT (1);</li> </ul>
<i>3.2.1. Nguyên tắc xây dựng hệ thống chuẩn mục kiểm toán Việt Nam</i>							A1.1 A1.2 A2	
<i>3.2.2. Quy trình xây dựng hệ thống chuẩn mục kiểm toán Việt Nam</i>								
<b>3.3. Chuẩn mục kiểm toán Việt Nam qua các giai đoạn</b>	3	4			7	14		

<b>CHƯƠNG 4. SỰ PHÙ HỢP GIỮA CHUẨN MỤC KIỂM TOÁN VIỆT NAM VÀ CHUẨN MỤC KIỂM TOÁN QUỐC TẾ</b>	<b>8</b>	<b>3</b>	<b>1</b>		<b>12</b>	<b>24</b>	
<b>4.1. Thực trạng về sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và chuẩn mực kiểm toán Quốc tế</b>	5	2			7	14	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày những điểm giống nhau trong sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán: số lượng chuẩn mực được ban hành, yêu cầu chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp ...</li> <li>- Những điểm khác nhau trong sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán.</li> <li>- Phân tích nguyên nhân tồn tại sự khác biệt : một số chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế đã ban hành nhưng chưa được áp dụng tại Việt Nam, một số chuẩn mực kế toán Việt Nam chưa được cập nhật.</li> </ul> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về nguyên nhân tồn tại sự khác biệt.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được sự giống nhau và khác nhau và nguyên nhân tồn tại sự khác nhau trong sự phù hợp của chuẩn mực kiểm toán.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc TLC (2);</li> <li>- Đọc TLC (3);</li> </ul>
<i>4.1.1. Những điểm giống nhau trong sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán</i>							
<i>4.1.2. Những điểm khác biệt trong sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán</i>							
<b>4.2. Nguyên nhân tồn tại những điểm khác biệt trong sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán</b>	3	1			4	8	<p>A1.1</p> <p>A1.2</p> <p>A1.3</p> <p>A1.4</p> <p>A2</p>
<b>Bài tiểu luận số 2</b>			<b>1</b>		<b>1</b>	<b>2</b>	
<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>13</b>	<b>2</b>		<b>45</b>	<b>90</b>	

*Ghi chú: LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL : Thảo luận; KTr: Kiểm tra*

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN CHUẨN MỤC KIỂM TOÁN</b>							

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
1.1	Quá trình hình thành chuẩn mực kiểm toán	x					
1.2	Khái niệm và ý nghĩa chuẩn mực kiểm toán	x	x				
<b>CHƯƠNG 2. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN QUỐC TẾ</b>							
2.1	Những vấn đề chung về chuẩn mực kiểm toán Quốc tế	x			x		
2.2	Chuẩn mực kiểm toán Quốc tế	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 3. HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN VIỆT NAM</b>							
3.1	Những vấn đề chung về chuẩn mực kiểm toán Việt Nam	x	x		x		
3.2	Xây dựng hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam	x			x		
3.3	Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam qua các giai đoạn	x	x	x	x	x	x
<b>CHƯƠNG 4. SỰ PHÙ HỢP GIỮA CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN VIỆT NAM VÀ CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN QUỐC TẾ</b>							
4.1	Thực trạng về sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và chuẩn mực kiểm toán Quốc tế	x					
4.2	Nguyên nhân tồn tại những điểm khác biệt trong sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán	x					

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Nghe giảng và nghe hướng dẫn học tập;
- Bài tập: Chuẩn bị trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giảng viên và thảo luận nhóm;
- Tự học: Đọc giáo trình, đọc tài liệu tham khảo để chuẩn bị bài theo hướng dẫn của giảng viên;
- Thực hiện các bài kiểm tra thường xuyên và thi kết thúc học phần;
- Điều kiện dự thi kết thúc học phần: số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài tiểu luận số 1	80	CĐR1,2	20
		A1.2	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài tiểu luận số 2	80	CĐR1,2,3,4	20%
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR1,2,3,4	60%

A1.1 – Bài tiểu luận số 1 được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được đặc điểm và ý nghĩa của Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế, xác định được các chuẩn mực trong nhóm mực chung và chuẩn mực thực hành trong Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế. Nêu được đặc điểm và ý nghĩa của Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, liệt kê các chuẩn mực và trình bày nội dung cơ bản của một số chuẩn mực kiểm toán Việt Nam được ban hành qua các giai đoạn. Mô tả được điểm giống nhau, khác nhau và những nguyên nhân tồn tại khác biệt sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán.	30%
Hiểu	Phân biệt được vai trò của các nhóm chuẩn mực kiểm toán điều chỉnh đến các phạm vi của hoạt động kiểm toán.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để xây dựng tình huống kiểm toán cụ thể và xác định chuẩn mực cần tuân thủ cho tình huống đó.	40%

A1.2 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán.	30%
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết.	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Nắm được tổng quan và các chuẩn mực kế toán Quốc tế trong Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán.	20%

A1.3 - Bài tiểu luận số 2

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được đặc điểm và ý nghĩa của Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế, xác định được các chuẩn mực trong nhóm mực chung và chuẩn mực thực hành trong Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế. Mô tả được điểm giống nhau, khác nhau và những nguyên nhân tồn tại khác biệt sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán.	30%
Hiểu	Phân biệt được vai trò của các nhóm chuẩn mực kiểm toán điều chỉnh đến các phạm vi của hoạt động kiểm toán.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng các nguyên tắc đạo đức, các quy định trách nhiệm chi phối quá trình hành nghề của kiểm toán viên áp dụng cho một tình huống kiểm toán cụ thể.	40%

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Cầu thị	Lắng nghe, nhận thức được các nội dung cơ bản của Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán.	30%

Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết câu hỏi trên lớp.	30%
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến các tình huống kiểm toán.	20%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20%

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được đặc điểm và ý nghĩa của Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế, xác định được các chuẩn mực trong nhóm mực chung và chuẩn mực thực hành trong Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế. Nêu được đặc điểm và ý nghĩa của Hệ thống chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, liệt kê các chuẩn mực và trình bày nội dung cơ bản của một số chuẩn mực kiểm toán Việt Nam được ban hành qua các giai đoạn. Mô tả được điểm giống nhau, khác nhau và những nguyên nhân tồn tại khác biệt sự phù hợp chuẩn mực kiểm toán.	10%
Hiểu	Phân biệt được vai trò của các nhóm chuẩn mực kiểm toán điều chỉnh đến các phạm vi của hoạt động kiểm toán.	20%
Phân tích	Phân tích được các quy định của nhóm chuẩn mực chung của hệ thống chuẩn mực kiểm toán quốc tế về yêu cầu đào tạo nghiệp vụ và sự thành thạo chuyên môn, tính độc lập, cũng như sự thận trọng nghề nghiệp thích đáng của kiểm toán viên trong một số tình huống thực tiễn. Phân tích được các quy định của nhóm chuẩn mực thực hành về các yêu cầu về lập kế hoạch và giám sát công việc kiểm toán, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và thu thập đầy đủ các bằng chứng có hiệu lực trong một tình huống thực tiễn.	30%
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để xây dựng tình huống kiểm toán cụ thể và xác định chuẩn mực cần tuân thủ cho tình huống đó.	40%

### **9.3. Kết quả đánh giá học phần**

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN LÝ THUYẾT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần:
  - + Tiếng Việt: **Mô phỏng nghiệp vụ kiểm toán**
  - + Tiếng Anh: **Auditing Sumulation**
- Mã học phần: **KTKT124**
- Số tín chỉ: **03**
- Đối tượng học: **Bậc đại học, ngành Kế toán**
- Vị trí của học phần trong chương trình đào tạo:

Kiến thức giáo dục đại cương		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
		Kiến thức cơ sở ngành		Kiến thức ngành	
<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn	<input type="checkbox"/> Bắt buộc	<input type="checkbox"/> Tự chọn
<input checked="" type="checkbox"/> Thực tập/khóa luận tốt nghiệp					

- Học phần tiên quyết: **Không**
- Học phần học trước: **Lý thuyết kiểm toán**
- Học phần song hành: **Không**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động: **45 tiết**
  - + Nghe giảng lý thuyết: **30 tiết**
  - + Bài tập: **11 tiết**
  - + Thảo luận, hoạt động nhóm: **2 tiết**

- + Kiểm tra: 02 tiết
- Thời gian tự học: 90 giờ
- Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kinh tế Tài nguyên và Môi trường

## 2. Mô tả học phần

Mô phỏng nghiệp vụ kiểm toán 1 là môn học chuyên ngành Kiểm toán, cung cấp cho người học kiến thức thực hành chuyên môn trên cơ sở vận dụng hệ thống kiến thức lý thuyết đã được học bao gồm các nội dung:

- + Hệ thống hóa lại qui trình kiểm toán: lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán, kết thúc kiểm toán trong doanh nghiệp.
- + Cung cấp cho người học kiến thức thực tế về qui trình kiểm toán các phần hành cơ bản trong doanh nghiệp: kiểm toán vốn bằng tiền, kiểm toán TSCĐ, kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương.

## 3. Mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần <i>Học phần nhằm cung cấp cho người học</i>
MT1	- Hệ thống lại toàn diện kiến thức chuyên ngành kiểm toán bằng việc thực hiện kiểm toán các phần hành cơ bản tại đơn vị khách hàng. - Vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực hiện công việc kiểm toán mô phỏng thực tế.
MT2	Có đủ kỹ năng và kiến thức nền tảng để làm việc được ngay sau khi tốt nghiệp, đáp ứng được các yêu cầu của nhà tuyển dụng hiện nay.
MT3	Có khả năng áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được học để làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm với phần công việc mình làm.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy <sup>1</sup>
<i>CDR về kiến thức:</i>				
MT1	CDR1	- Hệ thống lại nội dung qui trình kiểm toán trong doanh nghiệp. - Vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực hiện công việc kiểm toán mô phỏng thực tế.	2.1.4	IT
	CDR2	Áp dụng kiến thức chuyên môn về kiểm toán trong thực hiện kiểm toán một số phần hành trong doanh nghiệp.	2.1.4	ITU

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần <i>Hoàn thành học phần này, người học thực hiện được:</i>	CDR của CTĐT	Mức độ giảng dạy <sup>l</sup>
<i>CDR về kỹ năng:</i>				
MT2	CDR3	Nắm vững những nghiệp vụ chuyên môn về chuyên ngành kiểm toán có khả năng thực hiện kiểm toán theo nhu cầu.	2.2.2	ITU
	CDR4	Nắm vững được các luật và chuẩn mực trong việc giải quyết các công việc kiểm toán theo đúng luật	2.2.3	IT
	CDR5	Thực hiện thu thập, xử lý thông tin sử dụng thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết vấn đề trong kiểm toán	2.2.6	IT
<i>CDR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
MT3	CDR6	Khả năng áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được học để làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm với phần công việc mình làm.	2.3.1	IT

## 5. Tài liệu học tập

### 5.1. Tài liệu chính

1. Lưu Đức Tuyên, Đậu Ngọc Châu (2010), *Kiểm toán báo cáo tài chính*, NXB Tài chính.
2. Nguyễn Quang Quỳnh (2014), *Kiểm toán tài chính*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.
3. Thịnh Văn Vinh, Giang Thị Xuyên (2012), *Tổ chức quá trình kiểm toán báo cáo tài chính*, NXB Tài chính.

### 5.2 Tài liệu tham khảo

Bộ Tài chính (2012), *Thông tư 214/2012/TT-BTC về hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam*, NXB Tài chính.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

- |  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thuyết trình     | <input type="checkbox"/> Làm việc nhóm     | <input type="checkbox"/> Dạy học thực hành | <input type="checkbox"/> Dự án/Đồ án                    | <input checked="" type="checkbox"/> Phương pháp phát vấn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Thảo luận/Semina | <input type="checkbox"/> Trình bày báo cáo | <input type="checkbox"/> Thí nghiệm        | <input type="checkbox"/> Mô phỏng                       |  |
| <input type="checkbox"/> Tiểu luận/Bài tập lớn       | <input type="checkbox"/> Tình huống        | <input type="checkbox"/> Thực tập          | <input checked="" type="checkbox"/> Tự học có hướng dẫn |  |

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN</b>	<b>03</b>				<b>03</b>	<b>06</b>		
<b>1.1. Khái niệm, đặc điểm của kiểm toán</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về đề cương chi tiết học phần;</li> <li>- Trình bày các nội dung phân loại kiểm toán theo chủ thể kiểm toán bao gồm kiểm toán nội bộ, kiểm toán nhà nước, kiểm toán độc lập. Phân loại kiểm toán theo đối tượng và lĩnh vực bao gồm kiểm toán hoạt động, kiểm toán tuân thủ và kiểm toán báo cáo tài chính.</li> <li>- Trình bày hệ thống văn bản pháp luật chi phối hoạt động kiểm toán độc lập bao gồm hệ thống chuẩn mực kiểm toán và các thông tư hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kiểm toán</li> <li>- Đọc trước tài liệu chính 1, chương 1.</li> </ul>
<b>1.2. Phân loại kiểm toán</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Phương pháp dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp thuyết trình và thảo luận: áp dụng khi giảng dạy nội dung về phương thức phân loại kiểm toán và hệ thống văn bản pháp lý liên quan đến kiểm toán độc lập.</li> </ul> <p><b>* Học:</b></p> <p><b>Học ở lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm để xác định các loại kiểm toán theo chủ thể và kiểm toán theo đối tượng.</li> <li>- So sánh các cách thức phân loại để hiểu rõ nội dung của bài học.</li> </ul> <p><b>Học ở nhà:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
								- Đọc TLC (2) chương 1; - Đọc TLĐT (1);
<b>CHƯƠNG 2. MÔ PHỎNG GIAI ĐOẠN LẬP KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN</b>	<b>07</b>	<b>02</b>			<b>09</b>	<b>18</b>		
<b>2.1. Thu thập các thông tin về đơn vị được kiểm toán</b>	<b>01</b>				<b>01</b>	<b>02</b>	A1.2 A1.3 A2	* <b>Dạy:</b> - Trình bày các nội dung cơ bản về thông tin cần thu thập trước khi tiến hành kiểm toán của đơn vị được kiểm toán bao gồm: đặc điểm, ngành nghề, môi trường hoạt động, tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và phân tích sơ bộ báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán. - Trình bày các khái niệm về rủi ro kiểm toán : rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát và rủi ro phát hiện và mô hình rủi ro kiểm toán. - Trình bày việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu ở cấp độ báo cáo tài chính có ảnh hưởng lan tỏa đến nhiều khoản mục trên báo cáo tài chính và có ảnh hưởng tiềm tàng đến nhiều cơ sở dẫn liệu.
<b>2.2. Nhận diện và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trên BCTC của đơn vị được kiểm toán</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2	- Trình bày các nội dung cơ bản về thông tin cần thu thập trước khi tiến hành kiểm toán của đơn vị được kiểm toán bao gồm: đặc điểm, ngành nghề, môi trường hoạt động, tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và phân tích sơ bộ báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán. - Trình bày các khái niệm về rủi ro kiểm toán : rủi ro tiềm tàng, rủi ro kiểm soát và rủi ro phát hiện và mô hình rủi ro kiểm toán. - Trình bày việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu ở cấp độ báo cáo tài chính có ảnh hưởng lan tỏa đến nhiều khoản mục
<i>2.2.1. Nhận diện các rủi ro của đơn vị được kiểm toán</i>	01				01	02		
<i>2.2.2. Đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu ở cấp độ báo cáo tài chính</i>	01				01	02		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
								trên báo cáo tài chính và có ảnh hưởng tiềm tàng đến nhiều cơ sở dẫn liệu.
<b>2.3. Đánh giá và xác lập trọng yếu</b>	<b>02</b>	<b>01</b>			<b>03</b>	<b>06</b>	A1.2 A1.3 A2	- Trình bày việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu ở cấp độ cơ sở dẫn liệu đối với các nhóm giao dịch, số dư tài khoản, thông tin thuyết minh.
<b>2.4. Tổng hợp kế hoạch kiểm toán</b>	<b>02</b>	<b>01</b>			<b>03</b>	<b>06</b>	A1.2 A1.3 A2	- Trình bày nội dung đánh giá và xác lập mức trọng yếu : khái niệm trọng yếu về định tính và định lượng, cơ sở xác lập mức trọng yếu.
<b>CHƯƠNG 3. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN VỐN BẰNG TIỀN</b>	<b>05</b>	<b>02</b>			<b>07</b>	<b>14</b>		
<b>3.1. Đặc điểm vốn bằng tiền của đơn vị được kiểm toán</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2	<p><b>* Dạy:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu đặc điểm khả năng thanh toán của Vốn bằng tiền và rủi ro tiềm tàng khi kiểm toán khoản mục này.</li> <li>- Trình bày mục tiêu và các thủ tục kiểm toán vốn bằng tiền như phân tích bảng kê chi tiết tài khoản tiền, kiểm kê quỹ tiền mặt, các nghiệp vụ thu chi bất thường.</li> <li>- Lập các hồ sơ kiểm toán Vốn bằng tiền theo chương trình kiểm toán mẫu của Hội Kiểm toán viên hành nghề.</li> </ul>
<b>3.2. Thực hiện kiểm toán vốn bằng tiền</b>	<b>03</b>	<b>02</b>			<b>05</b>	<b>10</b>		<p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình và thảo luận : áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm vốn bằng tiền của đơn vị được kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b></p>

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
							<p>A1.2 A1.3 A2</p> <p><b>Học ở lớp:</b> Hiểu được đặc điểm về khả năng xảy ra gian lận, biến thủ và các thủ tục che dấu gian lận đa dạng và tinh vi từ đó nắm được mục đích của các thủ tục kiểm toán khoản mục vốn bằng tiền.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC (1) chương 5; - Đọc TLC (2) chương 15; - Đọc TLĐT (1);</p>	
<b>CHƯƠNG 4. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN HÀNG TỒN KHO VÀ CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	<b>05</b>	<b>03</b>			<b>08</b>	<b>16</b>		
<b>4.1. Đặc điểm hàng tồn kho của đơn vị được kiểm toán</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	<p>* <b>Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình và thảo luận : áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm Hàng tồn kho của đơn vị được kiểm toán.</p> <p>* <b>Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> Hiểu được đặc điểm về khả năng xảy ra mất mát, hư hỏng hoặc giảm giá hàng tồn kho từ đó nắm được mục đích của các thủ tục kiểm toán khoản mục Hàng tồn kho.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC (1) chương 4; - Đọc TLC (2) chương 11; - Đọc TLC (3) chương 3; - Đọc TLĐT (1);</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
<b>4.2. Thực hiện kiểm toán hàng tồn kho và chi phí sản xuất kinh doanh</b>	<b>03</b>	<b>03</b>			<b>06</b>	<b>12</b>	A1.2 A1.3 A2 <b>* Dạy:</b> - Tổng quan về tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường <b>* Phương pháp dạy:</b> - Phương pháp thuyết trình: áp dụng khi giảng dạy nội dung về tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường. <b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> - Tổ chức thực hiện kiểm toán đánh giá tác động môi trường: Chuẩn bị kiểm toán, thực hiện kiểm toán, kết thúc kiểm toán. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc trước tài liệu chính 1, chương 4.	
<i>4.2.1. Thủ tục kiểm toán</i>	01				01	02		
<i>4.2.2. Lập giấy tờ làm việc và lưu hồ sơ</i>	01	03			04	08		
<b>Kiểm tra</b>				<b>01</b>	<b>01</b>	<b>02</b>		
<b>CHƯƠNG 5. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>05</b>	<b>03</b>			<b>08</b>	<b>16</b>		
<b>5.1. Đặc điểm tài sản cố định của đơn vị được kiểm toán</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	A1.2 A1.3 A2 <b>* Dạy:</b> - Giới thiệu đặc điểm giá trị lớn, chiếm tỷ trọng đáng kể trên Bảng tổng kết tài sản, thời gian sử dụng dài ... của Tài sản cố định và rủi ro tiềm tàng khi kiểm toán khoản mục này. - Trình bày mục tiêu và các thủ tục kiểm toán Tài sản cố định như kiểm kê Tài sản cố định, phân tích sự nhất quán và hợp lý về tỷ trọng Tài sản cố định, kiểm tra đối chiếu chứng từ gốc tăng giảm Tài sản cố định trong kỳ.	



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
								<p>- Lập các hồ sơ kiểm toán Tài sản cố định theo chương trình kiểm toán mẫu của Hội Kiểm toán viên hành nghề.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình và thảo luận : áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm Tài sản cố định của đơn vị được kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> Hiểu được đặc điểm về khả năng xảy ra xác định không đúng nguyên giá, bỏ sót không theo dõi Tài sản cố định trên sổ Theo dõi Tài sản cố định từ đó nắm được mục đích của các thủ tục kiểm toán khoản mục Tài sản cố định.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC (1) chương 5; - Đọc TLC (2) chương 13; - Đọc TLC (3) chương 3; - Đọc TLĐT (1);</p> <p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu đặc điểm đa dạng về phân loại khoản mục thu nhập, tính phức tạp về cách tính và số lượng nghiệp vụ nhiều của Tài sản cố định khi kiểm toán khoản mục này.</p> <p>- Trình bày mục tiêu và các thủ tục kiểm toán Tài sản cố định. - Lập các hồ sơ kiểm toán Tài sản cố định theo chương trình kiểm toán mẫu của Hội Kiểm toán viên hành nghề.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b></p>
<b>5.2. Thực hiện kiểm toán tài sản cố định</b>	<b>03</b>	<b>03</b>			<b>06</b>	<b>12</b>	A1.2 A1.3 A2	
<i>5.2.1. Thủ tục kiểm toán</i>	02				02	04		
<i>5.2.2. Lập giấy tờ làm việc và lưu hồ sơ</i>	01	03			04	08		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
								<p>Phương pháp thuyết trình và thảo luận : áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm Tài sản cố định của đơn vị được kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b>  <b>Học ở lớp:</b>            Hiểu được đặc điểm về khả năng xảy ra sai sót, nhầm lẫn hoặc ghi nhận tiền lương không có thật từ đó nắm được mục đích của các thủ tục kiểm toán khoản mục Tài sản cố định.</p> <p><b>Học ở nhà:</b>            - Đọc TLC (1) chương 5;            - Đọc TLC (2) chương 12;            - Đọc TLC (3) chương 3;            - Đọc TLĐT (1);</p>
<b>CHƯƠNG 6. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>	<b>05</b>	<b>03</b>			<b>08</b>	<b>16</b>		
<b>6.1. Đặc điểm tiền lương và các khoản trích theo lương của đơn vị được kiểm toán</b>	<b>02</b>				<b>02</b>	<b>04</b>	<p><b>* Dạy:</b>            - Giới thiệu đặc điểm đa dạng về phân loại khoản mục thu nhập, tính phức tạp về cách tính và số lượng nghiệp vụ nhiều của Tiền lương và các khoản trích theo lương và rủi ro tiềm tàng khi kiểm toán khoản mục này.            - Trình bày mục tiêu và các thủ tục kiểm toán Tiền lương và các khoản trích theo lương như phân tích tính bất thường của biến động quỹ tiền lương, kiểm tra số lượng người lao động và</p>	

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
							<p>thời gian hoặc khối lượng công việc hoàn thành, so sánh số dư các tài khoản BHXH, BHYT, KPCĐ.</p> <p>- Lập các hồ sơ kiểm toán Tiền lương và các khoản trích theo lương theo chương trình kiểm toán mẫu của Hội Kiểm toán viên hành nghề.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình và thảo luận : áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm Tiền lương và các khoản trích theo lương của đơn vị được kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> Hiểu được đặc điểm về khả năng xảy ra sai sót, nhầm lẫn hoặc ghi nhận tiền lương không có thật từ đó nắm được mục đích của các thủ tục kiểm toán khoản mục Tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p><b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC (1) chương 5; - Đọc TLC (2) chương 12; - Đọc TLC (3) chương 3; - Đọc TLĐT (1);</p> <p><b>* Dạy:</b> - Giới thiệu đặc điểm đa dạng về phân loại khoản mục thu nhập, tính phức tạp về cách tính và số lượng nghiệp vụ nhiều của Tiền lương và các khoản trích theo lương và rủi ro tiềm tàng khi kiểm toán khoản mục này.</p>	
<b>6.2. Thực hiện kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương</b>	<b>03</b>	<b>03</b>			<b>06</b>	<b>12</b>	A1.2 A1.3 A2	
<i>6.2.1. Thủ tục kiểm toán</i>	02				02	04		

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học						Bài đánh giá	Hoạt động dạy và học
	Lên lớp (tiết)							
	LT	BT	TL, HDN	KTr	Tổng	Tự học (giờ)		
6.2.2. Lập giấy tờ làm việc và lưu hồ sơ	01	03			04	08	<p>- Trình bày mục tiêu và các thủ tục kiểm toán Tiền lương và các khoản trích theo lương như phân tích tính bất thường của biến động quỹ tiền lương, kiểm tra số lượng người lao động và thời gian hoặc khối lượng công việc hoàn thành, so sánh số dư các tài khoản BHXH, BHYT, KPCĐ.</p> <p>- Lập các hồ sơ kiểm toán Tiền lương và các khoản trích theo lương theo chương trình kiểm toán mẫu của Hội Kiểm toán viên hành nghề.</p> <p><b>* Phương pháp dạy:</b> Phương pháp thuyết trình và thảo luận : áp dụng khi giảng dạy nội dung về đặc điểm Tiền lương và các khoản trích theo lương của đơn vị được kiểm toán.</p> <p><b>* Học:</b> <b>Học ở lớp:</b> Hiểu được đặc điểm về khả năng xảy ra sai sót, nhầm lẫn hoặc ghi nhận tiền lương không có thật từ đó nắm được mục đích của các thủ tục kiểm toán khoản mục Tiền lương và các khoản trích theo lương. <b>Học ở nhà:</b> - Đọc TLC (1) chương 5; - Đọc TLC (2) chương 12; - Đọc TLC (3) chương 3; - Đọc TLĐT (1);</p>	
<b>Kiểm tra</b>				<b>01</b>	<b>01</b>	<b>02</b>		

**Ghi chú:** LT: Lý thuyết; BT: Bài tập; TL, HDN: Thảo luận, hoạt động nhóm; KTr: Kiểm tra

**Ma trận bài học và CDR của học phần:**

STT	Nội dung	CDR của học phần					
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6
<b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN</b>							
1.1	Khái niệm, đặc điểm của kiểm toán	x					
1.2	Phân loại kiểm toán	x					
<b>CHƯƠNG 2. MÔ PHỎNG GIAI ĐOẠN LẬP KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN</b>							
2.1	Thu thập các thông tin về đơn vị được kiểm toán		x			x	
2.2	Nhận diện và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trên BCTC của đơn vị được kiểm toán			x			x
2.3	Đánh giá và xác lập trọng yếu		x		x	x	
2.4	Tổng hợp kế hoạch kiểm toán			x	x		x
<b>CHƯƠNG 3. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN VỐN BẰNG TIỀN</b>							
3.1	Đặc điểm vốn bằng tiền của đơn vị được kiểm toán		x			x	
3.2	Thực hiện kiểm toán vốn bằng tiền			x			x
<b>CHƯƠNG 4. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN HÀNG TỒN KHO VÀ CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>							
4.1	Đặc điểm hàng tồn kho của đơn vị được kiểm toán		x			x	
4.2	Thực hiện kiểm toán hàng tồn kho			x			x
<b>CHƯƠNG 5. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>							
5.1	Đặc điểm tài sản cố định của đơn vị được kiểm toán		x			x	
5.2	Thực hiện kiểm toán tài sản cố định			x			x
<b>CHƯƠNG 6. MÔ PHỎNG KIỂM TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG</b>							
6.1	Đặc điểm tiền lương và các khoản trích theo lương của đơn vị được kiểm toán		x			x	
6.2	Thực hiện kiểm toán tiền lương và các khoản trích theo lương			x			x

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- a. Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp.

- b. Chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời gian nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.
- c. Nghiên cứu trước các nội dung bài học tiếp theo.
- d. Điều kiện dự thi kết thúc học phần: Số tiết tham dự trên lớp tối thiểu đạt 70%.

## 9. Thang điểm đánh giá

### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo học chế tín chỉ hiện hành.

### 9.2. Phương thức đánh giá

Thành phần đánh giá	Điểm đánh giá	Bài đánh giá			CĐR học phần	Trọng số (%)
		Ký hiệu	Tên bài	Trọng số của bài đánh giá (%)		
A1. Đánh giá quá trình	Điểm số 1	A1.1	Bài kiểm tra	80	CĐR1,2,3,4,5	20
		A1.2	Bài tập	20	CĐR2,3,5	
		<b>Tổng</b>		<b>100%</b>		
	Điểm số 2	A1.3	Bài kiểm tra	80	CĐR2,3,4,5	20
		A1.4	Thái độ học tập	20	CĐR5,6	
<b>Tổng</b>		<b>100%</b>				
A2. Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận	Điểm thi kết thúc học phần	A2	Bài thi kết thúc học phần	-	CĐR2,3,4,5	60

## 9 Trong đó:

A1.1 – Bài kiểm tra số 1 được đánh giá sau khi học xong chương 1,2,3

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về các loại kiểm toán phân theo chủ thể và đối tượng kiểm toán. Khái niệm về rủi ro kiểm toán và khái niệm trọng yếu trong khâu lập kế hoạch kiểm toán. Đặc điểm của kiểm toán các phần hành, rủi ro tiềm tàng và các thủ tục kiểm toán cần thiết khi kiểm toán các phần hành đó. Trình tự và thủ tục khi kết thúc cuộc kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán.	30

Hiểu	Khái quát hóa được các quy trình và thủ tục kiểm toán liên quan đến các khoản mục mô phỏng được xây dựng trong môn học.	20
Phân tích	Phân tích những dữ liệu để lập kế hoạch kiểm toán và thu thập các thủ tục kiểm toán cơ bản khi kiểm toán các phần hành kiểm toán.	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Xây dựng được giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán. - Sử dụng kiến thức để đánh giá về sai sót trọng yếu trong doanh nghiệp. -Thực hiện thu thập bằng chứng kiểm toán trong doanh nghiệp.	20
Chuẩn hóa	-Nắm vững phương pháp xác định và xác lập mức trọng yếu. -Nắm vững các bước thực hiện kiểm toán vốn bằng tiền	10

**A1.2 – Bài tập được đánh giá sau khi học xong chương 2,3:**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Áp dụng	Phân tích các dữ liệu để giải quyết các tình huống kiểm toán thực tiễn.	20
Chuẩn hóa	Nắm vững các đặc điểm và thủ tục khi kiểm toán phần hành, chuẩn mực kiểm toán cần áp dụng khi giải quyết các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm toán.	30
Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến thực hiện cuộc kiểm toán.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Xây dựng kế hoạch giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán	20
Chuẩn hóa	Nắm vững phương pháp để lập kế hoạch kiểm toán từ các dữ liệu.	20

**A1.3. Bài kiểm tra số 2 sau khi học xong chương 4,5,6**

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Áp dụng	Phân tích các dữ liệu để giải quyết các tình huống kiểm toán thực tiễn.	20
Phân tích	Phân tích những đặc điểm và thủ tục khi kiểm toán phần hành, chuẩn mực kiểm toán cần áp dụng khi giải quyết các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm toán.	30

Thành thạo	Giải quyết được các tình huống trên lớp và trong thực tiễn liên quan đến thực hiện cuộc kiểm toán.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	Xây dựng kế hoạch giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán	20
Chuẩn hóa	Nắm vững phương pháp để lập kế hoạch kiểm toán từ các dữ liệu.	20

A1.4 – Thái độ học tập được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Chuẩn hóa	Thể hiện kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	20
	<i>Về kỹ năng</i>	
Câu thị	Lắng nghe, nhận thức được các kiến nội dung cơ bản của quá trình thực hiện kiểm toán.	20
Cởi mở	Tham gia tích cực vào giờ học lý thuyết và giờ thảo luận bài tập. Giúp đỡ người học trong lớp trong quá trình thực hành giải quyết bài tập và câu hỏi trên lớp.	20
Đưa ra thái độ	Chia sẻ với giảng viên và người học về các kiến thức lý thuyết. Tranh luận và đưa ra đề xuất khi giải quyết một số tình huống cụ thể liên quan đến thực hiện cuộc kiểm toán tại khách hàng.	20
Hình thành quan điểm	Sắp xếp được các kiến thức, kỹ năng đã học và vận dụng được vào các tình huống cụ thể So sánh được kiến thức và kỹ năng của bản thân với những người học khác.	20

A2 - Bài thi kết thúc học phần được đánh giá sau khi học xong học phần:

Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Nhớ	Trình bày được những kiến thức cơ bản về các loại kiểm toán phân theo chủ thể và đối tượng kiểm toán. Khái niệm về rủi ro kiểm toán và khái niệm trọng yếu trong khâu lập kế hoạch kiểm toán. Đặc điểm của kiểm toán các phần hành, rủi ro tiềm tàng và các thủ tục kiểm toán cần thiết khi kiểm toán các phần hành đó. Trình tự và thủ tục khi kết thúc cuộc kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán.	20



Mức độ	Các tiêu chí đánh giá	Tỷ trọng (%)
	<i>Về kiến thức</i>	
Hiểu	Khái quát hóa được các quy trình và thủ tục kiểm toán liên quan đến các khoản mục mô phỏng được xây dựng trong môn học.	20
Phân tích	Phân tích được các đặc điểm của các khoản mục cần kiểm toán tại khách hàng.	20
	Phân tích được những rủi ro tiềm tàng, đánh giá mức độ trọng yếu của khoản mục kiểm toán trong một số tình huống thực tiễn.	10
Vận dụng	Vận dụng những kiến thức đã học để xây dựng một kế hoạch kiểm toán và các thủ tục kiểm toán cơ bản khi kiểm toán các phần hành.	10
	<i>Về kỹ năng</i>	
Vận dụng	-Xây dựng kế hoạch về cuộc kiểm toán vốn bằng tiền, -Xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm toán và kết thúc kiểm toán của phần hành kế toán trong doanh nghiệp.	10
Chuẩn hóa	-Nắm vững các bước thực hiện qui trình kiểm toán phần hành kế toán trong doanh nghiệp. - Nắm vững phương pháp thu thập bằng chứng kiểm toán để xác lập mức trọng yếu.	10

### 9.3. Kết quả đánh giá học phần

Điểm tổng kết học phần là tổng điểm của các Rubric thành phần nhân với trọng số tương ứng của từng Rubric.

